

Lý Bảo Gia

Tập 2

QUAN TRƯỜNG

HỖN HÌNH KỖ

MẶ

THẬT

QUAN

LẠI

Cao Tự Thanh, dịch



Nhà xuất bản Trẻ

Lý Bảo Gia

Tập 2

**QUAN
TRƯỜNG
HỆN
HÌNH
TRÚ**

MÀ

THÀ

QUAN

LẠI

Cao Tự Thanh, dịch



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

Chịu trách nhiệm xuất bản

LÊ HOÀNG

Biên tập: **THANH LIÊM**

Vẽ bìa: **LÊ THÀNH**

Trình bày: **TRÂM ANH**

Sửa bản in: **NGUYỄN TRUNG**

Tổ chức liên doanh

Cty TNHH GIA VŨ

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

161B Lý Chính Thắng - Q. 3 - Tp. HCM

ĐT : 8316289 - 8317849 - 8316211 - 8465596

E-mail : nxbtre@hcm.vnn.vn

In 1.000 cuốn khổ (14,5x20,5) cm tại Xưởng In Công Ty XNK & Phát triển văn hoá. Giấy ĐK KHXB số 698/168 do Cục Xuất Bản cấp ngày 06/07/2000 và GTNKHXB số 190/2001. In xong nộp lưu chiểu tháng 3 năm 2001.

MỤC LỤC

Hồi 23.	Hỏi chuyện gian Niết ty bị hớ 7
	Chế thư giả Quan sát được sai
Hồi 24.	Bày rượu hoa làm rộn Hy Xuân đường 28
	Đánh mõ gỗ tới thăm Văn Thù viện
Hồi 25.	Mua đồ cổ lối tấu gặp quyền môn 51
	Hiển vàng rồng gã ngậy mua chức tước
Hồi 26.	Người mơ hồ nói chuyện mơ hồ 70
	Ma thế lợi gặp tình thế lợi
Hồi 27.	Mượn công làm tư Ty viên bày kế 87
	Nhân họa được phúc hàn sĩ mua quan
Hồi 28.	Đang chờ tội có người toan ném đá 103
	Mượn việc công không ý muốn chia vàng
Hồi 29.	Sông Tần Hoài Đạo đài ngốc tìm hoa 125
	Quán Phiền Lai Thống lĩnh giàu tiếp khách
Hồi 30.	Nhận cậu cháu đương trường lộ mặt 146
	Hiển con gái sau lưng gá duyên
Hồi 31.	Đổi phép trong dinh Quan sát dăng điều trần 170
	Nói tiếng nước ngoài Tiêu quan bị ẩu đả
Hồi 32.	Làm tờ bảo cử, trước tiệc viết bản nháp 192
	Lo việc Nha ly, bên gối xin được sai
Hồi 33.	Tra tài khoản vâng trát tới ngân hàng 212
	Mượn danh nghĩa lấy tiền mở thư cục
Hồi 34.	Lo chần quyền người tốt giàu có 236
	Trộm hư danh quan liêm khó khăn
Hồi 35.	Quyên tiền nhiều công tử được quan cao 258
	Tiệc món nhỏ người thân cũng chơi đc

Hồi 36.	Lừa trong lừa lại chạm ma quỷ	277
	Mạnh giữa mạnh khéo gặp cơ duyên	
Hồi 37.	Trả danh thiếp cha già cậy nghĩa tình	300
	Bù tiền lễ thiếp yêu bàn sai sử	
Hồi 38.	Cha a hoàn vì yêu tìm con rể	317
	Sư Tri khách làm mối nhận mẹ nuôi	
Hồi 39.	Tiệc tiền sợ vợ gặp lang băm	335
	Cưới thiếp giấu tin nhờ bạn tốt	
Hồi 40.	Nén oai đàn bà, một lời giải phân tranh.....	351
	Nói phép thánh hiền, nhiều tài dứt kiện tụng	
Hồi 41.	Muốn lưu nhiệm ra sức mị hương thân.....	371
	Lo bàn giao có ý sửa sổ sách	
Hồi 42.	Mừng được lợi không biết bị dối lừa	388
	Mượn lời văn thoát quên lại bỏ lửng	

Hồi 23

Hỏi chuyện gian Niết ty bị hớ Chế thư giả Quan sát được sai

Lại nói Giả Niết ty bị người thầy tướng chửi vào giữa mặt, uất ức trở về. Hôm sau muốn bắt người thầy tướng giải tới nha môn trị tội thật nặng một phen cho hả giận. Nhưng tối qua quên mất không hỏi tên họ người thầy tướng, cửa hàng cũng không có biển hiệu, vả lại ngay cả chỗ gặp y cũng không biết rõ là nơi nào, càng không thể dựa vào đâu mà bắt người. Nghĩ suốt nửa ngày chỉ còn cách bỏ qua, nhưng trong lòng rất tức tối.

Vừa khéo hôm ấy có một vụ tố cáo, lão nhân gia người đang tức giận, lập tức ra công đường thẩm vấn. Người tố cáo họ Khổng, quê ở huyện Khúc Phụ tỉnh Sơn Đông. Cha y trước nay buôn bán ở phủ Quy Đức. Vì phủ Quy Đức được lệnh thưởng ty mở một trường trung học nhưng không cấp tiền nên ra lệnh quyền tiền của những người buôn bán. Cha họ Khổng chỉ mở một cửa hàng nhỏ, vốn liếng bất quá hơn một ngàn quan, không ngờ Tri phủ đại nhân ra lệnh mỗi năm phải đóng ba trăm, một cửa hàng nho nhỏ của y làm sao đóng được. Tri phủ đại nhân thấy y không chịu bèn nói y cố ý chống lệnh quyền tiền, lập tức bắt y giải đi. Con trai y chạy đông chạy tây nhờ người xin Tri phủ đại nhân thả cho cha, Tri phủ đại nhân nói “Muốn tha cha y cũng dễ thôi, ngoài khoản mỗi năm đóng ba trăm quan còn phải quyền ngay hai ngàn để sửa sang công thự”. Con trai y nhất thời tìm đâu ra bấy nhiêu tiền, Tri phủ đại nhân đánh y hai trăm thước vào lòng bàn tay, một trăm tát vào mặt, đánh xong lại giam tiếp. Tính ra thì cũng còn nhẹ tay, chưa đánh vào mông. Người con nóng ruột, chỉ còn cách lên tỉnh tố cáo.

8 Quan Trường Hiện Hình Ký

Giả Niết ty hôm ấy tức giận không có chỗ phát tiết, cầm đơn đọc qua một lượt, đập bàn quát “Bách tính trong thiên hạ không đâu điều ngoa bằng tỉnh Hà Nam các người ! Mỡ trường học là vâng lệnh thượng ty, vốn để đào tạo nhân tài cho địa phương các người, có quyền nhiều tiền một chút thì có gì quan trọng mà cũng lên tố cáo ! Có chuyện gì cũng đòi tố cáo, Niết đài ta toàn bị các người quấy rối vì những chuyện không đâu”. Người con họ Khổng nói “Tiểu nhân vốn không dám tới tố cáo với đại nhân, mà thật là bị Tri phủ đại nhân bức bách tới mức không còn cách nào nên chỉ đành tới xin đại nhân thân oan”. Giả Niết đài nói “Hỗn láo ! Mình chống lệnh quyền góp còn chưa tính, lại dám tố cáo ! Người Hà Nam các người đúng là chẳng có gì tốt”. Con trai họ Khổng nói “Tiểu nhân là người huyện Khúc Phụ phủ Duyện Châu tỉnh Sơn Đông, buôn bán ở Hà Nam, những người họ Khổng đồng đội của Lão thánh nhân (*) truyền lại tuy tỉnh nào cũng có nhưng quả thật tiểu nhân không phải người Hà Nam”. Giả Niết đài thấy y đôi co, quả là lửa đổ thêm dầu, tức quá đập bàn quát tháo “Đánh rắm, nói bậy ! Đúng là họ Khổng các người không ai tốt đẹp gì !”. Con trai họ Khổng nói “Đại nhân, sao người lại nói thế ? Lão nhân gia người đọc sách của ai mà lớn lên vậy ? Họ Khổng không có ai tốt thì còn có Lão thánh nhân, chẳng lẽ ngay cả người mà lão nhân gia cũng quên sao ?”. Giả Niết đài bị y dồn cho một câu lập tức im bật không nói nữa, mặt đỏ rần lên. Ngồi im một lúc lại quát “Người to gan lẫm, dám đôi co với bản ty ! Đánh nó cho ta, đánh về tội mạo phạm trưởng quan, gây náo loạn ở công đường !”. Sai dịch hai bên dạ ran định động thủ. Con trai họ Khổng đứng phắt lên nói “Đại nhân không được đánh, không được đánh !”, vừa nói vừa bỏ chạy ra ngoài.

(*) Lão thánh nhân : tức Khổng tử, được coi là người chính thức khai sáng Nho giáo ở Trung Quốc, quê ở Khúc Phụ nước Lỗ, sau thuộc tỉnh Sơn Đông.

Giả Niết đài nổi giận định phát tác thì có một người gia nhân già đứng sau lưng y, người này theo hầu lão thái thái từ khi về nhà chồng, mỗi khi Giả Niết đài xử án lão thái thái đều bảo y ra đứng cạnh giám sát. Giả như Giả Niết đài muốn đánh người mà y nói dừng thì Giả Niết đài cũng không dám đánh, quả thật lời của y cũng như lệnh của mẹ. Lúc ấy thấy Giả Niết đài muốn đánh con trai họ Khổng, y biết là sai bèn kéo tay áo chủ nhân một cái, nói “Người này thì không được đánh, đánh là sai đấy, lão thái thái muốn nói chuyện”. Giả Niết đài nghe người gia nhân già nói thế lập tức đứng lên dạ một tiếng, quay gọi bọn nha dịch giữ con trai họ Khổng lại, nói với y “Ý bản ty là định trị tội người nhưng lão thái thái của ta đã dặn dò, lại nghĩ người là người buôn bán không hiểu quy củ nên tạm tha người một lần, lần sau không được thế nữa ! Đi ra đi !”. Con trai họ Khổng nói “Rốt lại cáo trạng của tiểu nhân thì đại nhân có xét không ?”. Giả Niết đài nói “Đi ra, chờ ta phê sau ! Đang tháng giêng, ta có thời giờ đâu mà nói chuyện với người !”. Con trai họ Khổng không biết làm sao đành lui ra.

Có thuộc viên trong ban trực bước lên bẩm “Phủ Hà Nam giải nhân chứng của vụ án mưu sát chồng lên, đã tới ngày hai mươi bốn tháng chạp năm trước, phạm nhân gửi ở nhà giam, nhân chứng trú ở nhà trọ. Lúc đầu lão gia nói là sẽ thẩm vấn lại, đến nay đã qua năm mới, ngày tháng cũng đã nhiều. Mọi người đều mong lão gia kết thúc vụ án này cho những người làm chứng được về sớm, người nhà quê mới không lỡ việc”. Giả Niết đài nói “Ta qua năm mới chỉ được phong ấn có hai ngày, các người còn không cho ta được rảnh rồi. Có chuyện gì gấp mà không chờ được ! Các người đã biết trong mấy hôm nay ta phải ăn Tết, phải đi thăm hỏi, có ngày nào rảnh rồi đâu. Ta làm quan tính ra cũng rất chăm chỉ, hôm nay mới là mừng năm Tết, không thể mở án mà cũng ra công đường, còn nói là ta làm lỡ việc của bách tính. Lương tâm các người để đâu ! Vả lại mừng năm xét án cũng chỉ là để cầu may mắn. Tại sao lại đòi ta

10 Quan Trường Hiện Hình Ký

phải xét vụ án kia ? Các người bảo ta xét, ta càng không xét ! Bãi hầu, mai sẽ xét !”.

Hôm sau là mừng sáu, lão nhân gia người ăn cơm xong rảnh rồi bèn sai giải những người trong vụ án mưu sát chồng ở phủ Hà Nam lên công đường. Giấy lát hai phạm nhân nam nữ và tất cả các nhân chứng trong vụ án đều tới. Lão nhân gia người công đường ngồi, điểm danh xong, trước tiên hỏi nguyên cáo, kể hỏi nhân chứng, sau đó mới hỏi tới gian phụ, nhất nhất lấy khẩu cung đều giống lời khai ở huyện. Giả Niết đài hỏi suốt nửa ngày cũng không tìm ra được chút lý lẽ nào. Vốn người đứng đơn kiện là cháu của người chết, gian phụ là anh em con cô con cậu với người chết, tính ra là em họ chồng thông gian với chị dâu họ. Về sau cô ta nẩy lòng bất lương cho chồng uống thuốc độc chết, bị người cháu biết lên tố cáo với quan. Quan huyện đích thân về khám nghiệm thi thể thì đúng là bị trúng độc chết, bèn bắt lắng giềng và gian phụ lên thẩm vấn. Gian phụ bị tra tấn chịu không nổi bèn khai ra mọi việc, sau đó bắt thêm gian phụ, y thấy nhân chứng cùng ở đó biết không giấu được cũng nhận tội không sợ sệt gì nữa. Lúc ấy quan huyện bèn định tội, đóng thành hồ sơ giải lên phủ rồi lên tỉnh. Lúc ấy ở huyện xảy ra vụ án nào, sau khi thẩm vấn xong, theo lệ thì phải trình với quan tỉnh nên phạm nhân chưa giải lên tới tỉnh thì nha môn Niết ty đã biết rồi. Giả Niết đài vừa thấy vụ trọng án mưu sát chồng, sợ quan huyện thẩm vấn có chỗ còn sơ sót nên đặc biệt quan tâm, đã ra lệnh trước là phạm nhân của vụ án ấy được giải tới thì mình sẽ đích thân xét xử. Lại vì lão thái thái dạy bảo, nói Niết ty là quan coi việc hình án, mạng người là lớn không phải như trò đùa trẻ con nên tuy đang lúc phong ấn, theo lệ thì không xét xử nhưng y đường đường là quan Án sát vẫn ra công đường coi việc, kể ra cũng là chỗ tốt của y.

Chuyện rườm rà không cần nói tới. Chỉ nói ý y vì sợ trong vụ án có chỗ oan khuất nên quyết định đích thân thẩm vấn. Đến khi

hỏi tới nguyên cớ, nhân chứng, gian phụ thì đều theo sự thật mà khai, không ai phản cung. Y buồn bã không vui bèn sai giải gian phụ ra thẩm vấn. Gian phụ chẳng qua chỉ mới hai mươi tuổi, tuy đầu bù tóc rối nhưng dáng vẻ xinh đẹp, đôi mắt đầy lệ lại càng nhiếp phách câu hồn. Giả Niết đài nhìn thấy người đàn bà này tuy không đến nỗi hồn phi phách lạc nhưng ngồi trên cũng cảm thấy có chỗ vắng đầu hoa mắt. Tự biết là không hay vội định thần, theo lệ hỏi qua mấy câu. Lão nhân gia người theo lời dạy của lão thái thái, nói đàn bà trọng nhất là danh tiết, sợ nhất là thể diện. Bây giờ trên công đường có rất nhiều thư lại sai dịch, còn có rất nhiều người xem xử án thì một người đàn bà trẻ tuổi như cô ta làm sao nói ra lời. Vả lại trong chuyện thông gian có nhiều chi tiết không thể nói thẳng ra được, nghĩ xong sai mang người đàn bà vào một gian phòng nhỏ trong hoa sảnh.

Lúc ấy y chọn một người thư biện râu bạc, bốn người sai dịch lớn tuổi đi theo, số còn lại đều đứng ngoài. Giả Niết đài vào tới hoa sảnh bèn lên giường ngồi xếp bằng, sai người giải người đàn bà tới quỳ trước mặt. Giả Niết đài gọi cô ta ngẩng đầu lên, nhìn thẳng vào mặt cô ta một lúc rồi lên tiếng “Xem dáng vẻ của người cũng không giống một kẻ giết người”. Người đàn bà nghe câu ấy đúng ý mình, vội dạ một tiếng, nói “Đại nhân, oan cho tôi lắm!”. Giả Niết đài nói “Bản ty đây không phải như nha môn khác. Nếu quả thật người bị oan uổng thì cứ nói ra, nếu không oan uổng thì quyết cũng không lừa được ta đâu. Người cứ theo sự thật mà cung khai, nếu có chỗ nào cứu được cho người bản ty cũng sẽ cố gắng thành toàn cho. Lúc bình thời lão thái thái của ta cũng thường dặn ta mua cá chép, ba ba, rùa, lươn vàng tới sông Hoàng Hà để phóng sinh, vậy thì sao lại có chuyện vô duyên vô cớ mà đẩy một người vào chỗ chết. Người nói đi!”.

Người đàn bà thấy đại nhân từ bi như thế tự nhiên rất vui

12 Quan Trường Hiện Hình Ký

thích phản cung, bèn nói “Tiểu nữ năm mười sáu tuổi gả về nhà chồng, đến nay là năm năm, không ai yêu thương nhau như vợ chồng tôi. Tháng chín năm rồi y mắc bệnh thương hàn, mời Trương tiên sinh ở cửa nam huyện thành tới nhà thăm bệnh. Ai ngờ ông ta cho uống lầm thuốc, qua ngày hôm sau thì chồng tôi chết. Đại nhân ơi ! Người nghĩ chúng tôi là vợ chồng trẻ lại bị ông ta chia lìa, người nói sau này làm sao tôi sống được !”. Nói xong sụt sùi khóc lóc, Giả Niết đài thấy thế vô cùng thương xót. Ngừng lại một lúc lại hỏi “Chuyện thầy thuốc đốt giết người thì cũng có, nhưng sao người ta lại nói là người đánh thuốc độc ?”. Người đàn bà nói “Chồng của tiểu nữ bị Trương tiên sinh làm chết, tiểu nữ tự nhiên không chịu, tới nhà Trương tiên sinh làm âm lên, đòi y trả chồng cho tôi. Y bị tiểu nữ quấy nhiễu không chịu nhận là cho uống lầm thuốc, lại nói là tiểu nữ đánh thuốc độc giết chồng. Đại nhân công minh, câu ấy của y đủ giết tiểu nữ rồi”.

Giả Niết đài nghe thế gật đầu than thở, lại hỏi “Y sinh họ Trương có tới đây không ?”. Người thư biện thưa “Trong đơn thì Trương Đại Thuần là y, mới rồi đại nhân đã hỏi qua”. Giả Niết đài nói “Mới rồi y quỳ trong đám đông, lời khai cũng giống mọi người, ta chưa hỏi thật kỹ. Bây giờ xem ra mọi chuyện đều có quan hệ với y rất lớn. Các người ra giải y vào để ta hỏi kỹ y lần nữa”. Sai dịch tuân lệnh, lập tức trở ra giải Trương Đại Thuần vào, bảo quỳ bên cạnh người đàn bà. Giả Niết đài hỏi tên họ xong, lại hỏi “Người chết rồi lại bị bệnh gì ?”. Trương Đại Thuần nói “Bị bệnh thương hàn, bệnh là ở kinh Thái dương. Tôi cho uống thang Quế chi. Xin đại nhân minh xét, thang Quế chi này là bí phương của ông tổ tôi là Trọng Cảnh tiên sinh (*) truyền lại, từ thời Hán đến nay không biết

(*) Trọng Cảnh tiên sinh : tức Trương Cơ, tự Trọng Cảnh, thầy thuốc giỏi thời Hán, chuyên trị bệnh thương hàn, có viết sách *Thương hàn luận*.

đã chữa khỏi cho bao nhiêu người rồi. Không giấu gì đại nhân, nếu không phải là đồng đội nghề y như tôi mà là loại thầy lang bán thuốc dạo tầm thường ngoài đường thì giấy gói của phương thuốc này họ cũng không có nữa kia”. Giả Niết đài nói “Ta không hỏi học vấn của ngươi, đừng nhiều lời!”. Trương Đại Thuần không dám nói gì. Giả Niết đài lại hỏi “Người thăm bệnh mấy lần?”. Trương Đại Thuần nói “Tôi chỉ thăm bệnh có một lần, cho rằng dùng phương thuốc ấy thì nhất định có công hiệu. Ai ngờ về sau lại nghe là người bệnh đã chết. Tôi đang ngờ vực thì người đàn bà này tìm tới nhà tôi làm ầm lên, đòi tôi phải trả lại chồng cho cô ta”.

Vừa nói tới đó, người đàn bà nói xen vào “Người xem bệnh một lần lấy của người ta hai mươi bốn quan, treo bảng hiệu lấy tiền, lên kiệu đòi tiền mà không chữa khỏi bệnh cho người ta xem lại làm chết bệnh nhân, không tới hỏi người thì hỏi ai?”. Giả Niết đài nói “Thăm bệnh thì không cần phải mất nhiều tiền như thế”. Người đàn bà nói “Đại nhân, người không biết đâu, bọn thầy thuốc ở chỗ tôi đều không có lương tâm. Loại thầy thuốc bình thường thì mời đi thăm bệnh một lần phải trả bốn quan. Vị Trương tiên sinh này thì đặc biệt hơn, thăm bệnh một lần đòi hai mươi bốn quan, mỗi lần tới nhà người ta, qua cổng rồi, cứ đi thêm vào một tầng cửa là đòi bốn mươi tám quan, y ngụ ở phía nam thành, chúng tôi ở bắc thành, y đi qua thành lại đòi tiền kiệu đi về, mỗi lần hai quan. Đại nhân, người nói y có độc ác không?”. Giả Niết đài nói “Trước đây ta tới Thượng Hải, thấy thuốc ở Thượng Hải cũng có nhiều người độc ác. Hà Nam các người không nên như thế. Đòi bấy nhiêu tiền không sợ tuyệt tử tuyệt tôn à?”. Người đàn bà nói “Chứ còn gì nữa!”. Giả Niết đài lại nói với Trương Đại Thuần “Đòi tiền nhiều ít ta cũng không hỏi ngươi. Nhưng tại sao người biết người kia bị trúng độc mà chết?”. Trương Đại Thuần nói “Tôi bị người đàn bà này quấy rầy, tôi nói chồng cô uống thuốc của ta chỉ có khỏe chứ không chết, biết đâu là uống thuốc của người khác. Cô ta nói

14 Quan Trường Hiện Hình Ký

không có. Tôi không tin bèn tới nhà cô ta, cũng định xem người chết thế nào. Lúc ấy chồng cô ta còn chưa liệm, tôi nhìn thấy nên nhận ra được chỗ sơ hở”.

Nói tới đó, Giả Niết dài vôi vàng ngăn lại, nói “Không cần nói nữa. Câu người vừa mới nói khác hẳn với mọi người. Lời người nói không đủ để làm bằng chứng”. Trương Đại Thuần hoảng sợ nói “Đại lão gia Tri huyện khám nghiệm thì thể đã thấy là có thuốc độc. Trúng độc mà chết thì khác xa bị bệnh mà chết”. Giả Niết dài nổi giận nói “Bất kể là y trúng độc chết hay bị bệnh chết nhưng các người là thầy thuốc, người ta mắc bệnh tới mời người, người cũng không nên lợi dụng tính mạng của người ta để đòi tiền. Người xưa nói Thầy thuốc có lòng cắt thịt người. Thầy thuốc như người chỉ hận là không cắt được thịt người đút vào mồm, thật tốt bụng quá!”. Nói xong truyền lệnh cho tả hữu “Giải y về huyện cho ta, chờ xong việc này ta muốn trị tội y một lần thật nặng để làm gương!”. Tả hữu dạ ran, lập tức xích cổ Trương Đại Thuần lại giải về huyện Tường Phù.

Người thầy thuốc đi rồi, Giả Niết dài tiếp tục thăm vấn người đàn bà. Người đàn bà cứ nhất quyết nói “Chồng tôi bị bệnh chết không phải trúng độc mà chết, người cháu kia muốn hưởng gia tài, ăn thừa tự nhưng nghĩ không được bèn thông đồng với Trương tiên sinh và người trong nha môn kết thành một bọn để hãm hại tiểu nữ. Đại lão gia Tri huyện bị họ che mắt nên bắt tiểu nữ đánh đập làm thành khẩu cung. Đại nhân công minh ! Nếu đại nhân không rửa oan cho tiểu nữ thì tiểu nữ không sao sống được!”. Giả Niết dài nghe thế gật đầu không đáp, lật lại hồ sơ đọc qua một lúc rồi hỏi “Chuyện mưu sát chồng cứ gác lại một bên đã. Bây giờ ta hãy hỏi người, người và biểu đệ của chồng người thông gian, chuyện ấy có không?”. Người đàn bà nói “Biểu đệ nhà họ Vương và chồng của tiểu nữ không hợp tính nhau, y cũng không thường tới

nhà chúng tôi, mặt mũi y dài ngắn ra sao tiểu nữ cũng không biết, làm gì có chuyện thông gian với y. Câu ấy oan chết cho tiểu nữ”. Giả Niết dài nghe xong cười khẽ nói “Chuyện thông gian vốn không quan trọng, theo luật lệ thì không phạm tội chết, người sợ à ? Bây giờ ở đây không có người khác, người cứ thông thả nói cho ta nghe”. Người đàn bà cúi đầu không đáp. Giả Niết dài nói “Bây giờ ta sẽ ra lệnh cho đám thư biện sai dịch lui ra để người đỡ xấu hổ”. Nói xong bèn bảo đám thư biện sai dịch lui ra ngoài hành lang.

Lúc ấy trong hoa sảnh chỉ còn có một mình Giả Niết dài và người đàn bà. Giả Niết dài nói “Bây giờ ở đây không có ai khác, người cứ theo sự thật mà khai”. Người đàn bà cũng không nói, thỉnh thoảng liếc liếc đại nhân. Chỉ thấy đại nhân nhắm mắt ngưng thần ngồi ở trên giường. Lúc ấy người đàn bà quỳ dưới đất, thấy đại nhân như thế không hiểu, cho là đại nhân đã đổi ý. Không ngờ y chỉ nhắm mắt xuất thần, sắc mặt tỏ vẻ trang nghiêm, không hề có ý bậy bạ. Một lúc sau chỉ nghe đại nhân nói “Người khai mau đi ! Trong phòng này không có người khác, còn có chuyện gì mà không nói được !”. Người đàn bà nghĩ thầm “Việc đã tới nước này thì cứ phản cung nói ngược lại hết xem y xử sự với mình ra sao, xem đáng về y thì quyết không định cho mình nếm mùi đau khổ đâu”. Chủ ý đã định, bèn nhất quyết nói là người ta muốn hãm hại cô ta. Giả Niết dài hỏi đi hỏi lại vẫn không lấy cung được, nổi giận nói “Hiện ta còn chưa hỏi người về việc mưu sát, ngay cả việc thông gian người cũng không nhận, quả thật người không biết thế nào là xấu tốt ! Ồ ! Chuyện này chỉ trách bản ty không thể lấy đức để cảm hóa người nên ở xứ này mới nảy ra hạng đàn bà điêu ngoa như người ! Bây giờ không nói được, chỉ còn cách làm phiền lão thái của ta thôi. Lão thái của ta chí thành sở cảm, người ta không nỡ lừa dối. Để người gặp lão thái của ta xong, lúc ấy không đánh cũng sẽ tự cung khai, chẳng lo gì người không nhận tội”. Nói xong bèn đứng lên bước tới cạnh người đàn bà, xấn xấn tay áo, muốn kéo cô ta

16 Quan Trường Hiện Hình Kỳ

đứng lên.

Không ngờ Giả Niết đài là người An Huy, nói chậm thì còn nghe được, nếu nói nhanh thì quá nửa không ai nghe rõ, nên người đàn bà nghe suốt nửa ngày mà y nói một tràng chỉ nghe rõ được ba chữ “lão thái thái”, còn lại chẳng hiểu gì. Chợt thấy đại nhân nắm vào nách mình, không rõ chuyện gì, đột nhiên hoảng sợ. Ý Giả Niết đài là muốn kéo cô ta lên phòng nhờ lão thái thái thẩm vấn, người đàn bà không hiểu lại ngờ đại nhân có ý gì khác, nhất thời không biết làm sao, cứ ngồi lì dưới đất. Đại nhân muốn cô ta đứng dậy, cô ta không chịu đứng. Giả Niết đài thấy kéo không được, bèn dùng cả hai tay túm lấy cô ta. Người đàn bà nhất thời hoảng sợ, bất giác la lên “Đại nhân, người làm gì thế !”. Ai ngờ câu ấy làm kinh động đám thư biện sai dịch ngoài hành lang, không biết chuyện gì lại tưởng đại nhân gọi, lập tức ba chân bốn cẳng chạy vào, vừa nhìn thấy đại nhân hai tay cứ túm lấy người đàn bà không chịu buông ra, mọi người thấy thế đều giạt nẩy mình, vội vàng lui ra.

Giả Niết đài thấy người đàn bà không chịu lên phòng cho lão thái thái thẩm vấn, vô cùng tức giận, bèn buông tay trở lên giường ngồi lại, mắng “Loại tiện nhân như người quả thật hiếm có ! Lão thái thái của ta nhân đức như thế mà người còn sợ gặp bà thì loại người như người không thể tha được ! Quân không biết thế nào là tốt xấu, bản ty cũng quyết không thương xót gì người nữa”. Nói xong quát một tiếng “Người đâu ?”. Đám thư biện sai dịch vội chạy vào, Giả Niết đài dặn “Đem người đàn bà này giao cho các lão gia ủy viên thẩm tra hỏi, hẹn họ trong ngày hôm nay phải lấy được khẩu cung”. Mọi người tuân lệnh, lập tức giải người đàn bà ra, Giả Niết đài mới bải hẩu.

Vừa lết tới phòng trên, lão thái thái hỏi “Hôm nay có việc gì mà ra công đường lâu thế ?”. Giả Niết đài khom lưng thưa lại

một lượt. Lão thái thái nói “Những chuyện này mà đàn ông các người hỏi thì đời nào cô ta chịu nói. Mang cô ta lên đây để ta hỏi cho người xem, đảm bảo với người là không cần phải tốn hơi sức, nhất định sẽ khai ra hết”. Giả Niết đài nói “Con cũng có ý như thế, không ngờ cô ta không chịu lên”. Lão thái thái nói “Người dốt lên thì tự nhiên cô ta không chịu, để ta gọi bà vú gọi cô ta. Cũng không cần người sai dịch nào, cô ta là đàn bà không chạy khỏi nơi này được đâu”. Nói xong sai một bà vú thân tín đi dắt người lên. Bà vú này họ Phí, theo lão thái thái đã hơn bốn mươi năm, các a hoàn, tôi tớ đàn bà trong nha môn đều do bà ta sai phái, cả nha môn trên dưới đều gọi bà ta là Phí đại nương. Từ cổng trở ra, đám nhỏ sai vặt, hầu trà, canh cổng, sai dịch đều gọi bà ta là Bà bác Tổng quản. Bà bác Tổng quản mà truyền lệnh thì không ai dám không cung kính như thần minh. Vả lại lão thái thái ngày thường cũng hỏi tới chuyện xét án, mọi người đều biết nên cũng không lấy làm lạ. Phàm những người được lão thái thái hỏi cung, bất kể là ai thì có tội cũng có thể thành vô tội, có tội mười phần thì cũng có thể bớt được tám chín phần. Lần này người đàn bà nghe nói lão thái thái sai người dắt lên phòng còn chưa biết tính sao, nhưng bọn sai dịch, Quan môi đều chúc mừng cô ta, cùng nói “Lão thái thái chúng tôi vô cùng từ bi, đến tay bà rồi thì người có thể được sống. Mau theo Bà bác Tổng quản đi đi”. Người đàn bà đến lúc ấy vô cùng mừng rỡ, lập tức theo lên phòng, nhìn thấy lão thái thái liền quỳ xuống dập đầu.

Lúc ấy lão thái thái ngồi trên một chiếc ghế trong phòng, Giả Niết đài đứng phía sau đấm lưng cho lão thái thái, thỉnh thoảng lại bước lên rót nước. Lão thái thái lập tức hỏi người đàn bà mấy câu, cũng chưa hỏi gì tới chuyện thông gian, người đàn bà cứ quỳ dưới đất lu loa kêu oan. Lão thái thái nghe thấy gật đầu, lại thở dài một tiếng, nói “Ông kiến còn muốn sống, con người ai lại không tiếc mạng. Người chết rồi thì ta không kể, nhưng người sống sờ sờ như người mà lại muốn giết đi, tuy nói vương pháp của

18 Quan Trường Hiện Hình Kỳ

hoàng thượng như thế nhưng cũng có chỗ có thể cứu được người, trong tay ta thì quyết không giết người đâu”. Nói xong quay đầu nói với con “Người làm quan phải nhớ câu này của ta, là Cứu người sống không cứu người chết, người chết không thể sống lại, người sống thì nên nghĩ cách tha cho họ”. Giả Niết đài vội bước lên dạ một tiếng, lại quỳ xuống tạ ơn lão thái thái dạy bảo rồi đứng dậy bước qua một bên. Sau đó lão thái thái bèn hỏi kỹ người đàn bà. Không ngờ cô ta cứ luôn miệng kêu oan chứ không khai câu nào. Lão thái thái tức giận nói “Bất kể ai đã tới chỗ ta thì không ai không nói sự thật. Bây giờ tã đã ra ơn mà người còn không biết. Má Phí, đưa cô ta vào phòng, bảo nhà bếp cho cô ta ăn. Các người từ từ giảng giải cho cô ta hiểu”.

Phí đại nương vâng lệnh đưa người đàn bà xuống, hai người thì thảo trong sương phòng hồi lâu. Giấy lát ăn điểm tâm xong, Phí đại nương lại đưa cô ta tới gặp lão thái thái, lão thái thái lại hỏi han suốt nửa ngày. Không ngờ người đàn bà vẫn không chịu nói thật. Lão thái thái tức giận thở dốc, ho sù sù, Giả Niết đài vội quỳ xuống sau lão thái thái đấm lưng một lúc, lão thái thái mới dần dần khỏe lại. Chỉ nghe lão thái thái thở khò khè nói “Ta từ nhỏ đến lớn chưa từng thấy loại người ngu xuẩn thế này ! Ta có ý tốt mở đường cho cô ta, người không nói ta cũng không cần người nói, để tới nay ta lên thắp hương trước tượng Bồ tát, đem chuyện của người cáo tố hết với Bồ tát, đến lúc ấy tự nhiên sẽ có thần sai quỷ khiến người nói, không sợ người không chịu nói !”. Lão thái thái còn muốn nói nữa nhưng cơn ho kéo tới, trong phút chốc lại thở khò khè. Giả Niết đài đành gọi người mang người đàn bà xuống giao cho các lão gia Phát thẩm thẩm vấn, còn mình ở lại hầu hạ lão thái thái, đưa lão thái thái vào phòng, ngủ một lúc mới khỏe lại. Giả Niết đài lúc ấy mới yên tâm, trở ra ăn cơm chiều.

Vừa ngồi xuống thì người hầu báo đại thiếu gia tới. Vị đại

thiếu gia này năm trước chấn quyền có lợi, quyền được chức Tri phủ phân tỉnh, lại được ghi vào loại xuất sắc trong danh sách chấn quyền, được bảo cử miễn làm Hậu bổ ở tỉnh mà bổ dụng theo lệ thuộc viên ở đạo, lại gia hàm Tam phẩm. Ý thiếu gia lại chỉ muốn đội mũ Nhị phẩm, muốn đội mũ chóp đỏ. Lại vì đạo của y tuy là ban Hậu bổ nhưng tương lai sẽ về làm Chế thiêm ở bộ, biết đâu sẽ được bổ về coi cả một tỉnh. Vả lại tới tỉnh còn phải làm Hậu bổ, trong cả tỉnh biết đâu chức Đạo đài Hậu bổ chỉ có một chỗ khuyết, nếu không tốn nhiều tiền chạy chọt ở kinh thì cho dù làm Hậu bổ suốt đời cũng không được nhận chức. Chủ ý của y thì không gì chắc chắn bằng : tuy đã được chuẩn làm Hậu bổ Đạo đài hơn một năm, y vẫn chưa đi dẫn kiến, không tới tỉnh, vẫn là thiếu gia của một người cha đương nhiệm, chỉ ăn sẵn để chờ cơ duyên.

Hôm ấy vì Cục Điện báo nhận được điện báo nói đoạn cuối sông Hoàng Hà ở Trịnh Châu bị vỡ đê, hơn mười châu huyện nước lụt mênh mông, đều thành biển cả, chuyện quyền góp chấn tuất thì đều nhờ vào những người buôn bán giàu có ở đó đứng ra làm. Y muốn cậy thế diện của cha kiếm một chức Tổng biện đê điều, một là để lo nhân công vật liệu kiếm ít tiền, hai là hợp long xong là lập được một cái công lớn. Mà y đã làm qua chức Đạo đài, tuy không thể được bảo cử lần nữa nhưng chỉ mong được dẫn kiến lên bộ một lần, sau đó phát ra một chỉ dụ cử ông Mỗ về tỉnh Mỗ sẽ thành Đạo đài đặc phái. Còn mũ Nhị phẩm thì với số tiền trong nhà mình cũng không có gì phải lo lắng. Tiền bạc vợ được lúc đắp đê thì theo nước mà tới, theo nước mà đi, cứ cầm lên kinh tìm lấy vài vị quan thầy, tìm tới một vị quan lớn thì nắm chắc có một chức vụ. Cho nên Hoàng Hà vỡ đê, bách tính gặp nạn nhưng đó lại là đường tắt cho y thăng quan phát tài. Y được tin ấy vội về nhà môn nói với cha xin lo giúp cho y một chức sai sử coi việc hàn đê ở sông Hoàng Hà.

Giả Niết đài nghe con nói tự nhiên cũng mừng rỡ, nói “Nếu

đê Hoàng Hà ở Trịnh Châu bị vỡ, trên viện sẽ được thông tri”. Đại thiếu gia nói “Điện báo mới tới, e bây giờ đã chuyển tới viện rồi”. Chưa dứt lời quả nhiên trên viện sai người xuống nói Trịnh Châu bị vỡ đê, lụt lội rất lớn. Tất cả chuyện đê điều tuy có quan Tổng biện đê điều đảm nhiệm nhưng rốt lại đoạn trong tỉnh Hà Nam vẫn thuộc địa phương Tuần phủ Hà Nam quản hạt nên Phủ đài vội truyền lệnh gọi các quan ty đạo vào bàn việc chấn tuất. Giả Niết đài được tin lập tức lên viện, cùng các quan ty đạo vào gặp. Phủ viện đại nhân tiếp xong, đầu tiên đem bức điện báo tin vỡ đê ở Trịnh Châu đưa cho mọi người xem qua một lượt, kể nói “Hơn hai mươi năm nay Hà Nam chúng ta chưa bao giờ bị vỡ đê lớn đến thế. Đây là vận khí của tôi không tốt mới gặp phải chuyện rủi ro thế này”. Các quan ty đạo cùng bầm “Hà Nam chúng ta không giống như Sơn Đông : Sơn Đông từ khi Đinh Cung bảo nhận trách nhiệm đê điều về mình thì cùng chia sẻ trách nhiệm với quan coi việc đê điều. Hà Nam chúng ta thì mọi chuyện đều là trách nhiệm của Hà đài, không can hệ gì tới đại nhân”. Phủ viện nói “Nhận việc đê điều về mình có chỗ hay mà cũng có chỗ dở, vỡ đê thì sẽ bị xử trị, coi việc đắp đê thì ít nhiều cũng có chuyện hay. Đến nay quy hết quyền về cho Hà đài, mình đã không được gì hay mà còn sợ không thoát khỏi bị xử trị. Đó là thuộc hạ của anh, trong địa phương của anh quản hạt, đời nào lại cho anh được tiện nghi. Bây giờ không nói chuyện khác, mười mấy châu huyện cũng có mấy chục vạn dân bị nạn. Hà Nam chúng ta là một xứ nghèo khổ, quyền đâu ra nhiều tiền để cứu giúp. Tôi thì thật là một đồng cũng quyền không được. Bây giờ tôi mời các ông tới đây không có việc gì khác. Trước hết bàn việc đánh một bức điện báo tới Đồng sự Thiện đường ở Thượng Hải, khuyên họ đem ít tiền tới làm việc tốt, sắp tới làm tờ tâu về triều cũng có cái để bù lại”. Các quan ty đạo đều khen là phải.

Đang nói chuyện thì Hà đài cũng có thư gửi tới, tờ tư cũng

như bức điện gửi về. Phủ đài nói “Không cần nói nữa. Y đã không chịu tha ta, nhất định phải bắt y giờ đầu chịu báng, bắt y phải chịu nửa trách nhiệm, ta đã sớm thấy rồi, y và ta đều không ai thoát tội”. Bèn đích thân viết điện trả lời là hai bên cùng hội đồng tâu về triều, lại thanh minh là đã gửi điện báo nhờ quan lo việc chấn quyền ở Thượng Hải thu xếp tiền chấn tuất để giữ thể diện. Về phía Hà đài cũng thanh minh là đã phái các ủy viên đi về hai phía thượng du hạ du Hoàng Hà xem tình hình để tiện khởi công đắp đê. Một mặt hai người cũng hội đồng tra xét, tham hặc tất cả các quan địa phương chỗ vỡ đê, đợi chỉ trưng phạt. Đó đều là theo lệ mà làm, không cần tả kỹ.

Qua một hôm, nhận được điện dụ rằng :

“Các quan Đốc, Phủ lớn là việc hộ đê dễ xảy ra tai nạn lớn như thế, không phải như các vụ vỡ đê tầm thường. Tổng đốc đạo Hoàng Hà, Tuần phủ Hà Nam đều cách chức lưu nhiệm, còn các thuộc viên khác thì nhất loạt cách chức, cho lập công chuộc tội. Triều đình thương dân gặp nạn, phát ra hai mươi vạn lượng bạc gạo vãi để Tuần phủ Hà Nam giao cho ủy viên chấn cấp cho dân bị tai nạn, để họ không phải lưu ly thất sở. Lần này hàn đê công trình rất lớn, vẫn do Đốc, Phủ đốc suất dân phu, không kể đêm ngày ra sức làm việc, phải hợp long thật sớm”.

Giả Niết đài được tin ấy, ăn cơm trưa xong bèn một mình tới gặp Phủ đài, định xin cho con trai một chức sai sử trong việc đê điều. Phủ đài nói “Thế huynh của lão ca thì nói làm gì, nếu phái đi thì tôi còn lo gì nữa. Có điều công trình này phải do Hà đài làm chủ, tôi không tiện làm mất mặt y. Vì Hà Nam chúng ta không như Sơn Đông, Tuần phủ có quyền về đê điều. Nhưng lão ca đã gửi gắm, tôi cứ hết sức nói với Hà đài là được”. Giả Niết đài thay con tạ ơn Tuần phủ tài bồi, về nhà thưa nói lại với Đại thiếu gia. Đại thiếu gia cau mày nói “Nói thế chỉ sợ chẳng tới đâu !”. Giả

Niết đài hỏi “Làm sao biết được?”. Đại thiếu gia nói “Phủ đài không làm chủ được, tới Hà đài thì nhất định sẽ ủy nhiệm người của y, chúng ta còn hy vọng gì được”. Giả Niết đài nói “Nếu con sợ Phủ đài nói không được, chẳng bằng cứ gửi một bức điện cho Chu lão phu tử nhờ gửi điện báo gửi gắm cho Hà đài. Trong ngoài đều có người giúp đỡ, y cũng phải nể mặt”.

Các vị khán quan có biết Chu lão phu tử mà Giả Niết đài nói tới là ai không? Vốn đó là Quân cơ đại thần Chu Trung đường. Giả Niết đài lần này được thăng chức Niết đài, lúc lên kinh bệ kiến, mất ba ngàn lượng ra mắt nên gặp việc gì cũng rất được chiếu cố. Cho nên đến nay nghĩ tới y, muốn gửi điện xin y giúp một tay. Đại thiếu gia nghe cha nói thế, nghĩ lại gõ cửa này quả nhiên không sai, lập tức viết điện văn, đích thân ra Cục Điện báo gửi đi. Việc công trong tỉnh bận rộn, nhân viên Cục Điện báo suốt ngày từ sáng đến tối không hề được rảnh, đại thiếu gia đặc biệt đánh một bức điện khẩn loại ba, trả tiền gấp ba, tận mắt nhìn thấy đã được đánh đi. Lại nhờ ủy viên trong Cục nhắc riêng với ủy viên Cục Điện báo bên kia khi đã chuyển bức điện ấy đi thì điện cho biết tin. Không quá một khắc, điện báo bên kia trả lời, nói Chu Trung đường không có nhà. Ủy viên Cục Điện báo chơi thân với đại thiếu gia, vội nói “Khi nhận được điện báo sẽ lập tức gửi tới”. Đại thiếu gia chỉ còn cách buồn bã trở về.

Trời tối hẳn thì điện trả lời của Chu Trung đường tới, vội chuyển mã dịch ra, chỉ thấy trong viết như sau :

“Giả Niết đài ở Hà Nam : đệ và ông Mỗ vốn không có đi lại với nhau, chuyện vừa nhờ ông Mỗ cũng chưa nhận. Công trình rất lớn, sợ không phải là ông Mỗ có thể làm được. Chuyện của thế huynh nên tìm người khác”.

Bên dưới chú thêm một chữ “Ẩn”, cha con Giả Niết đài

biết đó là biệt hiệu của Chu Trung đường. Giả Niết đài đọc xong chỉ nói “Chu lão phu tử đã dặn thế, con cứ chờ y thêm vài hôm sẽ tính”. Đại thiếu gia thấy không được đáp ứng, trong bụng đã có chủ ý, ngẫm nghĩ suốt nửa ngày chợt nghĩ ra một cách, vội chạy về thư phòng của mình. Y tuy xuất thân quyền tiền mua quan nhưng cũng có tài năng, cầm bút viết một lúc, viết xong được một lá thư. Viết xong đọc lại một lượt, nhìn mặt y trông có vẻ rất cao hứng, nhưng không biết y gửi lá thư ấy cho ai. Đọc xong y cho vào phong bì, viết rõ tên họ. Chợt lại bóc ra đọc đi đọc lại một lượt rồi xếp lại cho vào phong bì, kẻ nhét vào ống giày, vô cùng tự đắc. Đêm ấy đi ngủ không có chuyện gì. Sáng hôm sau gặp mặt cha cũng không nói gì khác, chỉ nói “Hôm nay cha lên viện gặp Phủ đài, xin hỏi một tiếng, rốt lại chuyện nhờ y, Hà đài đã nhận được tin chưa ? Nếu y đã nói với Hà đài thì bất kể có xong hay không cũng phải tới bẩm kiến một lần. Trong thiên hạ quyết không có chuyện cứ ngồi ở nhà mà được sai sử đâu”. Giả Niết đài nói “Con nói đúng lắm”. Hôm ấy lên viện gặp Phủ đài, chưa kịp lên tiếng thì Phủ đài đã nói “Chuyện của thế huynh, tối qua tôi đã gửi thư cho Hà đài rồi. Nghe nói mấy hôm nay Hà đài đã xuống hạ du khám nghiệm, thế huynh có thể cứ tới gặp y trước, dù không được sai phái chuyện hàn đề thì may ra cũng không đến nỗi uống công”. Giả Niết đài nghe thế vô cùng cảm kích, trở về nói lại với con. Đại thiếu gia nói “Chỉ cần Phủ đài có thư, thì con đi gặp y cũng có cơ rồi”.

Lúc ấy Hà đài đang túi bụi lo chuyện hàn đề, không thể rảnh rỗi suốt ngày như trước đây. Đại thiếu gia ăn cơm trưa xong bèn lên đường, ngồi xe song mã, phía sau là xe hành lý gia nhân, còn có cả một bầy lừa ngựa. Trên đường đi không kể khuya sớm. Hôm ấy tới chỗ đắp đê, nghỉ lại ở nhà một người bạn thân cạnh hành doanh của Hà đài. Người này cũng là Đốc công đắp đê mới được sai sử, họ Tiêu hiệu Nhị Đa, là một viên Tri phủ Hậu tuyền,

là người thân tín của Hà đài, hàng ngày đều gặp mặt y. Giả đại thiếu gia có được tay trong ấy càng có người giúp đỡ. Đầu tiên nghe ngóng được tin Hà đài hai hôm nay còn chưa lên đường, y cũng không vội vào bẩm kiến, nói đi đường mệt nhọc, phải nghỉ hai ngày mới ra ngoài được. Về sau Tiêu Tri phủ quan tâm, nói “Ông đã tới đây cũng nên tới gặp lão nhân gia trước một lần. Hai hôm nay người các tỉnh tới xin ra sức, mỗi ngày cũng phải có mấy người vào bẩm kiến, đều có thư tay của các quan lớn. Nếu ông không tới thì tương lai những chức tốt đã bị người ta chiếm mất, không còn hy vọng gì đâu”. Giả đại thiếu gia nói “Ông đừng lo cho tôi, tôi tuy tới đây nhưng rất hối hận là lẽ ra chỉ nên ở tỉnh nghe ngóng tin tức rồi hãy đi”. Tiêu Tri phủ nói “Ở tỉnh có tin tức gì?”. Giả đại thiếu gia nói “Ở tỉnh có tin gì đâu, e ở kinh có chuyện thôi. Cho nên tôi rất hối hận, nếu biết sớm thì quả không nên tới”. Tiêu Tri phủ nói “Chẳng lẽ ông có tin gì xác thực sao?”. Giả đại thiếu gia nói “Tin chắc chắn tuy là không có, nhưng rốt lại cũng không ổn đâu. Chỗ bạn thân tôi cũng không giấu gì ông : ngay hôm tôi lên đường, đi chưa được ba giờ thì lão nhân gia nhận được một lá thư từ kinh thành gửi tới, lập tức phái ba bốn người cưỡi ngựa đuổi theo gọi tôi về. Lão ca, ông biết tôi nóng tính thế nào rồi, từ sáng đến tối đâu có nghỉ lẫn nào, đi ba bước thì chạy hai bước, đi một mạch tới đây. Tôi vừa xuống xe, ngựa của họ cũng vừa tới. Tôi đọc thư xong quả thật vô cùng tức giận ! Nếu sớm biết thế chẳng bằng cứ ở tỉnh chờ tin, không cần phải vất vả thế này. Cho nên hai hôm nay tôi không lên viện là vì muốn chờ tin rồi sẽ tính. Lão ca, ông không hỏi thì tôi cũng không tiện nói. Nhưng ông cũng không phải là người ngoài, nói với ông cũng không hề gì”.

Tiêu Tri phủ nghe xong như bị sét đánh vào đầu, ngẩn ra suốt nửa ngày mới nói “Rốt lại lão đại nhân nhận được thư gì ở kinh vậy ? Tin ấy rốt lại có xác thực không?”. Giả đại thiếu gia nghe

hỏi cũng không đáp, mò mẫm trong tráp một lúc rút ra một lá thư, tiện tay đưa cho Tiêu Tri phủ, nói “Chúng ta là người nhà, ông cứ cầm mà xem cho rõ. Chỉ cần ông không nói với người ngoài, chỉ chúng ta biết thôi là được”. Tiêu Tri phủ cầm lá thư đọc qua một lượt, chữ trên thư to bằng hạt đào, tất cả có ba trang. Trong thư ngoài chuyện thăm hỏi thì nói :

“Lệnh thân là ông Mỗ đổi làm chức Đồng tri, phái đi Hà Nam. Nhận thư này xin nhấn với ông Mỗ. Mỗ làm việc mất lòng người, triều đình bàn cách chức cho về quê. Tôi trước đây đã được ông Mỗ dẫn dắt, đến nay cũng chưa thu xếp được, còn chuyện của lệnh thân xin thông thả sẽ tính”.

Tiêu Tri phủ xem xong, có vẻ không hiểu, lại lật đi lật lại. Giả đại thiếu gia vội giải thích cho y “Đây là của Quân cơ đại thần Chu Trung đường gửi lão nhân gia. Lão nhân gia là môn sinh của Chu Trung đường. Chuyện này là nhờ cách đây ba tháng, không ngờ đến nay mới nhận được thư của lão nhân gia. Chuyện trong thư này tuy không liên quan gì tới tôi, nhưng căn cứ vào thư này thì Trung đường quả có ý không hài lòng với Hà đài. Lúc y gửi thư thì Hoàng Hà chưa vỡ đê, đến nay xảy ra chuyện thì giữa chúng ta cứ nói thẳng với nhau không ngại gì, chứ theo thư này e rằng chuyện của Hà đài không có gì hay. Cho nên lão nhân gia được thư là lập tức sai người đuổi theo gọi tôi về, bảo tôi không cần tới. Cho nên tôi tới đây hai ngày không gặp y chính là vì thế”.

Tiêu Tri phủ nghe xong rất không vui. Nhưng vì y là người thân tín của Hà đài, thân thiết hơn so với người khác, nghe chuyện này làm sao không sốt ruột. Giả đại thiếu gia tuy dặn đi dặn lại y là không nên nói ra, nhưng y gặp Hà đài, muốn tỏ ra ân cần, cũng khó mà không lộ được một lời nửa câu, vừa khéo hai hôm ấy Hà đài lại nhận được thư của Quân cơ đại thần mấy lần nghiêm khắc quở trách, nói y “Điều độ sai phép, làm việc không chu tất, nếu không

hợp long đúng hẹn sẽ bị nghiêm trị”. Hà đài từ khi nhận được tờ dụ ấy quả không còn lòng dạ nào ăn uống, bị dồn tới chỗ cùng đường, không biết làm sao thì tốt. Lại nghe Tiêu Tri phủ nói lại chuyện ấy làm sao không quan tâm. Lập tức hỏi Tiêu Tri phủ thật cặn kẽ. Tiêu Tri phủ cũng chỉ còn cách biết gì nói nấy, đem lời Giả đại thiếu gia kể lại một lượt, lại tóm tắt thư của Chu Trung đường kể lại một lượt. Hà đài nghe xong càng thêm sợ hãi, nghĩ tới sự tình không hay, biết đâu trong vòng vài ngày cấp trên sẽ động thủ với mình ! Nghĩ đi nghĩ lại không tính được cách nào, chỉ còn cách bàn với Tiêu Tri phủ, bèn hỏi “Chu Trung đường với Giả Niết đài có giao tình với nhau thế nào ? Phủ đài từng có thư gửi cho ta, nói là Giả thế huynh lão luyện lắm, bảo ta cứ y làm Tổng biện. Tại sao y tới đây mà vẫn không tới gặp ta ?”.

Tiêu Tri phủ thấy hỏi, chỉ còn cách nói rõ chuyện Giả Niết đài nhận Chu Trung đường làm quan thầy. Lại nói “Nếu theo thư của Chu Trung đường mà xét thì giao tình giữa họ không phải không thân thiết. Đến như Giả đạo tuy tới đây đã vài hôm nhưng vì trên đường bị cảm nên vẫn chưa tới bẩm kiến”. Hà đài lại nghĩ ngợi suốt nửa ngày rồi nói “Nếu chỉ bàn việc đắp đê thì phải được người thạo việc mới có thể ủy nhiệm được, nhưng bây giờ thì không thể như thế được nữa, một là phải nhìn tới Chu Trung đường, hai là vì Phủ đài đã có thư. May mà vùng hạ du rất rộng lớn, một người không sao lo xuể, Giả Mỗ hiện đã tới, chẳng bằng cứ thêm y vào, cho y làm Tổng biện vùng hạ du. Sắp tới chuyện của cấp trên thì cứ nhờ cha y lo liệu giúp cho”. Tiêu Tri phủ luôn miệng khen phải. Lại nói “Để ty chức về gọi Giả đạo tới bẩm kiến”. Hà đài nói “Nếu y trên đường bị cảm thì cứ để y dưỡng bệnh vài hôm rồi hãy tới gặp ta, trên đê gió lớn, không phải chuyện đùa, người về cứ lấy lời ta nói lại với y. Ta ở đây hạ trát trước cũng không sao, bảo y cứ nghỉ thêm hai hôm cũng được”. Tiêu Tri phủ dạ dạ vâng lệnh, trở về lập tức đem chuyện kể lại với Giả đại thiếu gia, Giả đại thiếu gia nghe thấy tự nhiên

mừng rỡ, nghĩ thầm “Bây giờ thì y đã coi trọng mình rồi”. Trời chưa tối đã có trát gửi xuống. Giả đại thiếu gia có được trát sai sử trong tay, đã không có bệnh, cũng không xin nghỉ, ngay hôm sau lập tức tới hành doanh của Hà đài bẩm kiến tạ ơn.

Muốn biết việc sau thế nào, xin nghe hạ hồi phân giải.

Hồi 24

**Bày rượu hoa náo loạn Hy Xuân đường
Đánh mõ gõ tới thăm Văn Thù viện**

Chuyện kể từ khi đại thiếu gia của Giả Niết đài làm ra thư giả của Chu Trung đường bắt tin tới tại Hà đài, Hà đài tưởng thật, lập tức ủy nhiệm y làm Tổng biện đề điều hạ du. Y vô cùng mừng rỡ, liền tới hành doanh ra mắt tạ ơn. Hà đài gặp xong, cũng tăng bốc y mấy câu. Y lên đề rồi, nghĩ thầm “Sắp tới đắp đề lớn để hợp long, được một cái Tùy chiết bảo cử đưa lên bộ dẫn kiến là việc nắm chắc trong tay rồi. Tuy đỡ được tất cả phí tổn ở tỉnh ở bộ, nhưng nhất định phải được giữ một chức vụ mới thỏa nguyện”. Lại nghĩ “Muốn làm quan không chạy chọt không xong, mà muốn chạy chọt không có tiền không xong”. Vì vậy y vừa lên đề thì việc đầu tiên là bôi móc tội lỗi của tất cả các ủy viên lo việc mua sắm vật liệu đương chức, nhất tề bãi chức, thay người của mình vào để dễ ra tay.

Ở hạ du vốn có một viên Tổng biện, thấy y tác oai tác phúc như thế rất không thích, mấy lần tới gặp Hà đài nói họ Giả là người xấu, nhưng Hà đài vừa nể mặt vừa sợ sệt nên không tiện làm gì. Về sau Giả Tổng biện biết được lại nói y có ý độc chiếm đặc quyền, gặp việc cứ phá ngang, dâng bẩm thiếp lên Hà đài xin triệt sai y để tiện quy quyền hành vào một mối “Nếu đại nhân không triệt sai y, chức đạo tình nguyện từ chức”. Hà đài không còn cách nào đành phải điều viên Tổng biện trước đó đi làm việc khác, giao hết việc đắp đề cho y, y càng không kiêng sợ gì, muốn làm gì là làm.

Các vị nên hiểu rằng : Phàm Hoàng Hà võ đề đều ở Tam Tấn. Lúc ấy thế nước ắt dâng tràn, đề chống không được bị vỡ thì sẽ xảy ra lụt lội. Qua lần ấy xong thế nước giảm đi, chỗ đề vỡ có thể

không còn giọt nước nào. Cho nên bất kể chỗ dê vỡ dài bao nhiêu, sau đó chắc chắn hợp long được. Cho nên các ủy viên lo việc đắp dê chỉ cần được cấp trên chịu sử dụng, tuy vất vả một hai tháng nhưng tương lai nhất định sẽ có công được bảo cử. Lần này Giả đại thiếu gia đã được ủy nhiệm việc ấy, bất kể y kiếm tiền thế nào, chỉ cần y chịu lo đủ đất đá lấp lại đoạn dê do y cai quản, chờ qua ba lần năm sau không vỡ nữa thì kể như y vô tội. Nếu dê lại vỡ thì thượng cấp cũng không cam chịu tội thay người khác, chỉ cần đổi tên chỗ vỡ dê, ví dụ như Trương gia trang đổi thành Lý gia trang để che mất triều đình thì cũng không có tội gì.

Xưa nay những người lo việc đắp dê đều nắm lấy chỗ sơ hở ấy nên lần này việc bảo cử của Giả đại thiếu gia mười phần chắc tới chín.

Có việc thì dài, không việc thì ngắn. Qua vài hôm chỗ dê vỡ tuy không thể nói là không còn giọt nước nào như đã nói ở trên nhưng thế nước đã tạm yên, việc đắp dê cũng thuận tiện, lại thêm Hà đài vì sợ bị tội nên đêm ngày đốc thúc. Giả đại thiếu gia vốn là con nhà giàu được nuông chiều, lúc ấy cũng chỉ còn cách lên dê chịu vất vả, kể ra cũng rất khó khăn đối với y. Đến khi công trình mười phần đã xong được tám chín, mọi người mới yên tâm. Công trình ở hạ du đều giao cho Tổng biện làm chủ thì phải do y chọn ngày tốt để hợp long. Canh tư đêm ấy Giả đại thiếu gia thay quần áo mới, dắt một đội thân binh nhỏ sắp hàng phía sau, cưỡi một con ngựa cao một trượng, đích thân lên dê đốc suất. Đến giờ tốt, đại công cáo thành, Tổng biện lại đốc suất các quan viên lính thợ văn võ dâng hương làm lễ tạ ơn Hà bá. Quan viên văn võ lại nhất tề tới chúc mừng Tổng biện. Tổng biện lại tới hành doanh của Hà đài bẩm việc hợp long, được Hà đài gọi vào khen ngợi, xếp vào loại có công xuất sắc, theo lệ không cần tả kỹ. Giả đại thiếu gia xong việc lập tức về tỉnh, vẫn ở công thự của cha. Qua một thời gian, Cục Điện

30 Quan Trường Hiện Hình Ký

báo nhận được bản sao thượng dụ biết Giả đại thiếu gia được Hà đài gửi tờ tâu báo việc hợp long bảo cử tâu lên, phụng chỉ được đưa lên bộ dẫn kiến, trước tiên thưởng hàm Bố chánh sứ. Y được tin tự nhiên vô cùng vui mừng, Hà đài vì y là thiếu gia của Giả Niết đài, cũng là con của bạn đồng liêu nên tuy chưa nhận được công văn của bộ nhưng nhận được thánh chỉ, đặc biệt gửi thư tới trước báo tin. Giả Niết đài bèn gọi con tới tạ ơn Hà đài. Tuần phủ. Lúc ấy hai vị Hà đài, Tuần phủ đều đã được khai phục, lại còn được bộ xét thưởng vào loại ưu, tự nhiên cũng rất vui mừng. Đến lúc tập tâu báo công dâng lên, Giả đại thiếu gia ngoài việc được khen thưởng còn nhân dịp báo cử cho em cháu họ hàng cả thấy mười chín người. Hà đài nhất thời không xét kỹ, đưa toàn bộ danh sách dâng lên. Đó là cái tệ của việc đề điều, cũng không biết nên chỉnh đốn thế nào.

Chuyện rườm rà không cần nói tới. Chỉ nói tới Giả đại thiếu gia lần này được sai sử, tiền cũng nhét đầy túi, mũ đồ cũng đã được đội, đưa lên bộ dẫn kiến cũng đã được bảo cử, đúng là ý mãn lòng kiêu, mười phần đắc ý. Nghỉ ngơi ở nhà hai tháng, y mới nghĩ tới chuyện lên kinh dẫn kiến, mưu tính việc tiền trình. Bèn nói với cha, Giả Niết đài tự nhiên cũng không nói gì. Bèn theo công văn của các đại thần mời, chọn ngày lên Bắc. Đầu tiên đem số bạc định mang theo ra ngân hàng đổi lấy ngân phiếu mười vạn nhờ chuyển lên kinh, lại nhờ bạn bè ở kinh tìm cho một công quán rộng lớn để tiện trú ngụ. Mọi việc đã xong, y mang theo một di thái thái, một vị sư gia thư ký, một vị kế toán cùng trai gái đầy tớ lớn nhỏ, nhà bếp, phu xe, tính ra có đến ba mươi người lên đường. Giả đại thiếu gia cùng di thái thái ngồi trên xe mình, số còn lại đều đi xe công của huyện Tường Phù. Trên đường ngày đi đêm nghỉ, không chỉ một ngày. Một hôm tới thành Bắc Kinh, vào trú ở một tòa công quán tạm thời do bạn bè lo giúp tại phố Nam cửa Thuận Trị.

Giả đại thiếu gia lần này lên kinh vốn để giao du kết thân

lấy tiếng nên đã có chủ ý, ra sức lôi kéo mọi người. Tối kinh rồi, phàm là đồng liêu đồng niên, nhà thế giao, nhà bà con, đồng hương, không đâu không tới bái phỏng, đi chào khắp nơi bảy tám ngày mới xong. Y hàng ngày ra cửa là ngồi trên xe mình, ngựa kéo xe là ngựa Hà Nam năm trăm lạng bạc một con. Tùy tùng đi theo đều đội mũ cấm lòng có tua đỏ, mặc áo bào vải xanh, lưng mang thất lạng, chân đi giày, người đánh xe ngồi thẳng như cây bút, ngay cả tua mũ cũng không động dấy, dáng vẻ như thế gọi là Một cây hương kính trời (Triều thiên nhất trụ hương). Tất cả mọi sự sang trọng ở kinh thành, Giả đại thiếu gia đều ra sức bắt chước. Ngoài xe y ra thì phía trước có ngựa mở đường, phía sau có ngựa hộ vệ, mỗi khi tới đâu thì gia nhân vội xuống ngựa, vào quỳ đưa danh thiếp. Những người y tới bái phỏng, có người gặp, có người không gặp, có người gửi thiếp mời ăn cơm, có người hôm sau tới thăm đáp lễ. Giả đại thiếu gia đều không để ý, chuyện quan trọng nhất là tối gặp thái lão sư Chu Trung đường và viên Chương quỹ của ngân hàng mà y gửi tiền có hiệu riêng là Cô Hoàng mậ (Hoàng Bận cô). Hôm thứ hai tới kinh, y bèn tới bái phỏng.

Vừa khéo hôm ấy Chu Trung đường rồi việc ở nhà, vừa thấy danh thiếp gửi vào đề ba chữ Tiểu môn sinh, bên ngoài lồng một băng giấy viết rõ Con của Án sát sứ Hà Nam Giả Mỗ liền hiểu ngay là y. Vị lão Trung đường này trước nay làm quan ở kinh, chưa từng làm quan ngoài, một năm bốn mùa thì tiền hương đèn củi nước, quà biếu toàn dựa vào các môn sinh tiếp tế, nhờ thế mà được sung túc. Đến nay nghe thấy là y, đã thẩm tính trước, lập tức mời vào. Giả đại thiếu gia vào chờ một lúc, chỉ thấy hoàn toàn yên ắng không nghe động tĩnh gì. Ngồi khoảng nửa giờ Trung đường mới ra. Giả đại thiếu gia lạy mấy lạy, Trung đường chỉ đáp lễ nửa vái rồi cho y ngồi. Y biết giường của Trung đường không phải là người tầm thường có thể ngồi được, bèn ngồi qua một chiếc ghế bên cạnh. Trung đường gặp y có vẻ lạnh nhạt, chỉ hỏi cha y có khỏe không, kể

nói đông dài về mình, sau cùng mới hỏi “Người tới kinh làm gì?”, Giả đại thiếu gia nhất nhất trả lời. Trung đường thấy y nói xong, bèn tiễn khách về.

Giả đại thiếu gia trở về vội tới Cô Hoàng mập ở Đại Bằng Lan ngoài cửa Tiền Môn. Cô Hoàng mập là người Thiệu Hưng, vì ở kinh đã lâu nên nói tiếng kinh đô rất thạo. Ba hạng người ở kinh đô đều quen biết, các quan lại tỉnh ngoài cũng rất thích quan hệ với y. Mọi người vì thấy y béo mập, làm việc lại có bụng dạ đàn bà nên mới gán cho y một cái biệt hiệu là Cô Hoàng mập, cái biệt hiệu ấy thì không ai không biết. Giả đại thiếu gia tới cửa hiệu của y thì xuống xe, không chờ báo tin, bước ngay vào trong hỏi “Cô Hoàng mập có nhà không?”. Tất cả bọn làm công đều phì cười, một người làm công đưa y vào phòng khách. Chỉ nghe tiếng cười hì hì hô hô một tràng, từ đầu kia có một người vừa cười vừa bước ra, nhìn lại không phải là ai khác mà chính là Cô Hoàng mập.

Cô Hoàng mập vừa thấy Giả đại thiếu gia liền nói ngay “Đại gia, ông tới lúc nào vậy? Làm tôi chờ muốn chết!”. Giả đại thiếu gia định thì lễ, y đưa hai tay giữ lấy tay Giả đại thiếu gia không cho, hai người bèn chia ngôi chủ khách cùng ngồi. Vừa ngồi xong, Cô Hoàng mập lập tức đứng lên hỏi “Lão đại nhân khỏe chứ?”. Giả đại thiếu gia cũng đứng lên đáp “Khỏe”, kể lại ngôi xuống trò chuyện. Cô Hoàng mập muốn giữ lại ăn cơm, Giả đại thiếu gia nói “Hôm nay còn phải đi chào hỏi, ngày mai mới xong”. Cô Hoàng mập bèn hỏi “Hôm nay đi chào ai rồi?”. Giả đại thiếu gia khoe “Mới từ chỗ Chu Trung đường ra”. Cô Hoàng mập nói “Vị lão Trung đường này đang bị thất sủng, ông tới làm gì?”. Giả đại thiếu gia nghe xong cả kinh vội hỏi, Cô Hoàng mập nói “Gần đây lão nhân gia người vì bảo cử làm một người, hoàng thượng rất không thích, đã thân sức cho y, suýt nữa thì mất cả chức quan. May là có một vị vương gia năn nỉ giúp, tuy không mất chức quan

nhưng e sẽ bị mất chức Quân cơ, nên hai hôm nay y xin nghỉ ở nhà. Ông nghĩ xem, bị ra khỏi Quân cơ thì còn có gì nữa”.

Giả đại thiếu gia nghe thế nghĩ thầm “Chẳng trách gì trước cổng lớn cứ yên ắng, thấy sắc mặt của lão nhân gia người có vẻ không vui, lại nói chuyện tào lao suốt nửa ngày, té ra vì chuyện này”. Nghĩ xong bèn hỏi “Bảo cử ai mà bị làm thế?”. Cô Hoàng mập nói “Vốn là lão Trung đường cũng hồ đồ lắm kia, bảo cử ai không được lại đi bảo cử một người trong đảng Duy tân thì làm sao mà không mất chức! Bị mất chức Quân cơ đại thần là còn may đấy”. Giả đại thiếu gia giậm chân nói “Bậy quá, bậy quá! Hoàng thượng đã hận chuyện này, lão nhân gia người sao lại hồ đồ tới mức như thế. Y bảo cử đảng Duy tân, người ta đều phải nghi ngờ là cả y cũng thuộc đảng Duy tân”. Cô Hoàng mập nói “Phải lắm, đúng thế đấy”. Giả đại thiếu gia nói “Nếu thế thì từ nay trở đi không tới chỗ y nữa để người ta khỏi ngờ rằng tôi cũng là đồng đảng của y”. Cô Hoàng mập giờ ngón tay cái lên nói “Đại gia, ông thật là người sáng suốt, có kiến thức! Tôi rất khâm phục ông. Vả lại loại người bị thất sủng như thế, ông có kết thân cũng không có tác dụng gì”. Giả đại thiếu gia nghe thế im lặng nửa ngày không nói. Cô Hoàng mập là hạng người khôn ngoan thế nào, nhận ra ngay là y đã mất nơi cậy nhờ, đang thầm nuối tiếc, bèn nói “Chuyện của y là tự y rước lấy tai họa, chúng ta cũng không cần phải thương xót y. Đại gia, chúng ta là người nhà, chuyện của ông tôi có thể ra sức. Tôi có mấy người bạn ở đây, mọi người đều nói chuyện được. Ông cứ giao cho tôi, tôi tìm họ nhờ vả, đảm bảo ông sẽ thành công là được”.

Giả đại thiếu gia nghe câu nào cũng đúng ý mình, lập tức đổi lo làm mừng, luôn miệng nói “Vốn có rất nhiều chuyện muốn làm phiền, hôm sau sẽ bàn kỹ”, nói xong đứng lên định đi thăm hỏi người khác. Cô Hoàng mập sợ bị người khác giật mất mối bèn nhất định không chịu rời một bước, hẹn mai tối phường Tiễn Nghi ăn

trưa. Lại nói “Đại gia sáng ra đi thăm người quen có thể tối đây thay áo, chúng ta sẽ vui một bữa”, Giả đại thiếu gia lập tức ứng thuận. Lúc ra cửa lên xe chợt lại cười hỏi Cô Hoàng mập “Cạnh đây có Điều tử (*) nào khá không?”. Cô Hoàng mập nói “Có có có, ngày mai sẽ dâng cho ông”. Nói xong đôi bên chia tay.

Cô Hoàng mập trở vào lập tức viết thiệp mời khách, khách mời có một vị là Hàn lâm tân khoa Tiền Vận Không Tiền Thái sử, một vị là Chủ sự Giáp ban Vương Chiếm Khoa Vương lão gia, một vị là Tôn Thất lão gia, tên Bạc Hóa, bày vai thứ tư, người ta đều tôn y là Bạc Tứ gia, một người là chủ hiệu vàng bạc họ Bạch tên Thao Quang, một người là Chưởng quỹ hiệu sách Lưu Ly Xưởng họ Hắc tên Bá Quả, trời sinh khéo ăn nói, mỗi khi lên tiệc thì mồm năm miệng mười, chỉ một mình y nói, mọi người thuận miệng gọi ba chữ Hắc Bá Quả thành Hắc Bát ca. Còn có một vị mở cửa hàng đồ cổ ngoài cửa Tiền Môn họ Lưu tên Hậu Thủ, gần đây mới quyền được chức Thự chính Quang lộc tự, thường đội mũ chóp trắng lui tới cùng các đại nhân tiên sinh. Ngoài hai vị Tiền, Vương là khách, số còn lại đều là bạn thân của Cô Hoàng mập, vả lại tay trong rất nhiều, chuyên việc làm tiền. Cô Hoàng mập đã nhận ra Giả đại thiếu gia là một món làm ăn, nên mời cả bọn cùng tối. Lúc ấy tính lại xong, cả Giả đại thiếu gia là bảy người khách. Viết thiệp xong, sai người một mặt tối phường Tiễn Nghi đặt chỗ, một mặt chia nhau đi mời khách, chuyện không cần nói.

Đến hôm sau thấy đồng hồ gõ chuông mười một giờ, Có

(*) Điều tử : từ dương thời gọi bọn đi dự tức Tướng công ở các ổ mại dâm dành riêng cho những người đồng tính luyện ái, các ổ mại dâm này có tên là Tướng công đường. Vì khách chơi gọi họ gọi là Gọi điều, họ tới gọi là Ra điều, nên họ còn được gọi là Điều tử.

Hoàng mập sai gọi xe tới phường Tiễn Nghi trước để chờ. Khoảng ba khắc sau thì Hắc Bát ca tới trước. Người thứ hai là Tôn Thất Bạc Tứ gia. Vừa vào cửa là tới thỉnh an, nắm tay Cô Hoàng mập, nói không hết vẻ thân thiết. Giả đại thiếu gia tuy trên đường đi thăm hỏi nhưng cũng không chậm trễ, tới ngay sau đó. Mọi người cùng hỏi quý tính, quý chức. Cô Hoàng mập giới thiệu y với ba người kia, không ai không nói câu khách sáo “Ngưỡng mộ đã lâu”. Kế nói tới Bạc Tứ gia, Cô Hoàng mập nói “Giả đại ca ! Vị Bạc lão đệ này của chúng tôi là một vị bác học hạng nhất trong Tôn thất đấy”, rồi cười ha hả nói tiếp “Ai không biết ở thành Bắc Kinh có tài tử Bạc Tứ gia ! Trước đây tôi đã khảo xét qua học vấn của y : tôi viết trên giấy ba chấm, y nhận ra đó là chữ Tiểu. Sau tôi lại vạch thêm hai nét ngang trên chữ tiểu, không ngờ y cũng nhận ra, nói đó là chữ Thị. Kế tôi lại thêm trên chữ Thị một cái lọng trùm lên, y nói đó là chữ Tông trong Tông thất của chúng tôi, chuyện đó không có gì lạ la. Cuối cùng tôi viết trên chữ Tông một chữ Sơn để làm khó y, ông nói y nghĩ là chữ gì nào ?”. Giả đại thiếu gia còn chưa đáp, Cô Hoàng mập đã nói “Y nói đó là chữ Cáp trong Cáp Đạt môn. Đại gia, ông xem trí nhớ của y rất tốt, nhớ được chữ Cáp trong Cáp Đạt môn”. Giả đại thiếu gia cũng biết Sùng Văn môn ở Bắc Kinh tục danh là Cáp Đạt môn, rõ ràng Bạc Tứ gia quen đọc là Cáp, thấy chữ Sùng bèn đọc là Cáp, hiểu là Cô Hoàng mập chọc gheo Bạc Tứ gia nhưng lần đầu gặp mặt nên không tiện nói gì, chỉ cười mà không nói. Khi quay qua nhìn thì thấy Bạc Tứ gia mặt mày rạng rỡ, ngực ưỡn ra, có vẻ vô cùng đắc ý.

Mọi người đang trò chuyện qua lại thì Bạch Thao Quang, Lưu Hậu Thủ, Tiễn Thái sử ba người cùng tới. Lúc ấy đã hơn bốn giờ, chỉ thiếu Vương Chủ sự. Cô Hoàng mập nói “Không còn sớm nữa, chúng ta cứ vào tiệc, chờ ghế chủ cho y”. Vừa ngồi yên chỗ

36 Quan Trường Hiện Hình Kỳ

thì có người báo Vương lão gia tới. Mọi người đều đứng lên, chủ nhân bước ra đón khách. Chỉ thấy Vương Chủ sự mặc áo đội mũ bước vào, trước tiên chấp tay vái chủ nhân một vái, lại hướng về mọi người trên tiệc vái một vái. Cô Hoàng mập chờ y thay áo xong mới cùng vào ngồi.

Những người trong tiệc thì Vương Chủ sự chỉ biết Tiền Thái sử và Lưu Hậu Thủ chủ hiệu đồ cỗ. Tiền Thái sử thi đậu sau y hai khoa, là hậu bối nên y không coi vào đâu. Tối như Lưu Hậu Thủ thì là một Đại Học sĩ người Mãn đương nhiệm, lại là môn sinh của Quan cơ đại thần Hoa Trung đường, theo Trung đường mấy năm đã có gia tài mấy chục vạn lượng bạc, vì vậy mở một cửa hiệu đồ cỗ ngoài Tiền Môn. Đến nay tuy đã quyền được chức quan nhưng vẫn tới nhà Trung đường hầu hạ. Năm trước Vương Chủ sự dự thi, Trung đường được phái làm Đại thần duyệt quyển, theo lệ phải tới bái phỏng mấy lần nhưng chưa từng gặp qua, chỉ được ngồi trong phòng của Lưu Hậu Thủ. Tuy Lưu Hậu Thủ không nhận ra y nhưng y vẫn nhớ mặt. Từ xưa có câu Gia nhân của Tể tướng cũng là quan thất phẩm, huống hồ hiện Lưu Hậu Thủ đã quyền được chức Thự chính khanh, cũng là quan lục phẩm, cũng có quyền hành, vả lại còn là môn hạ của lão sư Trung đường, người thường đời nào làm quen được. Bây giờ lại thấy y ngồi ghế dưới, mình ngồi ghế chủ nên trong lòng áy náy, nhất định muốn nhường Lưu Hậu Thủ ngồi ghế chủ. Lưu Hậu Thủ không chịu, nói “Ông đừng nhường tôi, cứ nhường người khác đi”. Vương Chủ sự đành nhường người khác nhưng mọi người đều không chịu, bèn khép nép ngồi vào đó.

Kế y nói chuyện với những người chưa quen, nhất nhất hỏi quý tính, quý chức, quý khoa, quý ban, quý nha môn. Hỏi tới Giả đại thiếu gia, y đáp “Họ Giả hiệu Nhuận Tôn”. Cô Hoàng mập nói chen vào “Vị này là thiếu gia của Giả đại nhân Giả Du Chi

Án sát Hà Nam, chúng tôi rất thân nhau”. Vương Chủ sự nói “Té ra là con hiếu cháu hiền đều hợp ở một nhà, thật khó mà được như thế!”. Kế lại hỏi “Thi đỗ khoa nào?”. Giả đại thiếu gia đỏ mặt không đáp được, Cô Hoàng mập đành đỡ lời “Vị Giả Quan sát này năm trước được chức Đạo đài, năm nay hợp long ở đề Hoàng Hà lại được Hà đài bảo cử đưa lên bộ dẫn kiến. Lão đại nhân gia của y làm quan có tiếng tốt, rất vừa lòng hoàng thượng, sắp tới Nhuận ông được dẫn kiến xong chắc chắn sẽ được làm quan”. Vương Chủ sự vừa nghe y không phải xuất thân khoa bảng liền quay mặt đi không nói chuyện nữa. Trên tiệc chỉ có Tiền Thái sử là y còn trò chuyện. Vương Chiếm Khoa là Chủ sự Thứ thường tán, Tiền Vận Không là Thứ thường mới nên thấy Vương Chiếm Khoa thì luôn miệng gọi là lão tiền bối, tự xưng văn sinh. Vương Chủ sự cũng thản nhiên không từ chối, vô cùng đắc ý.

Không ngờ trò chuyện suốt nửa ngày, Lưu Hậu Thủ chợt hỏi Vương Chủ sự “Vương lão gia trông rất quen mặt, không biết chúng ta đã gặp nhau ở đâu?”. Câu ấy làm Vương Chủ sự im bật, đỏ mặt ngồi yên nửa ngày mới đáp “Hậu ông, ông đúng là người sang hay quên, năm trước tôi dự thi ba lần tới chỗ lão Trung đường ra mắt, lần nào cũng ngồi ở phòng Hậu ông, sao lại quên đi?”. Lưu Hậu Thủ nói “Không trách được, không trách được! Trung đường của tôi hàng ngày có rất nhiều người tới tìm, tôi làm sao nhớ hết. Không cần nói ai khác, ngay các quan Phiên Niết ở tỉnh ngoài tới mấy lần tôi còn không nhớ rõ tên họ của họ, huống hồ...”, tới đó thì im không nói nữa. Cô Hoàng mập vội nói qua chuyện khác “Vương đại ca đây là Chủ sự bộ Hình, Hành tẩu ty Quý Châu, công việc rất nhiều. Sắp tới còn nhờ lão ca ông bảo cử, nhắc tới y trước mặt lão Trung đường cho, xin gửi gắm xin gửi gắm!”. Lưu Hậu Thủ nghe xong cười một tiếng, Vương Chủ sự càng cảm thấy khó xử, ngồi đứng không yên.

Giả đại thiếu gia ngồi nghe họ nói chuyện thấy rất vô vị, bèn đưa mắt nhìn Cô Hoàng mập. Cô Hoàng mập hội ý, biết y muốn gọi Điều tử, vốn cũng biết Giả đại thiếu gia buồn bức không vui, bèn nói với mọi người. Mọi người đều đồng ý. Cô Hoàng mập bèn gọi hầu bàn mang giấy bút tới. Lúc ấy giấy bút mang lên, Bạc Tứ gia cầm bút lên trước muốn viết, hỏi “Vương lão gia gọi ai?”. Vương lão gia nói “Nhị Lệ”. Không ngờ Bạc Tứ gia muốn viết nhưng lực bất tòng tâm, suốt nửa ngày mới vạch được hai vạch, còn chữ Lệ viết gần chết cũng không đúng, về sau Vương lão gia cầm bút tự viết. Lúc ấy tính người quen ghi tên trước, Lưu Hậu Thủ gọi Tiểu Phân ở Cảnh Phân đường, Hắc Bá Quả gọi một Tướng công tên Ý Vân. Bạch Thao Quang nói “Tôi không có người quen, tôi thôi cũng được”. Chủ nhân Cô Hoàng mập cũng để y tùy ý. Không ngờ Bạc Tứ gia không chịu, nhất định bắt y phải gọi cuộc. Bạch Thao Quang nói “Nếu bắt tôi phá lệ gọi Điều tử thì xin lỗi, tôi đành phải thất lễ”. Mọi người thấy y muốn đi đành để mặc. Tiên Vân Thông nói “Có lão tiên bối ở đây, không dám xông càn”. Vương lão gia không đếm xỉa gì tới y, đã viết giấy gọi cuộc giúp y rồi. Bạc Tứ gia rất vui vẻ, gọi luôn hai người, một là Thuận Tuyền, một là Thuận Lợi.

Cuối cùng tới lượt Giả đại thiếu gia. Vương lão gia vì y là quyền quan không coi vào đâu, không nói chuyện với y, chỉ hỏi Cô Hoàng mập một câu “Người bạn của ông gọi ai thế?”. Giả đại thiếu gia bảo Cô Hoàng mập giới thiệu cho một người. Cô Hoàng mập nghĩ một lúc, chợt nhớ ra một Tướng công tên Khuê Quan ở Hỷ Xuân đường tại Hàn Gia Đàm. Y tuy không gọi cuộc, nhưng gã Tướng công này cứ thấy mặt y là thỉnh an, nói “Lão gia có người bạn nào xin giới thiệu cho”. Vì vậy y vẫn ghi nhớ trong lòng, lúc ấy bèn giới thiệu với Giả đại thiếu gia. Chủ nhân thấy mọi người trên tiệc đều đã ghi xong mới gọi cho mình một Tướng công nhỏ là Hồng Hỷ. Giây lát giấy gọi cuộc phát đi, chủ nhân lại gấp thức ăn

rót rượu mời khách khứa.

Không bao lâu hầu bàn đẩy cửa vén rèm bước vào, cúi đầu thưa “Điều tử mà các lão gia gọi đã tới”. Mọi người đưa mắt nhìn thì là một người quen của Tiền Thái sử. Tên Tướng công ấy da dẻ trắng muốt, bước vào thỉnh an người gọi, quá nửa số người trên tiệc không biết y. Hỏi tới tên họ, Vương lão gia đáp thay “Y là đồ đệ của lão Trang, tháng sáu năm nay mới tới. Gọi cuộc lần này là Tiền Vận ông chúng ta phá lệ. Các ông chưa thấy đâu, mới đây Vận ông gửi y tám trang bình phong viết trên giấy nhũ vàng, đều là viết lối chữ khải, viết mất đúng hai ngày, ngoài ra còn có một đôi liễn, đều là chính tay viết. Vừa khéo ngay sau hôm gửi tới thì Từ Thượng thư mời khách ở nhà ấy, y treo tám trang ấy trong phòng, không ngờ được vương gia Mỗ nhìn thấy, rất là khen ngợi”. Nói tới đó Tiền Thái sử luôn miệng khiêm nhường nói “Chữ văn sinh viết đâu đáng làm bận mắt đại nhân tiên sinh ! Bất quá tật cũ chưa bỏ, viết chơi thôi”. Vương Chiếm Khoa nói “Đây là chính lão Trang thấy y nói với tôi, không phải giả đâu. Theo lời lão Trang mà suy thì việc Vận ông sang năm được giao chức rất có hy vọng”. Mọi người lại nhất tề hướng về Tiền Thái sử nói “Chúc mừng”.

Đang lúc náo nhiệt, các Điều tử được gọi đã lục tục kéo tới, chỉ còn Khuê Quan của Giả đại thiếu gia chưa tới. Lúc ấy Giả đại thiếu gia thấy Điều tử của mọi người đều đã tới, nhìn thấy nóng mắt, riêng có mình một mình ngồi đó, cảm thấy rất bức bối. Cô Hoàng mập biết ý bèn nói “ Khuê Quan không bận, sao còn chưa tới ?”. Đang định gọi người đi giục thì Khuê Quan đã tới. Cô Hoàng mập bèn chỉ Giả đại thiếu gia cho y, Khuê Quan bước qua thỉnh an rồi ngồi xuống, nói “Hôm nay là ngày sinh nhật mẹ tôi, ở nhà có khách nên tới chậm, xin lão gia đừng giận”. Bạc Tử gia nói “Người mà không tới thì y sốt ruột chết luôn đấy”. Vừa nói vừa uống rượu, các Tướng công được gọi tới đã hò hét xai quyền, Thông

quan, Ngũ khôi, Bát mã âm ỉ, khói bụi mù trời. Giả đại thiếu gia nhân lúc mọi người bận rộn ghé tai Khuê Quan hỏi “Năm nay bao nhiêu tuổi ? Hát bài gì hay ? Ra nghề chưa ? Ở phố nào ? Ở nhà có ai nữa không ?”. Khuê Quan nhất nhất trả lời “Năm nay hai mươi tuổi. Trước nay hát bài *Đại hoa kiếm*. Năm mười tám tuổi ra nghề, hiện ở nhà riêng. Trong nhà chỉ có một mẹ già. Tháng chạp năm trước cưới vợ, tháng ba mùa xuân năm nay chết rồi. Nhà ở Hàn Gia Đàm, đối diện với hàng cơm Tiểu Khiếu Thiên của lão Đàm. Lão gia ăn cơm xong, xin mời ghé chơi”. Giả đại thiếu gia luôn miệng đáp ứng. Khuê Quan rút ra một cái bình thuốc hít đưa mời lão gia, lại rút ra một gói thuốc, bóc ra rút một điếu, tự mình châm lửa rồi đưa mời Giả đại thiếu gia.

Giả đại thiếu gia lại vừa muốn hít thuốc vừa muốn hút thuốc, bận rộn rồi rít. Vừa hút thuốc vừa đưa mắt nhìn chung quanh, chỉ thấy các Điều tử trên tiệc đều không ai tỏ vẻ thân thiết với khách như Khuê Quan, cảm thấy rất đặc ý, càng thêm cao hứng. Cô Hoàng mập nhìn thấy, hướng về Giả đại thiếu gia gật gật đầu, lại nhìn Khuê Quan nháy nháy mắt. Khuê Quan hội ý, chờ lúc mọi người tan về cố ý lui lại đi sau. Cô Hoàng mập vênh vang nói “Đại gia, thế nào ? Được chứ ?”. Giả đại thiếu gia cười mà không đáp. Bạc Tử gia chọc ghẹo, nhất định đòi Giả đại thiếu gia phải mời y uống rượu “Vừa khéo hôm nay là sinh nhật của mẹ Khuê Quan, hai người các vị thân thiết với nhau như thế, ông không nể bạn bè lại nể mặt y, xong cuộc này lại còn định không tới nhà y chơi à ?”. Bạch Thao Quang nói “Nhuận ông thưởng cơm rượu, tôi nhất định bồi tiếp”. Hắc Bá Quả vỗ vai y nói “Thật chẳng ra sao, Điều tử thì không gọi mà rượu lại muốn uống”. Nói tới đó mọi người cùng cười ầm. Giả đại thiếu gia không từ chối được đành ưng thuận cùng về nhà Khuê Quan. Lại nhờ Cô Hoàng mập mời giúp các vị trong tiệc. Vương lão gia lên tiếng nói trước “Sáng mai có việc công, phải tới nha môn sớm, xin cảm ơn !”. Lưu Hậu Thủ nói “ Tôi không qua đêm

được, có khi chín giờ tối đã phải về nhà”. Cô Hoàng mập nói “Không sai, hiệu lệnh trong phòng tẩu phu nhân của Hậu ông rất nghiêm khắc, tôi không dám ép. Nếu để y về nếm mùi đau khổ là có lỗi với y đấy”. Lại nhìn Tiên Thái sử nói “Vận ông sáng mai không bận việc gì, nên đi cùng”. Giả đại thiếu gia vì y là Hàn lâm, muốn nhờ y làm chủ, bèn nói “Vận ông thì không ai tốt bằng, chúng ta vừa thấy mặt đã thân thiết, hôm nay nhất định xin chiếu cố cho”. Tiên Thái sử không biết làm sao đành phải ưng thuận. Vương lão gia lúc đầu định cản Tiên Thái sử, đưa mắt ra hiệu bảo y không nên đi. Về sau thấy y ưng thuận cũng không còn cách nào khác, bèn cùng Lưu Hậu Thủ chào mọi người trước rồi lên xe về.

Lúc mọi người tan tiệc đã hơn tám giờ. Khi chủ nhân tính tiền xong, mọi người cùng chào rồi lên xe cùng tới Hàn Gia Đàm. Từ phường Tiện Nghi tới Hàn Gia Đàm cũng gần, không bao lâu thì tới. Xuống xe xong, Giả đại thiếu gia để ý quan sát, thấy trên cổng gắn một tấm biển nhỏ sơn đen thiếp vàng, đề ba chữ “Hỷ Xuân đường”, giữa cửa treo một ngọn đèn lồng. Có mấy gã Thổ hầu (*) buông tay đứng đón hai bên, miệng nói “Đại gia tới chơi”. Vào tới trong cửa tuy ban đêm nhưng nhìn thấy rất rõ, phảng phất như một sảnh đường thông ra bốn phía, có ba gian nằm dọc theo cổng lớn, đó là thư phòng để khách ngồi, cách viện là một hàng rào trúc, trên mặt đất bày những chậu hoa lớn nhỏ trồng đủ thứ hoa. Hôm ấy là sinh nhật mẹ Khuê Quan, nhìn qua hàng rào trúc thấy có bàn tiệc mừng thọ, trên thấp một đôi nền lớn, cũng không sáng lắm. Có mấy người đàn bà quần hồng áo lục, có lẽ là họ hàng của Khuê Quan, ngoài ra không có khách khứa nào khác, vô cùng yên ắng.

(*) Thổ hầu : nguyên văn là Cẩn thổ. Vì đương thời còn gọi bọn Tuồng công là Thổ tử (Con thổ), nên cũng gọi bọn người giúp việc cho họ là Thổ hầu.

Lúc ấy Khuê Quan bước ra đưa mọi người vào phòng khách. Giả đại thiếu gia đưa mắt nhìn quanh, thấy tranh vẽ câu đối treo dày đặc nhưng đã cũ rách, bàn đèn giường nằm tuy bày biện đầy đủ nhưng cũng không sạch sẽ lắm. Vừa nhìn quanh vừa ngồi xuống. Bạc Tử gia, Bạch Thao Quang hai người nói trước “Mau lên đi, chúng tôi uống rượu xong sẽ về”. Chủ nhân không biết làm sao đành dặn chuẩn bị rượu. Mệnh lệnh vừa ban ra, mấy gã Thỏ hầu vô cùng mừng rỡ, lẳng xăng rồi rít chạy vào nhà bếp. Giây lát mâm bát bày lên, chủ nhân mời ngồi, đưa giấy gọi Điều tử, khi Điều tử tới thì chấp tay mời rượu theo đúng quy củ không cần tả kỹ.

Lúc ấy Giả đại thiếu gia rượu vào hứng lên, đầu tiên xai quyền với bạn bè, lại uống thêm mười chén lớn, không ngờ rượu vào cả người nóng bừng lên, mồ hôi trán nhỏ xuống to bằng hạt đậu. Khuê Quan cởi áo ngoài giúp y, cởi trần nửa người, lại cuốn giúp bím tóc của y lên hai vòng trên đầu. Ai ngờ vị đại gia này có cái tật kín là rất hôi nách, vả lại còn hôi rất lợi hại, mọi người ngửi thấy đều buồn nôn. Lúc ấy mọi người trên tiệc dần dần ngửi thấy, ai hít thuốc thì hít thuốc, ai hút thuốc thì hút thuốc. Khuê Quan lại đốt một bó hương An Tức định để át mùi. Không ngờ Giả đại thiếu gia mồ hôi ra nhiều, mùi hôi lại càng đặc biệt khó ngửi. Mọi người trên tiệc bị hun không chịu nổi nữa, không chờ ăn xong đã nối nhau cáo từ, trong nháy mắt chỉ còn có một mình Cô Hoàng mập. Khuê Quan sợ tới gần Giả đại thiếu gia, nhưng Giả đại thiếu gia nhất định bắt Khuê Quan tới ngồi cạnh, Khuê Quan không chịu. Giả đại thiếu gia vươn tay kéo, Khuê Quan không còn cách nào đành đưa tay áo lên bịt mũi.

Giả đại thiếu gia hiểu quy củ của Tướng công đường tử, lúc ấy cậ có ba phần say bèn nắm chặt tay Khuê Quan, lấy ngón tay cái gại gại vào lòng bàn tay Khuê Quan hai cái, Khuê Quan vì y hơi hám khó ngửi nên không thích, nhưng vì nể mặt Cô Hoàng

mập nên không tiện thẳng thắn cự tuyệt mời y về, chỉ còn cách giả như không biết, chỉ nói chuyện phiếm với y, Giả đại thiếu gia nhất thời vô cùng nóng ruột. Cô Hoàng mập hiểu rõ đành đứng lên cáo từ. Giả đại thiếu gia cũng không giữ lại. Khuê Quan vừa thấy Cô Hoàng mập muốn về, sợ y đi rồi Giả đại thiếu gia lại càng quấy rầy, bèn nói “Xin Hoàng lão gia chờ một lúc, đại gia đây say rồi, còn phải gọi xe đưa ông về nhà”. Giả đại thiếu gia nghe nói gọi xe quả thật vô cùng tức giận ! Trên tay y đang cầm cái bình rượu, còn đang mời Cô Hoàng mập uống, chợt nghe câu ấy, chỉ nghe một tiếng xoảng, cái bình rượu đã bay vào người Khuê Quan, tuy không trúng nhưng Khuê Quan toàn thân ướt đầm rượu. Lại nghe chát một tiếng, bát đĩa trên bàn đổ xuống loảng xoảng, cơm canh tung tóe khắp nhà, may là còn cái bàn chưa lật xuống.

Khue Quan vừa thấy tình hình không hay liền nói “Đại gia, người say rồi !”. Giả đại thiếu gia tức giận đỏ mặt tía tai, chỉ vào mặt Khuê Quan chửi “Ta đập vỡ mặt quân khốn nạn nhà ngươi ! Có Hoàng lão gia ở đây, ngươi không nể mặt sư cũng phải nể mặt Phật, nếu không phải là Hoàng lão gia giới thiệu thì loại khốn nạn vô lương tâm nhà ngươi lại mời được ta à ?”. Vừa chửi vừa đi đi lại lại trong phòng. Cô Hoàng mập hết sức khuyên can, y cũng không nghe. Khuê Quan chỉ đành ngồi yên không dám lên tiếng, hồi lâu không tìm được lại nói “Hoàng lão gia, người nghĩ gì mà lại nói thế ! Tôi sợ đại gia say rượu nên mới bảo người gọi xe, định đưa đại gia về ngủ cho yên, đó là ý tốt thôi mà”. Giả đại thiếu gia nói “Ta không dám nhận ý tốt của ngươi !”. Khuê Quan lại nói “Không phải tôi giận mà nói, chứ cho dù có ý tứ gì thì cũng phải hai người cùng tình nguyện mới hay”. Giả đại thiếu gia nghe câu ấy lại càng tức giận, nói “Đánh rắm con mẹ mày ấy à ! Ngươi vào soi gương mà nhìn lại xem, mặt thì xanh như trái dưa, người thì gầy như que củi, bộ tịch như thế lại còn làm ra vẻ này nọ, ta không cần nữa !”. Khuê

Quan nói “Lão gia gọi Điều tử, vốn là lão gia muốn chứ không phải tự tôi tới”. Giả đại thiếu gia nổi giận định động thủ đánh y.

Cô Hoàng mập sợ làm to chuyện thành không dàn xếp được, sẵn tối đưa hai tay giữ chặt Giả đại thiếu gia, nói “Lão đệ ! Người làm gì cũng nên nể mặt lão ca ca này. Y có đáng gì ! Sao người lại giận dữ đến như thế ! Thôi chúng ta về”. Giả đại thiếu gia nói “Bây giờ còn sớm quá, tôi về nhà cũng không biết làm gì”. Cô Hoàng mập nói “Chúng ta đi Uống trà (*) được không ?”. Giả đại thiếu gia không biết làm sao đành khoác áo ngoài mang hài vào. Khuê Quan đành phải nể mặt Cô Hoàng mập, cũng đích thân bước qua sân sóc. Lại mời đại gia và Hoàng lão gia dùng cơm rồi hãy đi. Giả đại thiếu gia không đếm xỉa gì tới. Cô Hoàng mập nói “Ăn không nổi”. Rồi vì đường đi cũng gần, Cô Hoàng mập nói “Không cần đi xe, chúng ta đi bộ thôi”. Rồi đó Khuê Quan lại gọi đám Thỏ hầu thắp một chiếc đèn lồng, đích thân đưa ra tới cổng lớn, theo lệ nói quấy quá vài câu rồi mới trở vào.

Lúc ấy hai người ra khỏi cổng đi vòng về phía nam. Đi được một quãng, ra khỏi Nam Doanh thẳng về phía đông, lại hướng về ngô Thiểm Tây phía bắc tới nhà Trại Kim Hoa. Cô Hoàng mập tới cửa hỏi “Trại Nhị gia có nhà không ?”. Người giữ cổng thưa “Trại Nhị gia sáng nay đau bụng, mời đại phu tới cho uống thuốc, vừa mới đi nghỉ”. Cô Hoàng mập nói “Nếu cô ta đã ngủ, chúng ta không cần làm kinh động cô ta, cứ vào phòng khác ngồi còn hơn là đi chỗ khác”. Lúc ấy có người tới đưa hai người vào phòng. Cô Hoàng mập nói “Cô nương đâu ?”. Người ấy thưa “Cô Hoa Bảo Bảo ra cuộc”. Cô Hoàng mập không nói gì nữa, rồi đó

(*) Uống trà : nguyên văn là “Đã trà vi”, tiếng lóng đương thời chỉ việc vào kỹ viện chơi bời.

hai người nằm đối diện với nhau trên sạp hút thuốc phiện trò chuyện, Giả đại thiếu gia cứ tỏ vẻ căm giận Khuê Quan. Cô Hoàng mập vì là mình giới thiệu, cũng không tiện tranh cãi với y, chỉ nói “Bàn về lý thì chuyện này Khuê Quan quá cố chấp. Mà đại gia ông cũng nóng tính quá, mới gặp nhau một lần đã tỏ vẻ thân thiết như thế, chẳng trách gì y sinh nghi, sáng mai ông cứ tới đó ăn cơm xem sao”. Giả đại thiếu gia nói “Thôi đi, cái bản mặt y tôi không chịu được. Tôi có tiền thì tới đâu cũng được, cần gì phải nhất định đem đưa cho y”. Cô Hoàng mập nói “Ông nói không sai. Chuyện này thôi đi là hay, cần gì phải để bụng. Vừa ý thì tốt, không vừa ý thì thay người khác, năm ba người cũng có, mặc tình đại gia ông lựa chọn, ai cấm cản được ông”. Giả đại thiếu gia nói “Nói thế thật rõ ràng, hôm nay tôi mà không nể mặt ông thì đã đập vỡ mặt thằng khốn ấy rồi”.

Cô Hoàng mập nói “Chuyện đó không cần nói nữa, chúng ta nói vào chuyện chính thôi. Lần này ông tới kinh thành, rốt lại là có ý gì?”. Giả đại thiếu gia bèn xích lại gần rǎ tai nói khẽ, đem việc mình muốn cầu cạnh nói qua một lượt. Lại nói “Lúc ở Hà Nam thường nghe lão nhân gia nói tại cửa Tiền Môn có một ni cô ở am gì đó hiện rất có thế lực, vả lại có một vị công chúa nhận làm đồ đệ của bà ta. Lão nhân gia có nói qua tên họ, nhưng tôi nhất thời không nhớ rõ. Ni cô này thường đi lại với các quan, nói một là một, hai là hai, các quan cũng nói họ là người xuất gia, dốc lòng từ bi, ra sức giúp người nên rất nể nang họ. Thật ra ni cô này cũng không có tiền không xong, có điều tới gõ cửa bà ta thì tiện hơn, ví dụ như người khác đòi hai mươi vạn, tới bà ta chỉ cần mười vạn, người khác đòi mười vạn, tới bà ta thì năm vạn cũng xong. Chỉ cần quen được bà ta thì đỡ mất oan một khoản tiền, nếu như không biết bà ta, lại qua tay người khác thì phải tốn thêm nhiều lắm”.

Cô Hoàng mập vừa nghe thấy, tim đập thình thịch, tự nhủ

“Y đã biết đường này thì chuyện mua bán của mình chắc không xong rồi”. Thật ra Cô Hoàng mập biết lai lịch của ni cô kia, vả lại còn có đi lại với bà ta, nhưng vì muốn lừa Giả đại thiếu gia lấy tiền nên cứ làm ra vẻ không biết, lại cố ý nói “Đại gia ông đã có đường ấy thì không gì tiện bằng. Tại sao không đi tìm bà ta?”. Giả đại thiếu gia nói “Lúc tôi lên đường vốn đã hỏi lão nhân gia. Lão nhân gia nói : Con tới kinh thành cứ hỏi thăm, tiếng tăm vang dội như bà ta thì sợ gì người ta không biết. Cho nên tôi tới hỏi ông, rốt lại hiện nay bà ta thế nào?”. Cô Hoàng mập làm ra vẻ ngần ngừ nói “Ông hỏi đúng người rồi đấy. Ba loại người sang hèn, cửu lưu tam giáo ở kinh thành chỉ cần hơi có chút tiếng tăm thì ai mà không biết Cô Hoàng mập ta, nhưng chưa nghe nói ta đi lại với ni cô nào. Ông có nhớ lắm không, hay lại là hòa thượng, đạo sĩ?”. Giả đại thiếu gia nói “Quả đúng là ni cô, lão nhân gia có nói qua, chỉ là tôi quên thôi”. Nói xong có vẻ rất hối hận. Cô Hoàng mập nói “Nếu ở ngoài cửa Tiền Môn thì ông cứ đi tìm, có được cửa ấy rồi cũng đỡ phải chạy đông chạy tây. Chúng ta là người nhà, tôi cũng sẽ dò xét giúp ông”. Giả đại thiếu gia nói “Như thế thật phiền ông quá!”. Ngồi một lúc lại hút hai điếu thuốc, cô nương ra cuộc vẫn chưa về. Giả đại thiếu gia rút đồng hồ ra xem, nói “Không còn sớm nữa, chúng ta về thôi”. Trại Kim Hoa thủy chung vẫn không thấy mặt, chỉ có mấy bà vú đưa ra. Hai người chấp tay chào nhau rồi ai lên xe người ấy về.

Giả đại thiếu gia về chỗ ngụ, đêm ấy không có chuyện gì. Hôm sau vẫn đi thăm hỏi mọi người, nhân đó hỏi thăm về ni cô mà cha y nói. Liên tiếp hỏi mấy người bạn, cũng có người biết một đôi phần, cũng có người không biết gì. Chỉ vì họ không phải là quan nghèo khổ ở kinh, nên dù lưu ngụ ở kinh song trước nay không có chuyện gì đi lại với ni cô, chẳng trách họ không biết được. Giả đại thiếu gia rất buồn bực, nghĩ thầm “Nếu mình đem hết mọi việc nhờ vả Cô Hoàng mập thì không có gì không được, chỉ sợ là qua tay y

ắt phải tốn thêm vài phần, không thể mất toi thêm ít tiền. Nếu mình tìm được ni cô kia, nhờ bà ta ra tay thì nhất định tốn một nửa mà thành công gấp đôi, lão nhân gia cũng không trách móc gì mình. Chỉ giận là lúc lên đường vội vã, chưa hỏi thật rõ, thôi cứ từ từ mà tìm vậy”, một mình ngồi trong xe tới lui tính toán. Y đi một lượt thì tới nhà một lão gia Ngự sử mà cha y quen biết. Vị lão gia này họ Hồ tên Chu, là người rất rộng rãi. Gặp nhau xong là đối xử với y như hàng cháu, hỏi thăm đủ chuyện, vô cùng thân thiết. Giả đại thiếu gia nóng ruột không chọn lựa, lúc trò chuyện bàn tới triều chính, cũng không nói rõ mình muốn chạy chọt, chỉ nói “Tình hình hiện nay quả thật là sông dài nắng xé. Nghe nói có ni cô gì đó lớn mật ra vào các nhà quan, nói giúp người khác là thế nào cũng được”. Hồ lão gia nói “Phải đấy, họ là người xuất gia, người trên càng tin tưởng, việc đời như thế, không sao vãn hồi, cũng chỉ còn cách thờ dài một tiếng thôi”. Giả đại thiếu gia nói “Lão bá hiện làm Ngự sử, sao không dâng sớ tấu hặc để tên họ lưu truyền không mất. Chắc vì không rõ ni cô ở am ấy tên gì nên chưa ra tay phải không?”. Hồ lão gia nói “Tên họ thì cũng biết. Có điều hiện bên trên đều là chùa am cấm quyền, đã trở thành thế giới riêng của họ, nói ra không những vô ích mà còn chuốc họa, nên ta chỉ còn cách giữ miệng, không dám nhiều chuyện”. Giả đại thiếu gia nói “Lão bá làm chức Đài giám lại kiến cơ nhi tác như thế thì chẳng trách gì triều chính ngày càng tệ hại. Hiện ở kinh thành đã có loại người như thế cũng không thể không thỉnh giáo tên tuổi của bà ta, tương lai cũng phải viết một bài báo mới nên”. Hồ lão gia ngẫm nghĩ một lúc rồi nói “Ni cô này pháp hiệu là Kính Không. Loại người này ông tìm làm gì. Nếu quả thật nhất định phải tìm bà ta hỏi han sự thật, ông chỉ cần ra Tiền Môn đi dọc theo chân hoàng thành mà hỏi, qua mấy khúc quanh, ta nghe người ta nói qua rồi nhưng đến nay cũng không nhớ rõ”.

Giả đại thiếu gia hỏi rõ được tên họ nơi ở, trong lòng mừng

thăm, cũng không nói gì với lão bá, chỉ cáo từ lui ra. Nhìn trời thấy còn sớm, bèn sai phu xe đưa ra Tiền Môn. Phu xe hỏi tới thăm ai ở Tiền Môn, Giả đại thiếu gia theo lời của Hồ lão gia nói lại. Người phu xe nói “Tôi biết rồi”. Rồi vung roi lên một cái dong xe đi, không dấy một khắc đã tới Tiền Môn. Qua bảy tám khúc quanh thì tới một nơi. Chỉ thấy một bức tường màu đỏ, trước cửa có mấy cây hòe lớn. Cổng chùa treo một tấm biển, trên đề bốn chữ lớn “Văn Thù đạo viện”. Cổng chùa đóng chặt không mở, nhưng bên trái có một cửa nhỏ ra vào, trước cổng chùa rất yên ắng, không hề có dấu vết xe ngựa. Giả đại thiếu gia xuống xe, phu xe đi trước dẫn đường đưa y vào trong, thấy là một khu đình viện nho nhỏ, phía trước có một giàn dây leo, lúc ấy còn đang xanh tốt, cũng như một dây mái che rậm rạp, không thấy ánh mặt trời. Phía tây có một cánh cửa nhỏ thông vào đại điện. Phía nam có ba gian nhà mở cửa, phía bắc là đại điện, bên trái là khách sảnh, bên phải là điện Quan Âm, tất cả có mười hai gian. Hai đầu đình viện có hai chậu cây cảnh xây bằng gạch, trong trồng hai cây hòe uốn theo hình móng rồng, phòng ốc tuy không lớn nhưng cũng tinh khiết u nhã.

Giả đại thiếu gia dọc đường nhìn ngắm, vào tới khách sảnh. Liền có bà vải Chấp sự mặc áo nâu sòng bước ra hỏi han. Giả đại thiếu gia nói là tới bái phỏng sư phụ Kính Không. Bà vải nói “Mời lão gia ngồi, để tôi vào báo”. Không dấy một khắc bà vải đưa một ni cô già bước ra. Ni cô già thấy Giả đại thiếu gia liền chắp tay niệm một câu “A di đà Phật” rồi hỏi “Lão gia quý tính là gì ? Cơn gió nào đưa lão gia tới đây ?”. Giả đại thiếu gia bèn nói rõ tên họ, lai lịch. Lại nói “Tôi lên kinh dẫn kiến, ngưỡng mộ đại danh của sư phó từ lâu nên tới bái phỏng”. Ni cô già vừa nghe y là Đạo đài, bất giác tỏ vẻ cung kính, luôn miệng nói “Không biết đại nhân quang lâm, thật sợ sót quá !”. Giả đại thiếu gia nói “Xin đừng nói thế”. Lại hỏi “Sư phó xuất gia bao lâu rồi ? Tới kinh lâu chưa ? Am đây

chắc có nhiều người tới cúng bái lắm?”. Ni cô già nói “Không giấu gì đại nhân, lão thân vốn là người ở kinh, xuất gia là vào ở am này. Năm hai mươi lăm tuổi tôi thí phát, nay đã sáu mươi lăm tuổi. Ở kinh thành là cõi hồng trần, thấy trò lão thân ba người trước nay chỉ biết tu hành nên am này ngoài mấy vị thí chủ là thái thái, tiểu thư tới cúng Phật dùng chay thì hoàn toàn không có người lạ tới. Hôm nay đại nhân đột nhiên quang lâm, quả là việc khó có”. Giả đại thiếu gia nghe thế trầm ngâm một lúc rồi hỏi “Pháp hiệu của sư phò, chữ đầu là Kính trong Kính hoa thủy nguyệt (Đóa hoa trong gương, Vầng trăng dưới nước), chữ sau là Không trong Tứ đại giai không (Mọi vật đều là không) có phải không?”. Ni cô già nói “Chữ sau thì đúng, nhưng chữ trước là Tĩnh trong Thanh tĩnh, không phải là Kính”. Giả đại thiếu gia biết là lầm, vội hỏi “Vậy vị có pháp hiệu đồng âm với sư phò nhưng là Kính Không, sư phò có quen không?”. Ni cô già nói “Trong thành Bắc Kinh này có mấy mươi dặm, am quán tự viện nhiều không kể xiết, làm sao quen hết được”. Giả đại thiếu gia biết lầm đường, đành nói qua loa vài câu rồi mỉm cười cáo từ. Ni cô già giữ lại ăn cơm, Giả đại thiếu gia tiện tay lấy một đỉnh bạc đưa bà ta làm tiền đèn hương, mới chấp tay chào ra khỏi cổng, vội vã lên xe.

Giả đại thiếu gia vừa lên xe vừa hỏi phu xe “Không phải rồi, người làm sao mà biết ni cô này?”. Phu xe nói “Trước đây tiểu nhân đã kéo xe hầu Tà lão gia ở bộ Hộ ngụ tại phố Nam cửa Thuận Trị, theo Tà lão gia tới đây hai lần nên mới biết. Trong am này có hai ni cô trẻ tuổi rất xinh đẹp, Tà lão gia năm trước mời khách ở đây, ni cô nhỏ có ra hầu rượu. Hôm nay chắc vì lão gia tới lần đầu nên họ không ra tiếp. Am này thật không tin được”. Giả đại thiếu gia nghe thấy trong lòng rung động, ngồi trên xe ngoái đầu lại nhìn, chỉ thấy bà vải vừa báo tin cho mình đứng đó ngóng cổ nhìn theo. Lúc ấy Giả đại thiếu gia thần hồn bay hết, nửa muốn ra thành nhưng vì nghe lời phu xe, muốn được gặp ni cô trẻ, định xuống xe

lại thấy trời đã xế chiều, sợ không kịp ra thành. Người phu xe thấy y ngần ngừ cũng dừng roi để chờ. Giả đại thiếu gia ngẫm nghĩ một lúc rồi nói “Hôm nay không gặp Kính Không, chắc cũng không cần đi đâu nữa. Cứ tạm trở về báo cho Cô Hoàng mập, hôm sau cùng y tới. Y ở kinh đã lâu, người ta không dám lừa gạt y. Tướng công, kỹ nữ thì ta đều đã chơi qua, nhưng cũng phải thỉnh giáo mùi vị nì cô xem sao”. Nói xong bèn bảo dong xe ra khỏi thành, hôm sau sẽ tới. Người phu xe vâng lệnh, vung roi một cái, con ngựa kéo xe phóng đi. Giả đại thiếu gia vẫn ngoái đầu nhìn lại, đến khi qua khỏi khúc quanh mới thôi.

Giấy lát đã về chỗ ngụ, xuống xe vào nhà cởi áo. Chỉ thấy gia nhân cầm hai tấm danh thiếp đưa vào, trong đó còn có một lá thư. Giả đại thiếu gia xem thiếp thì một của Hắc Bá Quả mời tới ăn cơm trưa ở Trí Mỹ Trai, một của Bạc Tứ gia mời tới ăn cơm tối ở nhà Tướng công Thuận Tuyền, đều hẹn hôm sau. Còn lá thư là của Cô Hoàng mập. Giả đại thiếu gia xem được một nửa bất giác biến sắc, đọc xong vô cùng hoảng sợ !

Muốn biết trong thư nói việc gì. Giả đại thiếu gia hôm sau có nhận lời mời của hai người Hắc, Bạc không và sau đó có tới thăm nì cô nữa không, xin nghe hạ hồi phân giải.

Hồi 25

Mua đồ cổ lối tắt gặp quyền môn Hiền vàng ròng gã ngây mua chức tước

Lại nói Giả đại thiếu gia trong thành ra trở về chỗ ngụ, đang muốn tới thăm Cô Hoàng mập kể lại việc gặp ni cô ở Văn Thù đạo viện, không ngờ Cô Hoàng mập đã gửi thư tới trước. Mở thư ra xem, không biết trong thư viết gì, chỉ thấy Giả đại thiếu gia biến hẳn sắc mặt, xem xong thuận tay bỏ lá thư vào túi áo, cũng không nói gì. Đêm ấy y thần thờ, đứng ngồi không yên. Y vốn có một người thiếp cùng đi thấy thế vội hỏi nguyên cớ, y cũng không nói.

Sáng hôm sau y dậy sớm, bảo phu xe tới cửa hiệu của Cô Hoàng mập. Đẩy cửa bước vào, bảo người gọi Cô Hoàng mập dậy. Hai người gặp nhau. Cô Hoàng mập hỏi “Sao đại gia dậy sớm thế?”. Giả đại thiếu gia nói “Tối qua tôi nhận được thư ông nên tới đây. Vì hàng ngày vẫn nghe ông nói là ông khách khứa rất nhiều, sau buổi cơm trưa không thể tìm được nên hôm nay dậy sớm tìm tới. Tôi hỏi ông rốt lại tin ấy từ đâu ra vậy? Bây giờ đã có lời đồn đại, liệu có xảy ra thật không?”. Cô Hoàng mập nói “Đó là chuyện đêm trước, hôm qua tôi mới biết, nhưng dù có xảy ra cũng quyết không thể nào mau lẹ như thế được. Có điều tôi viết thư cho ông để dặn từ nay về sau ông nên cẩn thận, đó là ý tốt của bạn bè với nhau chứ không có gì khác”.

Giả đại thiếu gia nói “Xem ra Khuê Quan cũng không ra gì! Tôi thấy y cũng không đất khách gì, đêm trước cũng chưa thấy y ra cuộc lần thứ hai, thật không ngờ lại có một vị để cậy nhờ như thế”. Cô Hoàng mập nói “Nói ra thì cũng buồn cười. Chính là nghe đâu vị Lư Cấp sự của ông năm năm trước cũng có nghỉ lại một đêm trong Tướng công đường tử. Lão nhân gia người làm quan ở Quảng

Đông, giữ chức vụ tốt. Từ khi y làm quan Hàn lâm ở kinh, liên tục ứng thù chơi bởi, trong ba năm tiêu hơn hai mươi vạn lượng bạc. Khuê Quan là do y chuộc thân cho đấy. Lúc chuộc thân cho Khuê Quan y đã không thân thiết gì lắm nữa nhưng vì trước nay rất thích khúc *Đại hoa kiếm* nên vẫn còn thương yêu Khuê Quan. Nhưng Khuê Quan thì cũng may là có vị lão đầu (*) này giúp đỡ, nếu không thì hiện không biết đã ra sao rồi". Giả đại thiếu gia nói "Y hỏi tôi là có ý tứ gì?". Cô Hoàng mậ nói "Ông đừng vội, để tôi nói cho ông nghe, vị Lư Chấp sự này tên Lư Triều Tân, hiệu Chi Hâu, còn là Thứ thường năm Quý mùi, về sau được lưu quán. Năm trước khảo xét các quan lấy Ngự sử, khi dẫn kiến thì người đầu tiên được hoàng thượng chấm chính là y. Không bao lâu được bổ làm Đô lão gia, giữ chức mấy năm, năm nay mới chuyển làm Cấp sự trung. Y và Khuê Quan rất thân thiết, chuộc thân, cưới vợ, mua nhà cho Khuê Quan, tốn bao nhiêu tiền cũng không kể. Vợ chồng Khuê Quan và y cũng như một. Nay vợ Khuê Quan đã chết, y cũng dần dần ít tới. Vừa khéo hôm rồi là sinh nhật mẹ Khuê Quan, buổi tối y cao hứng tìm tới, vừa gặp lúc ông ở đó nổi nóng đập phá chửi mắng. Khi ông đi rồi y mới hỏi Khuê Quan bảo kể lại. Hôm ấy Khuê Quan vì đắc tội với ông, lại ngại mặt tôi nên tìm đến đây tạ lỗi. Tôi hỏi Khuê Quan hôm ấy có ai tới chỗ người, y mới nhắc tới Lư Chi Hâu. Tôi hỏi y Giả đại nhân nổi giận, Lư Đô lão gia có biết không? Y nói lúc Lư Đô lão gia tới thì Giả đại nhân đang ném cái bình rượu, chuyện từ đó về sau lão nhân gia người đều biết cả. Lúc ấy tôi bèn trách Khuê Quan, nói Giả đại nhân tới đây dẫn kiến, sao lại đem chuyện của y kể lại với Đô lão gia? Khuê Quan nói Tôi thấy Giả đại nhân nổi giận nên một bước cũng không rời, không hề nói cho y biết, hỏi lại người trong nhà cũng không có ai kể lại với y.

(*) *Lão đầu* : từ đương thời chỉ khách chơi bao một *Tướng công* trong *Tướng công đường*.

Cho nên tối qua tôi nghe được tin đồn lập tức viết thư báo cho ông, ông là người đang muốn làm quan, thanh danh là chuyện quan trọng, mọi người là bạn tốt của nhau nên tôi quan tâm thôi”.

Giả đại thiếu gia nói “Làm phiền ông quá ! Ông xem tình hình thì chắc không tới nỗi có chuyện gì chứ ?”. Cô Hoàng mập nói “Cái đó cũng khó nói. Họ làm Đồ lão gia, nghe gió là nói có mưa, hoàng thượng vốn cho phép y tâu tin đồn, có sai thì cũng không có gì không đúng”. Giả đại thiếu gia nghe thế bất giác trong lòng buồn bã, cúi đầu trầm ngâm không biết làm sao là tốt. Ngồi im một lúc mới nói “Ngần vạn lần không phải, hôm trước say rượu gây gổ với người ông giới thiệu khiến ông mất mặt, thật rất có lỗi với ông ! Đại ca, tôi xin lỗi ông”. Nói xong chấp tay quỳ xuống. Cô Hoàng mập vội đáp lễ, nói “Đừng nói đùa, đừng nói đùa ! Chúng ta là anh em với nhau, sao lại trách ông !”. Giả đại thiếu gia nói “Đại ca, ông quen biết rất nhiều ở kinh, nhân lúc chuyện này còn chưa vỡ lở, ông hãy giúp tôi làm quen với y, có mất chút ít tiền cũng không hề gì”. Cô Hoàng mập nghe thế rất mừng nhưng lại làm ra vẻ ngần ngại, nói “Tuy nói hiện nay không có tiền không xong nhưng cũng còn phải xem là ai. Dùng tiền thì phải nắm đằng chuôi mới tốt, chứ nếu nắm đằng lưỡi há lại không mất toi sao ? May là trong hai năm nay vị Đồ lão gia này giao tình với Khuê Quan cũng vừa phải, chứ nếu ba năm trước mà ông lại dám trêu vào y à ! Nhưng vị Đồ lão gia này là người có cửa, đã thấy qua tiền bạc rồi, nếu ông đưa vài lượng thì y không để mắt vào đâu, không phải như bọn nghèo mặt thấy tiền sáng mắt, đừng nói là năm bảy lượng, cho dù năm bảy tiền họ cũng không tiếc mạng. Người nhà với nhau thì có gì mà không nói rõ với ông. Chuyện hôm trước cũng là đại gia ông có lỗi một phần, ở kinh thành đông người nhiều miệng, không phải như ở tỉnh ngoài mà tùy ý mình đâu. Tối như chỗ Lư Chi Hầu thì tôi không dám nói y nhất định muốn động thủ, nhưng cũng không dám bảo đảm nhất định ông được vô sự. Nhưng tôi đã được lão đệ ông thương tới coi trọng, không coi là người ngoài, chẳng lẽ lại không

hết lòng hết sức sao”. Y nói xong, Giả đại thiếu gia lại đứng lên thỉnh an một câu, nói “Đa tạ đại ca”.

Cô Hoàng mập vừa đáp lễ vừa ngẫm nghĩ suốt nửa ngày rồi nói “Chỗ Chi Hầu, ngu huynh nghĩ đi nghĩ lại thì tuy quen lâu nhưng không tiện mở miệng với y. Nếu đáp phải dính trở về thì mọi người không còn gì vui vẻ. Tôi nghĩ giùm ông, nếu ông có thể bỏ ra khá khá tiền chạy chọt đường của y thì không quen cũng thành quen, ông thấy thế nào?”. Giả đại thiếu gia không hiểu ý, ngồi im không nói gì. Cô Hoàng mập lại nói “Tính ra ông cũng không mất gì. Lần này ông tới kinh là muốn kết giao, bây giờ nhất cử lưỡng tiện, há chẳng bớt việc sao. Theo tôi ni cô đạo sĩ gì đó mà ông nói đều là đường nhỏ, tôi khuyên ông không nên đi. Ông muốn thì còn có hai vị Quân cơ đại thần có thể kết giao, việc gì cũng không qua khỏi tay họ, nếu ông có tay trong thì công việc sẽ êm đẹp, còn được họ chỉ vẽ. Nếu không thì chú Hắc Bát ca đang làm Tổng quản trong cung đúng là một người được tin cậy, nói một là một, hai là hai, đều cùng cánh với các vị Quân cơ đại thần. Nếu ông làm quen được với vị đại thúc này thì đừng nói một Lư Đô lão gia, cho dù mười Lư Đô lão gia cũng không làm gì được ông. Vì sao thế? Vì những tấu hặc gửi lên, không chờ tới hoàng thượng làm chủ thì họ đã giữ lại giúp ông rồi. Còn như đám ni cô gì đó, cho dù ông quen, cho dù họ có thể thật sự ra sức cho ông thì họ vào cung cũng phải nhờ vả người khác, mà người họ nhờ cũng chỉ là Hắc đại thúc. Có nhiều vị không có quyền bằng Hắc đại thúc cũng phải tìm tới nhờ vả y kia. Trong chuyện ông nhờ thì y chính là người chuyên môn, lại tốn không bao nhiêu tiền, chi bằng để tôi gọi Bát ca đưa ông tới gặp thúc thúc của y há lại không bớt việc ư? Hôm trước tôi thấy ông muốn tìm tới ni cô nên không tiện cản ông, nhưng rốt lại chúng ta là anh em một nhà, có đường tắt để đi chẳng lẽ tôi lại để ông đi đường vòng?”.

Giả đại thiếu gia nói “Vốn tôi muốn nói với ông, hôm trước

tôi cũng đã hỏi qua lão thế bá của tôi mới biết được danh hiệu địa chỉ của ni cô kia, ai ngờ tìm tới thì lại không phải ni cô ấy. Còn có chuyện rất buồn cười muốn hỏi ông cho biết”. Cô Hoàng mập nói “Chuyện gì buồn cười?”. Giả đại thiếu gia bèn đem lời người phu xe nói ni cô không đứng đắn kể lại một lượt. Cô Hoàng mập nói “Những người ấy vốn chẳng ra sao, ông tìm họ làm gì chứ? Nhưng ngu huynh còn có một câu muốn khuyên lão đệ: Bây giờ đang là lúc người ta nghi ngờ bởi móc, bớt tới những nơi như thế là hay. Một gã Khuê Quan chơi không xong, lại còn muốn chơi ni cô à? Nếu chuyện này đồn đại tới tai Đồ lão gia thì lại có thêm cớ cho họ đấy”.

Giả đại thiếu gia cụt hứng không nói gì, chỉ tạm thời im lặng, bàn vào chuyện chính, luôn miệng cười lấy lòng, nói “Lời của đại ca quả không sai, chỉ giáo rất đúng. Chuyện của tiểu đệ xin làm phiền đại ca, còn có gì không vâng lời. Nhưng chạy chọt đường này còn phải nhờ đại ca chỉ vẽ”. Cô Hoàng mập nói “Ông đừng vội. Hôm nay Hắc Bát ca mời ông tới Trí Mỹ Trai, nhất định sẽ có Lưu Hậu Thủ. Lúc ấy hai người gặp nhau, ông cứ nài nỉ y, sau đó tôi sẽ bàn riêng với y tính cách giúp ông. Ông biết Hậu Thủ là ai không?”. Giả đại thiếu gia nói “Y là chủ hiệu đồ cổ”. Cô Hoàng mập cười nhạt một tiếng, nói “Chủ hiệu đồ cổ! Ông nên cẩn thận với y đấy! Ông vừa tới kinh nên chẳng lạ gì mà ông không biết, ông nói vốn liếng của cửa hiệu đồ cổ ấy là bao nhiêu?”. Giả đại thiếu gia nghe câu nói có ý tứ, không tiện lên tiếng. Cô Hoàng mập lại nói “Đó là tiền vốn của Hoa Trung đường chủ nhân của y”. Giả đại thiếu gia nói “Y dựa được ông chủ như thế, tự nhiên mở được cửa hiệu đồ cổ lớn rồi”. Cô Hoàng mập nói “Ông thật ngờ nghệch quá! Đến giờ này mà ông còn coi y là chủ cửa hiệu đồ cổ thì đúng là có mắt mà không thấy núi Thái đấy!”. Giả đại thiếu gia nghe thế kinh ngạc, nhất định hỏi riết. Cô Hoàng mập nói “Ông cũng không cần hỏi. Ông đã coi y là chủ hiệu đồ cổ thì cứ tới đó chiếu cố, ít nhất là mua hai vạn lượng bạc trở lên, càng nhiều càng tốt.

Bất kể là đồng nát gốm vỡ gì gì, y đòi một vạn thì ông trả một vạn, y đòi tám ngàn thì ông trả tám ngàn, không nên trả giá. Ông mang đồ cổ mua được về, tự nhiên sẽ có điều hay”. Giả đại thiếu gia nghe nói lại càng mờ mịt, nghĩ thầm “Chắc mình mua đồ cổ của y, tính ra là chiếu cố cho y, y mới chịu tới Trung đường nói tốt cho mình”. Liền đem câu ấy hỏi Cô Hoàng mập “Có đúng thế không?”. Cô Hoàng mập nói “Thiên cơ không thể tiết lộ ! Đến lúc ấy ông sẽ tự hiểu”.

Giả đại thiếu gia nửa tin nửa ngờ nhưng nghĩ nhất định không không sai nên không hỏi gì nữa, im lặng một lúc lại nói “Bên Hoa Trung đường thì nhất định phải chạy rồi, nhưng còn ai khác không ? Lúc nào sẽ tới chỗ Hắc đại thúc?”. Cô Hoàng mập nói “Ông đừng vội. Bên Hoa Trung đường thì phải chạy, nhưng Quân cơ đại thần không phải chỉ có y, chỗ khác tự nhiên cũng phải chạy. Ông không nên tiếc tiền, đảm bảo rốt lại ông sẽ có lợi là được”. Giả đại thiếu gia nói “Xin làm phiền lão ca ông, tiểu đệ còn gì không hiểu”. Cô Hoàng mập nói “Việc không nên chậm trễ, muốn đi thì hôm nay phải đi ngay. Ông cứ ở đây một lúc, chờ tôi dặn người nhà vài việc, một giờ trưa chúng ta sẽ cùng tới Trí Mỹ Trai”. Giả đại thiếu gia nói “Nếu ông đã có việc, tôi cũng không ngồi đây làm phiền, để tôi đi thăm chỗ khác, mười hai giờ tôi sẽ trở lại đi với ông”. Nói xong chấp tay từ biệt trở ra.

Lúc ấy Cô Hoàng mập quả nhiên dặn dò người nhà, đều là việc nộp tiền quyền quan giúp người khác, nhấn gửi Thư biện trong bộ, viết thư đánh điện, lớn nhỏ hơn mười chuyện đều đã thu xếp xong, đúng là Người có tài thì vất vả. May là y lấy đó làm nghề kiếm sống nên cũng không thấy khó nhọc. Khi mọi việc đã xong thì cũng đã quá mười hai giờ, Giả đại thiếu gia đã trở lại, hẹn cùng y tới chỗ hẹn với Hắc Bát ca, ăn cơm xong sẽ cùng tới cửa hiệu của Lưu Hậu Thủ mua đồ cổ, nói xong cùng lên xe.

Giây lát tới Trí Mỹ Trai, khách khứa lục tục kéo tới, đều là những người tới hôm trước, chỉ không có hai vị Tiền, Vương. Lại thêm một người cũng là Tri phủ Thí dụng lên kinh chờ dẫn kiến. Vị Tri phủ này họ Thời hiệu Du Nhân, là người Sơn Tây, Giả đại thiếu gia hỏi chuyện thì cũng là nhà thế giao. Giả đại thiếu gia vào tiệc, ra sức thù phụng hai người Lưu Hậu Thủ, Hắc Bát ca, tỏ ra rất ân cần. Lưu Hậu Thủ vì đã nghe Cô Hoàng mập nói qua trước nên lời lẽ thái độ đều tỏ vẻ rất bình thản khác hẳn hôm trước, tỏ ra hơn người cả ngàn dặm. Giây lát tan tiệc, trời vẫn còn sớm, Lưu Hậu Thủ muốn về cửa hiệu, Giả đại thiếu gia lại bảo Cô Hoàng mập cùng đi. Bạc Tử gia dặn đi dặn lại là chiều tối tới nhà Thuận Tuyền ăn cơm. Giả đại thiếu gia vì việc Khuê Quan tỏ vẻ ngần ngại, còn chưa trả lời. Cô Hoàng mập nói “Ông đi chơi với bọn tôi, chỉ cần say rượu đừng nóng nảy thì đảm bảo sẽ không việc gì”, rồi lại y là người ham vui nên cũng ưng thuận, rồi đó chia tay nhau lên xe, ai đi đường người ấy.

Giây lát hai người Hoàng, Giả tới cửa hiệu đồ cổ của Lưu Hậu Thủ, xuống xe bước vào. Lưu Hậu Thủ đã về trước, ra đón khách vào, mời ngồi mời trà. Giả đại thiếu gia lần đầu tới không khỏi cũng có vài câu khách khí. Lưu Hậu Thủ tuy khách khí với y nhưng rồi lại cũng có vẻ kiêu ngạo, khiến Giả đại thiếu gia không thể không đặc biệt tôn kính. Lúc ấy Cô Hoàng mập nói rõ ý Giả đại thiếu gia, nói muốn chọn mua mấy món đồ cổ để biếu Hoa Trung đường. Lưu Hậu Thủ nhìn quanh nói “Ở đây món nào cũng được, xin cứ chọn lựa”. Giả đại thiếu gia lúc ấy nhìn quanh một lượt, chọn một cặp bình thuốc hít, một cái đỉnh lớn, một cái khánh ngọc, còn có một cái bình phong mười sáu tấm khảm ngọc. Lưu Hậu Thủ nói “Cặp bình thuốc hít này may được người sành sỏi như Nhuận ông nhìn ra. Vị lão Trung đường này không quý cái gì, chỉ thu thập loại này rất nhiều. Y có một quyển Phả ký chuyên khảo cứu về bình thuốc hít. Tháng trước tôi cộng sổ thì y thu thập được tất cả tám

ngàn sáu mươi ba cái, mà cái nào cũng đẹp, không cái nào xấu. Đem món này biếu thì rất đúng ý y”. Giả đại thiếu gia nghe thế rất mừng. Lưu Hậu Thủ nói “Tôi biết rõ tính nết của vị lão Trung đường này, y rất ghét người nào biếu tiền. Nếu ông đem tiền biếu y thì nhất định ông sẽ nổi giận nói Ta không phải là kẻ thấy tiền sáng mắt, các người đừng coi thường ta ! Lão nhân gia người làm tới chức quan lớn này còn sợ gì thiếu tiền ? Các ông đem tiền cho y há chẳng phải là chửi thẳng rằng y cần tiền, thì làm sao mà không đập phải đình ? Cho nên y thích đồ cổ mà ông biếu đồ cổ thì y rất thích”.

Giả đại thiếu gia bèn nhờ Cô Hoàng mập tính tiền. Lưu Hậu Thủ nói “Bình thuốc hít hai ngàn lượng, cái đỉnh cổ ba ngàn sáu, cái khánh ngọc một ngàn ba, cái bình phong ba ngàn hai, tất cả là một vạn một trăm lượng”. Giả đại thiếu gia có ý cho là đắt, nói “Có bớt được không?”. Cô Hoàng mập đứng phía sau vội kéo áo y một cái, có ý nhắc y đừng trả giá với Lưu Hậu Thủ. Giả đại thiếu gia vẫn chưa biết, Lưu Hậu Thủ thì im lặng không nói tiếng nào, ngẩng đầu nhìn ra chỗ khác. Cô Hoàng mập vội dãn xếp, nhìn Giả đại thiếu gia nói “Đôi bên là bạn thân, Lưu Hậu ông đâu lại bán đắt cho ông?”. Giả đại thiếu gia cũng sức hiểu ra nói “Nếu đã thế thì xin đại ca thu xếp cho tôi là được”. Lưu Hậu Thủ nói “Nếu không nể mặt Cô Hoàng mập thì cặp bình thuốc hít này dù cho ông trả bao nhiêu tiền tôi cũng không bán. Không giấu gì hai vị, tôi có một người em kết nghĩa, cũng là Hậu bổ ở Hà Nam. Năm rồi y gửi thư tới nói cũng muốn nhận làm môn hạ của lão Trung đường tôi, nhờ tôi lưu ý tìm cho vài món lễ vật. Cặp bình thuốc hít này tôi vốn muốn để cho y. Bây giờ bị Giả Nhuận ông mua đi, Trung đường nhìn thấy nhất định mừng rỡ, có điều tôi cũng có chỗ không phải với em kết nghĩa”.

Cô Hoàng mập và Giả đại thiếu gia luôn miệng cảm tạ. Cô Hoàng mập lại nói “Hậu ông chịu nói tốt cho vài câu thì mỗi câu

cũng đáng một vạn lượng bạc, cặp bình thuốc hít này có đáng gì ! Sắp tới chuyện của Nhuận Tôn còn phải nhờ cậy Hậu ông nhiều”. Lưu Hậu Thủ nói “Một câu nói của tôi có đáng cái gì ! Cô Hoàng mập, ông biết đấy, bây giờ tôi đã quyền được chức quan, cũng ít gặp lão Trung đường, cũng biết là cố phần kém thân thiết. Vả lại bây giờ đã làm quan, quan thì có thể diện của quan, không thể tùy tiện như trước đây nữa. Nhưng trước đây tôi theo lão nhân gia nhiều năm, rốt lại cũng có duyên phận, y đối xử với tôi rất tử tế. Không phải khoe khoang, chứ tôi theo y mười mấy năm không làm lầm lỡ chuyện gì. Cho nên ngẫu nhiên nói một hai câu, có khi là giúp đỡ người khác, lão nhân gia người cũng tin, cũng còn nể mặt tôi”. Cô Hoàng mập nói “Có thể làm lão nhân gia người tin tưởng thật không phải dễ ! Người lịch duyệt lão thành, tôn trọng thanh danh như Hậu ông quả thật hiếm có”. Lưu Hậu Thủ nghe thấy nghênh ngang tự đắc, sung sướng tới mức lắc lư trên ghế, không nói câu nào.

Lát sau Cô Hoàng mập lại dặn “Bây giờ thì giá cả đã tính rồi, lát nữa tôi sẽ mang tiền qua. Còn việc làm thế nào đưa biếu Trung đường thì nhờ Hậu ông lo giúp cho”. Lưu Hậu Thủ ngần ngừ nói “Chuyện này phải bàn lại, vì từ khi tôi nộp tiền quyền quan cũng không nói nhiều tới chuyện này. Ngoài cổng lại phái người khác coi, không tới tìm họ thì tuy cũng gặp được Trung đường nhưng sắp tới rất nhiều việc, rốt lại cũng không thể lọt khỏi tay họ. Nếu tới tìm họ thì hiện tôi lại là có chức quan, không tiện bàn với họ, e rằng tự làm mất thể diện của mình. Cô Hoàng mập à, tôi thấy ông nên nhờ người khác”. Cô Hoàng mập nói “Chuyện của ông thì tôi hiểu chứ. Không phải tôi muốn nhờ ông đi trả giá với họ, chỉ nhờ ông dặn họ một câu, họ đâu lại dám không vâng lệnh”. Lưu Hậu Thủ nói “Mấy năm nay tôi chạy chọt giúp người ta, sợ chuyện chạy chọt lắm. Ông lại cứ nhất định tới tìm tôi thì không còn cách nào, việc của lão ca chẳng lẽ tôi là anh em lại cố ý dùn đẩy không nể mặt ông”. Cô Hoàng mập lập tức đứng lên thỉnh an cảm tạ. Giả đại

thiếu gia cũng đứng lên thỉnh an.

Lưu Hậu Thủ nói “Việc này đã định là để tôi lo nhưng nếu tôi nói số mục ra thì ông không được lừa tôi”. Giả đại thiếu gia còn ngẫm nghĩ, Cô Hoàng mập đã hiên ngang vỗ ngực một cái, nói “Ông nói đi, tôi nghe ông”. Lưu Hậu Thủ nói “Quan trên không cần tiền nhưng người dưới thì không thể để họ làm không công. Theo ngụ ý của tôi thì phần lễ vật này là một vạn, chúng ta là người nhà, tôi cũng không muốn đòi nhiều, chúng ta cũng mặt sắp mặt ngựa”. Cô Hoàng mập nhìn nhìn Giả đại thiếu gia, Giả đại thiếu gia nhìn nhìn Cô Hoàng mập. Giả đại thiếu gia nói “Mặt sắp mặt ngựa là thế nào?”. Cô Hoàng mập nói “Uổng cho ông là một vị Quan sát mà không biết mặt sắp mặt ngựa là gì. Bề ngoài ông đưa phần lễ vật này giá trị một vạn thì phần tiền lễ tẻ cũng phải một vạn”. Giả đại thiếu gia cho là nhiều. Cô Hoàng mập khuyên tới khuyên lui, đôi bên ra sức trả giá. Lưu Hậu Thủ chợt đưa tay lên nói “Ta có thời giờ đâu mà lo việc cho người khác!”, khiến Cô Hoàng mập hai ba lần nài nỉ mới thỏa thuận là tám ngàn lượng tiền trà nước, nói rõ là ngay tối nay sẽ đưa lễ vật và tiền trà nước tới, hẹn Giả đại thiếu gia sau buổi trưa ngày mai vào ra mắt.

Cô Hoàng mập và Giả đại thiếu gia thấy mọi việc đã ổn thỏa mới từ biệt ra về. Tối hôm ấy lại tới ăn cơm với Bạc Tứ gia. Lúc tan tiệc, Cô Hoàng mập lại theo về chỗ trọ của Giả đại thiếu gia, như là một thuyết khách, lại nói y đưa ra tám ngàn lượng bạc, vì không chỉ có một mình Hoa Trung đường là Quân cơ đại thần mà còn ba vị nữa, cũng phải có chút ít điểm xuyết vào mới phải. Giả đại thiếu gia thấy y nói có lý đành ưng thuận. Mọi việc đều nhờ Cô Hoàng mập thay mặt lo liệu. Cô Hoàng mập cũng hăng hái gánh việc, một mình ra sức không hề chối từ. Lúc ấy quyết định sáng mai cùng gặp nhau rồi tới chỗ Hoa Trung đường trước, trở về trên đường sẽ tới gặp ba nhà kia, tới chỗ thứ tư xong sẽ nhờ Hắc Bát ca đưa tới

gặp chú y. Trước mắt thì nhờ Bát ca bàn bạc giá cả với chú y. Tất cả mọi việc đều nhờ Cô Hoàng bận lo liệu. Giả đại thiếu gia lại nhờ Cô Hoàng bận xếp riêng vài trăm lượng bạc đưa biếu các viên Ngự sử nghèo để họ khỏi bàn tán. Lại dặn đưa tới cho lão đầu của Khuê Quan là Lư Đồ lão gia nhiều hơn. Cô Hoàng bận hội ý, nhất nhất ứng thuận. Vì việc lớn đều đã nhờ y chạy chọt, nên y cũng không vói vĩnh những khoản lật vạt.

Giả đại thiếu gia chờ Cô Hoàng bận ra về mới đi nghỉ. Một đêm trôi qua, hôm sau thức dậy, Giả đại thiếu gia vốn nóng tính, 'không chờ đến trưa, vội tới ra mắt Hoa Trung đường. Tới cổng thì Lưu Hậu Thủ đã sắp xếp đầu vào đây. Lúc ấy Trung đường vào triều chưa về, người nhà bèn mời y vào phòng ngồi chờ, chờ đến giữa trưa thì Trung đường từ Quân cơ về, liền có mấy người quan viên trong bộ tới tìm Trung đường xin ký tên. Làm xong việc công, người nhà mới vào bẩm giúp Giả đại thiếu gia. Lại chờ đến khi Trung đường ăn cơm xong mới mời vào gặp. Giả đại thiếu gia biết vị Hoa Trung đường này đứng đầu Quân cơ xứ, rất được hoàng thượng tin dùng, không rõ lúc ra mắt phải làm lễ thế nào, lòng bàn tay ướt đầm mồ hôi, ai ngờ khi ra mắt lại thấy vô cùng hòa nhã. Giả đại thiếu gia dập đầu lạy, y cũng đáp lại một vái. Vì Giả đại thiếu gia đưa tới bốn món lễ vật nói rõ là lễ vật ra mắt nên y luôn miệng gọi là lão đệ. Lúc ấy cùng ngồi xong, y hỏi "Lão đệ tới kinh lâu chưa?". Lại hỏi "Lão nhân gia khỏe chứ?". Lại hỏi "Lão đệ mấy tháng nữa thì được dẫn kiến?". Giả đại thiếu gia nhất nhất thưa lại. Sau cùng Hoa Trung đường nói tới mình "Từ nửa đêm bận rộn suốt đến giờ không được lúc nào rỗi. Hiện đã lớn tuổi có chuyện cũng không làm được, ta muốn về nghỉ không làm việc nữa nhưng hoàng thượng lại không cho ta cáo bệnh". Giả đại thiếu gia thưa "Trung đường là trụ cột của triều đình, đâu có thể dễ dàng để Trung đường cáo bệnh được". Trung đường nói "Giữ ta lại thì làm được gì ! Chẳng qua cũng như lời tục vẫn nói, là Làm hòa thượng

một ngày thì đánh chuông một ngày thôi ! Đúng là bỏ liều tính mạng, chuyện hiện tại cũng không làm gì được nữa”. Giả đại thiếu gia thấy y nói tới việc lớn quốc gia, sợ lờ lờ nên cũng không dám nói gì nhiều. Trung đường thấy y im lặng mới gọi mang trà tiễn khách.

Giả đại thiếu gia trở ra, lại qua gặp nhà thứ hai. Vị Quân cơ đại thần này họ Hoàng, mới được bổ nhiệm. Y nhận chức này là do Chu Trung đường nhường lại. Chu Trung đường vì làm lỡ việc, bảo cử người đảng Duy tân, hoàng thượng không thích nên y đành sợ nói là có bệnh xin thôi giữ các chức vụ đang làm. Tính ra hoàng thượng còn nghĩ tới y là bậc lão thần nhiều năm, nể mặt y nên chuẩn tấu, sai vào làm việc ở Nội các. Tuy không bị cách chức Đại học sĩ nhưng tiếng tăm so với trước thì kém xa. Chuyện rườm rà không cần nói tới. Chỉ nói vị Quân cơ họ Hoàng này tuy xuất thân bình thường nhưng làm việc thì rất lão luyện. Gặp Giả đại thiếu gia, trước tiên hỏi tuổi, Giả đại thiếu gia thưa “Ba mươi lăm tuổi”. Hoàng Quân cơ nói “Anh hùng xuất tự thiếu niên, sắp tới lão huynh nhất định sẽ thăng quan tiến chức”. Nói xong cũng gọi mang trà tiễn khách.

Nhà thứ ba tới chào là vị Quân cơ họ Từ. Gặp mặt xong là hỏi suốt nửa ngày về tình hình Hà Nam, toàn là những chuyện như chức Phủ đài có khuyết không, chức Phiên đài có khuyết không. Một năm chỉ dùng bao nhiêu, còn thừa bao nhiêu, không có câu nào quan trọng. Giả đại thiếu gia thấy y là Thượng thư bộ Hộ, hiện đang là lúc kho tàng trống rỗng nên sốt ruột về việc dự trữ tiền bạc, bèn nói “Ty chức có một bản điều trần về việc tiền tài của quốc gia, nhưng chưa viết xong, hôm sau sẽ gửi tới xin đại nhân dạy bảo”. Từ Thượng thư nói “Bây giờ có tiền cũng phải tội, không có tiền cũng phải tội. Con dâu có khéo cũng không nấu cơm không gạo được. Hoàng thượng giục bộ, bộ giục các tỉnh, họ nộp lên thì đều là tay phải đưa ra, tay trái lấy về, họ không nộp lên thì rốt lại kẻ giơ đầu chịu tội không phải là ta. Còn điều trần thì ở đây ta cũng có không

ít, lúc rảnh cứ cầm tới để ta đọc cho đỡ buồn. Còn như nếu nhất định bảo ta phải nói gì đó thì ta không có tài năng, chờ người khác làm thôi”. Nói xong cũng gọi mang trà tiễn khách.

Giả đại thiếu gia lại tới nhà thứ tư. Người giữ cổng nói “Hôm nay đại nhân không tiếp khách, bảo y hôm sau trở lại”. Hôm sau y tới cũng không được gặp, đến hôm thứ ba mới gặp.

Giả đại thiếu gia vì đã bỏ ra ba vạn lượng cho bốn chỗ, tuy đều đã gặp mặt nhưng cũng đều như gió thoảng qua, rồi lại thì họ sẽ tài bồi mình thế nào cũng không nắm chắc được. Trong lòng lo lắng, chỉ còn cách tìm tới thỉnh giáo Cô Hoàng mập. Cô Hoàng mập nói “Lão đệ, sao ông lại gấp gáp như thế ? Chờ ông được dẫn kiến xong, ông là quan được bảo cử rõ ràng thì mới được triệu kiến. Muốn được chức vụ gì tốt thì cũng phải chờ sau khi triệu kiến. Chờ khi triệu kiến xong, tự nhiên sẽ có bằng chứng cho ông. Ông đừng trách tôi nhiều chuyện, chú của Hắc Bát ca ở đây, cháu của y đã bàn kỹ với y, trước hết đưa hai vạn lượng bạc tới ra mắt. Nếu muốn được giao chức vụ sẽ bàn tiếp”. Giả đại thiếu gia nói “Tốn thêm vài vạn lượng bạc không đáng gì, tiền tôi mang theo vốn là chuẩn bị để tốn. Nhưng phải lập tức đưa ra một bằng chứng cho tôi tin, thì có nhiều hơn chút ít tôi cũng tính được”.

Cô Hoàng mập nói “Nói thật với ông nhé : Muốn làm quan thì số tiền ấy cũng không phải là nhiều. Ông muốn có bằng chứng thì tôi đã nói với ông rồi, phải chờ sau khi ông được dẫn kiến. Còn muốn làm chức gì tốt thì phải tính trước, tôi bàn với Hắc đại thúc cho rõ ràng. Chỉ cần triệu kiến xong, chỉ dụ ban ra, trong ứng ngoài hợp thì không gì tiện bằng. Bây giờ cứ nghe lời tôi, bảo đảm ông không bị lừa dối. Nếu không phải chuyện của lão đệ ông, tôi cũng không có thời giờ đâu mà lo cho người ngoài, cứ để họ đánh chuông gõ mõ, tốn tiền vô ích, đập phải vài cái đinh rồi sẽ bàn”.

Giả đại thiếu gia nói “Lão ca, ông nói thì tôi biết rồi. Chuyện của tôi nhờ vả ông, trong tháng này sẽ dần kiến, ngày tháng rất mau, cũng không còn bao lâu nữa. Tôi thấy chạy đường Hắc đại thúc là tốt nhất”. Cô Hoàng mập nói “Những chỗ tôi chỉ rá không có đường nào sai, nếu sai thì hai ba lần còn ai tin, ai tìm tôi nữa. Như lão đệ ông lại có giao tình thân thiết với tôi, nếu ông không tin được thì cũng không tới tìm tôi làm gì”. Giả đại thiếu gia nói “Cần gì phải nói thế, tôi tin ông. Nhưng rốt lại chừng nào sẽ gặp Hắc đại thúc?”. Cô Hoàng mập nói “Chuyện đó nói là làm, chẳng cần gì phải chờ vài ngày, lát nữa Bát ca trở về báo tin, chỉ cần ông quyết ý là sáng mai có thể bảo y đưa ông tới gặp chú y”. Giả đại thiếu gia nói “Chỉ cần ông giúp tôi chuẩn bị đủ tiền là được, chứ còn quyết ý gì nữa”.

Đang trò chuyện, Hắc Bát ca cũng tới. Cô Hoàng mập kéo y qua một bên, kể rõ mọi việc. Hắc Bát ca bước qua nói “Không giấu gì Nhuận ông, gia thúc vốn không cần tiền. Hai vạn lượng bạc này chẳng qua chỉ là để ban thưởng cho đám tùy tùng của người thôi. Đây là tôi giúp người ngoài, gia thúc cũng đã dặn trước là không được lấy một đồng của người ta. Chúng ta là bạn thân, lại là Cô Hoàng mập nhờ tôi, tôi sẽ đưa ông tới gặp. Hôm nay tôi cứ cầm tiền về trước. Ngày mai ông không cần qua sớm, khoảng sau một giờ trưa cứ tới nhà tôi, tôi sẽ đưa ông đi”. Giả đại thiếu gia mấy lần cảm ơn, chuyện không cần nói.

Hôm sau Giả đại thiếu gia theo hẹn tìm tới. Hắc Bát ca gọi phu xe, nói “Gia thúc không thể ra ngoài, chỉ vào cung mới gặp được”. Giả đại thiếu gia đành đi theo, y bảo xuống xe thì xuống xe, bảo đứng chờ thì đứng chờ. Xuống xe xong đi quanh co mười mấy chặng, qua khỏi mười mấy khu đình viện, mười mấy lần cửa, lên lên xuống xuống bậc thềm, cũng không biết là đi bao xa. Lúc ấy y run rẩy sợ sệt, cũng không lòng dạ nào mà ngắm cảnh, chỉ cúi đầu

đi thẳng. Tới một nơi, Hắc Bát ca bảo y đứng chờ ngoài hành lang rồi bước vào trong viện. Người chờ ở đó không ít, đều im lặng không nghe cả một tiếng thở. Bát ca vào trong suốt nửa ngày cũng không thấy trở ra.

Chợt nghe bên trong có tiếng gọi “Đưa cơm vào”. Chỉ thấy mấy mươi người nhất tề mặc áo đội mũ, mỗi người bưng một cái hộp, cũng không biết trong hộp đựng gì, chỉ thấy dàn ra như cánh nhạn xếp hàng từng người từng người bước vào. Lại thêm một lúc nghe bên trong gọi “Nước rửa mặt”. Những người kia lại từng người cầm hộp bước ra. Giả đại thiếu gia biết bên trong mới dùng cơm xong, nhưng không biết là vị nào dùng cơm.

Lại im ắng một lúc mới thấy Hắc Bát ca từ trong đi ra gọi y vào. Giả đại thiếu gia không dám ngẩng đầu, cun cút đi theo. Hắc Bát ca dẫn y vào phòng, chỉ thấy ở đó có một cái ghế, trên ghế có một người ngồi, trước mặt không có gì khác, chỉ có một bình trà nhỏ, một cái chén trà. Người ngồi đó tự rót tự uống, da mặt cũng không nhướng lên một cái. Giả đại thiếu gia bước vào đã lâu y vẫn chưa nhìn thấy, vừa uống trà vừa chậm rãi nói “Sao còn chưa vào?”. Chỉ thấy Bát ca khom lưng nói “Giả Mỗ đang ở đây, lạy chào đại thúc”. Vừa nói vừa đưa mắt ra hiệu cho Giả đại thiếu gia làm lễ. Giả đại thiếu gia vội quỳ xuống dập đầu. Hắc đại thúc đến lúc ấy mới đưa mắt nhìn qua một cái, nói “Mời đứng dậy, tha lỗi cho ta tuổi tác đã lớn, không làm lễ được. Lão đại, cho y một cái ghế, ngồi nói chuyện thì tốt hơn”. Giả đại thiếu gia còn không dám ngồi, Hắc đại thúc mời lần nữa y mới rón ra rón rén ngồi xuống, mặt ngược lên, chỉ dám ngồi vào mép ghế.

Hắc đại thúc hỏi thăm sức khỏe cha y. Giả đại thiếu gia vội đứng lên thưa, nói “Phụ thân gửi lời vấn an đại thúc”. Hắc đại thúc nghe thế ngạc nhiên nhìn cháu hỏi “Y có phải là tiểu thiếu

gia của Giả Du Chi không ?”. Bát ca thừa một tiếng “Phải”. Hắc đại thúc lại hỏi qua cháu rồi nhìn Giả đại thiếu gia nói “Cha người gọi ta là đại thúc, người là con y sao cũng gọi ta là đại thúc ? Chỉ e vai vế có chỗ không minh bạch”, nói xong cười rộ. Giả đại thiếu gia nghe thế vô cùng hoảng sợ, trả lời cũng không hay, mà không trả lời cũng không hay. Ngắc ra suốt nửa ngày, vừa định mở miệng, Hắc đại thúc lại nói với cháu “Người đưa y ra ngoài nghỉ ngơi, bảo y lúc nào rồi cứ tới đây chơi. Đây là con cháu trong nhà, ta cũng không khách sáo với y”. Giả đại thiếu gia nghe thế chỉ còn cách theo Hắc Bát ca lui ra. Lúc y trở ra còn đi chậm chậm, có ý chờ Hắc đại thúc đứng lên tiễn, nào ngờ Hắc đại thúc vẫn ngồi yên. Giả đại thiếu gia ghi lại tên họ, nói một tiếng “Cáo từ”, chỉ thấy đại thúc gật đầu một cái rồi cúi mặt xuống, ngay cả móng cũng không nhấc khỏi ghế, đối với y thì như thế là tiễn khách rồi.

Giả đại thiếu gia trở ra cũng không biết Hắc đại thúc đối xử với y tốt hay xấu, không hiểu ra sao, tìm đập thành thích, vẫn không lòng dạ nào ngấm cảnh, theo Hắc Bát ca trở ra, quanh co mấy chặng, lại đi suốt nửa ngày mới tới chỗ dừng xe. Lại lên xe phóng một mạch ra khỏi hoàng thành, tới cửa tiền trang của Cô Hoàng mậ, xuống xe bước vào. Lúc ấy Hắc Bát ca vì có việc khác nên không vào theo. Cô Hoàng mậ ra đón, vội hỏi “Hôm nay đi có gặp không ?”. Giả đại thiếu gia đáp “Gặp rồi”. Cô Hoàng mậ lập tức vái dài một vái, nói “Chúc mừng chúc mừng !”. Giả đại thiếu gia vừa đáp lễ vừa nói “Gặp mặt y một lần thì có gì đáng mừng ?”. Cô Hoàng mậ nói “Ông được dẫn kiến vào gặp mặt hoàng thượng thì cũng có hạn, nhưng ông có thể gặp mặt lão nhân gia người được một lần thì đâu phải dễ, đâu phải dễ ! Gặp mặt hoàng thượng chưa chắc đã có gì hay, nhưng lão nhân gia người chịu gặp ông thì ông cứ chờ xem, đến khi triệu kiến xong ông mới chịu phục họ Hoàng này không nói sai”. Giả đại thiếu gia vẫn nửa tin nửa ngờ như cũ, cáo biệt trở về.

Lúc ấy còn cách ngày dẫn kiến không xa, Giả đại thiếu gia cả ngày ngoài việc đi thăm hỏi các nhà quen, nhận lời bạn bè mời ăn cơm thì không có việc gì khác.

Một hôm vừa đúng lúc đi thăm người quen trở về, tiện đường ghé vào tiền trang của Cô Hoàng mập. Cô Hoàng mập vỗ trán nói “Tôi đang định đi tìm ông, ông tới thì quá hay, đỡ cho tôi phải mất công”. Giả đại thiếu gia vội hỏi “Có chuyện gì thế?”. Cô Hoàng mập nói “Ở đây có một cơ hội nhưng không biết ông có chịu không?”. Giả đại thiếu gia vội hỏi “Là cơ hội gì?”. Cô Hoàng mập đưa tay kéo y vào phòng kế toán hạ giọng nói “Không có chuyện gì khác, chỉ là hiện hoàng thượng có một khu vườn đã xây được một nửa nhưng lại thiếu tiền. Đây vốn là thức thức của Bát ca chiếu cố, nói là có nhân viên nào ở tỉnh ngoài vào dẫn kiến hay các phú thương nhà giàu, chỉ cần báo hiệu thì y cũng có thể tâu rõ lên cho họ một chức quan tốt. Triều đình thì còn sợ gì thiếu tiền mà không làm nổi một cái vườn? Chẳng qua là ý tứ của hoàng thượng không muốn lấy tiền công làm nơi vui chơi, đây cũng là điều trần mà Hắc đại thúc dâng lên, mở ra con đường này để mọi người báo hiệu. Tôi nghĩ lão đệ ông chẳng phải là muốn làm quan sao? Nhân cơ hội này báo hiệu với hoàng thượng, chỗ Hắc đại thúc thì tôi quen đường biết ngõ, y tự nhiên sẽ đặc biệt nói tốt cho chúng ta. Ông cứ tính toán xem, chứ như tôi thấy thì cơ hội này ngàn vạn lần không nên bỏ qua”.

Giả đại thiếu gia nghe thế rất mừng rỡ, lại hỏi “Ông có đảm bảo là chắc chắn sẽ được làm quan không?”. Cô Hoàng mập nói “Cái đó tự nhiên! Nếu không chắc chắn đã không gọi ông. Sau khi ông được dẫn kiến, hôm sau triệu kiến xong, sẽ có một tờ chỉ dụ, chỗ Quân cơ còn nhớ, vậy thì ổn rồi. Chỉ cần hôm thứ ba có chức nào khuyết Quân cơ sẽ viết tờ bẩm, trong đó ghi rõ tên họ của ông, bên trong lại có việc kia, Hắc đại thúc lại ở bên cạnh giúp đỡ thì

chức ấy lại còn giao cho người khác à ?”. Giả đại thiếu gia nói “Thế nếu là chức vụ không tốt thì sao ?”. Cô Hoàng mập nói “Tiền nào của ấy. Ông đã bỏ ra nhiều tiền, họ lại không chịu đưa món hàng tốt cho ông à ? Chuyện mua bán này tôi đã làm qua, không phải một lần, nếu lừa gạt người ta thì sau này còn mong gì người khác tìm tới nhờ vả nữa”. Câu ấy càng làm Giả đại thiếu gia vui vẻ hẳn lên như đã nhận được chức tốt rồi vậy. Bèn hỏi “Đại khái phải báo hiệu bao nhiêu tiền, lúc nào phải nộp ?”. Cô Hoàng mập nói “Tiền thì càng sớm càng tốt, càng đưa sớm càng nhận được chức vụ sớm. Còn như số mục thì phải xem ông muốn nhận chức gì, tự nhiên chức tốt thì nhiều tiền, chức xấu thì ít tiền”.

Giả đại thiếu gia nói “Như một chức ở đạo Thượng Hải thì phải báo hiệu bao nhiêu ?”. Cô Hoàng mập lắc đầu hai cái nói “Tại sao ông lại muốn chức ấy ? Đó là chức Hải quan đạo, phải có người bảo cử, ghi tên rồi chờ tới lượt mới được nhận chức. Nhưng đã có tiền thì cũng có thể lo được, cứ ghi bữa là có ai đó bảo cử rồi. Cốt là ở trong hiểu rõ thì ai cũng được chuẩn y. Hôm nay ghi tên ngày mai nhận chức, ai dám nói là mình làm sai. Còn như số tiền báo hiệu thì bề ngoài cũng chỉ có hạn. Có điều trước nay quan trên vẫn coi chức vụ ấy là một món béo bở, trước đây đã có giá, nhiều thì mười mấy vạn, ít thì mười vạn cũng được. Hai năm gần đây nghe nói còn có lợi hơn nên giá cũng cao hơn. Gần đây có ai đó muốn giữ chức ấy, quan trên nhất định đòi năm mươi vạn, y bỏ ra ba mươi lăm vạn mà quan trên còn chưa chịu”. Giả đại thiếu gia nghe thế lè lưỡi rút cổ nói “Phải báo hiệu nhiều đến thế kia à ?”. Cô Hoàng mập nói “Sao ông càng lúc càng hồ đồ thế ! Không phải là tôi đã nói với ông rằng bề ngoài cũng có hạn sao ? Tiền ra sức chỉ là tiền bề ngoài, là tiền để xây vườn, ông báo hiệu bao nhiêu cũng được, chẳng qua là để lấy tiếng, Tổng quản cũng dễ nói tốt cho ông, còn số năm mươi vạn kia thì mọi người ở đó chia nhau. Nếu ông không muốn làm quan ở đạo Thượng Hải, chọn một chức khác kém hơn thì giá tiền tự nhiên

cũng rẻ đi chút ít”. Giả đại thiếu gia ngần người ra nửa ngày rồi nói “Tiền lo không được thì cũng không có cách nào nghĩ tới. Nhưng bỏ ra nhiều tiền như thế, lại được giữ một chức tốt, cũng có thể lấy lại một đôi phần”. Cô Hoàng mập nói “Năm mươi vạn vốn là rất nhiều, nhưng người ta cũng coi đạo Thượng Hai là rất tốt, ông chịu bỏ tiền ra mua chẳng lẽ người khác lại không bỏ tiền ra mua. Ông có muốn đòi, chưa chắc người ta đã chịu nhường lại. Bây giờ tôi nghĩ giúp ông thì tùy nghi bỏ ra mười vạn mua một chức vụ nào khác đi. Chỉ cần có tiền thì cũng không cần gì ở Quan đạo, ông thấy sao ?”.

Giả đại thiếu gia nói “Ông biết đấy, tất cả ngân phiếu của tôi mang tới có mười vạn lượng, đã dùng hơn một nửa rồi. Bây giờ phải gửi điện cho lão nhân gia, ông biết tính của lão nhân gia vốn không ngó ngang gì tới chuyện của tôi. Bây giờ ít nhất cũng phải có mười vạn mới đủ, vả lại còn phải báo hiệu”. Cô Hoàng mập nói “Báo hiệu thì một vạn là quá đủ, nhưng xong chuyện đó có thêm mười vạn cũng tốt. Bây giờ chỉ cần ông bỏ ra mười vạn, tôi sẽ nghĩ cách giúp ông, đảm bảo ông sẽ được nhận chức”. Giả đại thiếu gia nói “Chuyện đó thì tôi biết, nhưng mười vạn lượng bạc thì lấy đâu ra”. Có ý muốn Cô Hoàng mập vay tiền giúp y, bèn thương lượng với Cô Hoàng mập. Cô Hoàng mập nói “Vay thì có chỗ vay, nhưng tiền lãi quá cao. Chúng ta là người nhà, không tiện để ông phải chịu thiệt”. Giả đại thiếu gia nói “Dù sao cũng chỉ vài hôm là có chức rồi, lúc có chức rồi thì sợ gì không trả được tiền lãi ? Chỉ cần được giao chức thì sẽ có tiền thôi”.

Cô Hoàng mập nghe xong bèn thông thả nhắc tới một người. Anh bảo người ấy là ai ? Xin nghe hạ hồi phân giải.

Hồi 26

Người mơ hồ nói chuyện mơ hồ Ma thế lợi theo tình thế lợi

Lại nói Giả đại thiếu gia vì muốn báo hiệu trong việc xây vườn, lại muốn chạy chọt để được nhận chức, hai đầu giáp công nên thiếu mười vạn lượng bạc, nhờ Cô Hoàng mập vay giùm để tạm thời bù vào. Cô Hoàng mập chợt động tâm, nghĩ tới một người. Anh bảo là ai ? Đó là Tri phủ Thời Du Nhân mà Hắc Bát ca mời ăn cơm đã nói trong hồi trước.

Vị Thời Thái thú này vốn nhà giàu có, lần này lên kinh dẫn kiến mang theo ngân phiếu mười vạn lượng bạc, định qua ban nộp tiền xong sẽ mưu cầu công danh. Chỉ là y được tỉnh Quảng Tây bảo cử về việc biên phòng, tuy chưa từng tới Quảng Tây nhưng vì có tiền, lại nhờ đời trước có chút giao tình nên được ghi tên vào danh sách bảo cử. Thật ra việc này các tỉnh đều có, cũng không có gì lạ. Tới như vị đại thần bảo cử cho y là một viên Đề đốc, trước nay cầm quân bảo vệ biên giới, gần đây vì bớt xén lương quân, bảo cử không đúng, bị Đô lão gia liên tiếp tham hặc mấy lần, vâng chỉ cách chức, áp giải lên kinh trị tội. Đạo thánh chỉ ấy ban ra khiến Thời Du Nhân phát hoảng. Lúc mới tới kinh y làm quen với Hắc Bát ca, thăm hỏi biểu xén, định cố sống cố chết lo một chức vụ. Đến khi chuyện kia đồn ra, y rất sợ hãi, không những không dám dẫn kiến mà còn không dám gặp ai, cả ngày lánh mặt ở chỗ trọ, chỉ sợ Đô lão gia nói tới chuyện của y. Đến lúc đêm khuya người vắng mới một mình lên tới nhà Hắc Bát ca thương lượng nhờ nghĩ cách giúp cho. Bát ca nói “Hiện vị đại thần bảo cử cho ông đã có việc ấy, ngay ông cũng bị liên lụy, tôi thấy ông hãy tránh tiếng, qua vụ này xong ra mặt mới nên, tuy gia thúc không sợ gì Đô lão gia nhưng ông là một

viên Tri phủ cũng chưa đủ để lão nhân gia người nói giúp với hoàng thượng”. Thời Du Nhân nghe thế rất không thích, vì vậy cũng dần dần lạt lẻo với Hắc Bát ca.

Cô Hoàng mập tin tức linh thông, biết tiền của y còn tồn khoản ở kinh, nhất thời không tiện lấy ra chi dùng nên định tới bảo y cho Giả đại thiếu gia vay, mình đứng giữa thủ lợi. Chủ ý đã định bèn nói “Người thì có, có điều người ta biết ông lo việc gì thì tiền lãi sẽ rất cao. Giả đại thiếu gia nói “Muốn bao nhiêu tiền lãi?”. Cô Hoàng mập nói “Cũng phải ba phân trở lên”. Giả đại thiếu gia cho là nhiều, Cô Hoàng mập nói “Ông đừng chê nhiều, chờ tôi tìm người ấy để xem y có chịu hay không rồi sẽ bàn”. Giả đại thiếu gia nói “Nếu vậy thì xin làm phiền ông”. Lúc ấy từ biệt, nói rõ là sáng mai sẽ tới nghe hồi âm.

Y về rồi, Cô Hoàng mập quả nhiên đi tìm Thời Du Nhân, trước tiên an ủi vài câu, lại khuyên y nhẫn nại ít lâu, lời lẽ cũng như Hắc Bát ca. Kế mới thông thả nói tới chuyện tiền bạc của y “Trước đây gửi vào tiền trang ở kinh là để chi tiêu, tính ra không được lấy lãi. Bây giờ nhất thời không dùng tới, chẳng bằng rút ra, rút lại cũng có thể kiếm được ít tiền lãi, so ra vẫn hơn. Tiền không phải ít, mười vạn lượng bạc nếu đem cho vay thì cho dù mỗi tháng lấy lãi năm sáu ly thì cũng không ít, đại khái cho dù ông ở kinh ăn tiêu phung phí cũng không hết được”. Câu ấy thức tỉnh Thời Du Nhân, y thậm cho là rất đúng, chẳng qua chê năm sáu ly tiền lãi mỗi tháng là ít, nhất định đòi bảy ly. Cô Hoàng mập tạm thời không ưng thuận. Hôm sau Giả đại thiếu gia tới lấy hồi âm, y bèn nói “Tiền thì người ta chịu cho mượn, tiền lãi thì phải là hai phân rưỡi không được bớt chút nào. Hạn trong ba tháng, người ta không tin ông, bảo tôi đứng ra làm giấy tờ thì phải là tôi đưa ông. Sắp tới ông không trả tiền, người ta chỉ đòi tôi thôi. Lão đệ, chuyện này là tôi khuyên ông, chuyện tốt thì ông được hưởng, còn gánh nặng mười vạn lượng bạc

thì đề lên vai tôi. Nhưng tiền trang nhỏ này không phải chỉ một mình tôi làm chủ. Bây giờ muốn tôi xuất tiền ra, ông phải tìm một người bảo đảm, không phải là ngu huynh không tin ông mà là để dễ nói chuyện với mấy người chủ kia”. Giả đại thiếu gia nghe nói tiền lãi chỉ có hai phân rưỡi, trong lòng đã nhẹ nhõm hơn. May mà y quen biết nhiều, trong số bà con bạn bè ở kinh cũng có mấy người có danh vọng, bỏ tiền mua chức quan lại là chuyện bình thường lúc bấy giờ, vì vậy mọi người đều không lấy làm lạ, ngược lại còn hết sức giúp đỡ, cũng có mấy người đứng ra bảo đảm. Cô Hoàng mập bèn mời Thời Du Nhân tới, đưa y xem các giấy tờ bảo đảm, Thời Du Nhân càng yên tâm. Nhưng Cô Hoàng mập nhất định nói tiền lãi chỉ có năm ly rưỡi. Thời Du Nhân đành phải nghe theo.

Chuyện rườm rà không cần nói tới. Lại nói Giả đại thiếu gia đã mượn được tiền lại tới tìm Bát ca mấy lần. Bát ca luôn miệng nói “Tất cả mọi việc cứ hỏi tôi đây”. Xem ra đã tới kỳ dẫn kiến, hôm ấy lên bộ làm lễ, nhất thiết đều theo quy định, không cần kể rõ.

Hôm ấy Giả đại thiếu gia dậy từ nửa đêm, ngồi xe vào hoàng thành. Có mấy vị cùng ban được dẫn kiến đều gặp nhau ở đó. Chờ ở ngoài ba bốn tiếng, đến tám giờ mới theo lão gia ở ty đưa vào dẫn kiến. Không biết đường đi qua một điện gì đó, lão gia ở ty nắm tay áo kéo một cái, mấy người bọn họ nhất tề quỳ xuống ở bậc thềm, còn cách người ngồi trên khoảng hai trượng, biết đó chính là đương kim Thiên tử. Lúc ấy nộp lý lịch, bàn giao xong, lão gia ở ty lại dắt họ đi xuống phía tây. Y thuộc ban Ngự sử, lại là nhân viên được minh bảo, ngay hôm ấy có chỉ bảo y hôm sau chuẩn bị vào triệu kiến. Vừa phải tạ ơn, vừa phải tới ra mắt các vị Quân cơ đại thần, đúng là rất bận rộn.

Giả đại thiếu gia tuy là con nhà quan nhưng đây là lần đầu gặp hoàng thượng, tuy đã thỉnh giáo qua nhiều người nhưng rốt lại

vẫn không yên tâm. Lúc ấy dẫn kiến xong lui ra, đầu tiên tới gặp Hoa Trung đường. Hoa Trung đường đã nhận một vạn lượng bạc đồ cổ của y, gặp mặt là hỏi thăm này nọ, vô cùng thân thiết. Kế Giả đại thiếu gia thỉnh giáo y, nói “Sáng mai triệu kiến, cha môn sinh đang giữ chức Án sát, môn sinh gặp hoàng thượng thì dập đầu hay không dập đầu?”. Hoa Trung đường không nghe đoạn trên, chỉ nghe hai chữ dập đầu, luôn miệng đáp “Dập đầu nhiều nói chuyện ít là bí quyết của người làm quan”. Giả đại thiếu gia vội phân trần “Môn sinh nói nếu hoàng thượng hỏi tới cha của môn sinh thì tự nhiên là phải dập đầu, nhưng nếu không hỏi tới thì có cần dập đầu không?”. Hoa Trung đường nói “Hoàng thượng không hỏi thì ngàn vạn lần người đừng nên nói nhiều. Còn như dập đầu thì ngàn vạn lần không được quên, nếu không cần dập đầu mà người dập thêm vài cái thì cũng có lỗi gì”. Một phen trò chuyện ấy làm Giả đại thiếu gia càng thêm mờ mịt, đang muốn hỏi thêm thì Trung đường đã đứng lên tiễn khách.

Giả đại thiếu gia đành lui ra, nghĩ thầm “Hoa Trung đường công việc bề bộn, không nên làm phiền y, chẳng bằng tới tìm Hoàng Quân cơ. Hoàng đại nhân mới vào Quân cơ, anh tới thỉnh giáo y, hoặc giả y còn chịu dạy bảo cho một đôi phần”. Ai ngờ gặp mặt rồi, Giả đại thiếu gia vừa nói xong, Hoàng đại nhân hỏi trước “Người gặp Hoa Trung đường chưa? Y nói thế nào?”. Giả đại thiếu gia kể lại một lượt. Hoàng đại nhân nói “Hoa Trung đường lịch duyệt nhiều, y bảo người dập đầu thêm, chuyện thì nhỏ nhưng là kiến thức của người lão thành, quả hoàn toàn đúng”, hai câu ấy cũng không nói ra đạo lý gì khác.

Giả đại thiếu gia không biết làm sao, chỉ còn cách tới tìm Từ Quân cơ. Vị Từ đại nhân này lớn tuổi, hai tai nghễnh ngãng, nhưng có lúc nghe một hai câu cũng làm ra vẻ không biết. Y bình sinh rất thích cái học dưỡng tâm, có hai bí quyết: Một là không

động tâm, hai là không nóng ruột. Thế nào là không động tâm sao ? Bất kể triều đình có chuyện gì nguy hiểm gấp rút tới hồi, y cũng không hề hấp tấp hoảng loạn, cứ theo mọi người thông thả bồi bác cho qua chuyện, về nhà vẫn uống rượu bế con như thường. Thế nào là không nóng ruột ? Bất kể triều đình có chuyện gì khó khăn, y đến lúc ấy chỉ lui lại chứ không bước ra, luôn miệng nói “Đã lớn tuổi rồi không làm việc tinh tế được như các ông trẻ tuổi, để lão già này nghỉ ngơi thôi”. Y làm việc ở Quân cơ, hoàng thượng hàng ngày triệu kiến. Y gặp hoàng thượng, hoàng thượng nói đông y cũng nói đông, hoàng thượng nói tây y cũng nói tây, lần nào cũng chỉ nói “Phải phải phải”, “Dạ dạ dạ”. Nếu hoàng thượng bảo y phải nói rõ ý mình, y sợ phải suy nghĩ bèn làm ra vẻ không nghe thấy, cứ dập đầu rồi lên dưới đất. Hoàng thượng thấy y quả nhiên đã lớn tuổi, râu tóc bạc trắng cũng không ép buộc, cứ đem công việc giao cho người khác làm. Về sau bí quyết ấy của y bị bạn đồng liêu biết được, mọi người bèn đặt cho y một cái ngoại hiệu là Trừng Lưu ly (Lưu ly noãn), y lại càng thích không đếm xỉa gì tới công việc. Mọi người cũng rất thích vì y không can thiệp vào công việc, nhường cho người khác giữ quyền, vì vậy không ai đụng chạm gì tới y, nhắc qua là thôi.

Hôm ấy Giả đại thiếu gia vì hôm sau triệu kiến mà không hiểu quy củ, tuy thỉnh giáo qua Hoa Trung đường, Hoàng Quân cơ rồi nhưng họ đều nói không rõ ràng, chỉ còn cách tới thỉnh giáo y. Gặp mặt rồi, trò chuyện đôi ba câu bèn nói tới chuyện ấy. Từ đại nhân nói “Dập đầu nhiều vốn là chuyện tốt nhất, cho dù không cần dập đầu cũng nên dập đầu. Người lại còn cho rằng lúc cần dập đầu thì dập đầu, lúc không cần dập đầu thì không cần dập đầu là phải”. Giả đại thiếu gia lại kể lại lời của hai vị Hoa, Hoàng một lượt. Từ đại nhân nói “Lời của hai vị ấy đều rất đúng, người cứ nên theo họ mà hành sự là ổn”. Nói suốt nửa ngày cũng không ra được đạo lý gì. Kế y tìm tới một vị tiểu Quân cơ, cũng là bạn thân của cha y,

người ấy mới nói rõ nghi lễ. Hôm sau vào triều kiến, y không có chỗ nào thất thố. Khi y lui ra, ngay ngày hôm ấy có chỉ bổ về tỉnh Trực Lệ, giao cho Quân cơ ghi lại.

Hôm ấy Hắc Bát ca suốt ngày mấy lần tới tìm y. Cô Hoàng mập cũng khuyên y “Người trên giục đưa tiền xây vườn, đó là sự hiếu kính, nên sớm đưa tới. Nếu có chức vụ nào khuyết, Hắc đại thúc ở đó cũng sẽ thu xếp giúp ông”. Giả đại thiếu gia cũng cho rằng lời hai người là đúng. Lúc ấy tính toán, tính cả số tiền mình còn và số mới vay thêm, tổng cộng có mười ba vạn năm ngàn lượng bạc. Lúc ấy Cô Hoàng mập tính toán giúp y : đưa hai vạn xây vườn, bảy vạn biếu Hắc đại thúc, lại biếu bốn vị Quân cơ hai vạn. Còn thừa hai vạn năm ngàn lượng, lấy hai vạn làm các khoản trà nước, lót tay tạ ơn, còn năm ngàn để chi dùng lúc ở kinh. Giả đại thiếu gia nghe thấy rất lọt tai, vui vẻ đưa ra mười mấy vạn lượng bạc để nộp, không delay ba tháng, nhất định có thể nhận được chức vụ.

Lại nói lúc ấy Chu Trung đường tuy đã không còn làm việc ở Quân cơ, liên tiếp xin nghỉ ở nhà, không hỏi tới việc bên ngoài nhưng vẫn thường xem công báo ở kinh. Một hôm đọc thấy tin Giả Mỗ phụng chỉ chuẩn bị triều kiến, triều kiến xong lại phụng chỉ bổ dụng về tỉnh Trực Lệ, lại giao cho Quân cơ đại thần ghi lại. Đột nhiên nhớ ra y, nói “Con của Giả Du Chi cũng là tiểu môn sinh của mình. Từ khi y tới kinh chỉ tới chỗ mình một lần, sau đó không thấy tới nữa. Ngày mai phải mời mấy người môn sinh ăn cơm, nhân dịp hỏi thăm tin y. Lần này y lên kinh cũng được đặc ý, cứ liên hệ với y lúc y lên đường cũng dễ hỏi mượn vài trăm lượng bạc”. Chủ ý đã định bèn gửi thiệp hẹn y tới nhà ăn cơm. Giả đại thiếu gia vì đã tuyệt tích với vị thái lão sư này, lúc thiệp mời gửi tới, vì đã được Quân cơ ghi lại, biết Hắc đại thúc và mấy vị Quân cơ đại thần tài bồi, đang muốn nhờ Hắc Bát ca, hôm sau đưa y vào

cung tạ ơn đại thúc. Chợt thấy gia nhân cầm thiệp của Chu Trung đường đưa vào, Giả đại thiếu gia xem thấy là hẹn trưa mai ăn cơm. Trong lòng có chỗ không thích, thuận mồm nói một câu “Trưa mai ta định mời khách, có thời gian đâu mà tới chỗ y”. Gia nhân nói “Vậy thì trả lời thế nào?”. Giả đại thiếu gia nói “Cứ nhận thiệp, sáng mai nói là có bệnh không tới được là xong”, người gia nhân trở ra trả lời người đưa thư, chuyện không cần nói.

Lúc ấy Giả đại thiếu gia vội viết thư hẹn Hắc Bát ca trưa mai tới nói chuyện, sai gia nhân lập tức mang đi. Lúc người gia nhân tới nhà họ Hắc, thì vừa gặp Cô Hoàng mập cầm tới ngân phiếu bảy vạn lượng, lại thêm hai vạn lượng xây vườn đưa cả cho Bát ca, nhờ Bát ca đưa lại cho đại thúc. Bát ca tính lại tất cả chỉ có chín vạn lượng, vội hỏi “Vì việc này y đã hỏi mượn họ Thời mười vạn lượng, tại sao ông chỉ cầm tới có chín vạn? Gia thúc trước nay chỉ thích tròn số, thiếu thì không nhận đâu. Chúng ta là người nhà, tôi không giấu gì ông, có y cũng phải có chúng ta nữa chứ!”. Cô Hoàng mập thấy lời lẽ không hay vội phân trần giúp Giả đại thiếu gia, nói “Thật là không có tiền, may là mượn được mười vạn, một vạn đã đem tám ngàn trả nợ cho cha y, còn có hai ngàn lượng để chi tiêu ở kinh. Nhưng y chuyện lớn cũng hiểu kính, chuyện nhỏ cũng hiểu kính, trong lòng đại thúc hiểu cho là hay rồi”. Hắc Bát ca nghe thế rất thất vọng, trên mặt lập tức lộ vẻ bức bối.

Đang nói chuyện, người giữ cổng vào báo tin Giả đại thiếu gia mời cơm trưa mai. Hắc Bát ca đang bức bối, thấy thư tiện tay vứt xuống, nói “Ta có thời giờ đâu mà đi gặp y!”. Cô Hoàng mập thấy Hắc Bát ca tức giận, lúc ấy bên trái vái một vái, bên phải vái một vái, luôn miệng nói “Chuyện này là do tôi làm việc không chu đáo, xin ông bỏ qua một hai phần, sau này sẽ đền đáp lại tình nghĩa của ông”. Hắc Bát ca nhất thời tuy không thích, nhưng rất

lại vì y mua bán đã nhiều, thiếu y không được, nhất thời cũng không tiện cự tuyệt. Im lặng suốt nửa ngày mới nói “Cô Hoàng mập, lần này là qua tay ông, tôi cũng không muốn trở mặt với ông, nếu là người khác thì tôi đã đem chín vạn lượng bạc này vứt trả lại, để xem ông còn mặt mũi nào tới nhà tôi nữa !”. Cô Hoàng mập nghe thế vội vái một vái nói “Đa tạ Bát ca tài bồi ! Lão nhân gia người nói đùa làm tôi sợ quá, toàn thân toát mồ hôi, ngay cả áo khoác cũng ướt rồi. Còn như chuyện Giả Nhuận Tôn mời ông ăn cơm cũng là có ý tốt, xin ông chiếu cố cho y một lần, tôi gặp y một lúc cho y yên tâm”. Hắc Bát ca lúc ấy mới cầm lấy lá thư, bảo gia nhân ra trả lời “Nói lại là ngày mai ta sẽ tới”.

Cô Hoàng mập từ nhà họ Hắc ra về, trước tiên tới gặp Giả đại thiếu gia. Gặp nhau rồi không tiện nói chuyện Bát ca đầu tiên trở mặt với y, sợ đại thiếu gia nói gì, chỉ nói “Hiện chi tiền đã nhiều, Hắc đại thúc nói số tiền ông đưa cho mọi người biết rồi. Bây giờ bảy vạn lượng không đủ, Hắc Bát ca nhất định không chịu nhận. Về sau may là tôi sống chết năn nỉ lại hứa riêng với y, y mới chịu hết sức giúp đỡ chúng ta, ông nói có phiền phức không ? Lão đệ, may cho ông là chuyện này lại nhờ tôi, chứ nếu là người khác thật không biết còn phiền phức tới đâu nữa !”. Giả đại thiếu gia tự nhiên luôn miệng nói “Làm phiền, rất cảm kích”, chuyện không cần nói.

Một đêm qua mau, sáng ra Giả đại thiếu gia dậy sớm, trước hết viết một lá thư gửi Chu Trung đường, thác cớ bị cảm không tới được, lúc nào đỡ bệnh sẽ tới thỉnh an, sai người cầm đi. Chu Trung đường vốn rất có ý với y, thấy y không tới không khỏi thất vọng. Nhưng lại muốn lôi kéo y, nhân tiện sai người đem thư trả lời, nói “Nếu thế huynh đã không khỏe thì không tiện miễn cưỡng. Chờ đến lúc khỏi bệnh xin mời tiện dịp ghé lại nói chuyện”. Giả đại thiếu gia mở thư ra xem, khịt mũi cười nói “Ta còn bận bao nhiêu việc, thời gian đâu mà tới gặp y”. Nói xong đặt thư qua bên cạnh, ra khỏi

công quán đi mời Hắc Bát ca ăn cơm. Khi Hắc Bát ca tới, Giả đại thiếu gia nói trước “Lần này được ghi tên còn nhờ đại thúc tài bồi, trong lòng vô cùng cảm kích ! Có ý muốn nhờ lão ca đưa vào ra mắt để cảm ơn”. Hắc Bát ca nói “Gia thúc bận rộn, để tôi vào nói trước, hẹn rõ ngày rồi sẽ tới”. Giả đại thiếu gia không khỏi luôn miệng cảm ơn.

Hôm ấy Bát ca ăn cơm xong, nhân có việc vào cung, tiện thể nói ý của Giả đại thiếu gia muốn vào tạ ơn. Hắc đại thúc nói “Con Giả Du Chi cũng bày vẽ quá. Có cơ hội thì tự nhiên ta sẽ đáp ứng y. Ta cả ngày bận rộn từ sáng đến tối, thời giờ đâu mà gặp y !”. Hắc Bát ca thấy chú y từ chối là không có thời gian gặp Giả đại thiếu gia, sợ sau này Giả đại thiếu gia coi thường, nói y ngay cả một chút thể diện cũng không có thì mất mặt, nhưng xưa nay y vốn biết tính ông chú, đã nói là không có thời gian thì không tiện ép gặp mặt, đành im lặng buông tay đứng hắt, đứng một lúc khoảng nửa giờ. Chú y thấy y không đi, cũng không nói gì, bèn nói “Người được bao nhiêu tiền của họ Giả mà giúp đỡ y như thế ?”. Bát ca bước lên hai bước vái chú một vái, nói “Cháu giúp người ta trước nay không dám đòi một đồng. Đại thúc cứ việc tra hỏi, nếu cháu cầm của họ một đồng thì tùy ý đại thúc muốn làm gì cháu cũng được, cháu có chết cũng không oán hận. Hiện tại tiền của con Giả Du Chi quả thật là vừa vay được. Nếu bây giờ cháu đưa y tới đây cho gặp đại thúc thì không những y yên tâm mà người cho y mượn tiền nghe thấy cũng yên tâm, biết được tiền của y đã giao ra, không lâu sẽ có chuyện hay”. Hắc đại thúc nói “Chẳng lẽ tiền để ở chỗ ta rồi mà họ còn chưa yên tâm sao ?”. Bát ca nói “Yên tâm thì có gì mà không yên tâm. Nhưng là cháu giúp người ta đến nay không phải là lần đầu, chưa lần nào làm lỡ việc của người ta. Nhưng chúng ta buôn bán một năm, những người tới kinh dân kiến, có bao nhiêu người giắt trong lưng mười mấy vạn lượng bạc ? Chẳng qua cũng là vay đầu này mượn đầu nọ, được chức

quan rồi là về nhà. Bây giờ thì không phải là đại thúc làm gì tốt cho y, chỉ xin đại thúc nể mặt y, gặp y một lần nữa. Người ta bỏ tiền ra, trong lòng cũng phải yên tâm”.

Giả đại thúc nghe thấy không sai, nhưng nhất thời lại sĩ diện, chỉ nói “Thằng cháu này quả chưa trải đời ! Bấy tám vạn lượng bạc có đáng cái gì mà cũng tới đây quấy rầy ta ! Nếu ta không đáp ứng người thì e rằng hôm nay người không còn mặt mũi nào trở ra, mà dù trở ra cũng không tiện gặp mặt họ Giả. Bây giờ người về nói với y, bảo y hôm sau tới gặp ta”, nói xong đứng lên bước đi. Bất ca lúc ấy cũng như nhận được thánh chỉ, trở ra rồi lập tức gọi người tới báo tin cho Cô Hoàng mập, bảo Cô Hoàng mập chuyển lời tới Giả Mỗ, bảo y sáng sớm hôm sau tới chờ để cùng vào cung, không được sai hẹn. Cô Hoàng mập cũng không dám chậm trễ, mình không rảnh nhưng sợ người đưa tin nói không rõ ràng, vội sai người đi mời Giả đại thiếu gia tới trình trọng nói lại lời Hắc Bất ca. Giả đại thiếu gia tự nhiên vô cùng biết ơn.

Đến khi trở về, vừa vào tới cửa chỉ thấy gia nhân đưa lên một tấm danh thiếp lớn, trên viết sáu chữ nhỏ “Tri huyện Hậu bổ Bao Tín”. Giả đại thiếu gia nhìn qua nói ngay “Ta không hề biết người này, tại sao y tới tìm ta ?”. Gia nhân đáp “Gia nhân cũng đã hỏi y. Y nói anh ruột của y là môn khách của Hoa Trung đường. Y biết lão gia không bao lâu sẽ có tin mừng, vốn đã tới nhờ vả Trung đường, muốn tiến cử với lão gia, nên Trung đường bảo y tới đây trước”. Giả đại thiếu gia nói “Có thư không ?”. Người gia nhân nói “Gia nhân cũng đã hỏi y, nếu là Trung đường tiến cử thì phải có thư giới thiệu của Trung đường, y nói không có. Lại nói chờ gặp mặt đại nhân của người xong, tự nhiên y sẽ hiểu”. Giả đại thiếu gia nói “Không cần phải khoe khoang ! Nếu là Hoa Trung đường giới thiệu thì ít nhiều cũng phải có thư từ, tại sao lại tay không tới gặp ta ?”. Kế lại nghĩ “Y nói không bao lâu nữa mình sẽ có tin mừng gì đó,

hoặc giả là lão phu tử anh em của y nghe ngóng được gì đó ở chỗ Trung đường nên tới tìm mình cũng chưa biết chừng. Chẳng bằng cứ mời y vào rồi tùy tình hình mà xử sự”. Chủ ý đã định bèn sai một tiếng “Mời vào”.

Giấy lát người gia nhân dẫn người kia vào, ăn mặc chỉnh tề. Giả đại thiếu gia đầu tiên định mặc áo ở nhà ra gặp, lại sợ y là người của Trung đường giới thiệu, hoặc giả quả thật Trung đường có gì dặn dò, sợ là coi thường y cũng là coi thường Trung đường. Lại nghĩ thầm “Nếu mặc quan phục ra gặp y mà y lại không phải là thể giao thế nghị gì với Trung đường, há chẳng phải mình coi rẻ thân phận sao. Vả lại y là Tri huyện, mình là Quan sát, chuyện này có quan hệ tới thể chế”. Nghĩ một lúc vẫn mặc áo trong nhà ra gặp, bảo gia nhân lấy một chiếc mũ đội lên rồi mới bước ra. Họ Bao gặp xong, lập tức quỳ xuống làm lễ. Giả đại thiếu gia tuy đứng qua một bên đáp lễ, nhưng đứng lên trước. Mời ngồi xong bèn hỏi tên hiệu, lai lịch. Họ Bao nói “Tiên hiệu là Tùng Minh, người châu Tế Ninh tỉnh Sơn Đông. Anh ruột của ty chức hiệu Tùng Trung, là Cử nhân khoa trước, năm rồi tới dạy học ở nhà lão Trung đường. Ty chức trước đây dạy học ở kinh thành, năm rồi vì có công bắt trộm được quan Tuần thành bảo cử làm Tri huyện Hậu bổ. Hàng ngày vẫn nghe gia huynh nói đại nhân không bao lâu sẽ được thăng quan nhận chức, nên ty chức nhờ gia huynh xin với Trung đường, muốn theo hầu hạ đại nhân, xin đại nhân tài bồi”.

Giả đại thiếu gia nói “Ông đã gặp Trung đường chưa?”. Bao Tùng Minh nói “Đã gặp qua vài lần”. Giả đại thiếu gia nói “Trung đường có thư không?”. Bao Tùng Minh nói “Ty chức vốn muốn xin Trung đường ban cho lá thư, hôm qua gặp Trung đường, Trung đường nói Người cứ tới gặp y trước, ta sẽ gửi thư cho y sau, nên hôm nay ty chức tới đây. Lúc ty chức lui ra, Trung đường bảo nhắn tin cho đại nhân”. Giả đại thiếu gia vừa nghe Trung đường

nhờ y nhấn tin, bất giác vừa mừng vừa sợ, vội hỏi “Trung đường có lệnh gì vậy?”. Bao Tùng Minh nói “Trung đường nói lần trước đại nhân đưa tới cặp bình thuốc hít, Trung đường rất thích, đem những cái đang có ra so thì không có cái nào bằng cặp bình ấy. Nhưng Trung đường muốn tìm một cặp bình nữa như thế, tốn bao nhiêu tiền lão nhân gia cũng không tiếc”.

Giả đại thiếu gia vừa nghe thấy Trung đường thích cặp bình thuốc hít của y, lập tức mặt mày rạng rỡ, biết giao tình giữa Bao Tùng Minh với Trung đường không phải chỉ qua loa nên mới nói câu ấy với y. Lúc ấy bèn nói hết chuyện nọ tới chuyện kia với Bao Tùng Minh, lại muốn giữ y lại ăn cơm. Lại nói “Vốn là tôi rất ngưỡng mộ, rất muốn thường xuyên thỉnh giáo”. Lại nói “Hiện tôi còn chưa nhận chức, mọi chuyện cứ tạm chờ đã. Sau khi nhận chức, sẽ xin hết lòng”. Lại hỏi “Quý phủ ở đâu? Quý quyền có ở kinh không? Có gì cứ tới chỗ tôi mà ở”. Bao Tùng Minh không ngờ được như thế, nhất nhất ưng thuận, luôn miệng nói “Gia quyền không có ở đây”.

Giả đại thiếu gia bèn dặn gia nhân “Lập tức dời chiếc giường của Vương sư gia ở phòng phía tây xuống phòng các người, chỗ Vương sư gia ngủ đặt cái giường khác, tới lấy hành lý của Bao đại lão gia tới đây. Phải đi ngay đấy, không được lười biếng. Từ nay mà không vâng lệnh Bao đại lão gia, thì ta sẽ tổng cổ tất cả lũ khốn nạn các người”, vờ vờ suốt nửa ngày. Bao Tùng Minh đứng lên cáo từ, nói “Còn phải về phục mệnh với Trung đường, trở ra sẽ xin tới”. Giả đại thiếu gia lại dặn đi dặn lại mấy câu rồi mới đưa y ra.

Y chỉ nghĩ tới việc Bao Tùng Minh nói Trung đường thích cặp bình thuốc hít của y, biết là không mất tiền toi, không bao lâu ắt sẽ có chuyện hay, lại quên mất câu “Trung đường muốn tìm một cặp bình nữa như thế”, nhất thời cao hứng, bèn muốn đi nói

với Cô Hoàng mập. Vợ gọi xe tới tiền trang của Cô Hoàng mập ở Tiền Môn, gặp nhau rồi bèn kể lại lời Bao Tùng Minh. Cô Hoàng mập nghe xong chỉ đưa tay sờ cằm không nói gì. Giả đại thiếu gia không hiểu chuyện xảo diệu bên trong vội hỏi “Bao Tùng Minh nói rất có lý, quả thật là Trung đường giới thiệu tới, nhưng tại sao ngay cả thư giới thiệu cũng không có nhỉ?”. Cô Hoàng mập cười khê nói “Những chuyện này thì đại nhân tiên sinh đâu có dễ dàng hạ bút. Ông biếu bình thuốc hít, y cũng nói với họ Bao thì họ Bao này lai lịch không phải nhỏ. Ông thu xếp với họ Bao thế nào?”. Giả đại thiếu gia bèn kể lại chuyện mời y tới ở. Cô Hoàng mập nói “Hay lắm, còn như câu cuối cùng mà họ Bao nói, ông có hiểu không?”. Giả đại thiếu gia không hiểu gì, Cô Hoàng mập nói “Ý Trung đường là còn muốn ông biếu một cặp bình nữa!”. Giả đại thiếu gia nói “Tôi đã biếu rồi”. Cô Hoàng mập nói “Tôi cũng biết ông đã biếu rồi. Nhưng y nói là Trung đường còn muốn tìm thêm một cặp bình như thế, không phải là muốn ông biếu thêm một cặp nữa sao? Nếu không nghĩ tới ông, tại sao lại nói câu ấy với họ Bao bảo nói lại với ông?”. Giả đại thiếu gia nghe thế xoa tay vào bụng nghĩ ngợi thấy không sai, ngần ngừ suốt nửa ngày rồi nói “Đã tốn nhiều tiền rồi, cho dù có biếu thêm một cặp bình nữa thì cũng có hạn. Nhưng tìm đâu ra một cặp bình giống hệt như thế?”. Cô Hoàng mập trầm ngâm một hồi rồi nói “Ông cứ tới cửa hàng đồ cổ của Lưu Hậu Thủ tìm thử xem”.

Giả đại thiếu gia thấy y nói không sai, cũng vừa may đường đi không xa lắm, lập tức lên xe tới chỗ Lưu Hậu Thủ. Gặp nhau thăm hỏi xong, nói tới việc cần một cặp bình thuốc hít giống như cặp trước. Lưu Hậu Thủ làm ra vẻ ngần ngừ nói “Đại gia ơi, cặp trước là vì tình nghĩa giữa chúng ta mới nhường cho ông, bảo tôi tìm đâu ra một cặp như thế nữa? Bây giờ chỉ có mấy người cần biếu, ngoài lão Trung đường ra ông còn muốn biếu ai?”. Giả đại thiếu gia đang định nói với y đây là Trung đường muốn, lại chợt

nghĩ lại, sợ y nhân đó đòi giá cao, câu nói đã ra tới miệng lại nuốt vào, thông thả trả lời “Là tôi thấy thích nên muốn tìm một cặp bình như thế”. Lưu Hậu Thủ là hạng người nào, vả lại cửa hiệu đồ cổ của y vốn là tiền của Lưu Trung đường, họ thông lưng với nhau há lại không hiểu, nên Giả đại thiếu gia không nói y cũng không hỏi. Im lặng một lúc mới nói “Có thì cũng có một cặp, là tôi để ý suốt hai mươi mấy năm mới tìm được, cũng định giữ lại để chơi, không bán cho ai. Bây giờ hai bên thân thiết thì cũng có thể nói chuyện”. Giả đại thiếu gia vừa nghe y nói là có, không kiềm được vui mừng, luôn miệng nói “Nếu được Hậu ông giúp tình, thì muốn bao nhiêu tiền, tôi cũng đưa qua”. Lưu Hậu Thủ chỉ cần y nói câu ấy, lập tức bước vào gian phòng mình vẫn ngủ, kéo bàn lấy ra đưa cho Giả đại thiếu gia.

Giả đại thiếu gia cầm lên xem, không ngờ giống hệt với cặp bình trước. Nhìn suốt nửa ngày, luôn miệng nói “Lạ thật ! Tại sao giống hệt cặp bình trước, không hề khác chút nào thế?”. Lưu Hậu Thủ lập tức phân bua “Cặp này đẹp hơn cặp trước, sao lại nói là giống hệt ? Cặp trước ông mua hai ngàn lượng, cặp này ông phải trả gấp đôi tiền tôi mới bán”. Giả đại thiếu gia nói “Ý ông muốn bao nhiêu?”. Lưu Hậu Thủ nói “Đừng hỏi là bao nhiêu, một tiền cũng không được thiếu, ông cứ đưa ra tám ngàn lượng bạc thì tôi bán cho”. Giả đại thiếu gia nói “Nếu đây là một cặp khác thật thì đúng cũng đẹp như cặp trước, không cần nói là tám ngàn, một vạn lượng tôi cũng trả. Hiện tại đây vẫn là cặp trước, tại sao lại đòi tôi trả tám ngàn?”. Lưu Hậu Thủ nói “Ông nhất định nói đây là cặp trước, tôi cũng không tranh cãi với ông. Ông tin thì mua, không tin thì tôi giữ lại chơi”. Nói xong cầm cặp bình bỏ đi.

Giả đại thiếu gia ngồi đó thấy vô vị, bèn cáo từ bước ra, lại trở về chỗ Cô Hoàng mập, Cô Hoàng mập thấy mặt bèn hỏi “Có tìm được không?”. Giả đại thiếu gia nói “Có thì có một cặp, không

khác gì cặp trước. Tôi rất nghi cũng đúng là cặp trước”. Cô Hoàng mập không đợi y nói xong lập tức cắt ngang “Nếu đã có cặp ấy thì cứ mua thôi”. Giả đại thiếu gia nói “Giá cao quá”. Cô Hoàng mập nói “Giá bao nhiêu?”. Giả đại thiếu gia nói “Y đòi tám ngàn”. Cô Hoàng mập bèn nói “Tám ngàn không đáng bao nhiêu, cho dù tám vạn ông cũng nên mua”. Giả đại thiếu gia vội hỏi lý do, Cô Hoàng mập thở dài một tiếng nói “Hừ, các ông chỉ biết chạy chọt nhờ vả ai thì đưa tiền cho người ấy dùng, chứ ngay cả một điểm tinh vi ảo diệu cũng không hiểu”. Giả đại thiếu gia nghe thấy kinh ngạc, nhất định muốn thỉnh giáo. Cô Hoàng mập nói với y rằng “Ông đã nhận ra đó là cặp trước, người ta coi ông là thằng ngốc, đưa ra bán lại cho ông, ông phải làm ra vẻ thằng ngốc, mua để biểu lại, đảm bảo nhất định ông sẽ đắc sách”.

Đến lúc ấy Giả đại thiếu gia mới sức hiểu ra, ngẫm nghĩ một lúc rồi nói “Cặp trước đòi tôi hai ngàn đã là nhiều, lần này nhất định đòi tám ngàn thì quá tốn kém”. Cô Hoàng mập lắc đầu nói “Không đáng bao nhiêu. Y đã chịu nói giá thì có thể thương lượng”. Giả đại thiếu gia còn muốn hỏi thêm, Cô Hoàng mập nói “Ông cũng không cần hỏi nhiều. Chúng ta mau tới đó mua, lại kèm thêm mấy món đồ cổ khác, vẫn cứ nhờ Lưu Hậu Thủ đưa biểu giúp. Lão đệ, không phải ngu huynh khoe khoang, chứ nếu không phải ngu huynh giúp ông tìm tới đường này thì ông làm sao tìm được?”. Nói xong cùng lên xe, lại tới tìm Lưu Hậu Thủ nói rõ ý mình. Lưu Hậu Thủ toét miệng ra cười, nói “Tôi đã biết trước là Nhuận ông đi rồi sẽ quay lại, bây giờ thì những vật kèm thêm tôi cũng đều đã lo giúp cho ông”. Bèn lấy ra cho y xem, thì là một chiếc nhẫn, một cái quần bút, một chuỗi ngọc thời Hán, tổng cộng là hai ngàn lượng, tính cả cặp bình là một vạn. Giả đại thiếu gia luôn miệng cảm tạ, nói “Làm phiền quá”. Cô Hoàng mập bèn nói “Tiền thì chỗ tôi sẽ đưa tới”. Lúc ấy lại bàn đưa thêm ba ngàn lượng trà nước, cũng nhờ Lưu Hậu Thủ thu xếp.

Mọi chuyện xong đầu đấy, Giả đại thiếu gia trở về chỗ ngủ. Xuống xe vào cửa liền hỏi “Hành lý của Bao đại lão gia đã mang tới chưa?”. Gia nhân thưa “Đã mang tới rồi”. Lại hỏi “Giường chiếu đã xếp đặt xong chưa?”. Gia nhân thưa “Vương sư gia đi vắng, bọn gia nhân không tiện dọn dẹp giường của y, còn chờ y về”. Giả đại thiếu gia liền mắng “Quân khốn nạn! Các người ăn cơm của ta hay của họ Vương!”. Đám gia nhân không dám hó hé. Giả đại thiếu gia lại nói “Bao đại lão gia tới chưa?”. Đám gia nhân thưa “Có ghé lại một lần rồi đi rồi”. Giả đại thiếu gia lại mắng “Không biết làm việc! Gây ra tội cho ta! Họ Vương kia là tổ tông của các người hay sao mà không dám đắc tội với y!”. Vừa nói vừa đi vào phòng Vương sư gia, đích thân dọn dẹp chăn nệm của Vương sư gia. Đám gia nhân cũng chỉ còn cách xúm vào xếp rèm màn, dọn chăn nệm. Giả đại thiếu gia chờ đến lúc căng rèm giăng màn, trải nệm lót chăn cho Bao lão gia xong mới bước ra.

Các vị có biết vị Vương sư gia này là ai không? Y vốn là Tú tài ở Hàng Châu Chiết Giang, lúc Giả Niết đài làm quan Lương đạo Chiết Giang, y là học trò giỏi ở trường tỉnh, vì vậy tới bãi phỏng, cũng có ý hết sức lấy lòng để tính chuyện về sau. Giả Niết đài cũng rất thích y, bèn đem y tới Hà Nam, vẫn cho ở luôn trong nha môn. Vừa khéo con trai được bảo cử lên kinh, Giả Niết đài bèn giao y cho con trai, nói “Con đem y đi, có thư từ qua lại, gửi thiệp mời khách gì đều có thể bảo y viết cho”. Vì vậy y mới theo Giả đại thiếu gia lên kinh. Trên kia có nói tới một vị sư gia viết thay, chính là y. Chỉ vì y là người hơi cố chấp nên chủ nhân không thích lắm. Y là người Hàng Châu, mở miệng ra toàn là thổ âm, có chỗ không được tao nhã nên chủ nhân càng cảm thấy không ưa, từ lâu đã có ý không dùng, bảo y trở về.

Hôm ấy Giả đại thiếu gia vì y không có nhà, lại sốt ruột muốn lấy lòng Bao lão gia nên nhân lúc y đi vắng ra tay dọn dẹp

chăn nệm của y. Ai ngờ đang dọn thì y trở về, đứng ngoài cửa vén rèm nhìn vào, thấy thế quả thật vô cùng tức giận.

Muốn biết việc sau thế nào, xin nghe hạ hồi phân giải.

Hồi 27

Mượn công làm tư ty viên bày kế Nhân họa được phúc hàn sĩ mua quan

Lại nói Giả đại thiếu gia đang đích thân dọn dẹp chần nệm của Vương sư gia thì y trở về đứng ngoài rèm nhìn thấy, nhất thời khí tức đầy ruột, vô cùng giận dữ, nhưng tính y trước nay vốn trung hậu nên có muốn cũng không phát tác được. Y là người Hàng Châu, bạn bè nơi khác không nói nhưng hàng ngày nếu không có việc gì thì nhất định phải tới Hội quán Nhân Tiên cùng vài người đồng hương bà con nói chuyện ăn cơm, lấy đó làm vui. Hôm ấy cũng vừa từ Hội quán về, thấy chủ nhân đối xử như thế biết chỗ này không thể ở được nữa bèn một mình ra khỏi cửa, đi mấy vòng trên đường. Muốn lấy hành lý tới Hội quán ở thì một là sợ mất chỗ làm, hai là sợ bị bạn bè đồng hương chê cười, nhưng muốn trở về thì nghĩ tới chủ nhân lại tức giận, quả thật không sao chịu được, vả lại bất y ở chung phòng với bọn gia nhân quả là ép người quá đáng, nghĩ đi nghĩ lại không biết làm sao.

Đang lúc khó xử, không ngờ sau lưng có một người khề vồ vai một cái, Vương sư gia giật mình ngoảnh đầu lại nhìn thì không phải ai khác, chính là người bà con của y tên Vương Bác Cao. Vương Bác Cao làm Chủ sự trong bộ Hộ, không có gia quyến ở kinh, vì vậy ngày nào Vương sư gia tới Hội quán cũng gặp y. Hôm ấy Vương Bác Cao buổi chiều rảnh rỗi ngẫu nhiên lên phố Luy Mã thăm một người bạn, không ngờ thấy Vương sư gia đang cúi đầu đi trên phố, đến khi vồ vai thấy y giật mình cũng cảm thấy ngỡ vực.

Wương Bác Cao là người mau miệng, bèn hỏi luôn “Ông có tâm sự gì mà một mình đi khắp trên phố thế?”. Vương sư gia nghe

hỏi bất giác đưa mắt nhìn y chăm chăm suốt nửa ngày không nói câu nào. Vương Bác Cao vốn hấp tấp, thấy dáng vẻ của y như thế càng lạ lùng, bèn nói “Ông bị trúng tà à ? Mau theo tôi vào Hội quán, nhờ y sinh xem bệnh cho”. Vương sư gia cũng không nói tiếng nào. Rồi đó Vương Bác Cao thuê một cỗ kiệu đang đón khách ở đầu phố đỡ y lên, mình thì đi bộ theo, tới Hội quán Nhân Tiên đỡ y xuống, đưa vào phòng mình, đẩy cửa bước vào. Vương sư gia vừa thấy giường là lên nằm luôn. Vương Bác Cao tới nhìn chỉ thấy y sụt sùi khóc lóc. Vương Bác Cao hỏi “Tại sao khóc ?”, y thà chết chứ không chịu nói, mãi về sau mới nói “Chỉ trách số mình rủi ro”. Vương Bác Cao nói “Ông không nói thì mời ông về ngay, giường của tôi không dám làm phiền ông nằm”, cứ thế ép một hồi, Vương sư gia mới kể lại đầu đuôi câu chuyện, lại dặn đi dặn lại Vương Bác Cao đừng nói ra, sợ bị đồng hương chê cười.

Wương Bác Cao không đợi y nói xong đã nổi giận dưng dưng, mắt nảy lửa nói ngay “Chuyện này không được ! Y có một cái nhà lớn như thế mà không coi bạn bè là bạn bè, đối xử như bọn đầy tớ ! Chuyện này không được ! Đúng là khinh người quá đáng ! Tôi thì không chịu được. Sáng mai phải họp tất cả đồng hương gọi y tới đây lý luận”. Vương sư gia vừa thấy Vương Bác Cao nổi giận liền quỳ mọp trên giường năn nỉ “Ông đừng làm thế ! Rốt lại là tôi mau miệng không hay. Tôi nói với ông, ông đừng nói với ai, ông mà nói ra thì tôi càng phải bỏ nơi đó sớm, đã thấy phải lưu lạc ở kinh đô rồi. Nếu ông không tha thứ cho y thì ai đưa tôi về lại Hàng Châu ?”. Vương Bác Cao nói “Loại chủ nhân như thế mà ông còn lưu luyến sợ đắc tội, chẳng trách gì y coi thường ông ! Bây giờ tôi đã biết thì nhất định phải can thiệp chuyện bất bình. Ông sợ mất chỗ làm thì tất cả chúng tôi góp tiền cho ông về Hàng Châu”.

Wương Bác Cao vừa nói vừa gọi gia nhân tới chỗ ngụ của Giả đại nhân lấy chăn nệm hành lý của Vương sư gia về, vừa đem

chuyện ấy kể hết với mấy người đồng hương trong Hội quán, mọi người đều bất bình. Giây lát gia nhân của Vương Bác Cao mang chần nệm hành lý về. Vương Bác Cao hỏi “Có gặp Giả đại nhân không?”. Người gia nhân thưa “Tiểu nhân tới nhà Giả đại nhân, đem chuyện nói với người gác cổng, người ấy bảo tiểu nhân chờ rồi vào trong báo. Giả đại nhân gọi tiểu nhân vào, nói với tiểu nhân rằng Đây là họ Vương tự ý bỏ ta chứ không phải ta bỏ y, ta bỏ y thì ta sẽ đưa tiền ăn đường cho y về tới nơi tới chốn. Còn y bỏ ta thì nhất định có chỗ khá hơn, ta cũng chẳng cần phải khách khí với y nữa”. Vương Bác Cao nói “Người trả lời thế nào?”. Người gia nhân nói “Tiểu nhân chẳng nói gì cả, cứ cầm hành lý trở về là xong”. Vương Bác Cao nghe xong càng tức giận, nói “Y coi thường người Hàng Châu chúng ta quá! Sáng mai lên nha môn đem chuyện này tố cáo với Từ lão phu tử, sai ai tới hỏi y xem y có sống được ở kinh đô nữa không!”.

Các vị khán quan nói Từ lão phu tử mà Vương Bác Cao nói là ai nào? Chính là Từ đại Quân cơ có ngoại hiệu là Trừng Lưu lý đã nói tới ở hồi trước. Y là người Hàng Châu, hiện là Thượng thư bộ Hộ. Vương Bác Cao vừa khéo đã là đồng hương lại cùng làm quan một chỗ với y. Lúc Vương Bác Cao thi đậu Tiến sĩ thì y làm Phó Chủ khảo, vì vậy gọi y là lão phu tử. Nhưng vị Từ đại nhân này nhút nhát, trước nay không chịu dính vào chuyện không đâu, ngay cả việc của cha y mà y còn can ngăn mấy lần, không muốn nói với đồng hương. Nhưng người Hàng Châu ở kinh đều coi y là Thái Sơn Bắc đẩu, có chuyện gì cũng tới nói với y, thật ra nếu không có tiền thì chuyện gì y cũng mặc kệ.

Suốt đêm hôm ấy Vương Bác Cao tức giận không ngủ được, trò chuyện cả đêm với Vương sư gia, tính toán kế sách. Hôm sau theo lệ lên nha môn, vừa khéo hôm ấy Từ Thượng thư không tới bộ. Vương Bác Cao từ nha môn ra, lên xe tới thẳng nhà Từ Quân cơ,

nói với người gác cổng “Có chuyện gấp xin gặp đại nhân”. Từ Quân cơ không biết làm sao đành mời y vào. Hỏi có chuyện gì, Vương Bác Cao kể lại một lượt chuyện Vương Mỗ đồng hương bị Giả Nhuận Tôn coi thường rồi nói “Giả Nhuận Tôn đem chần nệm của Vương Mỗ xuống phòng gia nhân, rõ ràng đối xử với y như tôi tớ, quả thật coi người Hàng Châu chúng ta không ra gì, không coi vào đâu, nên môn sinh rất căm giận y, đêm qua bèn gọi Vương Mỗ ngủ lại ở Hội quán. Hôm nay vội tới thỉnh thị lão sư để tìm cách trừng trị họ Giả một trận mới được”.

Từ đại Quân cơ nghe xong im lặng suốt nửa ngày, sờ cằm hồi lâu mới nói “Nói ra thì đồng hương rất nhiều, nếu ai cũng nhờ thì thật ta không sao giúp được. Phàm kẻ đã vào nhà người ta làm thầy thì chuyện gì cũng phải nhẫn nại, người làm chủ cũng có chỗ khó xử của người làm chủ, sao lại gặp chuyện cón con đã dùng dùng tức giận bỏ đi, sau này e tìm được chỗ dạy khác cũng không dễ”. Vương Bác Cao nói “Lần này thì không phải tự y bỏ đi mà môn sinh giận quá, bảo y bỏ đi”. Từ đại Quân cơ nói “Lão đệ, nếu thế thì người không phải rồi. Thị phi chỉ bởi hay khua lưỡi, Họa loạn toàn do thích xuất đầu, chẳng lẽ người không biết hai câu ấy sao ? Hiện nay trên đời kỳ nhất là ra mặt đấy. Không nói tới người, ngay ngu huynh đang giữ chức Quân cơ đại thần mà có chuyện gì ta động vào đâu ? Chỉ là phàm những việc không cần hỏi tới thì ta quyết không bao giờ bận lòng. Nay người vì việc của Vương Mỗ mà muốn ra mặt lo chuyện không đâu cho y, hiện Vương Mỗ đã mất chỗ làm rồi, mà trong kinh thành này người không làm gì có thể ở lâu được à ? Giả như Vương Mỗ vì thế mà bị lưu lạc thì chúng ta cần gì phải chôn vùi âm đức như thế ?”. Vương Bác Cao nói “ Môn sinh đã nói họ Vương là đồng hương sẽ góp tiền cho y làm lộ phí về Hàng Châu”. Từ đại Quân cơ không chờ y nói xong, lắc đầu lia lịa nói “Người đồng hương ở kinh rất nhiều, nếu cần giúp đỡ thì mấy lượng bạc của ta cũng không đủ để giúp họ, ta không dính vào những chuyện

không đâu. Cho dù lão đệ lương bổng hàng tháng cũng khá, chẳng qua chỉ bỏ ra vài mươi lượng bạc nhưng cũng có lúc không thể giúp đỡ tất cả mọi người, ta khuyên người không nên mất tiền vô ích. Còn họ Giả tuy là kẻ không biết đạo lý nhưng chuyện của y chúng ta cũng không nên can thiệp. Lão đệ, người thấy ta nói đúng không ?”.

Vương Bác Cao càng nghe càng tức giận, nghĩ thầm “Y không chịu giúp đỡ thì chuyện này quả thật không xuống đài được rồi. Hiện họ Giả đang nắm phần thắng, thật không sao chịu được !”, im lặng tính toán một hồi, may là y biết tính Từ lão phu tử ngoài hai chữ tiền bạc thì không để tâm tới bất cứ việc gì khác. Giả Nhuận Tôn đi lại với Hoa Trung đường thế nào, biểu xén những gì thì mình đã biết. Số y biểu Từ lão phu tử quả thật không được hai phần mười số biểu Hoa Trung đường, còn như Hắc đại thúc thì càng không sánh được. Bây giờ trừ phi nói chuyện ấy ra, thêm mắm dặm muối vào thì may ra mới chọc giận được y, nhờ y giúp một tay.

Chủ ý đã định, bèn nói “Không dám giấu lão sư chứ họ Giả kia không những không coi người Hàng Châu ra gì, mà ngay cả lão sư y cũng coi thường”. Câu ấy khiến Từ đại Quân cơ sững sốt, vội nói “Tại sao y lại coi thường ta. Giả như y chửi sau lưng ta mấy câu cũng không thể kết tội được”. Vương Bác Cao nói “Lời nói không có bằng cứ, môn sinh không dám nói lại với lão gia, nhưng gã Giả Nhuận Tôn kia quả thật rất đáng ghét, trong mắt y ngoài Hắc Tổng quản, Hoa Trung đường thì không có người thứ ba. Y cho rằng dựa vào hai người ấy là có thể được lập tức nhận chức vụ, không cần phải nhờ vả ai khác”. Từ Quân cơ nói “Nói ra thì giao chức là giao chức, phải do các đại thần Quân cơ bọn ta làm chủ. Bây giờ việc mua bán của bọn ta suốt nửa năm nay đã bị Thái giám trong cung cướp mất, chuyện đó cũng không cần nói. Y gần gũi với hoàng thượng so ra còn hơn bọn ta nhiều. Cho nên bọn ta cũng chỉ còn cách nhường

y ba phần, còn như Hoa Trung đường thì tuy y là Trung đường nhưng lúc ta được thăng Quân cơ thì y chỉ là Phó Đô thống, còn luận về khoa bằng thì y cũng không hơn ta, vậy tại sao gã kia lại coi thường ta ?”.

Vương Bác Cao nói “Đúng là thế nên môn sinh tức giận không chịu được, muốn tới thưa lại với lão sư một tiếng”. Nói xong bèn đem việc Giả đại thiếu gia chạy chọt đường Lưu Hậu Thủ, “Mua đồ cổ biếu để xin làm môn hạ của Hoa Trung đường, số tiền ấy đều do chủ một tiền trang ngoài cửa Tiền Môn là Cô Hoàng mậ trả thay. Giả Nhuận Tôn không đủ tiền, lại nhờ Cô Hoàng mậ vay giúp mười vạn, nghe nói để biếu hai người Hắc Tổng quản, Hoa Trung đường, đại khái mỗi bên cũng được vài vạn”. Từ đại Quân cơ nói “Chuyện này người nghe ai nói ? Có đúng thế không ?”. Vương Bác Cao nói “Sao lại không đúng ? Ý của môn sinh cũng như lão sư, là Hắc Tổng quản trong cung thì không nói tới, nhưng Hoa Trung đường cũng là Quân cơ, mà y lấy tiền hai lần như thế thì còn đạo lý gì nữa ?”.

Từ đại Quân cơ nghe thấy kinh ngạc suốt nửa ngày, thậm tính toán một hồi, càng nghĩ càng tức, giận xanh cả mặt. Vương Bác Cao thấy y tức giận lại nói thêm “Còn nghe nói lai lịch của họ Giả là trong việc đắp đê y chẳng có chức vụ gì, đến khi được bảo cử dẫn kiến lên bộ thì rõ ràng là quan Hà đài chiếu cố cho y, vả lại lúc đắp đê tham ô rất nhiều. Lên kinh dẫn kiến thì nào là vợ lớn vợ nhỏ, mang rất nhiều người nhà theo. Tối kinh thì gây náo loạn ở Tướng công đường, vào ổ điểm, chơi ni cô, còn ghen tuông với người khác đánh bọn Tướng công, quả là kẻ không chịu yên phận. Loại người như thế mà được làm quan lớn thì việc cai trị của một tỉnh nhất định là không xong !”. Từ đại Quân cơ nói “Chuyện đó thì ta mặc kệ y. Nhưng rốt lại y biếu Hoa Trung đường bao nhiêu tiền, lão đệ, nhờ người bí mật dò xét giúp ta con số thật. Y biếu Hoa Trung đường nhiều mà lại lừa ta đi, để rồi y xem !”.

Nói xong tiễn khách ra, Vương Bác Cao trở về Hội quán, chuyện không cần kể.

Từ đại Quân cơ tức giận suốt đêm không ngủ được, sáng hôm sau tới Quân cơ, gặp Hoa Trung đường rồi, tức giận không nói câu nào, kể lại nói “Chúc mừng ông thu được một vị môn sinh có tiền”. Hoa Trung đường nghe thấy kinh ngạc không biết trả lời thế nào, nhất định xin thỉnh giáo lão tiền bối muốn nói tới ai. Từ đại Quân cơ cười nhạt một tiếng, nói “Không phải con trai Án sát Hà Nam Giả Du Chi mới tới xin làm môn hạ của ông sao?”. Hoa Trung đường tức giận nói “Tôi thu một vài đứa môn sinh thì có chuyện gì ! Tôi nói nhé, chúng ta ai không dựa vào bọn môn sinh biểu xén mà sống. Người nào có việc người ấy, ai quản ai được !”. Từ đại Quân cơ nói “Tôi không cấm ông không được thu môn sinh, nhưng con trai Giả Du Chi tuy giàu có mà còn tệ hơn bọn vô lại, loại người ấy thì tôi không thể nhận làm môn sinh”. Hoa Trung đường nói “Trên đời lấy đâu ra người tốt ! Lão tiền bối, chúng ta chẳng qua cũng chỉ tử tế bề ngoài với họ chút ít thôi”. Từ đại Quân cơ nói “Tôi thấy người không tốt thì trong lòng đã tức giận, không thể chịu đựng được như ông. Như ông làm Trung đường thì đúng là Tể tướng trong lòng thường nhịn nhục, chứ tôi thì cả đời tính tình không tốt”. Hoa Trung đường nói “Nếu lão tiền bối không thích y thì chờ khi y tới cứ nói với y từ nay trở đi không cần tới nhà Từ đại nhân nữa là được, chứ sao lại nói môn sinh có tiền môn sinh không có tiền ! Môn sinh không giàu thì lão sư hộp gió mà sống à ?”. Hoa Trung đường còn định nói nữa nhưng các vị Quân cơ đại nhân khác sợ hai người cãi vả ầm lên, hoàng thượng biết được thì khó coi bèn ra sức can ngăn. Từ đại Quân cơ còn nói “Các ông gửi thư cho họ Giả bảo y cứ chờ, chờ thêm tháng nữa chắc sẽ được làm quan đấy”. Hoa Trung đường nghe thế lại tức giận nói “Cho làm quan hay không cho làm quan là quyền của hoàng thượng, ai cũng không làm chủ được !”. Đang còn cãi cọ thì hoàng thượng có lệnh triệu

kiến các đại thần Quân cơ. Mấy người cùng đi, lúc ấy mới chịu im.

Nhưng Vương Bác Cao vỗ ngực ra vẻ hạo hán trước mặt Vương sư gia chỉ khiến Từ lão phu tử nổi giận trở mặt với Hoa Trung đường chứ không làm Giả đại thiếu gia biết nên vẫn chưa thỏa ý. Nghĩ đi nghĩ lại, muốn trở lại nói với Từ lão phu tử gọi họ Giả tới gặp, nếu không cũng bắt y phải bỏ ra ít tiền, mọi người cũng đỡ tốn, chuyện này mới xong được. Chủ ý đã định, sáng hôm sau lại tới bái kiến Từ đại Quân cơ. Chỉ thấy Từ đại Quân cơ sắc mặt rất khó coi, biết hôm nay y vẫn còn tức giận vì chuyện hôm qua. Trò chuyện đôi ba câu, Vương Bác Cao lại nhân cơ hội nói tới Giả đại thiếu gia. Từ đại Quân cơ nói “Vì y mà hôm qua ta cãi nhau với Hoa Trung đường một trận”. Vương Bác Cao ngạc nhiên, Từ đại Quân cơ nói “Đáng giận Hoa lão nhị ỷ lớn ăn nhiều, không biết là ăn của họ Giả được bao nhiêu tiền mà cứ nhất định bênh vực y, không kể gì tới thể diện!”. Vương Bác Cao nghe thế biết có cơ hội có thể lợi dụng, bèn nói “Thưa lão sư, y biểu Hoa Trung đường đại khái rất nhiều nên chẳng trách gì Hoa Trung đường. Nhưng thằng tiểu tử họ Giả từ khi chạy chọt đường Hắc Tổng quản, Hoa Trung đường thì còn nói xấu lão sư sau lưng. Điều là chính miệng y nói ra, hiện có người có thể làm chứng”. Từ đại Quân cơ nghe nói Giả đại thiếu gia nói xấu mình sau lưng, tuy lúc bình thường thì mặc kệ không động tâm nhưng lúc ấy cũng không thể không động tâm bèn nói “Y nói xấu ta những gì?”. Vương Bác Cao nói “Tuy y có chữ mắng, nhưng môn sinh không nói ra được”. Từ đại Quân cơ hỏi “Thằng tiểu tử ấy còn chữ ta à?”. Vương Bác Cao nói “Đúng là chẳng còn đạo lý gì! Môn sinh nghe thấy tức giận suốt một ngày không ăn cơm!”. Từ đại Quân cơ nói “Y chữ ta những gì? Người nói đi!”. Vương Bác Cao lại ngẩn ra suốt nửa ngày, Từ đại Quân cơ giục mấy lần y mới nói “Nói ra lại phát giận! Sau lưng y nói người là một cái Thùng cơm thép vàng”. Từ đại Quân cơ nghe thế không hiểu, bèn hỏi “Sao lại gọi là

Thùng cơm ?”. Vương Bác Cao nói “Một người chỉ biết ăn cơm, không biết chuyện gì khác thì gọi là Thùng cơm. Thùng cơm thếp vàng đại khái là nói bề ngoài trông đẹp đẽ, nhưng trong ruột thì hoàn toàn bất tài”.

Từ đại Quân cơ nghe tới đó mới thật sự nổi giận, nói “Tại sao y nói ta bất tài ! Ta phải giữ chút thủ đoạn cho y thấy, xem ta có là Thùng cơm hay không. Đúng là không còn đạo lý gì !”. Nói xong giận tới mức mặt mày xanh xám, hai tay lạnh ngắt, hai chân không đứng lên nổi, ngồi lặng đi trên ghế không nói gì. Vương Bác Cao biết y lớn tuổi, sợ y tức quá ngất đi bèn bước lên khuyên giải “Lão sư cũng không cần phải tức thẳng tiểu tử ấy, y có đáng cái gì ! Lão sư là cột trụ của triều đình, tức giận mà bệnh không phải chuyện đùa. Sắp tới cho y nếm mùi lợi hại, bắt y chịu tội là được rồi”. Từ đại Quân cơ bèn hỏi “Cho y nếm mùi lợi hại thế nào ? Nói thì dễ lắm ! Nói bắt y chịu tội suông thì ta làm sao hả giận được !”.

Lúc ấy Vương Bác Cao đã nghĩ ra cách, bèn bước tới cạnh Từ đại Quân cơ ghé tai thì thầm một lúc. Từ đại Quân cơ lúc bình thường tuy vẫn làm như bị nghẹn ngào nhưng lúc ấy chợt lại nghe rất rõ. Vương Bác Cao nói một câu, y ừ một tiếng. Đến khi Vương Bác Cao nói xong, y đã nhớ không sót câu nào, bèn cười hì hì nói “Cứ theo đúng lời lão đệ mà làm. Bản thảo tờ hặc ta còn giữ đây, lão đệ mang đi phải không ? Theo ta thì trong Hội quán nhiều người, mang về e không tiện, cứ để ở chỗ ta thì kín đáo hơn”. Vương Bác Cao vì muốn tỏ vẻ ân cần với lão sư, vội nói “Lão sư dạy rất đúng. Môn sinh sẽ tới đánh tiếng cho thầy rồi sẽ trả lại”. Từ đại Quân cơ vội bảo người đưa y vào một phòng sách nhỏ chờ y chép lại tờ hặc xong, hai người cùng kiểm lại một lượt, Vương Bác Cao mới cáo từ cầm bản chép tay ra về, cũng không về Hội quán mà tới thẳng tiền trang Đại Bàng Lan của Cô Hoàng mập.

Tối cửa không kịp đưa danh thiếp, xuống xe là bước thẳng vào trong. Đám người làm ở đó thấy y tối rất kỳ quái, mấy người bèn bước ra hỏi tên họ là gì, tối đây tìm ai. Vương Bác Cao nói “Ta họ Vương, tìm Hoàng Chương quý các người”. Họ bèn mời y vào phòng khách rồi vào báo với Cô Hoàng mập. Cô Hoàng mập bước ra nhìn qua rèm cửa thì là một người không quen, bèn bảo người làm ra hỏi thăm phu xe mới biết là Vương lão gia ở bộ Hộ, mới từ chỗ Từ đại nhân ở Quân cơ tới đây. Cô Hoàng mập mới biết lai lịch của y không nhỏ, nghĩ thầm “Hoặc giả có gì mua bán nên tới đây cũng chưa biết chừng”, vội bước ra tiếp khách. Vái chào xong, mời ngồi mời trà. Trò chuyện vài câu, Vương Bác Cao nói trước “Có một vị Quan sát là Giả Nhuận Tôn, các hạ chơi thân với y lắm phải không?”. Cô Hoàng mập là loại người thế nào, vừa nghe câu ấy biết ngay là có lý do, cũng không nói thật, thông thả trả lời “Quen thì có quen, cũng là một người bạn giới thiệu chứ trước nay chẳng có giao tình gì thân thiết nên tiểu hiệu cũng không thường đi lại với y”. Vương Bác Cao nói “Y có nhờ quý hiệu làm giúp công việc không?”. Cô Hoàng mập không tiện nói không có, đành đáp “Cũng có làm giúp công việc của y nhưng cũng không nhiều, cũng là bạn bè nhờ vả thôi”. Vương Bác Cao nói “Nếu thế thì đúng rồi”. Nói xong bèn hỏi Cô Hoàng mập “Có phòng nào vắng không? Chúng ta vào đó nói chuyện”. Cô Hoàng mập nói “Có có có” rồi đưa y vào một gian phòng chuẩn bị sẵn ở phía sau.

Gian phòng này vốn là một gian mật thất, vốn chuẩn bị để bàn việc bí mật. Hai người ngồi xong, Vương Bác Cao rút trong tay áo ra bản sao tờ hặc, nói “Có cái này, là từ chỗ tể lão sư Từ đại Quân cơ đem tới đây. Tiểu đệ từ khi tới kinh đến nay cũng rất ngưỡng mộ đại danh của ông nhưng vô duyên chưa được gặp mặt nên vội vàng từ chỗ tể lão sư tới thẳng đây để đưa tin. Tể lão sư là người thế nào thì các ông đều biết, phạm việc gì không quá đáng

thì không bao giờ để bụng. Bản này vốn là bạn đồng môn của tôi là Chu lão gia gửi tới thỉnh giáo tể lão sư, lão huynh xem xong tự nhiên sẽ hiểu”. Lúc ấy Cô Hoàng mập cầm lấy bản sao tờ hặc, đọc kỹ qua một lượt, thì là vị Đô lão gia này tham hặc Giả Nhuận Tôn, lại kể tội luôn cả mình. Trong tờ tâu có đoạn :

“Giả Mỗ làm Tổng biện việc đắp đê, khai khống chi phí, lạm được bảo cử. Sau khi tới kinh lại trời hoa đất rượu, mặc tình chơi bời. Lại thông đồng với Hoàng Mỗ kết giao khắp nơi, hèn hạ vô sỉ. Xin cách chức Giả Mỗ, bắt xử tội cùng với Hoàng Mỗ để trị tội kẻ làm quan xấu mà chấn chỉnh quan trường”.

Ngoài ra còn đính kèm một tờ giấy ghi đưa Tổng quản Thái giám bao nhiêu, Trung đường bao nhiêu, các đại thần Quân cơ bao nhiêu, đều là một tay Cô Hoàng mập thu xếp. Có điều con số cũng có sai chạy ít nhiều.

Cô Hoàng mập xem xong, y là dân kinh thành, loại sóng gió này đã gặp qua không phải một lần, thấy thấy đều là bọn nghèo khổ lấy đó làm cớ để đòi tiền, y đã gặp qua không ít. Lần này Vương Bác Cao tới trước, rõ ràng là đúng bài bản ấy. Tuy trong lòng không coi vào đâu, nhưng nghĩ đã thừa nhận việc mình lo việc giúp Giả đại thiếu gia, Vương Mỗ lại là từ chỗ Từ đại Quân cơ tới, xem ra không giấu được y. Lại nghĩ phạm gặp việc lớn thì nên làm cho nhỏ, gặp việc nhỏ thì nên làm cho không có việc. Lòng dè là trên lưng dè, cứ bảo họ Giả bỏ ra ít tiền cho yên ổn qua chuyện là xong. Nghĩ xong bèn nói “Chuyện này làm phiền Bác ông lo lắng, văn sinh vô cùng cảm kích ! Tuy văn sinh cố giúp đỡ nhưng những Trung đường, Tổng quản gì gì thì văn sinh cũng không dám với cao làm quen, lời lẽ tờ hặc này cũng có phần quá đáng. Chẳng qua nhờ Bác ông chiếu cố, sự tình có thể cứu vãn thì cũng nhờ Bác ông lo giúp. Từ Từ đại nhân tới Bác ông, thêm Chu Đô lão gia nữa, nên xử sự thế nào thì tiểu nhân đều đã có nghĩ tới. Văn sinh là một người

mua bán, toàn dựa vào chủ nhân mở tiền trang này chứ có tiền bạc gì đâu. Nói ra thật mất thể diện chứ thật chưa từng ăn bữa điểm tâm nào của họ Giả, y chỉ bắt vân sinh ra sức, các vị lão gia còn gì không biết”. Y nói một tràng khiến Vương Bác Cao bất giác mỉm cười, vội nói “Lão huynh quả là một người sảng khoái, nghe danh không bằng thấy mặt. Từ nay về sau tôi cũng phải thường tới đây thỉnh giáo”. Lúc ấy Cô Hoàng mập hen ngày mai sẽ trả lời. Vương Bác Cao ưng thuận. Cô Hoàng mập lại chép lại mấy câu trong tờ tấu, riêng đoạn liên quan tới mình thì không viết. Y chép xong. Vương Bác Cao lấy lại tờ tấu rồi về.

Cô Hoàng mập chờ y đi xong liền sai người đi tìm Giả đại thiếu gia. Trước tiên kéo y vào mật thất kể rõ, lại đưa đoạn tóm tắt cho y xem. Giả đại thiếu gia mấy hôm nay thấy mọi việc đã thu xếp ổn thỏa, chỉ sớm tối là nhận chức, không lo lắng gì nên suốt ngày suốt đêm tới kỹ viện, chơi Tướng công, đang khi vui mừng phát điên thì không ngờ lại gặp vụ này, cũng giống như bị người ta đập một gậy lên đầu, nhất thời đầu váng mắt hoa, không nói được một tiếng. Cô Hoàng mập nói “Lão đệ, chuyện này may là ngu huynh mới cản được sóng gió, nếu là người khác thì thật đáng sợ lắm”. Nói xong bèn đem chuyện nhờ vả Vương Bác Cao, sắp tới đều sẽ báo hiệu với cả ba nơi, chờ bàn xong sáng mai sẽ trả lời kể hết lại. Giả đại thiếu gia nói “Báo hiệu là thế nào?”. Cô Hoàng mập nói “Từ đại nhân ở Quân cơ thì trước đây ông đã bãi phỏng, tôi nghĩ ông nên biếu thêm ba ngàn, Bác Cao phải lo lắng, ít nhất đưa y một ngàn cũng còn ít, còn như Chu Đô lão gia chẳng qua chỉ cần nhờ Bác Cao đưa tới cho y vài trăm lượng là được, tất cả không quá năm ngàn là xong chuyện”. Giả đại thiếu gia thấy tiền bạc không còn bao nhiêu, bây giờ lại phải bỏ ra năm ngàn, không khỏi xót ruột, chỉ vì công danh đại sự nên không biết làm sao, đành phải nghe theo.

Hôm sau Vương Bác Cao tới lấy hồi âm, đầu tiên nói “Tệ lão sư Từ đại Quân cơ đã nói rõ là không hồi tới. Nhưng đây lại là bên Chu Đô lão gia nên ít nhiều cũng phải nghe theo. Có điều nghe nói chuyện này do bạn y gây ra, là người họ Vương quê Hàng Châu. Giả Mỗ coi thường bạn bè nên họ Vương tới tố cáo với Chu Đô lão gia. Nếu tham hặc không xong, y còn kiện lên cả hoàng thượng. Trước mắt thì việc thu xếp họ Vương là gấp nhất. Họ Vương không có mặt ở kinh thì không có chuyện gì, rốt lại cũng yên. Cũng là tệ lão sư dặn, khuyên Giả Mỗ bỏ ra ít tiền, mọi người chúng ta làm trung gian, bảo y quyền một chức quan cho họ Vương, tệ lão sư sẽ tìm cách giao công việc cho y. Khi y xong việc rồi thì sẽ không làm khó Giả Mỗ nữa”. Cô Hoàng mập chỉ còn thưa lại rằng “Vây xin để bàn rồi sẽ thưa lại”. Vương Bác Cao liền cáo từ ra về. Cô Hoàng mập lại tìm Giả đại thiếu gia bàn. Giả đại thiếu gia nghe nói phải bỏ thêm tiền, nhất định không chịu. Cô Hoàng mập khuyên nhủ mấy lần, bảo y bỏ ra thêm một ngàn lượng bạc, vẫn biểu Từ đại Quân cơ ba ngàn không được thiếu, đưa Vương Bác Cao thì đổi là năm trăm, đưa cho Chu đại lão gia và tiền trà nước trên dưới tất cả năm trăm, còn hai ngàn thì quyền chức quan cho Vương sư gia. Cùng kiểm lại ngân phiếu, chờ hôm sau Vương Bác Cao sẽ giao hết cho y là xong. Vương Bác Cao đưa Giả đại thiếu gia tới gặp Từ đại Quân cơ, ngoài ra còn chuẩn bị một mâm rượu để Giả đại thiếu gia và Vương sư gia giải hòa.

Qua hai hôm Từ đại Quân cơ lại đưa Vương Bác Cao mấy trăm lượng bảo quyền một chức quan ở kinh cho Vương sư gia, lại đưa y hai trăm lượng để mua sắm quần áo và chi dùng khi tới nha môn. Còn hơn một ngàn lượng Từ đại Quân cơ bèn nói với Vương Bác Cao “Lão đệ, người vất vả nhiều, họ Giả lại đưa ta ba ngàn lượng, ta cũng không khách khí gì với người. Nhưng việc quyền quan của Vương Mỗ còn thừa hơn một ngàn, người cầm lấy đi, cũng

kể như bù đắp cho người”. Vương Bác Cao ngẫu nhiên can thiệp chuyện bất bình mà lại vớ được hơn một ngàn lượng bạc, trong lòng rất vui vẻ, nghĩ thầm đúng là ở hiền ắt sẽ gặp lành.

Chuyện rườm rà không cần nói tới. Lại nói Hoa Trung đường từ khi cãi nhau với Từ đại Quân cơ, đôi bên đều suy nghĩ sâu xa, cũng muốn chiếu cố cho Giả đại thiếu gia nhưng cũng không tiện công khai chiếu cố. Vì vậy Giả đại thiếu gia cứ nấn ná mãi, chờ hơn hai tháng vẫn không có chút tin tức gì, may là y cho rằng đường này là tốt, trong có Hắc Tổng quản, ngoài có Hoa Trung đường, vững như dựa vào núi Thái, cho dù Đô lão gia có rảnh chuyện nói vài câu y cũng không sợ, cứ ngày càng to gan lớn mật, vào Tướng công đường, tới kỹ viện, cả ngày chơi bời với bọn Hắc Bát ca, so với lúc trước thì còn chơi bạo hơn.

Rong chơi suốt hai tháng, thấy số tiền gửi chỗ Cô Hoàng mập dần dần sắp hết, chỉ còn hơn một ngàn lượng mà chức quan thì mãi vẫn chưa thấy đâu. Cô Hoàng mập lại tới nói với y: “Thêm một tháng nữa là đáo hạn trả mười vạn của Thời Du Nhân. Nên tính toán thế nào thì tính đi cho sớm”. Giả đại thiếu gia nghe thấy bất giác lo lắng, bèn bàn việc nhận chức với Cô Hoàng mập “Bây giờ tiền bạc đã chi hết rồi, tại sao ở đây có rất nhiều chức quan còn khuyết mà không thu xếp cho tôi? Nhờ ông tìm Lưu Hậu Thủ, nhờ y nói giúp tôi một tiếng mới được”. Cô Hoàng mập nói “Ở đây có hơn một ngàn vị Đạo viên đã ghi tên chờ hai năm. Ông nói ông chi tiền, người ta cũng có người chi tiền như ông, rốt lại chuyện gì cũng đã xong, sớm muộn cũng không hỏng việc của ông đâu”. Giả đại thiếu gia đến lúc ấy không còn cách nào, chỉ đành ở kinh chờ đợi.

Có điều Cô Hoàng mập vay giúp mười vạn, thấy đã sắp đáo hạn bèn không ra mặt, hàng ngày cứ sai người làm tới thăm y một lần, nói “Càng lúc càng tới gần ngày đáo hạn, xin Giả đại nhân chỉ

thì để kết toán. Đến kỳ hạn xin Giả đại nhân trả cho tiểu hiệu để tiểu hiệu trả cho Thời đại nhân, nếu để quá hạn tiểu hiệu bị Thời đại nhân đòi thì chuyện này có quan hệ tới thanh danh mười năm của tiểu hiệu, không phải chuyện đùa!”. Giả đại thiếu gia bị y hàng ngày quấy nhiễu vô cùng tức tối nhưng không làm gì được y. Trước ngày trả nợ một hôm, Cô Hoàng mập đem mấy trăm lượng bạc còn lại kết toán rồi gửi cho y một tấm ngân phiếu bảo người làm cầm tới, lại gửi thêm một giấy đòi nợ nói phải trả tiền. Giả đại thiếu gia thấy thế giận lắm, nhưng lo lắng đi ra đi vào không biết làm sao. Trong mấy hôm ấy y đánh điện về cho cha y đang làm quan ở Hà Nam và các bạn bè thân thích để hỏi mượn tiền, nhưng đến hôm ấy chỉ có một người anh em họ gửi cho năm trăm lượng, cũng không đủ, ngoài ra không ai trả lời, đúng là lo lắng gần chết, hạn không tìm được chỗ nào tránh mặt vài hôm.

Hôm sau đúng là hôm phải trả nợ. Sáng tinh mơ Cô Hoàng mập đã phái người tới canh nhà y, hết người này tới người khác thay phiên nhau về ăn cơm. Nhưng những người Cô Hoàng mập sai tới chỉ yên lặng đứng chờ Giả đại thiếu gia chứ không nói câu nào. Đến tối, Giả đại thiếu gia gọi lấy xe định ra cửa, người của Cô Hoàng mập phái tới sợ y bỏ trốn bèn thuê một chiếc xe đi theo. Giả đại thiếu gia tới nhà bạn xuống xe vào, người Cô Hoàng mập phái cũng dừng xe chờ ở cửa. Giả đại thiếu gia trở ra lên xe y cũng lên xe, đúng là một bước không rời. Đến mười giờ tối Cô Hoàng mập lại phái thêm hai người, nhưng cũng là đi theo chứ không nói câu nào. Giả đại thiếu gia thấy trốn không xong bèn đích thân tới gặp Cô Hoàng mập để thương lượng, Cô Hoàng mập lại tránh mặt không tiếp, bảo một người làm trong tiền trang ra nói chuyện với y. Giả đại thiếu gia thấy vô vị bèn lên xe trở về, người canh giữ cũng lên xe đi theo. Lúc ấy đã hai giờ khuya, Giả đại thiếu gia về nhà, vừa xuống xe vào cửa thì thấy Cô Hoàng mập và một người đồng hương bảo lãnh cho y, một người bạn thế giao cùng vào. Thấy mặt cũng

không hỏi thăm, chỉ lạnh lùng đòi tiền. Giả đại thiếu gia không biết làm sao chỉ còn cách vái người này một vái, vái người kia một vái, xin Cô Hoàng mập gánh vác giùm y, triển hạn thêm hai tháng. Cô Hoàng mập nhất định không chịu, nói “Đây không phải là tôi tới ép lão đệ, nhưng thật tôi bị người ta ép quá. Ông không trả tôi mà tôi phải trả cho người ta. Nếu không trả thì từ nay trở đi tôi không thể đứng ở kinh thành nữa chứ đừng nói chuyện buôn bán gì khác”. Giả đại thiếu gia bất đắc dĩ lại phải nài nỉ, hai người bảo lãnh cũng nài nỉ giúp y, Cô Hoàng mập cũng rất giận hai người bảo lãnh.

Ấm ỉ một lúc thì trời sáng, Cô Hoàng mập thấy y quả không có tiền bèn nói “Hai tháng quá lâu, tiểu hiệu thật không chờ được. Nếu đã có hai vị bảo lãnh thì tôi cũng triển hạn thêm một tháng, nhưng bây giờ tiền lãi rất nặng, ít nhất cũng phải thêm hai phân, cộng là bốn phân rưỡi”. Giả đại thiếu gia không biết làm sao đành phải ưng thuận. Lại làm một tờ giấy xác nhận, do người trung gian ký tên đóng dấu đưa cho Cô Hoàng mập. Giả đại thiếu gia lại nói “Ở kinh không thể kiếm tiền, tôi phải đích thân về Hà Nam một chuyến”. Cô Hoàng mập cũng biết y rời kinh mới có cách, nhưng bề ngoài cứ làm ra vẻ không chịu, nói “Ông đi chuyến này thì tiền của tôi sẽ hỏi ai mà lấy?”. Về sau lại hai người bảo lãnh nói “Xin Cô Hoàng mập phái một người, hai người bảo lãnh thì một người ở lại kinh, một người theo y về Hà Nam lấy tiền”, nói rõ sáng mai sẽ lên đường. Cô Hoàng mập lúc ấy mới ưng thuận, từ biệt trở về.

Muốn biết việc sau thế nào, xin nghe hạ hồi phân giải.

Hồi 28

Đang chờ tội có người toan ném đá Mượn việc công không ý muốn chia vàng

Người viết sách này một ngọn bút không thể viết hai trang cùng lúc, một cái miệng không thể kể hai chuyện cùng lúc nên phải theo thứ tự. Bây giờ tạm thời gác chuyện Giả đại thiếu gia về Hà Nam lo tiền lại, mà hãy nói tới Thời Du Nhân là người cho y mượn tiền.

Lại nói Thời Du Nhân từ khi giao mười vạn lượng bạc cho Cô Hoàng mập vay lấy lãi, một tháng đáo hạn được vài trăm lượng tiền lời. Lúc ấy y vì tránh tiếng nên không dám ra mặt, đã không thăm hỏi ai cũng không tiếp khách, rút lại chỉ dùng càng ít, mỗi tháng cũng còn thừa khá tiền. Tuy Cô Hoàng mập nói với Giả đại thiếu gia là chỉ cho vay ba tháng nhưng y cho vay thêm một ngày thì được tiền thêm một ngày, chỉ cần Cô Hoàng mập không tìm y trả lại thì lúc ấy y không có việc gì lớn cần tiêu, quyết không bao giờ tới đòi. Nhưng y vốn là kẻ ham hố công danh, tuy không hề tới Quảng Tây đánh nhau với thổ phỉ, chỉ dựa vào giao tình của cha ông mà cũng được bảo cử tới chức Tri phủ Hậu bổ. Lần này lên kinh dẫn kiến mang theo mười vạn lượng bạc, vừa định mua chức vừa muốn đổi qua Đạo ban. Đang vui vẻ chợt bị Đô lão gia liên tiếp tâu hặc mấy lần, nói vị đại thần bảo cử cho y bớt xén lương quân, thả quân lâm phỉ giết lầm dân lành, báo bảy công lao thắng trận và sổ quân công bảo cử, khai man chi phí, tính ra trên hai mươi khoản. Triều đình được tâu, hoàng thượng nổi giận lập tức ra chỉ dụ hạ lệnh Tổng đốc Lương Quảng điều tra rõ tâu lên không được giấu giếm. Vừa khéo vị Tổng đốc Lương Quảng tuổi trẻ giỏi giang dám làm dám chịu, không sợ bị thù oán nên càng không hề giấu giếm, cũng làm một tập tâu như Đô Ngự sử tham hặc. Hoàng thượng nói y

“Lam giữ chức quan, nuôi ong tay áo”, lập tức hạ chỉ cách chức, bắt giải về kinh giao cho bộ Hình xét xử, việc biên phòng ở Quảng Tây thì giao cho người khác. Thời Du Nhân vì phạm vào chuyện bảo cử bậy trong tờ tấu hặc nên sợ bị tra xét, mà cho dù không tra xét ra nhưng nếu bị làm ầm lên ở kinh cũng sợ Đô lão gia rảnh rồi không có việc gì làm lôi ra giải khuây thì rất không hay. Bọn Hắc Bát ca cũng khuyên y tạm thời im hơi kín tiếng chờ qua cơn sóng gió này sẽ bàn, đó cũng là quan tâm tới y.

Có hôm ở ngoài đồn là Thư Quân môn đã bị giải tới kinh, đưa vào bộ Hình, đang do Thiêm chế Sơn Tây thuộc bộ Hình thẩm vấn. Nghe nói đã hỏi cung một lần, giam trong nhà lao trọng phạm. Thời Du Nhân trước kia được bảo cử là nhờ đời trước có giao tình chứ mình cũng còn chưa biết mặt Thư Quân môn. Từ khi Thư Quân môn bị giải tới bộ Hình, tuy cũng có mấy người từng chịu ơn y tới thăm hỏi nhưng Thời Du Nhân vì bình sinh không quen nên cũng làm ra vẻ không biết để khỏi liên lụy.

Chỉ nói vị Thư Quân môn này nhiều năm cầm quân, bớt xén tiền lương quân sĩ mỗi năm cũng có một trăm vạn lượng bạc nên giao du rất rộng, khách khứa rất nhiều. Các lão gia ở kinh hàng năm cũng được y biếu xén hai chục vạn lượng bạc chia nhau, còn các Tổng quản thái giám, Quân cơ đại thần cùng các quan đương chức trong triều thì mỗi năm ít nhất cũng phải ba bốn chục vạn lượng. Ngoài ra các bạn bè con nhà thế giao nhờ cậy y cũng không phải ít, nên y thu nhiều nhưng chi cũng lắm, đến lúc bị cách chức đưa về kinh xét xử thì chỉ có hai bàn tay không. Từ Quảng Tây bị áp giải lên kinh mới được nửa đường đã phải xin tiền độ nhật. Các sai quan dưới quyền có hai người còn có lương tâm giúp đỡ chút ít, còn thì đều là hạng tiểu nhân chạy theo thế lợi, đã sớm tránh né để khỏi bị liên lụy. Thư Quân môn là người Hành Châu tỉnh Hồ Nam, làm quan nhiều năm ở Quảng Tây, gia đình đều ngụ ở đó. Đến khi có

lệnh cách chức, gia quyến lập tức bị giải lên kinh. Gia đình Thư Quân môn ít người, chỉ có một thái thái, một tiểu thiếu gia mới mười hai mười ba tuổi. Y ở ngoài tuy hoang phí nhưng trước nay không để ý lắm tới gia đình nên thái thái cũng không để dành được bao nhiêu. Sau khi tới kinh, ngụ ở quán trọ đã rơi vào cảnh cầm bán đồ đạc để sống, ngồi ăn núi lở. Đến nay y là người thất thế thì đời nào còn có người tới hỏi thăm.

Hôm Thư Quân môn bị áp giải lên kinh giao qua bộ Hình, theo lệ thẩm vấn qua một lượt rồi lập tức đưa y xuống giam. Y làm quan đã lâu, há không hiểu quy củ. Nhà lao này của bộ Hình không phải tay không có thể bước vào, hướng hồ y lại hào phóng đã quen, càng không phải như các quan phạm tội tẩm thường. Trên đường y đi đã biếu người này tặng người kia hết ba ngàn lượng bạc, chỉ là để đám coi ngục ăn sáng. Đến khi vào nhà giam hỏi thăm mới biết quan coi ngục hiện nay là con trai người anh kết nghĩa của y tức Án sát tiền nhiệm tỉnh Sơn Đông Sử Đạt Nhân, là Chủ sự ở bộ Sử Diệu Toàn. Sử Diệu Toàn làm quan ở kinh cũng rất dễ tiếp tế cho lão thế thúc. Cho nên Thư Quân môn hỏi thăm biết là y bất giác cũng thấy nhẹ nhõm trong lòng. Vào phòng giam không bao lâu, Sử Diệu Toàn tới thăm y, nói “Lão thế thúc hãy tạm thời chịu ủy khuất. Lão thế thúc ngày thường rất được quan trên yêu mến, chẳng qua chỉ mượn chuyện này để bịt mồm người ta, chắc không bao lâu sẽ có ân chiếu, nhất định sẽ được khai phục. Còn như mọi chuyện ở đây thì đã có tiểu diệt, xin thế thúc cứ yên tâm”.

Thư Quân môn nghe thế tuy vui mừng nhưng vẫn là Diêm vương dễ gặp, tiểu quỷ khó lòng, vị lão diệt tuy không đòi tiền vẫn còn bòn ngục tốt, chưa chắc được yên ổn. Bèn đưa ba ngàn lượng bạc cho Sử Diệu Toàn, nhờ y nhắc giùm người trên kẻ dưới. Sử Diệu Toàn tuy miệng nói không cần nhưng cũng đưa tay cầm lấy, tiện tay đếm qua thì toàn bộ ngân phiếu lớn nhỏ tổng cộng là ba

ngàn lượng. Đêm xong bèn đưa trả Thư Quân môn, nói “Chuyện nhỏ của lão thế thúc xin để tiểu diệt lo, cần gì phải làm thế. Vả lại lão thế thúc ở đây nhiều lắm cũng bất quá năm ba ngày ắt sẽ được ra, cứ yên tâm mà”. Nói xong rảo bước đi ra. Thư Quân môn nghe y nói thế bất giác tin là thật.

Các vị khán quan nên hiểu nhà ngục giam các quan phạm tội của bộ Hình là bên cạnh bộ, bên ngoài còn có mấy gian riêng. Lúc ấy Sử Diệu Toàn đi rồi, bọn ngục tốt đưa Thư Quân môn tới một nơi là ba gian sảnh. Phòng tuy rộng rãi nhưng dột lỗ chỗ, bên trong chẳng có vật gì, không những không có giường ngủ mà ngay cả bàn ghế cũng không có. Thư Quân môn vào xong đành đi đi lại lại bên trong, ngay một chỗ để ngồi cũng tìm không ra. Lão nhân gia người bình sinh nghiện thuốc phiện rất nặng, lúc ở đại doanh ba bốn viên sai quan thay phiện tiêm cho y hút cũng không kịp, lúc ấy một mình y ở đó không những không có thuốc hút mà ngay cả sạp nằm cũng không đưa tới. Một lúc sau, cơn nghiện nổi lên khiến y cảm thấy rất khó chịu. Lúc chưa vào đây đã nói rõ với thủ hạ, những vật cần dùng không gì không đưa vào, không ngờ chờ suốt ba giờ vẫn không thấy tin tức gì. Lúc ấy lão nhân gia người nước mắt nước mũi chảy ròng ròng, dần dần chí trí không được đành tạm ngồi dựa vào tường một lúc. Về sau đến tối vẫn không thấy thủ hạ vào, mới biết bên trong ắt có duyên cớ. Bèn năn nỉ ngục tốt tìm giúp Sử Diệu Toàn để bàn với y. Sử Diệu Toàn nói “Tiểu diệt vì thấy lão thế thúc chỉ trong hai ba hôm là sẽ ra, sợ lão thế thúc nhất thời coi thường, hoặc giả tìm cách tự tử thì tiểu diệt gánh vác không được nên mới dận không được để trong phòng này bất cứ vật gì, đó là nỗi khổ tâm của tiểu diệt, xin thế thúc tha lỗi ! Tiểu diệt rất bận việc, chờ sáng xin tới thỉnh an”. Nói xong bỏ đi không ngoảnh lại. Thư Quân môn biết là không hay nhưng vô kế khả thi, cũng đành phải chịu. Lúc ấy cơn nghiện nổi lên, lại thêm bụng đói như sôi, càng thấy vô cùng khổ cực, chuyện không cần nói.

Lại nói Thư Quân môn từ Quảng Tây giải tới kinh, thủ hạ chỉ có một gia nhân, cũng đã được bảo cử làm võ quan, hai viên sai quan đều theo hầu đã lâu. Thư Quân môn lúc bình thời đối xử với họ rất tốt nên họ không thể không cùng chịu khổ cực với Thư Quân môn. Nhưng trong bọn chỉ có người gia nhân tên Khổng Trường Thắng và một người sai quan tên Vương Đắc Tiêu còn có chút lòng trung thành, giúp đỡ lo lắng cho Thư Quân môn, còn người kia tên Hạ Vũ Nghĩa, bày vai thứ mười nên còn gọi là Hạ Thập thì khác hẳn, từ khi Thư Quân môn gặp chuyện không hay chỉ tính cách tìm nơi khác nương nhờ, nhưng vì hai người kia khuyên nhủ nên y mới đi cùng. Sau khi tới kinh cũng không hỏi Thư Quân môn sống chết ra sao, trút cả việc chăm sóc Thư Quân môn cho hai người Khổng, Vương, còn y thì thăm bạn tìm bè, một mình rong chơi. Hai người Khổng, Vương không làm gì được đành để mặc y, sau sẽ nói tiếp.

Lại nói hai người Khổng, Vương đưa Thư Quân môn vào nhà giam của bộ Hình xong cho rằng trong người Quân môn có ba ngàn lượng ngân phiếu, đại khái có thể dứt lót cho người trên kẻ dưới, bèn sắp xếp khay đèn, áo quần đầy đủ đưa vào. Ngờ đâu tới cửa thì bị ngục tốt cản trở, lại nói “Sử lão gia trong đề lao dặn rằng Quân môn phạm tội rất lớn, không cho tùy tùng vào thăm hỏi, cũng không cho gửi đồ dùng thức ăn vào. Nếu không tuân lệnh sẽ bị trị tội”.

Thư Quân môn lúc sắp vào nhà giam, biết ba ngàn lượng bạc của mình nhất định không đủ, vẫn thầm tính toán “Các quan ở kinh tuy không ít người nhận tiền của mình nhưng phần lớn đều nghèo, cũng không tiện tới mở miệng. Tới như các quan lớn cũng có người dùng tiền của mình nhưng hiện mình đang mang trọng tội, sống chết thế nào chỉ mong họ nghĩ tới tình nghĩa lúc trước nói giúp một hai câu để mình khỏi chết là đã quá đủ, lẽ nào lại còn tới mượn tiền họ”. Nghĩ đi nghĩ lại không tìm được cách nào, về sau chợt

nghĩ tới ngoài cửa Thuận Trị có một người mở tiêu cục là Lư Ngũ ở Trác Châu. Gã Lư Ngũ này vốn xuất thân là lái buôn ngựa. Thư Quân môn nhiều năm thống lĩnh quân dân, ngựa dùng trong doanh đều do y đưa tới bán. Tiền bạc trong doanh so với bên ngoài thì dễ hơn nhiều nên y nhờ vậy mà dấy được cơ nghiệp, trong tay có tiền. Y là người thích kết giao với bạn bè, rất có nghĩa khí. Y giỏi sử dụng đôi dao, nên giang hồ tặng y một cái ngoại hiệu là Song đao Lư Ngũ. Lư Ngũ trước đây vì một vụ án gì đó cũng đã từng vào nhà giam của bộ Hình, về sau gặp dịp ân xá nên được tha. Lúc y ở trong nhà ngục, bọn ngục tốt đều được y đối xử tốt, vì vậy trong bộ Hình không ai không biết y. Thư Quân môn nghĩ tới y bèn nói với hai người Khổng, Vương.

Hai người Khổng, Vương hôm ấy sau khi Thư Quân môn vào nhà giam, trong ngoài không thông, biết không thể trông cậy vào nhân tình, nhất thời không còn cách nào, vội tìm tới Song đao Lư Ngũ ở cửa Thuận Trị. Ai ngờ tới đó thì Lư Ngũ đã có việc rời kinh từ năm hôm trước. Hai người lo cuống lên, chỉ hận là không khóc được. Người trong tiêu cục hỏi han mới biết là sai quan của Thư Quân môn phái tới, lúc ấy tỏ ra vô cùng ân cần, luôn miệng nói “Ngũ gia mấy hôm nay đều nói Quân môn sẽ tới, vừa khéo lại có chuyện nên lão nhân gia người về nhà rồi. Lúc lên đường Ngũ gia có dặn nếu Quân môn tới kinh, nếu cần tám ngàn một vạn lượng để chi dùng xin cứ tới lấy, còn gọi đám người làm trong tiêu cục tới dặn dò”. Nói xong bèn dọn cơm khoản đãi. Hai người Khổng, Vương nói “Bây giờ còn phải nhờ một người trong các vị tới bộ Hình dặn dò giúp Quân môn mới xong ! Quân môn vào từ giờ Ngọ, đến giờ này cũng chưa đưa thuốc phiện vào được, không biết ở trong đó đã chịu khổ tới mức nào !”. Đám người làm của Lư Ngũ nghe thế liền có một người cao gầy bước ra nói “Nếu đã thế thì để tôi đi cùng hai vị tới đó trước”. Nói xong bèn ra phía sau dắt ra một con ngựa. Hai người Khổng, Vương đều có ngựa của mình. Lúc ấy ba người cùng

lên ngựa, nhất tể phóng tới nhà giam của bộ Hình. Người thuộc hạ của Lư Ngũ tên Cảnh Nhị, vốn là bạn kết nghĩa của Lư Ngũ. Năm trước Lư Ngũ bị giam trong nhà ngục bộ Hình, tất cả mọi việc ở nhà đều do Cảnh Nhị lo liệu giúp y.

Lúc ấy người trong bộ Hình vừa thấy y, nhất tể chạy tới gọi “Nhị gia”. Cảnh Nhị nói “Hiện Thư Quân môn Thư đại nhân đang ở trong này, các vị nói gì thì tiểu đệ xin chịu cả. Thư đại nhân tuy thống lĩnh quân doanh nhiều năm nhưng y làm quan thanh liêm, xin các vị thứ lỗi cho !”. Một người nói “Một câu ấy của Nhị gia còn nhiều hơn một vạn lượng bạc ! Nhị gia tới đây thì không cần dặn dò, chúng tôi đều hiểu rồi. Có điều lão gia đề lao đã dặn trước, xin Nhị gia tới gặp y nói qua một tiếng. Sự tình bây giờ không phải là bọn người dưới chúng tôi làm khó dễ”. Cảnh Nhị bèn hỏi “Lão gia đề lao là vị nào ?”. Mọi người nói “Là Sử Diệu Toàn Sử lão gia”. Cảnh Nhị nói “Ta không quen”. Lúc ấy có một người ngục tốt già nói “Để tôi đưa ông đi. Tôi cứ vào báo trước rồi Nhị gia sẽ vào nói chuyện”. Cảnh Nhị ưng thuận. Người ngục tốt già quả nhiên vào thì thảo với Sử Diệu Toàn suốt nửa ngày rồi trở ra gọi Cảnh Nhị.

Cảnh Nhị gặp Sử Diệu Toàn xong, gọi một tiếng “Lão gia”, lại khom lưng vái một vái, Sử Diệu Toàn cũng đáp lễ. Sử Diệu Toàn nghe người ngục tốt già vào nói trước nên đã thầm biết ý Cảnh Nhị. Cảnh Nhị nói không đầy ba câu, y bèn cười hì hì nói “Thư Quân môn không có tiền, chúng tôi là nhà thế giao, há lại không hiểu sao. Nhưng bọn đồng liêu của tôi ở đây coi y như miếng thịt béo, chúng tôi lại là nhà thế giao, nếu tôi lấy của y ít tiền nhất định mọi người sẽ nói là tôi giấu bớt. Thật nói ra thì oan quá ! Thư đại nhân vừa vào đã đưa tôi ba ngàn lượng ngân phiếu. Ông nghĩ xem, một nha môn lớn thế này, lại thêm thân phận của lão nhân gia mà bảo tôi lấy ba ngàn thì chia cho ai ? May là ông tới đây, chúng

ta có thể thương lượng rồi”. Cảnh Nhị nói “Ba ngàn lượng không đủ, tiểu nhân cũng biết, nhưng hiện Thư đại nhân quả thật không có tiền, các đại nhân ở trên cũng xin gánh vác chút ít cho y. Hiện tiểu nhân đã tới xin lão gia chu toàn giúp y, quyết không để lão gia gặp chuyện khó khăn. Chờ tiểu nhân trở về, sáng mai sẽ mang ba ngàn lượng bạc tới. Còn như các thủ hạ ở đây thì để tiểu nhân đi thương lượng với họ, không dám làm phiền lão gia”. Sử Diệu Toàn nghe thế mới im lặng không nói gì, nhưng muốn giao ba ngàn lượng bạc ngay trong ngày. Cảnh Nhị nói “Trời đã tối rồi, lấy đâu ra ngàn phiếu ? Cho dù có bạc ròng cũng không thể đưa tới, bảo người ta làm sao tính được !”. Lại do người ngục tốt già đứng ra đảm bảo, hẹn sáng sớm ngày mai sẽ giao đủ tiền, việc ấy mới xong.

Lại nói Thư Quân môn hôm ấy chờ trong nhà lao đến canh hai mới thấy thủ hạ đưa bàn đèn, sạp hút vào, cũng như chết đi rồi lại được sống lại, nói không xiết nỗi khổ não của y. Lúc ấy vội vàng lên đèn, trước tiên hút luôn mười mấy điếu mới dần dần hỏi tới nguyên do. Sai quan bèn đem tình hình đầu đuôi kể hết lại. Thư Quân môn nghe nói Cảnh Nhị ưng thuận đưa Sử Diệu Toàn ba ngàn lượng bạc, không kiểm được ngạc nhiên nói “Y còn tính toán gì nữa ! Y có giao tình với ta, đã nói rõ là không đòi ta một đồng tiền mà ! Chẳng trách gì ta chờ đông chờ tây mà không thấy các người vào, té ra y chê ba ngàn quá ít ! Nếu chê ít thì sao lúc ấy không nói rõ ngay với ta ! Nhất định là y muốn hành hạ ta, lẽ nào lại thế nhỉ !”. Sai quan nói “Tới đây thì còn nói đạo lý làm gì, đây là cõi trời đất của riêng họ rồi !”. Thư Quân môn thở dài một tiếng. Sai quan lại nói “Chuyện khác không nói, ngay một ít thuốc phiện này cũng có giá đấy”. Quân môn hỏi “Bao nhiêu ?”. Sai quan nói “Tất cả trên dưới đều do Cảnh Nhị người làm của Lữ Ngũ đứng ra lo nên cũng không biết bao nhiêu. Nhưng đưa được số thuốc phiện này vào đây cũng phải bỏ ra ba trăm lượng”. Thư Quân môn nghe xong tắc lưỡi. Từ đó trở đi, sai quan của Thư Quân môn thường vào nhà giam thăm hỏi đưa thức ăn vật dùng,

mọi chi phí lo lót đều do tiêu cực của Lữ Ngũ gánh vác. Qua vài hôm, Lữ Ngũ về kinh lại đích thân tới nhà giam thăm Thư Quân môn, chuyện không cần nói.

Trước mắt lại nói Thời Du Nhân Thời Thái thú vì Thư Quân môn phạm tội nên tránh tiếng không dám ra mặt. Y bình sinh là người hay cây thần cây thế, làm sao chịu im hơi nín tiếng. Đến nay liên tiếp gặp việc buồn bã suốt mấy tháng, khiến y vô cùng nóng ruột, nghĩ thầm “Nhất định mình phải có ngày mở mày mở mặt mới được !”.

Vừa khéo có việc Thư Quân môn bị áp giải tới kinh, đưa tới bộ Hình, thái thái nghe tin cũng tới thăm hỏi. Ba người sai quan biết thái thái theo nguyên tịch về kinh, bèn tới ở cùng một chỗ để tiện bàn bạc làm việc. Mọi người đều biết Thư Quân môn giao thiệp rất rộng, hai người Khổng, Vương bèn nhân lúc vào thăm Thư Quân môn hỏi han là có giao thiệp thế nào với ông Mỗ, có quan hệ tiền bạc qua lại thế nào với ông Mỗ, nhất nhất hỏi rõ để dễ nghĩ cách. Thời Du Nhân tới kinh đã lâu nên cũng có người biết tin tức của y, bèn đem địa chỉ, lại lịch nói hết lại với Quân môn. Con trai Quân môn còn nhỏ nên mọi việc đều do hai người Khổng, Vương và thái thái ra mặt đi nhờ vả. Hôm ấy được tin Thời Du Nhân ở kinh, lại nghe ngóng biết chức quan của Thời Du Nhân là Quân môn bảo cử, một là xưa nay đôi bên có quan hệ, hai là cũng biết Thời Du Nhân có tiền, lúc ấy Thư thái thái bèn dắt con trai cùng hai người Khổng, Vương tìm tới chỗ ở của Thời Du Nhân, Thời Du Nhân gặp xong liền an ủi thái thái, luôn miệng nói “Chức quan này của tiểu diệt là do Quân môn bảo cử mà có, tiểu diệt Uống nước nhớ nguồn, há lại có chuyện diễm nhiên ngồi nhìn ? Lão bá mẫu xin cứ yên tâm”. Thư thái thái nghe y nói thế cho rằng đã có chỗ nhờ cậy, cũng không nói gì thêm, vui vẻ đưa con ra về.

Nào ngờ qua hai hôm vẫn không có tin tức gì, bất đắc dĩ viết một lá thư sai người đưa tới, nói xin mượn tạm năm ngàn lượng bạc. Ai ngờ Thời Du Nhân được thư liền viết một thư trả lời nói :

“Lần này tiểu diệt lên Bắc chỉ lo được một ngàn lượng vàng dẫn kiến. Vốn cha mẹ già nhà nghèo nên lo một chức quan để nuôi dưỡng cha mẹ, gần đây nghe tin Quân môn mắc tội, mọi người đều đồn đại nhưng tiểu diệt vẫn cho là lầm. Im hơi kín tiếng đến nay không những đã tiêu hết tiền dùng để dẫn kiến mà còn mắc nợ không ít. Nếu bàn về giao tình đời trước và sự tri ngộ với tiểu diệt thì lẽ ra phải hết sức báo đáp, tận tâm kiệt lực, nhưng tiểu diệt bây giờ tiến thoái lưỡng nan, không biết làm sao. Không thể báo đáp được, xin rộng lòng tha thứ cho, vô cùng đội ơn”.

Thư thái thái được thư vô cùng thất vọng, không tìm được mấy câu bức bối, nói “Y không phải không có tiền mà rõ ràng là kẻ phụ nghĩa quên ơn, ngồi nhìn người chết không cứu”. Không ngờ Thư thái thái chỉ mắng Thời Du Nhân nhưng lại làm động lòng một người bên cạnh. Anh biết người đó là ai không ? Chính là viên sai quan theo Quân môn lên kinh, tức Hạ Thập Hạ Vũ Nghĩa.

Nguyên Hạ Thập từ khi theo Quân môn tới kinh, suốt dọc đường oán trời giận người, không có câu nào dễ nghe. Quân môn hiện là người thất thế nên cũng không cãi cọ với y. Từ khi Quân môn vào nhà giam, y cả ngày chỉ ở nhà, ngoài việc ăn rồi ngủ thì không làm gì, có lúc còn uống vài chén rượu, uống say lại mượn rượu chửi người. Ban đầu hai người Khổng, Vương còn khuyên nhủ y, về sau vừa mở miệng thì y đã trợn mắt lên nên họ cũng định răn bảo y mà không nói. Thái thái của Thư Quân môn vốn là người tốt, lại càng không nói gì.

Ở kinh thành Hạ Thập cũng có mấy người bạn bè. Không ngờ những người đi lại với y đều là một bọn lưu manh, biết Hạ Thập

ở ngoài biên lâu ngày nhất định phát tài, đám bạn này ban đầu đều muốn cầu cạnh y nhưng chờ mãi không thấy gì cũng dần dần lạt lẽo. Cho nên từ khi Hạ Thập tới kinh, chớp mắt đã ba tháng nhưng ngoài chỗ ấy ra không tìm được đường nào để xuất thân. Vì vậy buồn bực ở nhà, cũng không ra ngoài. Hai hôm ấy ngẫu nhiên nghe biết thái thái đi tìm Thời Du Nhân, tình cờ nghe người ta nói “Thời Du Nhân làm Tri phủ, có rất nhiều tiền”, y bèn nảy ý Chim khôn chọn cây mà đậu. Về sau Thư thái hỏi mượn tiền Thời Du Nhân không được, mắng Thời Du Nhân là kẻ vong ân bội nghĩa, y đều nghe thấy. Chợt y động lòng, nhân lúc rảnh rỗi bèn hỏi hai người Khổng, Vương về lai lịch, địa chỉ của Thời Du Nhân, đến xế chiều bèn lấy cớ đi thăm bạn bè, tìm thẳng tới nhà Thời Du Nhân, gõ cổng xin gặp.

Mấy hôm ấy Thời Du Nhân nghe tin tức của Thư Quân môn không hay, triều đình có ý nghiêm trị, y sợ bị liên lụy nên cả ngày ở lý trong nhà, không dám đi đâu. Đang một mình oán hờn trong nhà, luôn miệng nói “Mình có bấy nhiêu tiền, nếu sớm biết thế này thì có thể mua được một chức Đạo đài rồi. Chỉ vì quyền quan thì không có thể diện như được bảo cử nên mới nhờ y. Ai ngờ đến nay lại thành có hại, đến nỗi không thể ngóc đầu lên được. Hôm nay lại có người tới nói lúc lão già kia ở Quảng Tây, quân lính dưới quyền đều tư thông với hội đảng, nên Đô lão gia mới tham hặc y dung dưỡng cho quân lính làm phỉ, nuôi khỉ dòm nhà. Bây giờ lại có thư gửi Tuần phủ Quảng Tây nói thuộc hạ của y khó lòng bảo đảm là không có hội đảng trà trộn trong đó, bảo Tuần phủ Quảng Tây ráo riết điều tra để triệt hết vây cánh. Mình tuy không phải là thuộc hạ của y nhưng là do y bảo cử, không khỏi không có người ngờ rằng mình là trong bọn. Bây giờ mình phải nghĩ ra một cách rửa sạch thanh danh mới hay, nếu không thì sẽ vĩnh viễn không có ngày được mở mày mở mặt”.

Thời Du Nhân đang ngẫm nghĩ không tìm ra cách nào, chợt gia nhân vào báo “Hạ Mỗ là sai quan của Thư Quân môn tới xin tham kiến”, Thời Du Nhân vừa nghe tới ba chữ “Thư Quân môn,” cho rằng lại tới mượn tiền, đã định từ chối không gặp. Gia nhân nói “Họ Hạ nói tuy y là sai quan của Quân môn nhưng lần này tới không phải vì việc của Quân môn”. Thời Du Nhân nghe câu ấy bất giác động tâm bèn nói “Người ra đưa y vào đây”. Giây lát Hạ Nghĩa Vũ vào, dập đầu thỉnh an. Thời Du Nhân không hiểu ý, vội khom lưng đỡ y dậy, như đáp lễ mà cũng như khiêm tốn với y. Thời Du Nhân bảo y ngồi, y không dám ngồi, nói “Thuộc hạ theo lẽ phải đứng hầu, đời nào lại có chuyện dám ngồi trước mặt đại nhân”. Thời Du Nhân còn chưa hiểu y tới đây là có ý gì bèn nói “Ông là người dưới trưởng của Quân môn, tôi cũng là người do Quân môn bảo cử, chúng ta là người nhà, sao còn nói thế?”. Hạ Thập nghe thấy mới rón rén ngồi xuống. Lúc ấy trò chuyện qua lại chỉ là hỏi han sức khỏe. Hai người tuy đều có ý, nhưng không ai hiểu ý ai nên không tiện hấp tấp.

Về sau Thời Du Nhân nhin không được bèn ướm lời “Hai hôm nay tin tức của Quân môn rất không hay, ông có biết không?”. Hạ Thập nói “Cũng nghe người ta nói, nhưng rốt lại là thế nào mới được. Theo đại nhân thấy thì chừng nào Quân môn mới được tha?”. Thời Du Nhân nói “Nói được tha thì bây giờ còn sớm, nếu giữ được tính mạng cho lão nhân gia thì cũng đã là may cho người lắm rồi”. Hạ Thập vội hỏi “Nói thế là có ý gì?”. Thời Du Nhân bèn đem chuyện Đô lão gia tham hặc và việc sai Tuấn phủ Quảng Tây điều tra nói lại. Hạ Thập ngồi im lặng hồi lâu không nói gì.

Thời Du Nhân đứng lên bước tới một bước nói “Tôi xin thỉnh giáo ông một việc”. Hạ Thập nghe tới hai chữ “thỉnh giáo”, bất giác nghiêm trang đứng dậy, nói ngay “Đại nhân có gì xin cứ dạy bảo”. Thời Du Nhân nói “Chức quan của tôi tuy là Quân môn bảo

cử nhưng tôi hoàn toàn không phải là thuộc hạ của y. Ông theo Quân môn đã lâu thì thấy Quân môn làm việc như thế nào ? Đô lão gia tham hặc như thế có sai không ? Ông và tôi là người nhà, nói riêng với nhau cũng không hại gì”. Hạ Thập nghe tới câu ấy hiểu thêm được một chút ý tứ, cũng bước lên một bước nói “Đại nhân không hỏi thì thuộc hạ cũng không dám nói. Luận về lý thì thuộc hạ theo y mười mấy năm, chịu ơn của lão nhân gia mười mấy năm, lẽ ra không nên nói câu này, nhưng đại nhân là người nhà, thuộc hạ không lẽ nào lại giấu giếm đại nhân”. Thờ Du Nhân nói “Ồ đây thì ông cứ nói, không việc gì đâu”.

Hạ Thập thở dài một tiếng, nói “Ồ, nói tới vị Quân môn này làm việc ở Quảng Tây, bàn tới tội danh của y đừng nói chém một cái đầu, mà có cả chục cái đầu chém cũng không hết tội !”. Thờ Du Nhân vội hỏi “Nói thế là sao ?”. Hạ Thập nói “Nhà nước nuôi quân ngàn ngày, dùng quân một buổi, chuyện khác không nói chứ hai câu ấy thì ai cũng biết. Nhưng vị Quân môn này từ khi tới Quảng Tây được một năm, dưới trướng đã có bốn mươi viên Doanh quan. Đại nhân, người nghĩ xem, bốn mươi doanh một năm cần bao nhiêu lương ? Người đoán xem thật ra là bao nhiêu ?”. Thờ Du Nhân nói “Cũng phải có tới sáu bảy phần. Ăn bớt ba bốn phần thì cũng không phải ít”. Hạ Thập nói “Chỉ sáu phần thôi, nhưng chuyện đó cũng không cần nói tới. Hai năm đầu tiên vừa tới, địa phương còn yên ổn, không có thổ phỉ, tuy chỉ ăn bớt bốn phần nhưng người ta cũng có thể cho qua. Bốn năm nay lại có chuyện không hay, khắp nơi thổ phỉ nổi lên, lão nhân gia người vẫn xử sự như trước. Người nói làm thế nào lo được ? Thuộc hạ nghe người ta nói lão gia còn phạm tội thả quân làm phỉ gì đó, thuộc hạ ban đầu còn không hiểu, về sau mới biết. Nói y thả quân làm phỉ là sai, nhưng quân lính thông lưng với phỉ thì quả không oan”. Thờ Du Nhân nói “Theo như ông nói thì Quân môn phải phát tài lắm, sao đến nay lại phải đi mượn tiền ?”. Hạ Thập nói “Tuy được nhiều tiền nhưng có tiếng mà

không có miếng. Đại nhân, người nghĩ xem khắp cả kinh thành này nào là Quân cơ, Nội các, sáu bộ, lại thêm các vị thái giám trong cung, chỗ nào mà không phải biếu xén tiền bạc ? Tiền vào tay này thì ra tay kia, bất quá chỉ là giúp đỡ người khác. Chuyện tới hôm nay thì tiền đã hết, tình nghĩa cũng không có, cũng như không có tiền. Bình tâm mà bàn thì nếu Quân môn chúng tôi không đưa tiền cho người ta tiêu thì đời nào họ lại cho anh hưởng dụng mười mấy năm, đến nay mới hạ thủ”.

Thời Du Nhân nói “Những việc mà Đô lão gia tham hặc y có đúng không ? Thuộc hạ của y rồi lại là thuộc hội đảng nào ?”. Hạ Thập nói “Thuộc hạ ở đại doanh trước sau hai mươi năm, chuyện gì mà không biết. Trước đây lúc còn đánh quân Trường Mao, Nghiệp tử, người trong doanh đều là đồng hương, quá nửa là không nhà không cửa nên đều coi đồng hương là người thân thích. Vì vậy bèn lập một cái hội, đều là có ý Có phúc cùng hưởng có nạn cùng chịu, nếu có việc thì mọi người có thể chiếu cố cho nhau. Họ đều coi nhau như anh em ruột thịt, anh em kết nghĩa, không bàn chuyện chức tước cao thấp, cũng không có ý chê trách gì nhau. Khi ra quân đánh dẹp, đánh một hồi trống, quát xông lên thì tất cả cùng xông lên, nên trước đây đánh quân Trường Mao, quân Nghiệp tử mấy lần đều thắng, chính vì lẽ ấy. Về sau nhất định cấp trên coi họ là người xấu. Đại nhân, người nghĩ xem kẻ ăn bớt lương tiền của quân sĩ thì có ai tốt đâu ? Dùng người xấu thì y cũng là người xấu. Không những dùng người xấu mà còn khắc nghiệt với họ thì làm sao khiến họ tâm phục được ? Tới như thủ hạ của vị Quân môn chúng ta thì chưa chắc có người trong bang hội ấy, nếu có thì đời nào chịu để cho họ bớt xén ? Sự tình ở Quảng Tây quá nửa là quan bức nên dân phản, nói cho hết thì ba ngày cũng không đủ”. Thời Du Nhân nói “Không cần nói chuyện không đâu. Ta chỉ hỏi những việc Đô lão gia tham hặc có đúng không ?”. Hạ Thập nói “Nói gọn là chỉ có một vài việc Đô lão gia không biết nên tham hặc không đúng. Còn

tham hặc những việc bình thường trong doanh thì ở đâu cũng có. Nói ra thì có vị Thống lĩnh nào không đáng bắt hỏi, không đáng xử tử ? Bây giờ lại bắt một mình y chịu tội, tính ra cũng là oan !”.

Thời Du Nhân nói “Chuyện khác không nói nhưng ông theo Quân môn bấy nhiêu năm, chịu bao nhiêu vất vả, cũng là muốn Quân môn lập công oanh liệt, điu dắt các ông, đến nay lại không đầu nẩy ra chuyện này, đúng là bất ngờ”. Hạ Thập nói “Phía Quân môn không cần nói, nhưng người bên cạnh thì đúng là tức không chịu được”. Thời Du Nhân nói “Hiện Quân môn là người thất thế, ông theo y tới kinh tính ra cũng có lòng trung nghĩa, tại sao người bên cạnh lại làm ông tức giận ?”. Hạ Thập thở dài một tiếng, thuận miệng thêu dệt vài câu, nói hai người Khổng Vương chuyên quyền thế nào, cậy thế Quân môn làm tiền thế nào. Thái thái lại mê muội thế nào, ngay cả Thời Du Nhân mà cũng mắng sau lưng là vong ân phụ nghĩa, kể ra tất cả. Nói xong lại đứng lên thỉnh an Thời Du Nhân, nói “Thuộc hạ tình nguyện làm trâu làm ngựa theo hầu đại nhân, cơm của họ Thư kia nhất định không ăn nữa !”.

Thời Du Nhân nghe qua một lượt đều không để ý, nhưng thấy y nói rất nhiều việc của Quân môn mà Đô lão gia còn chưa biết liền nói “Người ta nói ta cùng bọn với y khiến ta vĩnh viễn không góc đầu lên được. Bây giờ muốn nhờ người làm chứng để rửa sạch tiếng xấu cho ta”. Chủ ý đã định, bèn nói “Việc ta cần người cũng có, nhưng người cứ tạm thời đừng lui tới đây để tránh tai mắt người ngoài. Nếu người thiếu tiền thì ta có thể cấp cho mỗi tháng ít tiền. Chờ khi việc của ta đã xong, chúng ta cùng rời kinh, đến lúc ấy đảm bảo mọi việc của người ta sẽ lo lắng cho”. Hạ Thập thấy Thời Du Nhân ứng thuận, vả lại mỗi tháng còn đưa tiền cho y, lập tức lạy phục xuống đất cảm ơn ban thưởng, dáng vẻ biết ơn sa lẹ của y quả thật không thể một lời mà tả được hết.

Lại xong đứng dậy, Thời Du Nhân hỏi thêm rất nhiều, đều là việc làm của Thư Quân môn ở Quảng Tây. Khi Hạ Thập về rồi, y sợ quên mất, bèn lấy bút ghi lại. Viết xong đọc đi đọc lại, sửa đi sửa lại suốt đêm. Sửa được một nửa chợt gác bút nói “Y đang là người ở dưới giếng, mình sợ y không chết lại ném đá xuống, tính ra cũng không có lương tâm”. Nghĩ tới đó lại muốn thôi. Chợt thấy trên bàn có một tờ Kinh báo, trang đầu là chỉ dụ về việc kiểm tra quan lại mới giao nhiệm vụ. Hai người đầu tiên là cùng tới kinh với mình, trong đó còn có hai người cùng lên kinh một lượt, hiện đã đi nhận chức rồi. Thời Du Nhân xem xong bất giác động tâm, lại nghĩ “Bạn bè bảo mình im hơi kín tiếng, theo đó mà xem thì biết đến lúc nào mới ngóc đầu lên được”. Lại xoay chuyển ý nghĩ, tự nhủ “Biết thời vụ mới là tuấn kiệt. Y vốn không quen biết mình, tuy y bảo cử mình nhưng rốt lại là nể mặt cha mình thôi. Y được cha mình giúp đỡ, bảo cử mình chẳng qua chỉ là đền ơn cha mình. Y với mình vốn không có đi lại, việc gì mình phải vì y mà để lỡ công danh. Vả lại những việc y làm ở Quảng Tây quả thật cũng phạm lỗi với hoàng thượng, nếu bây giờ mình tố cáo y cũng không có gì sai”. Nghĩ tới đó chợt lại xoay chuyển ý nghĩ, nói “Mình mà ra mặt thì vừa phải có người làm chứng, vừa phải đối chất. Có Hạ Thập thì không sợ không có người làm chứng. Nhưng mình làm sao đối chất được với y?”. Nghĩ đi nghĩ lại không biết làm sao cho ổn.

Lúc ấy lại tính toán một lúc, muốn tìm một người bạn nào để bàn, nghĩ “Trong đám bạn bè này trước nay chỉ có Cô Hoàng mập, Hắc Bát ca là gặp việc còn quan tâm. Ngày mai mình cứ tới tìm họ thương lượng rồi sẽ tính”. Chủ ý đã định bèn lên giường nghỉ, chưa kịp ngủ thì trời đã sáng. Y sợ lỡ việc lớn, lập tức choàng dậy đi tìm Cô Hoàng mập. Cô Hoàng mập bị y dựng dậy, cho rằng y tới đòi tiền, sợ toát mồ hôi. Đến khi gặp nhau nói chuyện, Thời Du Nhân bèn nói rõ với y, lại nói “Bây giờ không nhờ chuyện gì khác, chỉ cần rửa sạch tiếng tăm để xong việc cho tôi”.

Cô Hoàng mập ngăn ngừa một lúc rồi nói “Ông muốn rửa sạch tiếng tăm thì trước mắt phải đắc tội với hai người”. Thờì Du Nhân hỏi “Hai người nào?”. Cô Hoàng mập nói “Một người là Hắc Tổng quản trong cung, một người là Hoa lão gia ở ngoài. Hai người ấy vốn nhận tiền biếu xén của họ Thư nên trước nay vẫn ra sức che chở cho y. Theo hai người ấy thì vốn không có chuyện này, đều là do Trừng Lưu ly làm ra như thế nên mới hỏi tới y”. Thờì Du Nhân cũng biết Trừng Lưu ly là Từ đại Quân cơ bèn nói “Y làm gì rồi?”. Cô Hoàng mập nói “Trừng Lưu ly nhất định đòi trị tội, Hoa lão gia nhất định nói không cần trị tội, hàng ngày hai người cãi nhau vì việc ấy, có hôm còn suýt đánh nhau. Còn Hắc Tổng quản thì nghe nói y thường xin giúp Quân môn trước mặt Phật gia, nói tốt cho y, nào là Thư Mỗ có tội, Phật gia tức giận thì có thể cách chức y, bắt y đờì tội lập công để xem kết quả. Lờì các quan Ngự sử nô tài không dám nói là giả, nhưng nghe lờì đồn tham hặc thì quá nửa là không có bằng cứ, nếu Thư Mỗ quả thật không tốt thì sao không ở Quảng Tây làm phần lại ngoan ngoãn mang đầu tới kinh chịu tội? Đó là lờì của Hắc Tổng quản, chính cháu của y nói lại với tôi. Theo đó thì ông làm sao ra mặt tố cáo y”. Thờì Du Nhân nói “Có phải hai hôm nay bị Đô lão gia tham hặc, còn gửi thư tới Tuần phủ Quảng Tây sai điều tra không?”. Cô Hoàng mập nói “Ông nghe chuyện ấy ở đâu thế? Bọn quan nghèo mạt ở đó như chó điên, không có chuyện gì nói, cứ đòi sửa để giết cọp. Nếu nhút nhát không muốn bị tham hặc thì lo lót cho ít tiền họ đã vui rồi. Tới như gửi thư đòi tra xét thì chẳng qua chỉ là chuyện chiếu lệ. Y đã tới bộ Hình lại không lo thẩm vấn y mà còn đòi điều tra gì ở Quảng Tây? Đại khái đó chỉ là Hoa lão gia bôi bác cho qua chuyện với Trừng Lưu ly. Đó đều là những lờì người ta lừa ông mà ông lại tin là thật, lại còn định làm này nọ”.

Thờì Du Nhân bị Cô Hoàng mập đồn cho một chấp không biết nói gì, nghĩ thầm “Rốt lại thì mình chạy chọt đường nào thì tốt?

Bây giờ nếu mình ra thú thì chỉ có chạy đường Từ đại Quân cơ. Nhưng Cô Hoàng mập nói trong có Hắc đại thúc, ngoài có Hoa Trung đường, đều đứng về phía Quân môn. Tại sao từ khi xảy ra việc của Quân môn, Bát ca lại bảo mình không nên ra mặt, im hơi nín tiếng ? Rốt lại là có ý gì ?”. Bèn đem ý ấy hỏi Cô Hoàng mập. Cô Hoàng mập nghe xong cười ha hả rồi lập tức im bật, lấy vẻ nghiêm trang nói “Rốt lại có thể nói tóm trong một câu : phạm mọi chuyện đều là quan nhỏ giờ đầu chịu báng. Ông xem đi, trong một tỉnh mà Tổng đốc, Tuần phủ bị tham hặc, rốt lại thì cũng chỉ là một vài quan Đạo đài, Tri phủ chịu tội, Đạo đài Tri phủ bị tham hặc rốt lại cũng chỉ là một vài quan Tri huyện, Tri châu gánh tội. Chuyện của Thư Quân môn tuy không phải thế nhưng ông không phải thuộc hạ của y mà y là đại thần bảo cử cho ông. Y đang gặp lúc không hay, việc gì ông phải lặn lưng vào chịu khổ ? Không nói gì nhiều, chỉ cần bị Đô lão gia nhẹ nhàng nhắc tới một câu thì ông cũng không chịu nổi đâu. Chuyện này đều là Bát ca có ý chiếu cố cho ông chứ còn có dụng ý gì nữa”.

Thời Du Nhân nói “Bát ca chiếu cố cho tôi thì phải tìm y nghĩ ra một cách ngóc đầu lên mới được”. Cô Hoàng mập lại cười ha hả, nói “Cái gì mà ngóc đầu không ngóc đầu ? Ngay câu Cửa đi thay người mà ông cũng không hiểu sao ?”. Thời Du Nhân nói “Tôi mang tiền tới kinh để làm gì ? Nếu đã muốn tiền thì sao không nói rõ, bắt tôi phải chờ suốt ba tháng ròng ?”. Cô Hoàng mập đáp thẳm “Nếu bắt người bỏ tiền ra, nhất định người sẽ không chịu bỏ ra nhiều tiền, phải ép người tới bước này thì người mới chịu tình nguyện !”. Nhưng không tiện nói rõ với Thời Du Nhân, chỉ trả lời qua loa “Đó chẳng qua là tôi suy đoán tình lý thôi. Rốt lại y muốn lấy bao nhiêu tiền của ông, y không nói thì tôi không biết. Hoặc giả y thật lòng chiếu cố cho ông, không đòi tiền của ông cũng chưa biết chừng”. Thời Du Nhân nói “Cô Hoàng mập, ông đừng khiêm tốn. Trong bấy nhiêu bạn bè còn có ai cao minh hơn ông ?

Ông đã nói thì quyết không sai. Bây giờ tôi cũng không chạy đông chạy tây, chỉ cần ông chịu chiếu cố cho tôi, nghĩ giúp tôi một cách. Từ đại nhân đã bất hòa với Quân môn thì chỗ y có cách nào, xin ông giới thiệu giúp tôi. Còn như chú của Bát ca và Hoa Trung đường đều đã đứng về bên kia thì tự nhiên cũng khó nói chuyện”.

Cô Hoàng mập lúc ấy trong lòng đã vạch sẵn đường lối nhưng nhất thời không chịu nói, sợ Thôi Du Nhân thấy quá dễ dàng. Bèn nói “Ông cứ về đi, hai ngày sau hãy tới đây lấy tin”. Lúc ấy Thôi Du Nhân trong lòng đã hiểu rõ “Hai người Hoa, Hắc thì không ngại, chỉ cần có tiền là nói chuyện được. Duy hiện tại cần nhất là tìm tới Từ đại Quân cơ, chỉ cần có người giới thiệu giúp, lúc mình tìm được người ấy thì việc của Thư Quân môn cũng dễ tùy nghi mà làm. Nếu giúp đỡ được y thì cũng là mình tích đức, nếu không được thì mình cũng chỉ là Lửa đổ thêm dầu, chỉ cần Từ đại Quân cơ không ghét bỏ mình thì chẳng ai biết được”. Chủ ý đã định, lại thấy Cô Hoàng mập bảo y “Hai ngày sau hãy tới lấy tin”, chỉ còn cách đứng lên cáo từ, trở về lại buồn bực ở lý trong nhà suốt hai ngày.

Sáng sớm hôm thứ ba y lại tới tìm Cô Hoàng mập. Cô Hoàng mập nói “Có một người là đồng hương với bà con bên vợ của Từ đại Quân cơ, vả lại còn là môn sinh, chỉ là lão gia ở bộ khác. Hôm nào không có việc gì cũng tới nhà Từ đại Quân cơ hai lần, nên Từ đại Quân cơ rất thích y, chuyện gì cũng bàn với y, bảo y thu xếp. Nhưng theo bộ mà bàn, cũng có mấy người đương sai, ngoài ra còn có mấy chỗ đều ăn lương không làm việc. Hiện về phía Từ đại Quân cơ thì ngoài việc nhờ y giới thiệu, không có người thứ hai”. Thôi Du Nhân vội hỏi “Ai thế?”. Cô Hoàng mập bèn nói ra Vương Bác Cao, lại nói “Vị họ Vương này đường công danh vô cùng đặc ý. Gần đây lại được Phủ doãn phủ Thuận Thiên tiến cử là nhân tài, đã được triệu kiến một lần. Không biết y làm thế nào mà được Từ đại Quân cơ coi trọng. Hôm triệu kiến, Phật gia bảo Quân cơ viết ba chức vụ tốt

cho y. Quân cơ dâng lên ba chức, Phật gia khoanh vào một điều, là “Khỏi bổ chức Chủ sự, thăng thẳng lên Viên ngoại lang”, trước mắt chức nào còn khuyết chính là của y. Tôi cũng mới biết y qua người khác gần đây. Nhưng y là người đưa trước mặt nhất định không chịu nhận, chỉ có cách nói là ông muốn báỉ phỏng Từ đại Quân cơ, mọi chuyện lễ vật ra mắt, tiền trà nước, tổng cộng bao nhiêu tiền cứ giao hết cho y nhờ lo liệu giúp. Bể ngoài thì ông cứ làm ra vẻ ngay thẳng, ông đưa cho y mấy ngàn lượng bạc, y làm việc xong, nhất định bắt y tính toán rõ ràng, bất kể là tám lượng mười lượng, năm tiền sáu tiền, ít nhiều cũng phải tính toán để tỏ rõ là không lừa dối nhau. Ông không cần đưa riêng cho y, y cũng có phần. Bây giờ tôi nói ra với ông, nếu ông cần y giúp đỡ thì chúng ta có thể thu xếp”. Thời Du Nhân nói “Bao nhiêu tiền?”. Cô Hoàng mập nói “Mười vạn không phải là con số có thể nói trước, nhất thời không nên nói ra. Ông muốn dùng bao nhiêu, tôi sẽ cho ông mượn, ông vẫn có tiền lời mà”. Thời Du Nhân biết rõ rằng y cũng chỉ nhân việc này để kiếm lợi thêm nhưng việc của mình tới nước này chỉ còn có cách nghe lời y. Lúc ấy lập tức luôn miệng ưng thuận, nói “Làm phiền ông quá, vô cùng cảm ơn”, lại nói “Mọi chuyện đều xin vâng lời lão huynh”.

Lúc ấy Cô Hoàng mập giữ y lại ăn cơm trưa rồi cùng tìm tới chỗ Bác Cao. Gia nhân thông báo Bác Cao ra gặp. Đợi bên làm lễ xong, cũng chưa vào ngồi, Bác Cao chợt kéo Cô Hoàng mập ra một bên thì thảo một hồi. Cô Hoàng mập bước qua tới trước mặt Thời Du Nhân vỗ ngực đồm độp nói “Nguy quá, nguy quá, tính ra chúng ta cũng còn may!”. Thời Du Nhân vội hỏi “Chuyện gì thế?”. Cô Hoàng mập thông thả nói “Vì ông muốn báỉ phỏng Từ đại nhân, sau khi ông nhờ tôi tới hôm qua, tôi lập tức tới tìm Bác ông. Bác ông làm việc giúp bằng hữu xưa nay rất nhiệt tâm, y lập tức tới gặp Từ đại nhân nói chuyện của ông, nói tốt cho ông trước mặt Từ đại nhân. Ai ngờ sáng sớm hôm ấy Bác ông lên nha môn gặp người

đồng liêu là cháu Phó Lý Đường tên Phó Tử Bình, cũng là Lang trung trong bộ, hai người trò chuyện, Tử Bình nói tới việc Tất Đồ lão gia đã làm xong mọi việc, liên tục tham hặc mười mấy người, có người là thuộc hạ của Quân môn, cũng có người là Quân môn bảo cử. Nghe nói tên của Du ông cũng có trong đó. Tử Bình thân thiết với Bác ông, Bác ông muốn giới thiệu ông với Từ đại nhân đã nói chuyện với Tử Bình nên Tử Bình đã có ý riêng. Lúc ấy thấy thông gia định làm thế bèn ngăn trở, bảo y không nên làm, sau ba ngày sẽ báo tin. Hôm nay Tử Bình tới nha môn gặp Bác ông bèn nói lại. Bác ông cũng nhờ y cản trở nhà thông gia, nói “Người ta ở đâu mà không kết giao bạn bè, có gì đôi bên có thể thương lượng. Bác ông biết hôm nay ông muốn tới nên hẹn Tử Bình sau một hôm phải trả lời, bảo thông gia của y ngàn vạn lần không nên ra mặt. Mối rồi Bác ông nói rõ với tôi như thế”.

Thời Du Nhân nghe thế nhất thời không biết làm sao, bèn nhờ Cô Hoàng mậ và Vương Bác Cao châm chước thu xếp giúp. Lúc ấy bàn rõ lễ vật tới bái phỏng Từ Quân cơ, kể cả tiền trà nước trên dưới tất cả là năm ngàn lượng bạc, toàn bộ giao hết cho Vương Bác Cao lo liệu. Sắp tới còn phải chi phí bao nhiêu, khi xong việc sẽ do Vương Bác Cao tính toán. Chỗ thông gia của Phó Tử Bình là Tất Đồ lão gia thì trước tiên cứ đưa tới ba trăm lượng. Qua tay Phó Tử Bình thì đưa năm trăm lượng. Nói tới đó Vương Bác Cao bèn sai gia nhân qua phòng bên cạnh mời Phó lão gia qua bàn. Giấy lát Phó Tử Bình tới, gặp nhau như đã quen biết từ lâu, đôi bên vái chào nhau xong, cũng không hỏi tới tên họ, Vương Bác Cao bèn kéo y ra một bên thì thà thì thảo suốt nửa ngày, y bèn đứng lên cáo từ. Chỉ nghe Vương Bác Cao nói “Chờ khi có đủ tôi sẽ đưa qua”. Người ấy nói “Ở đây đã có tôi, xin ông cứ yên tâm là được”, nói xong bước ra. Lúc ấy Thời Du Nhân thấy sự tình đã thu xếp đâu đấy cũng đứng lên cáo từ, cùng trở về chỗ Cô Hoàng mậ viết giấy nợ. Cô Hoàng mậ lại đưa tiền tới chỗ Vương Bác Cao giúp y. Bác Cao nhận

xong, bèn sai người qua phòng bên cạnh gọi Phó Tử Bình tới nhận.

Các ông nên biết vị Phó Tử Bình ở phòng bên cạnh tuy là họ Phó nhưng chưa từng là cháu của Phó Lý Đường Tuấn phủ Chiết Giang ! Chẳng qua nói là cháu của họ Phó thì người ta đặc biệt tin tưởng. Còn như y làm quan thì chỉ là một chức Lang trung. Loại quan nghèo mạt như y trong kinh thành rất nhiều, còn các quan Hậu bổ chờ chức vụ thì không sao đếm hết, vị Phó Tử Bình này lại đang lúc khổ cực. Vì y quen Vương Bác Cao, lại là láng giềng mới nên lúc nào cũng qua lại giúp đỡ. Vừa khéo hôm ấy có việc của Thời Du Nhân, Vương Bác Cao muốn nhân dịp này giúp y chút ít bèn gọi y tới làm chứng. Đến khi Vương Bác Cao cầm tiền rồi chỉ gọi người đưa qua cho y bốn lượng. Nhưng y đã nhịn đói mấy ngày tới mức không có gì ăn, tuy chỉ bốn lượng bạc vật cũng là Một miếng khi đói, cũng có thể kéo dài hơi tàn thêm mấy ngày, đó đúng là chỗ khổ cực của các quan ở kinh.

Muốn biết chuyện sau thế nào, xin nghe hạ hồi phân giải.

Hồi 29

**Sông Tân Hoài Đạo đài ngọc tìm hoa
Quán Phiên Lai Thống lĩnh giàu tiếp khách**

Lại nói Thời Du Nhân từ khi kết giao với Vương Bác Cao thì nhận làm môn hạ của Từ đại Quân cơ. Từ đại Quân cơ vốn rất ghét Thư Quân môn, nhiều lần xin hoàng thượng đem y ra chính pháp. Không ngờ hoàng thượng ơn trời cao dày, không chịu khinh dị làm tội đại thần, lại thêm ngoài có Hoa lão gia, trong có Hắc đại thúc hết sức giúp đỡ, chỉ giam y vào nhà giam của bộ Hình, đợi thông thả sẽ phát lạc. Từ đại Quân cơ không làm gì được nên cũng không khởi đặc biệt tức giận. Không những y căm hận Thư Quân môn, mà ngay cả những người Thư Quân môn bảo cử y cũng không thích, chỉ cần ai nói người ấy do Thư Quân môn bảo cử hoặc từng làm quan ở Quảng Tây là y coi như người xấu. Lần này Thời Du Nhân may chạy được đường Vương Bác Cao. Bác Cao là môn sinh đặc ý của Từ đại Quân cơ, biết tính quan lão sư, trước tiên nói giúp Thời Du Nhân rất nhiều, lại nói “Thời Mỗ tuy là người Thư Quân môn bảo cử nhưng quả thật rất trong sạch, có tài năng, vả lại chưa từng làm quan ở Quảng Tây”. Từ đại Quân cơ mà nghe là người Thư Quân môn bảo cử thì cho dù anh mồm năm miệng mười thế nào trong lòng y cũng có ba phần không thích, về sau Vương Bác Cao đem lễ vật ra mắt của Thời Du Nhân trình lên, Từ đại Quân cơ thấy số mục so với các môn sinh khác cũng rất khác nên mới đổi giận làm vui, bỏ ý nghĩ cũ, không hỏi tới việc trước của y. Cô Hoàng mập lại nhân dịp khuyên Thời Du Nhân đưa hai phần lễ vật tới cho hai vị Hoa, Hắc, cùng gặp nhau một lần. Từ đó Thời Du Nhân như vén mây mù mà trông thấy trời xanh, mở mày mở mặt ở kinh thành, không giống như trước đây im hơi kín tiếng.

Thời Du Nhân lại nhờ Cô Hoàng mập mua chức quan giúp. Y bình sinh có chí lớn, muốn tìm một người tiến cử làm sứ giả, sung một chức đại thần đi sứ để sau này có đường thăng quan. Chủ ý đã định, trước hết tới thỉnh giáo quan thầy là Từ đại Quân cơ. Không ngờ Trúng Lưu ly ngày thường việc gì cũng không muốn dính vào, không muốn gánh vác, vả lại còn cực kỳ thủ cựu, nghe y nói xong liền tiếp lắc đầu nói “Không xong, không xong ! Đi làm sứ thần thì phải ra nước ngoài, ra nước ngoài thì phải ngồi tàu máy, tàu máy đi trên biển mấy ngày đêm liền không tới nơi, nếu xảy ra chuyện gì thì lúc ấy không có đường lên trời xuống đất đâu, ta không cứu được người. Ta không cứu được người còn là chuyện nhỏ, ở nhà người còn có cha mẹ vợ con, sắp tới hoặc giả tới đây đòi người, ta tìm đâu ra mà trả cho họ ? Ta thấy trước hết người cứ về tỉnh, chờ vài năm cho trở thành người lão luyện, tìm dịp đưa lên bộ dần kiến, bảo cử làm một chức quan, đó là con đường yên ổn nhất. Lão đệ, người vạn lần không nên nghĩ sai, lúc ấy sẽ hối hận không kịp đâu”. Thời Du Nhân nói “Môn sinh trước nay chỉ ở Giang Tô, lần này lên kinh, xin lão sư đặc biệt tài bồi cho vài phong thư, không cần nói là chức gì lớn, cứ được một chức sai sử cũng có thể tìm được chút ít bù vào tiền đi đường”. Từ đại Quân cơ không biết làm sao, đành phải ưng thuận.

Đúng là quang âm thấm thoát, ngày tháng như trôi. Thời Du Nhân lại ở lại kinh thành thêm nửa tháng, lo mọi việc đâu đấy xong mới lên xe lửa rời kinh. Lão tiên sinh người tới Thiên Tân lại tới ra mắt Chế đài Trực Lệ. Vị Chế đài này là người Bát kỳ, rất sành chuyện ăn chơi. Vì y làm quan ở tỉnh ngoài, lại có tình thế nghị nên Thời Du Nhân không khách sáo gì. Khi Thời Du Nhân về rồi, ngay trong ngày Chế đài sai tùy tùng cầm danh thiếp tới khách sạn cảm tạ, lại mời y hôm sau ăn cơm. Y vốn định hôm sau nhân không có việc gì lên tàu An Bình của Cục Chiêu thương tới Thượng Hải nhưng vì thế đành gác lại.

Hôm sau trong tiệc có hai viên quan ở kinh cùng dự : một người là Chủ khảo hết hạn nghỉ phép, một người là Đô lão gia vừa mãn tang, đều từ quê lên kinh ghé lại Thiên Tân. Còn có hai người khác, một người là quan ở nơi khác mới được ra giữ chức Trấn đài (*), vừa từ Bắc Kinh tới, một người là Đạo đài ký danh ở Giang Nam vừa tới, kể cả Thôi Du Nhân thì chủ khách tất cả sáu người. Khi chưa vào tiệc, Chế đài đã giới thiệu qua tên họ của vị Đạo đài ký danh nên Thôi Du Nhân biết y tên Dư Tiểu Quan. Giây lát rượu được ba tuần, thức ăn mang lên sáu món. Chế đài bèn không câu nệ hình thức, hỏi về tình hình Bắc Kinh. Ý Chế đài là muốn hỏi hiện nay Bắc Kinh có vui vẻ hay có chuyện gì mới không. Thôi Du Nhân còn chưa đáp, không ngờ Dư Tiểu Quan hiểu lầm ý, bèn uống hai chén rượu, quên cả giữ gìn, hùng hồn cao giọng bàn chuyện quốc sự, luôn miệng nói “Không giấu gì đại soái, thời thế bây giờ quả thật là sông dài trời xé !”. Chế đài nghe thấy kinh ngạc im lặng lắng nghe. Y lại nói “Không cần nói chuyện khác, ở ngoài có một vị Hoa Trung đường, ở trong có một vị Hắc đại thúc, hai người bọn họ tiền nào cũng lấy, chỉ cần có tiền thì thành người tốt. Có hai người ấy thì việc nước còn nói gì nữa !”.

Vị Chế đài này trước đây được cử giữ chức, lại nhiều năm được yên ổn toàn nhờ hai người Hoa, Hắc giúp đỡ. Bây giờ nghe Dư Tiểu Quan chửi họ, trong lòng rất không thích, im lặng một lúc rồi thông thả hỏi “Lúc lão huynh ở kinh đã gặp hai vị ấy chưa ?”. Dư Tiểu Quan mượn men, đang nói tới lúc đắc ý, nghe câu ấy không kìm được một tiếng thở dài, nói “Đi dưới thềm của họ làm sao dám không cúi đầu ! Ngay cả câu tục ngữ ấy mà đại soái cũng không biết sao. Hoàng thượng dung túng họ, họ mới dám như thế, còn nói gì được nữa !”. Chế đài là người Bất kỳ, vốn có lòng trung quân ái quốc, thấy Dư Tiểu Quan nói lời phạm thượng vội lên tiếng ngắt lời

(*) Trấn đài : tức Đô đốc trấn thủ.

y, sợ y lại nói những câu khó nghe làm bẩn tai người khác, tin tức đồn ra, ngay cả mình cũng thành không phải.

Giây lát tiệc mãn người tan. Thời Du Nhân trở về khách sạn, biết Dư Tiểu Quan là đồng liêu cùng tỉnh, vả lại Chế đài Trực Lệ mời y ăn cơm ắt có quan hệ sâu xa, định làm quen với y, rủ y cùng đi để tới tỉnh có người chăm sóc nhau. Ai ngờ gặp nhau hỏi han thì Dư Tiểu Quan còn ở lại Thiên Tân vài hôm, vì y quyến luyến một kỹ nữ tên Hoa Tiểu Hồng nên không chịu đi ngay. Thời Du Nhân vì chỉ lấy có một nửa trong số mười vạn gửi Cô Hoàng mập ở kinh, chạy chọt quan thầy, lo lót trong bộ đã tiêu hết sạch, còn năm vạn thì Cô Hoàng mập đưa một tấm ngân phiếu bảo y tới Nam Kinh nhận. Vì thế y nóng ruột tới tỉnh, không thể chờ Dư Tiểu Quan.

Chỉ nói Dư Tiểu Quan Dư Đạo đài ở lại Thiên Tân mấy hôm. Tuy Chế đài Trực Lệ đã có tờ bẩm nhưng y say đắm sắc đẹp, không chịu đi ngay. Y hôm nay mời khách, ngày mai đánh bài, lấy kỹ viện làm nhà. Về sau nấn ná quá hạn đã lâu, bạn bè đều tới khuyên nhủ, nói “Nếu Tiểu ông đã thích Tiểu Hồng thì sao không cưới nàng làm một di thái thái?”. Không ngờ thái thái của vị Dư Đạo đài này đặc biệt hung dữ, đời nào chịu để y cưới thiếp, Dư Đạo đài chỉ đành có ý mà không được thỏa, ôm hận cả đời mà thôi. Lại quá hai ngày, không thể lưu luyến được nữa mới gạt lệ chia tay với Hoa Tiểu Hồng. Hoa Tiểu Hồng lại đích thân đưa y tới Đường Cô lên tàu thủy, đúng là có vẻ bịn rịn không thể chia tay khiến Dư Đạo đài vô cùng khổ tâm.

Lúc tàu máy rời bến lại gặp gió lớn, lập tức lắc lư chòng chành, ngồi đứng không yên, trên thuyền mười người thì có đến chín người nôn mửa. Dư Đạo đài tỳ khí hư nhược chỉ trì không được, đã sớm nằm bẹp, ngủ không ngủ được, ăn không ăn được, may là có

trái cây của Hoa Tiểu Hồng đưa tặng để đỡ lòng. Cũng may qua ba ngày ba đêm thì tàu vào tới cửa Ngô Tùng, sóng gió lặng dần, lão nhân gia người mới gượng dậy được. Giấy lát tàu cập bến, y lên trú tại khách sạn Trường Phát. Hôm ấy y nghỉ ngơi một đêm, không ra khỏi cửa. Hôm sau lên kiệu đi thăm hỏi suốt một ngày, có ai mời ăn cơm, ăn tiệc, uống rượu hoa, xem hát, y đều từ tạ. Về sau bị bạn bè thân thích tìm tới lôi đi. Vào tiệc rồi, họ bảo gọi cuộc y vẫn không chịu, ngoài mặt nói “E không tiện” nhưng thật ra vì trong lòng lưu luyến người ở Thiên Tân, nghĩ “Nàng đối xử với mình tốt như thế, mình không tiện phụ nàng” nên nhất định không gọi ai cả.

Qua hai hôm y lại lên tàu máy Giang Dục tới thẳng Nam Kinh. Sáng sớm hôm thứ ba tới Hạ Quan, trước đó có bạn bè gửi thư báo trước, người ta biết y là Quan sát ở tỉnh nên vừa xuống tàu đã có bốn tên thân binh do Cục gì đó phái tới mang vác hành lý giúp. Y là người Giang Nam, vì chưa mang gia quyến tới nên tạm thuê nhà ở, sau đó sẽ tìm công thự. Liên tiếp mấy hôm lên nha môn chào hỏi, uống rượu tẩy trần của đồng liêu, mời khách ăn cơm, bận rộn suốt một tháng mới xong.

Các vị khanh quan nên biết đất Giang Nam tuy trải qua vụ họ Hồng làm phản (*), nhưng may là đã dẹp yên từ lâu, phong khí Lục triều (**) vẫn không giảm vẻ phồn hoa, lại vì Giang Nam đất rộng của giàu, quan lại rất nhiều, khác hẳn các tỉnh. Lại thêm trước

(*) Vụ họ Hồng làm phản : tức cuộc khởi nghĩa Thái Bình thiên quốc do Hồng Tú Toàn lãnh đạo thời gian 1850 - 1864.

(**) Lục triều : thời Nam Bắc triều, năm nhà Đông Tấn, Tống, Tề, Lương, Trần thuộc Nam triều nối nhau đều đóng đô ở Kim Lăng, vốn là kinh đô của nước Ngô thời Tam quốc, nên sử sách thường gộp cả thời Đông Ngô mà nói Kim Lăng là kinh đô của Lục triều.

đây người lập công khôi phục được Kim Lăng đều ở lại mở mang sản nghiệp, xây nhà mua đất, làm kế lâu dài. Hiện nay những người lớn tuổi tuy đã rơi rụng nhưng một bọn tử đệ con nhà huân cứu thừa phúc ấm của ông cha, vẫn thì không cầm được bút, võ thì không giương được cung, quen thói được nuông chiều, không có việc gì không làm, may gặp lúc triều đình ban lễ quyền quan, chỉ cần đem tiền bạc của cha ông ra nộp thì trừ những chức Tổng đốc, Tuần phủ, Bố chánh, Án sát không được quyền nên ai cũng chỉ quyền được tới chức Đạo đài là hết. Nếu ai không đủ tiền quyền thì thân thích bạn bè của họ ở tỉnh nào cũng có, một người có thể bảo cử tới mấy trăm người, chỉ cần ghi tên vào trong danh sách, quan nhỏ thì không thêm làm, ít ra cũng là một vị Quan sát. Tới như bọn trẻ con còn quần tã cũng đã quyền sẵn chức để đó, chờ khi lớn sẽ làm, không biết bao nhiêu mà kể. Ngoài ra còn có kẻ có đồng hương, thân thích làm Tổng đốc tâu lên, cũng có người hâm mộ phong khí Giang Nam, có nhiều người làm quan đều xin về đó. Vì mấy lý do ấy nên Đạo đài ở Giang Nam càng ngày càng đông.

Chuyện rườm chỉ cần nói ngắn. Lại nói cha Dư Tiểu Quan Dư Đạo đài cũng là một người nổi tiếng, làm tới chức Đề đốc. Y thì từng thi đậu Cử nhân, vốn là Tri phủ Hậu tuyển, khi lão thái gia qua đời, triều đình nhớ tới công lao, bèn thưởng cho y một chức Đạo đài, đã từng là Đạo đài đặc chỉ. Vả lại y là Cử nhân xuất thân, cũng khác người khác, lúc bình thời đọc qua mấy bộ Tân thư, trong bụng cũng có học vấn, rất thích bàn chuyện thời thế. Có vài viên Tổng đốc, Tuần phủ trong bụng không có chữ nào thấy y như thế rất coi trọng. Cũng có Tổng đốc, Tuần phủ một tỉnh bảo cử nhân tài, ghi tên y vào, đưa lên bộ dẫn kiến, lại giao cho Quân cơ xử ghi tên lại. Nếu bàn về tư cách của y thì đã sớm được nhận chức vụ rồi, không ngờ lão nhân gia người tuy làm quan tới chức Đề đốc nhưng lúc chết lại có không bao nhiêu tiền. Không

có tiền để chạy chọt thì làm sao được làm quan. Vừa khéo lúc ấy Tổng đốc Lương Giang là đồng hương lại có giao tình với cha y, bèn gọi y tới Giang Nam, tới tỉnh chờ bổ dụng.

Y tới tỉnh rồi, không bao lâu đã làm quen với mấy người trong bọn đồng liêu, không phải nhà thế nghị thì là người đồng hương, cho dù không phải thân thích thì đến lúc ấy quen nhau rồi cũng thành thân thiết. Cái gọi là Đồng khí tương cầu đúng là lẽ ấy. Lại nói y làm quen với mấy viên Đạo đài Hậu bổ, một người họ Dư hiệu Tân Thần, người Giang Nam, hiện làm Tổng biện Cục Nha ly. Một người họ Tôn hiệu Quốc Anh, người Trực Lệ, hiện sung chức Tổng biện Học đường, hai người này đều xuất thân khoa cử. Một người họ Phan hiệu Kim Sĩ, người An Huy, hiện làm Hội biện Cục Dương vụ. Một người họ Đường hiệu Lục Hiên, là người Hán Bát kỳ, hiện sung chức Hội biện Cục Bảo giáp. Còn có người Bát kỳ tên Ô Ngạch Lạp Bố, đứng đầu bọn Tùy viên, quan trên rất yêu mến. Năm người này với Dư Tiểu Quan là sáu vị Đạo đài Hậu bổ thường tụ họp với nhau. Sáu người đến chiều, hoặc từ Cục, hoặc từ nha môn, cứ làm xong việc công là nhất định hội họp một chỗ.

Lúc bấy giờ ở Giang Nam rất thịnh hành trò mạt chược, các vị đại nhân rảnh rỗi đều lấy đó để giải khuây. Đã có sáu người thì bất kể có hai người nào tới chơi cũng thành hai sòng. Họ đánh bài thì nếu không lên nha môn làm việc là đánh suốt ngày suốt đêm. Trong sáu người thì nhà Dư Tân Thần rộng nhất, lại có gia quyến, chuyện ăn uống rất tiện, vì vậy mọi người rất hay tụ họp ở đó. Họ mà ngồi vào sòng mạt chược thì ít nhất cũng đánh năm trăm quan tiền. Về sau tiếng tăm lan ra, ngay cả Chế đài cũng biết. Có hôm gọi Đường Lục Hiên vào gặp, Chế đài nói với nha dịch “Các người tìm họ Đường thì không cần tới nhà y, chỉ cần tìm tới chỗ Dư Tân Thần, đảm bảo sẽ tìm được”. Chế đài đã lớn tuổi, có những việc không thể quan tâm. Bình sinh y rất tin việc dưỡng khí tu đạo, mỗi

ngày phải ngồi hít thở tới ba giờ. Trong ba giờ ấy bất kể ai tới cũng không gặp. Lúc rảnh rồi thì xuống một gian phòng phía sau phòng Thiêm áp vái lạy Lã Đồng Tân, bày biện một đàn cầu tiên, có việc nghi nan ắt tới đó cầu, khi trên đàn đã quyết thì y nhất định sẽ theo cách người tiên chỉ dạy. Nếu không có việc gì quan trọng, mỗi ngày y cũng phải lên đàn vài lần, bàn chuyện thơ phú với người tiên làm vui. Một năm ba trăm sáu mươi ngày, ngày nào cũng thế, mà y vẫn vui thích không chán. Cho nên triều đình giao ba tỉnh cho y làm Tổng đốc, y vẫn cứ thản nhiên như không, cũng như nằm khểnh mà cai trị. Các quan thuộc hạ thấy y như thế cũng mừng là được tiêu dao tự tại. Chỉ cần theo lệ làm việc công đường để làm lơ, lúc rảnh rang không tìm tiền thì đi chơi gái, tha hồ làm việc riêng, ai có thời gian đâu mà nhìn ngó tới đại cuộc ?

Dư Tiểu Quan lại có ba thói xấu suốt đời không bỏ được, thứ nhất là đánh bạc chược. Từ khi tới Giang Nam, làm quen với Dư Tân Thần, chơi bởi thân thiết, tự nhiên không ngày nào không đánh bài. Vả lại nét cờ bạc của y rất hay, thua càng nhiều càng bình tĩnh, mặt không biến sắc, lại thích xông sòng nào tính tiền sòng ấy, nên bạn cờ bạc coi y như Thần Tài. Thứ hai là thích bàn chuyện thời vụ, mở đầu thì chẳng qua chỉ nói biến pháp thế nào, cải lương thế nào. Các đại nhân tiên sinh thấy lời lẽ của y có mùi duy tân, cũng không khỏi có chỗ chán ghét. Y vừa không biết bị người ta ghét, vừa không đem tiền hối lộ trong ngoài thì tự nhiên người ta càng không thích y, tuy y là Đạo đài đặc chỉ được ghi tên nhưng ở Nam Kinh suốt hai năm chưa được giao chức vụ gì, trong lòng tức giận, vì thế lại căm hờn đầy bụng, lúc bình thời nói chuyện với người ta không chửi Quân cơ thì chửi Tổng đốc, Tuần phủ. Mọi người nghe thấy đều nói y trong lòng mê muội, vì vậy y càng đặc biệt lạc lõng. Thứ ba là chơi gái. Y là người rất nặng tình nghĩa, chỉ cần thân thiết với cô nương nào thì ngay quả tim của mình cũng sẵn sàng móc ra cho người ta. Lúc ở kinh thành, Bắc Ban tử có một nàng tên Kim Quế,

y tới chơi hai lần, tiêu hơn hai ngàn lượng bạc, mình không có tiền lại mất thêm hơn một ngàn lượng nữa, một bên muốn lấy chồng, một bên muốn lấy vợ, cứ như từ thời Bàn Cổ đến nay nam nữ trên đời không ai thân thiết bằng họ. Ai ngờ về sau Kim Quế lại quen với một người phóng khoáng, tiền bạc lại nhiều, mặt mũi đẹp trai, lại có thể lực. Dư Đạo đài không tranh được với y, vì vậy không bỏ cờ bạc, lại thể độc rằng “Từ nay trở đi sẽ không tới đây nữa!”. Ở lại kinh thêm vài tháng, lúc được bổ nhiệm rời kinh được một vị lão thế bá giúp cho một ngàn lượng bạc. Tới Thiên Tân, trong tay có tiền, lòng lại thêm muốn. Người ta mời uống rượu hoa, y lại thân thiết với Hoa Tiểu Hồng, cơ hồ hết sạch cả tiền, bị bạn bè thúc giục mới cần rằng đứt ruột chia tay với nàng. Trên đường đi qua Thượng Hải vì nhớ tới tình nghĩa của Hoa Tiểu Hồng nên không đi chơi gái. Sau khi tới Nam Kinh hai tháng, lại gửi hai tấm đoạn dệt hoa cho Hoa Tiểu Hồng may áo. Về sau đồng liêu có người có tiền mời y Uống rượu hoa trên thuyền ở sông Tần Hoài mấy lần, y nhất định không chịu gọi cuộc. Sau đó rất lâu, dần dần quen với nữ nhân ngõ Điều Ngự tại Tần Hoài, cũng dần dần phai nhạt nỗi nhớ nhung Hoa Tiểu Hồng.

Một hôm Dư Tận Thần mời y tới nhà hàng Lục Bát Tử uống rượu, trong tiệc Đường Lục Hiền gọi một kỹ nữ, Dư Tiểu Quan nhìn thấy bất giác giật nảy mình. Nguyên vị Đường Lục Hiền Đường Quan sát này là người rất hòa nhã dễ gần, gặp người khác là cười hề hề, nói tới nói lui toàn lời ngon ngọt, đúng là khiến người ta vui thích. Vì vậy quan lại ở Nam Kinh đặt cho y một cái biệt hiệu là Bình đứng đường (Đường hồ lô). Bình đứng đường sau khi tới tỉnh đi lại với một cô nương ở Tam Hòa đường tên Vương Tiểu Tứ tử. Nàng Vương Tiểu Tứ tử này vốn là người Dương Châu, khuôn mặt gầy gò, hai hàng lông mày tía cong vút, sống mũi thẳng, miệng nhỏ, dáng người dong dong, đôi bàn chân bé tí. Gần đây cách phục sức ở Nam Kinh dần dần theo lối Tô Châu, trên búi tóc cấm lược,

phía trước cũng có một mảnh vải dài khoảng một tấc. Lúc ấy đang đầu mùa thu, nàng mặc một chiếc áo vải tay dài ba thước tám tấc màu lam trúc, phất phơ rủ xuống tới tận mũi hài, không nhìn rõ là mặc quần màu gì.

Dư Đạo đài thấy nàng giống Hoa Tiểu Hồng ở Thiên Tân nên trong lòng chợt xúc động. Lúc ấy Vương Tiểu Tứ tử bước vào ngồi xuống sau Bình định đường. Bình định đường chỉ cấm đầu ăn chưa biết gì. Tôn Quốc Anh Tôn Quan sát ngồi đối diện, biệt hiệu là Tôn râu (Tôn Đại Hồ tử) thấy Vương Tiểu Tứ tử bèn lấy tay chỉ chỉ cho Bình định đường, lại xua xua tay hai cái, Vương Tiểu Tứ tử hiểu lầm, vừa khéo hai hôm liền Bình định đường lại không tới, Vương Tiểu Tứ tử bèn làm duyên làm dáng, kéo áo Bình định đường một cái, ôm đầu Bình định đường vào lòng, đưa bàn tay trắng trẻo vả vào miệng y, lúc ấy miệng Bình định đường còn ngậm một miếng gỏi sen, một miếng thịt vịt nướng, trên môi đầy những mỡ. Quay đầu nhìn lại thì là người yêu kéo y, cũng làm ra vẻ si mê, ép ngực vào lòng Vương Tiểu Tứ tử mặc cho nàng mơn trớn. Chỉ nghe Vương Tiểu Tứ tử nói “Hai hôm nay anh chết mất xác ở đâu thế ? Sao không thấy tới chỗ tôi ! Bảo tôi tìm đâu ra ? Rốt lại là có hay không ?”. Bình định đường toét miệng cười nói “Ta không tới chỗ cô, ta tới nhà người yêu của ta !”.

Y nói đùa, không ngờ Vương Tiểu Tứ tử tưởng thật, lập tức dựng ngược lông mày, lạnh lùng nói “Tôi đã sớm biết là không với được tới đại nhân nhà ông ! Vị cô nương kia chắc đẹp hơn tôi ! Ông muốn Thất dây tình với người khác thì cần gì gọi tôi tới !”. Vừa nói vừa rơm rớm nước mắt, vò vò khăn tay. Bình định đường chỉ quay mặt qua chỗ khác cười, Vương Tiểu Tứ tử thấy thế càng tức giận, giơ luôn tay lên đánh vào đầu y hai cái, khiến y bất giác kêu lên “Ái da !”. Tôn râu hô hô cười lớn nói “Không được đánh ! Đánh thêm hai cái nữa, Bình định đường sẽ biến thành

quả chuối bẹp đấy !”. Vương Tiểu Tứ tử nghe câu ấy chợt toét miệng ra cười nhưng lại ngậm lại ngay, làm ra vẻ tức giận. Dư Đạo đài thấy dáng vẻ của nàng như thế càng thấy giống hệt Hoa Tiểu Hồng không sai mấy may. Vì nàng là người Bình định đường gọi nên không dám hỏi tên họ địa chỉ, chỉ ngấm kéo Tôn râu một cái, có ý muốn hỏi. Tôn râu lại chỉ nhìn qua Bình định đường và Vương Tiểu Tứ tử nói chuyện, không để ý nên Dư Đạo đài cũng đành thôi.

Lúc ấy Vương Tiểu Tứ tử và Bình định đường đang ôn ào. Tôn râu thấy Vương Tiểu Tứ tử tưởng thật, sợ gây gỗ ầm lên lại thành trò cười vội khuyên nàng buông tay “Không cần đánh, trăm sự đều có ta đây. Cô muốn phạt y thế nào cứ nói với ta, ta sẽ làm chủ giúp cô. Nếu cô đánh sưng mặt y lên thì làm sao ngày mai y tới nha môn được ? Há không phải là cô hại y sao ?”. Vương Tiểu Tứ tử nói “Bây giờ tôi không hỏi gì y, y hứa cho tôi vòng vàng, đã hai tháng rồi mà hỏi vẫn không thấy đâu. Tôi biết nhất định là y đã mang cho người yêu khác rồi”. Bình định đường nói “Thật oan quá ! Vì ta thấy vòng ở Nam Kinh không đẹp nên gửi thư lên Thượng Hải nhờ bạn bè tìm giúp một chiếc. Tháng trước có thư tới nói là đã làm một chiếc nặng tám lượng ba chỉ bảy phân. Chờ mãi không thấy gửi tới, ta lại viết thư hỏi, vẫn chưa nhận được thư trả lời, hôm trước có người quen tới Thượng Hải về, nói tới cái vòng ấy thì người bạn kia đã đem tặng người yêu y rồi. Hiện y đang làm giúp ta chiếc khác, bảo đảm sẽ gửi tới đúng ngày làm lễ. Nếu không có thì cứ trị tội ta gấp đôi !”. Vương Tiểu Tứ tử nói “Tôn đại nhân, xin ông làm chứng cho. Nếu như hôm làm lễ không có, sẽ trị tội y gấp đôi. Chiếc trước nặng tám lượng ba chỉ bảy phân, chiếc này phải làm gấp đôi, phải mười sáu lượng bảy chỉ bốn phân !”.

Tôn râu đang định trả lời, không ngờ râu y vừa nhiều vừa

dài, nàng kỹ nữ ngồi cạnh là Song Hỷ ngồi không rồi việc, thấy râu của y khó coi bèn cầm lấy mõ râu bên trái chia làm ba túm, bện thành một sợi dây. Tôn râu xưa nay vẫn thường bị người yêu nghịch râu nên ban đầu không để ý, về sau vì muốn đứng lên tới kéo Bình đứng đường ra, không ngờ bị Song Hỷ túm lấy không buông, cúi đầu xuống nhìn mới biết râu đã thành một sợi dây. Y tức giận nhe răng, lát sau mới nói “Đúng là loại người các người thật vô phép ! Không có gì nghịch lại nghịch râu à !”. Song Hỷ nói “Một túm lông kết quanh miệng, thật như con nhím, trông khó coi lắm. Nên mới kết lại giúp để anh đẹp trai hơn, có gì là không hay ?”. Tôn râu nói “Cô chê khó coi à ! Cô không biết bộ râu này đã lên báo Đông Dương tân văn, nổi tiếng khắp thiên hạ không ai dám chê xấu. Cô lại chê là xấu, quả thật không còn đạo lý gì”.

Nói tới đó thì có người vào gọi Vương Tiểu Tứ tử và Song Hỷ tới ra cuộc ở Lưu Hà sảnh, lúc ấy hai người vội vàng từ biệt ra đi. Dư Tận Thần bèn hỏi “Ai mời khách ở Lưu Hà sảnh thế ?”. Người kia đáp “Dương Thống lĩnh Dương đại nhân mời khách, khách là Chương Thống lĩnh Chương đại nhân từ Hồ Bắc tới. Chương Thống lĩnh mới tới Nam Kinh, không có người quen nên hôm nay Dương đại nhân mời y tới Lưu Hà sảnh ăn cơm, gọi tất cả các cô nương ở ngõ Điều Ngự tới để y xem mặt”. Lúc ấy Phan Kim Sĩ Phan Quan sát nghe thế bèn nói “Không sai, Chương Báo Thần vừa từ Vũ Xương tới, nghe nói đại soái muốn sắp xếp cho y một việc ở Lương Giang. Dương Tử Thần sợ bị mất chức nên ra sức lấy lòng, làm quen với y. Nghe nói còn nhờ người làm mai mối đem tiểu thư thứ hai của mình hứa gả cho đại công tử của Chương Báo Thần, ngày mai sẽ mời Chương Báo Thần ăn cơm ở Kim Lâm Xuân. Hôm nay tôi ra đi hơi muộn, vừa khéo nhận thư của y, các vị đều là khách mời, chỉ không có Dư Tiểu ông. Chắc Tiểu ông vừa tới tỉnh, đôi bên còn chưa gặp nhau chăng ?”. Dư Tiểu Quan đáp một tiếng “Phải”. Thật ra lúc ấy y chỉ nghĩ tới Vương Tiểu Tứ tử, nghĩ sao nàng và Hoa

Tiểu Hồng giống hệt nhau như thế ? Tiếc rằng nàng là do Đường Lục Hiên gọi tới, nếu không thì mình sẽ gọi. Bây giờ cứ mặc kệ y, đợi lúc tan tiệc kéo Lục Hiên đi Uống trà sẽ bàn.

Trong lúc trò chuyện, các kỹ nữ ra cuộc đều tới, lại gọi tiên sinh tới ca hát. Dần dần thức ăn mang lên hết, mọi người đã ăn cơm xong. Dư Tiểu Quan bèn tỏ ý với Đường Lục Hiên. Mấy hôm nay Bình đứng đường vì việc công việc tư bận rộn, không thể tới nhà Vương Tiểu Tứ tử, đến nổi lên tiệc lại bị nàng ta oán hận, cảm thấy trong lòng không yên. Hiên lại nhân lúc tửu hứng, vừa nghe Dư Tiểu Quan nói, lập tức ưng thuận. Rửa tay lau mặt xong, ngoài chủ nhân là Dư Tận Thần còn ngồi đó chưa về, các vị đại nhân khác đều đứng lên từ biệt. Ra tới cổng, chỉ thấy mười mấy chiếc kiệu xếp hàng chữ nhất, cả kiệu màu lục lẫn kiệu màu lam. Bọn thân binh nhất tề mặc áo dậu, tay cầm đèn lồng bọc sa Tây dương ghi rõ quan hàm, còn cầm đuốc soi sáng rực cả đường, quả thật oai vũ ! Trong đó Tôn râu vì lệnh vợ rất nghiêm nên không dám về muộn, lên kiệu đi trước, bọn thân binh tiền hô hậu ủng đưa về. Ngoài ra còn có hai người về nhà trước, cũng có hai người tới thăm người yêu. Chỉ có Dư Tiểu Quan không nhà không cửa, lại không có tri kỷ, bèn theo Tôn râu tới Uống trà ở nhà Vương Tiểu Tứ tử. Vừa vào tới Tam Hòa đường, mấy tên người làm nhất tề nhận ra là Đường đại nhân, vội vào báo tin rồi đưa thẳng tới phòng Vương Tiểu Tứ tử.

Lúc ấy Vương Tiểu Tứ tử ra cuộc chưa về. Chờ một lúc cô nương về tới, vào tới cửa nhìn thấy Bình đứng đường, bèn sấn vào ngồi lên lòng y, lại tát yêu y một lúc, mãi đến lúc Bình đứng đường van vỉ xin tha mới thôi. Vương Tiểu Tứ tử vì y mấy hôm liền không tới nên cởi hết áo ngoài, áo khoác của y giấu đi, để tỏ ý là không cho y về. Lại đòi y rằng ngày mai là mừng bảy tháng bảy, là ngày Khất xảo, nhất định y phải uống rượu. Bình đứng đường cũng ưng

thuận, lại hẹn luôn với Dư Tiểu Quan là tám giờ tối mai tối đó uống rượu.

Dư Tiểu Quan từ khi vào phòng, cứ ngồi thẩn thờ, không nói không rằng. Vương Tiểu Tứ từ từ khi vào cửa hỏi qua quý tính của y rồi, mang hạt dưa lên mời, lại quay lại nũng nịu mơn trớn với Bình định đường, cũng không đếm xỉa gì tới y. Về sau nghe đồng hồ gõ hai tiếng, Bình định đường vội lấy đồng hồ ra xem, nói “Không còn sớm nữa, sáng mai còn có việc công, chúng ta đi thôi”. Vương Tiểu Tứ từ từ dựng ngược lông mày, mắt trợn lên, nói “Không cho đi!”. Bình định đường đành cười gượng ngồi xuống như cũ. Trong lúc trò chuyện, Dư Tiểu Quan đã mặc áo dài, áo khoác vào. Vương Tiểu Tứ từ từ vẫn không đếm xỉa gì tới y, y ngồi thấy cũng chán, nên muốn ra về. Lúc ấy lại thấy nàng giữ lại, bất giác tin là thật, vội cởi áo khoác ra ngồi xuống. Lại ngồi thêm một giờ nữa khiến Bình định đường và Vương Tiểu Tứ từ từ hai người đành phải ngồi tiếp y, không thể đi ngủ. Lúc đầu đôi bên còn nói chuyện phiếm, về sau Bình định đường và Vương Tiểu Tứ từ từ giận y không biết điều, đời nào còn vui thích ngó ngang gì tới y. Dư Tiểu Quan ngồi mãi thấy chán, lúc ấy lại mặc áo khoác vào ra về trước. Vừa lúc ấy lại có một bà già hiểu đời, thấy y muốn về, vội vàng giữ lại nói “Trời sắp sáng rồi, e phu kiệu đã về cả rồi. Sao đại nhân không ngồi thêm một lúc, sáng ra hãy về?”. Dư Tiểu Quan đứng lên nhìn qua cửa sổ, nói một câu “Đúng là không còn sớm”. Bình định đường và Vương Tiểu Tứ từ từ hai người cũng không ngó ngang gì tới y, bà già lại giữ y lại khiến Bình định đường và Vương Tiểu Tứ từ từ mắng thắm “Mụ già thật đáng ghét!”. Nhưng vì nể mặt Dư Tiểu Quan nên cũng không tiện mắng bà ta.

Ngồi thêm một lúc, Bình định đường lên sạp hút thuốc phiện cố ý làm ra vẻ mỗi mệ. Vương Tiểu Tứ từ từ cố ý nói “Nằm

trên sạp lạnh lắm, không nên thế”, rồi tới kéo y đứng lên, đỡ vào giường ngủ. Bình đứng đường làm ra vẻ không biết, cứ để mặc nàng ta lo liệu. Đến lúc lên giường xong, Vương Tiểu Tứ tử cũng không xuống. Dư Tiểu Quan một mình thấy ngán ngấm bèn lên sạp hút thuốc phiện, nằm vào chỗ Bình đứng đường vừa ngủ. Cuối cùng đêm sâu người mệt, không bao lâu đã ngáy như sấm, lúc đầu bà già giữ y lại còn nói “Bây giờ đã qua mùa thu, trời lạnh không chịu nổi. Bị lạnh thì mùa thu sẽ bị sốt rét đấy”. Vừa nói vừa muốn tìm chăn đắp cho y. Ai ngờ Vương Tiểu Tứ tử trên giường chưa ngủ, mắng bà già “Y bệnh là chuyện của y, dính líu gì tới bà ! Y lại không phải là người thân thích của bà, bà giữ y lại làm gì !”. Bà già bị mắng một trận, len lét ra cửa đi tìm chỗ ngủ.

Lại nói ba người trong phòng ngủ thẳng đến bảy giờ sáng hôm sau, người dậy trước là Dư Tiểu Quan, mở mắt ra nhìn thấy mặt trời chiếu vào mặt, không thể ngủ tiếp bèn lục đục trở dậy mặc áo khoác vào, một mình mở cửa đi ra. Lúc ấy đám người làm trai gái cũng đã có mấy người thức dậy, giữ y lại rửa mặt ăn sáng, y đều lắc đầu, cứ hấp tấp ra cửa, gọi một chiếc xe Nhật Bản về thẳng công quán. Không bao lâu Bình đứng đường cũng tỉnh dậy. Vì hiện tại vị Chế đài đại nhân tin tưởng việc tu đạo, gần đây lại làm công quả thêm, mỗi ngày nhất định phải tới trước bàn thờ Lã tổ quỳ đến tàn một nén hương mới ra tiếp khách nên các vị ty đạo cho đến thuộc quan đều chín giờ mới lên viện, cũng không phải là muộn.

Lúc ấy phu kiệu của Bình đứng đường đã tới, cũng không kịp về nhà, bèn thay áo ở Tam Hòa đường, lên kiệu tới thẳng viện. Lên tới quan sảnh, gặp các vị đại nhân ty, đạo. Mấy người cùng ăn tiệc hôm qua đều có mặt, Dư Tiểu Quan cũng tới sớm. Lúc ấy còn mặc áo sa, không đội mũ. Có mấy người đồng liêu nhìn thấy bật cười. Mọi người đều lấy làm kỳ lạ. Đến khi hỏi ra thì vị đồng liêu ấy bèn chỉ vào cổ áo lót của Bình đứng đường, té ra bên trong áo

bào là một chiếc áo lót màu phấn hồng, cũng không biết là người yêu thay lằm. Mọi người đều cười ha hả. Bình đứng đường không lấy làm chướng, mà còn thấy đắc ý.

Đang lúc ồn ào, vừa khéo Dư Tận Thần bước ra đi giải, đi tới dưới gốc tùng cỡi dây lưng, đầu tiên vén áo lên, hai tay cứ giữ khư khư chỗ thắt lưng. Tôn râu tinh mắt bèn hỏi ngay “Dư Tận ông mang cái gì trong thắt lưng đấy ? Sao lại giấu giấu giếm giếm thế ?”. Mọi người lại bước lên xem, ai ngờ là một chiếc khăn lau mồ hôi của phụ nữ, đại khái cũng là người yêu thay lằm. Dư Tận Thần nhìn thấy cũng thấy buồn cười. Đến khi thắt dây lưng xong, Tuần bổ bước ra gọi, mấy người Đạo đài được yêu mến theo Phiên ty và hai quan Diêm đạo Lương đạo cùng vào bẩm kiến, theo lệ nói mấy câu việc công. Chế đài nói “Đêm qua Lã tổ khen ngợi tôi, nói tôi làm quan trong sạch ngay thẳng, thành tâm tu đạo, đã xếp tôi vào hàng đệ tử. Ý Lã tổ còn muốn nhờ tôi tìm cho người hai vị tiên đồng để tiện sớm tối hầu hạ ở đàn. Có một vị mở cửa hàng tạp hóa ở Hạ Quan, người này rất có hiếu với cha mẹ, Lã tổ biết tên y bèn phê rõ trên đàn, dặn tôi lập tức đi tìm người này, canh năm hôm nay tôi đã sai lính hầu tìm theo hướng Lã tổ chỉ thị, quả nhiên đã tìm được. Bây giờ y đã tới, đội ơn Lã tổ phong làm Tĩnh thủy tiên đồng. Tại sao lại gọi là Tĩnh thủy tiên đồng ? Chỉ vì Lã tổ trước nay có hai đồng tử hầu cận không rời, một người tay bưng bình nước, một người tay cầm phất trần. Người cầm bình nước, trong bình toàn là nước trong, nếu gặp lúc trời hạn không mưa, chỉ cần Lã tổ lấy nước trong bình rảy ra một lượt thì cả tỉnh Giang Nam này đều có mưa xuống. Kinh Phật có nói Nước càn dương một rảy, Mưa rưới khắp trần gian, chính cũng là lẽ ấy”.

Chế đài nói tới đó, có một vị ở đạo Hậu bổ nói chen vào “Chuyện đó thì chức đạo hiểu, đó là việc cũ của Quan Âm đại sĩ”. Chế đài nói “Người đừng kể họ là Quan Âm hay Lã tổ, thành tiên

thành phật đều là như nhau. Phật gia, tiên gia tu luyện thành công đều ở trên trời, đạo hạnh của cả hai bên so ra cũng không chênh lệch nhau bao nhiêu. Nhưng hiện tại đã có một vị bưng bình hoa rồi, còn thiếu một vị cầm phát trần. Vị tiên đồng này quả rất khó tìm đấy !”. Nói tới đó đưa mắt nhìn qua các vị đại nhân ty đạo, nhìn thấy Tôn râu, bèn nói “Tôn đại ca, tôi thấy bộ râu của ông rất đẹp, phát phơ có phong thái thần tiên. Lại hợp với câu nói Tóc bạc mặt còn trẻ của người xưa, tôi thấy ông quả thật có chút căn cơ. Để tôi tới trước đàn lão tổ bảo cử ông, để người phong cho ông làm tiên đồng cầm phát trần. Cũng không cần làm Hậu bổ nữa, chúng ta hàng ngày ở cùng một chỗ theo học đạo với lão tổ, học được rồi sẽ cùng lên trời, ông thấy thế nào ?”.

Tôn râu thì hàng ngày đánh bài chơi gái đã quen, vả lại thái thái ở nhà lại dữ, không thể đi vắng một ngày, làm sao nhận được chức sai sử ấy ! Nghe Chế đài nói, y ngẫm nghĩ một lúc rồi áp ứng thưa “Thật không dám giấu đại soái, ty chức tuy đã có tuổi nhưng căn cơ nông cạn, tục căn chưa dứt, sợ không gánh vác được trách nhiệm ấy, xin đại soái tìm người khác thôi”. Chế đài nghe thấy có ý không vui, ngồi im một lúc rồi nói “Người có một bộ râu như thế còn nói là tục căn chưa dứt, người bảo ta ủy thác việc ấy cho ai ?”. Nói xong cảm thấy rất ngán ngại. Lại đưa mắt nhìn kỹ các vị Hậu bổ, nếu không hơi nghiến ngút trời cũng sắc dục quá độ, quả thật không có ai có thể giao việc ấy được, đành sai mang trà tiễn khách. Ra khỏi đại sảnh, Tôn râu vuốt mồ hôi mặt nói “Nguy hiểm thật ! Nếu hôm nay ứng thuận lời y thì làm sao còn có thể tới Kim Lâm Xuân với Dương Tử Thần !”. Nói xong mọi người ai lên kiệu ấy, cũng không kịp trở về công thự thay áo, vội tắt đường tới Kim Lâm Xuân. Lúc ấy chủ nhân là Dương Tử Thần và khách đặc biệt là Chương Báo Thần và mấy vị khách đã tới đó rồi.

Vốn Dương Tử Thần nói là mời cơm buổi chiều, nhưng vì

hôm ấy là ngày Khất xảo (*), theo quy củ của kỹ viện ở Nam Kinh thì hôm ấy trong phòng của các cô nương đều có tiệc, có tiệc mới được coi là có thể diện. Chương Báo Thần hôm trước chọn được một cô nương ở Lưu Hà sánh tên Tiểu Kim Hồng trong nhà Hàn Khởi Phát, ngay đêm ấy lập tức tới nhà cô ta Thất dây. Chương Thống lĩnh là người phóng khoáng, không bao giờ bỏ ra ít tiền. Dương Thống lĩnh mượn giúp y một ngàn hai trăm quan. Hôm sau Thống lĩnh dẫn chuẩn bị một mâm rượu theo cả lối Mãn và lối Hán, lại gọi thuyền Dương phái của Đới lão tứ, một là để tiếp đãi người yêu, hai là để tạ ơn người làm mối, ba là để mời bạn bè. Thuyền của Đới lão tứ đã có người định thuê, nhưng Chương Thống lĩnh nhất định chỉ tên gọi tới, Dương Thống lĩnh chỉ còn cách bảo y từ chối người kia, Đới lão tứ không muốn. Chương Thống lĩnh nổi giận, muốn sai quan huyện giam thuyền y lại, lại định giải y lên huyện trị tội. Đới lão tứ không biết làm sao đành phải ưng thuận.

Hôm ấy các vị đại nhân ở đạo Hậu bổ phàm ai có người yêu ở ngõ Điều Ngư đều có mặt, mà Dương Thống lĩnh cũng muốn tiếp đãi người tình nên đặc biệt đổi cuộc ở Kim Lâm Xuân ra buổi sáng để tiện có thời gian làm chuyện khác. Lúc ấy chủ khách cùng tới, tất cả cũng hơn mười người. Chủ nhân sai mang thức điểm tâm cho các vị đại nhân. Cả tiệc chỉ có Tôn râu ăn khỏe nhất, ăn qua mười mấy món. Mọi người trên tiệc lại gọi các cô nương quen. Hôm ấy không như hôm khác, phàm có cuộc tới đại khái chỉ ngồi một lúc rồi cáo từ. Dương Thống lĩnh thấy người quen mới của Chương Báo Thần là Tiểu Kim Hồng định đi, bèn chúm chúm môi về phía nàng bảo ngồi thêm một lúc. Tiểu Kim

(*) Ngày Khất xảo : tức ngày mồng 7 tháng 7 âm lịch. Theo phong tục Trung Quốc, vào ngày này phụ nữ bày lễ vật ra sân cúng để cầu được khéo léo trong việc nữ công nội trợ, nên gọi là khất xảo (xin sự khéo léo).

Hồng quả nhiên ra đi sau cùng. Chương Báo Thần vô cùng đắc ý, mọi người đều chúc mừng y.

Trong lúc trò chuyện, điểm tâm của mỗi người đều đã mang lên. Hối Tôn râu thì y mới ăn được một nửa, còn sáu bảy món chưa mang lên. Lúc ấy bèn gọi hầu bàn đi giục, hầu bàn vâng lời bước ra. Trên tiệc có Mã Ngạch Lạp Bố Mã Đạo đài biết cửa hiệu này là Dương Thống lĩnh làm chủ, bọn Tôn râu và Dư Tận Thần đều có phần hùn trong đó, bèn cười nói “Quốc ông, ông ăn ít thôi, ăn nhiều thì Dương đại nhân xót ruột đấy”. Dương Thống lĩnh nói “Ông cứ để y ăn, dù sao cũng là Chuồn chuồn tự ăn đuôi, ăn nhiều thì y cũng có phần hùn mà”. Chương Báo Thần nói “Té ra cửa hiệu này là các vị làm chủ, chắc phát tài lắm?”. Dương Tử Thần nói “Chẳng qua chỉ là cho vui thôi, làm sao mà phát tài được”. Đang nói chuyện thì ngoài cửa sổ có một chiếc thuyền chèo tới, trên có một cô nương nhỏ ngồi, nghe thấy bên trong náo nhiệt bèn ghé thuyền vào lan can, vịn lan can nhìn vào trong, vừa thấy Dương đại nhân ngồi ở ghế chủ mời khách, liền cao giọng gọi một tiếng “Bố ơi”. Dương Tử Thần cũng vội rướn cổ đáp một tiếng “Đây”, mọi người cùng cười ầm lên. Chương Báo Thần nói “Tôi vốn không biết Dương đại nhân có một vị lệnh ái xinh đẹp như thế. Nếu biết là ông có một vị lệnh ái xinh đẹp như thế thì tôi tình nguyện làm con rể ông”. Bình đưng đường cũng nói luôn “Không những Chương đại nhân tình nguyện mà bọn tôi ở đây ai lại không muốn làm con rể của Dương đại nhân”. Dương Tử Thần nói “Con gái tôi mà được con rể tốt như các ông, thì đúng là tôi sẽ mừng chết luôn đấy!”. Nói tới đó thì vị tiểu cô nương kia đã tới ngồi cạnh y.

Mọi người lại đùa giỡn một lúc, Tôn râu cũng đã ăn điểm tâm xong. Chỉ vì hôm nay ứng thù rất nhiều, mọi người không dám làm lỡ việc. Bọn sai quan bước vào thỉnh thị đi kiệu hay đi thuyền,

lúc ấy thuyền của Đới lão tứ đã tới ngoài Kim Lâm Xuân. Chương Báo Thần bèn để các vị đại nhân lên thuyền. Đang ồn ào thì nàng Tiểu Kim Hồng vừa quen với Chương Báo Thần cũng quay lại. Hôm ấy trong tiệc Chương Báo Thần lại chấm một vị cô nương khác tên Đại Kiều. Nàng Đại Kiều này thấy Chương Báo Thần tiêu tiền như rác, biết y nhất định là một người phóng khoáng bèn dùng hết tâm cơ, tìm đủ cách lấy lòng y, Chương Báo Thần cũng vô cùng vui thích. Tiểu Kim Hồng bên cạnh nhìn thấy rất không vui. Mâm tiệc ấy giá năm mươi quan, lại chỉ thêm ba mươi quan, thuyền của Đới lão tứ thì mỗi ngày mười quan, Chương Báo Thần còn thưởng thêm, tất cả hơn một trăm quan. Sau tiệc của Chương Báo Thần, tất cả bọn Tôn râu, Dư Tận Thần, Bình định đường, Dương Tử Thần, Mã Ngạch Lạp Bố đều gọi rượu mời. Tuy mọi người đều vội vàng vàng nhưng bắt đầu vào ăn từ hai giờ, qua sáu bảy tiệc, đến lúc xong cũng đã ba giờ khuya. Tôn râu sợ thái thái, vẫn là người ra về đầu tiên.

Chương Báo Thần thích Đại Kiều, đến ba giờ bèn giả say nói “Xin lỗi”, rồi tới thẳng nhà Đại Kiều. Đêm ấy Đại Kiều vô cùng bận rộn, mãi đến sáng hôm sau mới về. Chương Báo Thần gặp rồi, tự nhiên vô cùng thương yêu, hỏi han này nọ. Đại Kiều cũng đem thân thế kể hết lại với y. Rốt lại kể làm Thống lĩnh thì tiền bạc cũng dễ tới, qua hôm sau y nhờ Dương Tử Thần nói với chủ chữa “Chương đại nhân muốn chuộc thân cho Đại Kiều”. Chủ chữa nghe nói cũng hiểu lại lịch Chương đại nhân không phải tầm thường, hướng hồ lại là Dương Thống lĩnh đứng ra nói, làm sao dám nói một chữ không ! Ngay hôm ấy định giá, tổng cộng một ngàn quan. Chương Báo Thần lấy tiền ra đưa, Đại Kiều tự nhiên vô cùng cảm kích Chương đại nhân.

Lại chơi bởi suốt hai ngày, Chương Báo Thần phụng lệnh quan trên phái tới làm việc ở chỗ khác, nhất thời không thể không

về. Lúc sắp lên đường y bảo sai quan tới trả tiền cho các kỹ viện. Y gọi cuộc rất nhiều, cả y cũng không nhớ hết, sai quan phải đi hỏi từng nhà. Không ngờ hỏi nhà này thì nhà này nói “Tiền cuộc của Chương đại nhân Dương đại nhân đã trả rồi”, hỏi nhà kia thì nhà kia nói “Tiền của Chương đại nhân Dương đại nhân đã trả thay rồi”. Hỏi liên tiếp mấy chỗ đều như thế, ngay tiền Thất dây (*) với Tiểu Kim Hồng cũng là Dương đại nhân trả. Người sai quan không biết làm sao, chỉ còn cách về bẩm lại. Chương Báo Thần nói “Y trả tiền khác giúp ta, ta có thể không cần khách sáo với y, nhưng tại sao lại bắt y phải trả cả tiền chơi gái của ta ? Tiền ấy cũng bắt y trả, há không phải là ta chơi gái ở kỹ viện của y sao?”. Nói xong cười ha hả. Về sau Chương Báo Thần muốn tính tiền trả lại, nhưng Dương Tử Thần nhất định không nhận, nói “Mấy đồng bạc có đáng cái gì ! Ngay cả một chút ấy cũng không chiếu cố thì thật là không coi đệ ra gì”. Chương Báo Thần nghe y nói thế cũng đành thôi. Chỉ vì một phen chơi bởi ấy mà nổi tiếng ở thành Nam Kinh, không ai không biết.

Muốn biết việc sau thế nào, xin nghe hạ hồi phân giải.

() Thất dây : nguyên văn là “Kết tuyến đầu”, là tiếng lóng đương thời chỉ việc khách chơi chung đụng lần đầu với kỹ nữ.*

Hồi 30

Nhận cậu cháu đương trường lộ mặt Hiển con gái sau lưng gá duyên

Chuyện kể Dương Tử Thần Dương Thống lĩnh vốn là một vị Trấn đài quyền chức ở tỉnh, vì chức vụ rất nghèo khổ nên y bèn tìm đường chạy chọt, được Tổng đốc Lương Giang tâu xin giữ lại thống lĩnh Phòng doanh Nam Kinh, cũng là cấp trên có ý giúp đỡ. Từ khi y nhận chức, vì địa phương yên ổn nên quá nửa quân lính dưới trướng chỉ lãnh lương không tập luyện. Thời người tiền nhiệm đã thiếu hai phần, đến y thác cố thái bất những người già yếu lại giảm thêm hai ba phần, nhưng chỉ thải ra chứ không mộ thêm người nào. Cứ ba năm Chế đài duyệt quân một lần, có khi tạm thời mộ người, có khi dùng lối Trước sau tiếp ứng. Thế nào là Trước sau tiếp ứng ? Ví dụ quân sĩ trong một doanh vốn có năm trăm người, y nuốt bớt ba trăm, thật sự chỉ có hai trăm. Lúc Chế đài duyệt quân, doanh trước xếp hàng điểm danh xong lập tức lui lại thay quần áo võ khí rồi trở ra điểm danh lần nữa. Cứ thế từng hàng từng hàng ra ra vào vào, luân lưu thay phiên, đừng nói một doanh y nuốt mất ba trăm, cho dù nuốt nhiều hơn thì có cách thức kỳ diệu ấy cũng có thể bù đủ số. Vả lại Chế đài đã lớn tuổi, lại lo tu đạo dưỡng tâm, phần lớn chỉ sai Doanh vụ xử duyệt quân thay. Người trong Doanh vụ xử ai chẳng phải là bạn của Dương Thống lĩnh, vẫn uống rượu chơi gái với nhau hàng ngày ? Khi được phái làm việc ấy, không cần Dương Thống lĩnh tới dặn họ cũng đã sớm lo lắng cho, che che giấu giấu, bôi bác qua mặt Chế đài cho xong chuyện. Thống lĩnh đã thế, Doanh quan tự nhiên cũng thế. Điều động bổ nhiệm Doanh quan cũng là một cách phát tài của Thống lĩnh : giả như có một chức bị khuyết, nhất định trước đó sẽ có người tới gõ cửa tặng tiền. Nếu không chạy chọt theo đường di thái thái thì là theo đường đám kỹ nữ mà Thống lĩnh

tối chơi bởi, thậm chí Thống lĩnh thương yêu ai thì cho dù là kỹ nữ ở ổ điểm kỹ viện nào cũng có người tìm tới. Thống lĩnh thì không có tiền không xong, những người lo việc mua bán cho y cũng thu được không ít tiền bạc.

Chuyện rườm rà không cần nói tới. Lại nói dưới quyền Dương Thống lĩnh có các quan Hộ quân Chánh doanh, Hộ quân Phó doanh, Tân binh doanh, Thường bị khố, Tục bị khố, tất cả vài mươi người. Từng doanh thì có Doanh quan, Tiêu quan. Doanh quan đều là Đề đốc, Trấn thủ ký danh, Tiêu quan thì gồm các viên từ Phó tướng, Tham tướng, Du kích trở xuống tới Thiên tổng, Bả tổng, Ngoại ủy. Lúc ấy có một viên Tiêu quan quản pháo thuyền ở Giang Âm, theo y nói thì là một viên Du kích mang hàm Phó tướng, cũng theo người ta nói thì chức quan của y không phải là giả. Y coi pháo thuyền ở Giang Âm hai năm ba tháng, vì bớt xén quân lương bị cấp trên tra xét ra nên cách chức y, y bèn lên Nam Kinh tìm đường chạy chọt.

Lại nói người ấy họ Mạo tên Đắc Quan, vốn là tùy tùng của một viên quan ở huyện Thái Hưng tại Giang Bắc. Về sau tích góp được chút ít tiền bạc, có hôm làm lỡ một việc bị chủ nhân mắng cho một trận, đang buồn bực bèn tới tiệm hút thuốc phiện, cũng vừa gặp lúc đường công danh của y mở ra. Lúc ấy Giang Nam đang giảm quân, những người trước đây đánh quân Trường Mao được bảo cử đều bị triệt hồi, không có đường sống. Có rất nhiều Đề đốc, Trấn thủ, Phó tướng, Tham tướng rơi vào chỗ nghèo khổ, bèn đem các bằng cấp trát thưởng ra bán. Lúc ấy chỉ cần bỏ ra khoảng trăm quan tiền là có thể được một chức quan nhị phẩm, cũng phải nói là không đáng tiền. Hôm ấy Mạo Đắc Quan tới tiệm hút, người hầu tiệm nhận ra y vội đưa ra một bộ bàn đèn mời Mạo đại gia lên sạp. Mạo Đắc Quan có điều lo nghĩ, trong lòng không vui, thần thờ nằm xuống. Người hầu tiệm lại bước qua tiệm thuốc cho y. Hút được ba bốn điếu chợt có một đại hán hiên ngang bước tới trước bàn đèn, tuy

mặt mày đen đui, vóc dáng gầy gò nhưng vẫn lộ rõ dáng vẻ hùng dũng ngang tàng. Mạo Đắc Quan cũng không để ý tới y. Người hầu tiêm thấy y thì tỏ vẻ bức bối khịt mũi hắng giọng có ý bảo y tránh ra. Chỉ nghe người ấy thở dài một tiếng nói “Người không cần làm như thế với ta ! Ta cũng không phải là kẻ để người ta coi thường đâu ! Người biết ta là ai không ? Nếu người Giang Nam các người không có bọn ta thì làm sao còn sống được đến hôm nay ! Chẳng qua vì số ta rủi ro mới lưu lạc tới bước này. Nếu bàn về thân phận thì đừng nói tới một cái tiêm hút nhỏ này không đáng, ngay cả Tri huyện đại lão gia ở Thái Hưng này, nếu so cấp bậc thì còn thấp hơn sai quan của ta tới mấy cấp kia !”. Người hầu tiêm thấy y khoe khoang bèn dựng ngược lông mày, uốn người đứng lên, ra tay đẩy y đi. Không ngờ đại hán kia buông tiếng cười rộ. Người hầu tiêm đẩy y không được mà còn bị đại hán lấy sức đẩy lại. Người hầu tiêm nổi giận, tức tối định đi gọi Địa bảo. Đại hán cười nhạt nói “Ta đang khổ không có cơm ăn, mà thế này thì không tới ra mắt các quan được. Bây giờ người đưa ta đi, tốt tốt tốt, ta sẽ đi theo người. Gặp đại lão gia của các người, chỉ cần y chịu giữ ta lại, để ta ăn no được hai ngày, đỡ phải lang thang ở ngoài chịu đói thì ta cảm kích người vô cùng”. Người hầu tiêm thấy y như thế càng như lửa đổ thêm dầu.

Mạo Đắc Quan nghe rõ lời họ trò chuyện, ngạc nhiên nghĩ thầm “Người này ắt có chút lai lịch”, lại nhìn dáng vẻ của y thì quyết không phải kẻ tầm thường, bèn bảo người hầu tiêm “Đừng cãi nhau với y, để ta nói chuyện”. Vừa nói vừa bỏ dọc tẩu xuống, ngồi dậy chậm rãi hỏi “Quý tính của người là gì ? Nghe giọng thì người không phải là người ở đây, sao lại tới nơi này ?”. Đại hán kia thấy Mạo Đắc Quan nói chuyện có lý lẽ bèn thay đổi vẻ mặt, thở dài một tiếng nói “Một lời không sao kể hết !”. Mạo Đắc Quan bèn bảo y ngồi xuống một chiếc ghế cạnh sập hút. Không ngờ phía sau đại hán còn có một người nữa. Mạo Đắc Quan hỏi là ai, đại hán nói là cháu gọi bằng cậu, Mạo Đắc Quan cũng không để ý. Đại hán

ngồi xong, nói tên họ của mình “Là người Hồ Nam. Trước đây đánh quân Trường Mao, thân xông lên trước, khắc phục được thành trì, về sau báo công từng được bảo cử tới chức Phó tướng Hoa linh, trước đó là Du kích Hậu bổ”. Lúc ấy tuy được bảo cử nhưng sau khi yên giấc lấy đầu ra chức vụ còn khuyết để bổ nhiệm họ. Các quan Đề đốc, Trấn thủ ký danh mà bổ làm Du kích, Đô ty thì mười người cũng chỉ có một người được nhận chức, huống chi trong không người giúp, ngoài chẳng quan thầy, một sớm cởi áo lính thì không có cả nhà mà về, làm sao tránh khỏi lưu lạc. “Lúc ở trong doanh cũng từng cầm qua nhiều tiền bạc, không ngờ lúc ấy lòng kiêu ý ngạo, coi vàng như rác, không coi tiền bạc vào đâu. Lúc ra khỏi doanh, trong người cũng còn vài đồng nhưng phần thì ngồi ăn núi lở, phần thì ban bè rủ chung vốn buôn bán, sau cùng cửa hàng phải đóng cửa. Còn bàn về tại hạ thì cũng có một tật xấu. Ngoài cái xác này, còn có hai cái quần áo rách và mấy tờ giấy nát là những bằng cấp trát thưởng năm trước được nhận. Mấy tờ giấy nát ấy đôi không thể làm cơm, rét không thể làm áo, đúng là nghèo khổ tới mức cùng cực ! Đáng tiếc là không ai cần tới, chứ nếu có người cần tôi cũng tình nguyện bán lấy vài đồng !”. Mạo Đắc Quan nghe tới đó chợt động tâm bèn hỏi “Người có mang theo không ?”. Đại hán kia nói “Tôi chỉ có một mình, không nhà không cửa, không có hành lý, không mang trong người thì cất ở đâu được”. Mạo Đắc Quan nói “Người lấy ra cho ta xem”. Đại hán kia đang cởi áo lấy ra thì người hầu tiếm bước qua nói “Đại gia đừng mắc lừa y. Ngày nào y cũng tới đây lừa dối người ta”. Đại hán thấy người hầu tiếm phá việc mua bán của y bèn giơ tay định đánh, Mạo Đắc Quan quát người hầu tiếm mấy câu, đôi bên mới thôi.

Mạo Đắc Quan đã làm việc quan, biết những bằng cấp trát thưởng kia không phải là giả, lúc ấy chợt nảy ý muốn làm quan bèn hỏi giá bao nhiêu. Đại hán ban đầu không chịu nói, về sau Mạo Đắc Quan hỏi riết mới nói một trăm năm mươi quan. Mạo Đắc Quan

trả giá giảm bốn phần, nói trả ba mươi quan, đưa ngay ba quan làm tiền cọc, cầm trước một tờ tướng trát, số còn lại hẹn hai giờ chiều mai sẽ tới đây đưa đủ. Đại hán cầm tiền rồi, mừng rỡ nhảy nhót đi ra. Người hầu tiem đòi tiền hoa hồng, y không chịu đưa, người hầu tiem nhất định đòi, đòi bên cãi nhau ầm lên, may có Mạo Đắc Quan quát mấy tiếng mới thôi. Đại hán đi rồi, Mạo Đắc Quan cũng về nha môn. Hôm sau Mạo Đắc Quan mang hai mươi bảy quan tới tiệm hút giao, khi đã cầm tất cả bằng cấp trát thưởng trong tay, về nhà giở ra xem, thấy trên tờ sức ghi tên Mao Trường Thắng, tuy tên họ khác nhau nhưng cũng may là Mao và Mạo thì thanh âm cũng như nhau.

Hôm ấy Mạo Đắc Quan lên gặp chủ nhân xin nghỉ, tìm đường chạy chọt, dốc lòng muốn tới làm thuộc hạ của Đề đốc. Lúc ấy Đề đài (*) đóng quân ở Giang Âm, y đã có đường ấy tự nhiên được thu dụng. Không đầy hai tháng được sai quản lãnh pháo thuyền, từ đó Mạo Đắc Quan đúng là giả mạo mà được làm quan, quản lãnh pháo thuyền ở Giang Âm gần ba năm. Trên thuyền không như trên bờ, người lui tới rất ít, không ai biết được việc làm của y.

Một hôm Đề đốc ra lệnh diễn tập để xem. Lúc ấy có nhiều pháo thuyền diễn tập, những người chỉ huy đều đứng ở đầu thuyền chỉ huy quân sĩ, không ngờ lão nhân gia người sẩy chân rơi xuống nước. Cả đám binh sĩ cuống lên, may có hai người biết bơi cởi quần áo nhảy xuống vớt được y lên. Đề đốc trên soái thuyền nhìn thấy, sai tùy tùng chèo thuyền nhỏ qua hỏi rồi về báo, hỏi y còn thở không ? Lúc ấy quân sĩ đã cứu y tỉnh lại, ghép ba cái ghế lại đặt y nằm sấp lên, đầu thò ra ngoài để nôn nước ra. Nôn suốt nửa ngày, trong bụng không còn bao nhiêu nước nên cũng xẹp xuống, kể đưa y vào khoang thuyền nghỉ ngơi. Lại đổ cho hai bát nước gừng, y mới dần dần tỉnh lại. Người

(*) Đề đài : tức Đề đốc, coi việc quân trong một tỉnh.

tùy tùng về thừa lại với Đề đốc. Đề đốc nói “A di đà Phật ! Bây giờ ta mới yên tâm, y do ông Mỗ bảo cử, nếu y chết thì ta làm sao ăn nói với bạn bè”.

Hôm sau Mạo Đắc Quan xin nghỉ ba ngày, hôm thứ tư mới lên tạ ơn Đề đốc, nói “Tiểu nhân không cẩn thận để sẩy chân rơi xuống nước khiến Đại soái lo lắng, tiểu nhân thật rất cảm kích ! Ở nhà tiểu nhân còn có mẹ già tám mươi tuổi, con thì còn nhỏ, đều không biết kiếm ăn, lúc tiểu nhân rơi xuống nước, tự mình cũng chưa rõ, nghĩ mạng mình tới đây là cùng rồi. Nay nhờ hồng phúc của Đại soái mà chưa chết, còn có thể theo hầu Đại soái. Cho nên lúc ấy tiểu nhân bèn khẩn nguyện là xin Long vương siêu độ cho cái oan hồn dưới nước này. Xin lão soái yên tâm, từ đây trở về sau nhất định không có chuyện đó nữa”. Đề đốc nói “Lúc người rơi xuống nước ta cũng toát mồ hôi lo thay cho người, nếu người chết đuối thì tuy số mạng như thế nhưng rốt lại vẫn chưa xong việc nhà vua. Ta đã tính là gửi công văn lên Chế đài nhờ tâu lên, xin ban tiền tuất để tương lai con cái của người không phải lo lắng. Bây giờ người chưa chết thì không cần nói với y nữa”. Mạo Đắc Quan lại quỳ xuống hồi lâu, cảm tạ ân điển của Đại soái.

Đề đốc lại hỏi “Chỗ người rơi xuống nước có sâu không ? Chắc là cạn nên người mới không chết”. Mạo Đắc Quan nói “Bẩm Đại soái, hiện tại quân thủy bộ đều thay đổi luyện tập theo lối Tây phương, hiểu rất rõ cái học đo đạc. Tuy tiểu nhân không biết đo đạc nhưng cũng nói được một đôi phần. Lấy tiểu nhân mà bàn, thì chỗ hôm ấy tiểu nhân rơi xuống chỉ sâu khoảng hơn năm thước. Tại sao biết được, đó là vì tiểu nhân thường nghe những người già cả nói phạm những người nhảy xuống nước tự tử, nhất định đứng ở dưới nước. Hôm ấy tiểu nhân trong miệng đầy nước, nhất định chỗ ấy phải sâu quá đầu. Hôm sau tiểu nhân lại cởi giày ra xem thì thấy bên trong đầy bùn, đủ biết mình đã chìm xuống tới đáy. Tiểu nhân

mặc áo ba thước tám tấc, trên đầu lại còn thêm khăn bịt tóc, mũ măng, phía dưới thêm giày, tính ra thì nước chỗ đó bất quá chỉ sâu khoảng năm thước”. Đề đốc nói “Không tới sáu bảy thước sao? Người ở dưới nước thì làm thế nào biết được chính xác?”. Mạo Đắc Quan bước lên một bước nói “Xin Đại soái minh xét, nước sâu năm thước quân sĩ dưới quyền của tiểu nhân còn dám nhảy xuống nên mới cứu được tiểu nhân, chứ nếu sâu hơn thì họ không dám nhảy xuống. Đây là tiểu nhân đích thân thí nghiệm, không dám nói bậy. Nếu Đại soái không tin xin cứ phái người đi tra xét, cũng có thể biết rõ là tiểu nhân ước lượng đúng hay không đúng”. Đề đốc nói “Người đo qua là được rồi, không cần phải tra xét nữa”. Nói xong chuyện, Mạo Đắc Quan cáo từ lui ra.

Lại qua hai tháng, cấp trên điều họ đi nơi khác bắt bọn buôn muối lậu. Có một đêm người trên thuyền đều ngủ, bị bọn buôn muối lậu nhảy lên thuyền dọn sạch buồng chèo và vũ khí. Mọi người giật mình tỉnh dậy mặc quần áo ra xem, có một tên buôn muối lậu chìa súng vào họ bắn một phát hăm dọa, cả bọn lập tức quỳ sụp xuống lạy như tể sao, miệng nói “Xin đại vương tha mạng”, về sau bọn buôn muối lậu bỏ đi họ bèn tới huyện làm âm lên, trách quan địa phương truy nã bất lực. Lại làm một tờ khai giả, nói là bị ăn cướp cướp đi rất nhiều đồ vật, nhất định đòi Tri huyện bồi thường. Tri huyện nói “Thiên hạ đang thanh bình, lấy đâu ra ăn cướp. Từ khi tôi đão nhiệm đến nay luôn ra sức đề phòng nghiêm ngặt, trộm cắp còn không có, lẽ nào lại có ăn cướp?”. Nhưng Mạo Đắc Quan nhất định không nghe, Tri huyện bất đắc dĩ phải nhận sẽ điều tra, lúc ấy y mới chịu về.

Qua hai hôm lại tới thúc giục. Lúc ấy Tri huyện đã phái người đi tra xét, biết là bọn buôn muối lậu làm việc ấy, gặp Mạo Đắc Quan bèn nói “Đó là bọn buôn muối lậu, không phải ăn cướp”. Mạo Đắc Quan nói “Nói ăn cướp cướp cũng được, nói bọn buôn

muối lậu cướp cũng được, vẫn là xảy ra trong đất của ông quản hạt”. Tri huyện tức giận nói “Chuyện này không được nói bừa. Ăn cướp là ăn cướp, buôn muối lậu là buôn muối lậu. Ăn cướp đánh cướp thì tự nhiên là việc của quan địa phương, còn bọn buôn muối lậu thì nhất định là cấm hạn các ông nên tới trả thù. Nếu không phải tới báo thù thì sao chúng không cướp dân trên bờ mà chỉ cướp pháo thuyền trên sông của các ông ? Huống chi trên pháo thuyền các ông có quân sĩ có vũ khí, lão ca ông đứng đầu một thuyền, lại là người có bản lĩnh, sao không đánh lui chúng, để chúng làm hại ? Chuyện này quyết không thể có, tôi nhất định không tin”. Mạo Đắc Quan nói “Nếu ban ngày ban mặt thì nhất định tôi cũng đánh nhau với chúng một trận, không ngờ đang nửa đêm, mọi người đều ngủ nên mới bị chúng ám toán”. Tri huyện nói “Chúng chờ các ông ngủ mới ra tay thì rõ ràng là trộm cắp, sao lại nói là ăn cướp ? Trong địa phương xảy ra trộm cắp thì cũng là việc của tôi. Người đâu !”. Bọn nha dịch nhất tề “Dạ” một tiếng, Tri huyện nói “Thuyền của Mạo đại nhân bị mất trộm, hạn cho Bồ khoái trong ba ngày phải phá án, nếu không tìm ra thì nhất định sẽ đánh đập cái mông chó của y !”. Bọn nha dịch vâng lệnh lùi xuống, Mạo Đắc Quan đến lúc ấy mới không nói gì nữa, cáo từ ra về.

Qua hai hôm y chưa chịu thôi, lại tới thúc giục Tri huyện. Tri huyện giận lắm, lên cầu cứu quan phủ. Vừa khéo lúc ấy lại thay một viên Đề đốc mới, Tri phủ với y vốn có chút quan hệ bèn theo lời Tri huyện gửi một lá thư tới Đề đốc. Đề đốc vừa đão nhiệm đang định mượn cơ để ra oai, bèn nói “Y bị trộm còn nói là bị cướp, lại đòi Tri huyện bồi thường, sao lại vô lại như thế ! Mà dù là ăn cướp tới cướp thì phải đem quân ra ngoài vốn là để bắt cướp, nay lại bị ăn cướp đánh cướp thì y làm gì ? Loại người này còn dùng sao được !”. Bèn phát công văn cách chức y, sai người khác tới thay. Sau khi y bị cách chức, không còn mặt mũi nào tới Giang Âm nữa nên mới tới Nam Kinh.

Lúc y ở trên pháo thuyền cũng kiếm được khá tiền, vừa tới Nam Kinh bèn ra sức kết giao lấy lòng. Lại có người nói với y “Hiện chỉ có bên Dương Tử Thần Dương Thống lĩnh là tốt, quân doanh dưới tay lại nhiều, chỉ cần theo đường của y xin một chức Doanh quan thì rất dễ. Nhưng muốn tới được Thống lĩnh thì phải qua di thái thái của y, Thống lĩnh nhiều việc e quên mất, cứ tới di thái thái, di thái thái sớm tới bên cạnh sống chết thúc giục y, vừa tốt vừa nhanh, so với gặp Thống lĩnh thì còn tốt hơn”. Mạo Đắc Quan hỏi “Di thái thái ở trong, chúng ta không gặp được thì làm sao làm quen?”. Người kia nói “Ông lại dốt rồi. Muốn làm việc này thì phải mất thời giờ. Bà ta không rời khỏi cửa thì còn có người gác cổng hoặc lính hầu, sai quan, ông cứ mua chuộc họ là được. Về sau có cơ hội, hoặc là sinh nhật của di thái thái, hoặc di thái thái muốn ăn muốn mặc gì đó, ông lấy lòng được với đám tay chân, họ sẽ báo tin cho ông để ông thu xếp. Một hai lần đầu ông cũng không nên nhận là của mình, chỉ cần nhờ họ thu xếp cho. Chờ khi họ được chuyện hay rồi, ông hãy tới xin họ cất nhắc cho. Tìm người bằng thịt, họ đã được ông giúp đỡ thì sẽ tìm cách nói tốt để báo đáp cho ông. Đến lúc ấy thì nói một câu sẽ được mười câu. Chỉ cần bên cạnh di thái thái có họ nói giúp, bên cạnh Thống lĩnh có di thái thái nói giúp thì lẽ nào chuyện này lại không thành công. Nhưng ông muốn lung lạc người nhà của họ thì không những phải lấy lòng người dưới mà còn phải lấy lòng đám bà vú, a hoàn trên phòng. Tại sao như thế? Là vì đám lính hầu, sai quan lên phòng chỉ có lúc, không thể cả ngày nói chuyện, hầu hạ di thái thái. Bà vú, a hoàn thì suốt ngày từ sáng đến tối ở cạnh di thái thái, một bước không rời. Di thái thái lại tin lời họ, nên họ nói thì có hiệu quả hơn người khác”. Mạo Đắc Quan nghe thế nghĩ thầm “Té ra muốn được sai sử cũng có rất nhiều đầu dây mối nhợ”, vội cảm ơn, lại hỏi “Phía Thống lĩnh thì cũng phải ra mặt một lần mới nên chứ?”. Người kia nói “Gặp Thống lĩnh hay không cũng không phải chuyện lớn. Gặp Thống lĩnh mà không được sai sử cũng uổng công. Chỉ cần tới

một lần, dâng một tấm danh thiếp tự giới thiệu, sau đó cứ năng đi lại với thuộc hạ của y, tìm cơ hội mà làm”. Mạo Đắc Quan luôn miệng nói “Xin lãnh giáo”, luôn ghi nhớ trong lòng.

Về sau y theo cách đó, đầu tiên làm quen với đám lính hầu, tặng biếu này nọ, hàng ngày qua lại. Về sau quen biết đã lâu, Dương Thống lĩnh có tất cả tám dì thái thái, y lại nghe ngóng biết được người được thương yêu nhất. Vị dì thái thái ấy mà ngẫu nhiên có việc sai phái, y bèn nói với họ xin để mình làm. Có khi phải tiêu tiền cũng không bắt họ trả, những việc y làm đã tốt lại nhanh, lại ít tổn tiền, nên đám lính hầu đều muốn thân thiết với y. Về sau giao tình ngày càng thân mật, y bèn đem chuyện muốn được sai sử nói ra, mọi người đều hứa giúp, ra sức xin xỏ giúp y, vừa khéo hôm ấy dì thái thái muốn trang hoàng một gian phòng, đã ưng ý một loại giấy dán tường có hoa văn và màu sắc của ngoại quốc, sai rất nhiều sai quan đi mua nhưng mua không được. Có người nói với Mạo Đắc Quan, Mạo Đắc Quan bèn bỏ ra ba ngày đi tìm khắp ở các cửa hiệu bán hàng nước ngoài trong ngoài thành Nam Kinh, quả nhiên tìm được. Sai quan cầm vào cho dì thái thái xem, bà ta rất ưng ý, lập tức sai thợ liền đem dán lên tường. Không ngờ viên sai quan ấy lại được dì thái thái tin yêu, dì thái thái thấy thế cũng muốn khen thưởng y, nói y có tài biết việc. Lần ấy viên sai quan có ý muốn nói tốt cho Mạo Đắc Quan, bèn nói “Giấy này là do Mạo Mỗ tới báo hiệu ở doanh tìm được. Y tìm cả trong lẫn ngoài thành Nam Kinh suốt ba ngày mới tìm được để biếu dì thái thái”. Dì thái thái nói “Ta không biết y ra sức sau lưng cho mình. Y đang làm chức gì?”. Viên sai quan nói “Y là một viên Du kích mang hàm Phó tướng, quản lĩnh pháo thuyền ở Giang Âm. Hiện không có việc nên tới đây muốn xin Thống lĩnh ban cho một chức sai sử nhưng đã mấy tháng vẫn chưa được gặp”. Dì thái thái nói “Muốn được sai sử sao không tới gặp ta? Người đi gặp y, bảo y sáng mai tới gặp Thống lĩnh, đảm bảo gặp xong sẽ được sai phái”. Người sai quan trở ra nói lại với

Mạo Đắc Quan, Mạo Đắc Quan tự nhiên rất cảm kích. Đêm ấy đi thái thái nói với Thống lĩnh. Đã có tay trong thì chuyện gì lại không xong, vả lại tay trong của y lại khác hẳn người khác.

Hôm sau Mạo Đắc Quan tới dâng danh thiếp, tự nhiên Dương Thống lĩnh lập tức cho vào gặp, vả lại còn hỏi chuyện này nọ, tỏ vẻ thân mật, hứa sẽ giao cho chức vụ. Mạo Đắc Quan lui ra, chờ suốt ba ngày không thấy động tĩnh. Người sai quan lại nói với dì thái thái. Dì thái thái muốn gỡ thủ đoạn của mình ra bèn mời Thống lĩnh tới, làm ra vẻ nũng nịu, nắm chặt râu Thống lĩnh, nhất định đòi Thống lĩnh phải giao ngay một chức vụ cho Mạo Đắc Quan mới chịu buông. Thống lĩnh hẹn ba ngày bà ta cũng không chịu, nhất định đòi Thống lĩnh phải hạ trát ủy nhiệm ngay trong ngày. Thống lĩnh cầm lược chải lại râu thấy có mấy sợi bị đứt, chỉ vì vị dì thái này trước nay được nuông chiều đã quen nên Thống lĩnh vì yêu thành sợ, không những bị giật râu không dám nói gì mà còn lập tức đáp ứng bà ta. Không biết làm sao liền đem một viên Quan đới trong Hộ quân Hữu doanh ra nói “Doanh vụ xử cách chức”, lập tức bãi chức y giao cho Mạo Đắc Quan tiếp nhiệm. Trát đã viết xong, đóng dấu son xong, Dương Thống lĩnh cầm vào đưa dì thái thái xem rồi mới giao cho đám tùy tùng. Nhưng không cần sai người đưa đi, vì Mạo Đắc Quan đã chờ ở ngoài để nhận, lập tức vào bẩm tạ Thống lĩnh. Thống lĩnh theo lệ bồi bác vài câu, đều là “Nên giữ gìn kỷ luật, phải chăm chỉ tập luyện”. Mạo Đắc Quan luôn miệng vâng dạ rồi trở ra, lại nhờ người đưa vào bẩm tạ dì thái thái, nhưng dì thái thái không gặp. Hôm sau y lại lo mấy phần lễ biếu hậu hĩ đưa tới công thự Dương Thống lĩnh biếu xén trên dưới suốt một lượt, sau đó chọn ngày tốt nhận chức.

Hôm đầu tiên nhận chức, chiếu lệ phải điểm danh, chột trong bọn có một viên Tiêu quan đội mũ màu thủy xương bước lên ra mắt. Mạo Đắc Quan thấy y rất quen mặt. Người Tiêu quan kia

cũng nhìn chăm chú vào Mạo Đắc Quan, bốn mắt gặp nhau, đôi bên đều biết đã gặp nhau một lần. Lúc ấy Mạo Đắc Quan không nhớ ra là ai nên cũng để đó. Không ngờ người Tiêu quan kia lại nhớ y, điểm danh xong bên một mình đưa thủ bản xin cầu kiến Mạo Đắc Quan. Mạo Đắc Quan thấy thủ bản biết là người trong doanh, nghĩ thầm “Hôm nay là ngày đầu mình tiếp nhiệm, y có việc gì muốn xin xỏ mà tìm mình?”. Đầu tiên đã ra lệnh không gặp, nhưng về sau người Tiêu quan kia nhất định xin gặp, y đành sai mời vào.

Viên Tiêu quan kia vào tới nơi, nhìn thấy Doanh quan, tự nhiên trước tiên phải làm lễ theo quy định. Mạo Đắc Quan vì mới tiếp nhiệm nên gặp y cũng đặc biệt khiêm cung hòa nhã, hỏi y có việc gì. Rốt lại thì viên Tiêu quan lòng dạ ngay thẳng, cũng bất kể bên cạnh có người khác không, mở miệng là nói ngay “Đại nhân, ngay cả thuộc hạ mà người cũng quên sao ? Chức quan này của người không phải là tháng Mỗ năm Mỗ trong tiệm hút Mỗ bỏ ra ba mươi đồng mua được giấy tờ của cậu tôi sao ? Chức quan này có người nói là phải bỏ ra mấy ngàn lượng bạc. Thuộc hạ chính là cháu gọi ông ta bằng cậu. Hôm ấy trong tiệm hút, người còn hỏi qua cậu tôi rằng tôi là ai. Cậu tôi nói Y tên Chu Đắc Quý, là cháu gọi tôi bằng cậu, sao lão nhân gia người lại quên ? Đúng là người sang hay quên !”. Mạo Đắc Quan thấy y nói lộ chuyện kín của mình trước mặt người khác, vô cùng tức giận, lập tức sầm mặt nói “Láo xược ! Nói bậy ! Chức quan của ta là Trương Cung bảo bảo cử, sao lại nói là cậu người bán cho ta ! Người là ai ? Cậu người là ai ? Người không được nhận làm người, tới đây nói bậy ! Đi về mau đi ! Trớ tráo nói những câu như thế, đúng là quân vô lại ! Nếu còn nói bậy nữa thì đừng trách ta trở mặt !”. Chu Đắc Quý còn cãi “Tôi làm sao quên được, bên vành tai trái lão nhân gia người có một nốt ruồi son, tôi còn nhớ rõ ràng, không tin thì mọi người cứ tới xem, sao lại nói là tôi nói bậy ? Bây giờ tôi cũng không cần người làm chuyện gì tốt cho mình đâu. Cậu tôi tháng giêng năm nay đã mắc bệnh chết rồi,

quan tài thì có nhưng vẫn còn gửi trong miếu, chưa tìm được chỗ chôn. Chỉ cần lão nhân gia người khảy tay một cái, bỏ ra ít tiền mua cho mảnh đất chôn ông ta, thì cũng là phải đạo với người chết rồi, tôi cũng phải đạo với người chết rồi. Từ nay về sau tôi làm việc ở đây, lão nhân gia người nể mặt ông cậu, đối xử với tôi có biệt nhân, thì ân điển của người, cậu tôi dưới tuổi vàng cũng vô cùng cảm kích”.

Mạo Đắc Quan nghe thế vừa giận vừa tức nhưng không làm gì được, chỉ luôn miệng cười nhạt, nhìn tả hữu nói “Các người nghe đây, y càng nói càng bậy bạ ! Chắc y mắc bệnh hôn mê nói sảng rồi, các người mau kéo y ra, bảo y về nghỉ đi”. Tả hữu đuổi Chu Đắc Quý ra, y càng tức giận, nói “Tôi nói đây là sự thật. Tôi có bệnh gì đâu ! Lão nhân người thương thì giúp, không thương thì thôi ! Trên đầu có trời, ai cũng có lương tâm, nói chức quan của ông không phải là cậu tôi bán cho thì tôi không theo được !”. Mạo Đắc Quan thấy y nói thế bất giác then quá hóa giận, quát bảo tả hữu “Tống cổ y ra cho ta !”. Lại nói “Loại người này rõ ràng đã điên rồi ! Sáng mai nhất định phải cách chức y, sai phái người khác”. Chu Đắc Quý đến lúc ấy cũng không nhường nhịn nữa, cứ chửi bới luôn miệng, bị mọi người xúm lại xô đẩy lôi kéo ra ngoài. Mạo Đắc Quan vẫn còn tức giận không thôi, đã định lập tức cách chức y nhưng khi y đã ra ngoài lại nghĩ “Nếu nhân việc này mà cách chức y nhất định y sẽ không phục, lại sinh sự cãi vả, gây ra tai tiếng, chẳng bằng cứ tạm ẩn nhẫn chờ tìm một tội lỗi nào của y mà trị cho y vĩnh viễn không góc đầu lên được !”. Chủ ý đã định, bèn làm ra vẻ như vô sự.

Lúc Mạo Đắc Quan ở Giang Âm, vốn có hai thái thái chia ở hai nơi : một người là vợ kết tóc xe tơ, sinh được một trai một gái, tiểu thư đã mười bảy tuổi, thiếu gia mới mười một tuổi, còn người kia nghe nói là vợ người khác nhưng không biết thế nào mà Mạo Đắc Quan cùng nàng ta ăn ở với nhau. Mạo Đắc Quan tới Nam

Kinh lo việc chỉ mang người kia theo, chính thái thái và con cái vẫn ở lại Giang Âm. Mạo Đắc Quan tìm được đường chạy chọt qua đi thái thái của Dương Thống lĩnh, nhận được chức quan cũng không quên tình nghĩa vợ chồng, bèn phái sai quan mang tiền đi đường về đưa vợ con lên. Lên xuống tàu máy rất tiện lợi, không đầy ba bốn ngày đã tới. Bền thuê công thự riêng, vừa khéo lại đối diện với cửa sau công thự của Dương Thống lĩnh, nhờ vậy sớm hôm dễ dàng qua thăm hỏi thỉnh an.

Chuyện rườm rà không cần nói tới. Lại nói quy củ trong doanh, mỗi khi đến ngày mồng một và ngày rằm thì Doanh quan nhất định phải lên trường triệu tập tất cả quan tướng thuộc hạ, ngồi cả chung quanh, nói chuyện phiếm một hồi rồi đôi bên chào nhau ra về, gọi là “Bàn việc công”. Trước đó thì toàn nói chuyện mưu kế dùng binh, cách thức đánh giặc, cũng mừng tượng như việc Trần Thúc Bảo dạy Uất Trì Cung trong vở Nhận ấn Nguyên soái trên rạp hát, về sau thì các Doanh quan không mấy người hiểu binh pháp nên chẳng qua cũng chỉ chiếu lệ mà làm thôi.

Hôm ấy đúng là ngày mừng một, Mạo Đắc Quan triệu tập quan tướng lớn nhỏ lên trường ngồi xong, mới nói một câu “Hôm nay thời tiết rất tốt”, mọi người còn chưa nói gì, không ngờ Chu Đắc Quý trong đám đông đứng lên, hướng về Mạo Đắc Quan cung kính gọi một tiếng “Thưa cậu”, rồi nói “Cháu ở đây xin thỉnh an cậu”. Mạo Đắc Quan không ngờ ý làm thế, tức giận tới mức trợn mắt đỏ miệng, mặt đỏ tía, giấy lát lại đổi sang màu xanh, trông rất khó coi. Chu Đắc Quý lại kéo một người đội mũ màu ám lam trong đám đông ra, chấp tay chỉ chỉ vào y, nói “Y là anh em kết nghĩa của cậu. Cậu là anh kết nghĩa, y là em kết nghĩa, hai vị quen nhau đã lâu”. Mọi người đưa mắt nhìn chỉ thấy em kết nghĩa râu tóc bạc phơ mà anh kết nghĩa bất quá hơn ba mươi tuổi, rõ ràng bên trong có chuyện, nhưng vì thể diện của Doanh quan nên không tiện nói ra.

Không ngờ Mạo Đắc Quan đã không kiềm được lửa giận nữa, cũng bất kể là có đông người, cầm đầu xông tới đâm đá Chu Đắc Quý túi bụi, Chu Đắc Quý cũng không chịu lép. Lúc ấy hai người túm chặt lấy nhau, Mạo Đắc Quan chửi “Thằng Mán rừng này giỏi thật ! Không coi quan trường ra gì ! Hạng người như người, ta đánh chết cũng được !”. Rồi gọi người “Mang gậy tới cho ta !”. Chu Đắc Quý nói “Người thật không biết xấu hổ, đã mạo nhận chức quan lại còn đòi đánh người ! Ta là không có vâng lệnh người đâu ! Người có giỏi thì lên Thống lĩnh nói chuyện với ta !”. Mạo Đắc Quan nói “Thì đi !”. Nói xong hai người bèn cùng các quan trong doanh kéo nhau tới công thự của Dương Thống lĩnh, chửi mắng nhau suốt ba dặm. Người hai bên đường đổ ra xem nhiệt náo. Lại thêm các quan trong doanh đi theo khuyên giải, ít nhất cũng có hơn một ngàn người, rầm rộ kéo tới trước cổng nhà Thống lĩnh.

Lúc ấy trời còn sớm, Thống lĩnh vừa từ ngõ Điều Ngự qua đêm trở về, đang ngủ trong nhà. Chợt nghe tiếng người ồn ào, còn cho rằng vì bớt xén lương tiền của quân lính, họ không phục nên làm náo loạn, không kiềm được run sợ. Mấy lần sai sai quan ra nghe ngóng. Mọi người vừa thấy đều là người quen, nhất tề xúm vào khuyên giải, lại quên trở vào thưa với Thống lĩnh. Khi hai bên đã buông nhau ra mới có người vào kể lại mọi chuyện với Thống lĩnh. Thống lĩnh lập tức hết sợ, mắng hai người “Chẳng ra cái gì cả ! Doanh quan chẳng ra Doanh quan, Tiêu quan chẳng ra Tiêu quan”. Lại mắng Mạo Đắc Quan “Lúc y vừa tới ta đã thấy y có vẻ lén lén lút lút ! Té ra là y mạo nhận chức quan ! Chuyện này thì phải tra xét thật kỹ !”. Dương Thống lĩnh nói thế, không ngờ lại làm một người bên cạnh hoảng sợ. Anh bảo người ấy là ai ? Chính là dì thái thái nói tốt cho Mạo Đắc Quan. Dì thái thái nói “Trên đời có nhiều chuyện có thể giả, nhưng làm quan làm sao giả được ? Vả lại trước đây y đã từng làm quan ở nơi khác, sao không có ai tố giác y ? Đây rõ ràng là họ Chu muốn lừa

đối y. Để chúng ta ra khuyên họ choxong, đừng để chuyện bé xé ra to, làm phiền Thống lĩnh”. Dương Thống lĩnh ngẫm nghĩ thấy lời di thái thái có lý, vả lại mình ra mặt thì sự tình lại thành không dễ thu xếp, bèn cứ mặc kệ. Lúc ấy hai người Mạo Đắc Quan, Chu Đắc Quý ở ngoài cũng bị mọi người xúm vào khuyên can, nên đều trở về doanh.

Nhưng không ngờ trận cãi vã ấy lại đồn tới tai Chế đài. Hôm sau bèn gọi Dương Thống lĩnh vào gặp, nhắc tới chuyện ấy. Dương Thống lĩnh vì di thái thái đã dặn trước, lập tức chối phắt là không có. Về sau Chế đài nhất định nói là có, bắt y phải tra xét. Dương Thống lĩnh chỉ còn cách vâng dạ trở ra. Đầu tiên gọi Mạo Đắc Quan vào dạy bảo một lượt, lại bảo y đem những bằng cấp trát thưởng đã nhận được trước đây trình cả lên, không được giấu giếm. Ai ngờ tuổi tác thì sai lệch nhau quá nhiều, nếu bàn về tuổi tác thì y đã hơn sáu mươi tuổi. Nhìn lại mặt y thì còn chưa tới bốn mươi. Dương Thống lĩnh xem xong cười một tiếng, trong lòng đã có chủ ý. Cũng không nói gì, chỉ hỏi một câu “Bản lĩnh của lão huynh thật không nhỏ ! Còn chưa được ân điển gì mà đã giúp hoàng thượng lập được bấy nhiêu công lao, khiến người ta vô cùng kính phục”. Nói xong bèn sai mang trà tiễn khách. Mạo Đắc Quan rút lại Có tật giật mình, vừa nghe câu nói có ý tứ, mặt mũi đỏ bừng không đáp được câu nào. Lại thấy Thống lĩnh tiễn khách đành lui về nhà, mặt mày nhẩn nhó, cả ngày thở dài sườn sượt với vợ con.

Tục ngữ có câu rất hay “Một cái bát không động, hai cái bát leng keng”, Mạo Đắc Quan từ khi lấy người vợ sau, trong nhà thường gây gổ cãi vã. Thật ra người vợ sau trước nay chưa từng ở chung một chỗ với vợ y, không ngờ trong lòng nàng ta vẫn căm ghét người vợ chính. Thái thái biết Mạo Đắc Quan ăn ở với loại đàn bà như thế trong lòng cũng không thích, nhiều lần cãi nhau với Mạo Đắc Quan, vì vậy oán thù giữa đôi bên càng ngày càng sâu.

Mạo Đắc Quan từ khi được Dương Thống lĩnh sai sử, về nhà khoe khoang, mở miệng là nhắc tới Thống lĩnh. Chuyện hay của Thống lĩnh tuy đáng ca ngợi nhưng những chuyện dở của Thống lĩnh như chơi đi tìm gái cũng thường nói ra. Ai ngờ kể nói thì vô tâm mà người nghe thì có ý, đã bị người vợ sau ghi nhớ, chờ đến lúc sẽ ra tay.

Vừa khéo hôm ấy Mạo Đắc Quan đạp phải đinh ở chỗ Thống lĩnh về nhà, trong lòng bực bội, mở miệng là mắng người, cả ngày đứng ngồi không yên, không buồn ăn uống. Một mình đi ra đi vào, không thở vắn thì than dài, giống như trong lòng đầy những phiền muộn. Nàng ta hỏi y cũng không đáp, nhất thời không hiểu đầu đuôi, về sau hỏi người hầu mới biết món nợ trước sau giữa y và Chu Đắc Quý. Nàng ta cau mày nghĩ ra một kế. Bèn bước vào phòng, đầu tiên nói những chuyện không có quan hệ gì, dụ dăng một lượt rồi mới từ từ nói “Chuyện hôm nay tuy là ý của Chế đài, nhưng Thống lĩnh quả thật cũng muốn tra xét lỗi lầm của chúng ta, chuyện này là quyền trong tay Thống lĩnh, cũng phải nghĩ cách để chu toàn mới nên”. Mạo Đắc Quan nói “Thì ý ta cũng có khác gì. Nhưng ta vừa nhận chức, lấy đâu ra tiền để lo lót cho y?”. Người vợ hai khịt mũi cười một tiếng, nói “Các ông chỉ biết đem tiền lo lót cho cấp trên thôi”. Mạo Đắc Quan vội hỏi “Ngoài tiền ra thì cô còn có cách gì?”. Người vợ hai nói “Có cách nhưng chỉ sợ ông chưa thấy chưa làm được thôi, nếu không làm được thì tôi lại thêm một tầng oan gia, tôi không dám chắc nên không nói ra”. Mạo Đắc Quan nói “Hiện ta không có chút chủ ý nào, nếu cô có chủ ý thì cứ nói ra, chúng ta cùng bàn bạc. Nếu sự tình êm thấm thì cũng là điều tốt cho mọi người”. Người vợ hai nói “Ông đừng quên là ông đã từng nói với tôi rằng Thống lĩnh chuyên mất thời giờ vào việc đàn bà phải không?”. Mạo Đắc Quan nói “Không sai, y rất thích đàn bà. Hay là cô tối báo hiệu cho y, năn nỉ giúp ta?”. Người vợ hai bĩu môi nói “Tôi không phải là loại đàn bà như thế ! Một người đàn bà mà gả

cho mấy người đàn ông !”. Mạo Đắc Quan nói “Cô thì đúng là trong sạch, bình sinh chỉ lấy có một mình ta thôi ! Bây giờ không cần nói nhiều, chúng ta bàn vào việc chính đi”. Người vợ hai lạnh lùng nói “Chuyện đó cũng không cần nói. Chỉ cần tôi có ích cho lão gia, thì thân xác có bị giày vò cũng không hề gì. Tôi vẫn nghe ông nói Chu Tổng gia ở Hậu doanh cũng từng đem thái thái của y tới dâng cho Thống lĩnh rồi mới được sai sử phải không ? Chỉ cần có ích cho công việc của lão gia thì chuyện đó cũng không có gì lớn. Người ta làm được thì tôi cũng làm được. Chỉ tiếc là tôi đã bốn mươi tuổi, Thống lĩnh sẽ không thích, không tốt bằng người còn trẻ”.

Mạo Đắc Quan nói “Tìm đâu ra người như thế ?”. Người vợ hai nói “Người thì đã có rồi, chỉ cần ông dám làm, nhưng dù cho ông dám làm cũng vô ích, còn phải người ấy dám làm, tốt nhất là khiến người ấy tình nguyện”. Mạo Đắc Quan nói “Cô càng nói ta càng mờ mịt. Rốt lại cô muốn nói tới ai ?”. Người vợ hai làm ra vẻ nghĩ ngợi rồi nói “Rốt lại vẫn là quyền trong tay ông, ông là chủ nhân trong gia đình, nói ra câu này, nếu ông muốn làm thì làm, ai mà cản được”. Mạo Đắc Quan nói “Cô nói thật đi, ta đang sốt ruột muốn chết đây !”. Người vợ hai lại ngần ngừ một lúc rồi nói “Thật ra đây là chuyện của cả nhà, không phải của một mình tôi. Tôi nói ra là vì mọi người, chứ không phải lão gia được yên ổn thì một mình tôi được hưởng phúc”. Mạo Đắc Quan ngắt lời nàng ta “Rốt lại bà muốn nói ai ?”. Người vợ hai lúc ấy mới nói “Chuyện này không nên hỏi tôi, ông cứ đi bàn với lệnh ái tiểu thư”.

Mạo Đắc Quan nghe thế im lặng không nói. Người vợ hai nói “Trai lớn phải cưới vợ, gái lớn phải lấy chồng, người ta nuôi con gái, sớm muộn gì cũng phải gả đi. Gả đi là thành người của nhà người khác, không thể coi là con trai của mình, giữ lại trong nhà được. Nếu rốt lại cũng phải gả đi, thì làm vợ lớn cũng là vợ, làm

vợ nhỏ cũng là vợ. Như làm vợ lớn của hạng người bình thường, tôi thấy chẳng bằng gả làm vợ nhỏ của một người có tiền, đã đủ cơm ăn áo mặc, còn được yêu thương, người trong nhà cũng theo đó được chút vinh dự. Làm người ở đời thì phải tính chuyện thực tế, chứ đã có rất nhiều người lâm lữ vì hư danh rồi, tôi đã thấy qua không ít!”. Mạo Đắc Quan nghe thế lắc đầu nói “Ta hiện nay tính ra cũng là quan tam phẩm, chức vụ cũng không phải nhỏ, như nhà chúng ta không thể kể là hèn hạ, làm sao có thể đem con gái gả làm vợ bé cho người ta được? Câu ấy không những thái thái không chịu, tiểu thư không muốn, mà ngay ta cũng thấy là sai”. Người vợ hai thấy y không chịu lại khịt mũi cười khẩy, nói “Tôi đã biết trước là tôi nói ra thì ông nhất định sẽ không chịu, quả nhiên không sai. Đại gia rơi rụng đại gia cùng, không phải là việc của một mình tôi. Từ nay trở đi, các người xấu tốt thế nào không quan hệ tới tôi, các người không cần tới hỏi tôi nữa, tôi cũng không nói chuyện không đâu với các người!”. Nói xong tức tốc bỏ đi ngủ trước. Mạo Đắc Quan cũng không nói gì, một mình tính toán suốt đêm, thủy chung vẫn không nghĩ ra cách nào ổn thỏa. Dần dần nhớ lại lời của người vợ hai, càng thấy không sai, ngoài cách ấy ra thì không có cách nào khác. Vì vậy lại vào giường gọi người vợ hai dậy, khen là ý nàng ta không sai, cùng nàng ta bàn bạc. Lúc ấy người vợ hai chỉ sợ không thể trả thù, vừa thấy Mạo Đắc Quan theo kế của mình, lập tức vui vẻ nghe theo, ghé vào tai Mạo Đắc Quan thì thầm như thế như thế làm sao làm sao, bày cho một cách rất hay. Mạo Đắc Quan gật đầu liên tiếp khen phải.

Sáng tinh mơ, y cũng không kịp rửa mặt ăn sáng, vội tới gõ cửa chỗ thái thái ở. Người nhà ra mở cửa, y đi thẳng vào phòng thái thái, cũng không kịp nói gì, vén màn thái thái lên hỏi thái thái “Hộp thuốc phiện để ở đâu?”. Thái thái còn nghĩ rằng y dậy sớm để qua thỉnh an Thống lĩnh trở về, chưa kịp hút thuốc, bây giờ đòi thuốc để qua cơn nghiện, bèn nói “Ở trong ngăn kéo”. Tiểu thư

nằm sau giường thái thái, thái thái vội sai con “Mau dậy tìm thuốc cho cha”. Nói thì chậm, nhưng lúc ấy rất nhanh, tiểu thư còn chưa rời khỏi giường. Mạo Đắc Quan đã tìm ra hộp thuốc phiện, tiện tay mở ra bốc thuốc bỏ vào miệng, vứt cái hộp xuống đất, kế đó ngã đánh huych một tiếng xuống đất, miệng nói “Ta đâu phải muốn hút thuốc ! Ta muốn chết đây ! Ta chết đi để các người hưởng phúc !”. Nói xong câu ấy thì y chống bốn vó lên trời, không nói tiếng nào nữa. Thái thái và tiểu thư vừa nghe câu ấy đều hoảng sợ hồn phi phách tán, vội vàng trở dậy xem thì quả nhiên lão gia đã nuốt thuốc phiện, nằm thẳng cẳng dưới đất.

Mấy hôm nay lão gia bị Chu Đắc Quý quấy nhiễu rồi bị Thống lĩnh gọi vào răn bảo, mẹ con đã nghe phong thanh, đều cho rằng việc y mạo nhận làm quan đã bị phát giác, không mặt mũi nào nhìn thấy người khác, nên mới tự tử. Nhưng trong thiên hạ không có ai thấy chồng thấy cha chết mà không cứu. Lúc ấy thái thái và tiểu thư sợ cuống cả chân tay, người kêu kẻ khóc, khiến người nhà đều xúm tới. Một mặt sai người tới hiệu thuốc mua thuốc, một mặt lấy phân cho y nuốt, nói “Tuy nuốt nhiều thuốc phiện nhưng chưa lâu, nếu nôn ra được thì tốt”. Mạo Đắc Quan thà chết không chịu nuốt phân. Thái thái, tiểu thư đích thân ra tay, cạy miệng y ra nhét phân vào. Mạo Đắc Quan luống cuống vùng tay đẩy hai người ra, đuổi hết người nhà ra, gắng gượng đứng lên, lại ngồi phệt xuống đất. Thái thái, tiểu thư cũng đành ngồi xuống đất. Y chưa nói gì, trước tiên thở dài một tiếng, ngừng lại một lúc mới nói “Ta là người đang muốn chết. Nhưng hiện giờ thì chất độc thuốc phiện chưa phát tác, nhân lúc ta còn thở nên nói lại mấy câu để mẹ con các người biết tại sao ta muốn chết”. Thái thái và tiểu thư vội vàng giục y “Nói mau đi”. Mạo Đắc Quan chỉ chỉ tiểu thư nói “Ta chết là vì con”. Thái thái nói “Tại sao là vì nó ?”. Mạo Đắc Quan nói “Nói ra ta lại nổi giận. Ta nghĩ hiện tại chúng ta cũng không phải là hèn hạ gì, nhưng đáng giận là vị Thống lĩnh này cứ nhất định ưng ý nó, đòi

cười nó”. Thái thái nói “Thống lĩnh chẳng đã có thái thái và các di thái thái sao, tại sao lại còn muốn cưới thêm?”. Mạo Đắc Quan nói “Hừ, y muốn nó làm vợ bé ! Bà nghĩ xem, như thế thì ta còn mặt mũi nào ? Cho nên ta chỉ muốn chết, chuyện này chỉ trách tiểu thư của chúng ta không tốt. Cổng trước của chúng ta đối diện với cổng sau của nhà y, tiểu thư của chúng ta lại thích ra cổng đứng, một đêm tối sáng ra vào mấy lần, không biết lúc nào bị y nhìn thấy. Vừa khéo hôm trước họ Chu gây gỗ với ta, Thống lĩnh bèn lấy cớ đó, muốn cách chức ta, chức vụ gì cũng bất kể, nhất định đòi tra xét. Thái thái, bà cũng biết, chức quan này của tôi không thể lừa được bà. Nếu tra xét ra thì mạng tôi kể như hết. Cho nên tôi nghĩ đi nghĩ lại không còn cách nào, chỉ còn cách đi theo đường này, chết xong là hết chuyện ! Các người muốn nhất định cứu ta, thì bây giờ ngoài việc đem con gái dâng cho Thống lĩnh làm vợ nhỏ, thì không còn con đường thứ hai đâu ! Ta nói thì các người có chịu không?”. Thái thái và tiểu thư nghe xong nhìn nhau im lặng.

Mạo Đắc Quan lúc ấy lại trở lại có tinh thần, nhìn chằm chằm vào vợ và con gái hỏi “Các người còn muốn bắt ta tự tử phải không, còn muốn để Thống lĩnh bầm với Chế đài bắt ta tra hỏi phải không ? Biết đâu sẽ bị xử chém, sung quân, còn phải xem vận khí của ta ra sao nữa ! Nói tóm lại là không thể sống chung với các người được nữa rồi”. Nói xong giả đưa tay áo lên lau nước mắt, nhưng thỉnh thoảng lại nhìn trộm con gái. Thái thái nghe thế lúc ấy cũng không tiện nói gì, chỉ nghĩ lão gia tìm cái chết, chưa biết có cứu được hay không. Muốn lão gia không chết, thì trừ phi đem con gái gả làm vợ nhỏ cho người ta, nhưng trong lòng rất không muốn. Vì vậy trong lòng ngổn ngang trăm mối, cũng không kiềm được nước mắt lăn lăn rơi xuống. Còn tiểu thư lúc bình thời cũng thích đứng ngoài cổng, nhưng Thống lĩnh ra vào cũng quả thật chưa thấy mặt, mà lại là một đại hán vừa thô lỗ vừa ngu xuẩn, quả thật trong lòng cũng không muốn. Nhưng hiện vì chuyện ấy đã làm hại cha

phải tự tử, nghĩ đi nghĩ lại, chỉ trách số phận của mình vất vả nên mới gặp phải tai họa thế này. Vừa nghĩ vừa khóc, ngoài việc khóc lóc không nói câu nào. Mạo Đắc Quan nhìn thấy rất bức tức, sốt ruột hỏi “Mạng của ta là nằm trong tay các người đấy, vậy thì nói đi, các người muốn ta sống hay muốn ta chết?”. Tiểu thư vừa khóc vừa nói “Chỉ vì con gây ra tai họa, khiến gia gia phải tự tử, để cho cha chết, chẳng bằng con tự tử là hơn!”. Nói xong câu ấy bèn nhặt cái hộp thuốc phiện dưới đất lên định liếm. Thái thái giật lấy cái hộp, nói “Một người còn chưa cứu xong, lại thêm mày nữa”. Mạo Đắc Quan nói “Thôi thôi thôi, các người muốn chết theo ta thì cũng không cần cứu ta nữa! Ta nuôi con gái mà không cứu sống được mình, thì ta còn sống trên đời làm gì!”. Tiểu thư cũng nói “Thôi thôi thôi, các người đã không muốn tôi sống, nhất định muốn tôi làm vợ nhỏ người ta, chỉ cần lão nhân gia người giữ được thể diện thì đừng nói gả tôi làm di thái thái cho Thống lĩnh, nếu đem gả tôi cho ăn mày tôi cũng dám nói là không kêu một tiếng. Bây giờ nếu tôi không chịu thì rõ ràng là tôi bức tử lão nhân gia người, tội tình ấy thì tôi không gánh vác được, thôi để tôi chịu khổ một mình vậy! Chỉ mong từ nay trở đi, lão nhân gia người thăng quan phát tài là được!”. Mạo Đắc Quan vừa thấy con gái ứng thuận, trong lòng ngấm mừng rỡ, bèn làm ra vẻ muốn nôn, tay chân run bắn lên, nôn ra một ít đờm trắng. Thái thái, tiểu thư vội nắm lưng cho y, hỏi y thấy trong người thế nào. Chỉ thấy y gật đầu lia lịa nói “Khỏe rồi, khỏe rồi, bây giờ đã nôn ra tất cả, có lẽ không việc gì đâu!”. Lại quay qua đập đầu lay con gái một cái, nói “Cái mạng già này của cha là nhờ con cứu được. Sắp tới cha mẹ được điều gì tốt, quyết không bao giờ quên con!”. Tiểu thư vội vàng quỳ xuống đỡ cha đứng dậy, trong lòng vô cùng buồn bã nhưng không nói ra được, im lặng hồi lâu mới nói một câu “Đây là số phận của con đưa tới, cũng không trách ai được!”. Mạo Đắc Quan đứng lên tới giường nằm nghỉ một lúc, lại ăn sáng một chút rồi dặn dò thái thái “Mau mau

thu thập đồ dùng của con, biết đâu bàn xong sẽ phải qua đó đấy”. Nói xong mấy câu ấy, lập tức một mình ra cửa đi luôn.

Ra tới cổng, trong bụng nghĩ thầm “Bây giờ đã nói xong một phía rồi, còn phía bên kia thì phải nhờ người làm mối. Trước nay đi theo con đường này là nhờ thủ hạ của di thái thái, nếu để y biết được mà trở mặt thù oán thì không ổn. Chu Tổng gia ở Hậu doanh tuy có thể nói được, nhưng thái thái của y cũng ở đó, y cậy vào di thái thái mà được sai sử, đời nào lại chịu cho con gái mình vào đó. Nếu tới gặp Thống lĩnh năn nỉ, lại sợ đụng chạm tới y, việc lại không xong, lại gặp chuyện không hay”, cân nhắc đôi bề đều không ổn thỏa. Về sau chợt nhớ ra Thống lĩnh có một người lính hầu, mỗi khi Thống lĩnh ra ngoài ngủ lại đều là y mang bàn đèn thuốc phiện đi theo, vả lại Thống lĩnh cũng rất tin lời y, chẳng bằng cứ tới tìm y.

Chủ ý đã định, bèn tới tìm người kia, đưa y mấy lượng bạc, nói “Con gái tôi đã lớn còn chưa có chồng, năm nay vừa mười bảy tuổi, thường đứng trước cổng, chắc Thống lĩnh đã từng thấy qua. Nghe nói Thống lĩnh còn muốn cưới di thái thái, tôi tình nguyện đem nó dâng cho ông ta. Nhưng tôi không tiện tự mình đi làm mối, nên muốn nhờ lão ca người nói giúp một tiếng. Nhưng cũng không tiện nói là con gái của tôi, sợ lão nhân gia người biết tại sao tôi không chịu tới. Chúng ta là bạn thân nên tôi nói thật, hiện tại công danh của tôi là trong tay ông ta. Nếu lão nhân gia người không chịu thì chuyện của tôi hỏng mất. Nếu lừa được ông ta, khi gạo đã nấu thành cơm, lão nhân gia người cũng không còn cách nào, chuyện của tôi cũng dễ nói. Chỉ cần chức quan của tôi không bị gì, thì chúng ta sẽ còn gặp nhau thường”. Người lính hầu được y cho tiền tự nhiên luôn miệng đáp ứng, chỉ nói một câu “Ông với cao thật, định làm cha vợ nhỏ của ông ta ! Chúng tôi còn phải xưng hô với ông cho dễ nghe đấy !”. Mạo Đắc Quan đỏ mặt nói “Vì miếng cơm,

cũng không còn cách nào ! Lão ca, nhờ ông đi nói giúp. Bây giờ tôi về nhà thu xếp trước, chuẩn bị lão nhân gia người đêm nay quang lâm”. Người lính hầu nói “Khoan đã, nói hay không là do tôi, nhưng tới hay không là do ông ta, ông hãy chờ tôi trả lời rồi sẽ thu xếp cũng còn kịp”. Mạo Đắc Quan nói “Được ông giúp đỡ, sợ gì không thành công !”. Nói xong bèn ra về.

Lúc ấy người lính hầu quả nhiên ngầm giúp y thưa lại với Thống lĩnh, nói “Cổng sau nhà ta có một gia đình mới tới ở, chỉ có hai mẹ con, nghe nói cũng không đứng đắn gì. Cô gái năm nay mười bảy tuổi, cũng khá xinh đẹp. Đêm qua tiểu nhân gặp mẹ cô ta, mẹ cô ta nói Con gái lớn rồi có chỗ nào xứng đôi thì làm mối giúp, nếu có phải làm vợ nhỏ cho người ta cũng được, cũng không đòi tiền bạc gì nhiều. Nếu Thống lĩnh vừa ý, đảm bảo nói một câu là xong, vả lại không phải thuê nhà ở đâu, đến tối cứ qua là được”. Y nói một mạch như rồng như phụng, Dương Thống lĩnh vốn là kẻ hiếu sắc, thường ra vào cửa sau, cũng đã thấy mặt cô gái nhỏ, tuy không được như lời người lính hầu nhưng kể ra cũng xinh đẹp. Bây giờ nghe y nói thế, cũng không kiểm được thêm thuổng, ngồi yên suốt nửa ngày không nói gì, người lính hầu biết tính y, hiểu y đã có ý, bèn nói “Để tiểu nhân qua nói với mẹ cô ta trước, tối nay Thống lĩnh qua là được”. Nói xong trở ra tìm tới Mạo Đắc Quan báo tin. Mạo Đắc Quan nghe xong vô cùng mừng rỡ, bèn nói “Trong nhà đều đã dặn dò xong, chỉ cần tối nay mời lão nhân gia người quang lâm là được. Tôi ở đó không tiện, sẽ đi chỗ khác tránh mặt một đêm, sáng mai sẽ về”. Người lính hầu nói “Sáng mai trở về làm cha vợ phải không ?”. Mạo Đắc Quan lại đỏ mặt, cười gượng bỏ đi. Người lính hầu cũng trở về thưa lại với Thống lĩnh để tiện tối đến sẽ thành nhân duyên.

Về sau thế nào, xin nghe hạ hồi phân giải.

Hồi 31

Đổi phép trong dinh, Quan sát dăng điều trần Nói tiếng ngoại quốc, Tiêu quan bị ấu đả

Lại nói Mạo Đắc Quan về tới nhà, dẫn thái thái trang điểm cho con gái, lại sắp xếp một gian phòng, đuổi hết gia nhân trên dưới đi nơi khác. Một mình trở ra, trước hết đưa tin tới cho người lính hầu của Thống lĩnh, hẹn nếu việc thành công sẽ cảm ơn không ít, mình thì tới nhà một người bạn ngủ qua đêm.

Lại nói Thống lĩnh trước nay chiều không ăn cơm nhà, thác cớ là ra ngoài tiếp khách, thật ra thì ngày nào cũng tới sông Tần Hoài chơi bời. Chiều hôm ấy vẫn lên kiệu ra cửa, đầu tiên lên thuyền đánh bài, lại tới uống rượu ở ngô Điều Ngư. Người lính hầu biết rõ nên đã dẫn phu kiệu trước, bảo họ cứ đưa kiệu tới nhà của Mạo Đắc Quan, gọi cửa đi thẳng vào. Dương Thống lĩnh giả say, cũng vào với họ. Lúc ấy nhà họ Mạo trên dưới đều biết, đưa y tới thẳng phòng tiểu thư, mọi người chào một tiếng rồi ra. Thống lĩnh chờ lúc trong phòng không có ai mới lên giường ngủ với tiểu thư.

Nghe nói đêm ấy y hỏi Mạo tiểu thư rất nhiều chuyện, Mạo tiểu thư cứ im lặng như người câm không trả lời, Dương Thống lĩnh cho rằng nàng xấu hổ nên cũng không để ý. Đêm đẹp dễ qua, phút chốc trời đã sáng. Dương Thống lĩnh đang ngủ ngon chợt nghe ngoài cổng có người đập cửa âm ỉm. Kế có người ra mở cửa, người vào rõ ràng nói tiếng đàn ông. Dương Thống lĩnh tuy là tay lão luyện trong chuyện chơi hoa nhưng lúc ấy cũng không kiềm được hoảng hốt, sợ người lính hầu nghe lầm để rơi vào bẫy của người ta. Vội vàng vùng dậy nghe ngóng động tĩnh, lắng tai một lúc chỉ thấy ngoài phòng có người hạ giọng thì thầm. Lúc ấy Dương Thống lĩnh vô

cùng ngờ vực, mặc áo dài vào, khẽ rút then cửa cầm chặt trong tay định làm vô khí để cướp đường chạy ra. Nói thì chậm chứ lúc ấy rất nhanh, Dương Thống lĩnh ở trong đã chuẩn bị xong, ra tới cửa lại lắng tai nghe ngóng. Ai ngờ vẫn không có động tĩnh gì, lúc ấy trong lòng càng ngờ vực lo sợ. Định mở cửa nhưng nhất thời không dám đẩy ra, chỉ ngăn người đứng bên trong đợi khoảng nửa giờ. Mạo tiểu thư cũng khoác áo bước xuống giường. Lúc ấy Mạo tiểu thư vừa tỉnh giấc, nhan sắc càng xinh đẹp. Dương Thống lĩnh càng nhìn càng thích, bất giác nhìn tới xuất thần, quên hết mọi việc, khẽ nói “Trời còn sớm lắm, sao không ngủ nữa đi?”. Mạo tiểu thư cũng không ngó ngang gì tới y, không ngờ câu ấy lại bị người bên ngoài nghe thấy, dùng ngón tay búng khẽ vào cửa hai cái, cũng nói “Trời còn sớm lắm, sao Thống lĩnh không ngủ nữa đi?”. Dương Thống lĩnh nghe ngoài cửa có giọng đàn ông, quả thật vô cùng hoảng sợ! Nhưng giọng nói lại rất quen, nhất thời không nghĩ ra là ai, đứng ngẩn ra ở đó suốt nửa ngày không lên tiếng. Còn có Mạo tiểu thư sáng khoái liền bước thẳng tới, đưa tay mở toang hai cánh cửa đánh âm một cái, nói “Có chuyện gì thì các người gặp nhau mà nói”. Dương Thống lĩnh ban đầu còn cho rằng tiểu thư bước ra giữ y lại, nhưng không ngờ nàng lại có hành động như thế. Cửa phòng mở toang, y nhìn ra ngoài chỉ thấy một người đàn ông đang quỳ sụp ở ngoài bất động, vì cúi đầu nên không thấy rõ mặt mũi. Dương Thống lĩnh vô cùng nghi ngờ nhưng không hiểu gì cả. Đang lúc tiến thoái lưỡng nan, may là người quỳ ngoài cửa lên tiếng trước “Tiểu nhân chờ ở đây để hầu Đại soái. Khó được Đại soái chiếu cố, tiểu nhân vô cùng cảm kích!”. Nói xong y ngẩng lên để nghe Thống lĩnh sai bảo. Dương Thống lĩnh nhìn kỹ nhận ra là Mạo Đắc Quan, thẳng thốt không biết nghĩ thế nào. Chỉ nghe Mạo Đắc Quan nói tiếp “Con nhãi còn không chịu qua đây giúp ta xin với Thống lĩnh!”. Câu nói chưa dứt, con gái y cũng quỳ ngay xuống.

Dương Thống lĩnh đến lúc ấy mới sực hiểu ra. Thấy họ quỳ mãi không đứng lên, biết không có ý xấu, vội đưa một tay kéo Mạo

Đắc Quan, một tay kéo tiểu thư đứng lên, miệng nói “Ý tốt lần này của các người ta đã hiểu, bây giờ ta muốn về, đôi bên nghĩ tới nhau là được”. Mạo Đắc Quan đứng dậy xong lại thỉnh an một câu, nói “Chỉ trông mong Đại soái tài bồi cho”. Lúc ấy nước rửa mặt và thức điểm tâm đều đã chuẩn bị xong. Dương Thống lĩnh chỉ rửa mặt rồi lập tức ra về. Cha con Mạo Đắc Quan ra sức giữ lại, liệu chết không buông, nhất định đòi Thống lĩnh phải ăn sáng rồi hãy đi. Dương Thống lĩnh không biết làm sao, chỉ đành mỗi món gấp qua loa vài miếng rồi ra về. Mạo Đắc Quan lại đưa ra tới cổng, đứng chờ Thống lĩnh lên kiệu rồi mới trở vào.

Từ đó về sau Dương Thống lĩnh ngày ngày lui tới nhà y. Qua hai hôm lại gọi Mạo Đắc Quan tới hỏi han tỉ mỉ rồi lên gặp Chế đài, ra sức bênh vực. Chế đài dốc lòng lo tu đạo còn không rảnh, thời giờ đâu mà lo chuyện không đâu này nên cũng không hỏi tới nữa. Thống lĩnh trở về bèn mượn một việc lầm lỗi cách chức Chu Đắc Quý, lại muốn cắt đứt đường công danh của y, dày y đi xa. Chu Đắc Quý lo sợ chạy vạy khắp nơi nhờ người xin giùm, Mạo Đắc Quan lại đứng ra nói “Để ta đi xin giúp người”. Rồi ra mắt Thống lĩnh phân bua một phen, Thống lĩnh không những không cách chức Chu Đắc Quý mà còn cho y một lá thư, bảo tới làm đương sai dưới quyền Lương đại nhân ở Tứ Xuyên. Tất cả chuyện tốt ấy đều do Mạo Đắc Quan làm nên Chu Đắc Quý không những không cảm hận mà còn vô cùng cảm kích y, đó cũng là cái hay của kẻ giáo hoạt.

Chuyện chia làm hai mối. Lại nói Dương Thống lĩnh ở Giang Nam đã lâu, người quen biết vì thế ngày càng nhiều, vả lại y còn buôn bán ở cả Nam Kinh lẫn Thượng Hải, đều là chung vốn với người ta. Lúc ấy có một người làm quản lý cửa hàng của y ở Nam Kinh, người này họ Điền tên Tử Mật, người Huy Châu, vừa lùn vừa mập, tóc trên đầu lại ít, chỉ kết lại thành một cái bím vừa ngắn vừa nhỏ, vì vậy mọi người đều gọi y bằng một cái xước hiệu là Điền

Bím tóc nhỏ (Diễn Tiểu biên tử). Gã Diễn Bím tóc nhỏ này buôn bán mười chín năm, cũng có tiền bạc. Gần đây đột nhiên nổi máu công danh, Dương Thống linh khuyên y “Nếu muốn làm quan thì cứ quyên một chức Đồng Tri châu, Thông phán tới Giang Nam, có ta ở đây thì bất kể viên Đạo đài nào tới nhờ vả nhất định cũng được bổ nhiệm”. Không ngờ Diễn Bím tóc nhỏ ở Nam Kinh đã lâu, các quan lại đi lại với y có nhiều người là Đạo đài, y lại có lòng với cao, không muốn làm quan nhỏ mà nhất định muốn quyên chức Đạo đài. Diễn Bím tóc nhỏ bỏ tiền ra quyên quan, bạn bè cũng không tiện ngăn cản đành để y mặc ý. Sau khi y nộp tiền xong, thu xếp bàn giao chuyện trong cửa hàng, lại tìm giúp chủ nhân một người thay thế rồi mới lên kinh dẫn kiến.

Chủ nhân của y đi lại toàn là trong giới quan lại, y quen biết với quan trường đã lâu, vả lại việc y dốc lòng kính mộ nhất là làm quan, lẽ ra phải hiểu rõ quy củ của quan trường, không ngờ lại không phải thế. Không nói chuyện khác, chỉ nói lúc y lên kinh dẫn kiến, có người mời y tới cao lầu ăn cơm, y tới hơi muộn, mọi người đã vào ngồi, lại còn gọi cuộc, đám kỹ nữ được gọi cuộc cũng ngồi ở đó, y vào tới thấy ai cũng chấp tay vái chào, thấy Tướng công cũng chấp tay. Về sau người ta hỏi “Tại sao ông gặp bọn Tướng công lại cung kính như thế?”. Y đáp “Tôi thấy họ mang hài, nhớ lúc ở Nam Kinh thì các vị lão gia đương sai trong Cục ngày nào cũng đi hài, tôi thấy họ lại tưởng là các lão gia trong bộ, mới từ nha môn tới. Họ mà làm quan ở kinh chắc cũng không có tội gì đâu. Vả lại Lễ nhiều không bị trách, vái thêm vài vái thì có đáng gì!”. Tự mình làm sai mà người ta nói y vẫn không phục. Những chuyện buồn cười như thế không biết y đã gây ra bao nhiêu vụ.

Lúc y tới tỉnh, vừa khéo các quan Phiên ty, Lương đạo, Diêm đạo ở Giang Nam vừa thay người mới một loạt, y không quen biết ai cả. Sáng sớm hôm ấy y lên nha môn Chế đài trước rồi tới quan

sảnh của các ty đạo. Mọi người biết tính Chế đãi đều chờ đến chín giờ mới lên nha môn, y vừa vào quan sảnh, ngồi xuống ghế đầu. Về sau chờ mãi không thấy ai tới, y cũng không lấy làm điều, một mình ngồi ngủ trên ghế, người mặc áo măng bào, thân hình xiêu vẹo một bên. Ngủ một lúc, các vị Hậu bổ người đã được sai sử, người chưa giữ chức gì lục tục kéo tới, tất cả năm sáu mươi người. Người hiệu phòng thấy các vị đại nhân khác tới mới gọi y dậy. Y một tay dụi mắt một tay gãi khắp người, nói trên ghế có rệp cắn ngứa quá. Đang nói thì im bặt đưa mắt nhìn ra, thấy rất nhiều người tiến vào làm y giật nảy mình. May tất cả đều là ở đạo Hậu bổ, trong đó có người y quen, có người y không quen. Vội bước xuống ra chào từng người, chào hỏi xong vào ngồi lại, chợt thấy một người bước vào, cũng đội mũ đỏ cấm lông, áo tặc lối quan lại. Y lại không nhận ra là ai, gặp nhau vội chào xong bèn hỏi “Quý tính là gì?”. Người kia đáp “Họ Tề”. Y lại hỏi “Quý danh là gì?”. Bên cạnh có một vị Hậu bổ bước tới, là người quen của Dương Thống linh, từng gọi y là Điền Bím tóc nhỏ, người ấy kéo Điền Bím tóc nhỏ một cái, nói “Đây là Phương bá”. Điền Bím tóc nhỏ vội nói “Té ra là Phương ông (*), thất kính quá!”. Phiên đãi cũng không đếm xỉa gì tới y, tới chỗ ngồi xuống.

Y đang nói, ở ngoài lại có một người bước vào, mọi người đều biết là Chuyển vận sứ Lương Hoài từ Dương Châu đích thân tới bẩm kiến. Mọi người nhìn thấy đều đứng lên chào, chỉ riêng Điền Bím tóc nhỏ lại lẳng nhăng hỏi “Quý tính là gì, quý danh là gì?”. Quan Vận ty trả lời, y lại hỏi “Ở quý nha môn nào?”, Vận ty cũng biết y không hiểu gì, bèn trả lời “Tôi ở Vận ty Lương Hoài”. Ai ngờ Điền Bím tóc nhỏ không nghe thì thôi, nghe tới hai chữ “Vận ty”

(*) *Phương ông* : *Phương bá* là một tên khác của chức *Bổ chính*, tức *Phiên đãi* coi *Phiên ty*. Nhân vật *Điền Bím tóc nhỏ* không hiểu, tưởng người ta tên *Phương Bá* nên nói như vậy.

thì tỏ vẻ vừa mừng vừa sợ, đúng là không thể tả được. Y đột nhiên giơ ngón tay cái lên, nói “Ái chà, đúng đây rồi, Thần Tài tới rồi!”. Mọi người nghe thế đều kinh ngạc, vị Vận ty kia cũng ngẩn người ra. Chỉ nghe Điền Bím tóc nhỏ nói “Các ông nghĩ mà xem, chức vụ ở Vận ty Lương Hoài có tên là Một giờ thu vào một đỉnh Nguyên bảo. Một đỉnh Nguyên bảo là năm mươi lượng, một ngày một đêm hai mươi bốn giờ, là được hai mươi bốn đỉnh Nguyên bảo, hai mươi bốn đỉnh Nguyên bảo là một ngàn hai trăm lượng. Mười ngày là một vạn hai ngàn lượng, một tháng ba mươi ngày là ba vạn sáu ngàn lượng, mười tháng là ba mươi sáu vạn lượng. Lại thêm hai tháng nữa là bảy vạn hai, tất cả là bốn mươi ba vạn hai. Ái chà, đúng đây rồi! Chức vụ ấy tôi chỉ cần được làm một năm là đủ!”. Y đang nói tới lúc cao hứng chợt một vị đồng liêu bên cạnh chen vào “Nếu chức ấy tốt như thế, sao có người được giao lại không chịu làm?”. Mọi người vội hỏi “Giao cho ai mà không nhận thế?”. Người kia nói “Là một vị Đường tiên sinh nào đó, không phải nhà vua ra chỉ dụ giao cho y thì y nhất định từ chối, không phải thế sao?”. Lại một người nói “Đường Mỗ ấy à, y vốn là đại danh sĩ. Người làm danh sĩ tự nhiên không khỏi có chỗ khinh rẻ tiền bạc. Dù anh có giao chức vụ gì tốt y cũng không coi vào đâu. Vả lại hiện chức Vận ty này cũng có rất nhiều người đang làm”. Điền Bím tóc nhỏ nói “Bất kể chức quan tẻ bao nhiêu thì làm quan vẫn lời hơn buôn bán nhiều”. Mọi người thấy y nói toạc cả ra, cũng không đếm xỉa gì tới y.

Chờ một lúc đến gần mười giờ, Chế đài làm công quả trước bàn thờ Lão tổ xong đâu đấy mới ra gặp khách. Đầu tiên là một ban ty đạo vào gặp. Điền Bím tóc nhỏ là người lần đầu tới bẩm kiến nên cũng theo cả bọn vào ra mắt Chế đài. Tất cả mọi lễ nghi đêm qua y đã luyện tập thành thạo, quả nhiên không có lầm lỗi gì lớn, có điều có một cái tật xấu là hay nói, bất kể Chế đài có hỏi hay không y cũng luôn miệng nói chuyện. May vị Chế đài này là một tiên sinh tốt nết, thấy thế cũng không tức giận. Gặp mặt xong, hôm sau quan

Phiên ty lên viện nói y ăn nói bậy bạ, nói rằng y là người buôn bán xuất thân, không hiểu gì về quy củ quan trường. Chế đài nói “Cũng hay, vẫn còn chưa mất bản sắc của y. Loại người này cũng thành thật, không nói dối đâu. Vả lại y ở Nam Kinh lâu năm, chuyện gì chúng ta không hiểu cứ hỏi y. Rốt lại y còn chưa tập nhiễm phong khí quan trường, xem ra cũng không dám che giấu chúng ta”. Phiên đài thấy Chế đài nói thế cũng không nói gì nữa, thừa xong việc công chỉ còn cách lui ra.

Qua hôm sau lại cùng lên viện, vừa khéo lại cùng gặp một vị Đạo đài ở Doanh vụ xứ. Chế đài nhìn vị Đạo đài ấy nói “Hiện quy chế trong doanh rất không rõ ràng. Cứ lấy mấy doanh Dương Mỗ thống lĩnh mà bàn, thì có doanh luyện tập nửa theo lối Anh nửa theo lối Đức, có doanh thì toàn theo lối Đức, chợt lại pha một ít theo lối Trường Miêu (*). Trường Miêu vốn là của Trung Quốc chúng ta, nay lại tập theo lối Đức, Trung Quốc chẳng giống Trung Quốc, ngoại quốc cũng chẳng giống ngoại quốc, lại thành Trung ngoại pha trộn. Tôi đã lớn tuổi, có vài việc cũng ngại làm, muốn phiền các vị giúp đỡ. Dương Mỗ cũng mơ mơ hồ hồ, các ông nên nói với y mới phải. Còn có một thói quen rất xấu, là mỗi khi tôi ra cửa, thấy binh sĩ đi trên đường đều mang súng Tây trên vai, trên đầu che dù, dưới chân mang giày đinh, thật là khó coi!”. Chế đài nói tới đó, viên Đạo đài Doanh vụ xứ kia còn chưa nói gì, Điền Bím tóc nhỏ đã nói “Không dám giấu Đại soái, lúc chức đạo ở nhà cũng có tới doanh của Dương Mỗ nhiều lần, luyện tập theo lối Đức thì súng đều mang trên vai. Đại soái không cần phải trách y”.

Chế đài nghe thấy cũng không đếm xỉa gì tới y, chỉ trò chuyện với vị Đạo đài ở Doanh vụ xứ. Một lúc lại nói “Gần đây có một

(*) Trường Miêu : nghĩa đen là “mạ dài”, chưa rõ là gì, ngờ cũng là Trường Mao, tức quân Thái Bình Thiên quốc.

viên Tri huyện đa sự dâng một bản điều trần, trong đó có nhiều điều rất khó làm, rốt lại cũng chỉ là kiến thức học trò, toàn bàn việc binh trên giấy. Công việc ở Doanh vụ xử nếu chưa đích thân trải qua thì quyết không thể nói đúng được”. Điền Bím tóc nhỏ lại chen vào “Lúc chức đạo ở nhà đã quen biết với Dương Mỗ rất lâu, có lần chức đạo cùng y bàn tới chuyện đó, chức đạo có nêu ra mấy khoản điều trần, may được y khen ngợi. Ngày mai sẽ xin chép lại trình lên để Đại soái xem”. Chế đài nói “Người có ý kiến gì cứ việc viết ra”, Điền Bím tóc nhỏ lại dạ một tiếng. Đến lúc ra về bèn tìm tới một người thư ký chuyên viết thư trong cửa hàng bàn bạc. Y đọc cho người kia viết, viết đi viết lại, sửa đi sửa lại, mãi tới bốn giờ chiều mới viết xong một tờ trình, trong lại găm thêm mấy cái đinh.

Hôm sau y lên viện, vừa khéo hôm ấy Chế đài bị cảm, đóng cửa không tiếp khách. Điền Bím tóc nhỏ vô trượt một lần, trong lòng rất khó chịu, bèn nói với Tuần bổ “Tôi tới để dâng điều trần, không như các quan ty đạo khác. Nếu Đại soái đã không ra gặp khách thì xin cứ đưa tôi vào phòng Thiêm áp ra mắt”. Tuần bổ nói “Hôm nay ngay cả việc công quả trước mặt bàn thờ Lã tổ mà Đại soái cũng không làm, hiện đang uống thuốc, đắp hai tấm chăn cho ra mồ hôi. Người đã dặn trước là không tiếp ai. Xin đại nhân ngày mai hãy tới”. Điền Bím tóc nhỏ không biết làm sao, đành rầu rĩ ra về. Không ngờ Chế đài ốm liền năm ngày, nghỉ luôn ba ngày ra coi việc. Điền Bím tóc nhỏ muốn gặp mà không được, vô cùng sốt ruột.

Đến hôm thứ sáu, Chế đài đã hơi đỡ. Vì Giang Nam đất rộng việc nhiều, không thể không ra coi việc nên y nhờ mấy người nha dịch đỡ, miễn cưỡng ra gặp khách. Điền Bím tóc nhỏ theo một ban ty đạo vào gặp. Tự nhiên là Phiên đài và hai viên Diêm đạo, Lương đạo nói trước, hỏi “Hôm nay chắc Đại soái khỏe rồi chứ?”. Chế đài nói “Bệnh thì đã khỏi, có điều thấy không còn chút khí lực nào. Đến tuổi

như ta tính ra cũng không phải là già lắm, thế mà tại sao chỉ bệnh có một trận lại trở thành vô dụng như thế nhỉ?”. Người khác chưa ai mở miệng, Điền Bím tóc nhỏ đã lên tiếng “Đại soái ban ngày bận rộn, ban đêm cũng bận rộn, buổi sáng có việc công buổi sáng, ban đêm có việc công ban đêm, người ta có ít nhiều tinh thần cũng không thể chịu đựng nổi ! Đại soái nên giữ gìn sức khỏe mới phải !”. Y nói là thật lòng, không ngờ vị Chế đài này trên phòng có tất cả mười sáu di thái thái, nghe câu ấy nhất thời hiểu lầm, trầm ngâm suốt nửa ngày rồi lên tiếng “Lời của lão huynh quả rất đúng. Nhưng tuy tôi có nhiều mỹ thiếp song hai năm gần đây vì thường nhận việc sai sử của Lã tổ, phải thường xuyên trai giới, tại sao lại còn mắc bệnh?”. Điền Bím tóc nhỏ vội nói “Chức đạo nói việc công là việc công mà hàng ngày Đại soái vẫn làm, chứ không phải...”, nói tới đó chợt im bặt.

Chế đài thấy y ăn nói vụng về, trong lòng không yên, suốt nửa ngày không nói gì. Đang định sai mang trà tiễn khách, chợt Điền Bím tóc nhỏ đứng lên rút trong tay áo ra một tập điều trần, hai tay đưa lên Chế đài, nói “Đây là bản điều trần Đại soái sai viết, chức đạo đã viết suốt năm sáu ngày, nay mang theo xin Đại soái xem qua”. Chế đài nói chuyện suốt nửa ngày đã mệt mỏi, hận họ không lập tức lui ra để mình lên phòng nghỉ ngơi, đúng lúc ấy thì Điền Bím tóc nhỏ lại bảo xem điều trần. Y muốn để đấy không xem, nhưng y là người tốt bụng, nhất thời cũng không muốn mất mặt, đành lấy hết tinh thần cầm bản điều trần đọc qua một lượt, hai tay run lên như đánh đàn tỳ bà. Phiên đài sợ y mệt liền nói “Đại soái vừa bệnh xong, không nên mệt nhọc quá sức, chuyện bản điều trần thì ngày mai sẽ bàn cũng được”.

Ai ngờ Điền Bím tóc nhỏ kéo tay áo Phiên đài một cái, nói “Bản điều trần của tôi là Đại soái dặn từ năm sáu hôm trước”. Vừa nói vừa bước tới trước mặt Chế đài, đưa tay chỉ vào bản điều trần, nói “Đại soái, điều trần không nhiều, chỉ có bốn khoản. Đại soái cứ

xem kỹ điều đầu tiên”. Lúc ấy Chế đài bị y hành hạ tới mức đầu vầng mắt hoa, lại thấy y tự bước tới chỉ chỗ, không có chút gì là thể diện của người làm quan, vốn đã định sai mang trà tiễn khách, đến lúc ấy thấy dáng vẻ của y như thế cũng muốn xem thử y nói gì trong bản điều trần. Nhưng cảm thấy chóng mặt, tuy đeo kính nhưng cũng không đọc được rõ, bèn nói “Người nói cho ta nghe xem nào”. Điền Bím tóc nhỏ nghe thấy cả mừng, lập tức đón lấy tập điều trần, hai tay giơ cao, đứng ở đó lớn tiếng đọc sang sảng. Chưa đọc quá ba câu đã vấp phải mấy lỗi. Vì y nhờ người khác viết, trong đó cũng có chút ít văn chương, nên Điền Bím tóc nhỏ không chấm câu được. Chế đài nghe thấy không hiểu, bèn hỏi mọi người “Các ông có hiểu y nói gì không?”. Các vị ty đạo đều im lặng.

Chế đài nói “Ông cứ nói cho ta nghe thôi, không cần đọc nữa”. Điền Bím tóc nhỏ bèn giải thích “Khoản đầu tiên trong bản điều trần của chức đạo là ra quân đánh dẹp, quân sĩ đều không được cho ăn no”. Chế đài nói “Có phải là vì bị bớt xén quân lương không? Tục ngữ có câu rất hay, là Hoàng thượng không sai quân đói, tại sao lại bảo họ để bụng đói mà ra trận?”. Điền Bím tóc nhỏ nói “Đại soái không biết, ở đây có một ví dụ. Ở nhà chức đạo có nuôi một con mèo, mỗi ngày chỉ cho ăn một bữa cơm, đến tối thì không cho ăn để nó đói. Nếu nó muốn kiếm cái ăn thì phải đi bắt chuột. Nếu chiều tối mà cho ăn no thì nó sẽ đi ngủ, sẽ không chịu ra sức. Bây giờ đem mèo để so với binh lính, là để bắt người ngoại quốc. Muốn binh lính của ta đánh người ngoại quốc thì quyết không thể cho họ ăn thật no, chỉ cần cho họ ăn no một bữa. Đến lúc ra trận đánh nhau, họ đói bụng tự nhiên muốn liều mạng xông vào doanh trại của người ngoại quốc để kiếm thức ăn. Tìm cái ăn là chuyện nhỏ, nhưng quân lính của người ngoại quốc đã bị ta đánh tan rồi”. Chế đài nói “Phải lắm, phải lắm! Chắc người ngoại quốc đã chết ráo rồi, nên để người vào doanh trại của họ mà kiếm thức ăn. Hỏa pháo của họ để đâu? Ta thấy lính mà không được ăn no thì khi ra

trận cứ chuẩn bị công văn gửi họ xuống cho Diêm vương để y sai họ đánh nhau với lũ quỷ đói ở Uổng Tử thành, có phải bớt được bao nhiêu việc không?”. Nói xong buông tiếng cười rộ. Diên Bím tóc nhỏ tuy không hiểu câu nói vòng vo của Chế đài, nhưng thấy Chế đài cười lại nghĩ bên trong ắt có duyên cớ, vì vậy đỏ bừng mặt, nói “Đạo lý này là chức đạo nghĩ suốt mấy ngày mới ra được”.

Chế đài thấy y nói chuyện buồn cười nên cũng không thấy mệt, lại giục “Khoản thứ nhất ta đã hiểu rồi, người nói khoản thứ hai đi”. Diên Bím tóc nhỏ thấy Chế đài muốn nghe y nói nữa lại càng vui mừng, vội nói “Khoản đầu tiên là nói về bộ binh. Khoản thứ hai là nói về pháo đài. Hiện tại Giang Nam chúng ta quan trọng nhất là chuyện phòng thủ dọc sông, những chỗ xung yếu đều có pháo đài. Đại pháo trên các pháo đài ấy chuyên bắn vào tàu trên sông. Chức đạo có một cách hay, là dạy quân lính trên pháo đài hàng ngày lấy kính viễn vọng lớn quan sát đường sông thật rõ ràng. Ví dụ tàu của người ngoại quốc chạy qua phía tây thì chúng ta cứ chĩa đại pháo về phía tây mà bắn, nếu chúng chạy qua phía đông thì chúng ta cứ chĩa đại pháo về phía đông mà bắn, đó gọi là Đón đầu bắt giặc, không hề sai chạy. Còn như họ chạy qua phía nam phía bắc cũng thế”. Chế đài nói “Pháo trên pháo đài bắn tàu của ai? Chẳng lẽ lại xoay qua bắn người mình? Tới như người trên pháo đài vốn đã học được phép trắc lượng, lúc nhìn thấy tàu địch thì dù là đông tây nam bắc, cứ theo cự ly, lại tính đúng thời khắc, ước tính trước khi thuyền tới hoặc một giây, hoặc hai ba giây, người có thể tính được không?”. Diên Bím tóc nhỏ thấy Chế đài nghiêm mặt hỏi y, lại có các vị ty đạo ở đó nhất thời không thể để mắt mặt, đành cãi chày cãi cối “Ty chức nói Đón đầu bắt giặc, là muốn nói phải tính toán thật chuẩn cự ly rồi mới bắn”. Chế đài nói “Đợi tới lúc thật chuẩn mới bắn thì đã không kịp, trước khi đạn bắn tới thì thuyền đã qua rồi, lại không bắn trượt sao? Tóm lại người không hiểu biết thì đừng nên làm ra vẻ giỏi giang là

hơn”. Diên Bím tóc nhỏ bị Chế đài bắt bẻ không biết nói gì, lúc ấy mặt lúc đỏ bừng lúc trắng bệch, không dám nói tiếng nào.

Lúc ấy Chế đài bắt bẻ y nửa ngày, hư hỏa bốc lên, tinh thần lại phấn chấn, lại nhất định bảo y nói ra hai khoản sau. Diên Bím tóc nhỏ chỉ ấp a ấp úng nói “Khoản thứ ba là chỉnh đốn quy củ trong doanh trại, để lúc lâm trận khỏi lui lại hay tháo chạy, hoặc giả lúc ra trận gây ra họa loạn. Theo cách của chức đạo thì không sợ gì nữa”. Chế đài nói “Có cách gì cao minh thế ? Xin thỉnh giáo”. Diên Bím tóc nhỏ nói “Chức đạo bất quá cũng nghĩ như thế, còn có thể làm được hay không thì phải xin chỉ thị của Đại soái”. Chế đài nói “Nói mau đi, không cần rườm rà !”. Diên Bím tóc nhỏ nói “Phàm quân lính của chúng ta, tất cả bắt họ cạo một hàng lông mày. Chức đạo nghĩ lông mày là vật vô dụng, cạo đi cũng không đau đớn gì. Mỗi người chỉ có một hàng lông mày, bất kể họ đi tới đâu cũng rất dễ nhận ra. Nếu có ai đào ngũ hoặc gây rối thì có thể lập tức bắt trị tội ngay, quyết không làm ai bị oan uổng”. Chế đài nói “Thời Hán ngày trước có giặc Xích Mi (Lông mày đỏ), đến nay bản triều lại có quân Vô Mi (Không có lông mày), đúng là chuyện lạ, người mau nói hết đi”.

Diên Bím tóc nhỏ đành nói tiếp “Khoản thứ tư là mỗi khi ra quân đánh giặc hoặc ra bắt bọn buôn muối lậu, bắt cướp thì tất cả binh sĩ của chúng ta đều phải vẽ mặt rằn ri”. Chế đài nói “Trên mặt vẽ rằn ri, hay là định đi diễn tuồng ?”. Diên Bím tóc nhỏ nói “Trên mặt quân sĩ vẽ rằn ri có thể khiến bọn cướp nhìn thấy phát sợ, chúng nhìn thấy từ xa nhất định cho rằng là Thiên thần Thiên tướng kéo tới, không nói là đánh bọn cướp, cho dù đánh người ngoại quốc, người ngoại quốc trước nay chưa từng thấy qua, khi thấy rồi nhất định cũng rất sợ”. Chế đài nói “Cách thức của người rất hay, cũng giống hệt bọn Nghĩa Hòa đoàn đấy !”. Diên Bím tóc nhỏ đỏ mặt nói “ Tuy chức đạo chưa gặp qua Nghĩa Hòa đoàn,

nhưng thường nghe bạn bè phía bắc nói việc hóa trang của Nghĩa Hòa đoàn phần lớn học theo lối Hoàng Thiên Bá (*). Chức đạo bây giờ thì đổi hóa trang theo một kiểu, là bắt chước lối vẽ mặt của võ Đả anh hùng trên sân khấu, bất kể ai nhìn thấy cũng phải sợ”.

Điền Bím tóc nhỏ chỉ lo nói cho sướng miệng, không ngờ Chế đài nghe điều trần của y lại vô cùng tức giận, lập tức nhổ nước bọt nói “Phì ! Nói những lời như đánh rắm như thế mà cũng đòi điều trần ! Các ông nghe đấy, có phải toàn là nói chuyện làm trò cười không ! Đạo đài ở Giang Nam mà toàn như thế thì sắp tới Hậu bổ nhất định cũng nhiều kẻ như thế !”. Điền Bím tóc nhỏ còn ngỡ Chế đài cố ý nói đùa để trêu chọc y, cũng cười hì hì có vẻ thú vị nói “Giang Nam vốn có một câu là Đĩ nhiều, lừa nhiều, Hậu bổ cũng nhiều”. Chế đài không để y dứt lời liền nói ngay “Loại Hậu bổ như người vốn là chỉ so được với lừa thôi. Còn đĩ thì cũng có chút ít là người, người không so được đâu !”. Lúc ấy bọn Phiên đài thấy Chế đài nói chuyện quá lâu, sợ y mệt lại mắc bệnh, người đã lớn tuổi sẽ không qua được. Vả lại vị Chế đài này tính vốn trung hậu, nay đột nhiên lại giận dữ như thế, Điền Bím tóc nhỏ lại là một kẻ vô lại ở chợ, không biết thế nào là khinh trọng, lại sợ hai người gây gỗ cãi cọ, sắp tới không dễ thu xếp. Lúc ấy không chờ mang trà lên, tất cả nhất tề đứng dậy cáo từ. Chế đài vừa đưa họ ra vừa kể tội Điền Bím tóc nhỏ. Lúc ấy Điền Bím tóc nhỏ muốn cãi chày cãi cối nhưng không dám, đành theo mọi người trở ra.

Ra tới ngoài, lúc sắp lên kiệu có người bạn bạn đồng liêu tên Triệu Nguyên Thường trách y rằng không nên dâng bản điều trần này. Y bèn kéo tay áo Triệu Nguyên Thường phân bua “Tôi có thời gian đâu mà điều trần ! Vốn là Đại soái tự hỏi tôi, y hỏi thì

() Hoàng Thiên Bá : chưa rõ là ai, nhưng theo văn cảnh thì có lẽ là một diễn viên sân khấu nổi tiếng đương thời.*

làm sao tôi không nói ? Vả lại trình hay không trình điều trần là do tôi, còn dùng hay không dùng là do y, y cũng không cần phải nổi giận như thế, khinh thường người ta quá ! Chức quan của tôi tuy nhỏ nhưng cũng là một viên Đạo đài, hơn một vạn lượng bạc của người ta đấy !”. Triệu Nguyên Thường thấy y ngây ngô, nói chuyện không đầu không đuôi, lại nghĩ tới tình hình Chế đài đối xử với y mới rồi e có chuyện không hay. Triệu Nguyên Thường vốn là bạn thân của Dương Thống lĩnh, lúc Điền Bím tóc nhỏ tới tỉnh, Dương Thống lĩnh đã dặn y “Điền Bím tóc nhỏ là một người buôn bán, không biết quy củ, xin lão ca tùy thời chỉ điểm cho y”, nên mới trách móc y, khuyên y không nên nói nhiều. Về sau y không phục, Triệu Nguyên Thường cũng nổi giận, nhân lúc rảnh tìm tới Dương Thống lĩnh nói “Điền Bím tóc nhỏ không biết gì, phải đích thân Thống lĩnh mở mang cho y mới được”. Dương Thống lĩnh vốn thân thiết với y, lập tức ứng thuận, nói “Để tôi lo cho y”.

Vừa khéo hôm ấy trời u ám như sắp mưa, Dương Thống lĩnh rảnh rỗi bèn gọi sai quan cầm danh thiếp tới mời mấy vị Đạo đài vẫn đàn đúm với nhau, nào là Tôn râu, Dư Tận Thần, Phan Kim Sĩ, Bình định đường, Mã Ngạch Lạp Bố, Điền Bím tóc nhỏ tất cả sáu người, lại hẹn với Triệu Nguyên Thường, chủ khách tám người cùng tới nhà Đại Kiều ở ngõ Điều Ngư đánh bài uống rượu. Triệu Nguyên Thường vì có việc nói rõ là đi một lúc sẽ tới. Dương Thống lĩnh ngồi kiệu lớn tới trước hút thuốc phiện. Nàng Đại Kiều này và Dương Thống lĩnh đã có giao tình hơn ba năm, gặp mặt nhau xong thì môn trốn ngả ngớn không thể tả hết. Giấy lát chuyện thân mật đã xong, bảy vị đại nhân được mời cũng lục tục kéo tới. Lúc ấy đầu tiên đánh bài, sau đó uống rượu.

Nhưng không ngờ một cô nương mà Điền Bím tóc nhỏ Điền đại nhân mới gọi tên Thúy Hỷ lại là người quen cũ của Mã Ngạch Lạp Bố Mã đại nhân. Mã Ngạch Lạp Bố hôm nay mới gặp mặt

Điền Bím tóc nhỏ lần đầu, thấy Điền Bím tóc nhỏ thân mật với Thúy Hỷ, thầm nổi cơn ghen. Lúc đầu Điền Bím tóc nhỏ còn chưa biết, về sau Mã đại nhân sắc mặt lúc đỏ lúc xanh, xanh xong thành trắng. Y là người Bát kỳ, lại là con nhà quan nên có chút tính cách. Tay thì đánh bài, lòng thì nghĩ tới hai người bọn họ. Ván bài ấy vừa khéo lại là y làm cái, hơi sơ ý đánh lầm ra một quân Trung phong, người ngồi dưới quật bài xuống. Người ngồi trên cũng đưa ra một quân Bạch bản, người đối diện cũng quật bài xuống. Lúc ấy Điền Bím tóc nhỏ đang ngồi đối diện, Thúy Hỷ đang ngồi trong lòng y cầm bài giúp, lúc khuyên đánh quân này, lúc khuyên đánh quân kia. Điền Bím tóc nhỏ nghe theo nằng đánh ra một quân Bát vạn, người ngồi dưới bèn xòe bài ra, nhìn kỹ thì là Bắc phong ám khắc, Nhị vạn Tam vạn Tứ vạn đều có, ba quân Thất vạn, một quân Bát vạn. Lúc ấy Thúy Hỷ đánh ra quân Bát vạn, người ngồi dưới tính là Trung phong bốn phu, Bắc phong ám khắc tám phu, ba quân Thất vạn bốn phu, quân Bát vạn không kể, tính cả mười phu ở dưới là hai mươi sáu phu, một lần lật năm mươi hai, hai lần lật một trăm linh bốn, lại cùng có một chữ vạn, ba lần là hai trăm linh tám. Mã Ngạch Lạp Bố làm cái, đánh một ván năm trăm quan tiền, nhà cái thua một phu bài ấy hơn hai trăm quan. Mã Ngạch Lạp Bố từ thua tới thua, vì quân bài ấy là Thúy Hỷ đánh ra lại thêm ghen tuông, bất giác Lòng giận theo tim dấy, ý ghét tự gan sinh. Lúc ấy liền đẩy mớ quân bài ra, mặt đỏ bừng nói “Chúng ta đánh bài bốn người, bây giờ lại thêm một người nữa ! Xem bài hai nhà rồi chỉ cho người ta đánh, té ra các người thông đồng với nhau tráo lộn một mình ta !”. Thúy Hỷ vội phân bua “Tôi cũng không biết nhà dưới chờ quân Tám vạn, đại nhân làm cái dĩ nhiên phải thua, Điền đại nhân cũng phải trả tiền cho ông”. Mã Ngạch Lạp Bố nói “Tự nhiên lại muốn thua ! Người nên biết Điền đại nhân của người không làm cái, có thua nhiều bằng ta không ?”. Thúy Hỷ nói “Một lão gia không chỉ quen với một cô nương, một cô nương cũng không chỉ quen một vị lão gia. Tại sao lại là Điền đại nhân của tôi ! Các vị

đại nhân nghe đấy, có buồn cười không nào !”.

Điền Bím tóc nhỏ thấy Mã Ngạch Lạp Bố gây gổ với Thúy Hỷ trong lòng đã không thích. Y vốn là một kẻ buôn bán không có chút gì là hiểu biết, nghe Thúy Hỷ nói thế cũng lên tiếng “Ngựa ở dịch trạm ai có tiền thì cười. Mã đại nhân, ông không nên làm thế”. Mã Ngạch Lạp Bố thấy Điền Bím tóc nhỏ nói thế cũng thẹn quá hóa giận, vươn tay nắm ngực áo Điền Bím tóc nhỏ, tay kia thì muốn nắm lấy bím tóc của y. May mà Bình đứng đường nhanh mắt nói “Không được túm, bím tóc của y không túm được đâu ! Tất cả chỉ có vài sợi, túm thì y sẽ thành hòa thượng đấy !”. Mã Ngạch Lạp Bố quả nhiên buông tay. Nói thì chậm nhưng lúc ấy rất nhanh, Điền Bím tóc nhỏ cũng túm lấy cổ áo của Mã Ngạch Lạp Bố không chịu buông. Chỉ nghe Điền Bím tóc nhỏ chửi Mã Ngạch Lạp Bố là “Đồ khốn nạn”. Mã Ngạch Lạp Bố cũng chửi Điền Bím tóc nhỏ là “Quân lưu manh”. Điền Bím tóc nhỏ nói “Ta làm lưu manh so ra còn hay hơn đồ khốn nạn nhà ngươi !”. Lúc ấy người này một câu người kia một câu, hai người cứ thế chửi nhau, không thể ghi rõ hết.

Hôm ấy mọi người chia làm hai sòng đánh bài, mọi người thấy hai người bọn họ túm lấy nhau đành nhất tề dừng tay, bước qua khuyên can. Lúc ấy bên ngoài mưa như trút nước, tiếng mưa rơi xuống thiên tỉnh rào rào, tiếng cãi cọ đều không ai nghe rõ. Mọi người khuyên suốt nửa ngày, không ngờ hai người vẫn túm lấy nhau không buông. Mặt Mã Ngạch Lạp Bố bị Điền Bím tóc nhỏ cào rách hai chỗ, tuy không chảy máu nhưng đã nổi vết đỏ. Dương Thống lĩnh tuy là quan võ, nhưng không ngờ lúc bình thời tửu sắc quá độ, không còn chút khí lực nào, bước lên kéo suốt nửa ngày vẫn không can được hai người. Lại nghĩ “Nếu bị hai người bọn họ sơ ý, đánh nhằm cho một cái chắc chịu không nổi”, bèn tự lượng sức mình lui ra trước. Về sau may có Tôn râu, Triệu Nguyên Thường cả bọn xúm vào can hai người bọn họ. Mã Ngạch Lạp Bố trở về chỗ ngồi

mới thấy trên mặt đau rất, đến khi vào đứng trước gương thay áo nhìn mới biết bị Điền Bím tóc nhỏ cào mấy chỗ, sáng mai không lên nha môn được, không tiếp khách được, trong lòng lại nổi giận, vừa nói với mọi người vừa đứng lên định tìm Điền Bím tóc nhỏ trả thù. Lúc ấy Điền Bím tóc nhỏ đã bị bọn Triệu Nguyên Thường lôi vào phòng khác. Mã Ngạch Lạp Bố tìm y không được bèn giẫm chân mắng nhiếc. Dương Thống lĩnh nói “Mã đại ca trên mặt bị thương, đáng tiếc là do Điền Bím tóc nhỏ cào, chứ nếu đổi là người yêu của y cào làm ra như thế thì Mã đại ca không những không mắng nài mà còn rất đắc ý nữa”. Y nói xong câu ấy, mọi người cùng cười ầm lên.

Lúc ấy trời đã không còn sớm, bên ngoài tuy mưa đã nhỏ dần nhưng vẫn còn rơi. Dương Thống lĩnh sai bày tiệc, đang muốn sai người đi mời hai vị đại nhân Điền, Triệu. Chỉ thấy một mình Triệu Nguyên Thường vào nói “Điền Bím tóc nhỏ không chịu uống rượu, một mình bỏ về rồi”. Dương Thống lĩnh đành tùy ý y, rồi mời mọi người vào tiệc. Mọi người vào tiệc bàn việc ngày mai lên viện, nhờ người báo là Mã Ngạch Lạp Bố bị cảm xin nghỉ ba hôm, cũng để ở lại ngộ Điều Ngự dưỡng sức.

Trên tiệc đang trò chuyện, chợt thấy bốn năm người từ ngoài bước vào. Người đi đầu cả người bùn đất bết bết, bịt một chiếc khăn trắng trên đầu, chiếc khăn có rất nhiều vết máu. Vào tới cửa, vừa thấy Thống lĩnh bèn kêu một tiếng quỳ luôn xuống đất, miệng nói “Quân môn cứu mạng thuộc hạ !”. Dương Thống lĩnh vừa thấy bất giác cả kinh thất sắc, nghĩ thầm “Mới rồi lúc họ đánh nhau thì không có y ở đây, tại sao lại bị võ đầu ?”. Đang nghĩ cảm thì người ấy nói “Thuộc hạ theo hầu Quân môn nhiều năm, trước nay chưa từng làm lỡ việc, mà nếu có làm lỡ việc, Quân môn muốn trách phạt, muốn đánh muốn chửi thuộc hạ cũng cam lòng. Nhưng bây giờ bỗng không lại thêm một thượng cấp người ngoại quốc, cạy thế Tây dương đánh

đập tất cả mọi người, thật không còn trời đất nào nữa ! Thuộc hạ là người thiên triều, tuy nói chức Đô ty không đáng tiền nhưng cũng là làm quan với hoàng thượng, tại sao lại để cho lũ quỷ trắng đánh đập ! Thuộc hạ năm nay đã sáu mươi tuổi, từ nay về sau còn mặt mũi nào nữa ! Xin Quân môn làm chủ cho thuộc hạ !”. Nói xong lại đập đầu mấy cái, quỳ mãi ở đó không chịu đứng dậy. Dương Thống lĩnh còn chưa hiểu lời y nói, bèn hỏi “Rốt lại người làm chuyện gì ? Người nói là đương sai của ta, tại sao ta không nhận ra người ? Người là người tốt, tại sao lại bị người ngoại quốc đánh ? Rốt lại người tự mình không tốt, đắc tội với y đó thôi !”. Người kia nói “Thuộc hạ làm đương sai ở Tả doanh Tân quân mười tám năm rồi. Quân môn thỉnh thoảng ra vào, thuộc hạ vẫn theo Doanh quan của bản doanh đón rước nên rất quen mặt Quân môn, lúc bình thời không có chuyện gì thì thuộc hạ cũng không dám qua lại trước mặt lão nhân gia người, làm sao Quân môn biết được thuộc hạ ? Tới như người ngoại quốc ở đây, thì tính ra thuộc hạ cũng đã hết sức nhịn nhục. Y nói tiếng ngoại quốc, thuộc hạ cũng học nói được tiếng ngoại quốc trả lời y, cũng không nói gì sai, nhưng y cầm gậy đánh thuộc hạ một trận. Hiện tại trên đầu bị sưng hai cục to tướng, chảy mất nửa bát máu. Quân môn không làm chủ cho thuộc hạ thì thuộc hạ bất kể cái mạng già này, liều mạng với y một trận”.

Lúc ấy trong tiệc có Tôn râu thao việc công nhất, nghe người kia nói không đầu không đuôi, trong lòng rất bức bối, vội ngắt lời hỏi “Rốt lại người là ai ? Tên gì ? Tại sao lại đánh nhau với người ngoại quốc ? Nói rõ để Quân môn đại nhân của người thu xếp cho”. Dương Thống lĩnh đến lúc ấy được một câu của Tôn râu thức tỉnh bèn giục y nói. Lại thấy người kia nói “Thuộc hạ tên Long Chiếm Nguyên, được bổ nhiệm chức Đô ty đầu tiên ở vùng Lương Giang, hiện là Tiêu quan ở Tả doanh Tân quân. Năm hôm trước thuộc hạ vâng lệnh Doanh quan cùng phiên dịch của bản doanh tới đón Giáo đầu ngoại quốc. Không ngờ chờ suốt năm ngày không thấy bóng y đâu. Hôm nay gặp

cơn mưa lớn, thuộc hạ cho rằng trời mưa thì người ngoại quốc không tới, nhưng đang chờ nên tới nhà một người bạn tránh mưa, nào ngờ giữa lúc mưa lớn thì tàu máy cập bến. Thuộc hạ nghe tàu kéo còi vội chạy ra bến xem, chỉ thấy người ngoại quốc tức giận đứng đó, nói mưa làm ướt hành lý của y. Các vị đại nhân nghĩ mà xem, trời làm mưa ướt hành lý của y chứ đâu phải người ta làm ướt. Thuộc hạ vì y là người ngoại quốc, Chế đãi đại nhân cũng có biệt nhân, thuộc hạ rút lại đâu phải là cái gì, lúc ấy vội bước tới giúp đỡ y. Y hỏi liên tiếp mấy câu, thuộc hạ cũng vội vàng trả lời. Không ngờ thuộc hạ giúp đỡ y không được chu tất. Y xì xầm nói mấy câu gì đó, thuộc hạ không hiểu câu nào, y đã nổi giận, co chân đá cho thuộc hạ hai đá. Thuộc hạ nói Có gì thì nói, ông không nên đá người. Y cũng không nghe, thuận tay đập cho thuộc hạ liên tiếp mười mấy gậy, đến nổi vỡ cả đầu. Thuộc hạ nói câu nào cũng là sự thật. Các vị đại nhân không tin thì bây giờ có vị phiên dịch cùng đi với thuộc hạ ở đây, y có thể làm chứng”.

Nói tới đó, trong số người đi theo có một người ăn mặc chỉnh tề bước lên hướng về Dương Thống lĩnh vái một cái, tự xưng là phiên dịch trong doanh “Có một lần tiểu nhân đã tới thỉnh an Quân môn, hôm nay là Đô ty Long Chiếm Nguyên bắt làm chứng cho y”. Dương Thống lĩnh thấy y vái chào cũng hơi khom lưng, rồi vẫn ngồi yên hỏi “Tại sao bỗng dưng mà Giáo đầu Tây lại đánh y ? Giáo đầu Tây nói những gì, y trả lời ra sao ?”. Người phiên dịch bước lên một bước nói “Bẩm Thống lĩnh, Long Đô ty quả thật bị người Tây đánh rất đau, vết thương rất nặng. Y nói đều là sự thật. Còn như tại sao y bị đánh thì chỉ trách y không biết nói chuyện”. Lúc ấy Long Chiếm Nguyên quỳ dưới đất nghe phiên dịch nói y không đúng, Thống lĩnh trách y không tốt thì giận đỏ cả mặt, ngẩng đầu lên mấy môi định cãi. Dương Thống lĩnh không đếm xỉa gì tới y, cứ giục phiên dịch nói mau. Người phiên dịch thưa “Trăm lần sai, ngàn lần sai đều là do trời mưa không đúng lúc. Nếu không mưa, hành lý của người

Tây không ướt thì đã không có chuyện này. Lúc tàu máy vừa vào cảng thì trời đổ mưa. Hành lý của người Tây kia từ tàu máy đưa lên đồ chở vào, tuy chỉ là một lúc nhưng không được che phủ nên cũng bị ướt đôi chút. Tính nết người Tây thì quả rất khó nói, xuống đồ rồi, nhảy lên là chửi người. Y chửi một lúc vẫn không có ai lên tiếng cũng đành thôi. Vừa khéo Long Đô ty muốn lấy lòng y, bước lên bắt tay y, lo lắng giúp y. Tính người Tây kia thì càng thấy lấy lòng càng làm tới, không đếm xỉa tới y thì hay, còn đếm xỉa tới thì y sẽ lên mặt. Long Đô ty bắt tay y, y không bắt tay lại, lại đẩy Long Đô ty một cái, trợn mắt hỏi một tràng tiếng ngoại quốc. Anh không biết tiếng ngoại quốc, không đếm xỉa tới y thì thôi, vị Long Đô ty đây lại làm ra vẻ hiểu biết, không biết học được ở đâu, lại biết được một câu, chỉ có một tiếng Yes (*). Người Tây nói tiếng ngoại quốc hỏi y Người có phải là người đón ta không ? Long Đô ty trả lời một tiếng Yes, người Tây lại hỏi Đã tới đón ta sao không tới sớm, hay là người lười biếng không chịu tới ? Long Đô ty lại đáp một tiếng Yes. Người Tây nghe y Yes, Yes, trong lòng rất không thích. Lại hỏi y Người không tới đón ta, bây giờ trời mưa rồi, người cố ý muốn cho hành lý của ta ướt phải không ? Lúc ấy tôi biết tiếng ngoại quốc, đứng bên cạnh đã lo sợ giúp y, ai ngờ y vẫn không hoảng không sợ đáp một tiếng Yes. Người Tây há lại chịu như thế, trong tay y vốn cầm một chiếc gậy, giơ lên đập túi bụi, ai ngờ dùng sức quá mạnh, gậy bị gãy đôi, lúc ấy người Tây càng tức giận, vừa chửi mắng vừa giật chiếc gậy ngắn trong tay y đánh túi bụi bất kể vào đầu vào mặt. Đến lúc đã bị đánh vỡ đầu, miệng y vẫn còn nói Yes, Yes. Đúng là khiến tôi đứng bên cạnh nổi giận suýt ngất ! Về sau may có người Tây khác tới can, lúc mưa hơi ngớt, gọi xe ngựa chở cả người cả hành lý đưa y về nhà. Mọi người chúng tôi ở đó đều trách Long

(*) Yes : nguyên bản viết là "Diệc ty", đọc theo âm Hoa Hán giọng Quan thoại giống như Yes trong tiếng Anh.

Đô ty rằng Ông nói chuyện với người Tây tại sao chỉ có một câu Yes, Yes ? Bây giờ thì vì Yes mà thượng ty sẽ phải chịu khổ đấy. Tôi nói như thế y còn không phục, còn cãi Các quan của chúng ta đã dặn rồi, chúng ta làm thuộc hạ thì cứ vâng vâng vâng, dạ dạ dạ, bây giờ ta theo đúng quy củ đối với cấp trên để đối xử với y, y vẫn còn chưa thích, ra tay đánh người, đúng là chẳng còn đạo lý gì ! Bây giờ người Tây đã về tới nhà. Long Đô ty vì bị người Tây đánh, vả lại đầu cũng bị thương, trong lòng không phục nên vội tìm tới công quán của Quân môn để kêu oan. Tới công quán biết Quân môn ở đây, nên lại tới đây”.

Dương Thống lĩnh nghe xong chuyện, bất giác cau mày, lắc đầu hai cái, nói “Ta đã biết các người không chịu yên phận, chuyên gây rối cho ta ! Cũng hay đấy, người lại đắc tội với người ngoại quốc kia làm gì ?”. Long Chiêm Nguyên nói “Thuộc hạ đâu dám đắc tội với người ngoại quốc. Người trách thuộc hạ như thế là sai rồi”. Dương Thống lĩnh nói “Người muốn gì ?”. Long Chiêm Nguyên nói “Xin đại nhân rửa oan”. Dương Thống lĩnh chưa trả lời nhưng Tôn râu vô cùng gian hoạt, vội gợi ý cho Dương Thống lĩnh “Y đã bị người ngoại quốc đánh, ông có cách gì hay mà rửa oan cho y ? Rốt lại vẫn là người của chúng ta không tốt. Y mà không tránh mưa thì tàu máy vừa tới, y đã đón được người ngoại quốc rồi, tự nhiên không có chuyện gì. Bây giờ y đã làm lỡ việc công lại nói người ngoại quốc không hiểu đạo lý, chuyện này mà tới tai Chế đài thì không những không thắng được mà lại còn gây chuyện lớn trong việc ngoại giao. Chúng ta bây giờ là Hôm nay có rượu hôm nay say, Làm hòa thượng một buổi thì đánh chuông một buổi. Người thì đã bị đánh rồi, người ngoại quốc cũng không tới hỏi ông, rốt lại ông cũng có thể diện rồi. Bây giờ lại sinh chuyện thị phi, tôi thấy rất không nên”.

Câu nói ấy thức tỉnh Dương Thống lĩnh, y lập tức sa sầm mặt nhìn Long Chiêm Nguyên nói “Doanh quan bản doanh phái

người đi đón Giáo đầu Tây chứ không bảo người tránh mưa. Người lên đi tránh mưa đến nỗi hành lý của người ngoại quốc không được coi sóc chu đáo, tự nhiên là y nổi giận. Chuyện này chỉ trách người không tốt, người ngoại quốc đánh người là phải. Từ nay trở đi được sai phái đừng để lỡ việc nữa là được !”. Vừa nói vừa quay lại dặn người phiên dịch, bảo y về nói với Doanh quan phái người khác. Gã Long Tiêu quan này ta không những cách chức y mà còn phải xử tội nặng, để răn bọn nói bậy sinh sự. Người phiên dịch nghe Dương Thống lĩnh dặn thế chỉ còn cách nghe theo, khiến Long Chiếm Nguyên tức giận muốn chết, quỳ dưới đất dập đầu như giã gạo, miệng nói “Xin Quân môn ra ơn ! Từ nay về sau thuộc hạ không dám sinh sự nữa, bây giờ cũng không cần rửa oan làm gì”. Dương Thống lĩnh nói “Mọi người nghe đấy, bây giờ y vẫn còn nói bị oan. Chẳng tới tuổi vàng lòng chẳng chết, ta nhất định không thể tha y được. Ngày mai ta còn phải mời người ngoại quốc tới bảo y phát lặc cho ta”. Long Chiếm Nguyên thấy không hay lại dập đầu lia lịa, vội xuống giọng nài nỉ “Xin các vị đại nhân thương cho thuộc hạ, nói giúp thuộc hạ một câu !”. Dương Thống lĩnh lại hỏi “Người có oan không ?”. Long Chiếm Nguyên thưa “Không oan”. Lại hỏi “Có đáng bị đánh không ?”. Lại thưa “Đúng là đáng bị đánh”. Dương Thống lĩnh thấy y nhận sai cũng chưa chịu tha, bảo người phiên dịch dắt y về giao lại cho Doanh quan, nói “Nếu trong vòng ba ngày mà người ngoại quốc không nói gì thì thôi, nếu y chỉ nói một lời nữa câu thì ta sẽ hỏi y đòi người đấy”. Long Chiếm Nguyên đến lúc ấy mới không còn lời gì để nói, lại dập đầu rồi đứng dậy, rơm rớm nước mắt ôm đầu lủi thủi ra về.

Muốn biết việc sau thế nào, xin nghe hạ hồi phân giải.

Hồi 32

Làm tờ bảo cử, trước tiệc viết bản nháp Lo việc Nha ly, bên gối xin được sai

Lại nói tuy Dương Thống lĩnh quát đuổi Long Chiêm Nguyên nhưng vì y không đâu lăm chuyện, đắc tội với Giáo đầu người Tây, sợ Giáo đầu người Tây tới lý luận nên trong lòng rất lo lắng. Lại thêm Điền Bím tóc nhỏ ghen tức đánh nhau với Mã Ngạch Lạp Bố khiến mọi người trên tiệc đều mất vui, lúc ấy không còn lòng dạ nào vui chơi, ăn uống qua loa rồi ai về nhà nấy.

Hôm sau Dương Thống lĩnh vội mời Điền Bím tóc nhỏ tới, trước tiên trách y dăng điều trần khiến Chế đài không thích, lại trách y không nên trở mặt với họ Mã “Ngày mai ta sẽ giảng hòa cho hai người các người, nếu không hàng ngày ở cùng một quan sảnh mà gặp nhau không nói chuyện thì còn ra gì nữa!”. Điền Bím tóc nhỏ rút lại cũng từng là người làm công của y, ăn cơm của y, nghe y nói thế tuy trong lòng không phục nhưng không tiện nói gì, đành phải nghe theo.

Lại qua hai hôm, Dương Thống lĩnh gặp Giáo đầu người Tây tới tìm y nói gì đó, lúc ấy mới trút được gánh nặng trong lòng. Về sau Long Chiêm Nguyên được Doanh quan bản doanh lên thưa với Dương Thống lĩnh xin tha, nói cũng không cần cách chức y. Lúc ấy Dương Thống lĩnh lại nói “Y thật ra có nhiều chuyện không tốt, nhưng nể mặt Doanh quan nên tạm thời không cách chức, chỉ ghi là có ba lỗi lớn để chờ sau này xem sao”. Long Chiêm Nguyên lại đích thân lên tạ ơn. Dương Thống lĩnh dặn y “Bây giờ trường học Anh văn đầy đường, người đã có chí muốn học tiếng Tây, tại sao không đi tìm một ông thầy, học cho tử tế lấy hai năm? Một tháng

bất quá chỉ hết một quan tiền học phí, lúc nào giỏi tiếng Tây rồi, người cũng dễ được sung làm phiên dịch, nếu không thì tới Thượng Hải làm một người trung gian cho hãng Tây, một năm cũng được vài ngàn lượng bạc, còn hơn là làm Tiêu quan ở chỗ ta. Chứ như hiện nay chỉ học được một lời nửa câu không đầu không đuôi, lại bị người ta cười cho, cần gì phải khổ thế!”. Long Chiếm Nguyên nói “Thưa Quân môn, thuộc hạ trước đây đã đọc sách Tây ba tháng. Cả trường chỉ có thuộc hạ là giỏi nhất, một quyển Phát tân thực (*) chỉ còn tám trang là chưa học tới. Về sau vì miếng cơm nên không học nữa. Qua hai năm, bây giờ chỉ còn một câu Yes là không quên, cũng định mượn đó để ứng thù với người ngoại quốc, không ngờ lại bị đánh. Nếu lại học thêm vài câu thì thuộc hạ có mấy cái đầu, nào là gãy gộc, nào là tay chân, còn gì là tính mạng!”. Dương Thống lĩnh nghe thấy gật gật đầu nói “Không biết thì thôi, làm người Trung Quốc cả mười phần so ra còn hơn làm Hán gian”. Long Chiếm Nguyên lúc ấy dạ mấy tiếng rồi lui ra.

Lúc ấy Dương Thống lĩnh lại muốn tới nhà người tình ở ngõ Điều Ngư uống rượu, cũng để giảng hòa cho hai người Mã, Điền. Trong hai hôm viết thiệp mời, sai đưa đi các nơi. Những người được mời đều là những người uống rượu hôm trước, trong đó có thêm hai người, một là Triệu đại nhân, hiệu Nghiêu Trang, người Quảng Tây, làm việc trong Mạc phủ ở nha môn Chế đài. Có người nói mỗi khi Chế đài cần làm tờ tâu dâng lên hoàng thượng đều phải bàn bạc với y, Chế đài không đích thân viết, toàn là y viết thay. Quan viên cả tỉnh, văn từ Phiên ty trở xuống, võ từ Đề đốc, Trấn thủ trở xuống đều muốn làm quen với y. Nhưng y lại rất không thích đi lại với người khác, ngồi ở đâu cũng không chịu nói chuyện với ai, không biết là ra vẻ hay là vì cẩn thận, thỉnh thoảng gặp các Đạo đài nghèo

(*) *Phát tân thực* : chưa rõ là sách gì, nhưng theo văn cảnh thì có lẽ là một quyển sách dạy Anh văn vỡ lòng đương thời.

và các quan từ đồng liêu trở xuống, y đều không coi ra gì. Người ta nói chuyện với y, y chỉ ngẩng mặt lên trời, nhìn ra chỗ khác. Người khác hỏi ba câu y chỉ đáp một, có lúc còn cười nhạt không nói gì, vì vậy mọi người gọi y là Triệu Vênh vào (Triệu Đại giá tử). Lúc ấy Dương Thống lĩnh mời y, y biết Dương Thống lĩnh có quan thầy rất có thế lực, vả lại còn nhiều tiền lắm bạc, kết giao rất rộng, nên nhận được thiệp mời thì hứa sẽ tới. Còn người kia họ Hồ, hiệu Du Phong, bày vai thứ hai, cũng là quyền được chức Đạo đài. Có người nói cha y từng đánh giặc Trường Mao, sau bị giáng chức, cũng làm quan tới chức Trấn đài. Hồ Du Phong trước nay là thiếu gia trong nhà, tính tình cũng không có gì xấu, chẳng qua y từ sáng đến tối đứng ngồi không yên. Người ta muốn tĩnh, y lại muốn động, mở miệng nói chuyện thì không đầu không đuôi, hỏi chuyện này thì nói qua chuyện khác. Những người biết y đều gọi y là Trường Mao nhỏ. Về sau người ta quen y lâu, biết được tính nết của y, lại gọi y bằng một cái xước hiệu là Hai Hồ lãng xăng (Hồ Nhị đảo loạn).

Lại nói hôm ấy Hai Hồ lãng xăng vì Dương Thống lĩnh mời y tới ngõ Điều Ngư uống rượu hoa nên vô cùng vui vẻ. Buổi chiều hôm trước bên sai gia nhân mở rương lấy quần áo xếp sẵn. Lúc ấy là tháng tư, vì mùa nóng tới sớm nên đã rất nóng nực, lấy ra một bộ quần áo là áo dài Xuân sa, áo khoác Đơn sa. Tối hôm ấy đột nhiên lại có mưa, đến sáng ra thì có gió mát hiu hiu. y bên sai Quản gia lấy cho y chiếc áo bào, áo khoác Hiệp sa. Ăn mặc đâu đấy xong, chỉ chờ Dương Thống lĩnh tới giục.

Dương Thống lĩnh mời buổi chiều, y quên không xem thiệp, cứ nghĩ là mời buổi trưa, nên suốt sáng mặc quần áo ngồi chờ. Đợi một lúc không thấy ai tới giục, y vô cùng nóng ruột, bên hỏi gia nhân “Hôm nay Dương Thống lĩnh mời khách phải không ? Hay các người nhớ sai !”. Gia nhân nói “Không sai, đúng hôm nay mà”. Đêm trước tuy có mưa nhỏ nhưng hôm sau vẫn nóng. Hai Hồ lãng

xăng đi mười mấy vòng từ nhà trước tới nhà sau, từ sảnh trước tới sảnh sau, một là vì sốt ruột, hai là vì trời nóng khiến y toát mồ hôi, áo bào và áo khoác không mặc nổi nữa. Lúc ấy lại thay một chiếc áo dài Thục la, một chiếc áo khoác Đơn sa, bên ngoài đeo một tấm bối tâm Hiệp sa. Lúc ấy đã đến trưa vẫn không thấy Dương Thống lĩnh sai người tới giục. Y lại hỏi gia nhân “Rốt lại là lúc nào vậy?”. Trong bọn gia nhân có một người nhớ, bèn thưa “Mời ăn cơm chiều”. Hai Hồ lăng xăng chửi “Quân khốn nạn, tại sao không nói sớm!”. Lúc ấy bèn ăn cơm trưa ở nhà.

Đến ba giờ rưỡi chiều, đã sắp tới giờ, áo dài Thục la không còn hợp cảnh, y đành đổi áo dài Xuân sa, áo khoác Đơn sa. Lúc ra tới cửa, lại sức nghĩ tới một chuyện bèn quay trở vào phòng, lục lọi trong hộc bàn suốt nửa ngày, lấy ra một bình thuốc hít, nói “Trên đường phân ngựa rất hơi hám, có cái này thì không sợ nữa”. Đến lúc lên kiệu, không ngờ trong bình lại không có thuốc, lại sai gia nhân quay lại tìm thuốc. Gia nhân tìm không ra, y lại xuống kiệu vào tìm mới có. Đi được nửa đường, lại sức nhớ không mang quạt theo, không kịp trở về lấy, may là trên đường có một hiệu bán quạt, bèn xuống kiệu vào mua một cái. Lát sau lại nghĩ tới buổi tối thì trời lạnh, lúc tối trở về phải mặc thêm quần áo, lại sai gia nhân về nhà mang cái tráp nhỏ đựng áo tới, để chuẩn bị tối có cái mà mặc. Cứ thế đi lại chậm trễ, đến khi tới ngõ Điều Ngự thì đã hơn năm giờ. May là chỉ mới có chủ nhân tối, khách khứa khác đều chưa tới. Hai Hồ lăng xăng lăng xăng khắp nơi, người ta không nói chuyện gì được với y. Gặp Dương Thống lĩnh xong, thăm hỏi vài câu xong cũng không có gì để nói. Dương Thống lĩnh bèn lên nằm hút thuốc phiện. Hai Hồ lăng xăng rảnh rỗi tới quấy rối cô nương, cũng không sợ Dương Thống lĩnh nổi cơn ghen, cứ chọc ghẹo nàng ta. Chọc ghẹo suốt nửa ngày, các cô nương đều tức giận chửi y là Hai Hồ chết yểu. Hai Hồ lăng xăng chỉ cười hi hi. Về sau thức ăn điểm tâm được mang lên, mời y vào điểm tâm, y mới dừng tay.

Lát sau khách mời lục tục kéo tới. Dương Thống lĩnh thấy Điền Bím tóc nhỏ và Mã Ngạch Lạp Bố bèn kéo tay hai người, nói rất nhiều, lại vái mỗi người một cái, nói “Hai vị muôn ngàn lần đừng gây gỗ nữa. Mọi người đều là bạn bè, chỉ có hai vị thấy mặt nhau không nói chuyện, giống như thù ghét gì nhau, thật rất khó coi!”. Lúc ấy Điền Bím tóc nhỏ có ý muốn giảng hòa, nhưng Mã Ngạch Lạp Bố vì vết thương trên mặt chưa lành nên nhất định không chịu. Dương Thống lĩnh phải mấy lần vái lay y, về sau lại thỉnh an một câu. Khách khứa bên cạnh cũng xúm vào nói giúp, Mã Ngạch Lạp Bố mới hả giận. Mọi người đều nói là Điền Bím tóc nhỏ sai. Dương Thống lĩnh bảo y bưng một chén trà tới mời Mã đại nhân. Hai người lại mỗi người vái nhau một vái, cùng nói lời khiêm tốn, việc ấy mới xong.

Lúc ấy đã bảy giờ rưỡi, Dương Thống lĩnh nhìn lại khách mời đã tới đủ, chỉ có Triệu Nghiêu Trang Triệu Vênh vào Mạc phủ của Chế đài chưa tới. Sau định sai quan đi mời, lại sợ y đang nói chuyện với Chế đài, sợ không tiện nên đành ngồi chờ. Ai ngờ mãi đến chín giờ mới thấy y tới. Y là Mạc khách tin cậy trong nha môn của Chế đài, mọi người đều muốn làm quen với y. Gặp mặt mọi người, y chỉ chấp tay vái chung một vái, rồi kéo Dư Tận Thần tới sắp hút thuốc phiện ngồi nói chuyện, ngay cả chủ nhân cũng không ngó ngang gì tới. Lát sau mâm tiệc bày xong, chủ nhân bèn tới mời ngồi, y mới tỏ vẻ khiêm tốn với chủ nhân. Chủ nhân tay cầm bầu rượu, lại chờ suốt nửa ngày, chờ y nói xong, mọi người mới đứng lên vào tiệc. Chủ nhân vội mời y ngồi ghế đầu. Y lại nói một câu nhường nhịn rằng “Không còn ai khác sao?”. Dư Tận Thần nói “Ở đây không có ai bằng Nghiêu Ông”. Triệu Vênh vào cũng không trả lời, ngang nhiên ngồi vào ghế đầu. Mọi người còn lại theo thứ tự ngồi xuống.

Cả tiệc chỉ có Dư Tận Thần là có chức vụ béo bở, vả lại tiền bạc cũng rất nhiều. Gần đây Chế đài lại sai y làm Tổng biện Học

đường, thường nói người ấy làm việc rất giỏi. Dư Tận Thần lại nhân cơ hội ấy nhờ người nói giùm, xin Đại soái bảo cử y một lần, đưa lên bộ dẫn kiến. Chế đài tuy đáp ứng nhưng tờ bảo cử vẫn chưa nộp lên. Dư Tận Thần lại nghe nói phàm Chế đài có tấu sớ gì đều nhờ Triệu Vên vào viết thay, vì vậy rất muốn lấy lòng y. Triệu Vên vào tuy ra vẻ nhưng thấy có tiền thì cũng bớt vênh váo. Lúc đầu cũng không biết Dư Tận Thần đưa cho y bao nhiêu, nhưng Triệu Vên vào lại tỏ vẻ vô cùng thân thiết với Dư Tận Thần. Lúc ấy khi vào tiệc, Triệu Vên vào cũng chỉ nói chuyện với Dư Tận Thần, kể đối đáp với chủ nhân vài câu, còn những người khác y đều không đếm xỉa tới, mọi người cũng không dám với cao nói chuyện với y. Uống rượu ở ngô Điều Ngư thì phải gọi cuộc, Triệu Vên vào sợ mất thể diện nhất định không chịu phá lệ, chủ nhân cũng đành tùy ý y. Chủ khách còn lại thì mỗi người chỉ gọi một nâng, vì có mặt Triệu Vên vào, sợ y nói này nọ. Vì thế người trên tiệc tuy nhiều, nhưng không khí lại rất lặng lẽ.

Triệu Vên vào ăn mấy món rồi rời ghế lên sạp hút thuốc phiện. Dư Tận Thần rất thân thiết với y, cũng rời chỗ đi theo làm bạn. Về sau chủ nhân bảo y trở lại uống rượu, y thủy chung vẫn không quay lại, lắc lắc đầu, nói với Dư Tận Thần “Loại người này tôi không nói chuyện được với họ”. Dư Tận Thần nghe thế bèn nói thầm với chủ nhân, bảo họ cứ việc ăn uống, không cần chờ. Triệu Vên vào hút thuốc nhưng không biết tiêm. Dư Tận Thần tuy không hút nhưng lại tiêm rất giỏi, lúc ấy may có y tiêm cho Triệu Vên vào hút liên tiếp mười mấy điếu, đến nỗi trong phòng khói thuốc mù mịt. Giây lát thức ăn mang lên đủ, chủ nhân lại bước qua mời ra ăn cơm. Triệu Vên vào lắc đầu, nói “Trong bụng nôn nao, không ăn được”. Dư Tận Thần cũng như y, chủ nhân rất áy náy. Sau khi tiệc tan, lại bước qua nói lời khiêm tốn, lại nói “Mời Triệu đại nhân và Dư đại nhân ở lại dùng cơm”. Triệu Vên vào đáp “Cám ơn”. Nói xong lập tức đứng lên định tìm áo khoác ra về. Dư Tận

Thần biết y không muốn ở lại, bèn rủ y cùng tới chỗ người quen của mình là Vương Tiểu Ngũ tử, Triệu Vênh vào gặt đầu đồng ý. Hai người cùng ra cửa. Lúc ấy chủ nhân đã mặc áo khoác, tiễn họ ra về.

Lúc ấy từ biệt chủ nhân xong, hai người cùng tới nhà Vương Tiểu Ngũ tử. Vương Tiểu Ngũ tử ra tiếp, tự nhiên là có một chỗ riêng. Dư Tận Thần lập tức cởi áo khoác mặc lên giá, lại tiệm thuốc phiện cho Triệu Vênh vào hút. Vương Tiểu Ngũ tử bước qua tiệm giúp, Dư Tận Thần cũng không cho. Triệu Vênh vào hút liên tiếp bảy tám điếu, dần dần lấy lại tinh thần, hai tay ôm bình thuốc lão, ngồi trên giường định hút, Dư Tận Thần vội sai Vương Tiểu Ngũ tử đi lấy thuốc cho y. Lúc ấy Dư Tận Thần thấy trong phòng không có ai, bèn bước lên một bước, định nói chuyện với Triệu Vênh vào. Triệu Vênh vào chợt nói trước “Tận ông, nhờ ông thu xếp hai người, đã tới đâu rồi?”. Dư Tận Thần nói “Tôi đã nói với Phiên đài, khi nào có việc điều động, sẽ ủy nhiệm họ trước tiên”. Triệu Vênh vào nói “Còn phải chờ bao lâu nữa?”. Dư Tận Thần nói “Hiện đang xem xét giúp hai người bọn họ. Có hai chỗ trong mấy hôm nữa sẽ hết hạn, chẳng qua chỉ vài hôm là có thể ủy nhiệm họ đi, cần gì phải chờ tới mấy tháng. Lão tiên sinh người sai bảo, lẽ nào lại dám chần chừ!”. Dư Tận Thần lúc ấy muốn bàn việc của mình với Triệu Vênh vào, không ngờ Triệu Vênh vào lại nói chuyện gửi gắm hai người cho y, việc của mình thì nhất thời không tiện nói, đành tạm thời ẩn nhẫn, nhưng vẫn hết sức bồi bác lấy lòng. Lại bảo Vương Tiểu Ngũ tử chuẩn bị cơm, giữ Triệu Vênh vào ở lại ăn. Triệu Vênh vào thoái thác là có việc công, còn phải trở về nha môn. Dư Tận Thần không tiện giữ lại, việc của mình rồi lại vẫn chưa nói được. Lúc lên kiệu, bèn mời y chiều mai tới đây ăn cơm. Triệu Vênh vào nói “Để xem, nếu không có việc gì thì tôi sẽ tới”.

Triệu Vênh vào về rồi, Dư Tận Thần ngủ lại nhà Vương Tiểu Ngũ tử đêm ấy. Vương Tiểu Ngũ tử thấy Dư Tận Thần lấy

lòng Triệu Vên vào, bèn hỏi lại lịch của y. Dư Tận Thần bèn nói với nàng “Triệu đại nhân là sư gia trong nha môn của Chế đài, cùng đứng cùng ngồi với Chế đài, trong khắp thành Nam Kinh này không có ai mạnh thế bằng y”. Vương Tiểu Ngũ tử bèn nói “Dư đại nhân, ông đang giữ chức gì vậy ? Một năm có được bao nhiêu tiền ?”. Dư Tận Thần bèn nói “Đang giữ chức Tổng biện Cục Nha ly trong tỉnh. Bao nhiêu cơ quan Nha ly ở các châu huyện, chợ búa lớn nhỏ trong tỉnh đều do ta quản. Các vị lão gia ủy viên ở những nơi ấy, ta muốn dùng thì dùng, không dùng thì đổi người khác, họ không dám trái ý ta”. Vương Tiểu Ngũ tử nói “Bấy nhiêu quan lại đều do ông quản, vậy chắc ông là quan lớn lắm ?”. Dư Tận Thần nói “Ta là Đạo đài nên mới được làm Tổng biện Cục Nha ly”. Vương Tiểu Ngũ tử khịt mũi cười nói “Đạo đài là cái quái gì mà có thể lực như thế !”. Nói tới đó lại nói một mình “Ồ, té ra là thế”. Rồi lại hỏi “Dư đại nhân, tôi hỏi ông, tôi nghe nói hiện có tiền là mua được chức quan, vậy chức quan của ông là mua bao nhiêu tiền vậy ?”. Dư Tận Thần đầu tiên nghe nàng mắng Đạo đài “là cái quái gì”, trong bụng rất không thích, về sau thấy nàng hỏi chức quan của mình mua mất bao nhiêu tiền, bèn nghiêm trang nói “Ta xuất thân khoa bảng, không cần mất tiền mua chức. Những người bỏ tiền mua chức quan gọi là Quyền ban. Bọn ta cũng không coi họ ra gì”. Vương Tiểu Ngũ tử nói “Dư đại nhân, chức quan đã mua được thì chức vụ của các ông chắc cũng mua được chứ ?”. Dư Tận Thần nói “Thật bấy bạ ! Chức vụ làm sao quyền được ! Người bỏ tiền mua chức sai sử tự nhiên cũng có, nhưng chức vụ của ta là theo thứ tự mà tới phiên, không bỏ ra đồng nào. Cho dù người khác làm việc dưới quyền ta, ta cũng không lấy một đồng, chứ nếu như vậy thì còn gì là công chính nữa”. Vương Tiểu Ngũ tử nói “Nói thế thì Dư đại nhân không đòi đồng nào à ?”. Dư Tận Thần nói “Cái đó tự nhiên”.

Wang Xiao Wu tử nói “Tôi nghĩ tới một chuyện, là tháng trước có hôm Xuân đại nhân mời ông uống rượu, chính mắt tôi thấy

ông ta đưa ông một tờ ngân phiếu sáu ngàn lượng bạc. Xuân đại nhân còn thỉnh an ông mấy lần, xin ông giao chức Nha lý gì đó cho y. Không phải là ông nhận được ngân phiếu của y, bèn luôn miệng ứng thuận sao, không đầy mười ngày, quả nhiên có người nói Xuân đại nhân đã được thăng chức Tổng biện Ly cục, đã đi phò nhiệm rồi”. Dư Tận Thần thấy Vương Tiểu Ngũ tử nói ra chỗ xấu của y, bèn lấp liếm “Chức vụ của y thì phải ủy nhiệm. Còn bạc thì y mượn ta, bây giờ y trả lại, chứ không phải là tiền mua chức vụ. Chuyện này về sau cô đừng nói nữa”.

Vương Tiểu Ngũ tử nói “Nói thế thì người không có tiền cũng có thể được giữ chức vụ à?”. Dư Tận Thần nói “Sao lại không được. Nói thật với cô, chỉ cần cấp trên quan tâm, hoặc có người gửi gắm, nể mặt bạn bè thì có thể được ủy nhiệm”. Vương Tiểu Ngũ tử nói “Té ra việc giao chức vụ cũng phải có giao tình nữa. Dư đại nhân, vậy giao tình giữa chúng ta ra sao? Tôi muốn giới thiệu một người cho ông, ông nên cấp cho y một chức vụ gì đó”. Dư Tận Thần cho là nàng nói đùa, không hề để ý, cũng ứng thuận nói “Cái đó tự nhiên. Người cô giới thiệu thì nhất định ta sẽ giao cho y một chức vụ tốt”. Vương Tiểu Ngũ tử im lặng không nói suốt nửa buổi, rồi đứng lên dọn giường.

Một đêm trôi qua, lại tới buổi sáng. Đến hôm sau Dư Tận Thần còn nhớ tới công việc của mình, lên viện xong lại viết thư gửi Triệu Vên vào, hẹn y tối nay tới ăn cơm ở nhà Vương Tiểu Ngũ tử. Triệu Vên vào trả lời “Việc công bận rộn không thể đi sớm, lúc nào xong mới ra khỏi nha môn, tám giờ cứ tới chỗ người quen của tôi là Quý Bảo dùng cơm, cũng tiện nói chuyện”. Dư Tận Thần đành nghe theo. Mới tới bảy giờ tối, đã đói bụng nên tới chỗ phòng Quý Bảo ngồi chờ. Chờ mãi tới chín giờ Triệu Vên vào mới từ nha môn tới, Dư Tận Thần ra đón, cũng như đón chim phượng hoàng. Vừa vào cửa là hút thuốc phiện. Người trong Đường tử biết tính y,

đã chuẩn bị cho y hai mươi điều thuốc, đều tiêm sẵn đưa lên, cũng như đạn được chuẩn bị sẵn, đều để cả trong hộp. Khi Triệu Vênh vào tới thì có ba bốn cái dọc tẩu, hai ba người thay phiên nhau hầu thuốc y. Lúc ấy Triệu Vênh vào tới không kịp nói chuyện gì với Dư Tận Thần, chỉ thấy y lên nằm trên sạp, hút lia lia như sắp chết, có lúc Quý Bảo không kịp tới, Dư Tận Thần phải hầu thuốc y, hút luôn một tiếng đồng hồ. Lúc ấy đã mười giờ, Triệu Vênh vào muốn ăn cơm. Cơm đã chuẩn bị sẵn, lúc đó chỉ có y và Dư Tận Thần ngồi ăn. Quý Bảo lên xuống bưng thức ăn. Triệu Vênh vào bảo nàng cùng ăn nhưng nàng không chịu. Triệu Vênh vào lại tức giận nói “Ngồi tiếp ta thì có hề gì, sao lại không vui lòng như thế ? Các người là người trong kỹ viện, chỉ e rất nhiều việc không được vui lòng đâu !”. Nói xong đổi thành vẻ lạnh lùng, làm ra dáng tức giận. Dư Tận Thần phải vội vàng dàn hòa.

Lúc ăn cơm xong, Triệu Vênh vào vừa súc miệng, Dư Tận Thần lại thuận tay lấy một tờ giấy đưa y. Nói qua loa vài câu về việc công, rồi nhân đó hỏi “Hai hôm nay Đại soái có nói gì về tôi không ?”. Triệu Vênh vào nói “Tận ông không nói, tôi cũng đã tính tới chuyện đó rồi. Không ngờ tôi bận quá, từ sáng đến tối không có thời giờ nào mà viết”. Dư Tận Thần vội nói “Việc gì mà phải đích thân Nghiêu ông viết ?”. Triệu Vênh vào nói “Thì là chuyện bảo cử cho Tận ông đấy”. Dư Tận Thần vừa nghe hai chữ “bảo cử”, đúng là việc mà mình vô cùng quan tâm, không kiềm được nổi vui mừng, lại nghĩ ngợi một lúc, sợ Triệu Vênh vào coi thường, liền làm ra vẻ cẩn thận, lấy giọng mềm mỏng nói “Đây là Đại soái ban ơn, Nghiêu ông tài bồi”. Triệu Vênh vào nói “Không dám. Chẳng qua Chế quân đã có ý ấy, chúng ta là bạn bè thì sao lại không giúp đỡ nhau. Nói ra cũng buồn cười, mấy hôm nay tôi giục Chế quân, trong hai hôm nay thì ngược lại, lại là y giục tôi”. Dư Tận Thần nói “Giục việc gì ?”. Triệu Vênh vào nói “Đầu tiên tuy Chế quân có ý bảo cử Tận ông nhưng vẫn chưa quyết định. Tôi hàng ngày cứ theo hỏi y,

nói loại người như họ Dư đúng là nhân viên xuất sắc bậc nhất ở Giang Nam, Đại soái đã có ân điển cho y thì nên bảo cử sớm một chút, nếu sắp tới triều đình có ân điển gì thì y cũng có thể kịp thời báo hiệu. Chế quân nghe tôi nói quả nhiên ứng thuận, bèn lập tức bảo tôi viết tờ tâu giúp. Nhưng hai hôm nay, một là tôi bận việc không có thời gian để viết, hai là việc bảo cử thì lời lẽ phải như thế nào cần còn bàn bạc”.

Dư Tận Thần nói “Chính vì chuyện ấy nên tôi muốn tới đây thỉnh giáo. Được Nghiêu ông giúp đỡ, lại được Nghiêu ông chỉ vẽ cho, thật rất cảm kích. Nhưng còn mong Nghiêu ông làm ơn cho trót, viết thế nào cho phù hợp, thì thật là vô cùng cảm kích!”. Nói xong lập tức đứng lên, vái dài một vái, lại nói một câu “Mọi việc đều xin nhờ ông!”. Triệu Vành váo hai tay bưng bình thuốc lão, vội đưa lên đáp lễ, lại nói “Người nhà với nhau cần gì phải nói thế! Hôm nay Tận ông đã nhắc tới, chúng ta là người nhà, Tận ông muốn gì cứ nói, tôi sẽ làm theo, cứ thế viết lên, Chế quân xem xong cũng không nói gì đâu”. Dư Tận Thần nói “Đây là Nghiêu ông đặc biệt thành toàn cho, tôi đâu dám nói bừa vào đó. Vả lại lại là chuyện của tôi, trên đời quyết không có chuyện tự khen mình, chỉ xin Nghiêu ông tiên sinh làm chủ cho”. Triệu Vành váo nghe y khiêm tốn như thế trong lòng rất vui vẻ. Vốn đã định lập tức cầm bút cho y để khoe khoang quyền lực của mình, nhưng không ngờ ăn cơm xong chưa hút thuốc, giấy lát cơn nghiện nổi lên, đứng ngồi không yên, vô cùng khó chịu. Bèn nói “Chúng ta không phải người ngoài, ông lại đây, tôi đọc cho ông viết. Viết ra rồi chúng ta sẽ cùng bàn”. Lúc ấy Dư Tận Thần còn không chịu viết, về sau Triệu Vành váo giục mấy lần, nói “Chúng ta là người nhà, có gì phải sợ. Không phải là lớn lối, chữ trong thành Nam Kinh này hiện nay, ngoài ông và tôi ra, người khác tôi đều không coi vào đâu! Tôi đọc cho ông viết thì khác gì tôi viết?”.

Thật ra trong lòng Dư Tận Thần cũng thấy không nên tự mình viết lời bảo cử cho mình, nhưng thấy Triệu Vành vào mấy lần giục y viết lại cũng không tiện từ chối nhiều, bèn hỏi Quý Bảo lấy giấy bút, để Triệu Vành vào lên nằm hút thuốc còn mình ngồi ở chiếc bàn bên cạnh bắt đầu viết. Vì đèn không sáng, lại bảo người mang một ngọn nến Tây tới. Quý Bảo biết y muốn viết, tới giúp y mài mực. Dư Tận Thần không cần, bảo nàng lên sạp tiêm thuốc cho Triệu Vành vào. Quý Bảo lên sạp xong, Dư Tận Thần cầm bút ở tay đưa mắt nhìn Triệu Vành vào, xem y nói gì thì viết theo. Đến lúc y đã hút xong bảy tám điếu, đỡ được nửa cơn nghiện mới ngồi dậy vận lưng, cầm chén trà súc miệng hai lượt rồi mới lên tiếng “Ý tôi là trong tờ bảo cử không nói nhiều, chỉ vắn tắt thôi”. Dư Tận Thần nói “Tờ bảo cử phải thật trình trọng để quan trên dễ xem”. Triệu Vành vào nói “Không phải thế, tờ bảo cử này mà đưa lên, cấp trên nhất định sẽ ưng thuận, còn phê một câu là Chuẩn y lời xin. Theo tôi nhất định là như thế”. Dư Tận Thần nghe y nói thế cũng không dám tranh biện, đành nói theo y “Đã thế thì vắn tắt cũng được”. Triệu Vành vào thấy Dư Tận Thần cầm bút ở tay không viết bèn nói “Ông viết đi”. Dư Tận Thần nói “Chờ Nghiêu ông đọc mới viết được”. Triệu Vành vào cười nói “Tận ông là bậc đại tài, còn chờ gì nữa. Ông không cần khách khí với tôi, dù ông có viết gì cũng nhất định sẽ hợp thức. Tôi phải hút nữa, ông chịu khó một chút”. Nói xong lại nằm xuống hút liên tiếp.

Lúc ấy Dư Tận Thần bề ngoài làm ra vẻ miễn cưỡng nhưng trong lòng thì vô cùng cao hứng, luôn miệng nói “Vậy thì để tôi viết xong sẽ trình ông sửa lại”. Lúc ấy Triệu Vành vào mãi hút thuốc phiện, không nói tiếng nào. May là Dư Tận Thần xuất thân khoa bảng, lại làm việc ở Giang Nam mấy năm đã quen, cũng hiểu thể thức công văn. Lúc ấy cầm bút trên tay, suy nghĩ một lúc rồi viết một mạch mấy dòng. Về sau tới đoạn nhận xét về mình, nghĩ thầm “Phải để trống mười sáu chữ để họ Triệu ghi vào”. Kế lại

nghĩ “Sợ họ Triệu ghi không được như ý mình, chẳng bằng cứ ghi rồi bàn với y. Y thân thiết với mình như thế, chắc không đến nỗi xóa của mình đâu”. Chủ ý đã định bèn cân nhắc suốt nửa ngày, viết mười sáu chữ nhận xét về mình, kể lại nói việc y làm Tổng biện Cục Nha ly, Tổng biện Học đường có kết quả ra sao, khoe khoang hoa bay loạn trời, lại viết thêm vài dòng. Giấy lát viết xong bèn đứng lên cầm tờ giấy bước qua sạp đưa cho Triệu Vành vào đọc. Triệu Vành vào cầm lấy soi dưới ngọn đèn dầu lạc đọc qua một lượt không nói tiếng nào, trầm tính toán một lúc. Dư Tận Thần không kìm được vội hỏi “Nghieu ông thấy thế nào? Chuyện này thì tôi không quen, xin Nghiêu ông chỉ giáo!”. Triệu Vành vào nói “Thế thức thì không sai, nhưng lời nhận xét thì không được...”. Dư Tận Thần không chờ y dứt lời, nói chen vào “Lời nhận xét thế nào?”. Triệu Vành vào nói “Nếu theo đại tài của Tận ông thì mấy câu nhận xét này cũng không có gì sai. Có điều viết trong tờ bảo cử thì lời lẽ dường như phải mềm mỏng hơn một chút để quan trên dễ đọc. Nếu nói quá lên thì một là không giống khẩu khí cấp trên nhận xét thuộc viên, hai là không giống như tờ bảo cử đang lên cấp trên. Tôi chỉ nói bừa như thế, cao kiến của Tận ông thế nào?”. Nói xong bèn đưa lại bản nháp cho Dư Tận Thần.

Dư Tận Thần nghe y nói bất giác đỏ mặt, hồi lâu không nói gì được, ngẩn người ra một lúc rồi quay lại bàn cầm bút lên định sửa. Không ngờ sửa đi sửa lại, nếu không phải sợ Triệu Vành vào chê thì là tự mình khiếm tốn quá đáng, suốt nửa ngày vẫn không sửa được. Chỉ đành mặt dày nhìn Triệu Vành vào nói “Câu nhận xét này thì xin Nghiêu ông giúp cho. Không phải người câu cá, đứng tới nhắc cần tre, tôi quả thật không viết được”. Triệu Vành vào nói “Chúng ta là bạn bè với nhau, tôi nói thật, lời nhận xét ấy tuy chỉ có vài chữ nhưng thấp quá cũng không được, cao quá cũng không được. Tôi viết ra còn phải đưa Chế quân xem. Trước nay Chế quân chưa từng sửa của tôi một chữ, nếu bây giờ mà viết không

hay, bị y sửa một hai câu, thì tôi thật không còn mặt mũi nào. Cho nên tôi muốn châm chọc giúp Tân ông thất tốt, đó là lý do. Con người như Tân ông thì tôi không ngại nói thẳng”. Dư Tân Thần nghe thế càng thêm cảm kích. Lúc ấy bèn chấm mực đầm ngòi bút, cầm tời sạp hút thuốc phiện, xin Triệu Vênh vào viết. Triệu Vênh vào nói “Chuyện này thì tôi cũng thấy thế thôi”. Lúc ấy cũng không cầm bút, lại trở người quay lưng lại, không nói tiếng nào, hút liên tiếp năm sáu điếu nữa. Hút xong mang hài vào bước xuống khỏi sạp, cầm bản nháp sửa qua vài câu, sửa cả mười sáu chữ nhận xét. Dư Tân Thần xem xong có vẻ vẫn không vừa ý, nhưng sợ Triệu Vênh vào nổi giận, đành luôn mồm khen ngợi “Hay quá, hay quá !”.

Triệu Vênh vào sửa xong, xếp lại cho vào túi. Vì y hút thuốc ở Đường tử không thoải mái nên muốn về nhà hút tiếp. Dư Tân Thần đành mặc áo khoác, cùng y ra cửa. Lúc lên kiệu, Dư Tân Thần lại vái một vái, nói rất nhiều câu cảm kích. Lại nói “Đội ơn Đại soái ra sức thành toàn, ngày mai sẽ lên cảm tạ”, rồi đôi bên chia tay.

Dư Tân Thần bèn tới nhà Vương Tiểu Ngũ tử. Lúc ấy đã là mười hai giờ khuya. Dư Tân Thần còn chưa tới cổng lớn nhà Vương Tiểu Ngũ tử, trong bóng tối thấy có người từ trong đi ra. Dưới ánh đèn đêm tuy không nhìn rõ, nhưng vẫn nhận ra được dáng dấp, trông rất quen thuộc. Lát sau hai bên đi tới gần nhau, người kia không nhìn Dư Tân Thần nhưng y nhìn lại thì vốn là người quen. Nhưng chức quan của người này còn thấp hơn y mấy bậc, là cấp dưới ở cửa tuần Phân Du. Dư Tân Thần sợ y nhìn ra thì không hay, vội quay đầu qua chỗ khác. Chờ người kia đi rồi mới từng bước tới gần cổng, giầy lát đã tới phòng Vương Tiểu Ngũ tử. Hai người vốn quen nhau đã lâu, lại vì Dư Tân Thần đang được bảo cử, trong lòng mười phần cao hứng, gặp nhau thì không nói xiết chuyện hoan lạc, hai người lẫn lộn một trận.

Vương Tiểu Ngũ tử chợt nghĩ tới chuyện hôm qua, vội nói “Dư đại nhân, tôi nhờ ông một việc, ông phải ứng thuận nhé”. Dư Tận Thần nói “Ứng thuận được thì tự nhiên ta sẽ ứng thuận”. Vương Tiểu Ngũ tử nói “Ông đừng lẫn khân với tôi, ứng thuận được hay không thì ông cũng phải ứng thuận, ông ứng thuận trước đi rồi tôi sẽ nói”. Dư Tận Thần nói “Rốt lại là chuyện gì mà bắt ta phải ứng thuận”. Vương Tiểu Ngũ tử nói “Đêm qua ông nói những người làm việc dưới quyền ông đều không cần tiền, chỉ cần quan trên nể mặt, hoặc giả là bạn bè có giao tình với nhau giới thiệu là đều được nhận chức vụ, có đúng thế không?”. Dư Tận Thần nói “Tự nhiên là không cần phải mất đồng nào. Nhưng nể mặt thì còn phải xem là mặt nào, nếu là thân thiết cũng phải xem là thân thiết thế nào, không thể cứ nói thế mà được”. Vương Tiểu Ngũ tử nói “Tôi không nói với ông chuyện ấy. Ông thấy giao tình giữa chúng ta thế nào?”. Dư Tận Thần nói “Không cần nói tới chuyện giao tình giữa chúng ta, chẳng lẽ cô định tiến cử ai với ta sao? Giao tình giữa chúng ta tuy thân thiết, nhưng người cô tiến cử thì ta không nhận”. Vương Tiểu Ngũ tử thấy y nói không nhận, lập tức sa sầm mặt, rúc đầu vào lòng Dư Tận Thần, lại lấy hai bàn tay trắng vuốt ôm bộ mặt đen đúa nhầy mỡ của Dư Tận Thần, nũng nịu nói “Ông mà không ứng thuận, nhất định tôi không chịu đâu!”. Lúc ấy Dư Tận Thần mặc một chiếc áo vải ngoại quốc, bị Vương Tiểu Ngũ tử rúc đầu vào bụng môn trợn một hồi, thấy rất khó chịu. Dư Tận Thần trước nay là người nhỏ nhen, thấy đau nhưng vì nể mặt người yêu nên không nói gì, chỉ giữ trong lòng. Hai người giằng co suốt nửa ngày, cuối cùng Dư Tận Thần tiếc chiếc áo, vội nói “Có gì cứ nói, không cần phải làm thế, người ngoài cười cho đấy”. Vương Tiểu Ngũ tử lại lạnh lùng nói “Ai không biết tôi là người yêu của Dư đại nhân, sắp tới tôi còn muốn lấy ông nữa kia! Lấy ông rồi, tôi sẽ là thái thái của Tổng biện Cục Nha ly, ai dám không lấy lòng tôi, ai dám cười tôi!”. Dư Tận Thần chỉ còn cách nói theo “Phải rồi, cô lấy tôi rồi, sẽ là thái thái của tôi. Tôi có được thái thái tốt như cô, từ nay về sau

cũng không tới ngô Điều Ngư nữa”. Vương Tiểu Ngũ tử chớp chớp mắt, nói “Câu ấy thì ai mà tin được ông ! Ai không biết Dư đại nhân có nhiều người yêu ! Đừng có vờ vĩnh với tôi ! Rốt lại chuyện tôi nhờ ông có được không nào ?”.

Lúc nói chuyện, Dư Tân Thần ngáp luôn mấy cái, lấy chiếc đồng hồ vàng ra xem, thì kim ngắn chỉ số một, kim dài chỉ số sáu. Dư Tân Thần nói “Ái chà ! Khuya rồi ! Chúng ta ngủ đi, sáng mai ta còn phải lên viện”. Vừa nói vừa cởi áo lên giường ngủ. Vương Tiểu Ngũ tử nói “Tôi không chịu, tôi không cho ông ngủ”. Lúc ấy cũng không kịp mặc quần áo, sấn tới bên giường níu kéo y không thôi. Dư Tân Thần bị nàng quấy rối, bèn nói “Cô cứ dắt người ấy tới đây cho ta, để ta xem ra sao đã chứ”. Vương Tiểu Ngũ tử thấy y có ý ưng thuận bèn không làm rộn nữa, xếp áo lại kê làm gối nằm xuống, hạ giọng nói “Tôi không phải nói ai khác, các ông làm việc cùng một chỗ, có gì mà không quen”. Dư Tân Thần nói “Rốt lại là ai ?”. Vương Tiểu Ngũ tử nói “Là Đồng Tri phủ Hậu bổ Hoàng lão gia, y nhờ tôi”. Dư Tân Thần nói “Người họ Hoàng thì trên đời có rất nhiều, chẳng có lai lịch gì, ta biết đâu mà tìm ?”. Vương Tiểu Ngũ tử nói “Đúng là trí nhớ của tôi không tốt, y có giấy gọi cuộc ở đây”. Nói xong bèn rút trong túi áo ra một tờ giấy gọi cuộc, lại gọi bà già trong phòng thắp một ngọn đèn. Dư Tân Thần đang mơ màng cầm danh thiếp đưa vào cạnh đèn xem, chỉ thấy trên viết hai hàng chữ nhỏ “Đồng Tri phủ thí dụng Hoàng Tại Tân, đội ơn Hiến ty sai sử một chức vụ ở Cục Nha ly”. Dư Tân Thần không xem thì thôi, xem xong thì bất giác tim đập mạnh, suốt nửa ngày không nói gì. Vương Tiểu Ngũ tử vội hỏi “Xem xong chưa ? Có quen người này không ?”. Dư Tân Thần còn chưa đáp. Lại im lặng một lúc, mới hỏi một câu “Người này tới đây lúc nào ? Tờ giấy gọi cuộc này mới đưa cô phải không ?”. Vương Tiểu Ngũ tử thấy hỏi cũng bất giác đỏ mặt, ngẩn ra suốt nửa ngày không nói được câu nào.

Các vị khán quan, anh nói người ấy là ai nào ? Vốn người mới gặp Dư Tận Thần ngoài cổng nhà Vương Tiểu Ngũ tử chính là Hoàng Tại Tân. Người này tuy làm quan ở Giang Nam nhưng so với Dư Tận Thần thì một là Đạo đài, một là Đồng Tri phủ, phẩm hàm khác nhau, không phải cùng nha môn, Dư Tận Thần làm sao quen y ? Chỉ vì Hoàng Tại Tân rất giỏi lấy lòng, phẩm có vị Đạo đài nào được tin dùng thì nhất định y sẽ làm quen, vì vậy mọi người đều biết y. Lúc ấy tuy y đã được nhận một chức vụ, nhưng không ngờ tiền củi nước không nhiều, không đáng bao nhiêu. Vì thấy Dư Tận Thần đang giữ chức Tổng biện Cục Nha ly, muốn được nhận một chức sai sử trong Cục nên nhờ mấy người đưa danh thiếp tới nhưng Dư Tận Thần vẫn chưa sắp xếp cho y việc gì. Y rất nóng ruột, may là bình nhật cũng thường tới ngõ Điều Ngư, cùng với Dư Tận Thần có tình đồng kỷ viện. Vương Tiểu Ngũ tử thấy y đẹp trai, vô cùng ân cần, Dư Tận Thần còn kém một chút. Hoàng Tại Tân lui tới nhà Vương Tiểu Ngũ tử thì Dư Tận Thần hoàn toàn không biết, nhưng Dư Tận Thần chơi bởi ở nhà Vương Tiểu Ngũ tử thì Hoàng Tại Tân biết rất rõ. Một ví dụ này đủ thấy Vương Tiểu Ngũ tử đối xử với hai người khinh trọng ra sao.

Lúc ấy Dư Tận Thần thấy danh thiếp, nhớ lại mới rồi vừa gặp y ở đây đi ra, bất giác động tâm. Lại hỏi Vương Tiểu Ngũ tử thì nàng ta lại không đáp được, tự nhiên đặc biệt nghi ngờ. Trong lòng đầy nghi ngờ, đó là mầm mống của sự ghen tuông. Lúc ấy Dư Tận Thần thấy tình trạng Vương Tiểu Ngũ tử, trong lòng đã hiểu được tám chín phần, lạnh lùng cười nhạt hai tiếng, nói “Danh thiếp của y không có ai đưa giúp hay sao mà lại nhờ cô đưa giúp, nhờ cô xin cho được sai sử ! Y quả biết cách ràng buộc đấy ! Rốt lại hai người các người quen nhau bao giờ, cô quan hệ với y mật thiết thế nào ?”. Vương Tiểu Ngũ tử thấy Dư Tận Thần sinh nghi, rốt lại nàng ta có tật giật mình, cũng không dám nững nịu ông ọ, lập tức lấy hai tay ôm ngực Dư Tận Thần, kê mặt vào sát mặt y cười nói “Chuyện này

rất rõ ràng, ông không biết thì để tôi nói cho mà nghe. Tôi là người Giang Tây, năm lên bảy tuổi bị bán vào Đường tử ban học ca hát, đến mười lăm tuổi mới tới Nam Kinh. Hoàng đại lão gia này cũng là người Giang Tây, là đồng hương với tôi. Y là người nhà của tôi thì có gì là không quen. Tôi xin cho y được sai sử, cũng chỉ là có ý lo lắng cho đồng hương, có gì mà phải nghi ngờ”. Dư Tận Thần liền tiếp lắc đầu, nói “Thôi đi ! Người Giang Tây các cô ta đã hỏi qua người khác rồi, những kẻ làm quan, đọc sách thì đối với tình đồng hương cũng rất có hạn. Ta không tin một kỹ nữ như cô lại còn nghĩa khí hơn cả những người làm quan, đọc sách ! Đừng đem câu ấy ra lừa ta ! Vả lại cô bảy tuổi đã bị bán vào Đường tử ban, rày đây mai đó, nếu quả thật họ Hoàng kia là đồng hương với cô, cô cũng không thể quen y. Càng nói lại càng lời đuôi ! Rốt lại hai người các người có giao tình với nhau bao lâu rồi ? Cô nói thật cho ta biết đi. Y không có giao tình với cô, tại sao cô lại xin cho y được sai sử ? Ta biết bọn ta đều mất tiền oan, để người ta nhét vào lưng ! Bây giờ lại còn công nhiên năn nỉ cho ân khách của mình được sai sử ! Ta không phải là đứa trẻ lên ba để cô lừa đâu !”.

Lúc ấy Dư Tận Thần càng nói càng tức giận, cũng không ngủ nữa, vùng dậy ngồi trên giường, sai gọi phu kiện mang kiện tới. Lại thề rằng “Từ nay trở đi ta sẽ không tới đây nữa ! Nếu sau này ta tới đây, các người thấy chân trái ta bước qua cửa cứ cầm đao chặt chân trái, thấy chân phải ta bước qua cửa cứ cầm đao chặt chân phải !”. Vừa nói vừa xắn tay áo lên, xắn tới quá khuỷu tay, hai mắt trợn tròn như hai cái lục lạc, lại quần bím tóc lên đầu. Khi y quần xong, mọi người đều cho rằng y làm thế nhất định là sẽ đánh người, không ngờ y không đánh ai, lại chống nạnh, hai bàn tay nắm chặt lại, ngồi trên mép giường tức giận.

Lại nói Vương Tiểu Ngưu từ lúc đầu nghe Dư Tận Thần vạch trần ý tứ của nàng ta, không kiềm được mặt mày lúc lúc lại đỏ bừng,

tim đập thành thịch. Về sau thấy y vùng dậy, vội vàng lấy người đè y xuống, không ngờ yếu sức không cản được cơn điên của Dư Tận Thần, đè suốt nửa ngày không được, đành để y ngồi dậy. Kế lại thấy y quần bím tóc lên đầu nhưng không đánh người mới hơi yên tâm, vội lấy vẻ mặt tươi cười dịu dàng phân bua “Đồng hương thì làm sao giả mạo được. Trời sinh ra đồng hương là đồng hương, tôi không thể coi y như người ngoài. Còn như hỏi tôi làm sao quen y, thì Hồng đại nhân từ Tô Châu tới, Lục đại nhân từ Thanh Giang tới, lần nào uống rượu cũng có mặt y, thì tôi dần dần cũng quen y. Tại sao không có giao tình gì mà tôi lại quen y được?”. Dư Tận Thần càng không đếm xỉa gì tới năng ta, chỉ ngồi ở giường tức giận. Càng lúc càng to chuyện, cả bà vú trong phòng cũng bước ra khuyên giải. Dư Tận Thần chỉ im lặng, đến lúc gà gáy canh năm, trời đã hơi rạng, Dư Tận Thần cũng không chờ kiệu, mặc áo dài vào, ăn mặc đâu đấy xong, bèn đi thẳng ra cửa. Vương Tiểu Ngũ tử không giữ y lại được, đành để y đi.

Dư Tận Thần ra tới đường vẫn chưa bình tĩnh lại, lúc ấy trong lòng vừa giận vừa buồn, bất tri bất giác quên mất phương hướng, lại đi lạc mất một quãng dài. Kế may gọi được một người phu xe Đông Dương mới bảo y kéo về công thự. Xô cửa bước vào là chữ phủ kiệu, chữ tùy tùng, chữ bà vú, chữ a hoàn, chữ suốt đến khi lên tới phòng. Người nhà trên dưới đều kinh động, biết đại nhân ngủ đêm nơi khác về, lúc ấy vội vàng mang nước cho y rửa mặt súc miệng, lại gọi nhà bếp làm điểm tâm, đúng là cuống quýt cả lên.

Vừa khéo hôm ấy là ngày trên viện điểm danh, y theo lệ lên viện. Y ăn sáng chưa xong kiệu đã tới chờ. Lên tới viện đã chín giờ, Dư Tận Thần vẫn còn tức tối. Gặp người đầu tiên là Tôn râu, y bèn kể lại việc Hoàng Tận Tân nhờ Vương Tiểu Ngũ tử xin được sai sử, lại nói “Hoàng Tận Tân quả thật phẩm hạnh không ra gì, ai khác không nhờ lại đi nhờ kỹ nữ, đúng là trò cười!”. Tôn râu cười nói

“Chuyện ấy cũng không trách y được, thật ra giao tình giữa Tận ông và Vương Tiểu Ngũ tử thì khác hẳn người khác. Lời bạn bè nói thì không thể linh nghiệm bằng lời quý tri âm, nên họ Hoàng mới chạy chọt đường ấy. Ra làm quan là để kiếm tiền, chỉ cốt có tiền thì không kể gì tới chuyện khác”. Dư Tận Thần nghe Tôn râu chọc ghẹo bất giác đỏ mặt, vội phân bua “Chúng ta tới kỹ viện chơi bởi thì bất quá chỉ là mây bay nước chảy thôi, có gì là giao tình đâu!”. Tôn râu nói ngay “Vừa mây bay vừa nước chảy mà không phải là giao tình à ? Không biết phải thế nào mới được kể là giao tình nữa!”. Dư Tận Thần vội nói “Người ta nói chuyện đứng đắn với ông, ông lại mang người ta làm trò cười. Thật chẳng còn đạo lý gì nữa ! Nói thật với ông nhé, Vương Tiểu Ngũ tử và Hoàng Mỗ đều là người Giang Tây, cô ta xin cho y được sai sử cũng là có ý lo lắng cho đồng hương”. Tôn râu nói “Một người làm kỹ nữ mà chịu lo lắng cho đồng hương thì còn hiền hơn cả bậc sĩ đại phu đấy ! Tận ông, ông nên lập tức giao cho y một chức sai sử trong Cục Nha ly, một là để thành toàn thể diện cho quý tri âm, hai là cũng để làm gương cho các bậc sĩ đại phu về tình đồng hương. Các vị nghe đây, tôi nói thế có đúng không nào?”. Lúc ấy trong quan sảnh đã có nhiều người tới, có mấy người ngày nào cũng gặp nhau đứng đó nghe y nói thế, đều nói “Đúng thế”. Không ngờ Dư Tận Thần nhất định không chịu, nhất định muốn bấm với Chế đài cách chức hặc tội y vì tội vô liêm sỉ, giao cho Doanh quan quản thúc trị tội. Lúc ấy Tôn râu lại nói một câu, Dư Tận Thần mới im bặt không nói gì nữa.

Muốn biết Tôn râu nói câu gì, xin nghe hạ hồi phân giải.

Hồi 33

Tra tài khoản vâng trát tới ngân hàng Mượn danh nghĩa lấy tiền mở thư cục

Chuyện kể Tôn râu nghe Dư Tận Thần nhất định bám với Chế đài về việc Hoàng Tận nhờ kỹ nữ cầu cạnh việc sai sử, can mãi mà y không chịu nghe bèn cười nhạt nói “Y nhờ kỹ nữ xin được sai sử tuy là chuyện xấu, nhưng ông làm đại viên coi việc một ty nếu không tới kỹ viện thì làm sao biết y nhờ kỹ nữ xin cho được sai sử ? Chuyện này còn phải trách ông là không phải kia”. Dư Tận Thần bị y dẫn cho một hồi im bật không nói gì nữa, suốt nửa ngày mới gượng gạo nói “Chúng ta chơi gái chẳng qua chỉ để vui thôi. Y muốn được sai sử lại nhờ vả kỹ nữ thì phẩm hạnh còn ra gì nữa ! Tôi cũng không nói xấu y với thượng ty, nhưng loại người như thế mà muốn đắc ý trong tay tôi thì bảo y đừng có mà mơ !”. Nói xong tuy bề ngoài ra vẻ không nghĩ gì tới nữa nhưng sau đó lại tới nhà Vương Tiểu Ngũ tử chửi mắng mấy câu. Vương Tiểu Ngũ tử chiều chuộng thế nào cũng không được, sau báo lại cho Hoàng Tận Tân, Hoàng Tận Tân sợ hãi nên rất lâu không dám công nhiên tới nhà Vương Tiểu Ngũ tử ở ngõ Điều Ngư ngủ đêm. Dư Tận Thần tìm không ra chỗ sơ hở mới chịu thôi.

Lại qua hai tháng, tờ bảo cử của Dư Tận Thần đã được phê chuẩn gởi về, sai đưa lên bộ dẫn kiến, đã phụng chỉ chuẩn y. Nhận được tờ sức y lập tức lên viện tạ ơn. Kế là đồng liêu tới chúc mừng, thuộc cấp nhao nhao tới chúc tụng. Dư Tận Thần cũng không thể không bày rượu mời mọc các bạn đồng liêu. Quá nửa các bạn đồng liêu của y là kẻ thích chơi bời, mời rượu ở nhà không kể, nhất định bắt y phải bày tiệc ở ngõ Điều Ngư. Dư Tận Thần cũng thích Mượn hoa dâng Phật, một là để họ được thỏa mãn, hai là để thù ứng người

lĩnh. Lần nào uống rượu cũng là Triệu Vênh vào ngồi ghế đầu, Triệu Vênh vào cũng thản nhiên không ngờ vực gì. Kế đó lại liên tiếp anh mời một tiệc, tôi mời một tiệc chúc mừng y, cứ thế luân phiên tính ra đã hơn nửa tháng.

Đúng là quang âm thấm thoát, ngày tháng như trôi. Dư Tật Thần bèn nghĩ tới việc xin tờ tư để lên bộ dẫn kiến. Chế đài ứng thuận, tất cả các chức vụ y đang làm đều sai người khác tạm thời thay quyền, vì không bao lâu y sẽ trở về. Liên tiếp mấy hôm ban ngày lo việc bàn giao, chiều tối thì uống rượu bạn bè tiễn hành. Một buổi tối đang uống rượu ở ngõ Điều Ngư đến lúc ngà ngà say, y chợt nói “Nghĩ lại quang cảnh hôm tôi mới tới tỉnh thì thật không nghĩ tới có ngày hôm nay. Tôi còn nhớ hôm đầu tiên tới tỉnh, lúc ấy đúng dịp Hoàng Chế quân tới Giang Nam lần thứ hai. Hôm đầu tiên tôi lên viện, chưa được truyền kiến. Thật ra thượng ty có cho gặp hay không cũng không phải chuyện gì lớn, nhưng lúc bấy giờ cảm thấy mất thể diện, từ quan sảnh ra lên kiệu, cảm thấy như mất mặt với đám phu kiệu, tùy tùng. Lúc ấy hoàn toàn không nghĩ gì tới việc được sai sử, chỉ nghĩ mình ngay cả việc ra mắt quan trên cũng không được thì còn làm quan gì nữa ! Lần sau lên viện cũng không được gặp, nhưng vì rất nhiều người không được cho gặp, không phải chỉ riêng tôi nên lúc ấy lại bình thản, ra gặp bọn phu kiệu, tùy tùng cũng không thấy khó xử nữa. Từ lúc ấy đến nay thì vị Chế quân này quả không dễ dàng gặp khách, y gặp cũng tốt, không gặp cũng tốt, cứ lặng lẽ đừng làm gì khác. Tôi còn nhớ trước đây lúc chưa được sai sử, chỉ mong được cử giữ một chức vụ lâu dài là đã mãn ý rồi, quả thật vì Đạo đài ở Giang Nam rất nhiều, được giữ chức vụ gì khuyết vốn không dễ. Ai ngờ về sau liên tiếp nhận được mấy chức vụ, bận rộn từ sáng đến tối. Lúc ấy lại không thấy vui sướng mà chỉ thấy khổ cực, mấy lần muốn từ chối vài chức, không ngờ thượng cấp nhất định không chịu. Bây giờ bỗng không lại được bảo cử, lại không cho được yên ổn vài hôm, bắt tôi lên bộ dẫn kiến. Nghĩ lại số phận

của tôi đã định rồi, năm nay phạm vào sao Dịch mã lưu niên nên phải đi xa một chuyến”. Mọi người nói “Người có tài thì vất vả, người đại tài như Tận ông đời nào quan trên chịu bỏ qua. Còn lần bảo cử này thì là chuẩn bị giao cho chức vụ khác. Trong tất cả những người đương sai không ai có đại tài như Tận ông nên Chế quân nhất định làm việc này. Từ nay việc được hoàng thượng tin cậy, giao cho chức vụ bên ngoài đều có thể thấy rồi, bỏ chức vụ nhỏ nhặt ở đây thì có đáng gì”. Dư Tận Thần nói “Đội ơn các vị lão ca quá yêu. Giao cho một chức vụ thì tôi không từ chối, còn như sắp tới sẽ làm chức gì thì tôi thật không dám vọng tưởng”. Nói xong bất giác lộ rõ vẻ ngênh ngang đắc ý. Giây lát tiệc tan.

Lại qua hai hôm, y lên viện cáo từ. Mới vào tới viện, vừa khéo hôm trước Chế đài nhận được thư của Quân cơ đại thần nói liên tiếp có ba vị Đô lão gia tham hặc quan lại ở Giang Nam, lớn nhỏ tất cả hai mươi mấy người, bọn Tôn râu, Điền Bím tóc nhỏ, Mã Ngạch Lạp Bố, Dư Tận Thần, Triệu Vành vào ở Mạc phủ Tổng đốc, Dương Thống lĩnh Dương Tử Thần đều có tên trong đó. Những tội trạng nêu ra thì Dư Tận Thần và Triệu Vành vào là đầu sỏ, nói Dư Tận Thần Tổng biện Cục Nha ly không những mua quan bán chức mà còn mượn cơ trừ bỏ tệ nạn quan lại bớt xén tiền thuế để ngầm đòi hỏi thuộc cấp làm việc trái phép. Đến như những khoản thuộc viên đưa lên y lại không nhập vào công quỹ mà đều nhất luật bỏ túi riêng. Người này đưa bao nhiêu, cục nợ nộp bao nhiêu các vị Đô lão gia tham hặc đều điều tra được rõ ràng, đều kê khai minh bạch. Lại nói y bán chức trong Cục Nha ly, hoàn toàn không gửi tiền ở Nam Kinh, mà ở Thượng Hải có một tiền trang, ở đó có một người chuyên thu xếp giúp y. Ai muốn đưa tiền cho y chỉ cần đưa tới tiền trang ấy ở Thượng Hải, người kia sẽ gửi thư báo cho y hoặc đánh một bức điện báo thì ở Nam Kinh sẽ lập tức có công văn ủy nhiệm sai sử phát ra, đúng là không còn gì linh nghiệm hơn. Trong tờ tham hặc lại nói số tiền y ăn hối lộ được có tới trên năm mươi vạn lượng

bạc, đã mua rất nhiều sản nghiệp ở Thượng Hải, còn một ít đều gửi trong ngân hàng. Còn tham hặc Triệu Vên vào thì trước tiên nói y độc quyền kết bè kết cánh, thậm chí ngày nào tháng nào nhận hối lộ của ai bao nhiêu cũng điều tra rất rõ ràng. Lại nói tờ bảo cử Đạo viên Dư Mỗ của Tổng đốc Lương Giang vốn do Triệu và Dư viết bản nháp trong phòng kỹ nữ Quý Bảo ở sông Tần Hoài. Đoạn cuối tờ hặc lại quy tội về Tổng đốc Lương Giang, nói y tuổi già lắm bệnh, mê muội hồ đồ, hàng ngày chỉ lo việc cầu tiên không ngó ngàng gì tới việc quan tình dân. Ngoài ra Tôn râu, Điền Bím tóc nhỏ, Mã Ngạch Lạp Bố, Dương Tử Thần chẳng qua đều là viết thêm vào. Đối với người vừa vào quan trường thì khó tránh khỏi sợ hãi, còn những người đã lão luyện thì không để ý gì tới phần viết thêm ấy.

Chuyện rườm rà không cần nói tới, hãy nói vào chuyện chính. Lại nói hôm ấy Dư Tân Thần mới cầm danh thiếp đưa lên, Chế đài vừa thấy là y, tuy là người của mình bảo cử nhưng rốt lại vụ án có liên quan tới việc Khâm sai xuống tra biện nên cũng không dám che chở, vội sai Tuần bổ nói lại, bảo y không cần lên đường, cứ ở lại tĩnh chờ tin. Tuần bổ ra nói xong quay đi, không nói Chế đài mời gặp, cũng không nói Chế đài xin lỗi. Dư Tân Thần không hiểu gì, ngẩn ra ở quan sảnh suốt nửa ngày. Có mấy người không biết duyên cớ bước tới trò chuyện với y, hỏi y lúc nào lên đường, y cũng âm ừ trả lời cho qua. Kế ngồi thêm một lúc, thấy các vị ty đạo vào gặp, lại thấy các vị ty đạo trở ra. Lúc ấy Phiên đài, Lương đạo đều đã được tin, vào gặp Chế đài trở ra, lạnh nhạt nhìn y như định gọi mà không gọi, người nào lên kiệu người ấy ra về. Y rất bức rứt, nhưng chỉ đành cười nhạt ra về. Lúc ấy chức sai sử của y đều đã giao cho người khác quyền tạm, y không có việc gì làm, lên viện trở ra về thẳng công thự, suốt ngày không ra khỏi cửa, cũng không thấy ai tới gặp.

Chiều hôm trước Triệu Vên vào hẹn chiều nay bày tiệc

tiên y trong phòng Quý Bảo, ai ngờ đợi đến tối cũng không thấy tới giục. Y lại cho là còn sớm, Triệu Vên vào có việc chưa rời viện bèn sai sư gia, gia nhân tới nghe ngóng, một mình rầu rĩ ngồi lặng lẽ trong nhà. Ai ngờ đến canh một, một người gia nhân lên viện về báo “Triệu Vên vào Triệu đại nhân không biết có việc gì mà mang hết hành lý chẵn nệm rời viện. Về sau tiểu nhân tới nhà Tôn râu Tôn đại nhân mới biết ở kinh có mấy vị Đô lão gia rảnh rồi nói đùa, ngay Chế đài cũng bị kết tội không đúng, nhưng vẫn theo lệ phái Chế đài tra xét, tính ra cũng còn là giữ thể diện cho y”. Dư Tận Thần vội hỏi “Vị Đô lão gia ấy là ai ? Có mấy người bị tham hặc ? Tôn đại nhân có trong đó không ?”. Gia nhân nói “Nghe nói tuy cũng có nhưng không quan trọng lắm. Triệu đại nhân thì bị tham hặc không nhẹ”. Dư Tận Thần lại vội hỏi “Còn ta thì sao ?”. Người gia nhân không đáp. Dư Tận Thần liên tiếp lắc đầu giẫm chân nói “Thôi rồi, thôi rồi ! Chẳng trách Triệu đại nhân nói hôm nay mời ta ăn cơm, té ra y gặp việc này nên không tới giục. Nhưng ta bị tham hặc vì chuyện gì mà ngay ta cũng không rõ thì làm sao được !”. Giây lát nghĩ lại những việc lúc bình thời mình đã làm thấy không có việc nào thỏa đáng, nhất thời trong lòng lo lắng buồn rầu, đứng ngồi không yên.

Đang ngẩn ngừ thì một vị sư gia được phái đi nghe ngóng tin tức cũng trở về, tay cầm bản sao một tờ dụ của Chế đài. Dư Tận Thần thấy mặt liền hỏi “Nghe ngóng được chuyện gì rồi ?”. Vị sư gia có ý lấy lòng chủ nhân, không nói thẳng ra, chỉ ấp úng nói “Nghe nói trong kinh có tin tức gì đó, đại khái tất cả Hậu bổ trong tỉnh thành đều có tên trong đó. Đây nhất định là Đô lão gia muốn tiếng hay, chúng ta không cần để ý tới họ. Quan sát được quan trên tin dùng như thế thì còn sợ gì”. Dư Tận Thần nói “Không phải sợ, nhưng rốt lại là bị tham hặc chuyện gì. Người cầm gì thế ?”. Vị sư gia thấy hỏi bèn rút bản sao tờ dụ vào tay áo, nói “Không có gì”. Dư Tận Thần nói “Rõ ràng có một tờ giấy viết chữ, người giấu ta

làm gì ?”. Vị sư gia đến lúc ấy không biết làm sao đành đưa ra. Dư Tận Thần cầm lấy xem qua, chỉ thấy bên trên đều là răn cấm thuộc viên từ nay về sau không được tới Tản Hoài uống rượu ngủ đêm, nếu ngấm ngấm trái lệnh nhất định sẽ tham hặc không tha. Tờ dụ thiếp ấy dán trên quan sảnh, vị sư gia sao lại đem về. Dư Tận Thần xem qua, bèn bước qua một chiếc ghế bên cạnh, nói “Loại người thế này có ai chưa làm Chế đài không ? Ta đã thấy quen rồi. Y ra dụ của y, ta qua đêm của ta, quản con mẹ y ấy à ! Chuyện này mà cũng che che giấu giấu !”. Vị sư gia bị chủ nhân mắng mấy câu mặt mũi đỏ bừng, không dám nói câu nào. Dư Tận Thần lại hỏi “Ta bảo người đi nghe ngóng, tại sao còn giấu ta ? Người nói thật đi !”. Vị sư gia chỉ hắng giọng hai tiếng nhưng không nói câu nào. Dư Tận Thần biết y bất tài, bèn giẫm chân nói “Đúng là tin tức hay thật, thế này thì biết được chuyện gì !”. Nói xong chấp tay sau lưng đi đi lại lại. Y không đếm xỉa gì tới, vị sư gia cũng sợ không dám chọc gận y.

Hãy gác việc Dư Tận Thần ở nhà chờ tin không nói tới. Lại nói Chế đài từ khi nhận được thư của triều đình cũng không dám coi thường, lập tức phái Phiên đài, Lương đạo theo các khoản tham hặc nhất nhất tra xét. Vì Mạc khách là Triệu Vênh vào cũng bị tham hặc, giữ y ở nha môn e không tiện bèn bảo Nhị đại nhân em mình báo tin, bảo y tạm thời ra khỏi nha môn để người ta khỏi dòm ngó. Triệu Vênh vào không biết làm sao đành vâng lời, nên hôm trước tuy đã hẹn bày rượu ở nhà Quý Bảo nhưng chưa sai người đi mời khách. Hôm sau Quý Bảo sai người trong Ban tử tới công thự Triệu đại nhân ở đường Thạch Nhai thỉnh an, nghe người giữ cổng nói mới biết đại nhân có chuyện, hiện đang dưỡng bệnh ở nhà, nhất thiết không gặp người lạ. Người kia không biết làm sao đành rầu rĩ trở về.

Lúc ấy trong tỉnh thành đều biết Chế đài ủy nhiệm Phiên

đài, Lương đạo tra xét vụ án này. May đều là đồng liêu, đôi bên biết nhau quá nữa, ai cũng nghĩ tới chút nhân tình, tìm cách giúp đỡ. Trong đó Lương đạo là người rất sáng khoái, có người tới nhờ vả, y nói “Tuy Chế đài ủy nhiệm việc này cho tôi nhưng thật ra cũng chỉ bôi bác cho qua chuyện thôi, sự tình bây giờ có chuyện nào nếu không phải dưới lửa trên thì là trên lửa dưới ? Mấy lần có chuyện tham hặc, có thấy ai bị gì không ? Không những tôi không muốn làm người ác mà Chế đài cũng không muốn bị mất mặt. Thuộc hạ của y tuy không tốt nhưng chẳng lẽ lúc bình thời y như diếc như mù, không nghe thấy gì, đến nỗi Đô lão gia phải nói ra thì y mới biết sao ? Há không phải là thế thì lúc bình thời y không để ý sao ? Chẳng qua trong số đó cũng phải có một hai người đứng ra chịu tội để che giấu tai mắt thiên hạ. Rốt lại lời Đô lão gia tính ra cũng không phải đều sai, đợi y bình tĩnh lại, sau này cũng sẽ không nói nữa. Tôi nói đây câu nào cũng là sự thật, các ông cứ yên tâm là được”. Mọi người nghe y nói đều yên tâm. Không ngờ Phiên đài từ hôm vâng trát ủy nhiệm điều tra thì khách tới đều cản lại không cho vào gặp. Hôm nay xét nhà, ngày mai bắt người, quả thật vô cùng oai nghiêm, mọi người đều không khỏi kinh hồn lạc phách. Nhưng nghĩ lại lời Lương đạo, biết Chế đài sắp tới nhất định cũng nghĩ tới thể diện, quyết không tham hặc bao nhiêu người, chẳng qua họ đều khó xử, đưa ra mấy lượng bạc thì không có việc gì lớn mà không xong, nên cũng mặc kệ.

Phiên đài thấy người ta không tới nài nỉ bèn đốc lòng công lo việc công, đầu tiên ra tay với Dư Tận Thần, nói với Chế đài “Dư Mỗ bị hặc về tội bán chức trong Cục Nha ly, tiền bạc gửi ở Thượng Hải. Chuyện khác tuy không có bằng cứ nhưng tiền gửi trong ngân hàng thì có sổ sách có thể tra xét, chỉ cần tra sổ sách là có thể biết Dư Tận Thần có bao nhiêu tiền ở đó. Chứ bây giờ là lúc nào. Ngân khố trống không như thế, họ lại ăn hối lộ như thế, thật không có lương tâm gì cả ! Tuy ty chức là đồng liêu với Dư Đạo đài nhưng vì

đại cuộc quyết không dám che chở cho y”. Chế đài nói “Chỗ khác còn dễ chữ ngân hàng là của người ngoại quốc, e rằng họ không chịu để ông tra xét đâu”. Phiên đài nói “Ngân hàng tuy do người ngoại quốc mở nhưng là người Trung Quốc làm ăn. Đã là người Trung Quốc ta làm ăn, mỗi năm nhận được không ít tiền của người Trung Quốc, chẳng lẽ không có chút giao tình nào ? Mình lại không tới quyền tiền của họ, chỉ xem qua trương mục thì có gì không được”. Chế đài nói “Nếu lão ca đã nói được thì chắc không có gì không được. Quan lại trong bản tỉnh tuy đông nhưng người biết làm việc rất ít, may có lão ca am hiểu mọi việc, chuyện này xin lão ca chịu khó đi một phen. Đi sớm hơn thì về sớm hơn, cũng dễ có cái mà tiêu lại, khỏi sinh thêm chuyện rắc rối”. Phiên đài nghĩ thầm “Tuy nói thế nhưng rốt lại mình làm quan mấy năm trước nay chưa từng giao thiệp với người ngoại quốc. Người ngoại quốc mắt xanh mũi lõ tuy đã gặp qua vài người nhưng ở Thượng Hải nghe nói có người của mười mấy nước, mình là Phiên đài một tỉnh, tới đâu cũng được người ta kính trọng. Đôi bên ngôn ngữ không thông, mà phiên dịch tiếng của mười mấy nước không dễ tìm, nếu tìm không đúng cách thì lại bị người phiên dịch lừa gạt cản trở !”. Nghĩ tới nghĩ lui thấy không hay chỉ còn cách thưa lại với Chế đài “Công việc của ty chức phải lo trên lo dưới, một là quả thật bận rộn không lúc nào dứt ra được, hai là ty chức không nói được tiếng, không đọc được chữ ngoại quốc, sắp tới tới ngân hàng xem trương mục bằng chữ ngoại quốc, không đọc được chữ nào thì đi cũng uống công. Chuyện này có quan hệ rất lớn, xin đại nhân sai người khác”. Chế đài nói “Thì cứ mang theo phiên dịch đi, chỉ cần mang phiên dịch đi dịch cho rõ ràng là được. Như tôi cũng không nói được tiếng, không đọc được chữ ngoại quốc, nhưng sao cũng làm được việc giao thiệp ở đây ?”. Phiên đài bị Chế đài đẩy tới chỗ không sao nói được, đành bấm xin một vị Đề điệu ở Cục Dương vụ, cũng là Tri phủ Hậu bổ ở bản tỉnh, họ Dương tên Đạt Nhân, vì y lúc nhỏ học ở trường Thủy sư, quen nhiều người Tây dương, vả lại cũng biết nói mấy câu ứng thù bằng

tiếng ngoại quốc, có y cùng đi thì rất yên ổn. Công việc của y thì Chế đài hạ trát ủy nhiệm quan Diêm đạo tạm thời xử lý.

Phiên đài không biết làm sao đành trở về thu xếp hành trang, vì chuyện có quan hệ tới việc tham phái nên không dám sơ suất. Hôm sau có tàu máy lên đường, bèn mang Tùy viên, mặc khách tới Thượng Hải. Dọc đường đi cứ toát mồ hôi, hồi hận mình lắm chuyện để xảy ra chuyện này. Hôm sau tàu máy tới Thượng Hải, huyện Thượng Hải ra đón vào công thự. Kế vào thành tới bái kiến Tri đạo Thượng Hải. Gặp nhau xong bèn nói việc điều tra tương mục ở ngân hàng. Viên Tri đạo Thượng Hải nói “Nhưng đúng là Dư Mỗ gửi tiền ở ngân hàng này không?”. Phiên đài kinh ngạc nói “Chẳng lẽ ngân hàng còn có hai nhà sao?”. Tri đạo Thượng Hải nói “Chỉ có hai ngân hàng Mạch Gia Lợi, Khuông Phong nước Anh. Ngoài ra còn có ngân hàng Đạo Thắng nước Nga, ngân hàng Chính Kim của Nhật Bản, còn các nước Hà Lan, Pháp Lan Tây đều có ngân hàng, tất cả có mười mấy nơi”. Phiên đài nghe xong ngẩn ra suốt nửa ngày rồi nói “Chúng tôi ở tỉnh chỉ biết có ngân phiếu của ngân hàng Khuông Phong, mấy năm nay lúc tôi ở Thượng Hải cũng có dùng qua vài tờ, chứ không biết có nhiều ngân hàng như thế. Theo tôi nghĩ chỉ có ngân hàng Khuông Phong là giao thiệp với người Trung Quốc ta, tiền của Dư Mỗ có nhiều phần gửi ở ngân hàng Khuông Phong, chúng ta chỉ cần tới đó tra xét là được”. Tri đạo Thượng Hải nói “Ngân hàng của người ngoại quốc mở ở Thượng Hải vốn làm ăn với người Trung Quốc, ngân hàng nào mà không có tiền của người Trung Quốc? Không chỉ một mình ngân hàng Khuông Phong như thế nhưng hai chữ Khuông Phong thì người ta nói đã quen miệng, có khi tiền của Dư Mỗ gửi ở ngân hàng khác cũng chưa biết chừng. Phương bá cứ tới nơi khác điều tra cũng không hề gì”. Phiên đài nghe thế khen phải. Lúc ấy Tri đạo Thượng Hải bèn sai mang trà tiễn khách.

Trở về công quán, qua một đêm, đến sáng hôm sau Phiên

đài lại muốn tới ngân hàng Khuông Phong điều tra trường mục. Trở dậy chải đầu rửa mặt xong, bèn sai lấy xe ngựa. Ăn mặc xong mang theo phiên dịch, hai người cùng lên xe tới thẳng bến Hoàng Phố. Lúc chưa lên xe phu xe đã hỏi “Tới đâu?”. Phiên đài nói “Ngân hàng Khuông Phong”. Phu xe nói “Hôm nay là chủ nhật, ngân hàng không mở cửa”. Người phiên dịch ở tỉnh lên, ở với người Trung Quốc đã lâu cũng quên mất là chủ nhật, nghe phu xe nói bèn sức nghĩ ra, nói “Không sai, chủ nhật thì người ngoại quốc không làm việc, có đi cũng uống công. Hay là đại nhân tới thăm hỏi chỗ khác, sáng sớm ngày mai sẽ đi cũng không muộn”. Phiên đài nói “Chủ nhật cái con mẹ nó ! Ta cứ tới vứt danh thiếp vào cổng nhà họ, nhất định ta phải tới đó. Cho dù họ không làm việc nhưng khách tới thì nhất định họ phải ra gặp chứ. Hôm qua ta tới đây, hôm nay mà không tới gặp sẽ bị người ngoại quốc chê cười, vả lại hôm nay ta tới gặp họ, trước hết cứ mang tình hình đại khái nói với họ, ngày mai cũng dễ tra xét”. Phiên dịch nói “Chủ nhật họ đóng cửa, khách cũng không gặp được đâu, chẳng bằng cứ để ngày mai hãy tới là hơn”. Phiên đài nói “Bọn người đi thêm một bước cũng thấy khó ! Cứ ngồi trên xe ngựa, cũng không bắt người phải đi, đi thêm một đoạn cũng có gì vất vả !”. Phiên dịch không dám nói gì, cũng đi theo y.

Giây lát tới cửa ngân hàng Khuông Phong, quả thấy hai cánh cổng lớn đóng chặt. Người đưa danh thiếp gọi suốt nửa ngày cũng không ai ra, không biết làm sao đưa danh thiếp, đành trở ra xe thừa lại. Phiên đài nói “Nếu không có ai thì để danh thiếp lại cũng được”. Người đưa danh thiếp lại quay lại, cầm danh thiếp dút suốt nửa ngày không lọt được vào trong, chỉ đành nhỏ toẹt một bãi nước bọt, đặt danh thiếp xuống trước cổng rồi quay lại. Phiên đài cũng tự thấy cụt hứng, lại sợ phiên dịch cười y không biết quy củ của người ngoại quốc, trở về công quán, vào ngồi yên chỗ bèn nói với bọn tùy tùng “Người ngoại quốc chủ nhật không làm việc, không tiếp khách thì sao ta không biết. Có điều quan trên ủy nhiệm ta làm việc này,

theo quy củ thì phải đi làm thôi. Sắp tới tra xét xong trương mục, cố nhiên là có thể diện, nhưng nếu tra xét không ra chúng ta còn phải đi mấy chỗ nữa, rốt lại cứ hết lòng hết sức là được”. Y nói như thế, bọn tùy tùng cũng chỉ còn cách luôn miệng vâng dạ.

Đến hôm sau là thứ hai, ngân hàng mở cửa, lão nhân gia người vẫn đi xe ngựa tới. Chưa tới cổng ngân hàng, người đưa danh thiếp đã sấn qua cổng, bước lên thêm, cao giọng nói “Nhận danh thiếp”. May là không có người ngoại quốc nào thấy, vừa gặp một người làm công, y vội xua tay bảo ra ngoài, lại dắt ra cổng sau. Lúc người đưa danh thiếp bước xuống thêm, Phiên đài cũng đã xuống xe. Người đưa danh thiếp tới thưa lại, Phiên đài rất không vui, nghĩ “Mình là khách tới gặp họ, tại sao họ bảo mình vào cửa sau?”. Nguyên ngân hàng Khuông Phong này làm ăn với người Trung Quốc, nào là nhận tiền gửi, phát ngân phiếu, phòng kế toán, phòng thủ quỹ, tất cả đều ở phía sau nên người làm công kia mới chỉ họ đi ra phía sau. Lúc ấy Phiên đài không biết làm sao đành theo người đưa danh thiếp đi vòng ra phía sau. Mọi người thấy y đội nón chóp đỏ đều rất kinh ngạc, nói nếu y tới gửi tiền thì không cần mặc quần áo như thế, còn nếu y tới gặp mãi biện thì chỉ cần mặc áo thường, không cần phải cung kính như thế.

Lúc ấy ở quầy người thu tiền, người đối chiếu chi phiếu bận tíu tíu, cũng không ai mời gọi y. Người đưa danh thiếp cầm danh thiếp vào, gọi mấy tiếng “Nhận danh thiếp” cũng không có ai đếm xỉa tới, bèn níu một người hỏi “Người ngoại quốc ở phòng nào?”. Người kia đáp “Tôi tới đây gửi tiền, tôi cũng không biết, anh cứ tới hỏi chỗ quầy”. Người đưa danh thiếp không biết làm sao, đứng cạnh quầy nhìn ngó một lúc, thấy ai cũng bận rộn, không tiện lên tiếng. Phiên đài sốt ruột mắng “Lũ khốn nạn không được việc gì ! Ngay cả danh thiếp cũng không đưa được, còn làm người đưa danh thiếp thế nào được !”. Người đưa danh thiếp sốt ruột, bèn bước tới

chỗ một tiên sinh kế toán đeo kính gọng đồng trên quây, hỏi y “Người ngoại quốc ở đâu ? Đại nhân của chúng tôi muốn gặp”. Tiên sinh kế toán kia nhìn y một cái, cũng không đếm xỉa gì tới, lại cúi xuống gảy bàn toán lách ca lách cách tính tiền. Người đưa danh thiếp không biết làm sao đành quay qua một tiên sinh già có hai hàng râu chuột, hỏi y một câu như trước. Rốt lại tiên sinh già cổ đạo đáng khen, bèn hỏi lại “Các ông ở đâu tới đây, muốn gặp người ngoại quốc làm gì ?”. Người đưa danh thiếp chưa nói người tới gặp là Phiên đài đại nhân, lão tiên sinh kia đã vớ lấy một cây bút, một tập chỉ phiếu, giở từng trang từng trang tính toán, hỏi tiếp y cũng không đáp. Người đưa danh thiếp sốt ruột muốn chết, Phiên đài nhìn thấy lại càng tức giận.

Đang lúc không biết làm sao, chợt bên trong có một người Trung Quốc bước ra, cũng không biết là giữ chức vụ gì. Phiên đài bèn đích thân bước lên hỏi y, tự xưng là Phiên đài Giang Nam, vâng lệnh Chế đài đại nhân, muốn tìm người ngoại quốc nói một câu, xem một trường mục. Người kia nghe nói là Phiên đài bèn đưa mắt nhìn y từ trên suốt dưới một lượt rồi trả lời “Người ngoại quốc rất bận rộn, y ở trên lầu, ông muốn tìm y nhưng y không có thời giờ gặp ông đâu”. Lúc ấy người phiên dịch đứng phía sau bèn nói “Không gặp người Tây thì cứ gặp tiên sinh mãi biện các ông cũng được”. Người kia nói “Mãi biện cũng bận rộn lắm. Các ông có chuyện gì ?”. Phiên đài nói “Có vị Đạo đài họ Dư gửi một số tiền ở quý ngân hàng, tôi muốn xem rốt lại là có hay không”. Người kia nói “Chỗ chúng tôi không có người Đạo đài nào họ Dư, không biết nữa. Tôi có việc phải ra phố, ông cứ hỏi người khác”. Nói xong lập tức ra cửa sau đi mất.

Lúc ấy người tới gửi tiền rút tiền càng lúc càng đông. Nghe thấy tiếng tiền bạc xúng xoảng, đều xói vào tai Phiên đài. Tiền đều dùng giỏ tre để đựng, nhất loạt đều như thế, không biết là bao nhiêu

ngàn vạn. Từng đồng sao phiếu hết tập này tập khác đưa ra, sắc sỡ đủ màu, đều diễn ra ngay trước mắt Phiên đài. Lúc ấy Phiên đài rất kính trọng, nghĩ “Mình làm quan tới chức Phiên đài, quản lý tiền bạc của một tỉnh, cũng kể là có tiền nhưng cũng không sánh được với người ta”.

Đang suy nghĩ chợt nghe phiên dịch nói “Ái chà, đã mười hai giờ rồi !”. Phiên đài nói “Mười hai giờ rồi thì sao?”. Người phiên dịch nói “Đến mười hai giờ rồi thì họ phải ra về”. Phiên đài nói “Tốt lắm, chúng ta cứ chờ họ ở đây, thế nào họ cũng phải ra. Lúc họ ra chúng ta hỏi họ một câu, chẳng phải là xong việc ư?”. Đang nói chỉ thấy rất nhiều người bước ra, nhao nhao đổ ra cửa sau, cũng không rõ ai là mãi biện, ai là kế toán, ai ở tầng dưới, ai ở tầng trên. Cả ngàn người đi khỏi rồi, cũng không thấy người ngoại quốc nào. Anh nói vì sao nào? Vốn là người ngoại quốc đều ra cổng trước, nên Phiên đài đứng chờ suốt nửa ngày chỉ uống công. Đến khi mọi người đi hết, ở đó yên ắng không có tiếng động nào.

Người phiên dịch biết rõ nhưng cũng không dám nói gì khác, chỉ nói “Mời đại nhân tạm về công quán dùng cơm. Hôm sau sẽ nhờ người tìm mãi biện của họ, hỏi y một tiếng, hoặc giả nhờ y tra xét giùm. Đại nhân là bậc tôn quý, không nên tới chỗ này”. Phiên đài thấy tình hình như thế cũng thấy vô vị, đành cười gượng nói “Ta và Dư Mỗ chẳng thù ghét gì nhau, chẳng có gì phải nhất định tra xét tiền bạc của y. Chẳng qua lần này ta không tới đây thì quan trên sẽ nói ta không chịu hết lòng, bây giờ người ngoại quốc không chịu gặp, chuyện này cũng không liên quan gì tới ta, ta về tỉnh cũng có chỗ ăn nói. Còn như mấy người mãi biện, ngày mai các người tiện thì hỏi một câu cũng được. Chuyện của chúng ta có bao nhiêu sức cứ làm hết, thì chuyện gì cũng đã làm hết sức. Nhưng họ đã không đếm xỉa gì tới anh thì cũng hết cách. Còn như đã nhận việc sai sử thì không nên nói tới hai chữ tôn quý. Người ngoại quốc không coi

quan Trung Quốc chúng ta ra gì, cũng không phải mới hôm nay. Ta gặp phải chuyện này cũng nên giữ bình tĩnh”. Nói xong xốc áo lên xe ngựa, trở về công quán.

Hôm ấy quả nhiên người phiên dịch nhờ người tìm tới mãi biện, nói tới sự tình. Người mãi biện nói “Không cần nói là khó tra xét, cho dù dễ tra xét thì y có tiền cũng mặc y, y thích thì gửi ở đây, cũng không thể cho là y ăn hối lộ. May là đại nhân của các ông chưa gặp người ngoại quốc, chứ nếu gặp họ, bị họ chọc ghẹo cho mấy câu mới là khó xử đấy”. Người phiên dịch nghe thế im lặng, trở về thưa với Phiên đài. Lúc ấy Phiên đài mới quyết định thôi việc tra xét trương mục, chỉ nghĩ tới việc đem câu ấy nói lại với Chế đài. Không dám nói là không gặp người Tây, y bịa chuyện nói là đã hỏi qua người Tây nhưng sổ sách không hề có tên họ Dư nên không thể tra xét được. Một mặt đánh điện về bẩm, một mặt chuẩn bị về tỉnh.

Hôm ấy định đến đêm lên tàu máy của Cục Chiêu thương. Buổi sáng còn trong khách sạn, ngẫm nghĩ “Tiếc là mình nhiều chuyện, bỗng dừng lại muốn bới móc lỗi lầm của người ta. Bây giờ bới móc không được, tự mình lại chuốc lấy sự phiền phức vô vị”, càng nghĩ càng chán nản.

Đang nghĩ ngợi xuất thần, chợt ngoài cửa đưa vào một tấm danh thiếp, lại kèm thêm mấy bộ sách, lại có một quyển sổ giấy vàng, trên mặt đề bốn chữ lớn “Vạn thiện đồng quy”. Phiên đài nhìn thấy rất kinh ngạc, vội cầm thủ bản lên xem, chỉ thấy trên đề “Tổng biện Thiện Thư cục ở Thượng Hải, Tri huyện Hậu tuyển Vương Mộ Thiện”. Lại nhìn tới mấy bộ sách, một bộ là *Thái thượng cảm ứng thiên tường giải*, một bộ là *Thánh dụ quần huân đồ thích*, một bộ là *Âm chất văn chế nghệ*, một bộ là *Giới dân bảo giám*, một bộ là *Lôi tổ khuyến hiếu chân ngôn*. Phiên đài xem xong nghĩ thầm “Té ra đều là sách khuyên làm điều thiện. Khắc in sách này là

chuyện hay, nhưng y chợt tối tìm mình là có chuyện gì?”, đang nghĩ ngợi thì người gia nhân đưa danh thiếp nói “Vị Vương lão gia này theo y tự nói thì đúng là một người tốt, từ khi y mở thư cục này đến nay, những thứ dâm thư mà y thu góp được đã có bảy trăm tám mươi ba quyển, hiện đang giữ cả ở thư cục, chuẩn bị để đại nhân tới điều tra. Có một số quyển không có bản gỗ, chỉ có một bộ chỗ y. Y mang cả văn bằng trong người, đều mở ra cho xem rõ ràng, chuẩn bị để trình đại nhân”. Phiên đài nghe thế bèn nghĩ “Cứ gọi y vào hỏi han xem sao rồi sẽ tính. Bình sinh mình đã đọc qua nhiều sách dâm thư, nhưng lấy đâu ra bảy trăm tám mươi mấy bộ? Thế mà y lại có thì cứ bảo lấy tới xem, xem xong rồi sẽ ra lệnh cấm cũng không muộn”. Chủ ý đã định, bèn nói một tiếng “Mời vào”.

Giấy lát Vương Mộ Thiện bước vào, dập đầu thỉnh an, chuyện không cần nói. Vào ngồi xong, Phiên đài hỏi trước “Thư cục này mở ra bao lâu rồi? Khắc in được tất cả bao nhiêu bộ sách?”. Vương Mộ Thiện nói “Bẩm đại nhân, từ khi ông nội ty chức mở ra đến nay đều lấy việc thiện làm tôn chỉ. Đến cuối đời cha ty chức lại sáng lập ra Hội sách lành mạnh, nhưng khổ nỗi không đủ sức, không thể làm được. Ty chức nối chí người trước, hiện tuy đã tạm có quy mô nhưng kinh phí vẫn không đủ, số sách khắc ra cũng rất có hạn, đều là những bộ mới trình đại nhân. Lần này ty chức tới, một là muốn xin đại nhân đề xướng, hai là còn có một mục lục dâm thư chờ đại nhân xem xong, xin cho một tờ cáo thị, ban lệnh nghiêm cấm, để khỏi làm rối loạn lòng người”. Vừa nói vừa đứng lên trình hai bộ sách, chỉ nói “Phàm việc gì cũng phải có người đứng đầu làm gốc nên ty chức đặc biệt chú ý tới bộ *Thánh dụ quản huấn đồ giải* này, là bộ sách chuyên để trình lên người trên. Còn bộ *Thái thượng cảm ứng thiên tượng giải* là ty chức khắc in theo ý Chế đài đại nhân. Nghe nói Chế đài đại nhân rất tin Đạo giáo, bộ *Thái thượng cảm ứng thiên* này là chân ngôn mà Lão tổ Đạo giáo tức Lý lão tử tiên sinh đích thân viết ra, ty chức mất tất cả hơn ba năm sáu tháng mới

giải thích xong. Ý là muốn xin đại nhân ban cho một tờ cáo thị ngăn cấm các hiệu buôn sách khắc in, chỉ cho một mình thư cục của ty chức được khắc. Như thế thì ty chức mới có thể giữ được lâu dài, về sau có sách gì hay cũng có thể khắc thêm vài bộ, nếu đại nhân có làm sách gì ty chức cũng có thể báo hiệu”.

Phiên đài nói “Khắc thêm mấy bộ sách tốt cũng là chuyện hay. Có điều việc một mình giữ mối lợi thì bọn ta là người làm quan lớn, chỉ có thể cấm người ta làm điều sai chứ không thể cấm họ làm điều phải. Còn như chuyện đề xướng thì đó là chức trách của bọn ta. Còn như *Thánh dụ quản huấn đồ giải, Thái thượng cảm ứng thiên tường* giải gì đó, ngày mai người cứ đưa tới đây vài trăm bộ, chờ ta xong việc rồi sẽ sai đưa tới các phủ châu huyện xem”. Vương Mộ Thiện nói “Sách trong thư cục của ty chức được đại nhân đề xướng như thế, sắp tới nhất định có thể bán rất chạy. Ty chức trở về sẽ in thêm lên trên mỗi quyển bốn chữ lớn “Phụng Hiến giám định” (Quan Bố chánh đã xem xét). Ngày mai sẽ đưa tới mỗi quyển hai trăm bộ”. Phiên đài nói “Tốt lắm”.

Vương Mộ Thiện nói “Xin đại nhân chỉ thị, còn số tiền sách này thì ty chức sẽ lãnh ở chỗ đại nhân phải không? Hay là chờ đại nhân về tỉnh xong sẽ tới kho của đại nhân nhận lãnh?”. Phiên đài lúc đầu chỉ nghĩ rằng sách khuyên làm thiện của y tuy phải có tiền, nhưng một hai trăm bộ nhất định chỉ gửi tặng các phủ châu huyện để xem thôi. Bây giờ y nói tới tiền sách, trong lòng cũng có chỗ không vui, im lặng suốt nửa ngày mới nói “Nếu muốn khuyên người làm điều thiện thì tốt nhất là đem số sách này tặng người ta, còn nếu muốn người ta bỏ tiền ra thì e không bán được nhiều đâu”. Vương Mộ Thiện không kìm được hoảng sợ, nói “Bẩm đại nhân, năm ba bộ thì ty chức còn có thể tặng được, chứ nhiều hơn thì không cần nói là ty chức không tặng được, mà ngay cả thư cục của ty chức cũng khó mà giữ được!”.

Phiên đài nói “Tiền mở thư cục là ở đâu ra?”. Vương Mộ Thiện nói “Đều do quyền góp mà có”. Nói xong lại lấy sổ Vạn thiện đồng quy giở ra đưa Phiên đài xem, vừa chỉ vừa nói “Đây là Quân môn Mỗ quyền năm mươi lượng, đây là Trung thừa Mỗ quyền năm mươi đồng, đây là Phương bá Mỗ quyền ba mươi lượng, đây là Thái thú Mỗ quyền bốn mươi đồng”. Sau đó lại đặc biệt giở ra một trang chỉ cho Phiên đài xem, nói “Chỉ riêng gia huynh là Bộ lang Vương Tử Mật, hiện là tiểu Quân cơ, anh ấy cũng đã giúp hai mươi bốn lượng”. Phiên đài nói “Té ra lão huynh là lệnh đệ của Tử ông ! Tôi và lệnh huynh chơi rất thân, năm trước lệnh huynh lên kinh bệ kiến, chúng tôi nói với nhau rất nhiều chuyện. Nhưng số tiền này đều là quyền của người khác, cũng không nên đòi tiền người khác nữa. Tôi đã chơi thân với lệnh huynh, sắp tới về tỉnh rồi sẽ nghĩ một cách giúp lão huynh, tìm ra một món kinh phí lâu dài. Còn các châu huyện ở ngoài có ai chịu làm điều thiện thì cũng có thể quyền tiền của họ”. Vương Mộ Thiện nghe thế vội đứng lên chấp tay thỉnh an, lại nói “Tạ ơn đại nhân tài bồi”. Phiên đài nói “Số sách và quyển sổ này, ông cứ mang về trước. Ở chỗ tôi quyền được bao nhiêu tiền sẽ đưa tới cho ông, không cần ghi sổ đâu”. Vương Mộ Thiện cảm kích rơi lệ ra về.

Phiên đài đưa sách về rồi, nói với các vị mặc khách cùng đi “Thời bây giờ đem vương pháp dọa người ta, bắt họ làm điều tốt họ còn không nghe, nay chợt lại có kẻ đem sách tốt khuyên người ta, anh đưa tới cho họ đọc họ cũng không muốn đọc, lại còn đòi người ta bỏ tiền ra, không phải là nằm mơ sao ! Nói thật tình loại sách ấy ta cũng không cần đọc. Còn nếu đem hơn bảy trăm quyển dâm thư của y tới cho ta xem thì chắc trong đó cũng có kiến giải gì mới”. Phiên đài nói tới đó, một người mặc khách nói chen vào “Phương bá đã biết sách của y vô dụng, sao còn khuyên y tặng cho người ta xem?”. Phiên đài nói “Khuyên người làm điều thiện thì một là có tiếng tốt, hai là y lệnh đệ của tiểu Quân cơ Vương Tử Mật, bồi bác

với y cho xong chuyện thôi. Ta có thời giờ đâu mà phát hành sách cho y, lấy tiền giúp y”. Mọi người nghe xong mới hiểu rõ. Đến tối, tất cả cùng lên tàu máy về tỉnh phụng mệnh.

Hôm sau, Vương Mộ Thiện còn suy tâm vọng tưởng, cho rằng họ chưa đi, đem sách khuyên làm lành đóng thành hai rương, gọi người vác theo, tự mình cũng đưa tới hành viên. Tối cổng hỏi thăm mới biết Phiên đài đại nhân đã rời Thượng Hải đêm qua. Đến lúc ấy Vương Mộ Thiện vẫn chưa biết lời Phiên đài nói với y hôm qua chỉ là bôi bác cho qua chuyện, còn ngỡ là có chuyện gì gấp phải về tỉnh ngay. Bèn mang mấy rương sách trở về, thương lượng với mọi người, gửi theo tàu máy. Tự mình lại viết thêm một tờ bẩm thiếp, gửi kèm theo mấy rương sách tới Nam Kinh.

Phiên đài về tỉnh tra xét vụ tham hặc, ban đầu thỉnh thị Chế đài, đều là “Việc xảy ra đều có lý do, nhưng tra xét không có chứng cứ”, đại khái rửa sạch mọi chuyện, lại đem việc xấu của một vài viên quan nhỏ thưa lên, còn cả bọn Dương Tử Thần, Tôn râu, Triệu Vên vào đều được vô sự. Tờ bẩm đưa lên, Chế đài theo đó tâu về triều. Những người bị tham hặc đều ngấm nhờ người vào kinh lo lót để Đô lão gia khỏi rảnh việc kiểm chuyện này nọ. Chuyện lớn một ngày như ngói vỡ băng tan kết thúc như thế. Đó là thói quen đầu voi đuôi chuột trong quan trường Trung Quốc chứ không phải người làm sách trước thì nói rõ nhưng sau lại đại khái, hữu thủy vô chung đâu.

Chuyện rườm rà không cần nói tới. Lại nói Vương Mộ Thiện từ khi được Phiên đài khen ngợi, quả nhiên hôm sau cho khắc một con dấu, phàm sách vở của thư cục, bộ nào cũng đóng thêm bốn chữ đại tự “Phụng Hiến giám định”. Lại đặc biệt đăng quảng cáo lên mấy tờ báo. Lại đem biển hiệu của thư cục sửa lại thành “Tổng cục xuất bản sách khuyến thiện thiết lập theo lệnh quan Bố chánh”

(Phụng Hiến thiết lập thiện thư Tổng cục). Cạnh bảng hiệu lại thêm hai tấm bảng khắc hình hổ phù, trên đề mấy chữ “Thư cục quan trọng, không việc miễn vào”, một bên lại treo thêm mấy chiếc quân côn. Theo y nói thì là “Bảy giờ thư cục của ta đã do chính quyền tổ chức, ta phải theo đúng thể chế của người Tổng biện, những người làm công đều là người làm việc quan”. Lại dặn dò thủ hạ “Từ nay về sau đều phải gọi ta là Tổng biện”. Chọn được ngày tốt, bèn mở thư cục treo biển hiệu mới.

Lúc đầu do phòng kế toán chuẩn bị tiệc mời ở Cửu Hoa lâu, phát thiệp mời gửi đi. Phàm các quan lại thân sĩ quen biết, tất cả mời mấy mươi vị. Thiệp mời gửi đi có tấm đề “Mời”, có tấm đề “Kính mời”, có tấm đề “Kính báo”. Có người không biết gốc gác của y, cho rằng y là em trai của tiểu Quân cơ Vương Mỗ, có giao tình lớn với Phiên đài thật, đều chuẩn bị lễ vật gửi tới. Đến ngày tốt, ngoài cửa thư cục treo đèn kết hoa, bên trong tất cả bàn ghế đều thay mới một loạt, lại điểm thêm mấy ngọn nến lớn. Vương Mỗ Thiện mặc quần áo chỉnh tề, thắt đai Trung hiếu, đầu tiên bước tới trước tượng Quan thánh Đế quân trong sảnh đường thắp hương làm lễ. Y dập đầu đứng dậy xong, dám ty sự dưới quyền lại nhất tề tới lạy chào chúc mừng y. Sau đó khách khứa ra vào, náo nhiệt suốt nửa ngày.

Vương Mỗ Thiện sợ quan lại thân sĩ tới không nhiều thì mất mặt nên trước đó đã sai người đi khắp nơi khoe khoang giúp mình, nên đến hôm ấy cũng có mấy vị quan lại thân sĩ nổi tiếng tới dự. Vương Mỗ Thiện bèn ân cần giữ họ lại ăn cơm. Lúc ấy trong tiệc có tất cả sáu người chủ khách, Vương Mỗ Thiện ngồi tiếp. Năm người kia đều là Đạo đài. Người thứ nhất họ Tống hiệu Tử Nhân, người Quảng Đông, làm quan ở đạo Thí dụng tại tỉnh, cũng là nhân sĩ có tiếng ở đó, thường gặp mặt Tri đạo Thượng Hải. Người thứ hai họ Thân hiệu Nghĩa Phủ, người Tô Châu, là người quen của Thiện Thư

cục. Từ khi cha y sáng lập ra Thiện cục, bất kể tỉnh nào có việc chấn quyên cũng do nhà y đề xướng, có tiếng là Thân đại thiện nhân, không ai không biết, đến đời y cũng có ít tiền. Thân Nghĩa Phủ mỗi lần lo việc chấn quyên, cả quyên quan lẫn bảo cử, không đầy năm sáu năm đã từ Tri huyện thăng lên tới Đạo đài, được phân về Chiết Giang. Vì mấy năm nay nhà cửa rất khá, đời sống thoải mái nên cũng không tới tỉnh nữa. Người thứ ba là một vị ở đạo Thí dụng tỉnh Hồ Nam mới lên kinh dẫn kiến tới, đi qua Thượng Hải, cũng chưa tới tỉnh, họ Chu hiệu Lễ Trai, người Sơn Tây. Vương Mộ Thiện vì y cũng là Quan sát nên mượn y để tô điểm cho buổi lễ. Riêng vị Chu Lễ Trai này là hay làm ra vẻ mình là Quan sát, có ai hỏi tên họ quê quán thì y trả lời xong thế nào cũng phải thêm một câu “Tôi ở đạo Hậu bổ Hồ Nam”. Bất kể quan lại ở Hồ Nam hay ở tỉnh khác, cũng bất kể là Hậu tuyển hay Hậu bổ, chỉ cần chức quan thấp hơn mà gặp y thì bất kể đang ở vườn hoa hay trong rạp hát, quán cơm, cứ tăng bốc y là Đại nhân, y sẽ lập tức trả tiền trà, tiền xem hát, tiền rượu giúp. Thượng Hải có mấy tiêu cục, nghe nói y đều có phần vốn trong đó. Y cũng lắm tiền nhiều bạc, nếu ai cầm danh thiếp tới công thự của y thỉnh an, gọi y là Đại nhân, tự xưng là ty chức thì nhất định y sẽ mời gặp, nếu ai xin giúp đỡ thì ít là tám lượng mười lượng, nhiều là hai ba mươi lượng cũng thường đưa ra giúp đỡ người ta. Vương Mộ Thiện biết tính y như thế nên rắp tâm kết giao, bất kể gặp nhau ở đâu, đứng cách xa bao nhiêu cũng nhất định thỉnh an, cao giọng gọi một tiếng Đại nhân. Thỉnh an xong thì mắt nhìn xuống, cúi đầu, hai tay chấp sau lưng. Nếu Chu Quan sát hỏi chuyện này nọ thì y luôn miêng “Phải phải phải, dạ dạ dạ”, vì vậy Chu Quan sát rất thích y, đi lại với y. Người thứ tư là một vị đạo Hậu bổ tỉnh Giang Tây, họ Thái hiệu Trí Am, người Chiết Giang, thạo cái học điều khắc, từng giữ chức quyền Diêm đạo ba tháng, tự coi là đã giữ qua ấn thụ khác với mọi người nên trong mắt chỉ có các quan Tổng đốc, Tuần phủ, Bố chánh, Án sát, còn người khác thì y không coi vào đâu. Vì Vương Mộ Thiện với y có chút bà

con, nên đặc biệt nhờ y tới tiếp khách. Y lúc đầu không muốn tới, sau nghe nói cả bọn Tống Tử Nhân, Thân Nghĩa Phủ đều ở đó, biết là buổi lễ long trọng mới chịu tới. Còn có một người họ Ông hiệu Chính Nhân, người Sơn Đông, chỉ quyền được một chức Hậu tuyền, làm ăn ở Thượng Hải. Không rõ vì sao Vương Mộ Thiện mời tới, xếp y vào ghế thứ năm, cũng may y là người hiền lành yên phận, không để ý gì tới những người ngồi trên.

Lúc ấy vào ngồi xong, Vương Mộ Thiện đầu tiên lên tiếng hỏi hai người Tống Tử Nhân, Thân Nghĩa Phủ “Tống lão bá, Thân lão bá chắc mấy hôm nay bận rộn việc công lắm?”. Tống Tử Nhân cau mày lắc đầu, nói “Không nói chuyện gì khác, chỉ nói việc Chế đài Lương Giang, Phủ đài Tô Châu nhờ cũng đã bảy tám việc. Lại còn Tri đạo Thượng Hải nhờ tôi ra thu xếp mấy việc, lại có những việc các quan địa phương làm không được cũng đều tìm tới tôi. Đúng là hàng ngày có uống sâm bồi bổ tinh thần cũng không lại người được ! Mới rồi Tri đạo Thượng Hải còn tới gặp tôi. Tri đạo Thượng Hải vừa ra, Tri huyện Thượng Hải đã vào. Tôi cũng không phải khinh y là quan nhỏ, đối xử không ra sao nhưng phải từ chối không tiếp, chứ gặp mặt xong là có việc làm phiền ngay, chỉ sợ đến bây giờ còn chưa tới đây được. Nghĩa ông, hai hôm nay ông đã nhận được điện báo của Sơn Đông chưa ? Sông Hoàng Hà ra sao rồi ?”. Thân Nghĩa Phủ lập tức lấy vẻ mặt lo nước lo dân, nói “Chỗ bến Lợi Tân vẫn chưa hợp long, đê lớn ở sông Tế Hà lại vỡ rồi. Ngày hôm qua Phủ đài Sơn Đông gửi tôi tất cả chín mươi bức điện, nhờ tôi lập tức thu xếp giúp mười vạn lượng bạc. Từ ông, bây giờ chuyện tiền bạc khó khăn thế này, nhất thời tìm đâu ra bấy nhiêu được ! Về sau lại gửi một bức điện báo gọi hai đứa con của tôi tới làm đường sai, cuối năm lập long xong, hai đứa lên ban có thể được nhận chức Đạo đài. Vì nể mặt khó từ chối nên phải vay giúp năm vạn lượng đưa y mượn. Hai đứa con tôi cũng sẽ lên đường nay mai. Từ ông có

lẽ có tin gì khác chứ?”. Tống Tử Nhân nói “Chúc mừng, chúc mừng ! Hai vị thế huynh nay mai cũng sẽ được như Nghĩa ông, đúng là Long phượng đều đẹp ! Tôi mà được tin gì, lúc trở về sẽ báo cho ông”.

Lúc trò chuyện, Thái Trí Am từng giữ chức Diêm đạo Giang Tây nói chuyện với Chu Lễ Trai, Ông Tín Nhân, hỏi tên họ quê quán. Chu Lễ Trai trả lời xong, lại rút từ trong ống giày ra một tờ Thân báo có in danh sách quan lại được bổ nhiệm, chỉ một hàng nói “Chu Nghi Tôn thăng trước lên bộ dẫn kiến được bổ về tỉnh Hồ Nam chính là tôi”. Thái Trí Am vì từng giữ qua ấn thụ, tự nhiên trong mắt không người, nhưng không ngờ Ông Tín Nhân cũng không đếm xỉa gì tới y. Chỉ có Vương Mộ Thiện dâng bók y “Vị Chu đại nhân này học vấn kinh bang tế thế, nổi tiếng một thời. Lần này lên kinh dẫn kiến, hoàng thượng rất yêu mến, chắc nay mai sẽ được bổ nhiệm chức vụ”. Thái Trí Am không chờ y nói xong vội khoe “Hiện hoàng thượng đang rất lưu tâm tới việc quan lại nên tờ ủy nhiệm của Phủ hiến Lục Đại Trung thừa ở tể tỉnh ủy nhiệm tôi giữ thay chức Diêm đạo còn đặc biệt viết thêm bốn chữ nhận xét. Các vị nên biết thời gian giữ chức tuy ngắn nhưng đã từng làm qua việc ấy thì có thể sẽ được giữ chức ấy, chứ cùng là Hậu bổ nhưng có người làm Hậu bổ tới mấy mươi năm vẫn chưa nhận được chức vụ gì”. Vương Mộ Thiện nghe xong, hết sức tán tụng.

Lúc ấy Chu Lễ Trai đã hỏi qua “quý ban” của Ông Tín Nhân, Ông Tín Nhân nói là đạo Hậu tuyển. Thái Trí Am nói “Tín ông muốn làm việc, sao không xuống tỉnh ? Không cần nói được giữ chức vụ, chỉ cần quyền giữ chức như tôi qua một lần thì rút lại cũng có được một mảnh quan hàm, cũng có tiếng hơn”. Ông Tín Nhân nói “Tôi bất quá làm ăn sinh sống ở đây, vốn chẳng mong mỗi gì, chẳng qua thường tụ hội với các vị ở một chỗ nên cũng không thể không quyền một chức Đạo đài để dễ ăn nói. Chức Đạo đài của tôi gọi là Đạo đài lên tiệc, gặp các vị Đạo đài ở đây tôi cũng là Đạo

đài, còn nếu gặp người buôn bán tìm tới thì tôi sẽ làm một đại thường dân”. Ông Tín Nhân vừa nói vừa bung ly rượu lên uống liên tiếp bốn năm hớp, cũng có vẻ hơi say. Thái Trí Am bị y dồn cho im bật, Chu Lễ Trai cũng không nói được gì.

Đại thiện sĩ Thân Nghĩa Phủ bèn nói “Việc in sách khuyên người ta làm điều thiện đúng là một việc có quan hệ tới phong tục nhân tâm. Ngày mai con tôi lên Bắc, có thể bảo nó mang vài mươi bộ theo để tiện đưa tặng người ta, tính ra cũng là một việc hay”. Vương Mộ Thiện nói “Sách vở ở thư cục của tiểu diệt in ra, có các vị lão bá, các vị Hiến đài đề xướng, không lo không bán được. Nhưng cứ bị ăn vào vốn, tiểu diệt một đồng củi nước cũng không có mà hàng ngày tới thư cục lo việc công thì nào là tiền xe ngựa, tiền phu xe, tiền trà thuốc, đều là tiểu diệt phải bỏ ra. Đúng là một chút tiền nào cũng phải đưa vào quỹ công, không thể tiêu bậy một phân một ly. Cẩn thận như thế mà mỗi tháng cũng phải tốn thêm năm sáu trăm quan, nào là tiếp đãi bạn bè, công thợ khắc ván gỗ, tiền giấy mực này nọ, không có món nào được thiếu. Lần trước Phiên đài Nam Kinh tới đây, tiểu diệt tới xin ra mắt, được lão nhân gia có ý tốt, hứa sẽ lấy mỗi loại sách tốt một ngàn bộ, hạ trát cho các phủ, châu huyện chia nhau mua. Khoản tiền mua sách ấy sắp tới sẽ trừ vào tiền dưỡng liêm của họ, thật không gì tốt hơn. Chẳng qua trước mắt cần phải in sách, ít nhất không có bốn năm ngàn quan tiền không xong. Cho nên tiểu diệt xin các vị lão bá, các vị Hiến đài nghĩ giúp tiểu diệt một cách để chi trì. Sắp tới ít là ba tháng nhiều là năm tháng, thu được tiền bán sách cho các phủ châu huyện nhất định sẽ trả cả vốn lẫn lãi. Tiểu diệt quyết không nuốt lời đâu”.

Lúc ấy các vị Đạo đài nghe y nói thế đều đưa mắt nhìn nhau không ai nói gì. Rốt lại có Chu Lễ Trai khảng khái, lên tiếng trước nhận giúp năm trăm lượng bạc. Vương Mộ Thiện lập tức thỉnh an “Tạ ơn đại nhân giúp đỡ”. Kế đó Tống Tử Nhân nói “Tôi chỉ có thể miễn cưỡng hết sức góp một trăm lượng thêm vào thôi”.

Thái Trí Am trước nay vốn keo kiệt, không muốn bỏ tiền ra, bèn nghĩ giúp Vương Mộ Thiện, nói “Chuyện này nếu bọn ta hết sức giúp một ngàn tám trăm thì cũng đã toát hết mồ hôi, nhưng dù thế vẫn còn thiếu rất nhiều, không đủ vào đâu. Tôi có một ý, không biết Thân Nghĩa ông thấy thế nào”. Thân đại thiện sĩ vội thỉnh giáo. Thái Trí Am nói “Tiền bạc các tỉnh chẩn quyền đều trong tay Nghĩa ông, đều gửi cả vào ngân hàng lấy lãi. Bây giờ tôi là người đứng giữa, xin Nghĩa ông cho Vương đại ca mượn năm ngàn, tiền lãi cứ theo lệ ngân hàng hoặc thêm một chút cũng không hề gì. Sắp tới nhận tiền sách xong, sẽ trả cả vốn lẫn lãi. Một là thành toàn được việc tốt, hai là Nghĩa ông cũng có thể nhận thêm ít tiền lời, há không phải là công tư lưỡng tiện sao?”. Tống Tử Nhân cũng nói giúp vào, luôn miệng khen “Lời Trí ông rất đúng”. Vương Mộ Thiện nghe thấy vô cùng vui mừng. Chỉ thấy Thân đại thiện sĩ lắc đầu liên tiếp nói “Không được đâu, không được đâu ! Số tiền chẩn quyền này từ ông nội tôi đến nay đã hơn tám mươi năm, trước nay chưa ai mượn tới. Bây giờ tuy năm ngàn lượng không phải là nhiều, Vương đại ca cũng không phải là người bậy bạ, tôi cũng không có gì không yên tâm. Nhưng chuyện này mở ra tiền lệ, mọi người đều tới hỏi mượn. Người mượn nhiều mà đều cẩn thận như Vương đại ca thì không sao. Nhưng nếu xảy ra chuyện gì thì ai trả ? Cho nên tôi không đưa mượn được số tiền ấy là có chỗ khổ tâm, mong các ông tha lỗi !”.

Đang nói chuyện chợt bên ngoài có một người bước vào, vội vàng vàng tới cạnh Thân Nghĩa Phủ ghé vào tai y nói mấy câu, Thân đại thiện sĩ lập tức biến sắc. Mọi người đang định hỏi thì thấy một cô nương, một Chị lớn ở Đường tử bước vào, đi thẳng tới trước tiệc nhìn Vương Mộ Thiện nói “Chúc mừng Vương đại thiếu ! Nghe Tiên Lai Nghê tiên sinh cũng tới rồi”. Một câu ấy khiến Vương Mộ Thiện không biết làm sao.

Muốn biết việc sau thế nào, xin nghe hạ hồi phân giải.

Hồi 34

Lo chần quyền người tốt giàu có Trộm hư danh quan liêm khó khăn

Chuyện kể Vương Mộ Thiện hôm ấy đang bày tiệc đãi khách trong thư cục, chợt có hai người ở Đường tử bước vào, cười hì hì nhìn y nói “Tiên sinh của chúng tôi tới rồi”.

Vương Mộ Thiện nhìn ra thì người tới không phải ai khác, chính là một Chị lớn tên A Kim, một Bà dì tên A Xảo ở chỗ Hoa Viên Viên tại Tây Hội Phương vốn thân thiết với y. Vốn là đến ngày tính toán hơn một tháng trước, Vương Mộ Thiện còn thiếu Hoa Viên Viên mười hai tiệc rượu, chín mươi sáu lần gọi cuộc, qua hôm ấy rồi vì xoay xở không ra nên chưa đưa tới. Mẹ Hoa Viên Viên lúc bình thời vì thấy vị Vương đại nhân này lui tới với rất nhiều các vị đại nhân lão gia, cho rằng không phải là người khó đòi nợ, chỉ vì nhất thời chưa có nên cũng chưa sai Bà dì, Chị lớn tới nhà đòi, cho rằng sau ngày tính toán, chỉ cần Vương đại nhân vẫn tới chơi như cũ thì số tiền ấy rốt lại sẽ nhận được. Ai ngờ từ hôm ấy đến nay, Vương đại thiếu không hề quang lâm lần nào. Tối thư cục hỏi thăm thì nói là ở nhà, tối nhà hỏi thăm thì nói là ở thư cục, rõ ràng đã quyết ý không cho anh gặp mặt. Về sau lại nghe bạn cùng lui tới với y nói là sau tết Vương Mộ tới chơi với Chu Bảo Bảo ở Bách Hoa, hai người vô cùng thân thiết, không đầy một tháng đã ăn ba mươi bàn đôi, chơi tám sòng bạc. Mẹ Hoa Viên Viên rất căm tức, mấy lần muốn tới tìm lại bị y nghe ngóng trước biết được, không chạy ra cửa sau thì núp trong phòng Chu Bảo Bảo, nhất định không chịu ra. Vì vậy mẹ Hoa Viên Viên chờ liên mấy hôm không tới đó, chỉ hàng ngày tới thư cục chờ sẵn.

Về sau gặp nhau một lần, mẹ Hoa Viên Viên vốn muốn

liều mạng với y, không ngờ y hoa ngôn xảo ngữ, xuống giọng năn nỉ, lấy lời lẽ dịu ngọt nói với bà ta rằng “Bà đừng tức giận. Thật là vì tôi còn nợ chưa trả nên không dám tới, chứ không phải là không nhớ đâu”. Lại nói “Mẹ à, chuyện của tôi thì bà biết rồi đấy. Trước mắt thì thư cục của tôi đây, Tổng đại nhân Tống Tử Nhân ở đường Tân Mã, Thân đại nhân Thân Nghĩa Phủ thiện nhân ở đường Thiết Mã đều giúp tiền nên công việc càng bận hơn. Hiện mấy người bọn họ đều đã đồng ý nhưng tiền bạc còn chưa đưa tới, khi nào họ đưa tiền nhất định sẽ trả bà trước. Không chỉ hai ba trăm quan tiền rượu thịt không đáng gì, mà trước đây tôi còn hứa với Viên Viên là sẽ tặng cho cô ta một đôi vòng vàng, đến lúc ấy cũng phải hoàn thành tâm nguyện. Hôm nay xin bà cứ về, ít thì mười ngày, nhiều thì nửa tháng, nhất định tôi sẽ không để lỡ việc của bà đâu”. Mẹ Hoa Viên Viên nói “Đại thiếu, người ta ai cũng như ai thôi ! Lúc mùa xuân ông tới chơi với Viên Viên của chúng tôi thì nó còn là tiểu tiên sinh, bây giờ thì...”. Vương Mộ Thiện không chờ bà ta nói hết, đã ngắt lời “Bà không cần nói nữa, làm sao mà tôi không biết. Sắp tới có nhiều tiền, tôi còn muốn cưới Viên Viên làm dì thái thái nữa, bà sẽ là mẹ vợ tôi. Tôi cưới Viên Viên rồi sẽ đón mẹ vợ về cùng ở chung”. Mẹ Hoa Viên Viên nói “Đại thiếu, ông chỉ cần trả tiền rượu, tiền gọi cuộc cho tôi là được rồi ! Những chuyện tốt lành khác tôi không dám nghĩ tới đâu !”. Vương Mộ Thiện nói “Mọi việc sắp tới cứ thế mà làm, bà cứ yên tâm”. Mẹ Hoa Viên Viên chỉ còn cách nhin nhục ra về, ngay cả việc quấy nhiễu y cũng không làm nữa.

Ai ngờ qua hơn nửa tháng vẫn không có tin tức gì. Mẹ Hoa Viên Viên liên tiếp sai người tới hai ba lần, không ngờ vẫn không thấy mặt. Thư cục của y lại mở ở phía bắc đường Ba Tử, tới tìm một lần thật không dễ. Mẹ Hoa Viên Viên nóng ruột bèn mua chuộc phu xe của Vương Mộ Thiện. Người phu xe bèn nói với bà ta “Giờ ấy ngày ấy mở thư cục, ông chủ tôi nhất định có ở đó, các bà cứ tới là được”. Mẹ Hoa Viên Viên ghi nhớ kỹ trong lòng. Không ngờ tới

hôm mở thư cục, Vương Mộ Thiện đã phòng bị trước, nhờ Tống Tử Nhân mượn cho bốn người thân binh trong doanh mặc áo dấu đứng ở cửa thư cục, xua đuổi người lạ. Lại nhờ phòng Tuần bố phái hai người Tuần bố cùng giúp đỡ việc giữ cổng, tất cả những người không có phận sự đều không cho vào.

Lại nói hôm ấy mẹ Hoa Viên Viên đã có chủ ý, sáng sớm đã gọi con gái dậy, thu xếp xong xuôi đã mười một giờ rưỡi, đến khi tối nơi thì đã hơn mười hai giờ. Chỉ thấy khách khứa ra vào, xe kiệu nườm nượp vô cùng đông đúc. Hai mẹ con Hoa Viên Viên biết lúc này không tiện bèn chờ ngoài quán trà thêm nửa giờ, thấy người ta ra về quá nửa mới cùng A Kim, A Xảo tới trước cổng. Đám thân binh, Tuần bố cản trở không cho vào. Hai mẹ con Viên Viên rốt lại cũng chưa phải là mặt dày, nên còn sợ sệt bèn lui ra.

Rốt lại A Xảo tâm cơ khôn ngoan, bèn nói “Đã tới đây thì lẽ nào lại không vào gặp!”. Bèn để mẹ con Viên Viên ra quán trà ngồi, chị ta kéo A Kim sấn vào. Tuần bố hỏi là ai, A Xảo bèn nói là người nhà của Vương lão gia. Tuần bố không tiện cản trở đành để họ vào.

Vương Mộ Thiện vừa thấy quả nhiên cả kinh. Trên tiệc đều là khách quý, nếu làm ầm lên thì rất bất tiện, lúc gấp sinh khôn, bèn nói “Các người tới thật rất hay. Đại lão gia nhà ta vốn có gửi thư tới đây, nhưng vì ta bận việc nên còn chưa gửi đi. Thế này thì cứ nhờ hai người các người, ta cũng khỏi đi một chuyến”. Nói xong bèn lấy cớ đi lấy thư, dắt A Kim, A Xảo qua phòng kế toán. Đầu tiên trách họ không nể mặt y trước mặt mọi người, lại nói “Bất quá chỉ chậm có vài hôm, tại sao lại phải gấp gáp thế này?”. A Xảo nói “Chuyện này không dính líu gì tới tôi. Hai mẹ con họ nhất định đòi tới, đều đang ngồi trong quán trà, đại thiếu gia, ông cứ ra mà nói với họ”. Vương Mộ Thiện cau cau mày, nói “Ta đang bận việc ở đây, các người lại tới quấy rầy!”. A Xảo nói “Đó là vì ông tự mình

không tốt, nói không giữ lời thì cũng đừng trách người khác. Tiền bạc nhất thời không đủ thì cũng phải đưa trước ít nhiều, sau đó sẽ đưa tiếp, họ cũng không tới tìm ông đâu”. Vương Mộ Thiện biết chuyện hôm nay không có tiền không xong, bèn cấn rằng lấy ra một xấp tiền vừa mượn được cất trong phòng kế toán, tính lại thì trừ những món đã tiêu chỉ còn hơn sáu mươi quan. Lúc ấy bèn giữ lại số lẻ, đưa trước cho Viên Viên năm mươi quan. Lại đưa mười quan cho hai người A Kim, A Xảo chia nhau, nhờ hai người khuyên hai mẹ con họ về sớm, có gì hôm sau hãy nói. A Xảo, A Kim thấy tiền sáng mắt, cũng vui vẻ làm người tốt, bèn nhận tiền, cảm ơn rồi rút lui ra.

Vương Mộ Thiện thấy hai người đã ra tới cổng lớn mới hoàn toàn yên tâm. Lại trở vào phòng khách ngồi vào tiệc, luôn miệng nói “Xin lỗi !”. Lại nói “Hai người vừa tới nói ra cũng buồn cười. Đầu tiên họ ngụ ở nhà Hồng Như Ý đường Phố Khánh. Năm rồi gia huynh đi ngang Thượng Hải có ghé lại họ gọi cuộc mấy mươi lần, đánh mấy sòng bạc, uống hai mâm rượu. Sau khi gia huynh tôi lên kinh, đôi bên cũng thường gửi thư qua lại, còn tặng biếu này nọ, đều là tôi đưa giúp”. Tống Tử Nhân nói “Lệnh huynh đại nhân đúng là bậc tài tử phong lưu ! Hồng Như Ý là từ Tô Châu tới đây, khí phái rồi lại cũng thế”. Lúc ấy người này một câu, người kia một câu, chuyện về Hoa Viên Viên đều không hề lộ ra.

Lúc ấy Vương Mộ Thiện yên tâm, cầm đũa gấp thức ăn mời mọc, chợt không thấy Thân Đại thiện sĩ đâu, vội hỏi mọi người “Thân lão bá đi đâu rồi ?”. Tống Tử Nhân đáp “Thân Nghĩa ông nghe nói vì còn một khoản tiền trong ngân hàng, cũng không hiểu thế nào, nhưng gia nhân tới báo tin, y đã vội vàng ra về, không kịp chào ông, nhờ chúng tôi gửi lời chào”. Vương Mộ Thiện nghe xong vô cùng buồn bực. Chỉ vì Thái Trí Am khuyên y cho mượn năm ngàn lượng bạc, tuy y chưa ứng thuận nhưng Vương Mộ Thiện cũng

không thể không suy tâm vọng tưởng. Sau đó tiệc tan, mọi người từ biệt ra về.

Hôm sau Chu Lễ Trai quả nhiên đưa tới năm trăm lượng bạc. Vương Mộ Thiện cảm ơn rồi rút, chuyện không cần nói. Nhưng sau tết còn thiếu tiền quá nhiều, năm trăm lượng bạc đổi được sáu trăm mấy chục quan tiền, trả tiền gọi cuộc, tiền thuê nhà, đại lão quan đã có tiền lập tức thẳng lưng lên, không khỏi lại bắt đầu bày vài mâm rượu, xoa mặt chược, ngồi xe ngựa, đi xem hát, chơi gái, không quá mười hôm năm trăm lượng bạc đã hết sạch. Đến lúc hết tiền lại nghĩ “Tống Tử Nhân còn hứa cho mình mượn một trăm lượng bạc, cũng phải tới hỏi để chi dùng”. Không ngờ vị lão tiên sinh này tính rất rầy rà, lại rất cẩn thận, gặp nhau xong hỏi han đủ chuyện, nói “Một tháng thư cục phải chi bao nhiêu, hiện đã khắc bao nhiêu bộ sách, mỗi năm được khoản bao nhiêu tiền?”. Vương Mộ Thiện lúc ấy cứ thuận mồm đáp bừa, chỉ cốt qua chuyện để lấy tiền của y. Kế Tống Tử Nhân lại khuyên răn y rất nhiều mới đưa ra một tấm kỳ phiếu đến cuối tháng mới lãnh. Vương Mộ Thiện đã có tiền trong tay như nhật được của quý, cũng không chịu ngồi lâu, liền bôi bác thêm vài câu, hút xong điếu thuốc là cáo từ.

Về tới thư cục, nhìn lại tấm kỳ phiếu, nước xa không cứu được lửa gần, từ vui mừng chuyển thành thất vọng. Ngần ngừ suốt nửa ngày, đành nhờ bạn bè ở phòng kế toán trong thư cục bán tấm kỳ phiếu ấy lấy ít tiền, tới một tiền trang nhỏ đưa vào, tiền đưa về lại bị phòng kế toán trừ đi năm chục quan nói là để trả công thợ, tiền thuê nhà bếp, nếu không trả thì họ sẽ bỏ việc. Vương Mộ Thiện vì trong tay chỉ có tám mươi quan, sốt ruột giẫm chân với kế toán, nhưng tuy trong lòng không muốn cũng không biết làm sao. Tám mươi quan tiền không làm được việc gì lớn, không đầy ba ngày lại hết sạch.

Không còn tiền tiêu chỉ đành tìm cách khác, lại nghĩ “Tiền

đã ít, thật không nên hoang phí. Bây giờ chẳng bằng đi tìm Thái Trí Am, hôm trước y đã có ý tốt, chịu nói với Thân Nghĩa Phủ giúp mình rồi”. Chủ ý đã định bèn đi tìm Thái Trí Am. Thái Trí Am hôm trước nghe khẩu khí của Thân Đại Nghĩa, biết y nhất định không chịu cho mượn, sợ mình nói không được, phải giữ thể diện, bèn nói “Chuyện này thì phải lão ca ông đích thân đi tìm y, bọn tôi là người ngoài chỉ có thể phụ họa thôi. Y có giao tình thân thiết với lão ca, tự nhiên sẽ nghĩ cách giúp đỡ”. Vương Mộ Thiện không biết dụng ý của y bèn nói “Ty chức xin tuân lệnh đại nhân. Cứ để ty chức đi gặp y xong, xem y nói thế nào sẽ trở lại thưa với đại nhân, xin đại nhân nghĩ cách giúp cho ty chức”. Thái Trí Am nói “Cứ như thế đi”. Vương Mộ Thiện từ nhà Thái Trí Am ra, quả nhiên đi tìm Thân Đại thiện sĩ.

Tối cổng rồi, nhờ người giữ cổng vào báo. Người giữ cổng nói “Đại nhân chúng tôi vừa nhận điện báo từ Sơn Tây, nghe nói năm nay Sơn Tây mất mùa, Phủ đài có điện báo hỏi mượn tiền ở đây, đang mời Diêm Nhị lão gia tới thương lượng trong phòng. Lão nhân người vào gặp bây giờ hay chờ lúc nữa?”. Vương Mộ Thiện nghĩ “Bây giờ mà mình vào thì thật không hay. Lần nào gặp y cũng là lúc y có việc. Nhưng đã tới chùa thì quyết không lý nào lại không gặp mặt Phật”. Bèn nói “Bất kể là ai, người cứ báo giúp ta là được”.

Người giữ cổng đưa danh thiếp vào, Thân Nghĩa Phủ vừa thấy là y, trong lòng đã có ý không thích, nghĩ thầm “Hôm trước Thái Mỗ mở miệng khuyên mình giúp y năm ngàn lượng bạc, lại bị mình tìm cơ trốn mất. Hôm nay y tới quấy rầy, thật là đáng ghét!”. Muốn từ chối không gặp, nhưng không ngờ Vương Mộ Thiện đã vào tới trước hành lang chờ mời. Thân Đại thiện sĩ không còn cách nào đành nói “Mời vào”.

Gặp nhau xong, trò chuyện vài câu, Thân Nghĩa Phủ không

chờ y nói, đã hỏi y trước “Ông biết gì chưa?”. Vương Mộ Thiện đáp chưa biết, lại hỏi “Lão bá có chuyện gì vậy?”. Thân Nghĩa Phủ nói “Sơn Tây mất mùa, rễ cỏ vỏ cây không ăn được, hiện tại người ta ăn thịt lẫn nhau. Phủ dài có điện nhờ ta lo giúp một trăm vạn lượng bạc, để lập tức phát chẩn. Lão huynh, ông hiểu tình cảnh của tôi rồi, đừng nói là một trăm, tám mươi vạn, cho dù là mười vạn tám vạn, năm ngàn ba ngàn tôi cũng phải đi quyên góp của từng người, lấy đâu ra tiền mà cho vay?”. Vương Mộ Thiện nói “Cứu một mạng người còn hơn xây bảy cấp phù đồ. Lão bá làm việc tốt, nếu có tiền cho mượn, tự nhiên đưa tới trước một ngày thì có thể cứu sống người ta sớm hơn một ngày”. Thân Nghĩa Phủ nói “Ái chà chà ! Nếu tôi không có sức xoay xở tới nơi tới chốn, thì cũng như mượn dầu này vay dầu nọ, làm sao xoay chuyển được cục diện này”. Diêm Nhị tiên sinh cũng giúp Thân Nghĩa Phủ, nói Thân đại tiên sinh siêng năng thế nào, khó khăn thế nào “Hiện việc chẩn quyên đã thành cái thế nỗ lực giương lên tới mức chót, đâu có phải dễ dàng như trước đây nữa”, thao thao bất tuyệt nói suốt một hồi.

Wương Mộ Thiện đến lúc ấy mới thỉnh giáo tên họ y. Thân Nghĩa Phủ nói “Ngay cả Diêm Nhị tiên sinh Diêm đại thiện nhân mà ông cũng không biết sao ? Như thế thì cũng khó coi ông là người Thượng Hải đấy ! Y họ Diêm, hiệu là Diêm Tá Chi, gần đây từ chức Tri châu được bảo cử qua châu trực thuộc tỉnh. Y đã được ban chỉ dụ khen thưởng ba lần, có hai lần được thưởng cao hơn, tên tôi còn phải ghi ở dưới tên y”. Diêm Nhị tiên sinh nghe thấy mặt mày rạng rỡ. Lại thỉnh giáo danh hiệu của Vương Mộ Thiện. Vương Mộ Thiện nói xong, Thân Nghĩa Phủ nói “Vị Vương đại ca này chính là người mở Thiện thư cục mà tôi đã nói với ông đấy”. Diêm Nhị tiên sinh nói “Người Trung Quốc ta rất ít người biết chữ, muốn làm việc tốt, dùng sách tốt để dạy dỗ thì phải tốn công nhiều hơn. Vả lại nếu đưa sách khuyên làm điều tốt tới cho người ta mà người ta không đọc thì há không uổng phí sao ? Theo ngu kiến của tôi, thật không

bằng thực sự cầu thị, làm một ít việc công đức trước mắt, rốt lại còn có thực tế. Thân đại tiên sinh thấy thế nào?”. Thân Nghĩa Phủ chưa kịp lên tiếng, Vương Mộ Thiện đã nói “Tôi không đủ sức nên chỉ có thể khắc in sách vở để khuyên răn giáo hóa người ta. Chữ nếu có nhiều vốn đủ sức, thì cũng đã làm việc như Thân lão bá rồi”.

Diêm Nhị tiên sinh cười nhạt nói “Làm việc tốt mà phải có vốn thì cả đời ông cũng không làm được đâu ! Tôi tư cách nông cạn thì không đáng nói, nhưng cứ lấy vị Thân đại tiên sinh của chúng ta đây mà bàn thì lúc đầu trong tay thái thái lão bá của y mấy khi có tiền. Thái thái lão bá nhà y lúc đầu ở một gian nhà nhỏ, một năm chẳng qua kiếm được chục quan tiền. Về sau vì người làng thấy y tuổi cao đức trọng bèn tôn y làm một chức vụ trong làng. Lão nhân gia người từ đó đi khắp nơi mộ quyền, làm việc tốt khắp nơi. Tục ngữ nói Hòa thượng ăn cơm khắp bốn phương. Thái thái lão bá nhà y quyền mộ được cả tiền của am ni cô, đủ thấy là thần thông quảng đại thế nào rồi. Lúc thái thái lão bá nhà y qua đời đã gom góp được mấy trăm quan. Đến thái lão bá nhà y rồi đến lão bá y thì vừa khéo hai năm liền Sơn Đông, Hà Nam nổi nhau vỡ đê, một dải Kinh Tân ngàn dặm thành đất hoang. Các quan địa phương biết nhà y chịu làm việc tốt bèn cất nhắc, phàm có việc chấn quyền đều giao cho làm. Cho nên đến lúc thái lão bá nhà y qua đời thì trong ngân trang đã có vài chục vạn lượng. Trước khi Thân lão bá qua đời mấy năm, tôi chỉ mới mười ba tuổi. Có hôm tới Thân phủ lên thỉnh an Thân lão bá, Thân lão bá kéo tay tôi nói Bọn trẻ con các người, điều quan trọng nhất là phải làm người tốt, làm người tốt rồi thì sẽ có vốn liếng. Người nghĩ xem cha ta có gì đâu ? Ngay cơm nhạt trà thô cũng không có đủ mà ăn. Từ khi theo làm việc tốt cho đến đời ta, bây giờ nhà cũng có, ruộng cũng có, chức quan cũng có, vợ cũng có, người hầu cũng có. Có cái gì mà không phải là nhờ làm việc tốt mà có đâu ? Trời xanh không phụ người khổ tâm, câu ấy không sai chút nào. Về sau Thân lão bá qua đời, lại truyền tới Thân đại tiên sinh

chúng ta đây. Thân đại tiên sinh càng khác hẳn mọi người, không những mở mang hơn trước mà hiện lão nhân gia người đã đội mũ màu lam, sắp tới sẽ đội mũ đỏ. Ông không nghe vị thể huynh của họ sắp tới sẽ được bảo cử làm Đạo đài sao ? Đúng là Long phượng cùng đẹp, đáng trọng đáng kính”.

Vương Mộ Thiện nghe thế khôn xiết khen ngợi, lại nói với Diêm Nhị tiên sinh “Tuy ông giúp Ông tiên sinh không nhiều bằng Thân lão bá, nhưng từ đó mà xem thì chắc cũng phát tài”. Diêm Nhị tiên sinh nói “Sao lại nói thế ! Tôi làm sao sánh được với y ! Sách Đại học có câu Thành tâm mong cầu, dầu không được cũng không xa lắm. Hiện tôi đang mong cầu đây”. Thân Nghĩa Phủ nói “Không cần ông mong cầu, chuyện Sơn Tây lần này thế nào cũng phải có ông. Bây giờ tính đi tính lại, cứ gọi những người đã góp tiền cho chúng ta làm người tốt, sao bằng chúng ta tự đi cũng dễ bảo địa phương của họ cung ứng. Chúng ta ném đủ mùi cay đắng, mua được chút thể diện, quyền được rất nhiều tiền, còn có ai không chịu lấy lòng chúng ta nữa. Vả lại còn có thể dắt thêm mấy người cùng đi, sắp tới ra sức chấn quyền, trong tờ bảo cử cũng dễ để bại thêm vài người”. Diêm Nhị tiên sinh luôn miệng khen phải, lại hỏi “Đại khái lúc nào lên đường ?”. Thân Nghĩa Phủ nói “Ít nhất cũng phải mười hôm nữa. Hiện tại chuyện quan trọng nhất là khắc in sổ quyền góp. In xong rồi còn phải chờ các tòa báo chia đi phân phát giúp, bản nháp tôi đã viết xong đây, ông xem thử còn có chỗ nào cần sửa không ?”. Diêm Nhị tiên sinh nhìn qua một lượt, nói “Tốt thì tốt rồi, nhưng vẫn còn thiếu tám chữ”. Thân Nghĩa Phủ vội hỏi “Thiếu tám chữ gì ?”. Diêm Nhị tiên sinh nói “Có phải là thiếu tám chữ Nếu bớt xén thì sẽ bị sét đánh không ? Nếu ông không in thêm tám chữ ấy, nhất định người ta sẽ không tin”. Thân Nghĩa Phủ nói “Đúng lắm, đúng lắm. Lúc ấy tôi nhất thời quên mất, chữ tám chữ này thì vốn không thể thiếu được”.

Lúc ấy Vương Mộ Thiện cũng nhìn qua sổ quyển góp một lượt, đứng ngẩn ra đó không dám nói tiếng nào. Về sau nghe hai người bọn họ nói chuyện mới biết bên trong còn có nhiều điều tình diệu như thế. Sau đó hai người Thân, Diêm lại bàn tới danh tự, Thân Nghĩa Phủ nói “Tôi là nhà chẵn quyển nhiều đời, thì là người đứng đầu, tôi cũng không khách sáo làm gì. Còn lại thì ông cứ châm chước mà làm”.

Vương Mộ Thiện đến lúc ấy đột nhiên nảy ra ý bám đuôi ngựa, bèn nhìn Thân Nghĩa Phủ nói “Thân lão bá, tiểu diệt tuy tiền bạc có ít, nhưng chuyện khuyến quyển này tự thấy cũng làm được, có thể ghi thêm tên tiểu diệt vào cuối sổ quyển góp không? Một là tiểu diệt bám vào đuôi ngựa để người ta coi tiểu diệt ngang hàng với các Đại thiện sĩ, cũng không gì vinh dự bằng, hai là tiểu diệt cũng có thể mượn dịp này học hỏi thêm. Tiểu diệt tình nguyện ra sức, tiền bạc quyển được sẽ nộp về quỹ hết, một đồng củi nước cũng không dám lãnh”. Thân Nghĩa Phủ nghe y nói thế, cùng Diêm Nhị tiên sinh đưa mắt nhìn nhau hồi lâu. Thân Nghĩa Phủ chưa kịp lên tiếng, Diêm Nhị tiên sinh đã nói trước “Được ghi tên vào danh sách này rất không dễ. Ông đừng coi việc ghi tên vào đây là chuyện nhỏ, một cái tên tuy chỉ có ba chữ nhưng mỗi chữ đáng giá mấy vạn lượng bạc đấy. Ông tự xét lại mình xem có thể gánh vác được gánh nặng ấy không?”. Vương Mộ Thiện nói “Nếu thế thì tôi sẽ đi tìm Tống lão bá Tống Tử Nhân nhờ làm người bảo đảm được không?”.

Thân Nghĩa Phủ nghĩ thầm “Y vốn tới đây là để mượn tiền, bây giờ không nói chuyện mượn tiền, lại muốn giúp đỡ việc khuyến quyển, chỉ mong được kể tên vào danh sách, mình cũng không tiện không đồng ý. Vả lại y vẫn đi lại với mấy vị Quan sát, xem bề ngoài cũng không đến nỗi, cũng nên cấp cho y món nhân tình này”. Bèn nói “Đây không phải là tôi không tin lão huynh, nhất định đòi lão huynh phải tìm người bảo đảm, nhưng thật ra vì việc này có

quan hệ rất lớn, không phải là việc của một mình tôi, tôi cũng không làm chủ được. Nếu có người bảo đảm thì mọi người sẽ không chê trách gì tôi”. Vương Mộ Thiện nói “Chuyện đó tiểu diệt biết mà”. Thân Nghĩa Phủ lại nói “Bấy giờ lão huynh đã là người nhà của bọn tôi, chỉ mong lão huynh từ đây thuận buồm xuôi gió, thăng quan phát tài, mọi việc đều bắt đầu từ đây, được cả danh lẫn lợi thì không gì tốt hơn. Trước đây người ta có câu Làm điều thiện rất vui, tôi là người đã trải qua, chẳng lẽ còn lừa ông sao?”. Vương Mộ Thiện nghe xong tự nhiên rất thích thú.

Diêm Nhị tiên sinh nói “Hiện sổ quyền góp chưa in, lại ghi thêm từng khoản quyền góp thì nhanh nhất cũng phải hai mươi hôm mới có thể lên đường. Tháng mười năm nay là sinh nhật bảy mươi chín tuổi của gia mẫu. Lần trước sau vụ chấn quyền ở Quảng Tây, quan tỉnh đã bảo cử cho bà được thưởng hàm nhị phẩm. Tháng trước biểu huynh của tôi lên kinh đã tiện dịp nhận cáo mệnh rồi. Tôi đang định chọn ngày tốt, mượn Trương Viên để làm lễ mừng cho lão nhân gia người một hôm. Trong tháng mười tôi phải đi chấn quyền, không thể ở nhà, cũng muốn nhân dịp này chúc thọ để hết lòng người làm con. Đại tiên sinh thấy thế nào?”. Thân Nghĩa Phủ nói “Phải lắm, phải lắm! Làm rạng rỡ cha mẹ, nêu cao danh tiếng vốn là như thế. Nếu Tá huynh không làm việc chấn quyền hai năm nay thì làm sao có thể được một phen thế này. Nếu cần in thiếp mời chung, nhất định tôi cũng ghi tên”. Diêm Nhị tiên sinh nói “Vốn đang định nhờ cậy”. Lại nói chuyện phiếm một lúc, rồi đôi bên chia tay.

Từ hôm ấy trở đi, Thân Nghĩa Phủ bèn viết một hàng “Tổng cục quyền góp để cứu tế tỉnh Sơn Tây” (Khuyến quyền Sơn Tây cấp chấn Tổng cục) lên giấy đỏ dán ở cổng. Vương Mộ Thiện lại thỉnh thoảng tới nhà y chơi. Qua ba hôm danh sách quyền góp đã in thạch ấn xong, người có tên cuối cùng quả nhiên là Vương Mộ Thiện.

Vương Mộ Thiện xem xong, trong lòng vô cùng đắc ý.

Số sổ quyền góp đã in, ngoài số đưa tới các tòa báo để tùy tiện phân phát, chỉ có một mình Vương Mộ Thiện giữ năm sáu trăm quyển. Mỗi khi tới đâu, mở miệng ra là trong vòng ba câu sẽ nói tới chuyện ấy, rồi rút trong túi ra đưa cho mọi người xem, lại chỉ vào tên mình ở cuối, nói “Đây là tôi, hiện tại cũng tham gia giúp đỡ nhóm này. Nếu các ông muốn quyền góp thì cứ giao cho tôi, cũng như đưa tới Tổng cục vậy. Vả lại, tôi cũng mới vào nhóm, nếu tôi mời được vài người quyền góp thì cũng có chút thể diện”. Mọi người thấy y khẩn thiết như thế cũng hơi có ý nể mặt, không khỏi cũng phải đưa y ít tiền, nhưng không có khoản nào lớn. Quyền được ba hôm, y đưa ra hơn ba trăm quyển sổ quyền góp chỉ thu được hơn một trăm tám mươi quan tiền, đều là những khoản lắt nhắt vụn vặt. Vương Mộ Thiện lại bắt đầu chán nản lười biếng. Đến khi trở về Tổng cục hỏi mới biết trong ba hôm ấy Thân đại tiên sinh không ra khỏi cửa, chỉ ngồi nhà mà đã quyền được mười mấy vạn quan. Vương Mộ Thiện mới biết chuyện khuyến quyền này cũng giống như làm quan, không có tư cách thì không làm được.

Đúng là có việc thì dài, không việc thì ngắn. Lại qua mấy hôm thì Diêm Nhị tiên sinh làm lễ chúc thọ cho lão thái thái. Hôm trước đó đã tới Trương Viên thuê phòng, hôm sau dắt gia nhân tới bày biện, lại gọi một ban hát, phát một tờ thiệp mời, tổng cộng mời hơn ba trăm khách, đều là các đại nhân tiên sinh nổi tiếng ở Thượng Hải. Đến hôm sau, Diêm Nhị tiên sinh dậy sớm, mặc áo tấc, ngồi xe ngựa tới thẳng Trương Viên. Lại dắt theo một đứa con trai. Đứa nhỏ này mới có chín tuổi, cũng ăn mặc chỉnh tề, mặc áo tấc nhỏ, đi hài nhỏ, đầu đội mũ ngũ phẩm. Nói là hôm nay khách khứa tới nhiều nên bảo nó đi theo để lạy tạ đáp lễ giúp. Ngoài ra còn có đám kế toán, tất cả hơn mười người cùng đi.

Diêm Nhị tiên sinh tới Trương Viên lúc bảy giờ. Tám giờ

thì có một vị khách tới, là một vị Đạo đài nổi tiếng, gọi là Đạo đài Dập đầu (Cái đầu Đạo đài), đã hơn bốn mươi tuổi. Theo y nói thì y đã quyền chức Đạo đài này hơn hai mươi năm, được phân về tỉnh Hồ Bắc, nhưng từ đó đến nay chưa hề được sai sử. Nhà y ở Thượng Hải, chuyên chờ lúc người ta có việc lễ lạt ăn mừng, y liền mặc áo đội mũ tới dự, bất kể có quen biết không, chỉ cần có người quen của y tới dự thì nhất định y sẽ là người đầu tiên mặc áo đội mũ tới vái lạy. Về sau mọi người biết bèn đặt cho y một cái mỹ hiệu, gọi là Đạo đài Dập đầu. Mọi người thấy Đạo đài Dập đầu không đâu không tới lạy lục, cho dù có kẻ không quen y nhưng ngẫu nhiên trong nhà có việc cũng sẽ gửi thiệp mời để y tới dập đầu. Vị Đạo đài Dập đầu này lại ăn khỏe, mỗi lần tới nhà người ta đều chờ mở tiệc ăn cơm xong mới về, có lúc ăn cả buổi sáng lẫn buổi chiều. Nhà người ta có việc, khách khứa lui tới cũng phải có người tiếp khách. Các vị đại nhân tiên sinh khác, cho dù có gửi thiệp mời, tới hồi thúc thì chẳng qua cũng chỉ như đi điểm danh, tới là về ngay, vả lại còn có người làm ra vẻ kênh kiệu không tới. Chỉ có vị Đạo đài Dập đầu này, y mà tới rồi là lập tức tiếp khách giùm anh, lắng xăng đi lại, không để chủ nhà phải chăm sóc. Vì vậy mọi người có việc đều phải mời y.

Lại nói hôm ấy Đạo đài Dập đầu lên tới phòng rồi, làm lễ xong, gặp chủ nhân mời ngồi uống trà. Lúc ấy vì còn sớm, trong phòng không có khách nào khác. Diêm Nhị tiên sinh vì không biết nói chuyện gì với vị Đạo đài Dập đầu này, bèn gọi đứa con qua bảo nó thỉnh an lão bá giúp mình. Đạo đài Dập đầu lại thấy nó đội mũ, bèn hỏi “Thế huynh ở ban nào?”. Diêm Nhị tiên sinh nói “Năm trước tỉnh Tứ Xuyên bị lụt nên quyền được cho nó phẩm hàm Đồng tri. Thăng con tôi còn nhỏ, khi nào nó lớn lên sẽ mua cho nó một chức quan”.

Đạo đài Dập đầu nói “Hiện tại quyền góp thì được thưởng

thế nào ? Tôi đang muốn xin một cái cáo sắc phong tặng hàm nhất phẩm cho ba đời". Diêm Nhị tiên sinh nói "Có có có. Mỗ ông là người nhà, tôi nói thật. Nếu là người khác thì cho dù có bỏ tiền ra tôi cũng không nói chuyện với y. Mỗ ông muốn làm chuyện đó, cứ tạm chờ thêm một hai tháng nữa. Lần này quyền góp để cứu tế tỉnh Sơn Tây, ít nhất cũng phải quyền được bảy tám vạn. Có một số người quyền được tròn số ngàn số vạn, họ đều xin khen thưởng cho mình, hoặc giả khen thưởng con em, chúng tôi không thấy có chỗ nào hay. Cho dù ngoài số xin ban thưởng có thêm chút nào thì cũng chỉ có hạn. Thứ nữa, các nhà buôn bán tuy do các phủ huyện ra lệnh quyền góp, nhưng sắp tới loại trung gian quyền góp này sẽ đem bán lại cho người khác để gỡ gạc lại ít tiền. Loại trung gian quyền góp này là bậc đại hành gia chạy chọt mua bán, chúng tôi cũng không chiếm được tiện nghi. Muốn có được tiện nghi thì phải quyền những khoản lật vặt, người ta quyền một trăm tám chục, mười đồng năm đồng, ai cũng muốn được gì tốt. Nhưng góp ít thành nhiều, chuyện đó thì người đứng ra quyền góp được hưởng lợi. Ví dụ có một khoản quyền góp là một trăm vạn lượng, theo lệ ban thưởng thì bất quá người ta chỉ biết có những người quyền mười vạn, hai mươi vạn, chứ số còn lại thì đều phải chờ cho tròn số. Lúc sắp làm tờ tâu lên thì chuyện tỉnh nào là do Tổng đốc, Tuần phủ tỉnh ấy bàn bạc với chúng tôi, định rõ phần trích ra đưa họ, cũng có thể xin được khen thưởng. Người ta vui vì được lợi, ai không tới bán. Vả lại khoản tiền mua bán ấy quá nửa là qua tay chúng tôi". Đạo đài Dập đầu nói "Nếu thế là bán sáu bảy phần cho người ta, thì một trăm vạn lại chẳng mất đi sáu bảy chục vạn à ? Thế thì làm sao mà cứu tế được !". Diêm Nhị tiên sinh nói "Ông thật ngốc quá ! Nếu đem số tiền ấy đi cứu tế thì bọn tôi cả năm vất vả là để làm gì ? Quả đúng như thế, nên tại sao tôi không bảo ông quyền góp, mà lại bảo ông chờ thêm vài ngày ? Bảo ông chờ thêm vài ngày thì sẽ có lợi cho ông. Có điều đây cũng không phải là chuyện của một mình tôi. Hiện Sơn Tây có việc cần quyền góp gấp, bằng vào danh

tiếng Quan sát của ông, chỉ cần quyền vạn bạc thì ngoài việc theo lệ được khen thưởng, tôi còn có thể nghĩ cách bảo cử giúp ông, không cần nói là phong tặng cho ba đời, còn có thể tìm thêm vài chức quan nữa”. Đạo đài Dập đầu nghe xong, trong lòng rung động, chẳng qua vì bất y quyền một vạn lượng bạc nên vẫn còn ngần ngại.

Đang nói thì khách khứa lục tục kéo tới, nên câu chuyện bị cắt đứt. Về sau khách tới đông dần, chủ nhân bèn sai mở tiệc. Đạo đài Dập đầu cũng thay mặt chủ nhân mời khách uống rượu rồi vào một bàn vắng ngồi ăn, ăn luôn bốn món không hề nghỉ. Cuối cùng bưng lên một bát chân giò thui nấu canh, y mời mọi người ăn. Mọi người đều nói “Cảm ơn, quả thật không ăn được nữa”. Y thấy mọi người không ăn, bèn cầm đũa khoắng một cái, toàn bộ lớp da của cái chân giò đã bị y gấp ra, đặt lên tô cơm. Chỉ thấy y đưa đũa gấp cái chân giò lên cắn từng miếng, miếng nào cũng dài cả tấc, ăn chung với cơm, như hùm như sói, không đầy một khắc đã ăn hết sạch. Theo y thấy thì vẫn chưa no, nhưng vì thấy mọi người đều đã dừng đũa nên đành nghỉ. Bàn ấy vừa tan, vừa khéo lại có khách tới sau, lại dọn thêm một bàn. Y lại thay mặt chủ nhân, ăn thêm hai chặp nữa mới no. Lúc chia tay lại thay mặt chủ nhân dềnh dàng cảm ơn một hồi, rồi xem hát thêm một lúc. Kế thấy khách khứa đều đã ra về, y mới chịu về.

Lại nói Diêm Nhị tiên sinh mừng sinh nhật của lão thái thái xong, nghỉ ngơi một hôm, đi các nhà cảm ơn rồi chuẩn bị lên đường. Y nói đi lo việc quyền góp thì không nên mặc áo da, nhưng Sơn Tây trời lạnh, bèn bảo người nhà chuẩn bị quần áo bằng tơ gấm mặc bên trong, sắp tới bên ngoài chỉ cần mặc một cái áo gấm rách là đủ. Vì y phải làm Đại thiện sĩ nên bề ngoài cũng không thể không làm ra vẻ vô cùng tiết kiệm. Tiền bạc thì có thể nhờ ngân hàng chuyển ngân phiếu đi, nhưng quần áo bằng tơ gấm thì không thể không tự mình mang đi. May là dọc đường đều có quan địa phương sai người

lo lắng giúp đỡ. Đại thiện sĩ lần trước đi cứu người, hoàng thượng còn phải kính trọng, không cần nói là một châu huyện nhỏ mọn. Có ai không tốt, chỉ cần Đại thiện sĩ gửi một lá thư tới Phủ đài sẽ lập tức bị cách chức, mà cũng còn rất dễ bị tham hặc. Vì thế ai mà dám không tới lấy lòng y ! Mọi việc đâu vào đó xong, y bèn mang mấy người sư gia, gia nhân lên tàu máy, theo đường Kinh, Tân đi tắt tới Sơn Tây. Đi đường không phải một ngày, tới đâu thì trên đường đều đánh điện báo cho Phủ đài Sơn Tây, cũng may là Đại thiện sĩ gửi điện báo thì không tốn bao nhiêu tiền.

Một hôm tới địa giới Sơn Tây. Phủ đài Sơn Tây đã có công văn gửi các châu huyện dọc đường nói Đại thiện sĩ ở phương Nam là Diêm Mỗ mang tiền và quần áo lên chẩn cấp, cứu tế trăm họ ở Sơn Tây của chúng ta, quan lại các địa phương không thể không hết tình địa chủ, dọc đường đều phải sai phái người tới đón tiếp. Bấy nhiêu quan châu huyện nhận được công văn của thượng cấp ở bản tỉnh, làm gì mà không tận tâm. Những nơi y đi qua ghé lại đều đã chuẩn bị sẵn công quán. Có nơi còn treo đèn kết hoa, quan địa phương đích thân ra đón tiếp. Đại thiện sĩ tới nơi nghỉ rồi, còn đưa rượu thịt tới tặng.

Diêm Nhị tiên sinh muốn làm ra vẻ ngay thẳng trong sạch, tới nơi là vội sai người cất hết hoa và đèn, mọi người đưa rượu thịt tới thì đều không nhận. Chỉ hỏi tiểu nhị lấy một bát nước, đem trà của mình mang theo pha uống để đỡ đói, nói “Chúng ta còn có cơm mà ăn, tính ra còn sướng hơn trên thiên đường. Sắp tới tới cạnh Thái Nguyên, ngàn dặm đất hoang, một hạt lúa cũng không có, vỏ cây rễ cỏ đều không ăn được, đói đến nỗi phải ăn thịt người, cảnh ấy mới là khốn khổ đấy !”. Nói tới đó chỉ còn thiếu nước òa ra khóc, nói “Ta nghĩ tới nỗi khổ của nhân dân gặp nạn, ngay cả lương khô nuốt cũng không trôi !”. Mọi người thấy y như thế đều vô cùng kính trọng, cùng nói “ Như thế mới đúng là người tốt chứ !”. Tin ấy đồn

ra, những người lo việc tiếp đón ở quán kể tiếp bèn không dám treo đèn kết hoa, đưa rượu thịt tới tặng nữa. Không ngờ y thấy người ta tiếp đón qua loa lại nói người ta có ý khinh mạn mình, nói “Ta mất bao nhiêu vất vả gian khổ, mang tiền bạc tới Sơn Tây các người chần cấp, vốn là để cứu dân giúp quan địa phương các người, tại sao ngay cả việc cung ứng cũng không chu tất ? Ngay cả cái ăn cũng không chuẩn bị nữa. Hay là coi bọn ta không ra gì, không đáng là người ? Hay là ghét bọn ta, không cần bọn ta tới chần cấp ? Nếu đã ghét bọn ta, không cần bọn ta tới thì ta sẽ lập tức gửi thư cho Phủ đài, bọn ta trở về là xong”. Quan địa phương vừa thấy Đại thiện sĩ tức giận, vô cùng sợ hãi, không dám thở mạnh. Tự mình trước mặt năn nỉ không được, lại nhờ các vị thân sĩ tới giữ lại, y mới ưng thuận. Đến lúc quan địa phương đưa rượu thịt tới, y lại nói không cần, lại nói “Không phải ta cần gì khác, chỉ vì trong ngoài sắp xếp không chu đáo. Vả lại bọn ta đi làm việc thiện, tự có lương khô đỡ lòng, trước nay không nhận rượu thịt của người ta”. Rồi nhất định không nhận, nhất định bắt mang về. Quan địa phương không biết làm sao, đành nhịn nhục im lặng mà thôi. Có một số châu huyện còn có ý lấy lòng Đại thiện sĩ, ngay cả các sư gia, gia nhân của Đại thiện sĩ cũng được nhờ, để nhờ họ nói tốt trước mặt Đại thiện sĩ, sắp tới Đại thiện sĩ tới tỉnh nói tốt cho họ vài câu trước mặt Phủ đài, Phiên đài, điều qua làm chức vụ khác tốt hơn. Vì vậy suốt trên đường đi Đại thiện sĩ rất có oai phong.

Một hôm tới địa giới Thái Nguyên. Phủ Thái Nguyên là nơi bị tai họa nặng nhất. Đại thiện sĩ thấy tình hình, biết khó lòng mở cửa từ thiện. Nếu lại điều võ dương oai như trước, bị người ở làng nhìn thấy xúm tới thì lúc ấy ngay cả thịt của y cũng không đủ cho họ ăn. Lúc ấy bèn dẫn dò những người tùy tùng, chia làm ba bốn toán, ăn mặc như người chạy đói, đều không ngồi xe, đi được mười mấy dặm. Đến lúc vào thành rồi, gặp quan địa phương trong thành mới dám hiên ngang trở lại nói là Diêm Đại thiện sĩ ở phương Nam tới.

Phủ đài được tin, không chờ y tới gặp mà đích thân tới thăm, nói rất nhiều lời ngưỡng mộ cảm kích, mở miệng ra là “Diêm lão tiên sinh”, lại dẫn dò các quan phủ huyện tiếp đón khoản đãi chu đáo. Quan hàm của Diêm Nhị tiên sinh chỉ là Tri châu, nhưng lần này là vì việc chấn tế mà tới nên y làm ra vẻ Đại thiện sĩ, ngay cả Phủ đài cũng không coi vào đâu, lại gọi Phủ đài là Mỗ ông, tự xưng là tôi. Vừa khéo vị Phủ đài này là người rất hiểu thời thế, bây giờ vì cần tiền bạc chấn tế nên không thể không chiều đón lấy lòng y, tuy không biết làm sao nhưng trong lòng rất không thích, ngoài mặt cũng gắng gượng trò chuyện qua loa.

Diêm Nhị tiên sinh hôm trước tới Thái Nguyên, hôm sau bèn phái các tùy tùng mang tiền gạo chia nhau đi các nơi, kê khai hộ khẩu, theo số người có thật mà cấp phát, mình cũng mặc một bộ quần áo rách rưới làm việc. Các vị nên biết những người làm Đại thiện sĩ cả năm quỳn được ít nhiều tiền bạc, đích thân ném mùi vất vả, rồi lại thì dân gặp nạn cũng được nhờ, nếu không thế thì không biết có bao nhiêu người phải chết, có họ thì rồi lại cũng cứu được không ít người. Đó là lời bình của người làm sách, nếu cứ nhất loạt chê bai thì không đúng với đạo trung thứ. Nhưng người đi quỳn góp giữ lòng trong sạch, thật sự tận tâm, không mong cầu chuyện gì tốt cho mình cũng có, còn như hạng người mà sách này nói tới thì cũng khó mà không có. Đã có loại người như thế, loại việc như thế, thì người làm sách kể lại cũng không phải là khắc bạc gì.

Chuyện rườm chỉ cần kể tắt. Lại nói Diêm Nhị tiên sinh ở Thái Nguyên phát chẩn hai tháng, lại làm xong vài việc thủ tục, công đức không ít, tiền bạc cũng dùng không ít. Không những trăm họ ở Sơn Tây ca ngợi mà cả các quan viên ở Sơn Tây từ Tuần phủ trở xuống cũng không ai không cảm kích y. Đến lúc ấy y thấy vô cùng đắc ý, trong mắt không người. Lại vì y bình sinh là người ít độ lượng, người trên đời ngoài y ra thì không có ai tốt nên khi về tới

tỉnh, gặp Phủ đài rồi bèn đem chuyện các phủ sảnh châu huyện mà y đi phát chẩn ra nói, người này xấu thế nào, người kia xấu thế nào, nửa là giận chuyện công, nửa là oán chuyện riêng, rốt lại không có ai là người tốt. Phủ đài nghe xong cũng nổi giận, bèn dặn Phiên đài cách chức mấy người mắc lỗi nặng nhất.

Lúc ấy y càng làm ra vẻ có rất nhiều chuyện bất mãn với người khác. Ban đầu thì y nói xấu người khác với Phủ đài, về sau cũng có người tới gặp Phủ đài nói xấu y. Người đông ta ít, một cái miệng làm sao nói với tất cả mọi người. Phủ đài nhớ lại tình hình lúc mới gặp y, thấy người có vẻ ngạo mạn, trong lòng cũng không thích, vì vậy lại tưởng kế tỵ kế, dâng lên một tờ tâu rằng :

“Quan lại Sơn Tây đã vô cùng thối nát. Hiện đang sau lúc đại hạn, dân chúng xiêu lạc, nguyên khí nhất thời khó có thể phục nguyên, nếu không có người quan tâm tới nỗi khổ của dân hết sức phủ dụ thì không thể bổ cứu được. Nay có thân sĩ nhân nghĩa ở phương Nam, Tri châu phân tỉnh bổ dụng là Diêm Mỗ, lần này từ Thượng Hải quyên được tiền bạc tới Sơn Tây chẩn cấp, lo việc công thích điều nghĩa, rất nên khen thưởng. Từ khi tới Thái Nguyên, thần mấy lần tiếp kiến, thấy y tài thức to lớn, tính tình thật thà, tới nơi nào phát chẩn đều là ăn đói mặc rách, đồng cam cộng khổ với bọn người hủ, lặn lội trong cảnh nóng nực, quả thật là loại người kiên nhẫn chịu khổ chịu cực, tài năng hiếm có đáng quý. Tới khi hỏi qua chuyện khác thì càng thấy cương nghị quả cảm, không sợ bị người ghen ghét, quả thật là quan lại hiếm có ngày nay. Xin bệ hạ nghĩ tới tỉnh Sơn Tây cần người, cho lưu viên ấy lại tỉnh để sai khiến thì đó là cái ơn rất lớn vậy”.

Tờ tâu dâng lên, triều đình tự nhiên đáp ứng. Một hôm tờ phê gửi xuống, Phủ đài cũng không nói cho ai biết, cho vào tay áo tới thăm y. Gặp nhau xong, lại dần dần tăng bốc y, dần dần nói ra ý muốn nhờ vả việc lớn. Diêm Nhị tiên sinh nghe thấy chỉ nghĩ là

Phủ đài thù ứng lấy lệ, không khỏi có chỗ lên mặt, lại nói rất nhiều câu tự đề cao mình, nói nào là “Hiện tại Sơn Đông, Trục Lệ đều chờ tôi tới chấn cấp, vì tôi làm được những chuyện mà các ông không làm được. Bây giờ trừ phi có thượng dụ giữ tôi lại quý tỉnh giúp việc, đó là chuyện không làm sao khác được. Chứ ngoài ra thì bất kể là ai cũng không thể giữ tôi lại”. Phủ đài đến lúc ấy mới cười khê một tiếng, rút tờ phê trong tay áo ra đưa cho y. Lúc ấy cũng không gọi y là Diêm lão tiên sinh, chỉ nói một câu “Hiện tại đã có thượng dụ ở đây, mời lão huynh xem”. Diêm Nhị tiên sinh nghe thấy cả kinh, vội vàng đón lấy đọc, chỉ thấy bên trên là tờ tâu của Phủ đài Sơn Tây bảo cử, giữ y lại Sơn Tây sai phái, đoạn cuối có một hàng chỉ dụ phê “Nay giao Diêm Mỗ cho tỉnh Mỗ sai phái ủy dụng” hơn mười chữ. Diêm Nhị tiên sinh đọc tới đó nhất thời vừa mừng vừa sợ, hai tay không buông được tờ dụ ra. Sợ là vì y chưa hề nói tiếng nào với mình, bỗng không lại gửi tờ tâu giữ mình lại. Mừng là vì mình vốn là một người không có chỗ làm quan, hiện chọt lại vào ban đặc chỉ, có thể được lập tức giữ chức vụ, vì vậy trong lòng bất định. Nhưng đã ở lại Sơn Tây thì là cấp dưới của Phủ đài, không thể xưng hô như trước. Một sớm bắt ta phải cung kính thì không những trong lòng ta không phục, mà ngoài mặt thật cũng khó. Hôm trước là cùng đứng cùng ngồi, hôm nay là đại nhân ty chức, không sao nói ra được, thật cũng khó xử. Nghĩ kỹ một lúc, ngẩn ngại không quyết bề nào. Kế lại nghĩ “Y đã biết được chỗ hay của mình, bảo cử mình thì y là tri kỷ của mình. Người xưa nói Cầm ơn tri kỷ, mình đã biết ơn y thì cho dù gọi y là đại nhân cũng có gì không được”. Chú ý đã định bèn buông tờ phê xuống, vội vàng đứng dậy cung cung kính kính dập đầu lạy Phủ đài. Lạy xong thỉnh an một tiếng rồi nói “Ty chức được đại nhân đề bạt, xin cảm ơn đại nhân tài bồi. Ty chức tình nguyện theo hầu đại nhân, hết lòng hết sức”. Phủ đài vẫn khách sáo với y như trước, mỗi khi y bẩm kiến là lập tức mời vào, thấy mặt là khen ngợi tăng bốc này nọ. Có mấy viên Đạo đài, Tri phủ quyền quan đều không bằng y. Y nói một là

một, nói hai là hai, Phủ đài chưa bao giờ nói qua một chữ không, vì vậy những người hơi có vết xấu trong quan trường đều tới xu phụng lấy lòng y. Ban đầu y còn khách sáo với mọi người, về sau cũng đi tới chỗ Quen biết thì không ngờ vực nữa.

Lại qua một thời gian, tiền bạc y mang theo dần dần đã chẵn cấp hết, vì muốn lấy tiếng tốt trước mặt Phủ đài lại đánh điện báo tới Thượng Hải lấy thêm mười mấy vạn lượng tới. Lúc đầu tiền bạc đều giao cho y quản lý, ngoài việc chẵn cấp thì không dùng vào việc gì khác. Từ khi y được sai ở lại Sơn Tây làm việc, lần thứ hai Thượng Hải gửi tiền tới thì Phủ đài cũng dần dần can thiệp vào, có lúc thì lấy cớ biện lý việc Thiện hậu để mượn. Y nể mặt Phủ đài, không dám không đưa. Mười mấy vạn lượng bạc qua mấy lần như thế cũng hết sạch. Tiền bạc đã hết lại đánh điện về Thượng Hải, mọi người biết y đã làm quan ở Sơn Tây, vả lại tiền bạc đã dùng không ít, đại khái có thể không cần phải chẵn cấp nữa, nên về sau tiền bạc gửi tới cho y cũng không được dễ dàng như trước.

Lúc ấy y đang nóng đầu, vì một việc gì đó tới gặp Phủ đài nói quan Thủ phủ không tốt. Phủ đài lập tức cách chức Thủ phủ, lại bàn với Phiên đài phái Diêm Mỗ làm Thự lý. Phiên đài nói “Diêm Mỗ là Tri châu, làm Thự lý Tri phủ không khỏi quá chênh lệch giữa quan hàm và chức vụ”. Phủ đài lạnh lùng nói “Bây giờ là lúc nào, còn câu nệ chuyện tư cách gì nữa ? Trước nay ta bảo cử y, lưu y lại Sơn Tây là muốn trọng dụng y. Bây giờ triều đình còn phá lệ dùng người, ta và người há lại còn câu nệ luật lệ !”. Phiên đài bị Phủ đài dẫn tới chỗ không còn gì để nói, chỉ đành vâng dạ khen phải. Trở về nha môn lập tức ra bằng, nhưng vì y đập phải đinh chỗ Phủ đài nên trong lòng không thích. Hôm sau Diêm Nhị tiên sinh lên nha môn tạ ơn ủy nhiệm, chỉ riêng Phiên đài là không tiếp kiến.

Phủ đài lại lập tức giục y đi nhận ấn. Vừa khéo người tiền

nhệm mấy tháng trước đây gặp phải đại hạn, không có khoản nào nộp lên, càng thêm cực khổ, cũng muốn giao ấn sớm ngày nào thì nhẹ nhàng ngày ấy. Diêm Nhị tiên sinh chọn ngày thứ ba nhận ấn. Lão tiên sinh người trước nay quen tiết kiệm, hôm nhận ấn ngồi một chiếc kiệu hồng, gọi là kiệu bốn người khiêng nhưng thật ra chỉ có hai người phu kiệu, một cái lọng đỏ, một cái thanh la, tùy tùng dẹp đường chỉ có một người. Hỏi mọi người đầu cả rồi, họ đáp “Đều đói nằm bẹp cả rồi”. Diêm Nhị tiên sinh không tiện kiểm chuyện. Đến lúc nhận ấn xong, lên công đường điểm danh, thư lại sáu phòng chỉ có ba người, sai dịch cũng chỉ có năm sáu người. Tối điểm danh chỉ có một người ra vào ứng danh mấy lần, nhìn tới quần áo thì như ăn mày. Diêm Nhị tiên sinh sợ toát mồ hôi, biết năm nay mất mùa không thu hoạch được gì, chức vụ này muôn ngàn lần không kiếm được tiền, đành tương kế tựu kế làm một vị quan thanh liêm còn có thể che mắt thượng ty. Sau khi nhận ấn, liên tiếp mười mấy ngày không có thuộc viên nào đưa lễ vật tới tặng biếu theo lệ, vả lại còn tới mức chính trị khoan dung hình phạt nhẹ nhàng, không có án tử động lại, ngay cả việc thuộc viên trình án kiện suốt nửa tháng cũng không có vụ nào. Đó không phải là đức giáo cảm hóa mọi người, mà thật ra vì trăm họ ở phủ Thái Nguyên đều đã chết đói hoặc xiêu tán đi nơi khác, nên từ khi nhận ấn không có việc gì làm.

Lúc ấy y vẫn làm Tổng biện chẩn cấp như cũ. Thấy đã hết thu đến đông, khí trời phương Bắc rất lạnh, chưa đến tháng mười đã có một trận tuyết lớn. Liên tiếp gửi mấy bức điện báo về Thượng Hải nhưng không thấy tiền gửi tới, trong lòng rất buồn bực. Một hôm ngồi trong nha môn, chợt nhận được một tờ trát của Phủ đài, mở ra xem xong vô cùng hoảng sợ !

Muốn biết đó là chuyện gì, xin nghe hạ hồi phân giải.

Hồi 35

Quyên tiền nhiều công tử được quan cao Tiết món nhỏ người thân cũng chơi ác

Chuyện kể từ khi Diêm Nhị tiên sinh làm Thư lý Tri phủ Thái Nguyên, hàng ngày lên viện bẩm kiến và Phủ đài có việc công đi lại với y, bề ngoài thì rất khiêm cung nhưng giao cho y chức vụ rất khổ, may là gặp loại thượng cấp như thế cũng yên ổn, ngênh ngang tự đắc. Không ngờ một hôm đang ngồi trong nha môn chợt trên viện gửi xuống một tờ công văn, mở ra xem thì là trát của Phủ đài ra lệnh cho y. Bề ngoài nói y tập trung tiền bạc chặn cấp đặc lực thế nào, tiếp theo lại nói :

“Hiện đã đến mùa đông không thể trồng trọt, chờ đến mùa xuân mới được mấy tháng đẹp trời. Trong mấy tháng ấy trăm họ không thể ăn gió uống tuyết, nếu không có số tiền lớn chặn cấp thì lấy gì kéo dài cuộc sống thừa ? Viên ấy vốn có thanh danh, quan lại thân sĩ đều tin phục, vì vậy đặc biệt hạ trát để mau tập trung số tiền lớn phát chẩn, đừng nên trước chăm sau lười, không làm tròn trách nhiệm”.

Diêm Nhị tiên sinh nhận trát lo nghĩ đến nửa đêm, hôm sau lên viện lại vì thể diện không dám nói Thượng Hải không thể tiếp tế, chỉ nói đã gửi điện về giục, chắc không bao lâu sẽ có trả lời. Phủ đài nghe xong không nói gì, qua ba hôm lại hạ một tờ trát nữa giục y.

Y sốt ruột bèn bàn với một người bạn cùng đi chặn cấp, hiện là Hà sư gia trong Phòng Kế toán ở nha môn của y. Hà sư gia có tài thao lược, đoán việc như thần, nghĩ ngợi một lúc rồi nói “Phủ đài mấy lần hạ trát chỉ e là vì mình chứ không phải vì trăm họ đâu !”. Diêm Nhị tiên sinh nói “Sao người biết ?”. Hà sư gia nói “Hiện

trăm họ trong phủ Thái Nguyên đã hết sạch. Đến mùa xuân có mưa, ruộng đất tự nhiên sẽ có người về trồng trọt. Bây giờ người bỏ đi đã bỏ đi, người chết đói đã chết đói, đi cả chục dặm không thấy có khói bếp, lấy đâu ra người mà còn đòi nhiều tiền để chẩn cấp. Cho nên văn sinh nghĩ nhất định là Phủ đài muốn thủ lợi. Y cũng biết tiếng tăm của Thái tôn ở Thượng Hải rất lớn, chỉ cần gửi một bức điện báo tự nhiên sẽ có ngân phiếu vài chục vạn lượng gửi tới, chứ có biết đâu hôm nay không phải như trước kia, ra lệnh không còn linh nghiệm nữa”. Diêm Nhị tiên sinh nói “Bây giờ đã rơi vào khuôn phép của y, muốn thoát ra cũng không được. Người có cách gì tốt không?”.

Hà sư gia tuy mang danh là kế toán nhưng thật ra từ khi chủ nhân nhận chức đến nay không có khoản nào thu vào. Vả lại vị chủ nhân này lại cực kỳ keo kiệt, tiền chợ mỗi ngày cho cả nha môn trên dưới không tới một quan, cho dù có lừa y đưa thêm ít tiền cũng chỉ có hạn. Số tiền ấy y đang quản lý, cũng không thấy là vất vả. Bây giờ nghe chủ nhân nói thế y bèn tương kế tựu kế, nghĩ ra một cách, nói “Ngày mai Thái tôn lên viện chỉ cần xin Phủ đài cấp cho văn sinh một tờ trát. Văn sinh xin chịu vất vả về Thượng Hải giúp Thái tôn một chuyến”. Diêm Nhị tiên sinh hỏi “Trong trát viết gì?”. Hà sư gia đáp “Mộ quyền”. Diêm Nhị tiên sinh nói “Hiện việc mộ quyền đã như nổ súng giương hết sức, vả lại ở Thượng Hải có một nhóm của Thân đại tiên sinh, người thân phận thấp kém nói không đất lời, làm sao hơn được họ?”. Hà sư gia nghe xong cười nói “Mộ quyền là chuyện giả, nhưng báo hiệu là chuyện thật”. Diêm Nhị tiên sinh nghe tới hai chữ “báo hiệu” hiểu ngay bên trong có chuyện khác, vội hỏi “Làm thế nào để báo hiệu?”. Hà sư gia nói “Cứ theo chương trình của bộ định ra thì cứ mở Cục Mộ quyền chuyên quyền góp để lo việc của tỉnh Sơn Tây, người ta có tiền thì ở đâu cũng có thể nộp lên, cần gì phải tới Cục của các anh. Cho nên tôi nói không phải mộ quyền mà là khuyên người ta báo hiệu, vì mộ

quyên là ngu, báo hiệu là khôn. Tôi chỉ cần Phủ đài cấp cho một tờ trát, đoạn đầu nói là bản tỉnh bị thiên tai rất lớn, cần tiền rất gấp, nếu ai nộp từ một vạn lượng trở lên thì sẽ tâu về triều đình xin ban thưởng”. Diêm Nhị tiên sinh nói “Có bao nhiêu người quyên nổi một vạn lượng?”. Hà sư gia nói “Văn sinh còn chưa nói hết. Quyên hay không là chuyện của họ, làm tờ tâu dâng lên là quyền của mình. Người quyên được một vạn lượng bạc dĩ nhiên không có nhiều, nhưng chỉ cần họ nộp sáu bảy ngàn thì chúng ta cứ nói rõ với Phủ đài tính là một vạn cho họ được tiện nghi, thì người ta ai mà không theo về. Tính gộp cả số quyên quan cũng không bao nhiêu, sắp tới cho dù chỉ tâu xin cho họ được vào ban đặc chỉ thì người ta cũng có gì không vui. Số tiền ấy tiếng là chẵn cấp cho tỉnh Sơn Tây, nhưng chẵn cấp nhiều hay ít thì có bằng cỡ gì? Cứ để Phủ đài được tiện nghi, y muốn báo bao nhiêu thì báo bấy nhiêu. Cách ấy có lợi cho Phủ đài, nhất định y sẽ không nói gì. Nếu Thái tôn muốn được điều bổ chức khác tốt hơn hay qua phủ qua ban đều là việc rất dễ. Y lại còn để ông ở phủ Thái Nguyên này hớp gió mà sống sao?”.

Một phen trò chuyện ấy khiến Diêm Nhị tiên sinh hiểu ra, gật đầu lia lịa, luôn miệng khen “Lời người nói không sai”. Lại nói “Tuy nói thế nhưng ngày mai ta lên viện nói lại lời người với Phủ đài thì nhất định sẽ có trát, song người vốn không có quan chức, trát của y cấp cho người thì xưng hô như thế nào?”. Hà sư gia nói “Thái tôn đã lo được mấy chục vạn lượng bạc, còn sợ gì không tìm được một chức quan cho văn sinh? Để bắt đầu thì ít nhất cũng phải là một chức Đồng tri mới được”. Diêm Nhị tiên sinh cười cười, trong lòng cũng hiểu “Sắp tới cũng phải cho y một chức quan thật, cứ để ngày mai nói rõ với Phủ đài, sau đó ghi bằng cấp giao cho y là được”.

Bàn bạc đã xong, hôm sau lên viện bèn đem cách khuyên người ta báo hiệu nói với Phủ đài, lại nói “Tỉnh Sơn Tây chúng ta

không có ngân khoản nào khác nên có chuyện gì thiếu kinh phí đều không làm được. Hiện mở ra cánh cổng lớn này, về sau cứ tận dụng, trên bộ đời nào còn bởi móc chúng ta nữa?”. Phủ đài nghe xong quả nhiên rất mừng, bèn hỏi “Chuyện này vẫn phải tới Thượng Hải thu xếp, ở đó nhiều người có tiền, dễ thu gom tiền bạc, nhưng phái ai đi bây giờ?”. Diêm Nhị tiên sinh bèn bảo cử Hà sư gia, lại nói “Hà Mỗ này là người giúp đỡ ty chức lo việc mộ quyền ở Thượng Hải, về sau lại cùng tới đây phát chẩn, y quen biết rộng, vả lại rất đáng tin cậy. Sai y đi làm việc nhất định sẽ thành công”. Phủ đài nói “Lão ca ông nghĩ ra cách này cho dù không sai nhưng người được bảo cử cũng phải thật chắc chắn”. Nói xong bèn sai người mời vị sư gia thư ký tới, nói rõ với y. Một mặt thì gửi tờ tâu về kinh, một mặt thì hạ trát cho Hà sư gia, ủy y tới Thượng Hải lo việc mộ quyền. Hôm sau Hà sư gia lên viện tạ ơn ủy nhiệm, mồm mép dẻo quẹo ngọt ngào như đường, khiến Phủ đài vô cùng coi trọng y.

Diêm Nhị tiên sinh lại nhân lúc vắng người xin điều bổ qua chức vụ khác tốt hơn. Phủ đài nói “Tôi cũng biết ông chịu khổ lâu rồi, cũng phải mau tìm cho ông một chức vụ tốt để bù lại chỗ vất vả của ông trước đây. Công văn của bộ bổ nhiệm ông từ chức Tri châu làm Tri châu Trực Lệ đã tới. Lần trước lúc chấn cấp, tôi nói với Phiên đài là nếu chỉ bảo cử cho ông theo lệ qua ban thì không đủ để đền đáp, nên ngoài việc miễn bổ, lại thêm lệ Sau khi bổ nhiệm làm Tri phủ thì sai phái như Đạo đài. Tôi nói thật, trăm họ ở phủ Thái Nguyên này không có ông thì ai tới cứu mạng cho họ? Cho dù có cấp cho ông chức vụ khác tốt hơn cũng không phải là quá”. Diêm Nhị tiên sinh nghe thấy tạ ơn mấy lần, không bao lâu quả nhiên Phủ đài nói với Phiên đài, lại ủy nhiệm y làm một chức vụ tốt khác, chuyện không cần nói.

Lại nói Hà sư gia kia tên Thuận, hiệu Hiếu Tiên, là người Thiệu Hưng. Từ khi nhận trát ủy nhiệm cũng không dây dưa, qua

hai hôm sau lập tức lên viện bẩm tâu. Lại được Phủ đài phát hai trăm lượng bạc đi đường, lại có tiền của thượng cấp, đồng liêu ở tỉnh đưa y nhờ tới Thượng Hải mua giúp hàng hóa này nọ, cũng có thêm hai ba trăm lượng, tất cả có khoảng năm trăm lượng. Y bèn để lại hai trăm lượng ngân phiếu, đổi ba trăm lượng ra tiền mặt. Trên đường đi thấy dân đói bán con, y không mua con trai, chỉ mua con gái, không mua đứa xấu, chỉ mua đứa đẹp. Đám dân kia đói sắp chết, chỉ cần đưa tiền là chịu bán người. Người ta nói giá ví dụ mười tuổi chỉ đòi mười quan, năm tuổi chỉ đòi năm quan. Y trả giá thì mỗi tuổi chỉ chịu trả năm trăm tiền. Người ta cần tiền, không còn cách nào khác đành phải bán cho y, vì vậy không đầy ba ngày y đã mua được hơn năm mươi em gái nhỏ. Dọc đường y đi vì hơn năm mươi em gái nhỏ này mà chi tiêu cũng không ít. Tới Thượng Hải kiểm lại, chọn mấy em lớn nhất, mặt mũi sáng sủa nhất giữ lại, chuẩn bị để sắp tới mình sẽ dùng. Số còn lại hoặc bán cho bà con, hoặc bán cho bạn bè, thu được tiền gấp mấy lần số bỏ ra, cuối cùng vẫn còn hơn hai mươi em không ai mua. May là y quen biết nhiều ở Thượng Hải, tìm được một bà mối quen, giao tất cả cho bà ta, lần lượt bán đi, thu được một khoản tiền lớn. Về sau số em gái kia cũng không biết bị bà mối bán đi đâu nữa. Người viết sách không chính mắt nhìn thấy mà nói là có tội, đành phải theo lệ miễn bàn.

Lại nói Hà sư gia về tới Thượng Hải bèn thuê một công thự riêng, treo bảng hiệu “Tổng cục Chấn quyền báo hiệu Sơn Tây vâng chỉ thiết lập” (Phụng chỉ thiết lập báo hiệu Sơn Tây chấn quyền Tổng cục). Lúc chưa tới Thượng Hải y đã sai gia nhân không được gọi y là sư gia mà đổi gọi là lão gia, dựa tiếng Tuần phủ Sơn Tây hàng ngày đi gặp người quen, ra sức kết giao với mọi người, ai mời rượu đều đích thân tới. Cứ thế ứng thù suốt một tháng, quả nhiên có người mắc câu của y, có ba người báo hiệu một vạn lượng bạc, bốn người tám ngàn lượng, cả chục người sáu ngàn lượng. Y một mặt nộp tiền, một mặt gửi điện cho Phủ đài Sơn Tây xin làm tờ

tâu khen thưởng họ. Đúng là Thành tín dễ buồn, tiền bạc như nước. Ba tháng sau y đã quyền được hơn ba mươi vạn lượng, đều báo lên khoảng sáu bảy vạn, còn lại thì y lấy. Phủ đài Sơn Tây được số tiền ấy rồi lại dùng vào việc gì ? Có đồng nào đem làm việc tốt cho bách tính không ? Không ai nhìn thấy, không sao biết được.

Chỉ nói Hà Hiếu Tiên từ khi làm việc ấy quả đã mở ra đường làm ăn khác, sánh ngang với nhóm Thân đại thiện sĩ, không bên nào kém bên nào. Rồi lại y là do Phủ đài Sơn Tây phái đi, không ai làm gì được y. Lại qua một thời gian, Hà Hiếu Tiên gửi điện cho Phủ đài Sơn Tây xin bảo cử hai người từ Đồng tri thăng thẳng lên Đạo đài, lại thêm mũ Nhị phẩm. Từ đó nghênh nga nghênh ngang, mỗi khi quan trường có việc y cũng được kể vào loại đại nhân vật. Ngẫu nhiên người ta mời cơm mà trên thiệp viết sai là Hà lão gia, Hà đại lão gia thì nhất định y không tới. Chỉ cần gọi y là đại nhân thì y vô cùng cao hứng. Từ đó trở đi người hâm mộ y ngày càng nhiều, không phải bà con cũng thành bà con, không phải bạn bè cũng thành bạn bè, đều muốn đi lại với y. Lại có một người em con cô con cậu trước đây không coi y ra gì, nay thấy y đã làm tới chức Đạo đài nên tới Thượng Hải cũng ghé thăm y.

Người em họ của y họ Đường, bày vai thứ hai, người Hồ Châu, là con trai cậu y. Cậu y làm quan hai lần tới chức Trấn đài, một lần tới chức Đề đài, rất giàu có. Biểu đệ của y xuất thân là thiếu gia, mười tám tuổi từ Ấm sinh quyền tiền được bảo cử, tuy sắp tới là một vị Tri phủ nhưng vẫn theo ở nhiệm sở của cha, chưa từng ra làm quan. Vì y từ nhỏ đã có tính cách nên rất thích hút thuốc phiện, mười hai tuổi đã nghiện, mỗi ngày hút tới tám chín đồng cân. Mọi người đều nói người hút thuốc phiện trong lòng thanh thản, không ngờ y thì khác hẳn, nói chuyện với người ta, người ta mới nói được nửa câu y đã nói qua chuyện khác. Có một năm vào mùa hè y mặc áo đội mũ ra ngoài thăm người quen, vô ý quên cài

cúc áo, nói chuyện với chủ nhân thì không ngờ hát đố chén trà, những chuyện như thế rất nhiều. Mỗi ngày ít nhất y cũng phải gây rối hai lần, vì vậy mọi người đặt cho y một cái mỹ hiệu, gọi y là Hai Đường gây rối (Đường Nhị loạn tử).

Lại nói Hai Đường gây rối năm hai mươi mốt tuổi có tang cha. Ba năm hết tang, lại ở nhà hưởng phúc một năm. Năm ấy y hai mươi bốn tuổi, chợt muốn đi xa tới Thượng Hải, đem theo một hai vạn lượng bạc để chơi bời, còn muốn tiện dịp tìm một hai di thái thái trong Đường tử. Tới Thượng Hải tuy có rất nhiều đồng hương nhưng vì trước nay y ở tỉnh ngoài, lúc bình thời không đi lại nhiều nên cũng không hợp nhau lắm. Vừa khéo biểu huynh của y là Hà Hiếu Tiên vừa qua Đạo ban, làm Tổng biện Cục Mộ quyền Sơn Tây, thanh thế rất lớn, Hai Đường gây rối bèn tìm tới. Hôm ấy Hà Hiếu Tiên mời y ăn tiệc lớn, gọi là mở tiệc tẩy trần. Sau đó lại mời y Uống rượu hoa, giới thiệu người tình của mình cho y. Hai Đường gây rối rốt lại không đâu không gây rối. Bạn bè trên tiệc gọi cuộc, y thấy ai là thích người ấy, không ngồi với ai suốt buổi. Về sau lại giữ riết một đại tiên sinh có giao tình với biểu huynh Hà Hiếu Tiên, được y gọi tới, tên Chân Bảo Bảo. Hà Hiếu Tiên tuy không thích nhưng nghĩ y là loại người chuyên gây rối, không thể nói đạo lý được đành tùy ý y. May là y nghiện rất nặng, cũng không làm được chuyện gì khác nên cứ mặc y muốn làm gì thì làm, đôi bên không để lộ ra.

Hai Đường gây rối lại thích mua hàng, không nói gì khác, chỉ riêng nước hoa cũng đã mua tới một trăm lọ. Thuốc lá Tuyết gia mỗi lần mua là tới hai trăm hộp. Những thứ khác cứ thế mà suy cũng thế.

Y liên tiếp gây rối mười mấy ngày. Hà Hiếu Tiên thấy y tiêu tiền như nước, lúc rảnh bèn kéo y vào việc báo hiệu. Y hỏi quy

cử báo hiệu thế nào ? Hà Hiếu Tiên nhất nhất nói rõ với y. Vì y là người có tiền, quen tiêu xài phung phí, lột y vài đồng cũng hay. Lúc ấy Hà Hiếu Tiên giấu biệt chuyện chiết khấu, lại nói “Hạng nhất là một vạn, ngoài hạng nhất đưa thêm ba ngàn cho Phủ đài, bảo đảm ông sẽ được nhận một chức Đạo đài đặc chỉ. Ông đã là quan lớn rồi, sắp tới đến lúc dẫn kiến, chỉ cần Phủ đài Sơn Tây dâng tờ tâu nói thêm vài câu thì còn sợ gì không có ân điển khác ban cho. Có đường này rồi thì việc nhận chức vụ cũng rất dễ”. Cuộc trò chuyện ấy khiến Hai Đường gây rối ngứa ngáy, cũng muốn thử xem. Nhưng tiền bạc mang theo chỉ còn có vài ngàn, không lo được vào hạng chính. Vội bàn với Hà Hiếu Tiên, muốn bảo người về nhà lấy tiền. Hà Hiếu Tiên biết rõ y, bèn nói “Một vạn lượng bạc, có tiếng tăm của lão đệ thì mượn ở đâu không được, cần gì nhất định phải về nhà lấy?”. Hai Đường gây rối nói “Vốn tôi cũng có chuyện phải tiêu, nên định sai người về nhà lấy thêm vài vạn”.

Hà Hiếu Tiên lại sợ qua vài hôm có người phá đám hỏng chuyện, vả lại sợ người lo việc mộ quyền ở Thượng Hải đông nhưng nhúc, không đâu không có, nếu chần chừ bị người ta hốt tay trên há chẳng phải là hối hận không kịp. Tính toán một lúc rồi nói “Lão đệ, nếu quả thật ông muốn lo chuyện này thì không nên để chậm. Hôm qua tôi nhận được thư từ nha môn Phủ đài Sơn Tây, e rằng Tổng cục này sớm tối cũng phải giải thể, cơ hội này có muốn cũng không được, bỏ qua rất đáng tiếc ! Theo ý tôi thì một vạn lượng bạc ấy tôi sẽ đóng giúp ông, ông chỉ cần bỏ ra vài đồng tiền lãi, một hai tháng trả tôi cũng được. Nếu ông làm thế, tôi sẽ lập tức về Cục, một mặt viết biên nhận cho ông, một mặt đánh điện báo cho Sơn Tây. Chuyện này rất nhanh, không đầy một tháng là nhận được chỉ dụ. Nhận chỉ rồi thì ông sẽ là Đạo đài đặc chỉ. Tháng sau lên kinh thì cũng vừa gặp lễ Vạn thọ khánh điển, nhân dịp này tôi sẽ tìm giúp ông một chức sai sử ở Sơn Tây. Chuyện này là do người làm, chỉ hai ba tháng có thể đã nhận được chức vụ cũng chưa biết chừng”. Cuộc trò

chuyện ấy khiến Hai Đường gây rối vô cùng thích thú, luôn miệng nói “Vây nhờ lão huynh nộp tiền giùm, tiền lãi bao nhiêu cứ tính, viết giúp giấy tờ cho tôi luôn”. Hà Hiếu Tiên thấy chuyện mua bán thành công cũng vui vẻ vỗ mông ngựa, hôm nay xem hát, ngày mai uống rượu, tới đâu cũng giới thiệu y với mọi người, nói vị này là Đường Quan sát, theo gió phất cờ như thế, cũng luôn miệng gọi y là Quan sát. Hai Đường gây rối càng vui mừng không sao kiềm được.

Hà Hiếu Tiên lại khuyên y “Lão đệ, nay mai ông phải ra làm quan rồi, mà hút thuốc phiện như ông thì phải ngủ đến tối mới dậy. Nếu giữ chức vụ gì đó ở ngoài, tự do tự tại thì cũng không quan hệ gì lắm, nhưng lúc mới tới tỉnh cũng phải có vài buổi sáng tới nha môn. Vả lại ông phải lên kinh lo việc, các vị đại thần trong kinh ai mà không phải canh ba đã thức dậy để vào triều. Lão đệ, chuyện khác thì tôi không khuyên, nhưng chuyện phải dậy sớm tôi thấy nên khuyên ông tập là hay”. Hai Đường gây rối nói “Nếu dậy sớm thì tôi không làm được, còn nếu thức qua đêm chờ mặt trời mọc rồi đi ngủ thì tôi làm được. Nếu tôi tới kinh thì cứ đêm không ngủ, đợi sáng đi gặp họ là xong”. Hà Hiếu Tiên nói “Họ vào triều rồi về không phải tới nha môn làm việc, lúc về nhà riêng gặp khách thì đã đến giờ cơm trưa, ông tới sớm cũng không gặp được. Cho dù ông tới tỉnh nhưng đêm nào cũng thức để sáng sớm lên viện thì chẳng lẽ gặp Phủ đài xong không đi thăm hỏi ai khác à ? Người ta tới thăm ông, chẳng lẽ cũng nhất định không gặp sao ? Vả lại cấp trên có sai sử gì mà bắt ông lập tức đi ngay, chẳng lẽ ông cũng chờ ngủ dậy xong mới đi sao ? E không được đâu”. Hai Đường gây rối nghĩ một lúc rồi nói “Lão huynh, ông nói không sai. Bắt đầu từ ngày mai tôi nghe lời ông, tập dậy sớm thì thế nào ?”. Lúc ấy Hà Hiếu Tiên không nói gì nữa.

Đêm ấy Hai Đường gây rối quả nhiên đi ngủ sớm. Lúc đi ngủ dặn gia nhân “Sáng sớm ngày mai gọi ta dậy”, gia nhân vâng

dạ. Không ngờ y quen thức khuya, đi ngủ sớm không ngủ được, lăn qua trở lại trên giường, gà gáy không biết mấy lần mà hai mắt y vẫn mở trao tráo đến sáng. Nhìn thấy ngoài cửa sổ đã có ánh sáng chiếu vào, vừa thiu thiu chớp mắt, không ngờ gia nhân đã tới gọi dậy. Gọi luôn mấy tiếng, y trở dậy, trong lòng rất không thích, đã muốn chửi mắng nhưng chột nghĩ “Hôm nay là mình muốn dậy sớm, bảo y vào gọi mình”. Lúc ấy ả nhần không nói, dụi dụi mắt ngồi dậy, lập tức gia nhân mang nước rửa mặt, mua điểm tâm mang vào. Đám gia nhân biết thiếu gia hôm nay dậy sớm, sợ chi trì không được, chỉ có cách đưa thuốc phiện cho y hút để lấy lại tinh thần, lúc ấy hai người gia nhân hầu y hút, liên tiếp hút ba mươi sáu điếu. Vừa ngồi dậy thì ngáp luôn hai cái, đang muốn đi ngủ thì Hà Hiếu Tiên tới. Vừa thấy y dậy sớm, bất giác hoa chân múa tay, luôn mồm khen ngợi y có chí khí “Có thể làm được ngay như thế, sắp tới chuyện gì mà không làm được”. Hai Đường gậy rồi cười không đáp.

Hà Hiếu Tiên bèn nói “Có phải ông muốn mua quần bút bằng ngọc phỉ thúy không ? Tôi tìm giúp ông hai ngày, bây giờ đã tìm được một cái, đúng là tất cả đều xanh biếc. Nếu ông không tin thì mang một chén nước lớn ra đây, cho vào thì cả chén nước cũng thành màu xanh”. Hai Đường gậy rồi nói “Bao nhiêu tiền?”. Hà Hiếu Tiên biết tính y quan dạng nên đã thông đồng với người bán, bảo cứ đẩy giá lên thật cao. Lúc ấy nghe Hai Đường gậy rồi hỏi giá, bèn đáp “Ba ngàn quan”. Ai ngờ Hai Đường gậy rồi nghe xong khịt mũi một cái, cười nói “Ba ngàn quan mà mua được vật này à ? Dem trả lại đi ! Không cần xem nữa”. Người bán quần bút nghe y nói thế tức giận không trả lời, mang hàng vén rèm bỏ ra luôn.

Hai Đường gậy rồi nói “Tôi nghĩ lần này lên kinh vừa khéo gặp lễ Vạn thọ, cũng phải có mấy món để tặng biếu mới tốt. Ông nghĩ giúp tôi nên chuẩn bị bao nhiêu tiền?”. Hà Hiếu Tiên nói “ Ít thì không làm được việc gì, tôi nghĩ cũng phải hai ba vạn lượng,

ông thấy đủ không ?”. Hai Đường gây rối lại khịt mũi cười một tiếng, nói “Hai ba vạn lượng thì làm sao đủ ! Ít nhất cũng phải mười vạn trở lên”. Hà Hiếu Tiên nói “Ông chuẩn bị mười vạn để tặng biếu thì còn phải chuẩn bị bao nhiêu để lo những việc khác ? Ông là một viên Hậu bổ không tìm được đường nhờ vả thì ai giúp ông đưa quà tặng ?”. Hai Đường gây rối nói “Tự mình vào dâng”. Hà Hiếu Tiên nói “Nói như dễ lắm ! Không qua tay các viên thái giám, họ lại chịu đem quà tặng của ông đưa vào cho Phật gia à ? Muốn họ chịu giúp thì cũng phải mất một khoản tiền. Món quà của ông giá trị mười vạn thì tất cả chi phí khác sợ là mười vạn nữa cũng còn chưa đủ !”. Hai Đường gây rối nói “Tôi là con nhà thế gia, muốn chặn đường tôi cũng khó !”. Hà Hiếu Tiên nói “Ông không tin thì cứ thử xem”. Hai Đường gây rối nói “Chuyện này không cần nói nữa, số tiền ấy tôi không bỏ ra đâu. Bây giờ cứ bàn lo mấy vật để dâng lên đã”. Hà Hiếu Tiên đầu tiên nghĩ tới một cái xe hơi. Hai Đường gây rối tuy hay gây rối nhưng lúc ấy phúc chí tâm linh, vội nói “Không được, loại xe ấy tôi đã thấy trên đường Đại Mã mấy lần. Đường Đại Mã rộng như thế mà tôi còn thấy nó chạy quá nhanh, sợ nó gây chuyện, nếu ở trong cung thì chỗ nào mà chạy, không được, không được”. Hà Hiếu Tiên lại nói đèn điện, Hai Đường gây rối lại chê là không quý hiếm. Về sau lại nói tới vài món, đều không vừa ý. Cuối cùng y tự tính toán, nghĩ ra bốn món, là một cái vò mã nảo, một hòn non bộ bằng ngọc phi thủy, bốn cái vòng kim cương lớn, một chuỗi hạt trân châu. Cũng dễ tìm được mấy món ấy, vội vàng gói ghém đâu vào đấy.

Thấy đã trễ mất nửa tháng, Hai Đường gây rối muốn lên kinh gấp. Vừa khéo điện báo của Sơn Tây gửi tới, nói đã bảo cử y rồi. Được điện báo xong, y tự nhiên vui mừng. Qua hôm sau lại nhận được thư nhà, từ nhà gửi ngân phiếu lên mười mấy vạn lượng bạc. Đến lúc ấy y tính toán trả lại tiền cho Hà Hiếu Tiên, trả tiền mua quà biếu, sau đó mua vé phòng lớn trên tàu máy Phong Thuận

của Cục Chiêu thương, chuẩn bị lên kinh.

Đường đi không phải một ngày, đã tới Bắc Kinh. Hai Đường gây rối từ nhỏ được nuông chiều, lớn lên thì lần này mới chịu nổi khổ đi tàu thủy xe lửa, mệt nhọc suốt mấy ngày. Trước đó đã nhờ người thuê giùm cho một nơi ở tại đường Nam Bán Triệt Hồ Đồng ngoài cửa Thuận Trị, vừa vào tới đã ngủ liền ba ngày. Lại sai người mời thầy thuốc tới thăm mạch. Thầy thuốc xem mạch xong trở ra nói với gia nhân “Đại nhân của các người bất quá chỉ bị mệt nhọc một chút, không có bệnh tật gì lớn, cứ nghỉ vài ngày sẽ khỏe”. Gia nhân xua tay lia lia, nói “Tiên sinh, ông muôn ngàn lần không nên nói thế ! Ông nói y không có bệnh thì không có dịp làm ăn lần thứ hai đâu. Nhất định ông phải nói là y có bệnh, vả lại bệnh còn rất nguy hiểm. Cứ kê đơn thuốc cho thật nhiều, phải thật đắt tiền, tốt nhất là mỗi thang đều phải có Nhân sâm, y thấy thế mới vui vẻ nói ông có tài, ngày mai sẽ mời ông tiếp”. Thầy thuốc nói “Nhân sâm là vị thêm vào, chẳng lẽ bệnh nào cũng uống được sao?”. Gia nhân nói “Các bậc quan lớn uống thuốc chẳng qua chỉ hợp một hợp rồi nhỏ ra thôi, vốn không có bệnh gì thì làm sao uống thuốc được. Đừng nói Nhân sâm, cho dù là vị gì uống vào cũng không sao. Chúng tôi đã nói rõ với hiệu thuốc là trong thang thuốc có Nhân sâm, bảo y cứ cho cái gì vào cũng được, cứ kê giá tiền thật nhiều, chia đôi mỗi bên một nửa. Tiên sinh, nếu ông muốn làm ăn phát tài thì chủ nhân chúng tôi hàng ngày sẽ mời ông, tiền chữa bệnh của ông bất kể bao nhiêu, ba mươi lượng, hai mươi lượng cứ nói ra, nếu ít hơn y sẽ coi ông không ra gì đâu. Chỗ tiền ấy chúng ta cũng mỗi bên một nửa. Tiên sinh, tôi nói đây là sự thật, không phải đùa đâu. Y là người có tiền, không lừa y thì lừa ai?”. Người thầy thuốc kia vâng dạ rồi rút rồi ra về.

Đến hôm sau Hai Đường gây rối quả nhiên sai người tới mời. Người thầy thuốc bèn nói “ Quý chủ nhân bệnh rất không nhẹ,

vả lại còn để chậm mất mấy ngày, mỗi ngày cũng phải tới thăm bệnh ba lần”. Lại nói “Tôi vì chữa bệnh cho quý chủ nhân nên đều từ chối thăm bệnh cho người khác, chỉ chữa bệnh cho một chủ nhân các người cũng phải hai mươi bốn quan tiền một lần xem mạch, lại thêm bốn đồng sáu hào phụ phí”. Hai Đường gầy rối nhất nhất nghe theo. Đến lúc kê phương thuốc thì toàn là năm đồng cân Nhân sâm, hai đồng cân Châu phấn, một thang tính ra cũng mấy chục quan tiền. Hai Đường gầy rối uống xong, luôn miệng khen ngợi “Đại phu thật có tài ! Quả nhiên đã thấy khỏe hẳn !”. Lại qua vài hôm, mới ra ngoài thăm hỏi mọi người.

Lần này y lên kinh vì là tiến cống nhân dịp Vạn thọ, nên gặp ai cũng hỏi han về quy củ tiến cống. Cũng bất kể là trên bàn tiệc, trong rạp hát có người lạ hay không, cứ bô bô nói âm lên, lại nói “Phần lễ tiến cống của tôi cũng phải tới mười vạn lượng bạc, ít nhất cũng phải được hưởng hàm tam phẩm như Thị lang ở kinh thì tính ra mới không mất tiền toi”. Mọi người nghe nói đều cho rằng y mắc bệnh khùng, những câu ấy há lại có thể nói ra chỗ đông người, nhưng y vẫn không hề để ý.

Y có một người anh vợ họ Tra tên San Đan, mọi người thuận miệng gọi là Tra Ba trứng (Tra Tam Đản). Tra Ba trứng đang làm Chủ sự ngoại ngạch ở bộ Hình, sống ở kinh đã hơn hai mươi năm. Y quen biết rộng, chuyên giúp người khác chạy chọt, nhận tiền, đã làm được nhiều việc. Bây giờ nghe nói em rể lên kinh, biết em rể xuất thân con nhà giàu, tiền bạc rất nhiều, đã có ý kiếm vài đồng bèn mượn tiếng thân thích hàng ngày tới chỗ ở của Hai Đường gây rối coi việc này, lo việc kia, rất là thân thiết. Không ngờ Hai Đường gây rối có thói đại gia, chỉ cần người khác lấy lòng y chứ y không thêm lấy lòng người khác. Tra Ba trứng thấy em rể không tỏ vẻ thân thiết với y lắm, ngờ rằng em rể coi thường y, trong lòng lo lắng, vì vậy càng dốc lòng tính kế khác.

Hai Đường gây rối là kẻ ruột đẻ ngoài da, đem chuyện tặng biếu hàng ngày nói với mọi người. Tra Ba trứng lập tức kéo y, nói “Ở trong cung tôi quen biết rất nhiều, mọi chuyện phí tổn cứ để tôi tìm một người bàn giùm ông, quà tặng mười vạn lượng thì bỏ ra ba vạn lượng làm chi phí đại khái có thể đủ”. Không ngờ Hai Đường gây rối đã có thiên kiến, tiền gì cũng chịu bỏ ra nhưng riêng tiền Phí tổn vào cửa cung thì nhất định không chịu tốn, nói “Tôi có tiền thì thà báo hiệu với hoàng thượng. Họ là cái gì mà bắt tôi phải lấy lòng ! Tôi làm quan của hoàng thượng, là nô tài của Thiên tử, họ hầu hạ hoàng thượng, chẳng lẽ không phải là nô tài sao ? Tại sao tôi lại phải đưa tiền cho họ tiêu ? Tôi có ba vạn lượng thì có tám phần là quyền được chức Đạo đài rồi. Tại sao tôi lại phải đem tiền vứt cho chó ?”. Tra Ba trứng nói “Diêm vương còn dễ gặp, tiểu quỷ mới khó lòng. Họ cũng như đám tiểu quỷ, ông kiếm chuyện với họ làm gì ? Tiền Phí tổn vào cửa cung này cũng như tiền trà nước, bắt đầu từ phòng nhận lễ vật trở đi, trong ngoài có bốn mươi tám chỗ, hơn một ngàn người chia nhau, làm sao thiếu họ được ?”. Hai Đường gây rối thấy anh vợ bất y bỏ tiền ra càng không thích, nhắm mắt lắc đầu không nói gì nữa. Thật ra Tra Ba trứng nói toàn là sự thật, cho dù khuyên y bỏ ra ba vạn lượng thì cũng hợp lý, cái đó gọi là Không dứt không lia. Không ngờ Hai Đường gây rối thấy anh vợ là quan nghèo ở kinh nên rất coi thường, bây giờ thấy y muốn đứng ra làm việc này càng thêm ngờ vực, vì vậy đôi bên càng không hợp nhau. Tra Ba trứng thấy em rể có ý nghi ngờ, muốn dốc lòng giúp đỡ cũng không sao giúp được.

Lúc ấy người tới xu phụng Hai Đường gây rối quả thật không ít, mọi người thấy Tra Ba trứng nói không đất lời, bèn có kẻ tìm cách lấy lòng, nói riêng với Hai Đường gây rối rằng “Tôi quen Vương gia Mỗ ở Quân cơ, đại khái chỉ cần bỏ ra một vạn lượng nhờ Vương gia đưa phần lễ vật này vào, nể mặt Vương gia, còn sợ gì hoàng thượng không nhận ? Vương gia lại ở Quân cơ, chuyện này

nhờ ông làm, sắp tới hoàng thượng có ân điển gì không thể không qua tay Vương gia, y lại được một vạn lượng của ông, nhất định sẽ hết lòng giúp ông. Không cần nói tới các quan ở bộ, biết đâu hoàng thượng chỉ muốn cho ông một chức quan ở bộ, Vương gia cầu xin giúp ông, kiếm được một chức Thị lang cũng chưa biết chừng”. Hai Đường gây rối tin thật, từ đó không đếm xỉa gì tới anh vợ nữa, đem mọi chuyện nhờ vả người kia. Người kia lại hàng ngày tới chờ tin, thúc giục lấy tiền, lại nói “Đưa tiền sớm ngày nào thì Quan sát được thăng quan sớm ngày ấy”. Hai Đường gây rối quả nhiên đem một vạn lượng bạc đưa cho y. Không ngờ người kia đã cầm được tiền, ba ngày liền không thấy quay lại.

Hai Đường gây rối sứt ruột, may y là người thẳng tính, đến lúc không biết tính sao lại mời anh vợ tới thương lượng. Tra Ba trứng thấy em rể lại thỉnh giáo y, bèn nghênh ngang đắc ý nói “Ông thật là hồ đồ ! Chúng ta là người nhà, há lại để ông mắc lừa sao. Ông lại không nghe, cứ nghe người ngoài nói nhảm, coi ta không ra gì. Bây giờ thì thế nào nào ? Một vạn lượng bạc đâu rồi ? Công chuyện rồi lại đã lo xong chưa nào ?”. Hai Đường gây rối nói “Không cần nói chuyện đó nữa. Đó đều là tôi không tốt, lầm nghe lời người khác. Nhưng một vạn lượng bạc thì chẳng đáng gì !”. Tra Ba trứng nói “Tôi bảo ông bỏ ra ba vạn lượng làm Phí tổn vào cửa cung thì ông chê nhiều, bây giờ mất không một vạn thì ông lại bảo không đáng gì. Quả thật không hiểu ông tính toán ra sao !”. Hai Đường gây rối không nói gì, buồn rầu ngồi hút thuốc. Tra Ba trứng lại nói “Loại người khua chuông giống trống như thế ở kinh thành rất nhiều, ai không lưu tâm là mắc lừa ngay. Lúc họ lừa được tiền của anh rồi, anh muốn tìm họ cũng không biết tìm ở đâu. Tôi cứ thỉnh giáo ông đã, rốt lại người kia tên gì, ông làm thế nào mà quen y ?”. Hai Đường gây rối nói “Người ấy không biết họ gì nhưng tên Văn Minh, là người Bát kỳ, tôi quen được hôm ăn cơm ở Chí Mỹ Trai. Y nói y là Tư viên trong Phủ Nội vụ, hiện ngụ ở phố Thạch Phò mã. Tôi

nghĩ y đã là quan trong Phủ Nội vụ thì nhất định thạo tin nên mới nhờ y lo giùm. Ai ngờ lại bị y lừa ! Đúng là không thể ngờ được !”. Tra Ba trứng nói “Càng nói càng hoang đường ! Y đã là người trong Phủ Nội vụ sao không chạy cửa ấy mà lại chạy cửa khác ! Lẽ nào lại có chuyện ấy ! Lẽ nào lại có chuyện ấy ! Thôi cũng được, Không trải qua một việc không khôn hơn một chút. Đó là chuyện đã qua, không cần nói tới y nữa, cứ bàn xem hiện tại chúng ta nên làm cách nào”.

Hai Đường gậy rối nói “Tôi đã mất không một vạn, bây giờ ông lại muốn đòi ba vạn, thì tổng cộng chẳng phải là bốn vạn sao ? Tôi thấy thế là quá nhiều. Bây giờ tôi chỉ đưa ra hai vạn, tính cả khoản bị mất là ba vạn, thì cũng đủ con số ông nói rồi”. Tra Ba trứng nói “Một vạn lượng kia là ông tự để người ta lừa mất, có liên quan gì tới tôi ? Cũng không phải là tôi tiêu ! Ông nói buồn cười thật !”. Hai Đường gậy rối nói “Tôi bất chấp ! Tôi cứ theo đó mà tính thôi”. Tra Ba trứng cúi đầu ngẫm nghĩ “Y lại tính toán như thế. Bây giờ mình cứ theo lệ ba bảy đòi tiền cũng không đòi được y thêm bao nhiêu. Bất kể ở đâu y cũng tiêu tiền rất rộng rãi, chỉ có với mình thì tính toán như thế. Vả lại chuyện mình làm là thiết thân với y. Y nói chuyện tử tế với mình, mình cũng phải hết lòng đối xử với y. Xem ra y bị lừa một lần chưa đủ, nhất định phải để y bị thêm lần nữa y mới chịu hiểu”. Chủ ý đã định bèn nói “Nếu ông chỉ chịu bỏ ra hai vạn thì ba phần bất quá chỉ thiếu một phần, cứ để tôi đi thương lượng trước xem, chỉ cần họ chịu nhận thì việc gì tôi lại phải vất vả bắt ông mất nhiều tiền”. Hai Đường gậy rối nghe thấy lọt tai, mới nói một câu “Làm phiền quá !”.

Tra Ba trứng từ biệt trở ra, bèn tìm tới một viên Thái giám vẫn làm ăn chung, nói có một món làm ăn. Viên Thái giám không chờ y nói giá, đã nói ngay “Chuyện của Tam gia, lại là lệnh thân, chắc tôi sẽ hết sức”. Tra Ba trứng nói “Không phải thế”, rồi ghé

tai thì thăm kể lại một lượt, lại nói “Chúng tôi tuy là thân thích nhưng y khinh người quá đáng, chỉ chịu bỏ ra một vạn lượng làm Phí tổn vào cửa cung. Y là người có tiền, không phải kiếm không ra, cứ để y tốn thêm chút ít cũng không hề gì”. Viên Thái giám nghe nói, nghĩ họ là chỗ người nhà với nhau mà còn thế thì việc gì mình không gò thêm ít tiền, vội cười toe toét nói “Y là hạng người gì thế ? Ngay cả thân thích cũng không nhận, đúng là lẽ nào lại thế ! Nếu Tam gia không dằn dò tôi cũng muốn can thiệp vào chuyện bất bình này ! Ông về nói với y, bảo y cứ giao trước một vạn lượng. Cứ nói hoàng thượng ưng thuận, bảo y mười giờ ngày mai mang lễ vật tới. Lúc y tới rồi tự nhiên chúng tôi sẽ có cách thu xếp y”. Tra Ba trứng liền tiếp vâng dạ, vội vàng trở về chỗ Hai Đường gây rối nói “Quyết định là Phí tổn vào cửa cung hai vạn, do Đại Tổng quản vào bẩm lại giúp chúng ta. Bảo ông hôm nay giao tiền Phí tổn vào cửa cung, sáng sớm hôm sau mang lễ vật tới”. Hai Đường gây rối nói “Thấy chưa ! Tôi nói bọn người ấy là lòng tham vô đáy, đưa nhiều thì họ đòi nhiều, đưa ít thì họ đòi ít, nếu tôi không cò kè siết lại, há lại không mất toi một vạn à ! Còn hai vạn thì bây giờ tôi đưa ngay”. Nói xong, bảo một người sư gia cầm danh thiếp tới tiền trang lãnh hai vạn lượng bạc đưa Tra Ba trứng để thu xếp mọi chuyện giúp y. Tra Ba trứng lấy được tiền rồi, ngắt luôn một nửa, chỉ giao một nửa cho viên Thái giám, viên Thái giám hiểu ý ngay.

Đến hôm thứ ba, Hai Đường gây rối dậy sớm, đem lễ vật chia cho hai người mang. Tra Ba trứng đi trước dẫn đường, y ngồi xe đi phía sau. Từ tám giờ bắt đầu lên đường, đi tới chín giờ rưỡi đã được khoảng mười dặm, đi tới một chỗ. Tra Ba trứng xuống xe, nói “Đây là cửa cung. Người không có phận sự không được vào”. Lúc ấy mọi người nhất tề ngừng lại. Tra Ba trứng xua tay bảo mọi người lui lại. Hai Đường gây rối cũng đành xuống xe chờ. Chờ một lúc, chỉ thấy bên trong có hai người ra, mặc áo đội mũ. Tra Ba

trứng bèn vẫy Hai Đường gây rối, nói “Đây là hai đệ tử của Tổng quản trong cung, lễ vật cứ đưa cho họ cũng thế”. Hai Đường gây rối nghe là người trong cung vội bước lên cung kính thỉnh an, miệng nói “Đường Mỗ có chút lòng hiếu kính lão Phật gia, phiền các lão gia trình lại giùm”. Ai ngờ hai người Thái giám kia thấy y thì làm ra vẻ cao ngạo không thêm nói tiếng nào. Về sau nghe y nói, mới đưa mắt nhìn y, nói “Người to gan thật ! Phật gia đã có chỉ dụ là Khánh điển năm nay không cho tặng biếu. Người lại dám tới đây biếu xén ! Người làm quan gì?”. Hai Đường gây rối nói “Đạo đài”. Thái giám hỏi “May mà người là Đạo đài, chứ không phải là Hỷ đài ! Ta hỏi người, chức quan của người từ đâu mà có?”. Hai Đường gây rối nói “Nhờ báo hiệu trong việc chấn quyên ở Sơn Tây, đội ơn Phủ viện Sơn Tây bảo cử”. Thái giám nói “Bỏ tiền quyên quan thì đúng, chứ báo hiệu cái gì ! Nói mới dễ nghe chứ ! Ta mới thấy người đã biết ngay không phải là kẻ có học rồi ! Nếu là người khoa giáp xuất thân thì tại sao cả chữ ấy cũng không biết. Phật gia không cho báo hiệu, đã có chỉ dụ rồi, khắp thiên hạ ai không biết, chỉ có một mình người không tuân chỉ. Hôm nay nếu không nể mặt Tra lão gia thì nhất định bắt người giao cho bộ Hình, khép vào tội Lớn mặt tới cửa cung, hèn hạ vô liêm sỉ. Lui ra chờ đó !”. Hai người Thái giám nói xong, ngheh ngang bỏ đi.

Hai Đường gây rối nghe thấy phát hoảng, toàn thân toát mồ hôi, cả cơn nghiện cũng quên mất. Im lặng suốt nửa ngày mới hỏi mọi người “Ta đang ở đâu thế?”. Lúc ấy người mang lễ vật đã bỏ đi, chỉ còn có một mình Tra Ba trứng đứng cạnh. Tra Ba trứng vừa thấy thế biết y sợ quá mù cả người liền bước tới lau mồ hôi trên trán cho y, trả lời “Lúc đầu tôi đã nói là thiếu tiền mà ông không nghe. Đáng giận bọn người kia, tôi sẽ đi nói chuyện với họ, ngay cả tôi mà họ cũng lừa. Nếu hai vạn không đủ thì sao không nói rõ với tôi trước mà đến hôm nay mới chịu nói !”.

Lúc ấy Hai Đường gây rối đã tỉnh táo lại, nhớ lại lời nói của viên Thái giám mới rồi không hay, lại nhớ tới câu cuối cùng bảo y “Lui ra chờ đó !”, xem ra may ít rủi nhiều, càng sợ hãi tới mức không nói được gì. Chỉ nghe Tra Ba trứng rí tai y nói thầm “Em rể, chuyện hôm nay hỏng rồi ! Có tôi ở đây cũng không dùng được gì ! Xem tình hình nếu không tốn thêm ít tiền không xong !”. Hai Đường gây rối chỉ muốn thoát nạn, có mất thêm tiền cũng chỉ là việc nhỏ, lập tức ưng thuận rối rít. Tra Ba trứng bèn để một mình y ở ngoài giữ lễ vật, mình thì lên thêm đi thẳng vào cung tìm vị Thái giám mới rồi. Lẳng xăng rối rít, giở đủ trò ma, lại thêm hai vạn lượng bạc. Trước hết cứ để lễ vật lại đó làm tin. Hai vạn lượng giao ra thì không những lễ vật sẽ được thu nhận mà còn có chỗ hay, nếu không giao thì không những không trả lại lễ vật mà còn bị khép vào tội Lớn mật vào cửa cung. Ba mặt một lời, giao lễ vật rõ ràng xong, Hai Đường gây rối vội theo Tra Ba trứng ra về, hôm ấy dậy sớm chưa kịp hút đủ, lại thêm bị hoảng sợ, lại thêm đi đường quá xa, khi về tới nhà trông y giống như người chết.

Về sau thế nào, xin nghe hạ hồi phân giải.

Hồi 36

Lửa trong lửa lại chạm ma quỷ Mạnh giữa mạnh khéo gặp cơ duyên

Chuyện kể Quan sát Hai Đường gây rối từ cửa cung trở về, cầm tức đầy bụng, vừa lo vừa sợ, vừa nóng ruột vừa tức giận. Về nhà cởi áo xong, trước tiên hút thuốc phiện cho qua cơn nghiện. Vừa hút thuốc vừa nghĩ thầm “Chuyện hôm nay rõ ràng là ông anh vợ Tra Ba trứng giở trò ! Mình nghĩ mình đối xử với y cũng không phải tệ, coi y là người, nhờ y lo việc, không ngờ y lại không thể tin cậy như thế ! Người mà nói người lo không được, ta lại chẳng nhờ người khác sao ? Việc gì đến nỗi phải gặp ngày hôm nay !”. Nghĩ đi nghĩ lại càng tức giận, nhưng vì công việc hiện tại thiếu y không được, có biết rõ y không tốt cũng không dám phát tác với y, chỉ đành nén giận. Qua cơn nghiện rồi sai dọn cơm ăn. Lão gia trong bụng cầm tức không có chỗ nào phát tiết, vào cửa là chửi mắng gia nhân, đến lúc ấy mắng luôn là nấu cơm không nuốt nổi. Tra Ba trứng thấy y chửi mắng không ngớt bèn hỏi “Hai vạn hứa với người ta tính thế nào ?”. Hai Đường gây rối nói “Muốn thế nào thì được thế ! Chẳng qua tôi rủi ro thì phải chịu hao tiền tổn của !”. Vừa nói vừa gọi sư gia đem danh thiếp tới tiền trang lấy ngân phiếu hai vạn lượng bạc đưa cho Tra Ba trứng. Lúc Tra Ba trứng sắp đi, lại vái dài Tra Ba trứng, nói “Lão ca, chuyện này nhờ anh lo cho ngu đệ. Ngu đệ tuy bỏ tiền ra được nhưng cũng không phải là trộm cắp mà có ! Đã bỏ ra không ít rồi, tôi cũng không dám muốn gì hay, chỉ mong Tiền mất thân được yên thôi ! Lão ca, thật làm phiền quá !”. Tra Ba trứng nghe lời y có ý mỉa mai, rốt lại có tật giật mình, bất giác đỏ mặt, định đối đáp mấy câu nhưng không biết nói thế nào. Nghĩ ngợi suốt nửa ngày mới nói được một câu “Chúng ta là người nhà, nếu tôi đùa giỡn với ông thì quả đáng bị chửi. Chỉ vì họ không

chịu nên tôi cũng không còn cách nào khác !”. Hai Đường gây rối không đếm xỉa gì tới y nữa. Tra Ba trứng cùng người sư gia tới ngân trang rút tiền, chuyện không cần nói.

Đến khoảng năm giờ chiều, lúc ấy trời sắp tối, Hai Đường gây rối thấy y không hề quay lại báo tin, không khỏi nảy ý ngờ vực, định sai người đi tìm. Còn đang bàn bạc chợt thấy y từ ngoài hôn ha hôn họ đi vào, luôn miệng nói “Chúc mừng”. Hai Đường gây rối nghe hai chữ “Chúc mừng”, bất giác lòng căm ghét y trước đó tiêu tan, vội hỏi “Đã giao tiền chưa, lễ vật đã đưa vào chưa?”. Tra Ba trứng nói “Tiền thì tự nhiên đã giao rồi. Lễ vật cũng đã đưa vào rồi, nghe nói Phật gia rất thích, Tổng quản lại nói tốt giúp ông, đã có chỉ ý ban xuống, thưởng ông hàm tứ phẩm”. Hai Đường gây rối nói “Cái gì mà hàm tứ phẩm, hiện tôi đã đội mũ nhị phẩm, nộp lễ vật ấy vào ít nhất cũng phải thưởng cho tôi mũ nhất phẩm, chứ sao lại là hàm tứ phẩm, chẳng lẽ lại bảo tôi trả lại áo mũ này à?”. Tra Ba trứng nói “Chuyện đó không biết. Chỉ là ân điển từ trên ban xuống, ít nhiều ông cũng nên cảm kích. Cho dù hiện ông đã có chức tước thì chuyện này cũng không liên quan gì. Chức kia là nộp tiền mua được, chức này là đặc chỉ ban thưởng, là hai chuyện khác nhau”. Hai Đường gây rối nói “Đạo đài vốn là tứ phẩm, cũng không cần thưởng thêm hàm tứ phẩm này!”. Tra Ba trứng nói “Chuyện đó thì có gì là lạ! Tại sao có người được thưởng hàm tam phẩm mà được giao chức Thự Tuần phủ? Chẳng lẽ Tuần phủ không lớn hơn tam phẩm sao?”. Rốt lại Hai Đường gây rối tính tình thật thà, bị Tra Ba trứng dẫn chứng này nọ ra bài bác cũng không biết nói thế nào, chứ không hiểu Thự lý Tuần phủ mang hàm tam phẩm đều là những người bị cách chức lưu dụng. Y trên đường hoạn lộ thì lịch duyệt chưa nhiều, chuyện đó cũng không trách y được.

Lại nói từ khi y được tin được thưởng hàm tứ phẩm, trong lòng rất không vui. Không ngờ Tra Ba trứng cứ ở cạnh đùa cợt, nói

“Bất kể lớn hay nhỏ cũng là ân điển của hoàng thượng. Rớt lại từ trên ban xuống thì quan hàm đều được tăng lên một bậc. Ông tuy không phải như thế nhưng người ta thì còn mong mà chưa được kia. Bất kể thế nào ngày mai ông cũng phải vào tạ ơn, nếu không là coi thường hoàng thượng. Chuyện của hoàng thượng mà để người trở mặt thì ông không xong đâu. Chỉ còn cách làm theo ý người thôi”. Hai Đường gây rối không biết làm sao, đành nhất nhất nghe lời.

Hôm sau y vào tạ ơn xong trở về, thần thờ không vui, cũng không đi chào người quen, đi một mạch về thẳng nhà, nghĩ thầm “Mình mất gần mười lăm vạn lượng bạc chỉ được một chút thế này, đúng là tính ra không đáng!”. Một mình cúi đầu nghĩ ngợi, chợt thấy gia nhân đưa vào một tấm danh thiếp, nói “Có khách tới thăm”. Hai Đường gây rối nhìn qua danh thiếp, chỉ thấy phía trên đề hai chữ đại tự “Sư Lâm”, biết đây là người trong Bát kỳ, ngạc nhiên một lúc rồi hỏi “Ta không quen người này. Y là ai? Tới gặp ta có chuyện gì?”. Gia nhân nói “Tiểu nhân cũng hỏi qua lão gia kia, y nói là anh em với Lang trung trong Phủ Nội vụ. Biết lần trước lão gia Văn Minh lấy của lão gia một vạn lượng bạc, sự tình vẫn chưa xong. Bây giờ chuyện một vạn lượng bạc ấy ngay các quan trong bộ cũng biết, bèn sai anh y tra xét. Anh y vì bận rộn nên mới đặc biệt phái Tứ lão gia tới, vì là anh em ruột nên mọi việc đều dựa vào y”. Hai Đường gây rối lúc ấy đang vì mất tiền toi nên xót ruột, nghe tới đó nghĩ thầm “Chuyện này tại sao lại để cho Đường quan ở Phủ Nội vụ biết? Nếu Đường quan ở Phủ Nội vụ dùng tiền của mình thì thế nào cũng phải tới gặp mình với ý tốt, còn nếu không dùng thì số tiền kia quả nhiên đã bị họ Văn nuốt rồi, cũng có đầu mối. Không bằng cứ mời y vào nói chuyện rồi sẽ tính”. Chủ ý đã định, bèn dặn một tiếng “Mời”.

Lúc ấy đang tiết tháng sáu, đang lúc không mặc áo tấc. Sư

Tứ lão gia xuống xe xong, trên người mặc một chiếc áo bào bằng sa màu ngà, áo tấc màu thanh trúc, đầu đội mũ Vi mào, chân mang hài Thiên tăng, mang đai Long hổ bằng ngọc màu mỡ dê, bốn phía đeo đủ thứ, hộp kính mắt, quạt, khăn tay, túi đựng trà, trong túi áo có một gói thuốc nhỏ, còn có mấy viên ngọc thời Hán gì đó lạnh ca lạnh canh, trước sau đeo đầy người. Lúc vào cửa, tay còn phe phẩy chiếc quạt, mắt đeo kính đen. Y đưa chiếc quạt cho người gia nhân, vì là lần đầu tiên gặp gỡ nên tỏ vẻ cung kính. Hai Đường gây rối vội vàng đáp lễ. Làm lễ xong vào ngồi, hỏi thăm sức khỏe.

Sư Tứ lão gia là người tròn trịa, vừa gặp Hai Đường gây rối thì nói rất nhiều lời ngưỡng mộ. Lại nói “Tôi thường nghe gia huynh nói tới đại danh, thường hận không được gặp mặt, hôm nay vừa khéo được sai phái việc công, chỗ gia huynh nhiều việc không rảnh nên phái tôi tới. Chuyện cần điều tra chắc lão ca cũng đã biết rồi?”. Hai Đường gây rối nói “Cũng hơi biết. Được đội ơn các vị đại nhân và lệnh huynh đại nhân lo lắng cho, tôi vô cùng cảm kích! Có đại nhân và lệnh huynh đại nhân ở trên, tôi còn chưa tới thảnh an, thật có lỗi quá!”. Sư Tứ lão gia nói “Người nhà với nhau cần gì nói thế”. Hai Đường gây rối nói “Văn Mỗ là cùng một nha môn với Tứ ca à?”. Sư Tứ lão gia nói “Hiện tôi làm Hành tẩu ở Ngân khố, Văn Mỗ làm những việc sai sử vật vãnh ở ngoài, tuy cùng nha môn nhưng không phải cùng chỗ, chẳng qua chỉ biết có y ở đó thôi. Hiện Đường quan ở trên biết chuyện này rồi. Không giấu gì lão ca, những chuyện giấu được cấp trên không giấu được cấp dưới này vẫn thường xảy ra. Ngay cả gia huynh và tôi cũng thường giúp đỡ người ta. Đường quan biết chuyện này rất tức giận, nói Y làm chuyện này, há lại không làm mất danh dự của Phủ Nội vụ chúng ta sao! Rồi lập tức định cách chức họ Văn, còn muốn tham hặc y, về sau gia huynh đưa ra chủ ý, nói Văn Mỗ cầm được sổ tiền này cũng chưa bao lâu, đại khái còn có thể đòi lại. Bây giờ chẳng bằng cứ tạm thời chưa đánh động, để chúng tôi xuống dọa dẫm lừa gạt y cho y đưa ra toàn bộ số

tiền, mong quan trên ra ơn cho y một lần. Một là để bảo toàn danh dự cho y, hai là để trả lại tiền bạc cho chủ nhân, cũng có thể thấy Phủ Nội vụ chúng ta không phải kém. Đường quan nghe gia huynh nói thế cho là rất đúng, bèn sai cứ thế mà làm. Ai ngờ tuy gia huynh gánh việc vào mình nhưng không ngờ suốt ngày từ sáng đến tối rất bận rộn, không có thời gian lo những việc khác. Đã để chậm mất ba ngày, ngờ đâu Đường quan ở trên vẫn nhớ, hôm nay lại hỏi nên gia huynh vội phái tới tới đây hỏi rõ tình hình trước để để chậm chước tìm ra một cách”. Hai Đường gây rối nói “Thật đội ơn lo lắng cho”, nói xong liền kể lại chuyện họ Văn một lượt. Lại nói “Không phải tôi tìm không ra một vạn lượng bạc, nhưng vì chuyện này không nói ra không được”. Sư Tứ lão gia nói “Phải lắm, để tôi về thưa lại với gia huynh rồi sẽ trở lại bẩm rõ”.

Lúc ấy hai người lại nói thêm vài câu chuyện phiếm. Hai Đường gây rối rất kính trọng Sư Tứ lão gia, lại nói “Hiện nay triều đình mở rộng đường dư luận, hôm trước vừa ban chỉ dụ, nhân viên Phủ Nội vụ có thể được bảo cử Ngự sử, tương lai nha môn quý phủ lại có nhiều đường xuất thân”. Sư Tứ lão gia cau mày nói “Có gì hay đâu ! Bề ngoài thì dễ coi nhưng xương thịt bên trong thì nơm nớp. Chức đạo ở Việt Hải, Hoài An, Giang Ninh đều nhất tề bị bãi bỏ, ông tính xem, một năm bị mất đi bao nhiêu tiền ? Làm Đô lão gia chẳng lẽ không hợp gió mà sống sao ! Cho dù có làm một ngàn vị Đô lão gia cũng không hay bằng một vị Giám đốc, một vị Chức đạo, cái đó gọi là Thăng giáng giáng thật”.

Hai Đường gây rối lại hỏi chỗ ở của y. Sư Tứ lão gia nói “Gia huynh và tôi từ sáng đến tối đều ít về nhà. Có việc gì cứ để tôi tới đây, ngàn vạn lần không dám làm phiền”. Nói xong đứng lên cáo từ, lúc lên xe lại cung kính vái dài mấy lần, bảo Hai Đường gây rối không cần tới thăm đáp lễ. Hai Đường gây rối đành phải vâng dạ. Sư Tứ lão gia đi rồi, Hai Đường gây rối một mình nghĩ ngợi

“Bỗng không mất toi một vạn lượng bạc không nghe thấy chút tăm hơi nào, thật đáng giận ! Nhưng không ngờ việc này lại bị Đường quan Phủ Nội vụ biết được, xem ra còn có hy vọng lấy lại được. Tiền bạc là chuyện nhỏ nhưng lấp mồm Tra Ba trứng được cũng hay”. Nghĩ xong hớn hở tự đắc, vì Sư Tứ lão gia dạn đi dạn lại là không cần tới thăm đáp lễ nên chỉ còn cách nghe theo, định là hôm sau sẽ mời y ăn cơm để đền đáp tình nghĩa.

Ai ngờ sáng sớm ngày hôm sau, Sư Tứ lão gia đổi mặc áo thường tới, nói “Hôm qua tôi về đã đem mọi chuyện kể hết lại với gia huynh, gia huynh bèn sai tìm họ Văn tới. Ông biết họ Văn là ai không ?”. Hai Đường gậy rồi nói “Không biết”. Sư Tứ lão gia nói “Y là cháu của Phúc Trung đường. Chú y hiện tại đang có thể lực, chưa từng vào Các nhưng vâng chỉ ra coi đạo Bạch Kỳ. Vì cháu y không giúp đỡ được gì, không được dựa vào việc của y nên y không hề quan tâm, cứ để mặc cháu làm gì thì làm. Cho nên y thường mang danh thiếp của chú y ra ngoài lừa gạt người ta lấy tiền. Phúc Trung đường biết được đánh cho mấy trận, nhốt lại trong phòng, lần ấy không biết bao lâu thì được thả ra. Đường quan chúng tôi cũng nể mặt chú y nên thường phái y làm những việc sai sử lật vật để y kiếm chút ít tiền, còn những chuyện hơi lớn thì không dám sai phái, sợ y gây rối. Đến nay lại đem danh nghĩa của Đường quan ra để lừa gạt. Gia huynh nghĩ nếu muốn làm rõ chuyện này thì bên trao và bên nhận đều như nhau, không những họ Văn có tội mà ngay cả lão ca cũng bị liên lụy. Mà nói lại cho đúng thì làm thế cũng bỉ mặt Phúc Trung đường. Lúc bình thời lão nhân gia người tuy ghét thằng cháu nhưng lúc có chuyện thì máu chảy ruột mềm, cũng là người nhà mình. Cho dù là lão huynh cũng không nên vì thế mà đắc tội với Phúc Trung đường. Cho nên gia huynh vừa nghe là y càng muốn giúp đỡ đôi bên thu xếp chuyện này. Lúc ấy tôi tìm được y, không tiện nói chuyện ở nhà môn, gia huynh bèn mời y ăn cơm, được nửa bữa mới nói lộ chuyện này ra với y. Lúc đầu y còn chối, về

sau bị gia huynh nói thêm hai câu, y không nói gì được nữa, sau đó mới chịu nhận, tự nhận là nhất thời hồ đồ, năn nỉ gia huynh nghĩ cách giúp y. Gia huynh thấy y xuống giọng cũng định dọa y một phen, bèn nói với y rằng Chuyện này lão ca ông thật bấy bạ quá. Nguyên chủ đã tố cáo ông ở Đô sát viện, không lâu sẽ có văn thư gọi ông tới xét xử. Sáng nay Đường quan cũng đã được tin này, vô cùng tức giận, đã thừa qua với lão Trung đường bên nhà. Sắp tới văn thư của Đô sát viện gửi tới, nhưng vì muốn giữ tiếng tăm cho nhà môn ta nên không thể không theo phép công mà xử sự với ông. Ai ngờ dọa một lần đã làm vị tiểu ca kia khiếp vía, cũng bất kể là có người khác hay không, quỳ luôn xuống trước mặt gia huynh ngay giữa quán cơm xin nghĩ cách giúp y. Gia huynh thấy thế phát hoảng, nói Đây là chỗ nào ! Có chuyện gì thì đứng lên mà nói, để người ta nhìn thấy thì còn ra gì nữa ! Gia huynh bảo đứng dậy, y không chịu đứng, về sau bị gia huynh kéo lên. Gia huynh hỏi y Ông đã dùng qua số tiền ấy chưa ? Họ Văn trả lời Mới vừa lấy được nên chưa dám động tới. Hai hôm trước thấy không có tin tức gì, hôm nay mới tiêu chín trăm chín mươi lượng. Gia huynh nói Tốt tốt tốt, bây giờ ông cứ đem hơn chín ngàn còn lại tới đây. Trước mặt Đường quan, tôi sẽ nghĩ cách giúp ông, bảo đảm ông được vô sự. Họ Văn nói Làm sao giữ họ Đường không cho y tố cáo mới tốt. Gia huynh bèn nói Đường Quan sát ở đây, có anh em bọn ta nài nỉ giúp ông thì cũng có chút thể diện mà ”.

Hai Đường gây rối lúc ấy nghe nói một vạn lượng bạc còn có thể thu lại hơn chín ngàn, đã sớm thỏa mãn, vội nói “Đừng nói là trả lại chín ngàn, cho dù ít hơn, chỉ cần hai vị nói một câu tôi cũng vâng lệnh. Vả lại hai vị ra sức giúp tôi, chẳng lẽ tôi lại không bỏ tiền ra tạ ơn hai vị sao”. Sư Tứ lão gia nói “Chúng ta là người nhà, nói tạ ơn làm gì ! Ông đừng nói thế khiến người ta không thích”. Hai Đường gây rối nói “Tuy Tứ ca nói thế nhưng tôi cũng phải hết lòng”.

Sư Tử lão gia nói “Tôi nói chưa hết. Gia huynh thấy y chịu giao ra chín ngàn lượng bạc bèn không chịu rồi y một bước, lúc ấy tìm lời giữ y lại, ăn cơm xong cùng lên xe về nhà y, bảo y đưa hết số tiền ấy ra, đếm lại thì quả không sai, kể gia huynh lại tới nha môn tìm tôi báo qua báo tin cho ông, còn nhờ tôi thừa lại, nói họ Văn lừa lão ca lấy một vạn lượng bạc đã bị hai vị Đường quan của tể nha môn biết. Về sau gia huynh đưa ra ý kiến, bảo họ Văn trả lại, xin quan trên bảo toàn công danh cho y. Bây giờ quan trên đã đáp ứng, tiền họ Văn trả thì gia huynh cũng đang giữ. Nhưng không ngờ y đã tiêu mất hơn chín trăm lượng, còn lại không đủ, Đường quan thấy không tiện trả lại. Nhưng nếu vì hơn chín trăm lượng bạc mà chôn vùi công danh của họ Văn thì một là không tiện nhìn mặt chú y, hai là lúc gia huynh lừa y lấy lại chín ngàn lượng đã hứa sẽ giúp y được vô sự, bây giờ cũng không thể thất hứa, có điều hiện chỉ còn hơn chín ngàn lượng, Đường quan không tiện trả lại cho ông. Nếu anh em tôi có tiền thì mấy trăm lượng bạc ấy cứ bỏ ra giúp họ Văn, để giữ thể diện cho y, chỉ cần nói trước với lão ca một tiếng, về sau lão ca lấy lại tiền rồi thì trả lại chín trăm mấy chục lượng ấy cũng được, cũng không cần đòi tiền lãi. Mọi người đều là bạn bè, có gì mà không nói rõ được. Không ngờ anh em chúng tôi thù ứng nhiều, tiền thu được không đủ chi, đều rơi vào cảnh thiếu trước hụt sau. Một người làm Lang trung, một người ở ngân khố mà ngay chín trăm lượng bạc cũng đều không bỏ ra được, nói ra thật không ai tin. Nếu không phải là lão ca, đôi bên thân thiết thì tôi cũng không dám nói thật đâu”. Hai Đường gây rối nói “Thật buồn cười, hai vị ra sức như thế, tôi đã không biết lấy gì đền đáp, lẽ nào còn để hai vị lại bù tiền. Thiếu mất hơn chín trăm lượng bạc, tôi tình nguyện chịu thiệt, đã không cần hai vị phải bù, cũng quyết không đòi hỏi gì họ Văn nữa, một là để giữ thể diện cho Phúc Trung đường, hai là chúng ta ở đâu mà không kết bạn. Xin Tứ ca thay tôi bẩm lại với các vị đại nhân ở quý nha môn là hơn chín trăm lượng ấy họ Đường tôi tình nguyện không đòi nữa, cũng xin các vị đại nhân không cần truy cứu

chuyện này nữa”.

Sư Tử lão gia vội vàng phân bua “Lão ca ông không cần hơn chín trăm lượng thì sao chúng tôi không biết. Có điều dù sao họ Văn cũng phải trả lại đúng một vạn lượng, toàn bộ phải do chính tay y giao cho Đường quan, rồi do Đường quan chính tay giao đủ cho lão ca, mọi người mới đều có thể diện. Nếu thiếu một phân một ly thì quả thật họ Văn không thể giao lại cho quan trên, quan trên cũng không thể giao lại cho lão ca. Cho dù lão ca không nói gì, miễn cưỡng thu nhận, thì dù sao nha môn cũng mang tiếng không hay. Bây giờ đã tiêu hơn chín trăm lượng, Đường quan còn chưa biết là họ Văn nhờ gia huynh nghĩ cách giúp cho. Cho nên gia huynh bảo tiểu đệ tới thưa lại, là không nói chuyện gì khác, cứ nể mặt chú y là Phúc Trung đường, bên này lão ca cho y mượn hơn chín trăm lượng, chờ y đưa đủ một vạn lượng nộp lên cấp trên. Khoản ấy rút lại cũng trả lại cho lão ca, sắp tới lão ca cũng sẽ nhận được, chẳng có chuyện gì xảy ra. Theo cách ấy thì không những thành toàn được công danh cho họ Văn mà còn giữ thể diện được cho chú y là Phúc Trung đường, thứ ba là còn bảo toàn được thanh danh của tể nha môn, tể nha môn không ai không cảm kích lão ca, còn dám mong chuyện gì tốt đẹp hơn, dù lão ca có ban thưởng gì khác thì gia huynh và tiểu đệ cũng quyết không dám nhận lãnh”.

Hai Đường gầy rồi nghe y nói thế, trong lòng thầm tính toán, tự nhủ “Bề ngoài thì bảo mình đưa ra hơn chín trăm lượng để đổi lấy một vạn lượng, vả lại ngay cả chín trăm này cũng trả lại cho mình, chẳng qua họ chỉ mượn để dùng một lúc, chuyện này vốn không có gì không được. Nhưng mình và họ Sư mới gặp nhau lần thứ hai, một là lòng người khó dò, hai là anh y làm Lang trung, y thì quản ngân khố, làm quan có tiền như thế mà ngay cả chín trăm lượng bạc cũng không kiếm ra, chuyện này nói ra thì ai mà tin được. Mình đã làm một lần, bây giờ không thể không đặc biệt cẩn

thận. Mình đã mất toi hơn chín trăm lượng bạc, mình tình nguyện mất hai ngàn, họ Văn dùng hơn chín trăm, cứ tính là một ngàn, không cần đòi y trả, trong chín ngàn kia thì mình tình nguyện đưa cho anh em họ một ngàn lượng tạ ơn, vả lại chuyện này cần gì phải làm phiền Đường quan, mọi người rất khó thu xếp riêng”. Chủ ý đã định, bèn dùng lời lẽ khéo léo nói với Sư Tứ lão gia. Sư Tứ lão gia biết y không chịu mất toi hơn chín trăm lượng bạc nhưng bề ngoài làm ra vẻ không hiểu, bèn nói “Chuyện này cũng không trách ông được. Tôi với ông mới quen nhau, chín ngàn lượng của họ Văn chưa lấy lại được, lại đòi lão ca ông bỏ ra trước hơn chín trăm lượng, bất kể là ai cũng không tin”. Hai Đường gây rối vội vàng phân trần “Đây không phải là không tin Tứ ca, mà vì mọi người nên tìm cách giản tiện, tránh không để Đường quan biết được”. Sư Tứ lão gia nói “Chuyện này vốn là Đường quan phái, làm sao để bầm lại. Chuyện này cũng là tôi lôi thôi, lẽ ra không nên tới đây bàn với lão ca, bảo lão ca đưa tiền ra bù. Bây giờ không nói chuyện gì khác, họ Văn đã dùng hơn chín trăm lượng không cần y trả, tôi sẽ về bàn lại với gia huynh, bất kể khó khăn thế nào, cũng phải nghĩ một cách giúp y nộp lại đủ một vạn lượng để y giao cho Đường quan. Trước mặt Đường quan thì dĩ nhiên lão ca không tiện ra mặt, để tôi cùng gia huynh sẽ đưa ngân phiếu một vạn lượng qua cho lão ca. Tôi cũng không cần khách sáo với lão ca, lão ca cứ chuẩn bị một tờ ngân phiếu một ngàn lượng, trả lại cho anh em chúng tôi là được rồi. Tuy tôi được vài chục lượng nhưng công đi lại thừa gửi với Đường quan giúp lão ca, thì cũng không thể không thưởng. Còn chuyện tạ ơn thì muôn vàn lần không dám nhận”.

Hai Đường gây rối thấy y nói thế lẽ nào không yên tâm, lập tức ứng thuận rồi rít. Sư Tứ lão gia lại nói “Lão ca đưa ngân phiếu một vạn lượng cho họ Văn là của tiền trang nào?”. Hai Đường gây rối nói “Là ngân phiếu của nhà Hằng Lợi”. Sư Tứ lão gia nói “Thế thì tốt lắm. Chúng tôi cũng giao dịch với nhà Hằng Lợi. Ngày mai

cứ tới nhà Hằng Lợi lấy ngân phiếu một vạn lượng là được”, nói xong ra về. Hai Đường gây rối quả nhiên cũng tới ngân trang Hằng Lợi lấy ngân phiếu một ngàn lượng, chuẩn bị hôm sau đổi cho Sư Tứ lão gia, lại viết thêm một ngân phiếu một ngàn, nói người ta ra sức vì mình, cũng phải tạ ơn. Ai ngờ hôm sau chờ mãi không thấy y tới, Hai Đường gây rối sốt ruột nghĩ “Y nói chắc như thế quyết không có lý nào không tới, chẳng lẽ lại có chuyện gì hay lại trở què?”. Nghĩ đi nghĩ lại, đứng ngồi không yên.

Mãi đến tối Sư Tứ lão gia mới tới. Hai Đường gây rối vô cùng mừng rỡ, đón vào xong mời trà mời thuốc. Sư Tứ lão gia nói “Vốn định tới sớm, không ngờ Đường quan muốn gặp lão ca, lại trách móc lão ca rất nhiều, gia huynh nói giúp mới yên, bây giờ cũng không cần gặp ông nữa. Tiền cũng cầm theo đây, chuyện này kể như xong. Vì chuyện này mà anh em tôi hôm nay chưa ai ăn cơm”. Hai Đường gây rối vội nói “Chúng ta cùng đi ăn cơm”. Sư Tứ lão gia nói “Tôi còn có việc công phải đi gấp giao mấy thứ, hôm khác sẽ xin hầu”. Hai Đường gây rối nài nỉ giữ lại không được cũng đành thôi. Lúc ấy Sư Tứ lão gia mới rút trong ống giày ra một tập ngân phiếu lớn, từ vài vạn tới vài ngàn, tất cả mười mấy tờ, lật đi lật lại mới tìm được một tờ một vạn lượng, đưa tận tay Hai Đường gây rối, lại nói “Hôm qua nói là ngân phiếu của nhà Hằng Lợi nhưng tờ này không phải”. Lúc ấy lại rút lại, lại tìm trong tập ngân phiếu suốt nửa ngày, rút ra một tờ ngân phiếu một vạn của ngân trang Hằng Lợi đưa ra, Hai Đường gây rối xem thấy không sai. Hai Đường gây rối thấy y có rất nhiều ngân phiếu, nghĩ thầm “Rốt lại làm quan trong Phủ Nội vụ là có tiền, hôm qua y còn nói là không có tiền bù để lừa ai chứ?”. Sư Tứ lão gia cũng cảm thấy thế vội vàng khỏa lấp “Đây là tiền cấp trên phát lương cho thợ. Nếu tôi có từng này tiền thì đã phát tài sớm rồi, không ở đây mà làm quan đâu”. Đang lúc nói chuyện, Hai Đường gây rối cũng đưa hai tờ ngân phiếu một ngàn lượng cho Sư Tứ lão gia. Sư Tứ lão gia thấy

hai tờ vội hỏi “Còn một ngàn để làm gì?”. Hai Đường gây rối nói “Lệnh huynh đại nhân và Tứ ca việc công bận rộn, một chén rượu tôi cũng chưa mời được, xin cầm cái này”. Sư Tứ lão gia cau mày nói “Đã nói rõ là không cần, nhưng lão ca ông nhất định muốn tốn tiền, bảo anh em tôi làm sao yên tâm”. Hai Đường gây rối nói “Bấy nhiêu đây thì đáng cái gì ! Về sau còn phải nhờ dạy bảo nhiều”. Sư Tứ lão gia nói “Lão ca đã nói thế thì tôi cũng không dám từ chối, xin tạ ơn ban thưởng vậy”. Nói xong thì một câu thỉnh an đã buông ra. Thỉnh an xong đứng dậy, cho ngân phiếu vào ống giày, nói có việc công khẩn cấp, hấp tấp cáo từ ra cửa đi mất. Lúc y ra đi Hai Đường gây rối lại hỏi chỗ ở của y, định hôm sau tới thăm. Sư Tứ lão gia thuận miệng nói ra một chỗ.

Từ lúc ấy Hai Đường gây rối vô cùng đắc ý. Hôm sau Tra Ba trứng tới, Hai Đường gây rối lại đem chuyện kể lại với y, trên mặt lộ vẻ đắc ý. Tra Ba trứng chỉ cười nhạt, cũng thầm ngạc nhiên, nghĩ “Loại người ngu xuẩn như y mà cũng gặp được người tốt, đúng là kỳ quái!”. Ai ngờ hôm sau ra ngoài thăm hỏi, tới chỗ Sư Tứ lão gia nói, hỏi đi hỏi lại ở đó không có nhà nào họ Sư. Hai Đường gây rối chửi phu xe vô dụng, lúc quay về lại sai người tới Phủ Nội vụ hỏi thăm Lang trung và quan coi ngân khố, thì ở đó chẳng có ai họ Sư. Hai Đường gây rối lúc ấy mới giật mình, vội đưa tờ ngân phiếu một vạn cho sư gia sai đem tới ngân trang Hằng Lợi đổi chiếu. Người chưởng quỹ cầm ngân phiếu nhìn kỹ một lúc rồi vào trong so sánh với sổ gốc, kể trở ra hỏi “Ngân phiếu này của ông ở đâu mà có?”. Người kia đáp “Là người ta trả, có chuyện gì vậy?”. Chưởng quỹ cười nhạt một tiếng nói “Thế thì chỗ đó đưa ngân phiếu giả ! May là chúng ta quen biết nhau, nếu không có thể phải bắt tội ông rồi. Bây giờ xin cầm phiên ông về thưa lại với chủ nhân, xin tra xét xem tờ ngân phiếu này từ đâu đưa tới, dám lớn mật giả mạo danh nghĩa của bản hiệu ! Tra xét minh bạch rồi, bản hiệu sẽ tính chuyện với y”. Người kia vừa nghe thế hoảng sợ tái mặt, vội trở về báo cho

chủ nhân. Hai Đường gây rối cũng tức giận, giẫm chân chửi mắng họ Sư âm lên, lập tức sai người đi báo Phường quan, báo Phường quan tìm bắt cho y. Từ đó trở đi Hai Đường gây rối cứ ở lý trong nhà tức giận, mười mấy ngày liền không ra khỏi cửa. Tra Ba trứng cũng biết, nhưng chẳng qua sau lưng thì nói mĩa mẩy câu chữ trước mặt y thì không dám nói thẳng ra.

Lại qua một thời gian, đến ngày dẫn kiến, Hai Đường gây rối cũng theo ban vào dẫn kiến. Y vốn ở tỉnh Hồ Bắc, nên vâng chỉ theo lệ trở về. Vừa khéo trong hai hôm ấy triều đình có việc chưa triệu kiến y. Mất toi mười lăm vạn lượng bạc lễ vật, chẳng qua chỉ được thưởng một hàm tứ phẩm, ngoài ra không có gì hay. Y cũng đành tự trách số mình không may, tới hạn tán tài, không oán gì được người ngoài.

Chuyện rườm rà chỉ cần kể tắt. Lại nói Hai Đường gây rối nhận lệnh về tỉnh, đi xe lửa tàu máy không phải chỉ một ngày. Đi ngang Thượng Hải, trở về đất cũ, cũng không thiếu gì cảnh cũ người xưa, lại náo loạn ở đó mười mấy hôm, mới lên tàu máy Trường Giang đi Hồ Bắc.

Chỉ nói lúc ấy Tổng đốc Hồ Bắc là người Bát kỳ, tên Suyền Đa Hoan. Người này có rất nhiều hầu thiếp, vốn có mười di thái thái, có tiếng ở Hồ Bắc là “Bức tranh mười người đẹp trong nha môn Chế đài” (Chế đài nha môn thập mỹ đồ). Năm trước có một thuộc viên vì muốn được sai sử một chức gì đó lại đặc biệt tới Thượng Hải mua được hai người con gái rất đẹp dâng tặng cho y. Suyền Chế đài vừa thấy mặt đã cả mừng, lập tức thu nhận, từ đó lại trở thành có mười hai di thái thái. Người Hồ Bắc lại đổi không nói là Bức tranh mười người đẹp, mà gọi là “Mười hai cảnh thoa vàng” (Thập nhị kim thoa).

Lúc Suyễn Chế đài chưa nhận thêm hai dì thái thái kia thì trong mười dì thái thái chỉ có dì Chín là được thương yêu nhất. Dì Chín này xuất thân từ kỹ viện Hầu Gia ở Thiên Tân, khuôn mặt dài, đôi mắt long lanh, vóc dáng cũng không tệ, chỉ là tính nết quen thói rắc rối. Trời sinh cho một cái miệng nói năng rất ngọt ngào, đúng là khiến người ta vừa thích vừa yêu, rất dễ lọt tai, nhưng nếu nàng ta không hợp với người khác, cất tiếng chửi mắng thì không gì tàn độc hơn. Nàng ta chỉ lấy lòng một mình lão gia, thường trước mặt lão gia giở trò hồ ly tinh chê dì thái thái kia không tốt, dì thái thái nọ không tốt. Ban đầu Suyễn Chế đài còn nghe lời nàng ta, chửi mắng mấy dì thái thái kia cho hả giận. Nhưng Suyễn Chế đài tuy hồ đồ cũng có một ngày hiểu rõ, vả lại hàng ngày thấy nàng ta cứ bám theo nói xấu người khác, cũng cảm thấy chán ghét.

Có hôm dì Chín lại nói dì Cả không tốt thế này không tốt thế nọ. Suyễn Chế đài nghe xong rất bức bối, cười nhạt một tiếng, thuận miệng nói một câu “Ta nghe cô nói người khác không tốt mãi rồi, rốt lại cô có chỗ nào tốt hơn người khác ? Ta cũng không thể tổng cổ tất cả đi chỉ giữ lại một mình cô, vả lại trước kia dì Cả từng hầu hạ lão thái gia và lão thái thái, ngay thái thái đã mất cũng rất thích cô ta. Ta nể mặt người đã mất, cho dù cô ta không tốt cũng phải đối xử tốt ba phần. Cô đã ghét cô ta thì cô ở nhà sau, cô ta ở viện trước, cô đừng tới gặp cô ta là được”. Dì Chín vì Suyễn Chế đài trước nay quen nghe lời nàng ta, hôm nay đột nhiên lại bênh vực người khác, quả thật vô cùng tức giận ! Không chờ Suyễn Chế đài nói dứt câu, đã nhướn mày trợn mắt, đưa mười ngón tay tát vào khuôn mặt xinh đẹp của mình đôm đốp mấy chục cái, vừa đánh vừa tự mắng mình “Tôi biết là tôi nói câu ấy sai rồi ! Tôi là cái gì mà so được với người ta ! Người ta đã hầu lão thái gia, lão thái thái rồi mà ! Bề tôi có công, tự nhiên lão gia phải đối xử tốt rồi ! Nếu đã muốn đề cao cô ta thì lúc thái thái chết, sao không đưa cô ta lên làm vợ lớn luôn đi ? Chúng tôi sẽ chết hết để nhường cho cô ta”.

Suyễn Chế đãi đang hút thuốc phiện, trong phòng các di thái thái đều có bàn đèn. Di Chín quờ lấy một hộp thuốc phiện trên bàn đèn cho vào mồm, rồi theo đó ngã vật xuống lăn ra dưới đất, lại thừa thế lăn lộn mấy vòng dưới đất, hai tay cào bới rối rít, hai chân cũng đập ầm ầm xuống ván sàn. Tóc trên đầu xỏa tung, chiếc trâm ngọc phỉ thúy trên đầu cũng gãy thành mấy đoạn, lớn tiếng gào khóc chửi bới. Suyễn Chế đãi thấy thế vừa tức vừa giận vừa lo, giận là di Chín chỉ biết có mình, tức là di Chín lấy cái chết để dọa dẫm, lo là vì di Chín nuốt thuốc phiện, nếu không cứu chữa thì thất khiếu sẽ ứa máu mà chết. Việc đến nước này cũng đành miễn cưỡng nén giận, mời thầy thuốc tới đổ thuốc cứu cho nàng ta. Ai ngờ đổ liên tiếp mấy lượt thuốc, di Chín cứ cắn răng không chịu uống, Suyễn Chế đãi sốt ruột không còn cách nào. Lúc ấy lại càng thận trọng, lựa lời đánh lừa rằng “Sẽ đưa di Cả về ngay nhà lão gia ở Bắc Kinh, không để cô ta ở lại chỗ làm quan nữa”, chỉ như thế di Chín mới có thể không chết. Nào ngờ nàng ta vẫn nhất định không chịu mở miệng. Bắt đầu sinh chuyện từ đêm hôm trước, kéo dài luôn tới bốn giờ chiều hôm sau, xem ra chỉ còn không đầy ba giờ nữa là tròn một ngày, lúc ấy thì không thể cứu được, chỉ còn cách chuẩn bị quan tài thôi.

Suyễn Chế đãi bị nàng ta sinh chuyện tới mức mệt mỏi. Lúc thì nghĩ tính nết di Chín không tốt cũng tức giận chửi mắng mấy câu, lúc lại nghĩ tới ân tình giữa hai người cũng một mình rơi lệ. Lúc ấy trong phòng có rất nhiều bà vú, a hoàn đứng vây quanh chờ di Chín chết, ai cũng đứng ngoài cửa nhìn vào thương xót. Đang lúc nghĩ ngợi không tìm ra cách nào, chợt thấy một a hoàn thân tín của di Chín có việc bước vào phòng. A hoàn này mười tám tuổi, cũng có mấy phần xinh đẹp, con gái đến tuổi ấy tự nhiên đã có tâm sự. Gặp phải vị Suyễn Chế đãi này lại là con quỷ hiếu sắc, lúc vắng người gặp a hoàn này cũng thường tay chân không yên chỗ. A hoàn này

biết lão gia thích mình cũng không khởi động tình tri kỷ, nhưng lại sợ dì Chín hung dữ không dám làm gì. Miệng tuy không nói, nhưng thỉnh thoảng đưa mắt liếc thì tỏ rõ thâm tình vô hạn, Suyễn Chế đài là hạng người nào, há lại không biết.

Lại nói lúc ấy Suyễn Chế đài thấy một mình nàng ta bước vào phòng, nhất thời đem lòng căm tức dì Chín chuyển qua nàng ta, bèn vẫy gọi nàng ta tới bên cạnh, thác cớ hỏi thăm tình hình dì Chín để dễ gỡ trừ. Lúc ấy nói qua vài câu, Suyễn Chế đài chợt cao giọng nhìn qua phòng bên cạnh nói “A di đà Phật ! Cô ta cũng có ngày phải chết ! Cô ta chết rồi ta sẽ lấy người bù vào chỗ thiếu, người có nguyện ý không ?”, nói xong nắm tay a hoàn. A hoàn thấy thế sợ bị người ta nhìn thấy, vội rút tay lại nói “Xin thôi đi, ngài cho rằng bà ta sẽ chết à ? Ngài có chờ một trăm năm nữa bà ta cũng không chết đâu ! Chỉ sợ loại thuốc phiện ấy uống vào xong bà ta càng khỏe hơn thôi !”. Suyễn Chế đài ngạc nhiên nói “Như người nói thì cô ta uống không phải là thuốc phiện sao ? Nhưng rõ ràng ta thấy cô ta lấy hộp thuốc phiện uống mà. Người nói rõ đi, không phải thuốc phiện thì là gì ?”. A hoàn nói “Tôi nói với ngài, nhưng ngài không được nói với người khác”. Suyễn Chế đài vừa nghe thế lập tức trên giường vùng dậy, cũng không bước xuống, quỳ ở đầu giường thề “Cô nói cho ta biết, nếu ta nói với người khác thì sẽ chết không yên lành”. A hoàn nói “Một chuyện nhỏ thế này cũng không cần phải thề thốt như thế”. Suyễn Chế đài chưa nghe rõ, vẫn còn hồ đồ, bèn kéo tay áo nàng ta giục nói mau.

A hoàn nói “Ba tháng trước dì Chín nói âm lên là có tin mừng, nói là bụng to ra, lão gia mừng rỡ thế nào, mua bao nhiêu thuốc về cho bà ta, còn có một tễ cao Ích mẫu, bảo bà ta hàng ngày uống phải không ? Ai ngờ qua hai tháng, bụng dì Chín vẫn thế, lại nói không phải là tin vui, cũng không uống thuốc nữa, bèn đem nửa tễ cao Ích mẫu còn lại cất vào hộc tủ, từ đó cũng không ai hỏi tới

nữa. Vừa khéo hôm trước tôi dọn dẹp học tủ đem chỗ thuốc ấy ra, không ngờ dì Chín thấy được bèn giật lấy. Hôm qua dì Chín và dì Cả cãi nhau, rất căm hận dì Cả, nói Nhất định bất lão gia phải đánh dì Cả, nếu lão gia không chịu, ta sẽ liều mạng với ông ta. Lát sau lại nói Cái mạng ta chết như thế không đáng. Ta chết đi thì lại được hưởng phúc. Vừa nói vừa tìm lấy cái hộp đựng thuốc phiện, cho chỗ cao Ích mẫu vào đó, vốn là để chuẩn bị liều mạng với lão gia. Lúc dì Chín cho cao Ích mẫu vào đó chỉ có tôi thấy. Bà ta còn dặn tôi không được nói ra. Cho nên lão gia lo sợ chỉ uống công thôi. Nói thật với ngài, dì Chín không chết được đâu”. Suyễn Chế đài nghe xong mới sức hiểu ra, nói “Con tiện nhân này thật đáng ghét ! Té ra là nó giả chết để lừa ta à !”. Còn định nói gì đó với a hoàn, nhưng nàng ta đã né người ra nói có việc rồi đi luôn. Suyễn Chế đài chỉ đành đưa mắt nhìn theo, lại buồn bực mất một lúc. Biết là dì Chín giả chết nên không buồn quan tâm nữa, một mình đi ra ngoài.

Dì Chín ở trong thấy Suyễn Chế đài không vào thăm hỏi, chỉ nghĩ lão gia thấy nàng ta không chịu uống thuốc, không còn cách nào để cứu, nên tránh xa chỗ có người chết. Chuyện bé xé ra to tới mức không sao vãn hồi, hối hận không kịp, lại không ngờ là a hoàn kia đã nói lộ chuyện. Nghĩ đi nghĩ lại, việc hôm nay không còn cách nào xuống đài. Chờ suốt nửa ngày vẫn không thấy lão gia đâu. Nhìn thấy đã gần trọn một ngày, đến lúc ấy mà không chết sẽ bị người ta phát hiện ra chỗ lừa dối. Lúc ấy ngần ngừ hồi lâu rồi đành làm ra vẻ đau bụng, quần quai suốt nửa ngày mới ọe ra được một ít nước bọt trắng. Những người chăm sóc bên cạnh đều nói “Tốt rồi, dì Chín đã nôn ra thuốc phiện, không còn đáng sợ nữa”. Lúc ấy năm ba người vú già, một người đấm lưng, một người xoa bụng, lại có một người bưng cháo, một người rót nước, rồi rít lẳng xăng náo loạn cả lên. Lại nghe dì Chín ọe một tiếng, ọe ngậm cháo vừa ăn vào ra, lại nói “Ta nuốt thuốc phiện sống, cứ để ta chết há chẳng tốt sao ! Cần gì phải nhất định cứu ta sống làm cái đĩnh trong

mất, cái gai trong xương người khác”, nói xong lại sụt sùi khóc lóc. Mọi người thấy dì Chín tỉnh lại, lập tức báo người đi báo tin cho lão gia. Bà vú lại lấy một cái chổi quét hết chỗ dì Chín ọe ra. Ai ngờ ọe ra toàn nước, không thấy chút khối thuốc nào.

Lại nói Suyễn Chế đài tới phòng Thiêm áp đối diện ngồi một lúc, bất giác thấy mệt mỏi rã rời bèn lên giường lim dim thiếp đi. Đang lúc ngủ ngon, không ngờ bà già nọ không biết chuyện, vì dì Chín tỉnh lại nên vào báo tin, đánh thức Suyễn Chế đài dậy. Suyễn Chế đài tức giận mắng bà ta mấy câu, lại nói nào là “Ta đã biết trước là cô ta không chết, cần gì các người phải lo lắng!”. Bà già bị mắng, thất thủ lui ra. Dì Chín từ hôm ấy trở đi cũng thắc có bệnh, mười mấy ngày liền không ra khỏi phòng. Suyễn Chế đài cũng nổi giận, mười mấy ngày liền ở lý trong dinh, không ra tiếp khách, cũng không lên phòng. Rốt lại dì Chín giả chết nên có tật giật mình, mấy hôm ấy chịu yên phận hơn trước rất nhiều, chuyện không cần nói.

Chỉ nói Suyễn Chế đài từ khi nghe a hoàn nói càng không để ý gì tới dì Chín, lại luôn nghĩ tới a hoàn. Không ngờ a hoàn kia thâm sợ dì Chín, không dám bữa bãi. Suyễn Chế đài cũng sợ vì thế mà chuyện nhà càng lúc càng rối nên cũng ngừng tay. Nhưng từ khi dì Chín thất sủng trở đi, y cũng không để ý gì tới các dì thái thái khác, cả ngày cứ thần thờ, buồn rầu không vui.

Cũng vừa lúc y vận khí hanh thông, trong mấy hôm ấy đóng cửa nha môn không tiếp khách, y đứng đầu một tỉnh, nhất cử nhất động thì kẻ làm thuộc viên đều nhất nhất lưu ý. Nhưng có một vị Tri huyện Hậu bổ họ Quách tên Kiêu nghe được lý do vì sao Chế đài đóng cửa nha môn. Người này vốn có gia sản, tới tỉnh tuy không lâu nhưng khéo chạy chọt, là người giỏi nhất trong đám quan lại về chuyện ấy. Y được tin ấy không hề nói cho người khác biết, cũng

không bàn bạc gì với ai. Từ Hán Khẩu tới Thượng Hải đi mất ba ngày, đường sông thông suốt, y bèn xin nghỉ phép một tháng, mang hơn một vạn lượng bạc, bề ngoài thì nói là tới Thượng Hải chơi, nhưng thật ra là ngấm ngấm đi tìm người đẹp. Y tìm suốt hai mươi ngày không gặp được ai. Thấy sắp hết hạn nghỉ phép, bèn gửi điện về Hồ Bắc xin nghỉ thêm hai mươi ngày nữa. Nhờ vả khắp nơi, mới bỏ ra tám trăm quan tiền mua được một cô gái ở Tô Châu đưa về Thượng Hải. Quá lão gia nghĩ thầm “Hiếu kính thượng ty ít nhất phải một cặp”. Nhưng nhìn khắp các kỹ viện ở Thượng Hải đều không có người nào ưng ý. Về sau có người giới thiệu cho một mối, là một Chị lớn tên A Mao Mất lẳng lơ chân nhỏ, khuôn mặt tuy to béo nhưng đầu mày cuối mắt đưa tình, vô cùng hấp dẫn. Quá lão gia vừa gặp cả mừng, bèn đền bù cho chủ kỹ viện, hẹn ước với A Mao Mất lẳng lơ chân nhỏ.

Có hôm A Mao tới phòng Quá lão gia ở khách sạn chơi, thấy cô gái mua được ở Tô Châu, tưởng là người nhà của Quá lão gia. Về sau nói đi nói lại mới biết là mua giúp về làm di thái thái cho Suyễn Chế đãi ở Hồ Bắc. Chuyện ấy truyền tới tai A Mao, nàng ta vô cùng kính trọng, nói “Chẳng hiểu kiếp trước người ta tu hành thế nào mà sung sướng như thế”. Quá lão gia nói “Chỉ cần cô nguyện ý thì ta sẽ đưa cô đi, cũng đưa tới Chế đãi làm di thái thái, có chịu không?”. Mẹ A Mao còn chưa mở miệng, Quá lão gia đã bị A Mao kéo búi tóc hung dữ tát cho hai cái, nói “Tôi là muốn được cưới gả hẳn hoi, tôi không muốn làm bà vú cho Chế đãi”. Lại qua hai ngày, vẫn là mẹ A Mao làm mối đem cháu gọi bằng dì, cũng là Chị lớn, tên A Thổ, nói là đưa tới cho Quá lão gia. Quá lão gia gặp xong rất vừa ý. Mẹ A Mao lại nói “Cháu tôi rất xinh đẹp, chỉ là bàn chân hơi to”. Quá lão gia cũng nói cho qua chuyện “Không hề gì. Chế đãi là người Bát kỳ, quen nhìn bàn chân to rồi”. Lại hỏi bao nhiêu tiền, mẹ A Mao nói “Nó có chồng rồi, hiện đã mua được tờ bán đứt của chồng nó, tất cả mọi khoản phải tới một ngàn hai trăm

quan”. Quá lão gia lập tức ứng thuận, hôm sau bên đưa tiền bên giao người. Qua vài hôm Quá lão gia thấy mọi chuyện đã xong, tốn kém không nhiều, rất là mừng rỡ. Lại bỏ ra vài ngàn lượng bạc mua quần áo trang sức, khiến hai người hoàn toàn đổi mới, lại mua thêm một ít lễ vật khác. Mọi chuyện ổn thỏa, mới mua vé phòng công sai lên tàu Giang Dụ trở về Hồ Bắc.

Vừa khéo Hai Đường gây rối được bổ nhiệm về làm Hậu bổ ở Hồ Bắc vừa chơi bởi xong, cũng mua vé phòng hạng nhất trên tàu ấy tới tỉnh. Gia nhân của Hai Đường gây rối và gia nhân của Quá lão gia đều là người Sơn Đông, đôi bên nói chuyện tới chức hàm của chủ nhân, gia nhân của Hai Đường gây rối về nói lại với chủ nhân, lại nói “Quá lão gia đi đón gia quyến giúp Chế đài Hồ Bắc”. Hai Đường gây rối vừa bước vào hoạn lộ, sợ lễ tiết không chu đáo, cũng không hỏi xanh đỏ trắng đen, lập tức sai gia nhân cầm danh thiếp tới chỗ Hiến thái thái thỉnh an giúp. Lại nói “Nếu thái thái của Hiến đài ở đó không thoải mái thì xin nhường lại phòng này”. Quá lão gia vừa thấy danh thiếp, hỏi kỹ gia nhân của mình mới biết người thuê phòng lớn trên tàu vốn là cấp trên của mình ở bản tỉnh, cũng đành đưa danh thiếp qua xin bẩm kiến. Đôi bên gặp nhau, Hai Đường gây rối cho rằng y nếu không phải là bà con ắt là bạn thân của Chế đài, gặp xong vô cùng khách sáo. Lại hỏi “Hiến thái thái tới Thượng Hải lúc nào?”. Quá lão gia đang muốn dựa vào đó để lờ, cũng không trả lời thật, chỉ nói một tiếng “Người đi với tôi không phải là thái thái mà là hai vị di thái thái của Chế đài”. Hai Đường gây rối nói “Thái thái hay di thái thái thì cũng như nhau, xin mời cứ qua lại. Tôi hút thuốc phiện, tới phòng công sai lại càng tiện”. Về sau Quá lão gia nhất định không chịu, y mới chịu thôi.

Hai Đường gây rối vì Quá lão gia giúp đỡ gia quyến Chế đài, cho rằng thân phận của y nhất định không nhỏ nên vô cùng kính trọng y. Quá lão gia cũng vì y là Đạo đài bản tỉnh, tương lai nhất

định có chỗ phải nhờ vả, nên cũng hết sức giữ lễ cấp dưới. Đường đi không phải một ngày, hôm tối Hán Khẩu Hai Đường gây rối lên tìm nhà ở, chuyện không cần nói.

Lại nói Quá lão gia mang hai cô gái về nhà mình, lấy phòng của vợ mình để hai vị di thái thái Hậu bồ ở. Trong đám văn Tuấn bồ của Chế đài có một người là anh em kết nghĩa của y, y dựa vào đó làm tay trong, lại đem một đồng lễ vật mua được ở Thượng Hải nhờ người kia nhân lúc Chế đài vắng rồi đưa vào. Trong hai tháng ấy Suyễn Chế đài vì bên cạnh không có ai vừa ý, trong lòng rất không vui, vừa nghe câu ấy há lại không mừng rỡ. Bèn nói “Giá bao nhiêu, để ta trả lại cho y”. Người Tuấn bồ thưa “Đây là Quá Tri huyện hết lòng báo hiệu, không những không dám nhận tiền mua mà những quần áo trang sức đều đã chuẩn bị đầy đủ, sẽ đưa tới ngay”. Suyễn Chế đài nghe xong cau mày nói “Y tổn chắc không ít tiền?”. Tuấn bồ nói “Hai ba vạn lượng bạc thì Quá Tri huyện có thể báo hiệu được. Y là đương sai thủ hạ của Đại soái, Đại soái muốn tài bồi y thì đời nào không tài bồi. Cho dù y có báo hiệu nhiều hơn cũng không đáng kể. Chỉ cần Đại soái nhận cho thì y đã sướng muốn chết rồi ! Chỉ xin Đại soái dặn ngày tốt để đưa vào”. Suyễn Chế đài nói “Xem ngày gì nữa ! Tối nay đưa ngay vào đây là được”.

Trước đó lúc Suyễn Chế đài cưới di Mười thì di Chín đang là người được thương yêu, khóc lóc đòi chết, làm ầm ĩ một trận lớn suốt nửa năm chưa yên. Lần này vốn là vì nàng ta gây chuyện, Suyễn Chế đài vì vậy cũng công nhiên không sợ sệt, nhân dịp cưới thêm hai di nữa. Di Chín càng không biết làm sao đành nuốt giận vào lòng, chỉ chửi mắng bọn a hoàn, bà vú của mình để trút giận. Suyễn Chế đài cũng không đếm xỉa gì tới nàng ta.

Hai vị di thái thái mà Quá lão gia hiếu kính thì người ở Tô Châu lớn tuổi hơn, tính tình cũng trung hậu hơn nên được xếp thứ

mười một, A Thổ xếp thứ mười hai. A Thổ tuổi thì có nhỏ nhưng rất nhiều ham muốn. Vào tối nhà môn chưa đầy nửa tháng, một là vì nàng ta để ý, hai là nhờ Suyễn Chế đài trên gối dặn bảo nên tất cả những việc mua quan bán tước lấy tiền, nàng ta đã hiểu rõ quá nửa. Lúc ấy nàng ta mới tới nên mọi người đều không coi vào đâu. Ngoài Quá lão gia nàng ta cũng không có ân nhân thứ hai, vì vậy càng dốc lòng nghĩ cách đền ơn Quá lão gia.

Lúc ấy Suyễn Chế đài cảm kích ơn tặng thiệp của Quá lão gia đã sai y coi việc văn án, lại kiêm hai chức sai sử khác, tạm thời cho có để đợi có chức vụ gì tốt sẽ điều bổ sau. Quá lão gia tới đó cũng yên phận rồi. Nhưng không ngờ Dì Mười hai lúc rảnh rỗi lại hỏi mọi người trong bọn chị em “Chúng ta làm dì thái thái rồi lại mỗi năm được biểu xén nhiều hay ít?”. Có người nói với nàng ta, trước đó chỉ có dì Chín được biểu, làm nhiều chuyện phi pháp nhất, tiền ít không đáng nói, ít nhất cũng từ năm trăm lượng tới vài ngàn vài vạn lượng khác nhau. Vì vậy nàng ta có ý lấy lòng dì Chín để học nghề.

Dì Chín lúc ấy là người thất sủng, thấy hai người mới tự nhiên tức giận. Nhưng A Thổ tới lấy lòng lại khiến nàng ta vô cùng vui vẻ. Bèn làm ra vẻ hào sảng ngay thẳng, không để bụng chuyện gì, lại đem những chuyện bình sinh mình đã làm kể lại hết cho A Thổ. A Thổ cả mừng, nhân lúc vắng người diễn tập trước mặt Chế đài. Đầu tiên là giúp Quá lão gia được nhận một chức vụ, mà lại đòi phải là chức vụ tốt hạng nhất. Suyễn Chế đài nể lòng khó từ chối, hôm sau bèn đem chuyện nói với Phiên đài, không đầy ba ngày, bằng đã treo ra.

Quá lão gia từ khi vào lo việc văn án, không đầy nửa tháng đã kết thân được với tất cả nhà môn trên dưới, lại kết giao với một tiểu nhị gia trong nhà Chế đài làm tay trong, thường tới chỗ dì

Mười hai đưa tin qua lại. Lần này được giao chức vụ, y nhờ tiểu nhị gia ngầm đưa cho Di Mười hai năm ngàn lượng bạc mua nữ trang, tiền cho tiểu nhị gia riêng, nói rõ chỉ cần có chức vụ, mỗi năm lại đưa bấy nhiêu nữa, từ đó Di Mười hai bèn mở rộng cửa mua quan bán tước. Di Mười hai thấy đường buôn bán này làm ăn được, lúc Quá lão gia nhậm chức lại thông đồng với mấy vị Ủy viên và đại gia Môn chính trong nha môn, chỉ cần được lòng Suyễn Chế đài thì nói là được nghe, bày kế là được theo, họ bèn theo đó hành sự.

Lúc ấy Hai Đường gây rối tới tỉnh đã một tháng, những việc theo lệ đều đã làm xong. Nhưng y là người mới tới, không hiểu biết gì, y không biết cấp trên, cấp trên cũng không biết y. Đôi bên tuy gặp nhau một lần nhưng chẳng qua là thoát tới thoát lui, cấp trên cũng chưa chắc đã nhớ mặt y. Cho nên người mới tới tỉnh mà muốn được nhận một chức vụ, nếu không có đường chạy chọt khác thì còn khó hơn lên trời ! Lại thêm y không có chủ kiến, rất thích kết giao. Từ lúc trên đường quen Quá lão gia, tới tỉnh rồi vẫn thường qua lại. Nhưng trong tháng đầu thì Quá lão gia việc của mình còn lo chưa xong, làm sao giúp người khác, may được Di Mười hai lo giúp cho nhưng lại phải ra ngoài làm việc, không thể thường có mặt ở tỉnh thành. Trước khi y lên đường hai hôm, Hai Đường gây rối bày tiệc tiễn ở nhà. Nói chuyện đến lúc vui vẻ, Quá lão gia bèn giới thiệu tiểu nhị gia trong nhà Chế đài cho Hai Đường gây rối, lại giúp cho đôi bên gặp nhau. Từ đó Hai Đường gây rối có được tay trong ấy, chỉ cần không tiếc tiền là tự nhiên được sai sử. Huống hồ Di Mười hai lại là người tinh minh mạnh mẽ, không đầy hai tháng đã học được hết toàn bộ bản lĩnh, không tiền gì không lấy, không việc gì không làm, đúng là một hào kiệt trong đám nữ lưu vậy.

Muốn biết nàng ta làm những việc gì, xin nghe hạ hồi phân giải.

Hồi 37

Trả danh thiếp cha già cậy nghĩa tình Bù tiền lễ thiếp yêu bàn sai sử

Lại nói Suyền Chế đài ở Hồ Bắc trước kia từng làm Niết đài Vân Nam, lúc ấy Phiên đài là một người Hán, họ Lưu tên Tiến Cát. Hai người rất hợp tính nhau, lại vì làm quan cùng một tỉnh nên đổi danh thiếp cho nhau, kết nghĩa anh em. Về sau Suyền Chế đài hoạn lộ hanh thông, từ Niết đài Vân Nam được thăng làm Phiên đài Quý Châu, kế điều về làm Phiên đài Giang Ninh rồi được thăng Tuần phủ Giang Tô, không đầy hai năm lại được thăng làm Tổng đốc Hồ Bắc. Đúng là cánh buồm thuận gió, không ai được thăng chức nhanh như vậy. Lưu Tiến Cát rốt lại là người Hán phải chịu thiệt, làm Phiên đài Vân Nam liên tiếp mười một năm rưỡi không hề được thăng chuyển thăng thưởng, đến cuối năm thứ mười hai mới được điều bổ làm Phiên ty Hồ Nam, cũng do Tổng đốc Hồ Bắc cai quản.

Theo quy củ quan trường thì nếu anh em kết nghĩa một sớm trở thành thượng quan và thuộc cấp thì phải trả danh thiếp lại. Lưu Phiên ty lên kinh bộ kiến đi ngang Vũ Xương bèn tìm lại tấm danh thiếp mà trước đây Suyền Chế đài đổi cho y, dùng phong bì đỏ bọc lại cẩn thận, tới nha môn đưa lại cho Tuần bổ nói là xin trả danh thiếp cho Hiến đài. Viên Tuần bổ nhận lấy cầm vào.

Suyền Chế đài vừa thấy danh thiếp, biết là y vội nói “Mời vào”. Viên Tuần bổ lại đưa tấm danh thiếp mà y trả lại thưa rõ. Suyền Chế đài vốn trọng kết giao, bèn nói “Ta và Lưu đại nhân giao tình không phải nhỏ. Người ra nói với y là nếu bàn về việc công của hoàng thượng thì ta cũng không thể không giữ phép công,

còn tấm danh thiếp này nếu y nhất định muốn trả lại thì ta thật không dám nhận. Nói tóm lại bọn ta gặp nhau ở nhà riêng thì vẫn cứ là anh em”. Viên Tuân bỗ vâng lệnh trở ra nói. Lưu Phiên ty không biết làm sao đành nhận lại tấm danh thiếp của Hiến đài, đưa danh thiếp của mình vào xin gặp. Gặp nhau rồi lúc nào cũng giữ đúng nghi lễ của quan trường. Suyễn Chế đài thì vô cùng thân thiết. Lưu Phiên đài lớn tuổi hơn, nên Suyễn Chế đài mở miệng thì gọi Lưu Phiên đài là đại ca, tự xưng là tiểu đệ.

Lưu Phiên đài vẫn cho rằng y quả thật nghĩ tới tình cảm ngày trước nên cũng không nói tới chuyện trả lại danh thiếp nữa. Y ở lại Vũ Xương năm ngày, Suyễn Chế đài lại mời y ăn cơm, kế y từ biệt qua sông, lên tàu máy tới Thượng Hải, lại đổi tàu tới Thiên Tân, sau đó lên xe lửa tới kinh. Sau khi được triệu kiến lại vào bắm an các vị Quân cơ đại thần, thù ứng liền nửa tháng ở kinh thành. Y vốn là người chất phác, trước nay không biết thế nào là chạy chọt cầu cạnh để tiến thân nên thượng cấp vẫn sai y cứ trở về giữ chức cũ. Đến khi được dặn dò xong vẫn theo đường cũ trở về. Hai lần qua lại Vũ Xương, Suyễn Chế đài vẫn đối xử với y rất tốt, y ở lại mấy hôm rồi mới tới Trường Sa phó nhiệm.

Lưu Phiên đài là một người to lớn, thân thể vừa cao vừa béo. Đáo nhiệm không đầy ba tháng, gặp hôm mừng lễ Vạn thọ, y cùng Phủ đài lạy hương án, dập đầu xong đứng dậy, bị một người sơ ý giẫm vào tà áo khiến y ngã chúi xuống. Ai ngờ một cái ngã ấy rất nặng, lúc ấy y hai mắt trợn ngược, sùi bọt mép. Phủ đài nhìn thấy cả kinh, lập tức gọi người đưa y lên kiệu, cáng về nha môn Phiên đài. Y có một con trai quyền được chức Hậu bổ ở Hồ Bắc, lúc ấy đang lên kinh dẫn kiến không có nhà, trong nha môn chỉ có hai dì thái thái, mấy vị tiểu thiếu gia, một người con dâu lớn, hai đứa cháu nội. Thấy lão nhân gia bị trúng phong, cả nha môn đều hoảng sợ, lập tức đánh điện báo cho đại thiếu gia. Đại thiếu gia nhận được

điện thì vừa may cũng vừa dẫn kiến xong, lập tức rời kinh, tới Vũ Xương cũng không ghé vào bẩm kiến Suyễn Chế đài mà về thẳng Trường Sa. Lúc ấy Lưu Phiến đài cha y đã mời tới bảy tám thầy thuốc, trước sau uống hơn hai mươi thang thuốc, đã dần dần tỉnh táo. Có điều thân thể hư nhược, không thể suy nghĩ nhiều, bèn nhờ Phủ đài bẩm xin cho nghỉ một tháng để dưỡng bệnh. Không ngờ sau một tháng vẫn không ra coi việc được. Y nghĩ thầm “Mình đã bấy nhiêu tuổi đầu, con trai cũng đã làm quan, làm quan hai ba mươi năm rồi, tiền bạc cũng đã có. Người xưa nói rất đúng là Trước dòng nước xiết nên lui lại mau, bây giờ mình cũng nên về nhà hưởng phúc rồi, cần gì phải vất vả chịu khổ ở ngoài để làm trâu ngựa cho con cháu”. Chủ ý đã định bèn dâng một tờ bẩm thiếp lên Phủ đài, nhờ Phủ đài cáo bệnh giúp y. Phủ đài thấy y làm quan lịch duyệt, mọi việc đều thông thạo nên ban đầu còn chiếu lệ giữ y lại mấy lần. Về sau thấy y nhất định muốn cáo quan cũng đành theo ý y. Công văn đưa lên có lời phê trả lại, không hề ngăn trở, lại sai Tuần phủ phái người Thư lý giữ chức Phiến đài để y tiện bàn giao. Bàn giao xong, y còn ở lại Trường Sa một thời gian. Lời tục có câu Không làm quan thì nhẹ mình, Lưu Phiến đài lúc ấy đúng là trong hoàn cảnh như thế.

Chuyện rườm chỉ cần kể tắt. Lại nói đại thiếu gia con y tên Lưu Di Bá, thấy bệnh cha ngày càng đỡ, y là người được dẫn kiến phái về tỉnh, cũng có kỳ hạn nên vội từ biệt cha thẳng tới Vũ Xương bẩm kiến. Lúc lên đường Lưu Phiến đài cậy quen biết Suyễn Chế đài bèn viết một lá thư đưa Di Bá trình lên y, đều là gửi gắm con trai, về mình thì nói rõ là tạm ở lại Trường Sa, chờ khi con trai đã được sai sử sẽ lập tức lên đường về quê. Lúc ấy dọn dò xong đầu đầy, Di Bá liền lên đường. Tới Vũ Xương vào gặp Chế đài trình thư lên, Suyễn Chế đài hỏi han đủ chuyện, vô cùng thân thiết. Người trong quan trường rất hay ghen ghét, thấy Chế đài đối xử với Di Bá như thế mọi người đều nói “ Họ Lưu không bao lâu nhất định sẽ

được sai tử “. Lúc ấy Lưu Di Bá cũng vì cậy là cha mình có giao tình, cho rằng lớn nhỏ gì ắt cũng có một chức vụ, không phải chờ lâu. Nào ngờ chờ suốt ba tháng, vào gặp chế đài vẫn thấy đối xử rất ân cần nhưng chưa hề nói tới hai chữ “sai tử “. Lưu Di Bá cũng nhờ Phiên đài nói giúp, Suyền Chế Đài nói “ Một là ai chẳng biết ta với cha y là anh em kết nghĩa, hai là Lưu đạo còn nhỏ tuổi, cứ chờ y lịch duyệt hơn nữa thì sẽ giao chức vụ cho y, mọi người mới không nói gì ta được”. Phiên đài trở ra kể lại với Lưu Di Bá, y cũng không biết làm sao.

Lại qua một thời gian, ở Trường Sa gửi thư tới nói lão thái gia ở Trường Sa buồn bực, muốn tới Vũ Xương. Lưu Di Bá cũng đành sai gia nhân về đón. Ai ngờ đêm trước ngày lão thái gia lên đường, nhà bếp trong công thự nấu nướng để lửa bén vào đồng củi bốc cháy, bắt đầu từ lúc lên đèn đến trưa hôm sau, cháy lan cả hai dãy phố hai bên. Tiền bạc của Lưu Tiến Cát đành dùm được suốt một đời làm quan đều cháy sạch, may là người nhà trẻ già lớn nhỏ đều được cứu sống. Lúc lửa cháy mạnh, Lưu Tiến Cát cứ xăm xăm đòi nhảy vào đám cháy, nói “Ta không tiếc cái mạng già này nữa !”, may có một đứa con trai, hai ba gia nhân xúm vào kéo y lại. Ngọn lửa rừng rực cháy suốt đêm, quan viên văn võ trong toàn thành đều mang binh lính tới cứu hỏa, cả Phủ đài cũng đích thân tới đốc thúc. Lúc ấy các quan nghe nói Phiên đài tiền nhiệm là Lưu đại nhân bị cháy nhà bên sai Thủ huyện tìm cách giúp đỡ, ngoài chỗ ở để y ở tạm, tất cả các thức ăn thức mặc đều do Thủ huyện cung ứng. Rốt lại Phủ đài nghĩ tới tình cũ, biếu y một trăm lượng bạc. Quan viên văn võ trong thành thấy Phủ đài còn thế, mọi người tranh nhau lấy lòng, cũng giúp đỡ thêm ít nhiều. Không ngờ Lưu Tiến Cát đã đến tuổi quy tiên, bị một trận hoảng sợ ấy bệnh cũ lại tái phát.

Sau khi bị cháy nhà, gia đình cũng đánh điện tới báo cho Lưu Di Bá ở Vũ Xương. Lúc Lưu Di Bá về tới thì cha y đã hôn mê,

về sau mới tìm được hai người thầy thuốc đã chữa cho cha y trước đây, uống mấy thang mới dần dần tỉnh lại. Lại nghỉ ngơi nửa tháng mới dần dần ăn uống được, bèn nói muốn rời Trường Sa. Di Bá không biết làm sao bèn thu xếp hành trang dắt dúi người nhà theo hầu lão thái gia tới Vũ Xương. Lúc ấy lão gia còn cho rằng Chế đài họ Suyễn là em kết nghĩa của mình, nay anh kết nghĩa gặp nạn, quyết không lẽ nào y lại ngồi yên mà nhìn. Vừa tới Vũ Xương, xuống kiệu là chống gậy lên nha môn Chế đài cầu kiến. Lúc ấy y không còn làm quan, cho rằng mình có thể không cầu nệ hình tích, không cần giữ nghi lễ của quan trường nên gặp Chế đài xong cứ luôn miệng “Ngu huynh lão đệ”. Mọi người nghe thấy thì có vẻ rất thân thiết, ngờ đâu Chế đài trong lòng lại không thích, gặp nhau xong tuy vẫn anh em em, giữ lại ăn cơm, không ngờ khi có chức vụ bị khuyết vẫn không giao cho Di Bá.

Một hôm Lưu Tiến Cát sốt ruột, vào gặp Suyễn Chế đài nói tới chuyện sai sử của con mình. Suyễn Chế đài nói “Thật không dám giấu, tình nghĩa anh em ta ai mà không biết. Thế huynh tới tỉnh chưa được một năm, nếu đem việc nhỏ ủy nhiệm thì có chỗ không phải với lão ca. Còn giao cho chức vụ tốt lại sợ người ngoài nói này nọ. Chỗ khổ tâm ấy mà lão ca không hiểu cho thì ai hiểu cho. Nhưng lão ca cứ yên tâm, sắp tới việc của thế huynh cứ để tiểu đệ lo là được”. Lưu Tiến Cát không biết làm sao đành ẩn nhẫn trở về nhà.

Về sau có bạn đồng liêu nói chuyện với Lưu Di Bá, mới biết Suyễn Chế đài là người rất thích lễ tiết. Lưu Tiến Cát lần đầu tới Vũ Xương, lúc chưa trả danh thiếp, trong lòng y đã có chỗ không thích. Đến lúc Lưu Di Bá tới tỉnh, ai ngờ chữ Di trong tên của y lại phạm vào tên húy ông nội Suyễn Chế đài, vì hai việc ấy nên y cứ âm ứ trong lòng. Có hôm Suyễn Chế đài nói với Phiên đài “Tên của họ Lưu có chữ Di trùng với tên ông nội tôi, lúc tôi gặp y thật khó xưng hô”. Suyễn Chế đài nói thế vốn có ý muốn bảo y đổi tên

khác. Không ngờ Phiên đài lại là một kẻ hồ đồ, việc qua rồi là quên, không hề nói với Lưu Di Bá, Lưu Di Bá cũng không biết nên chưa đổi tên. Suyễn Chế đài tưởng y có ý chống lệnh, trong lòng càng không thích.

Lúc Lưu Di Bá nghe được chuyện ấy về nói với cha, cha y nghe xong cũng không khỏi thầm tức giận. Nhưng vì mong con được sai sử nên không dám không tuân lệnh. Có điều tiền bạc của cải đã bị một năm lửa ở Trường Sa đốt sạch, không cứu được món nào đáng giá làm sao còn nhớ tới tấm danh thiếp. Lưu Tiến Cát tìm không ra tấm danh thiếp, vô cùng lo lắng. May là Lưu Di Bá hiểu rõ, biết Suyễn Chế đài thì một chữ cũng không viết được, tấm thiếp ấy nhất định là do thư lại văn án viết giùm. “Bây giờ chỉ cần nhờ người sao lại lý lịch ba đời của y, theo đó viết lại một bản, chỉ cần là lý lịch ba đời của y thì đời nào y lại không nhận”. Lưu Tiến Cát nghe con nói thế, nghĩ không còn cách nào cũng đành theo đó mà làm. Lại vừa khéo trong phòng văn án có vị Lục sư gia là đồng hương với Di Bá, thường tới nhà chơi, Lưu Di Bá bèn nhờ y. Lục sư gia nói “Chuyện ấy rất dễ. Lý lịch của Chế quân thì ty chức hiểu rất rõ. Mới rồi cũng đổi danh thiếp cho Tướng quân ở Kinh Châu, cũng do ty chức viết. Đại nhân chỉ cần ghi rõ lại ngày tháng trên tấm danh thiếp mà lão đại nhân đổi cho y, không được ghi sai, đó là điều quan trọng nhất”. Lưu Di Bá vô cùng mừng rỡ, lập tức hỏi lão thái gia, đem ngày tháng năm đổi danh thiếp nói với Lục sư gia. Lục sư gia trở về, tự mình lại bồi một tấm thiếp đại hồng, dùng lối chữ khải viết lại cẩn thận rồi đưa tới. Lưu Di Bá nhận lấy đưa lão thái gia xem qua. Lão thái gia nói “Chỉ cần tên họ ba đời không sai là đủ, chữ những chữ khác thì chỉ sợ một nửa y cũng không nhận ra”. Lưu Di Bá bèn đổi một cái tên khác gọi là Kỳ Bá, không lấy tên là Di Bá nữa.

Sáng sớm hôm sau hai cha con cùng lên viện, cha thì lên trả

danh thiếp, con thì lên bẩm về việc đổi tên. Lúc ấy Tuấn bỏ vào trong thưa lại, Suyền Chế đài nhận danh thiếp cười một tiếng, cũng không nói gì, cũng không gọi mời vào gặp. Viên Tuấn bỏ đứng một lúc không biết nói gì, đành trở ra nói giúp Chế đài một câu “Xin lỗi”. Hai cha con rầu rĩ trở về.

Nhưng Niết đài là người hiểu rõ sự lý, cũng có giao tình thân thiết với Chế đài nên đến hôm sau, Lưu Kỳ Bá bèn tới gặp Niết đài, nói rõ việc lão nhân gia trả lại thiếp, cũng nói rõ ý mình trong việc đổi tên, nhân đó nhờ Niết đài nói giúp. Niết đài luôn miệng ứng thuận.

Hôm sau lên viện gặp Chế đài bèn kể lại. Suyền Chế đài cười nói “Trước đây thiếu quân của y không phải là thuộc hạ của tôi, y không trả tấm danh thiếp này cũng được. Bây giờ đã là đương sai dưới quyền tôi, lại bị người ta nói là tôi kết nghĩa anh em với người ấy nên lo lắng cho con y, tiếng xấu ấy làm sao chịu nổi ! Cho nên lần này y trả lại danh thiếp thì tôi không khách sáo nữa. Còn việc thiếu quân của y phạm tên húy của tổ tiên tôi thì tôi biết chứ. Chúng tôi là người Bát kỳ, chuyện đó hiểu rất rõ. Y làm quan cùng tỉnh với tôi, cho dù không lui tới gặp gỡ nhau thì cũng phải có cái để xưng hô, nếu y không chịu đổi tên thì bảo tôi xưng hô với y thế nào ? Nay y đã biết sửa lỗi thì tôi cũng bỏ qua chuyện cũ”. Niết đài đỡ lời “Lão thái gia của Lưu đạo tuổi tác đã cao, lại mắc bệnh, việc nhà rất nặng nề, từ khi mắc phải hỏa tai, gia sản không còn chút gì. Lưu đạo tới tỉnh cũng đã mấy tháng rồi, xin Đại soái nể mặt cha y ban cho y một chức vụ, để lão thái gia y có chỗ nhờ cậy lúc tuổi già”. Suyền Chế đài nói “Chuyện đó thì không cần nói, tôi với y có giao tình như thế nào ! Ông đi nói với y là con của y cũng là con của tôi, y cứ yên tâm là được”. Niết đài trở về nói lại với Lưu Kỳ Bá, chuyện không nói nữa.

Lại nói qua hai hôm quả nhiên Suyễn Chế đài gọi Lưu Kỳ Bá vào gặp, gặp là hỏi ngay “Lão nhân gia gần đây có khỏe không?”, vô cùng thân thiết. Kế nói tới chuyện sai sử, Suyễn Chế đài bèn nói với y rằng “Cục Ngân nguyên cũng là chức sai sử loại nhất nhì trong tỉnh Hồ Bắc chúng ta, họ Vệ giữ chức hai năm, không biết y giữ trò gì, hiện có tang về nghỉ, nghe nói còn thiếu hai vạn lượng. Sáng nay nhờ Phiên đài tới nói với ta, muốn sau khi hết tang lại được giữ chức ấy. Nói thật ta với họ Vệ chẳng có giao tình gì thân thiết, chẳng qua chỉ là nể mặt Từ Trung đường nên mới ủy nhiệm y. Bây giờ lão ca ông có thể giữ chức đó, bù chỗ thiếu hụt của y không?”. Lưu Kỳ Bá nghĩ thầm “Câu này hỏi rõ ràng ta có thể bù vào chỗ người khác làm thâm hụt không, mới biết ý tứ của y khi giao cho mình chức vụ này. Cục Ngân nguyên là chức vụ rất nổi tiếng, nghe nói nếu khéo làm việc, một năm có thể được hai ba mươi vạn lượng, nếu đúng thế thì hai vạn này có đáng gì. Chẳng bằng cứ ứng thuận, chờ lúc nắm được chức vụ trong tay chắc chắn có nhiều món biếu xén, cũng không phải lo chuyện ấy. Nếu khoản biếu xén có hạn thì sắp tới cũng còn có thể hy vọng y điều mình qua một chức vụ tốt khác”. Chủ ý đã định, bèn thưa “Đội ơn Đại soái tài bồi. Một chút thiếu hụt của Vệ đạo thì Đại soái không cần phải lo. Ty chức sẽ có cách bù vào chỗ thiếu giúp y”. Suyễn Chế đài nói “Người có thể bù vào chỗ thiếu hụt của y thì hay lắm”. Lưu Kỳ Bá lại thỉnh an rồi tạ lỗi. Đến lúc trở về, kể lại với cha, dĩ nhiên cả nhà đều vui mừng.

Ai ngờ qua hai hôm, trát ủy nhiệm vẫn chưa phát xuống. Lưu Kỳ Bá lại nhờ Niết đài vào hỏi tin. Suyễn Chế đài nói “Hôm trước chẳng qua chỉ là tôi hỏi y, xem y có thể lo giúp một hai vạn lượng để bù vào chỗ họ Vệ thiếu hụt không, y nói là có thể. Đủ thấy tình cảnh của y còn khá lắm, nhất thời cũng không cần chức sai sử gì. Cho nên chuyện Cục Ngân nguyên này tôi đã ủy nhiệm cho Hồ đạo rồi”. Niết đài lại nói “Lưu đạo thì không hề gì, một là tuổi cũng còn nhỏ, đợi

một hai năm nữa sẽ sai sử cũng không muộn, hai là người công chính liêm minh như Đại soái thì người làm thuộc cấp chỉ cần tự mình cẩn thận, yên phận thì lo gì tương lai lại không được sai sử. Cho nên chuyện Cục Ngân nguyên này không được sai sử, Lưu đạo rất thần nhiên. Có điều lão thái gia của y tuổi tác đã lớn, cũng mong mỗi con trai được nhận một chức vụ để ông già yên tâm nên ty chức mới tới đây cầu xin giúp y là vì ý ấy”. Suyễn Chế dài nghe Niết dài nói rất lọt tai bèn nói “Nếu thế thì Biện lý hội Ly kim hiện đang cần người, cứ ủy nhiệm y trước. Chờ khi nào có chức vụ tốt bị khuyết, ta sẽ tính giúp y là được”. Niết dài trở về nói với Lưu Kỳ Bá. Lưu Kỳ Bá tuy rất không thích nhưng cũng không biết làm sao, chỉ đành nhận trát sai sử, hôm sau theo lệ lên viện tạ ơn ủy nhiệm, từ đó đi làm việc không cần nói tới.

Lại nói Suyễn Chế dài nói đã ủy nhiệm việc Cục Ngân nguyên cho Hồ đạo, anh nói là ai ? Tổ tiên của y là phú thương ở Giang Tây, đến đời cha y thì đã không còn được như trước nhưng cũng có sản nghiệp vài mươi vạn lượng bạc. Đến đời Hồ đạo thì làm ăn thua lỗ, dần dần không còn chi trả được. Vì thấy làm quan còn lời hơn bèn giao sản nghiệp cho người khác, quyền một chức Đạo đài tới làm Hậu bổ ở Hồ Bắc. Làm Hậu bổ mấy năm không hề được sai sử gì. Y lại quen tính rộng rãi, lúc bình thời hoang phí, chỉ có chi không có thu, cho dù anh có gia sản lớn tới mức nào cũng phải thiếu trước hụt sau. Về sau y sốt ruột bèn bàn với bạn bè, có người bạn thân khuyên y chạy chọt, đưa tiền tới cho Chế dài tiêu, bỏ vốn mà thu lời, hết món nhỏ tới món lớn thì không còn cách nào linh nghiệm hơn. Hồ Đạo đài cũng cho thế là phải, lập tức nhờ người tới tìm một vị sư gia làm coi việc văn án, đầu tiên đưa trước cho Chế dài hai vạn lượng, nói thẳng ra là muốn làm Tổng biện Cục Ngân nguyên. Sau khi được trát sai sử lại đưa tới một vạn, về sau nếu vẫn được giữ chức thì mỗi năm sẽ đưa hai vạn. Ngoài ra còn đưa riêng cho vị sư gia kia tám ngàn lượng là tiền thù lao. Ba

mặt một lời, chỉ còn chờ ngày nhận chức. Nhưng không ngờ vụ này chính là vị Quái lão gia trên kia đã nói tới được sai sử đi phó nhiệm, vì dùng tiền của Hai Đường gây rối, nên giao cho Hai Đường gây rối đầu mối là người gia nhân thân tín của Suyễn Chế đài, lại giới thiệu hai người với nhau. Gã tiểu nhị gia này tuy còn nhỏ tuổi nhưng vì Chế đài rất tin nghe y nên quyền thế rất lớn. Người trong toàn nha môn đều nghe lệnh y, vả lại vị tiểu nhị gia này rất giỏi chuyện theo thời, các vị di thái thái y đều không thân cận, chỉ thân cận với dì Mười hai. Dì Mười hai cũng muốn có được một người như thế để liên thủ, nên hai người câu kết với nhau rất chặt chẽ, chỉ che giấu một mình Suyễn Chế đài.

Lúc ấy các viên Hậu bổ trong tỉnh chạy chọt theo đường tiểu nhị gia mà thành công quả thật không ít.

Hai Đường gây rối tới tỉnh không lâu, cũng không hiểu chức nào là tốt, chức nào không tốt. Mọi người thấy y gây rối khắp nơi, cũng không ai chịu nói thật với y, còn y thì tuy bề ngoài có vẻ vô tâm nhưng trong lòng cũng không phải không biết cách cầu cạnh để thăng quan tiến chức. Y thấy các vị Đạo đài số đỏ, hàng ngày lên hai ty và vào viện gặp Chế đài, gặp Phủ đài, ra khỏi viện thì xuống Cục này Cục nọ, tất cả quan lại nhỏ trong Cục đều ra sức lấy lòng. Mỗi khi ra cửa thì thân binh vác giáo, hò hét vang rân, nhìn thấy cũng nóng mắt. Lúc rảnh rỗi y tới chỗ tiểu nhị gia thương lượng, muốn tìm một chức vụ thật khá. Lúc ấy dì Mười hai đang tìm vây cánh, nhận quà biếu, tiểu nhị gia lại ra sức giúp y, bảo Hai Đường gây rối đưa ra hai vạn năm ngàn lượng, đảm bảo sẽ được nhận chức vụ ở Cục Ngân nguyên. Ban đầu Hai Đường gây rối còn chưa biết Cục Ngân nguyên có rất nhiều quà biếu, nên nghe tiểu nhị gia nói, giật mình rút cả lưỡi lại cơ hồ không nói nên lời, sau thỉnh giáo bạn bè thì quả nhiên không sai, từ đó bèn dốc lòng bỏ tiền ra nhờ tiểu nhị gia lo giúp cho đường ấy. Ai ngờ chuyện bên này vừa bàn xong, họ Hồ bên kia cũng vừa thỏa

thuận đầu đầy với vị sư gia văn án, chỉ chờ nhận trát, tiền bạc cũng đã giao đủ. Tiểu nhị gia nghe tin không hay, một mặt giữ lính lệ lại, bảo không cần đưa bản thảo tờ trát qua để chờ tin của y đã. Lúc ấy y vô cùng tức tối, không ai dám trái ý. Một mặt y tới bàn với dì Mười hai, cùng nhau tính kế. Bàn bạc suốt nửa ngày, rốt lại dì Mười hai có tài năng, bèn nói như thế như thế làm sao làm sao “Chờ tối nay lão gia vào phòng xong, cứ nhìn ánh mắt ta mà làm”. Tiểu nhị gia hội ý, vâng dạ rồi lui ra thu xếp.

Lại nói hôm ấy Chế đài làm xong một vụ mua bán, vô cùng vui mừng tự đắc, chỉ chờ giao trát nhận tiền. Lúc ấy Chế đài giục sư gia, sư gia giục môn khách, nói rõ là hôm nay phải giao bản thảo để ngày mai ra trát. Không ngờ giục suốt mấy lần, đến tối mịt lính lệ cũng chưa đưa bản thảo qua. Rốt lại Chế đài bận nhiều việc từ sáng đến tối không lúc nào rảnh nên cũng không thể để ý tới chuyện ấy, vì tiền bạc đã giao nên ngẫu nhiên nghĩ tới, chỉ giục một hai lần thì cho là đã xong. Đến tối việc công đã xong, trong hai tháng ấy chỉ có một mình dì Mười hai được yêu thương, Suyễn Chế đài không ngày nào rời ra được, đêm ấy vẫn tới phòng nàng ta. Ngồi xuống xong, nhớ tới công việc ban ngày còn mắng môn khách không chuyên tâm lo việc công “Ăn trưa xong là phải đưa bản thảo qua mà mãi bây giờ còn chưa đưa qua, thật không còn lý lẽ gì nữa”. Nói chưa dứt câu, tiểu nhị gia đứng ngoài cửa đã dạ một tiếng nói “Tại sao còn chưa đưa qua !Để tiểu nhân đi giục !”. Nói xong huỳnh huych chạy ra.

Không bao lâu quả nhiên thấy tiểu nhị gia dắt một người môn khách vào thưa việc công, Suyễn Chế đài nhìn thấy còn mắng người ấy, hỏi “Cả ngày làm cái gì ! Đến chiều tối mới đưa qua !”. Nói xong bèn cầm bản thảo tới trước đèn đọc qua một lượt. Đang định cầm bút điền tên Hồ đạo vào, nói thì chậm chớ lúc ấy rất nhanh, chỉ thấy dì Mười hai rời chỗ ngồi bước tới, đập một cái vào tay Suyễn Chế đài khiến ngọn bút rơi xuống đất. Suyễn Chế đài vội hỏi “Cái gì thế ?”. Dì Mười hai cũng không đáp, chỉ nói “Bây

giờ là lúc nào, sao ở đây nhiều muỗi quá !”. Suyễn Chế đài mới hiểu vừa rồi dì Mười hai đập vào tay y một cái là đập muỗi, bèn gọi người soi đèn dưới đất tìm bút cho y. Lúc ấy dì Mười hai bèn hỏi “Việc công gì mà gấp thế ? Muốn viết gì sao không để ngày mai bảo phòng Thiêm áp viết cho ?”. Suyễn Chế đài vội nói “Việc chuyện này rất gấp”. Dì Mười hai nói “Chuyện gì thế ?”. Suyễn Chế đài nói “Cô là đàn bà hỏi làm gì, chuyện ta làm là chuyện công, có nói cô cũng không hiểu đâu”. Dì Mười hai nói “Em cũng hiểu chứ”. Suyễn Chế đài nói “Nói với cô cũng không sao, đây là ủy nhiệm một người giữ chức”. Dì Mười hai nói “Sai sử chuyện gì mà buổi sáng không sai sử, chờ đến tối mịt như thế này ?”. Suyễn Chế đài nói “Vì có chỗ tế nhị nên nhất định hôm nay phải làm xong”. Dì Mười hai nói “Rốt lại là sai sử chức gì, ông muốn ủy nhiệm ai ? Ông không nói với em thì em không chịu đâu”. Suyễn Chế đài nói “Cô thật rắc rối quá ! Ta ủy nhiệm người khác giữ chức vụ cũng phải có cô cai quản à ? Thôi ta nói với cô, chỉ là Cục Ngân nguyên đức tiền Tây dương trong tỉnh thành chúng ta có một vị Tổng biện về chịu tang nên bây giờ phải ủy nhiệm người thay thế y”. Dì Mười hai vội nói “Ông muốn ủy nhiệm ai ?”. Suyễn Chế đài nói “Ta muốn ủy nhiệm một người họ Hồ, y là một viên Đạo đài”. Dì Mười hai nói “Khoan đã, em có một người muốn được ủy nhiệm, người này họ Đường, cũng là Đạo đài, chức này ông ủy nhiệm y cho em đi, không cần ủy nhiệm họ Hồ ! Lúc nào có chức vụ khuyết thì hãy ủy nhiệm họ Hồ, ông thấy sao ?”. Suyễn Chế đài nói “Cô ngây thơ quá ! Chuyện sai sử mà là chuyện đàn bà các cô can thiệp vào à ? Cô nói họ Đường thì ta cũng biết, người ấy có tên là Hai Đường gây rối, chức vụ này mà giao cho loại người như thế thì hay quá đấy ! Ta đã quyết không ưng thuận, cô lại làm ầm lên, nhặt bút lên đây xem ta vẽ bản thảo. Cả đêm nay còn phải tính toán, sáng mai đóng dấu son vào rồi mới có thể phát ra, cho người ta được chút chức vụ”.

Dì Mười hai thấy Chế đài không chịu theo lời nàng ta, lập tức mày liễu dựng ngược, mắt hạnh tròn xoe, không chịu nhặt bút mà như một con cọp nhào tới cấu vào bụng Suyền Chế đài, lại lấy đầu húc vào ngực Suyền Chế đài. Suyền Chế đài trước nay đã quen chiều chuộng nàng, thấy thế cũng định mắng mấy câu nhưng không ngờ không mắng được, chỉ cau mày nhăn mặt nói “Cô muốn ủy nhiệm người khác nhưng ta không muốn, cô cũng không thể làm như thế với ta, rốt lại chức quan này là ta làm, đời nào có chuyện để cô làm chủ?”. Dì Mười hai nói “Em muốn ủy nhiệm họ Đường, ông không ủy nhiệm thì em nhất định không chịu đâu!”. Nói xong thuận tay gạt cái chén trà trên bàn xuống đất, choang một tiếng, đã vỡ làm mấy mảnh, kể đó lại muốn ném vật khác. Suyền Chế đài nói “Ta không ủy nhiệm họ Đường, sao cô lại trút giận vào đồ đạc?”. Nói chưa dứt lời dì Mười hai đã quờ tay lên bàn, tờ bản thảo mới đưa qua soạt một tiếng đã bị xé làm đôi. Suyền Chế đài nói “Đây lại càng không có lý lẽ gì nữa. Đây là việc công, tại sao cô lại xé!”. Dì Mười hai cũng không đếm xỉa gì tới, cứ nững nịu ưỡn ẹo nhất định đòi ủy nhiệm họ Đường. Hai người cãi nhau, tiểu nhị gia ở phòng bên cạnh nghe thấy rất rõ. Đến lúc thấy dì Mười hai xé bản thảo tờ trát bèn quay qua người môn khách đưa bản thảo tới chum chum miệng nói nhỏ “Ông ra trước đi, sáng mai mau chép lại một bản giống hệt như thế đưa qua”. Tiểu nhị gia bước vào nhặt bút lên xong, cũng lui ra.

Dì Mười hai thấy môn khách và tiểu nhị gia đều đã trở ra, bèn đổi dáng vẻ khác khiến Suyền Chế đài không biết đối phó thế nào. Lúc thì dì Mười hai đòi Suyền Chế đài phải nói công việc ở Cục Ngập nguyên cho nàng nghe, lúc lại đòi y cầm tay dạy nàng viết chữ xem sao, lúc lại hỏi tên Hai Đường gây rối viết thế nào. Suyền Chế đài nói “Cô muốn ủy nhiệm y một chức sai sử, tại sao ngay cả tên của y cũng không biết viết?”. Dì Mười hai liếc một cái, nói “Em biết viết chữ, em vẽ chữ cũng được, không cần ông

phải lo”. Suyễn Chế đài không biết làm sao, đành viết cho nàng xem, dì Mười hai lại chê là viết không rõ, phải viết chữ chân, không được viết thảo. Nói xong bèn lấy tờ bản thảo bị xé lúc nãy đưa lên, tìm chỗ không có chữ, bảo Suyễn Chế đài viết cho nàng xem. Suyễn Chế đài thấy là tờ bản thảo bị xé, quả nhiên viết tên Hai Đường gây rối từng nét từng nét lên đó.

Dì Mười hai chờ y viết xong, bèn nói “Biết rồi, không cần ông viết nữa. Bây giờ không còn sớm, chúng ta đi ngủ thôi”. Suyễn Chế đài ừ một tiếng, lập tức cởi áo lên giường. Dì Mười hai thuận tay cầm bản thảo bị xé có chữ của Suyễn Chế đài viết lên vò lại bỏ vào ngăn kéo, lại tắt đèn, Suyễn Chế đài cũng không để ý.

Đến khi vào ngủ, hai người lại thì thào một hồi suốt nửa ngày rồi Suyễn Chế đài dần dần ngủ say. Dì Mười hai nghe ngóng thấy trong phòng không một tiếng động, bèn rón rén mặc áo xuống giường, bước đến bên bàn, nhẹ nhẹ vặn đèn lên, rón rén lấy cục giấy vo tròn trong ngăn kéo, dưới ánh đèn vuốt thẳng ra, trải từng tờ từng tờ lên bàn. Cũng may là một trang bị xé làm hai, đem hồ dán lại cũng dễ, lại lấy một rẻo giấy khác bồi vào chỗ bị xé, lật qua lật lại xem một lúc thì vẫn là một tờ công văn như cũ. Ba chữ trong tên của họ Đường, lại là Suyễn Chế đài viết. Dì Mười hai xem xong vô cùng mừng rỡ. Lúc ấy tiểu nhị gia đã chờ sẵn ngoài cửa, từ khe cửa nhìn vào thấy dì Mười hai đã làm xong mọi việc cũng rón rén vén rèm bước vào. Dì Mười hai bèn đưa tờ bản thảo cho y, chুম moi một cái. Tiểu nhị gia hội ý, lập tức rón rén đi ra, cả đêm ấy lo việc không cần nói tới. Lúc ấy dì Mười hai lại cởi áo lên giường như cũ. Suyễn Chế đài vẫn đang ngủ say như chết, không hay biết gì.

Một đêm qua mau, trời sáng rất dễ. Suyễn Chế đài trở dậy xuống giường. Dì Mười hai làm ra vẻ chưa tỉnh. Suyễn Chế đài

cũng không gọi nàng, một mình rửa mặt, ăn điểm tâm, tự nhiên lác o hoàn, bà vú hầu hạ. Đang ăn chợt thấy bên ngoài đưa vào một tờ danh thiếp, nói là Tổng biện Cục Ngân nguyên mới được ủy nhiệm là Hai Đường gây rối tới tạ ơn ủy nhiệm. Suyền Chế đài nghe báo, ngăn người ra một lúc, hỏi “Ai tới tạ ơn ủy nhiệm?”. Gia nhân ngoài cửa thưa “Đường Mỗ ở đạo Hậu bổ vào tạ ơn ủy nhiệm”. Chế đài kinh ngạc nói “Ủy nhiệm chức gì? Hay là Phủ đài ủy nhiệm? Tại sao Phủ đài không báo cho ta biết?”. Người gác cổng thưa “Mới được ủy nhiệm làm Tổng biện Cục Ngân nguyên”. Suyền Chế đài càng kinh ngạc, không ăn uống gì nữa, vứt đĩa xuống nói “Ta hoàn toàn không ủy nhiệm y, ai ủy nhiệm y thế?”. Người canh cổng mang danh thiếp vào cười mà không đáp, Suyền Chế đài cũng chẳng hiểu gì cả.

Đúng lúc ấy chợt dì Mười hai vươn vai từ trên giường bước xuống, vừa dụi mắt vừa hỏi “Chuyện gì thế?”. Suyền Chế đài vội nói “Có phải là tối qua cô đòi ủy nhiệm Đường Mỗ làm Tổng biện Cục Ngân nguyên không? Vừa qua một đêm y đã vào tạ ơn ủy nhiệm rồi, cô nói có kỳ quái không!”. Dì Mười hai làm ra vẻ lạnh lùng nói “Em tưởng là chuyện gì, té ra là chuyện ấy! Có gì là lạ đâu!”. Suyền Chế đài càng lúc càng không hiểu, nói “Cô nói gì ta chẳng hiểu!”. Dì Mười hai cười nhạt nói “Tự mình làm việc ấy còn có gì mà không hiểu. Ông không ủy nhiệm y, chẳng lẽ y dám tới đây mạo nhận à?”. Suyền Chế đài hỏi “Ta ủy nhiệm y lúc nào?”. Dì Mười hai nói “Hôm qua ai viết tên họ Đường lên bản thảo?”. Suyền Chế đài nói “Ta điền tên họ Đường vào lúc nào?”. Dì Mười hai nói “Phì! Tự mình làm mà đã quên rồi! Không phải là ông viết chữ thảo, em không đọc được, ông lại viết bằng chữ chân cho em xem sao? Chính là việc ấy đấy!”. Suyền Chế đài nói “Nhưng đó là tờ giấy bị xé mà!”. Dì Mười hai nói “Không giấu gì ông, lúc ông ngủ em đã mang ra dán lại, hai giờ thì xong, ba giờ thì phát ra, bốn giờ thì đóng dấu son, đúng năm giờ đã đưa tới nhà họ Đường. Y

được trát lập tức phải tới tạ ơn ủy nhiệm, người này làm việc xem ra không ai siêng năng bằng đâu. Đó rõ ràng là chuyện ông làm, sao còn không hiểu !”.

Đoạn trò chuyện ấy khiến Suyễn Chế dài tức giận dựng cả râu lên, tức tối nói “Bọn các người thật bậy bạ, lẽ nào lại như thế ! Chuyện này mà cũng phá phách như thế ! Gã họ Đường này không chịu yên phận quá lắm ! Ta nhất định tham hặc y, xem y sẽ được nơi nào sai sử !”.

Đi Mười hai cười nhạt nói “Ông muốn tham hặc y, em thấy là ông phải tự tham hặc mình trước. Chỉ cho quan châu phóng hỏa, không cho bách tính thấp đèn. Ông mua quan bán chức cũng không ít rồi, cũng nên đem chút ít việc làm ăn chia cho người khác làm với. Bây giờ gạo đã thành cơm, em thấy ông thôi được thì nên thôi đi. Nếu ông nhất định tham hặc họ Đường thì em đây không chịu đâu. Chờ khi chuyện đã xong rồi, em sẽ tạ lỗi với ông. Em khuyên ông cứ đánh bài lơ cho qua, mọi người không nói ra nhưng ai cũng biết rõ. Chức vụ này ông bán cho họ Hồ được bao nhiêu tiền, đợi khi nào họ Đường được sai sử xong, em sẽ bảo y bù thêm một vạn nữa là được”.

Suyễn Chế dài nghe xong cơn giận trong lòng tiêu tan, ngồi im không nói tiếng nào, nghĩ thầm “Nếu làm lớn chuyện thì rốt lại là đi thái thái của mình mua quan bán tước, cũng phương hại tới thanh danh của mình. Chẳng bằng cứ nuốt giận nín tiếng cho họ qua được vụ này, về sau tránh được lời thôi, vả lại còn có thêm một vạn, cho dù họ Hồ không được làm Tổng biện Cục Ngân nguyên, không chịu đưa số tiền như đã nói hôm trước thì cứ tìm một chức vụ khác sai sử y, ít nhất y cũng đưa một nửa số ấy cho mình. Đôi bên gộp lại thì con số cũng chênh nhau không nhiều. Thôi thôi thôi, cốt là mình không mang tiếng thì cứ nghe theo cô ta cũng được”. Nghĩ một lúc vẻ mặt đã trở lại bình thường. Người canh cổng cầm danh

thiếp vẫn đứng chờ lệnh ở đó. Suyễn Chế dài tức giận nói “Có gì mà chờ không được ! Bảo y chờ một lúc thì có hề gì ! Cũng phải để ta ăn điểm tâm xong mới tiếp y được chứ !”. Nói xong câu ấy lại cầm đĩa lên ăn nốt bữa điểm tâm rồi mới rửa tay thay áo ra gặp khách.

Y vừa quay lưng đi, dì Mười hai chỉ chỉ y nói với gia nhân “Y mua bán đã quen, sao lại cấm đoán người khác chứ ! Từ nay trở đi, các người có chuyện gì chỉ cần tới nói tới ta, ta tự nhiên có cách thu xếp, cũng không sợ y không ứng thuận !”. Bọn gia nhân cũng cười không đáp. Từ đó dì Mười hai ngày càng to gan lớn mật, Suyễn Chế dài cũng không phải là địch thủ của nàng. Chuyện này không cần nói tới nữa.

Lại nói Suyễn Chế dài ra gặp Hai Đường gây rối, vẻ mặt tuy khó coi nhưng quả thật nhất thời không thể trở mặt, đành gượng gạo nói vài câu theo lối quan trường rồi sai mang trà tiễn khách. Hai Đường gây rối tự đi nhận việc không cần nói tới. Lúc ấy họ Hồ vô huyệt, may là trước đó đã nói rõ là tiền bạc giao làm hai lần nên chưa hề bị mất tiền. Về sau thấy Hai Đường gây rối được ủy nhiệm làm Tổng biện Cục Ngân nguyên, tức giận tìm viên sư gia văn án trách là không giữ chữ tín. Viên sư gia văn án bị oan không sao giải bày được bèn về hỏi chủ nhân. Lúc ấy Suyễn Chế dài lại không tiện nói là do đi thái thái làm, chỉ đành trả lời hàm hồ để che giấu. Về sau lại bị viên sư gia văn án bám riết không buông, rốt lại cũng phải ủy nhiệm cho y một chức vụ nho nhỏ, lại đòi hơn một vạn lượng bạc, chuyện ấy mới xong.

Muốn biết còn có việc gì, xin nghe hạ hồi phân giải.

Hồi 38

Cha a hoàn vì yêu tìm con rể Sư Tri khách làm mối nhận mẹ nuôi

Lại nói a hoàn của dì Chín từ khi thấy Suyễn Chế dài để ý tới mình, liền có ý giấu cổ khoe hoa, thường tỏ vẻ chiều chuộng Suyễn Chế dài. Về sau chợt thấy Suyễn Chế dài thu thêm hai dì thái thái từ ngoài vào mới biết mình không có phúc phận. Từ đó mỗi lần gặp Suyễn Chế dài thì tức tối lắm lắm, không thêm nhìn lấy một cái, còn những việc Suyễn Chế dài sai khiến cô ta thì không cần phải nói.

Suyễn Chế dài cũng vì có mười hai người thiếp, lại thêm dì Mười hai mới thu nhận có pháp lực cao cường khiến y phải khép nép vâng dạ nên bỏ luôn ý niệm trước đây. Nhưng mỗi khi gặp mặt a hoàn lại nhớ tới tình cảm ngày trước, cũng thấy xấu hổ. Lại vì mỗi khi gặp mặt thì a hoàn không nói câu nào, có vẻ căm tức nên càng khó quên lỗi trước. Vì vậy Suyễn Chế dài tiến lui đều khó, bèn nghĩ tới việc tìm cho cô ta một người chồng trẻ tuổi đẹp trai, có tiền có thế để vợ chồng họ có thể sống hạnh phúc yên ổn, mượn đó hóa giải nghiệp chướng trước kia.

Chủ ý đã định, bèn ngấm đi ngấm lại đám Tri phủ, Đạo đài Hậu bổ nhưng nếu không lớn tuổi thì cũng đã có vợ, gả cho họ nhất định sẽ không được như ý. Còn bọn Đồng tri, Thông phán, Tri châu, Tri huyện, kẻ quyền quan thì rất tạp nham, người khoa bảng thì khó vừa lòng, đã xem nhiều người đều không vừa ý. Suyễn Chế dài vì vậy trong lòng buồn bực. Về sau có một việc công bèn gọi các võ quan trong doanh tới nha môn hiểu dụ. Trong đó có một viên Du kích quyền coi Hữu doanh là Đái Thế Xương, mặt đẹp như ngọc,

tướng mạo khôi ngô, trông chỉ khoảng trên dưới ba mươi tuổi. Lúc ấy Suyền Chế dài có ý tìm chồng cho a hoàn, hiểu dụ xong bèn hỏi y chuyện này chuyện nọ. May là Đái Thế Xương rất thông minh, lựa lời đối đáp, lúc ấy Chế dài rất vừa ý.

Sau khi tiễn khách, ngay trong đêm truyền lệnh gọi Phó tướng Trung quân Vương Chiếm Thành tới phòng Thiêm áp trong nha môn, hỏi kỹ lai lịch Đái Thế Xương xem có gia quyến ở đây không. Vương Chiếm Thành nhất nhất bẩm lại, nói “Vợ y chết thảng tám năm ngoái, hiện trong nhà không có người coi sóc. Trên không còn cha mẹ, dưới không có con cái”. Suyền Chế dài nghe thấy cả mừng, bèn nói “Ta thấy người này tướng mạo phi phàm, tương lai nhất định sẽ phát lớn nên rất có ý cất nhắc y”. Vương Chiếm Thành nói “Đại soái đánh giá nhất định không sai. Được đội ơn Đại soái tài bồi quả thật là điều may của Đái Du kích”. Suyền Chế dài nghe xong đang muốn nhờ y làm mối, chợt nghĩ “Mình làm Tổng đốc sao lại lo việc cho a hoàn ? Nói ra thật rất bất tiện”. Lại xoay chuyển ý nghĩ, tự nhủ “Không thể nói là a hoàn mà phải đổi cách xưng hô, thế thì người ta cũng không cười mình được”. Ngẫm nghĩ một lúc rồi nói “Hiện có một việc muốn làm phiền ông. Vợ tôi trước khi qua đời có nuôi một đứa cháu gái trong họ, nhận làm con nuôi, lúc qua đời cứ dặn đi dặn lại phải lo lắng cho nó. Năm nay nó đã mười tám tuổi. Từ xưa đã có câu Trai lớn lấy vợ, Gái lớn gả chồng. Tuy là con nuôi nhưng vì trước nay tôi chưa có con nên coi nó chẳng khác gì con ruột. Hôm nay tôi gặp Đái Du kích thấy rất hợp ý, lại thêm lão huynh nói sau khi y góa vợ vẫn chưa tục huyền, xem ra đây là một chuyện rất hay. Làm phiền lão huynh làm mối, cứ nói với Đái Du kích rằng y là võ quan không có tiền nhưng đừng lo, sắp tới chuyện cưới hỏi tôi xin cúng đáng cả”.

Wương Chiếm Thành luôn miệng vâng dạ trở về, ngay đêm ấy mời Đái Thế Xương tới kể lại mọi chuyện, luôn miệng “Chúc

mừng”, lại nói “Ông anh có được cơ hội này, sắp tới tiền tình xa rộng không biết đâu mà lường”. Đái Thế Xương nghe xong bất giác vừa mừng vừa sợ, mừng vì Chế đài bản tính chọn y làm con rể, sợ vì y là một võ quan làm sao xứng đáng với thiên kim tiểu thư của Chế đài ! Lại nghĩ “Nếu mình muốn với cao cưới nàng ta, đám nhân duyên này hay thì có hay nhưng không biết phải tốn bao nhiêu tiền mới được ?”. Vì vậy trong lòng ngổn ngang trăm mối,耿耿 ra suốt nửa ngày, ngoài chuyện cười hì hì không biết nói gì. Vương Chiếm Thành hiểu ý, lại đem ý tốt của Suyễn Chế đài hứa sẽ cáng đáng hết chuyện cưới hỏi thế nào. Đái Thế Xương nghe xong quả là cảm kích không ngăn được giọt lệ, luôn miệng thỉnh an Vương Chiếm Thành, nhờ y lo giúp cho.

Wương Chiếm Thành không dám chậm trễ, sáng sớm hôm sau lên nha môn bẩm lại với Chế đài. Nghe xong, Suyễn Chế đài lên phòng không ghé chỗ nào mà tới thẳng phòng dì Chín. Lúc ấy lão nhân gia người đã lâu không nghĩ tới dì Chín, hôm nay dì Chín chợt thấy y vào cũng như nhật được bảo bối trên trời rơi xuống. Muốn bước tới chiều chuộng nhưng lại nghĩ mình được thương yêu, cũng phải giữ gìn thân phận. Nhưng nếu không đếm xỉa gì tới y, hoặc giả khiến y lúc ấy hồi tâm chuyển ý thì sợ y vì thế lại lạnh nhạt. Đang lúc tiến lui đều khó, Suyễn Chế đài đã ngồi xuống, nói “Hôm nay ta tới tìm cô không có chuyện gì khác mà là a hoàn của các cô tuổi cũng đã lớn, giữ lại sợ sẽ tác quái. Ta muốn tống cổ hết đi cho khỏi bận mắt. A hoàn của cô năm nay không còn nhỏ, cũng nên phát lạc, mà cô cũng chẳng thiếu gì người để sai khiến, nên ta tới đây tìm cô nói một tiếng”.

Dì Chín lúc đầu nghe Suyễn Chế đài nói tới a hoàn của mình rất không yên lòng. Muốn nói không ưng thuận thì sợ y tức giận, mà theo lời thì tại sao lại coi thường mình đến thế ? Đang lúc ngần ngừ, chỉ nghe Suyễn Chế đài nói “A hoàn của cô thì ta sẽ đối

xử khác, ta đã kiếm cho nó một người chồng làm quan, vừa trẻ tuổi vừa có tiền, tính ra thì cũng là tử tế rồi. Nhưng có một chuyện là nếu gả cho người làm quan thì sao có thể nói là tổ gái của chúng ta được. Ta nghĩ đi nghĩ lại không có cách nào, chỉ còn cách nói nó là con nuôi, cô thấy thế nào ?”.

Đì Chín ban đầu vốn rất không muốn, sau nghe nói là gả cho một người làm quan mới yên lòng, lại nghĩ “Con a hoàn này quả nhiên cũng lớn rồi, giữ lại trong nhà cũng là mối lo, mà nếu lại bị lão gia nhìn thấy vừa mắt, cưới luôn làm đì Mười ba thì rất bất tiện. Chẳng bằng tương kế tựu kế tống cổ đi cũng tốt”. Nghĩ xong bèn nói “Tôi không muốn nói nó là con nuôi của tôi, cứ nói là con nuôi của ông thôi”. Suyễn Chế đài nói “Ta và cô không ở riêng, của cô cũng là của ta, cần gì phải nói thế”. Đì Chín nói “Nếu đã thế thì cũng nên gọi nó ra lạy tạ”. Suyễn Chế đài nói “Không cần đâu”. Còn đang trò chuyện, đì Chín đã sai gọi a hoàn tới, bảo cô ta lạy lão gia, lại đổi cách xưng hô. A hoàn cung cung kính kính lạy Suyễn Chế đài, Suyễn Chế đài cũng đáp lại nửa lễ. Khi đứng lên, cô ta lại lăm lẽ với đì Chín. Đì Chín bèn dặn tất cả mọi người đổi cách xưng hô, vì tên cô ta là Bảo Châu nên gọi cô ta là tiểu thư Bảo.

Qua hai hôm, Suyễn Chế đài giục nhà trai mau đưa lễ vật tới, sai Cục Thiện hậu phát ra ba ngàn quan tiền cho Đái Thế Xương để lo việc cưới hỏi. Lại giao cho Đái Thế Xương hai chức vụ, lúc ấy Suyễn Chế đài vì mình không có con gái cũng coi a hoàn kia như con ruột, cũng đưa đì Chín ba ngàn quan bảo lo liệu của hồi môn cho cô ta. Có tiền rồi, mọi việc đều đâu vào đấy.

Nhà trai thấy ngày mừng hai tháng mười là ngày tốt. Đái Thế Xương vội thuê một căn nhà lớn, trước đó ba hôm nhờ người mối mang thiệp, đưa nữ trang vật dùng tới, bề ngoài cũng rất linh đình. Hai người làm mối là Trung quân Vương Chiếm Thành và

Thủ đạo Khang Nãi Phương, hôm cưới đều cùng mặc áo tấc tới nha môn, Suyễn Chế đài lại không ra tiếp, thoái thác là có việc công, bảo người cháu ra tiếp. Hai người mới cũng không vào đại sảnh ngồi, chỉ vào hoa sảnh ở phía tây, đó là vì Suyễn Chế đài tự trọng thân phận.

Chuyện rườm rà kể tắt. Chỉ nói Đái Thế Xương từ khi làm con rể Tổng đốc, một là vì tuổi trẻ chưa trải đời, hai là đã có chỗ dựa vững chắc như núi cũng không khỏi vênh vang, coi đồng liêu không ra gì. Vì vậy trong đồng liêu cũng có người hổ thẹn chuyển thành ganh ghét, lại có mấy người biết lai lịch tiểu thư Bảo, lúc trò chuyện cũng châm chọc vài câu. Ban đầu Đái Thế Xương không hiểu, sau nghe nhiều quá cũng dần dần thấy lạ lùng, về nhà bèn nói lại chuyện ấy với vợ. Tiểu thư Bảo nói “Mẹ tôi là em của thái thái đã mất, lúc ấy tôi mới sinh được ba ngày, là thái thái đưa tôi về nuôi, lời người ta nói chỉ có khối chữ không có lửa, hơi đâu mà nghe!”. Tuy miệng nói thế nhưng vẻ mặt trông rất khó coi. Đái Thế Xương cũng bỏ qua.

Nhưng có một chuyện là khi tiểu thư Bảo về nha môn thì ngoài Suyễn Chế đài và di Chín nhận cô ta làm con nuôi, các di thái thái khác cho tới đám gia nhân cũng đối xử với cô ta như một a hoàn, chẳng qua chỉ là có thể diện hơn người khác một chút. Cô ta cũng không dám ngồi ngang hàng với những người ấy, có mấy người đầy tớ cũ thấy cô ta thì vỗ vai cười nói, ai cũng kính cẩn mời ngồi mời trà, mở miệng thì một tiểu thư hai tiểu thư khiến cô ta vô cùng xấu hổ. Trong mười hai di thái thái, ngoài di Chín tự nhiên là có di Mười hai mồm mép tàn độc nhất, không chịu thua ai một câu. Từ khi thấy lão gia đề cao a hoàn của di Chín thì rất bức bối. Một hôm thấy mọi người lấy lòng tiểu thư Bảo, nàng ta vô cùng bức tức, bèn cười nhạt nói với a hoàn của mình “Tiểu thư cái gì! Các người chỉ cần gọi nó một tiếng chị thôi, sắp tới các người ai cũng được hưởng

phúc đấy”. Không ngờ từ khi dì Mười hai nói câu ấy, một truyền mười, mười truyền trăm, cả nhà môn đều biết chuyện. Có mấy người tỉnh tình khinh bạc cứ chỉ chỉ chỗ chỗ, trước mặt a hoàn cứ nhắc lại câu ấy cho cô ta nghe, cô ta vô cùng căm tức nhưng không biết trút giận vào đâu. Về sau chuyện đó lại đồn tới tai Đái Thế Xương, y cũng tức giận buồn bực nhưng lại nghĩ tới thế lực của nhạc phụ già, cũng chỉ nín lặng không nói ra.

Vị nhạc phụ già này quả thật có thế lực, sau đám cưới chưa đầy ba tháng đã cho y được thực thụ chức Du kích, ngoài các viên sai quan thông thường còn giao thêm cho y một đội quân xa. Mọi người thấy y vững chân như thế, quan viên văn võ toàn thành ngoài Đề đốc, Trấn thủ và hai ty thì không ai không tranh nhau lấy lòng, còn cả ban Hậu bổ cũng đều nịnh nọt tâng bốc. Tới như tiểu thư Bảo thì đúng là tiểu nhân đắc chí, vênh vênh vang vang, thấy mặt Đái Thế Xương thì sai bảo này nọ, coi như đây tớ. Về sau mọi người tới cầu cạnh Đái Thế Xương, Đái Thế Xương lại chuyển qua cầu cạnh vợ, giúp Suyễn Chế đài lột da được mấy vụ, tất cả cũng có một vạn sáu ngàn lượng bạc. Suyễn Chế đài bèn nhận. Từ đó trở đi, quyền bính lại rơi vào tay tiểu thư Bảo, cô ta ưỡn ẹo đủ trò, lại coi thường cả cha nuôi.

Tiểu thư Bảo có một cái tật là thích được người ta gọi là Cô Hai, không cho gọi là Đái thái thái. Anh nói vì sao nào ? Cô ta nói gọi Đái thái thái thì chẳng qua chỉ là vợ của Đái đại nhân, chẳng có gì phi thường, còn gọi là Cô Hai mới đúng với thân phận con nuôi của Chế đài. Cô ta thường nói với mọi người rằng “Không phải ta khoác lác, chứ trong cả tỉnh Hồ Bắc này nhà nào mà không có tiểu thư ? Tiểu thư nhà nào lại không lấy chồng ? Lấy chồng thì là Cô Hai. Nhưng trong bấy nhiêu Cô Hai, có ai cao quý bằng ta không ?”. Cô ta đã thích tâng bốc, mọi người cũng vui vẻ tâng bốc cô ta. Có mấy vị lão gia Hậu bổ cầu cạnh Đái Thế Xương không được như

ý ắt bảo vợ tối xin xỏ cầu cạnh tiểu thư Bảo. Mọi người đã hiểu tính nết cô ta, thấy mặt thì luôn miệng Cô Hai thế này, Cô Hai thế nọ, vang rền như sấm. Các vị lão gia Hậu bổ ấy cũng không có nhiều tiền, nhưng các bà vợ họ đi lại với cô ta cũng biết cô ta là kẻ may mắn xuất thân nên rất tham lam, không bỏ qua món nào, nên có việc gì nhờ vả đều sấm sủi lễ vật đưa tới.

Trong đó có một vị thái thái, chồng họ Cù tên Nại Am, nghe nói là một người xuất thân Tri huyện Hậu bổ, từng làm Bảo giáp hai năm, đi thẩm tra các vụ án nửa năm đều là việc vất vả, còn chức vụ khác thì chưa từng được làm. Trong lòng cũng muốn xoay sở một chỗ khá bèn bàn với vợ, bảo vợ chạy chọt đường ấy, thái thái bèn ưỡn ngực nói “Người xưa nói Làm quan làm quan là muốn các vị lão gia các ông tự mình làm lấy, chúng tôi là thái thái thì chỉ biết ngồi hưởng phúc của chồng, không biết chuyện gì khác”. Cù Nại Am vội vái dài một vái, lại khom lưng cơ hồ muốn quỳ xuống. Thái thái nói “Tôi muốn ông nói rõ chuyện tiền bạc rồi chúng ta sẽ bàn chuyện này”. Cù Nại Am nói “Xin thái thái cứ sai bảo”. Thái thái nói “Ông được chức vụ tốt thì một năm sẽ đưa tôi bao nhiêu tiền?”. Cù Nại Am nói “Tôi và bà ở cùng nhà, của tôi tức là của bà, của bà tức là của tôi, cần gì phải nói thế?”. Thái thái nói “Không phải nói chuyện ấy, khi ông có việc thì cứ rút rĩa tiền bạc của tôi, chẳng bằng trước tiên phải nói cho rõ ràng đã”. Cù Nại Am nói “Thái thái cần chi dùng thì trước nay tôi chưa từng dám nói một chữ không có, nếu không có cũng vì không tìm ra được thôi”. Thái thái nói “Tôi không biết ông làm được chức quan này đã dùng của tôi bao nhiêu tiền rồi, ông cứ tự xét lại mình thôi”. Cù Nại Am nghĩ suốt nửa ngày mới nói một câu “Mỗi bên một nửa”. Thái thái không chờ nói xong lập tức mày liễu dựng ngược, mắt hạnh tròn xoe mắng “Sao lại mỗi người một nửa ! Còn một nửa ông giữ lại để đưa cho ai?”. Cù Nại Am vội cười lấy lòng, nói “Giữ lại để thái thái dùng, tôi cũng chỉ là giữ hộ thôi”. Thái thái nói “Không cần làm phiền ông,

tôi tự biết cách giữ tiền”. Cù Nại Am nói “Thái thái nói rất đúng, nói rất đúng !”, rồi nín bật không dám thở mạnh. Thái thái lại nói “Tôi lo giúp ông việc này cũng phải tốn tiền, lễ vật lần đầu ra mắt không thể nhỏ, ông muốn được sai sử thì về sau lúc nào cũng có thể bù lại. Hiện ông đã nghèo mặt, lấy đâu ra tiền cho tôi dùng, lại phải khổ thân tôi mặt dày đi mượn giúp. Mượn không được thì phải cầm bán nữ trang. Món nợ này chẳng lẽ ông không phải trả tôi sao?”. Cù Nại Am nói “Trả chứ, trả chứ ! Thái thái đã nói thế thì về sau được sai sử có tiền, tất cả đều nộp cho thái thái giữ, nếu tôi cần dùng thì tới hỏi thái thái. Như thế được không?”. Thái thái nói “Thế cũng được”. Lúc ấy bàn bạc đã xong, bèn nghĩ tính nhờ hòa thượng trong một ngôi chùa làm đầu mối.

Lúc ấy tiểu thư Bảo tiếng tăm lừng lẫy, mở rộng cửa giao du. Trong tỉnh thành ngoài hai vị thái thái của Phiến đài và Lương đạo thì vợ các quan khác đều đi lại với cô ta. Đám chị em bạn bè họ so với bạn bè của chồng thì còn ồn ào hơn, hôm nay uống rượu ở nhà này, ngày mai đánh bạc ở nhà kia, đều ngồi kiệu lớn bốn người khiêng, thấp đèn lồng có viết quan hàm, thân binh tùy tùng hộ vệ trước sau, ra ra vào vào vô cùng oai nghiêm. Ở những chỗ ấy thì mua bán quan tước, nhờ cậy ô dù, cũng như một cửa hiệu lớn mở ra ở tỉnh thành Hồ Bắc.

Tiểu thư Bảo lại thích lên chùa lên miếu, quanh vùng có bao nhiêu chùa miếu lớn nhỏ đều có phần công đức của cô ta. Ví dụ tiểu thư Bảo làm công đức một trăm quan thì các hòa thượng, ni cô trong chùa ấy miếu ấy nhất định phải đưa tới dinh một phần cho các vị quản gia lớn nhỏ, một phần cho các a hoàn bà vú ở nhà trong, mỗi phần ít nhất cũng phải mười mấy quan. Tiểu thư Bảo tuy thu vào nhiều nhưng không ngờ chi ra cũng nhiều, cho dù không muốn thì đám bà vú a hoàn cũng nhất định khuyên cô ta chi nhiều. Các hòa thượng ni cô còn thường tới thăm hỏi, vừa thấy mặt là chấp tay

cúi đầu niệm một câu “A di đà Phật”, kể nói một câu “Xin hỏi thăm sức khỏe của Cô Hai”, quỳ lạy bên dưới, ra sức lấy lòng Cô Hai, khen Cô Hai không còn thiếu câu gì. Cô Bảo đã quen đi lại với đám người ấy, về sau cứ hàng ngày lên chùa tới miếu, lại mời các thái thái mà Cô Hai thân thiết ăn cơm. Mọi người thấy cô ta thấp hươg lễ Phật, coi cô ta là Phật tử hạng nhất, vì vậy người ta muốn bày tiệc mời lại cũng phải mời cô ta tới chùa miếu. Tin ấy truyền ra, dần dần những người muốn tìm đường cầu cạnh đều ra sức lấy lòng các hòa thượng ni cô.

Chuyện rườm chỉ cần kể tắt. Lại nói trong tỉnh thành Vũ Xương có một ngôi chùa Long Hoa rất nổi tiếng. Chùa Long Hoa này nằm trong cửa Tân Dương, là một tòa bảo sát rất lớn, nghe nói hương lửa đã kéo dài một ngàn mấy trăm năm rồi. Trong chùa có một tòa Đại hùng bảo điện thờ Thích Ca Mâu Ni, ngoài ra còn có Quan Âm điện, La Hán đường, Trai đường, Khách đường, Thiền đường, Tăng phòng, quanh co khuất khúc, rất nhiều phòng ốc, ngoài ra còn có Tinh thất chuyên để tiếp khách phụ nữ. Vì chùa Long Hoa là một danh thắng ở Vũ Xương nên quan viên văn võ trong toàn thành lúc rảnh rỗi thường tới đó để tùy hỉ tùy duyên, cả các du khách tới văn cảnh chùa cũng là kẻ có tên tuổi. Trong chùa có Phương trượng là người cai quản việc tu hành, không hỏi tới chuyện khác. Mọi việc bên ngoài đã có những người Chấp sự. Đứng đầu là Tri khách, chuyên lo việc ứng thù với khách khứa và lui tới nha môn, quen biết tất cả các quan Tổng đốc, Tuần phủ, ty đạo từ trên xuống dưới.

Phàm nhà sư giữ chức Tri khách, một là phải mặt mũi dễ coi, khi gặp mặt không đến nỗi bị người ta chán ghét, hai là phải biết ăn nói, gặp người thì nói chuyện người, gặp ma thì nói chuyện ma, gặp quan thì nói chuyện quan, gặp người buôn bán thì nói chuyện buôn bán, quả thật phải tinh thông mười tám ban võ nghệ mới có

thể làm được chức ấy. Sư Tri khách chuyên coi việc tiếp khách, không cần lên Phật điện làm việc tụng kinh gõ mõ. Lại thường nghe người ta nói làm Tri khách thì rất khó tiếp đãi các vị lão gia, nhưng khó nhất là tiếp đãi các vị thái thái. Tiếp đãi các vị lão gia thì có rất nhiều người không muốn bỏ tiền ra, còn tiếp đãi các vị thái thái thì họ phải bỏ tiền ra cho mình tiêu. Cho nên họ đua nhau cung phụng các thái thái so ra còn cung kính hơn đối với các lão gia. Vị thái thái này là vợ vị lão gia nào, có họ hàng với ai, những người là Hậu bổ thì ai đang cầm quyền, ai đã mất chức, hòa thượng đều ghi nhớ rất kỹ, nói ra không bao giờ lầm.

Chỉ nói Tri khách trong chùa Long Hoa pháp hiệu Thiện Tai, là người Trấn Giang, từ nhỏ xuất gia ở chùa Kim Sơn, may mắn thanh mắt sáng, tướng mạo phi phàm, vả lại còn là người biết nói chuyện, hiểu đạo lý. Năm hai mươi ba tuổi nhân lên tháp hương ở Triều Sơn tỉnh Tứ Xuyên trở về đi qua Vũ Xương, ngụ lại chùa Long Hoa mấy ngày. Lúc ấy lão hòa thượng trụ trì chùa Long Hoa đang khổ nỗi không có người giúp đỡ, thấy y khôn ngoan lanh lợi được lòng mọi người, bèn viết một bức thư gửi hòa thượng trụ trì chùa Kim Sơn, giữ y lại chùa Long Hoa làm Cháp sự. Qua vài tháng lão hòa thượng trụ trì thấy y thật thà bèn thăng làm Tri khách. Không đầy một năm, phàm các nhà danh gia vọng tộc, thân sĩ phú thương trong tỉnh thành, y đều quen biết cả. Y lại có một bản lĩnh là các thái thái vợ quan lớn không ai không thích lên viếng chùa của y. Không nói những chuyện mở đàn bố thí, chỉ chuyện dâng hương cúng lễ so với trước cũng đã tăng gấp đôi. Y có nhân duyên như thế nên cũng thích lấy lòng người ta, người ta tự nhiên không để y làm không công.

Lúc ấy hòa thượng Thiện Tai nghe nói tiểu thư Bảo là con gái nuôi của Chế đài, là nhà danh giá nhất đất Hồ Bắc, bèn mượn cớ quyền góp mở đàn chay thủy lục. Trước tiên đưa tới một phần lễ

vật, đều là những thức ăn uống, lại gửi hai tấm thiệp mời, tạm thời không nói gì tới chuyện bố thí, chỉ nói “Hôm ấy mở đạo tràng, xin mời Đái đại nhân và Cô Hai tới chơi”. Tiểu thư Bảo tính trẻ con, nghe nói có chỗ đông người náo nhiệt thì không đâu không tới. Hòa thượng Thiện Tai lại đã sớm móc nối với gia nhân trong nhà họ Đái, hôm ấy trước khi họ tới đã gửi thư báo cho y. Đến hôm ấy hòa thượng Thiện Tai ra sức vẽ vời, bày biện trang hoàng trong ngoài chùa như mới. Khách đàn ông tới chia làm ba hạng nhất, nhì, ba, hạng nhất là các quan Đề đốc, Trấn thủ, ty đạo tới các Mạc khách trong nha môn Tổng đốc Tuần phủ. Hạng nhì là những người quyền quan, Hậu bổ và Tri huyện, Đồng Tri châu, các nhà giàu có, Mãi biện hăng buôn nước ngoài, các chủ ngân trang. Hạng ba là các quan Tri châu, Tri huyện Hậu bổ và những người giữ chức phó ở châu huyện cùng những người ngày thường có đi lại mua bán với chùa. Chỗ tiếp ba hạng khách này đều cất người lo riêng. Đái Thế Xương tuy là Du kích nhưng vì là con rể nuôi của Chế đài nên được mời vào chỗ khách hạng nhất. Khách đàn bà cũng chia làm ba hạng tương tự khách đàn ông. Hòa thượng Thiện Tai lại sắp xếp một gian tinh thất riêng cho tiểu thư Bảo, trong đó đặc biệt mua một chiếc giường ngoại quốc, một tấm thảm Tân Ba, rèm cửa bằng vải ngoại quốc màu xanh biếc, gối nhồi lông vịt, nói là chuẩn bị để Cô Hai nghỉ. Trước giường có bốn cái ghế ngoại quốc, một tấm gương nhỏ, trên bàn đặt một cái hộp nhỏ đựng đầy các thức bánh kẹo điểm tâm, vô cùng sạch sẽ, nói là chuẩn bị để Cô Hai dùng. Cạnh cửa sổ có một cái bàn trang điểm đủ cả son phấn, hộp gương, lược, độn tóc, nước hoa, nói là chuẩn bị để Cô Hai trang điểm lúc cần, sau giường còn có một cái thùng xí. Tiểu thư Bảo có được chỗ nghỉ tốt, lại thêm hòa thượng ra sức lấy lòng, cũng như trong sách nói Đốn ý lấy lòng, cho dù là con ruột cũng không ai hiếu thuận với mẹ được như thế.

Tiểu thư Bảo tới đó nhiều, thanh danh bên ngoài cũng đã lớn nên có kẻ tìm tới làm quen lấy lòng hòa thượng Thiện Tai để

nhờ cây. Hòa thượng Thiện Tai cũng nhân đó mua mưa bán gió, khoa trương thanh thế, tin ấy ngẫu nhiên lại tới tai vợ Cù Nại Am. Vị thái thái này bình thời rất tin tưởng chuyện ăn chay cúng Phật, gặp người xuất gia, ngoài phận có duyên, lúc rảnh rồi vẫn tới chùa Long Hoa lễ bái, vì vậy rất thân thiết với hòa thượng Thiện Tai. Nhưng có điều thái thái của Cù Nại Am không có tiền, mất sư thì bất quá cũng nhìn người theo kiểu thế lợi, gặp các thí chủ có tiền thì coi thường bà ta. Lần ấy mở đàn chay thủy lục, gõ mõ tụng kinh suốt một ngày, tiểu thư Bảo tới xem chỉ ăn một bữa cơm nhưng quyền năm trăm quan. Cù thái thái cũng theo chân tùy hỷ, lúc ở nhà cầm bán vay mượn được ít tiền, đưa cho hòa thượng mười quan. Hòa thượng đời nào coi bà ta ra gì, chẳng qua chỉ là Người tới thì không cự tuyệt, nhiều ít gì cũng nhận. Cù thái thái tuy hết sức lấy lòng nhưng trong tay không có tiền cũng thấy không được vinh dự, đó cũng là cảnh ngộ khiến phải như thế, cũng là chuyện không biết làm sao.

Vừa khéo hôm ấy bốn mươi chín ngày tọa thiền của lão hòa thượng cũng vừa viên mãn. Bản lĩnh kiếm tiền của hòa thượng Thiện Tai quả rất cao cường, lại đưa lão hòa thượng ra, nói là muốn truyền giới. Đầu tiên đã cho khắc in thư mời, sai người đưa thiếp tới các quan châu huyện bên ngoài. Tin ấy vừa đồn ra, các thiện nam tín nữ muốn thụ giới quả nhiên không nề ngàn dặm tìm tới, lần ấy hòa thượng Thiện Tai mở rộng cửa chùa định ra quy củ: phạm những người thụ giới mỗi người phải đóng bao nhiêu tiền. Đóng tiền rồi không kể, còn bắt họ phải nếm mùi cực khổ. Người nào cũng phải quỳ trước mặt lão hòa thượng, lại lấy tạm hương chia làm chín cây hoặc mười hai cây, cạo trọc đầu thấp lên dí vào, đốt tới khúc sau thì cháy phồng da đầu, chảy cả dầu mỡ ra, ai cũng xuýt xoa. Người bị phỏng đau đớn nhăn nhó, mặt đầy nước mắt, miệng cứ niệm “A di đà Phật, A di đà Phật”, không dám kêu một tiếng. Phạm những người thụ giới rồi đều nói “Đốt đến lúc đau quá chỉ cần niệm A di

đà Phật, Phật Bồ Tát tự nhiên sẽ tới cứu anh, cho dù có muốn đau cũng không thấy đau nữa”. Lại nói “Phàm đã sinh ra làm người thì ai cũng có thất tình lục dục. Lần này được đốt, có thể nói là đã đốt sạch thất tình lục dục, vĩnh viễn không bao giờ nảy sinh nữa, cũng không muốn chơi gái nữa”. Những người ấy trên đầu đều có sẹo to bằng đồng tiền, chỗ bị đốt vĩnh viễn không mọc tóc nữa, cái đó gọi là Dấu liễu. Phàm hòa thượng có Dấu liễu tới đâu cũng chỉ chìa cái sẹo biến hiệu ấy ra để làm bằng thì có cơm ăn, mọi người đều sẵn sàng bố thí. Nếu không có sẹo thì mọi người đều gọi là Hòa thượng rừng, có thể không ai thèm đếm xỉa tới. Sau khi đốt xong còn phải vào Thiền đường. Quy củ trong Thiền đường là ngồi tàn một nén hương, quỳ tàn một nén hương, cứ thế chín ngày chín đêm, không được nghỉ ngơi một khắc, cũng không được phép ngủ, sau chín ngày mới coi là đã viên mãn. Trong chín ngày ấy nếu ai phạm một chút quy củ của họ thì bên ngoài có người cai quản, sẽ cầm cái thước vừa to vừa dài gõ lên đầu trọc, xem ra quả rất khổ cực, thật không phải tu hành mà là chịu tội !

Chuyện rườm rà chỉ cần kể tắt. Chỉ nói lúc ấy những người thụ giới ở chùa Long Hoa chỉ có các nhà sư, hoàn toàn không có đàn bà. Hòa thượng Thiện Tai lại nảy ý hay bèn ra nói với đám thái thái “Các vị thái thái kiếp trước đều là người tu hành nên kiếp này mới được hưởng phúc phận như thế. Nếu kiếp này lại tu hành thì kiếp sau thật không biết phúc đức tới mức nào nữa !”. Câu ấy làm mọi người thức tỉnh, bèn nói “Làm sao tu hành ?”. Hòa thượng Thiện Tai nói “A di đà Phật ! Nếu muốn tu hành thì cũng không có cách nào khác, chỉ cần giống như những người xuất gia bọn tôi, tới gặp đại hòa thượng xin thụ giới, nhờ đại hòa thượng đặt pháp danh cho. Sau này nếu thấy trong chùa có công đức gì thì ra sức bố thí, thế là tu hành đấy”. Tiểu thư Bảo nói “Có phải cạo đầu không ?”. Hòa thượng Thiện Tai nói “A di đà Phật, Cô Hai ơi, nếu muốn các vị cắt tóc há chẳng phải lại thành ni cô sao ? Từ nay trở đi thì phúc phận

kia ai hưởng cho ? Tiểu tăng nói vốn là để tóc mà tu hành, chỉ cần dốc lòng quy y thì cũng như nhau thôi”. Tiểu thư Bảo nói “Nếu đã như thế thì ta cũng xin tu, kiếp sau chắc tốt đẹp”, lại hỏi “Phải đóng bao nhiêu tiền ?”. Hòa thượng Thiện Tai nói “Tùy duyên mà vui vẻ đóng góp, nhưng cũng phải xem theo thân phận từng người, Cô Hai rất giỏi châm chước mà”. Lúc ấy các thái thái ở đó thấy hòa thượng nói tùy duyên mà đóng góp đều vui vẻ, có tới hơn một nửa muốn xin thụ giới. Lúc ấy tiểu thư Bảo mở đầu, đưa đại hòa thượng ba trăm quan tiền nói là để kính biểu lão sư phụ, lại đưa ra một trăm quan tới Trai phòng nói là để kết duyên với các vị sư huynh. Hòa thượng cười nhận tiền xong, đại hòa thượng bèn đặt cho cô ta một cái pháp hiệu là Diệu Thiện. Các vị thái thái muốn thụ giới còn lại đều đưa từ bốn quan tới vài mươi quan. Cù thái thái cũng đưa mười quan xin thụ giới. Khi việc đã xong, hòa thượng lại dọn mấy mâm cơm chay mời các vị nữ thái thái thụ giới cùng tới để tỏ tình đồng môn.

Cù thái thái vốn có ý làm quen với tiểu thư Bảo, bây giờ lấy đó làm cớ, gỡ mọi thủ đoạn, lúc ấy cứ đi sát bên cạnh tìm đủ cách lấy lòng. Lại thường tới nhà tiểu thư Bảo thỉnh an, biểu xén quà cáp không cần phải nói. Có hôm tiểu thư Bảo say rượu ở nhà một người chị em bạn, hôm ấy Cù thái thái cũng ở đó. Cù thái thái vừa thấy thế bèn bước qua đám lưng, tiêm thuốc phiện cho cô ta hút, lại đích thân đỡ cô ta lên kiệu, đưa tiểu thư Bảo về tận nhà. Đêm ấy Cù thái thái cũng không về nhà mà ở lại chăm sóc tiểu thư Bảo suốt đêm.

Hôm sau tiểu thư Bảo tỉnh dậy rất cảm kích, về sau đôi bên thân thiết, lại thấy Cù thái thái thường như thế nên rất tin cậy. Tính nết Cù thái thái lại khiêm hòa không ai bằng, ngay bà vú của tiểu thư Bảo nổi giận cũng nhịn được. Có mấy a hoàn hỏi chuyện bà ta cũng không nói, bèn đòi bà ta kể chuyện cười cho vui. Tiểu thư Bảo thấy đám a hoàn như thế cũng ngồi vào đó trò chuyện vui vẻ với Cù thái thái.

Có hôm cũng là tiểu thư Bảo say rượu tỉnh lại, Cù thái thái bưng tới cho cô ta một chén trà, kể lại giúp cô ta hút mấy điều thuốc lào. Tiểu thư Bảo say mềm, một tay sờ lên cầm lên cổ Cù thái thái, nói “Kiếp sau ta sẽ tu hành để làm sao có được một đứa con gái như bà thì chết cũng nhắm mắt”. Cù thái thái nói “Tôi không xứng đáng làm con gái của Cô Hai, sợ không được đâu”. Tiểu thư Bảo nói “Mọi chuyện đều được, chỉ là bà đã có tuổi, ta thì còn trẻ, lẽ nào lại nhận bà làm con được”. Cù thái thái nói “Cô Hai sao lại nói thế ? Thường có câu rất hay là Chí khí bất kể tuổi tác. Tôi làm sao sánh với Cô Hai được, chỉ cần Cô Hai chịu nhận thì tôi xin lạy nhận làm mẹ, để qua lại hầu hạ lão nhân gia”. Lúc ấy tiểu thư Bảo đã quá say quên hết mọi chuyện, nghe Cù thái thái nói thế cũng không suy xét, bèn thuận miệng nói “Nếu thế thì bà dập đầu gọi ta một tiếng mẹ đi. Từ nay về sau ta sẽ thương yêu bà”. Câu ấy khiến Cù thái thái vui mừng suýt ngất, quả nhiên lạy phục ngay xuống đất, kêu một tiếng “Mẹ nuôi”. Tiểu thư Bảo mặt mày đỏ bừng, ứng thanh nói một tiếng, còn thấy bà ta lạy xuống cũng ngồi yên không động đậy.

Hôm ấy Cù thái thái hầu hạ đến khi tiểu thư Bảo tỉnh lại bèn trở về nhà. Lúc ấy chồng bà ta là Cù Nại Am được Đái Thế Xương giúp đỡ đã được sai sử ở Cục Thanh đạo. Hôm ấy y vừa lãnh lương về, chờ thái thái suốt nửa ngày không thấy về nhà, cho rằng nhất định là ở lại nhà họ Đái hôm nay không về. Ai ngờ đến canh ba chợt nghe gõ cửa rất gấp. Mở cửa ra xem thì không phải ai khác mà chính là thái thái. Thái thái về nhà không nói chuyện gì khác, mở miệng là hỏi ngay “Đã lãnh lương chưa ?”. Cù Nại Am nói “Vừa lãnh hôm nay. Vì thái thái chưa nhìn qua nên tôi không dám động vào đồng nào”. Thái thái nói “Tốt”, lập tức đòi đưa ra, thấy tất cả có bảy mươi quan. Thái thái bèn dặn chuẩn bị hai mâm rượu thịt, kể lại sai chuẩn bị bốn bộ quần áo đàn ông đàn bà, lại thêm lễ vật khác để sáng ra sẽ dùng. Cù Nại Am sợ thái thái, xưa nay vẫn

tuân lệnh như đối với thần mình, chỉ biết vâng dạ liên thanh, không dám trái ý. Sáng sớm hôm sau mọi vật chuẩn bị đâu đấy xong, thái thái cũng dậy sớm rửa mặt chải đầu. Mọi việc đã xong, bèn sai mang rượu thịt lễ vật tới thẳng nhà họ Đái.

Hôm ấy tiểu thư Bảo vì đêm trước say rượu, trong người mệt mỏi ngủ tới mười hai giờ trưa mới dậy. Người nhà báo Cù thái thái tới. Chỉ thấy Cù thái thái khoác áo lễ, mặc xiêm đỏ, chồng bà ta có hoa linh nên trên đầu thái thái cũng cắm một cành hoa linh dài bốn tấc, nhẹ nhàng rón rén vào cửa, phía sau có hai người mang lễ vật và rượu thịt. Tiểu thư Bảo quên mất chuyện đêm trước, thấy thế rất ngạc nhiên, gặp xong vội hỏi lý do. Cù thái thái cười không nói, chỉ bước ra phòng khách kéo hai cái bàn lại châu vào nhau. Người đi theo trải khăn đỏ ra. Cù thái thái bèn nói “Mời đại nhân của các người ra đây. Hôm nay là con gái nuôi này đặc biệt tới lạy cha nuôi mẹ nuôi nên không cần tránh mặt”. Lúc ấy Đái Thế Xương đang tránh mặt trong phòng, nghe thế chẳng hiểu gì, tiểu thư Bảo cũng ngơ ngác. Nhưng đám a hoàn bà vú nhớ được, bèn kể lại chuyện đêm trước. Tiểu thư Bảo nói “Lời nói lúc say rượu đâu đáng làm bằng. Ta sao lại có thể nhận Cù thái thái làm con gái nuôi được ! Đúng là muốn chết yếu đấy !”. Vừa bước ra khỏi phòng định bảo dừng lại, Cù thái thái đã lạy phục xuống đất, nói “Nếu cha nuôi không ra thì hướng vào phòng lạy cũng thế”. Tiểu thư Bảo vội đáp lễ, luôn miệng nói “Sao lại nói thế !”. Cù thái thái lạy xong bèn bưng lễ vật dâng lên, nói là hai phần biếu cha nuôi mẹ nuôi, hai phần kèm thêm một mâm thì nhờ mẹ nuôi đưa biếu ông bà ngoại. Tiểu thư Bảo chỉ khiêm tốn không nhận, Cù thái thái đời nào chịu, nói “Đêm trước đã đội ơn mẹ thu nhận, nếu hôm nay không kể thì bảo con còn mặt mũi nào nữa ?”. Lúc ấy cả đám a hoàn bà vú bên cạnh đều nói đùa “Hôm nay Cù thái thái nhận mẹ nuôi, đó là lòng thành, thái thái cũng nên nhận bà ta làm con để bà ta vui lòng. Từ nay về sau thái thái chỉ cần yêu thương bà ta là được”. Lúc ấy tiểu

thư Bảo không biết làm sao đành mặt dày nhận bà ta làm con nuôi. Sau đó Đái Thế Xương cũng bước ra nhận lễ, tiểu thư Bảo lại sai gọi tất cả a hoàn, bà vú, người hầu, nhà bếp lên bái kiến Cù thái thái, mọi người đều đổi gọi Cù thái thái là Cô Hai, lúc ấy cùng bày tiệc uống rượu.

Ăn cơm xong, tiểu thư Bảo nhớ lại tự mình cũng thấy có lỗi, nghĩ “Hôm nay phải đưa bà ta tới nha môn Chế đài để bà ta nhận ông bà ngoại, mình cũng được rõ mày rõ mặt”. Lúc ấy bèn đem ý nói với Cù thái thái. Cù thái thái đời nào có chuyện không chịu, lập tức luôn miệng vâng dạ, lại nói “Theo lý thì cũng phải tới thỉnh an”. Lúc ấy tiểu thư Bảo bèn sai bà vú tới nha môn Chế đài báo trước, chỉ nói Cô Hai nhận một đứa con gái nuôi, lập tức xin đưa vào để lạy lão gia và dì Chín, nhưng khoan nói là ai. Bà vú đi xong, tiểu thư Bảo và Cù thái thái cũng lên kiệu đi.

Giây lát đã tới nha môn Chế đài, tự nhiên đi thẳng một mạch vào phòng dì Chín. Lúc ấy Suyền Chế đài nghe bà vú nói cũng biết tiểu thư Bảo nhận một con gái nuôi, mọi người cho rằng tiểu thư là con gái nhà người ta. Dì Chín vội chuẩn bị gặp mặt. Đang bận rộn, người nhà vào báo là tiểu thư Bảo về. Mọi người lập tức đứng lên chờ, đều nghĩ xem vị tiểu thư này mặt mũi ra sao. Chỉ thấy tiểu thư Bảo đi trước, phía sau có một bà già da mặt nhăn nheo, nhìn kỹ thì tóc đã có sợi bạc. Mọi người nhìn thấy kinh ngạc, còn nghĩ đó là mẹ ruột của tiểu thư kia cùng đi, nhưng chỉ thấy hai người, không có người thứ ba, vì vậy vô cùng ngờ vực. Lúc ấy Suyền Chế đài đang trong phòng nhìn qua cửa kính cũng cảm thấy kỳ quái. Chỉ thấy tiểu thư Bảo nói lớn “Mẹ, con đưa người này tới cho mẹ gặp đây”. Vừa nói vừa bước lên phòng, bảo bà vú trải thảm đỏ ra. Tiểu thư Bảo bèn kéo Cù thái thái một cái, nói “Con tới ra mắt ông ngoại bà ngoại đi”. Lúc ấy mọi người mới hiểu rõ bà già cùng đi chính là con gái nuôi của cô ta. Nhưng nếu cô ta muốn nhận con

gái nuôi sao không nhận một người nhỏ tuổi mà lại nhận một bà già thế kia ? Đúng là không sao hiểu được. Nhưng bà ta tỏ vẻ thành thật như thế, dì Chín chỉ còn cách bước ra nói chuyện với bà ta một lúc, nhận một lạy của bà ta, cho bà ta ngồi, đôi bên trò chuyện một lúc. Cù thái thái lại đem lễ vật dâng lên, dì Chín cũng đưa ra năm mươi quan gọi là tiền ra mắt. Sau đó sai dọn tiệc, ăn uống đến canh hai mới vui vẻ giải tán. Hôm ấy Suyễn Chế đài tuy không ra gặp mặt nhưng giờ lễ vật của bà ta ra xem cũng thấy vui vẻ. Lại nói Cù thái thái vì hôm ấy là hôm đầu tiên không tiện ngủ lại nên đến giờ bèn đứng lên cáo từ. Dì thái còn dặn đi dặn lại, nói lúc nào rảnh rồi cứ tới, hiện giờ đã là người một nhà, không nên khách sáo.

Lúc ấy Cù thái thái vui mừng khôn xiết. Lúc chia tay ra ngoài lên kiệu, ngồi trong kiệu cứ thầm tính toán xem lúc nào sẽ lại tới, lại tính lần sau còn phải dọn tiệc mời bà ngoại nuôi, lại nghĩ “Họ là người sang trọng, tầm mắt rất cao, mời bà ta thì không thể quá đơn bạc, cũng phải có thể diện một chút”. Lại nghĩ “Vừa rồi bà ngoại nuôi tặng mình năm mươi quan tiền. Lông dê nhỏ trên mình dê, cứ đem số này ứng thù bà ta, đôi bên thân thiết thì nhất định họ sẽ giúp đỡ chồng mình. Chỉ cần tìm được một chức sai sử cho khá là đủ vốn rồi”. Lại nghĩ “Con đường này toàn nhờ hòa thượng Thiện Tai, lúc nào có tiền thì phải tới bố thí cho chùa y một món lớn để báo đáp lòng tốt của y”. Đang suy nghĩ, không ngờ kiệu đã dừng, nói đã tới nhà. Cù thái thái định thần một lúc mới bước xuống. Còn chưa ra khỏi kiệu, chợt một người hầu chạy tới nói “Thái thái, lão gia không hay rồi ! Hôm nay gặp chuyện rủi ro, bị ngã gãy một chân”. Cù thái thái nghe xong vô cùng hoảng sợ.

Muốn biết việc sau thế nào, xin nghe hạ hồi phân giải.

Hồi 39

**Tiệc tiền sợ vợ gặp lang băm
Cưới thiếp giấu tin nhờ bạn tốt**

Chuyện kể Cù thái thái từ viện về, đang trên kiệu nghe tin lão gia ngã gãy một chân vô cùng hoảng sợ, vội hỏi “Tại sao đang yên lành mà lại gãy chân ? Bị gãy chân lúc nào ?”. Người hầu thưa “Sáng sớm hôm nay lão gia đưa thái thái đi rồi cũng tới Cục làm việc, nhưng hôm nay người cứ cúi đầu nghĩ ngợi, dáng vẻ thần thờ, chưa ăn cơm đã trở về. Vào tới cửa thì vén quần đi giải, tiểu nhân đi qua thấy trong nhà xí ướt mềm, không biết có ai đánh rơi một đồng tiền dưới đất. Lão gia thấy tiền khom lưng cúi xuống nhặt, không ngờ vô ý trượt ngã, toàn thân dính đầy nước tiểu còn là chuyện nhỏ, chỉ nghe lão gia ối chao một tiếng, nói là đã gãy một chân”. Cù thái thái mắng “Thật là khốn nạn, tiền rơi dưới đất mà các người không nhặt, lại bắt lão gia phải nhặt !”. Người hầu nói “Tiểu nhân không nhìn thấy, về sau lão gia nói mới biết”.

Cù thái thái nói “Bị gãy chân ra sao ? Đã mời đại phu chưa ?”. Người hầu nói “Lão gia bị gãy chân rồi cứ kêu la luôn miệng. Nhưng lão nhân gia thân thể to lớn, một mình tiểu nhân không vực lên nổi, may là tìm được một đám tạp dịch, nhà bếp, phu kiệu mới đưa lão nhân gia lên giường nằm nghỉ được. Vừa khéo có Hồ Nhị lão gia biết tiếng ngoại quốc có việc tới gặp, vừa nghe nói lão nhân gia ngã gãy chân, Hồ Nhị lão gia sốt ruột vội nói Chúng ta làm quan toàn dựa vào hai chân để làm việc, vừa phải dập đầu, vừa phải thỉnh an, còn phải đi lại nữa. Bây giờ y bị gãy chân, há không phải là đập vỡ chén cơm sao ! Rốt lại có Hồ Nhị lão gia quan tâm, vào thăm lão gia xong lập tức trở ra tìm một vị đại phu người ngoại quốc tới thăm rồi”. Cù thái thái cả kinh nói “ Tại sao không mời một

ông lang chuyên bó xương ? Đại phu ngoại quốc há phải là loại chúng ta mời được sao ?”. Người hầu nói “Lão gia cũng nói thế, nên thấy Hồ lão gia nói nên mời đại phu ngoại quốc thì lão nhân gia lo lắng, nói Bao nhiêu tiền bạc của tôi đưa hết cho y cũng không đủ ! Tôi xin làm người tàn phế thôi ! Không ngờ Hồ Nhị lão gia nhất định làm chủ, đi mời đại phu ngoại quốc tới. Lão gia nhất định không muốn gặp. Hồ Nhị lão gia giữ cứng chân lão gia, nhất định đòi xem. Đại phu ngoại quốc nhìn một lúc rồi nói có thể chữa được, nhưng sắp tới đi lại cũng phải tập tễnh. Hồ Nhị lão gia nói Tốt tốt tốt, chỉ cần có thể đi lại, có thể đập đầu thỉnh an thì có tập tễnh cũng không sao. Đại phu ngoại quốc nói Nếu chỉ cần đập đầu thỉnh an thì tôi xin viết tờ bảo đảm. Về sau Hồ Nhị lão gia bảo y chữa, y đòi ba mươi lượng bạc”. Cù thái thái nói “Lão gia nói thế nào ?”. Người hầu nói “Lão gia vô cùng lo lắng, lén kéo tay Hồ Nhị lão gia mấy cái, nhìn ông ta lắc đầu nói không cần y chữa. Hồ Nhị lão gia không còn cách nào mới nói mấy câu tiếng ngoại quốc rồi cùng đại phu ngoại quốc ra về”.

Cù thái thái nghe thế mới trút được gánh nặng trong lòng, bèn vừa đi vào vừa nói “VẬY ĐÃ MỜI THẦY LANG TỚI XEM QUA CHƯA ?”. Người hầu nói “Đã mời một vị lang trung tới xem qua, cũng đòi mười lăm quan tiền mới chữa, lão gia còn chê nhiều, sau lại mời một thầy bùa Thần Châu tới vẽ một lá bùa, không tốn đồng nào nhưng cũng không thấy công hiệu gì”. Thái thái nói “Tại sao không báo cho ta sớm ?”. Người hầu nói “Tiểu nhân tới nhà Đái đại nhân, nghe nói thái thái đã vào nha môn Chế đài. Thái thái nghĩ mà xem, nha môn Chế đài có phải là hạng như tiểu nhân vào được đâu, nên tiểu nhân đành trở về”.

Đang nói thì thái thái đã lên tới phòng trên, bước vào thấy lão gia đang nằm trên giường rên hừ hừ. Thái thái vén màn xem một lúc rồi hỏi “Tại sao bỗng dưng lại ngã gãy chân ?”. Lại hỏi

“Bây giờ thấy thế nào ? Vị tiên sinh vẽ bùa kia có thể đảm bảo cho ông không bị tàn phế không ?”. Lão gia đang đau suýt ngất, nghe giọng thái thái dường như hơi tỉnh lại nhưng chỉ đáp hai câu “Bà về rồi đấy à ? Hôm nay suýt nữa thì tôi chết rồi !”. Nói xong lại rên rĩ không thôi.

Thái thái bèn ngồi xuống cạnh giường thở dài một tiếng, nói “Chúng ta không phải là kẻ chưa từng thấy tiền ! Ông cần dùng gì chỉ cần nói với tôi, tự nhiên sẽ có đưa cho ông. Việc gì mà phải vì một đồng tiền đến nỗi ngã gãy chân ! Nếu lần này chữa không được, không thể dập đầu thỉnh an thì đời ông kể như hết ! Bảo tôi còn trông mong được gì nữa !”. Lúc nói cũng sụt sịt khóc lóc.

Cù Nại Am nói “Bà đừng khóc. Bây giờ đã về thì nên tìm một vị đại phu tới chữa cho tôi”. Thái thái nói “Đại phu người ngoại quốc đòi nhiều tiền, bất kể thế nào chúng ta cũng không mời nổi, phía ấy không cần nói tới nữa. Bây giờ các người mau đi mời thầy lang Độc nhãn long Vương tiên sinh tới đây, hỏi y lấy bao nhiêu tiền, ta sẽ trả cho. Trong đêm nay phải mời được y tới đây ! Cho dù y đang ngủ cũng phải lôi dậy bằng được”.

Gia nhân đi một lúc về báo “Vương tiên sinh nói quá mười giờ tối có đưa kiệu tám người khiêng tới rước y cũng không đi, có chuyện gì sáng mai hãy nói”. Thái thái nói “Quân khốn nạn ! Người đi nói với y là nếu y không tới, ta sẽ gọi người trong nha môn Chế đài tới bắt y đi, xem y có dám không đi không !”. Nói xong định lên kiệu trở lại nha môn Chế đài. Nhưng Cù Nại Am hiểu đạo lý, vội xua tay nói “Bây giờ là lúc nào, không đi được đâu, không đi được đâu ! Từ lúc bà về tới đến bây giờ là bao lâu rồi ? Thôi cứ chờ sáng, lúc ấy đi mời nhất định y phải tới. Cần gì phải vất vả nửa đêm tới kêu réo nha môn Chế đài ? Mời y tới rồi thì phong bao phải đầy đủ không được thiếu một đồng đấy. Tôi chịu đau thêm một lúc cũng

được”. Thái thái nghĩ lại thấy y nói không sai đành nghe theo.

Ai ngờ chờ mãi đến bốn giờ chiều hôm sau Vương tiên sinh mới tới. Lúc ấy người nhà đưa vào phòng, trước tiên y hỏi “Tại sao bị ngã?”. Cù Nại Am vội vén quần cho y xem. Vương tiên sinh trước nay chỉ có một mắt, nghiêng nghiêng đầu hiểng hiểng mắt ngấm ngấm một lúc rồi nói “Xương đầu gối bị sai khớp, chỉ cần kéo lại cho đúng khớp là được, không có chuyện gì lớn đâu”. Cù thái thái sau rèm nói “Nếu thế thì xin tiên sinh nắn khớp lại cho y”. Vương tiên sinh nói “Nếu người khác thì nhất định tôi đòi năm mươi quan, nhưng các vị ở đây thì chỉ lấy chín phần thôi”. Cù thái thái lè lưỡi rụt cổ, nói “Nhiều quá ! So ra chẳng kém gì đại phu người ngoại quốc”. Vương tiên sinh không đáp, Cù thái thái lại năn nỉ mấy lần. Vương tiên sinh nói “Muốn tôi chữa thì phải trả đủ tiền, muốn đỡ tốn tiền thì có thể không cần mời tôi. Các vị nên biết chân của lão gia nhà các vị đáng tiền hơn chân người thường, họ không cần dập đầu, không cần thỉnh an cũng có thể tùy tiện. Tôi chữa cho họ thì năm ba ngày có thể đi lại rồi. Ngoài thì có thuốc bó bên ngoài, trong thì có thuốc uống bên trong. Thuốc của tôi đủ cả trên châu bát bảo, một thang thuốc đã đáng giá bốn mươi quan. Nếu chỉ cần chữa qua quýt cho khỏi, không cần thuốc ấy thì tôi cũng mất nửa giờ, ít nhất cũng phải trả tôi năm quan”. Cù thái thái nói “Chỉ cần ông chữa cho khỏi, không bó thuốc có được không?”. Vương tiên sinh nói “Thế cũng chẳng có gì không được, có điều lâu lành hơn. Chỗ bị sai khớp tuy chỉ là đầu xương, nhưng thịt chung quanh khí huyết không lưu thông, khí huyết không lưu thông thì thịt bên trong cũng như bị chết. Sắp tới thịt ở chỗ ấy sẽ bị thối, thối xong phải uống thuốc cho thịt thối tiêu đi sinh ra thịt mới. Tính tất cả thì tôi cũng chẳng được bao nhiêu tiền, lại mất thời giờ. Các vị cứ tính toán đi, tôi sẽ làm theo ý các vị, chứ tôi thì thế nào cũng được”. Cù thái thái nghĩ một lúc thấy bốn mươi lăm quan tiền nhiều quá, thầm tính toán “Cứ bảo y nắn lại khớp đã, còn như thuốc thì không

cần dùng thuốc của y. Hôm qua mình thấy trong nhà bếp của ông bà ngoại có rất nhiều bình thuốc, nào là rượu thuốc chữa gãy xương trật khớp, sinh cơ tán, loại nào cũng có, mình chỉ cần qua xin về là được, e còn tốt hơn thuốc của y nữa kia”. Chủ ý đã định, bèn nói “May là thuốc thì chúng tôi có, chỉ cần tới nha môn Chế đài xin thôi. Bây giờ chỉ cần tiên sinh nấn lại cho đúng khớp là được”. Vương tiên sinh thấy món làm ăn này không được như ý, một là trong lòng không vui, hai là cũng vì tài năng có hạn, lập tức không hỏi xanh vàng đen trắng gì, nấn được thì nấn, bèn kéo chân Cù Nại Am ra, xem kỹ chỗ bị thương, dùng hai tay ra sức kéo một cái, chỉ thấy trên giường thét lên một tiếng, Cù Nại Am ngất đi luôn.

Cù thái thái sau rèm nghe tiếng thét biết là không hay, lập tức ba chân bốn cẳng chạy vào, sấn tới hỏi ngay “Sao thế?”, Vương tiên sinh cũng không nói gì. Cù thái thái vén rèm nhìn, chỉ thấy lão gia hai mắt trợn ngược, không còn chút hơi thở, trên trán ứa mồ hôi to bằng hạt đậu. Cù thái thái thấy tình hình như thế biết là Vương tiên sinh nấn sai khớp. Lại thấy Vương tiên sinh xấn xấn hai tay áo, vuốt vuốt chỗ khớp gối, định ra sức kéo lại cho đúng. Cù thái thái hoảng sợ nói “Tiên sinh, ông dừng tay lại đã ! Nếu lại kéo nữa thì chân y vốn không phải gãy mà biết đâu bị ông kéo lại thành gãy đấy ! Bây giờ không biết y còn sống hay đã chết nữa !”. Vừa nói vừa để tay vào nhân trung của chồng, sờ nắn khắp toàn thân. May mà không bao lâu, Cù Nại Am dần dần tỉnh lại, chỉ luôn miệng “Ồi chao, ối chao !” kêu đau. Mọi người thấy lão gia tỉnh lại mới yên tâm.

Wang tiên sinh bị Cù thái thái trách móc, đành buông tay đứng qua một bên, trợn một con mắt lên nhìn sững vào đó. May mà thấy Cù lão gia còn sống, y lại định bước lên dùng sức nắn khớp lại. Cù thái thái vội xua tay nói “Ông đi mau đi ! Ông mà tới đây nữa thì lão gia của chúng tôi sẽ chết về tay ông đấy ! Bảo dưới nhà trả tiền xe cho tiên sinh, mời tiên sinh về phủ thôi”.

Vương tiên sinh không còn cách nào, đành theo gia nhân bước ra. Trả cho bốn trăm đồng tiền xe, Vương tiên sinh không chịu, nhất định đòi năm quan, nói “Các người mời ta tới, ta đã nói rõ với thái thái của các người là không uống thuốc thì chỉ có năm quan. Bây giờ các người không muốn ta chữa chứ không phải ta không chữa, không được thiếu tiền của ta”. Người gia nhân nói “Bản lĩnh của tiên sinh giỏi quá nên không mời ông chữa ! Nói thật với ông, bản lĩnh của ông không đáng một đồng ! Bây giờ trả cho ông bốn trăm đồng tiền là đã nể mặt rồi, nếu không chịu đi...”. Vương tiên sinh thấy chữ mắng càng làm già, ngồi lì ở đó không chịu đi, nói “Các người muốn phá bảng hiệu của ta, ta cũng phải liều mạng với các người !”. Người gia nhân nói “Thằng khốn này không chịu đi, đúng là còn muốn...”, vừa nói vừa rạ tay tổng cho Vương tiên sinh hai đấm.

Vương tiên sinh tức giận, lúc ấy lăn lộn dưới đất kêu gào. Trên phòng nghe ồn ào đều đổ xuống xem, Cù Nại Am nằm trên giường nói “Loại người này thì gây gỗ với y làm gì, đưa cho y vài đồng bảo y đi đi”. Cù thái thái nói “Ông có tiền đưa y chứ tôi thì không có nhiều tiền như thế. Y chịu thì đi, nếu không chịu đi tôi sẽ tới nha môn Chế đài nói một câu, gọi quan thủ huyện tới giải y đi”. Vừa nói vừa bước ra, gọi người đi theo. Đang lúc ồn ào thì Hồ Nhị lão gia tới thăm Cù Nại Am. Cù thái thái vội lui vào, Hồ Nhị lão gia bèn hỏi “Chuyện gì âm lên thế?”. Người nhà kể lại, Hồ Nhị lão gia nghĩ tới việc lớn, chuyện gì bỏ qua được thì bỏ qua bèn móc túi đưa một quan, Vương tiên sinh mới chịu đi, lúc ra đi còn nói “Hôm nay nếu không nể mặt Nhị lão gia, tôi nhất định liều mạng với họ !”. Nói xong mới phủi áo chào Hồ Nhị lão gia rồi ra cửa đi thẳng.

Hồ Nhị lão gia theo người nhà họ Cù vào thẳng trong phòng. Cù thái thái vẫn lánh sau giường. Hồ Nhị lão gia lúc ấy bèn hỏi “Chân đại ca thế nào rồi ? Có đỡ không?”. Cù Nại Am nói không

ra tiếng, chỉ lắc đầu. Hồ Nhị lão gia là anh em kết nghĩa với Cù lão gia nên rất thân thiết, bèn quay qua hỏi người nhà “Không mời đại phu ngoại quốc, đại phu Trung Quốc thì như thế, bây giờ cũng phải nghĩ cách tìm một người khá tới thăm bệnh chứ không thể để mặc được. Theo tình hình này thì biết bao giờ mới lành ? Ta cũng hiểu hoàn cảnh lão gia các người, hai bên rất thân thiết, vài mươi quan tiền ấy thì ta trả thay y cũng không sao”. Lúc ấy Cù thái thái nghe y chịu trả tiền bèn từ sau giường nói vọng ra “Khó có người thân thiết như Nhị lão gia, có ý tốt như thế. Chỉ cần đại phu người ngoại quốc chịu chữa thì xin Nhị lão gia đưa y tới là được”. Hồ Nhị lão gia nói “Vị đại phu người ngoại quốc này thì đỗ Đại học ở ngoại quốc, vốn rất nổi tiếng, nếu vụ này cũng chữa không khỏi thì còn làm đại phu gì được. Vả lại ba mươi quan tiền cũng không đáng bao nhiêu”. Cù thái thái nói “Nếu thế thì xin làm phiền Nhị gia”.

Hồ Nhị lão gia đi không lâu quả nhiên cùng đại phu người ngoại quốc trở lại, nói rõ là chữa hết ba mươi quan, làm giấy bảo đảm. Lúc ấy đại phu người ngoại quốc nắm bóp cho y suốt nửa ngày, cũng không cho thuốc gì. Rồi lại đại phu người ngoại quốc bản lĩnh cao cường, ngay hôm ấy Cù Nại Am đã đỡ nhiều. Trước sau cũng chỉ thăm bệnh ba lần, Cù Nại Am đã dần dần đi lại được, cũng không bị thối thịt. Hai vợ chồng họ tự nhiên vô cùng mừng rỡ, không cần phải nói.

Chỉ nói Cù thái thái từ khi nhận tiểu thư Bảo làm mẹ nuôi, chỉ có hai hôm Cù Nại Am bị gãy chân nên không tới, sau đó ngày nào cũng qua. Chỗ nha môn Chế đài thì cũng theo tiểu thư Bảo tới hai lần, đi Chín cũng có mời bà ta. Tuy không phải mười phần thân thiết nhưng trong con mắt người ta thì cũng đã có mười phần thể diện. Cù thái thái nhân lúc vắng người nhờ tiểu thư Bảo lo giúp việc chồng mình, nói “Không giấu gì mẹ, chứ con rể của mẹ từ khi tới tỉnh làm quan, trong lưng chẳng có đồng nào. Tiếng là đã giữ

qua mấy chức vụ nhưng không ngờ ở tỉnh tổn kém, tiền lương lãnh được không thấm tháp vào đâu. Tình hình quan trường hiện nay chỉ cần được sai sử thì bất kể chức lớn hay nhỏ họ có việc gì cũng phải tới tìm anh, khác hẳn với kẻ không được sai sử. Bây giờ con rể của mẹ vợ phải chức vụ tẻ quá nên trong nhà càng thiếu thốn. Con không sợ lão nhân gia người cười, chứ tình hình này mà kéo dài thêm hai năm nữa thì trong nhà phải cầm bán hết. Bây giờ chỉ cần lão nhân gia người thương con. Lão nhân gia người mà không thương thì con còn biết tìm ai”.

Bà ta nói thế khiến tiểu thư Bảo bất giác nảy lòng thương xót, vội tới nha môn Chế đài, trước hết nói với dì Chín. Dì Chín nói “Chuyện ấy thì người có thể tự đi mà nói với cha nuôi người”. Tiểu thư Bảo nói “Con nhờ cha chuyện này không sợ ông không chịu, nhưng rốt lại cũng phải nhờ mẹ bên cạnh nói giúp cho được nhanh chóng”, dì Chín ưng thuận.

Tiểu thư Bảo lập tức tới phòng Thiêm áp, ép Suyễn Chế đài giao cho Cù Nại Am một chức vụ tốt. Suyễn Chế đài lúc đầu không chịu, nói “Y là người đang được sai sử, cũng tạm được rồi. Bây giờ các viên Hậu bổ trong tỉnh có kẻ chín mười năm không được nhận một chức vụ gì kia, bảo y đừng tham lam quá”. Tiểu thư Bảo vừa thấy Suyễn Chế đài không ưng thuận, bèn ưỡn eo nũng nịu, vì trong phòng Thiêm áp không có người khác bèn ngồi vào lòng Chế đài, một tay vuốt má Chế đài, nói “Cha, chuyện này con đã ưng thuận với người ta, cha mà không ưng thuận thì con còn mặt mũi nào nữa!”. Nói xong rút khăn tay trong túi ra sụt sịt chấm nước mắt. Suyễn Chế đài bị cô ta lằng nhằng không chịu được, đành phải ưng thuận. Tiểu thư Bảo nhất định bắt y phải đáp ứng mới chịu nín khóc ngồi ra ghế khác. Kế dì Chín cũng tới, lại nói giúp cô ta vài câu, Suyễn Chế đài tự nhiên không thể chối từ liền quyết định, hôm sau gặp Phiên đài bèn bảo y tìm cho Cù Nại Am một chức

vụ, sau đó tiểu thư Bảo ra về.

Hai vợ chồng già Cù Nại Am đều đã bốn mươi bảy bốn mươi tám tuổi, trước nay chưa có con. Cù Nại Am nóng lòng có con trai, mỗi khi nói tới chuyện không có con là than dài thở vắn, có ý muốn cưới thiếp nhưng vì sợ thái thái nên không dám nói ra miệng. Thái thái cũng hiểu ý y, song mình không sinh nở nhưng không ngờ lại quá ghen tuông, chuyện gì cũng bàn bạc, chỉ có chuyện cưới đi thái thái thì một câu cũng không nói tới. Mỗi khi thấy chồng nóng lòng có con, bà ta lại tìm cách an ủi, nói nào là “Có con sớm hay muộn là có số. Số đã định có con thì sớm muộn gì cũng sẽ có, thái thái nhà kia năm mươi lăm tuổi cũng còn sinh nở được. Hai chúng ta tính ra còn trẻ hơn họ, cần gì phải nóng ruột”. Cù Nại Am bị bà ta lừa dối mấy lần, tuy bề ngoài không sao nói lại được nhưng vẫn nuôi ý cưới thiếp. Bạn bè đều biết y có tật sợ vợ, cứ nói ra nói vào, đều cười nhạo y. Ban đầu Cù Nại Am còn thắc cổ này nọ, về sau nhiều người biết chuyện nên y cũng đành phải thừa nhận.

Có hôm một người bạn mời y uống rượu, trên tiệc toàn là người thích chơi gái. Có hai người nảy ra ý hay, nói tan tiệc phải qua sông tới Hán Khẩu uống rượu hoa, đêm nay không về nhà. Rồi đó cả tiệc đều ưng thuận nói đi, chỉ có Cù đại lão gia không lên tiếng. Mọi người ai cũng chế nhạo y, nói y sợ vợ, sợ về nhà sẽ bị phạt quỳ. Lúc ấy Cù Nại Am đã uống mấy chén rượu, mặt mày đỏ bừng, chợt gan dạ hẳn lên, bèn nói một câu “Ta cũng đi”. Mọi người lại hỏi “Ông nói thật không đấy?”. Cù Nại Am đáp “Sao lại không thật ! Ta chẳng qua chỉ nhường nhịn thôi, chứ nếu sợ bà ta thật thì còn gì là nam tử hán đại trượng phu chứ !”, mọi người thấy thế đều rất lạ lùng. Hôm ấy quả nhiên y cùng họ qua Hán Khẩu chơi suốt đêm.

Sáng hôm sau tỉnh rượu, y bất giác thấy hối hận, sợ thái thái tức giận, về tới nhà bịa đặt đủ chuyện, nói trong Cục có việc công,

lại nói ở ngoài giải giấc cướp tới, Niết đài thấy y là người lão luyện nên đặc biệt phái y thẩm vấn suốt đêm không sao về được. Thái thái tưởng thật, cho rằng chuyện Niết đài sai y thẩm vấn là chuyện có thể diễn, không những không hạch hỏi mà còn rất vui vẻ. Chẳng qua chỉ nói “Nếu có việc công sao không sai người về nhà báo lại, để ở nhà khỏi đợi cửa ? Vả lại ban đêm trời lạnh cũng phải sai người đưa áo ấm tới cho ông chứ”. Cù Nại Am thấy thái thái lo lắng như thế, không ngớt lời cảm ơn.

Qua mười bữa nửa tháng, bạn bè thấy y uống rượu hoa không việc gì nên thường có người mời y. Ban đầu y còn từ chối, về sau biết thái thái bị lừa nên dần dần to gan lớn mật, cũng thường theo bạn bè đi chơi bời. Tuy y có vợ nhưng chức vụ nhỏ, trước nay chỉ biết lo lắng chứ không biết vui sướng. Một sớm chợt tới Đường tử, cười nói vui vẻ, xương mềm gân nhũn, đúng là như người được sinh ra lần đầu, khoái lạc thế nào có thể đoán biết.

Lúc ấy ở Hán Khẩu có một kỹ nữ tên Ái Châu, nhan sắc rất tầm thường, làm ăn cũng không khá. Từ hôm Cù Nại Am phá lệ theo bạn bè tới uống rượu hoa, vì y không có người quen để gọi cuộc nên có người bạn nhường Ái Châu cho y. Ái Châu làm ăn vốn không đắt hàng, lại vợ được lão già này há lại không tìm cách lấy lòng. Đêm ấy uống rượu xong, đã không còn sớm, Ái Châu mấy lần muốn giữ Cù lão gia lại chỗ cô ta. Không ngờ Cù lão gia một là sợ mang tiếng, hai là sợ sư tử Hà Đông, cứ ngồi suốt đêm. Ái Châu cũng ngồi với y suốt đêm. Hôm sau qua sông về tỉnh, gặp thái thái lại bịa đặt đủ chuyện để lấp liếm cho qua. Đó là lần đầu tiên phá giới, lần ấy thì tuy chưa có gì nhưng Cù lão gia cảm động vì Ái Châu có tình, cảm thấy trên đời có một không hai.

Về sau Cù lão gia thường theo bạn bè qua sông chơi bời. Mọi người mời y uống rượu thì nhất định phải có Ái Châu, bạn bè

cũng đòi y phải làm chủ tiệc, y đùn đẩy từ chối mãi không được. Một hôm thái thái tới thỉnh an tiểu thư Bảo ở nhà họ Đái, sau bữa cơm trưa người hầu về nói “Thái thái theo Đái thái thái lên nha môn Chế đài, ở lại đó ăn cơm chiều, sợ tối nay không về được, sai tiểu nhân về lấy áo ấm”. Cù Nại Am nghe thấy cả mừng, biết thái thái thường ở lại nhà họ Đái và nha môn Chế đài, hôm nay nhất định sẽ không về. Bèn nhân lúc vắng người, lén mở rương thay quần áo mới. Vừa khéo trưa hôm ấy lãnh lương còn chưa nộp lại, bèn mang hai mươi quan tiền qua sông tới chỗ Ái Châu. Bọn bạn bè thích chơi bởi hàng ngày vẫn cùng nhau qua sông, tự nhiên y đều mời hết.

Hôm ấy Cù lão gia bày một mâm rượu, tự mình ngồi ở ghế chủ. Ái Châu ngồi bên cạnh, thỉnh thoảng lại ghé tai y trò chuyện. Cù lão gia vui sướng hoa tay múa chân, cho dù các lão gia Hậu bổ nhận trát sai sử, sau hôm nhận ấn ra công đường coi việc cũng không vui sướng hơn.

Hôm ấy Ái Châu lại giữ y lại, y biết hôm nay thái thái không về nhà bèn luôn miệng ứng thuận. Đêm ấy hai người khoái lạc tự nhiên không cần phải nói. Lúc trên gối Ái Châu nói rằng nàng vốn là con gái nhà lương thiện, vì cha mẹ không có tiền sinh sống nên mới bán nàng vào kỹ viện. “Ai ngờ lại là một hầm lửa ! Tính tình bà chủ thật không thể chịu nổi ! Không sao ở nổi được một ngày ! Nếu lão gia có ý thương tôi thì xin cứu cho. Tôi chỉ cần ra khỏi nơi này, thì có làm a hoàn cũng cam lòng !”. Nói xong không ngừng khóc thút thít. Cù lão gia nghe thấy thương xót cũng ứa nước mắt. Kế Ái Châu mấy lần hỏi y “Lão gia nghĩ sao ?”, Cù Nại Am nhất thời không đáp được. Một là vì yêu nàng, hai là vì nàng đáng thương, đã rất muốn cưới nàng. Nhưng có một chuyện là thái thái nổi tiếng chuyên mua hàng rẻ, chuyện này nhất định không sao thương lượng được. Mà nếu lén lút giấu giếm bà ta thì sắp tới nhất định sẽ phải chịu đói, vì vậy trong lòng lại ngượng lạnh. Ái

Châu bèn một tay giữ rịt áo y, kẻ mặt sát vào mặt y nói “Cù lão gia, ông ác lắm ! Tôi nài nỉ ông như thế mà ông không chịu thương xót tôi ! Ông yên tâm đi ! Lúc tôi vào đây, bà chủ chỉ bỏ ra có hai trăm năm mươi quan tiền, nếu bây giờ ông chịu bỏ ra gấp đôi thì năm trăm quan quá đủ để chuộc tôi rồi”. Cù lão gia vừa nghe nói năm trăm quan bất giác tim đập thình thịch, nghĩ thầm “Mình lấy đâu ra năm trăm quan !”. Lúc ấy gần người ra không nói gì nhưng trong lòng quả thật không rời được nàng ta, chỉ nói “Để sáng mai bàn lại xem sao”, chữ cũng không cự tuyệt.

Hôm sau đoán chừng thái thái còn chưa về nhà, lại có người bạn ở kỹ viện khác mời tới uống rượu đánh bạc nên y cũng không qua sông về tỉnh. Hôm ấy Ái Châu lại theo y hỏi han mấy lần. Cù Nại Am cũng không sao chuộc nàng được. Chỉ vì lo thái thái không chịu, hai là vì khoản ấy khó lo đủ, nhất thời không sao đáp ứng.

Vừa khéo người bạn mời y uống rượu hôm ấy họ Đán tên Huyền Động, giàu có nổi tiếng ở Hồ Bắc. Bàn về tiền bạc của y thì không phải là y tự kiếm được mà là cha y làm võ quan, đánh quân Trường Mao lấy được trong quân doanh của chúng. Hai năm nay cha y đã qua đời, y được thừa hưởng bèn đem ra chơi gái đánh bạc, bất kể bạn bè nào cũng kết giao, cũng mời uống rượu. Chẳng qua trời sinh y có một tính xấu là nếu bạn bè có việc nguy khốn hỏi mượn tiền thì một sợi lông y cũng không chịu nhỏ, còn nếu mượn tiền chuộc mình cho kỹ nữ, hoặc trong sông bạc mà người ta mượn tiền để đánh bạc thì y đưa cả trăm cả ngàn, trước nay chưa từng từ chối. Vì vậy các quan lại thích chơi bởi ở Hồ Bắc đều muốn kết giao với y. Y cũng rất thích mượn thế lực quan trường để dần mặt đám chủ chứa khốn nạn.

Cù Nại Am biết tính y, vừa khéo hôm ấy lại là y mời uống rượu, bất giác động lòng nảy ra chủ ý, đầu tiên tới nhà người tình

của Đán Huyền Động, hỏi “Đán lão gia tới chưa?”. Người trong kỹ viện thưa “Đán lão gia vừa ngủ dậy, đang hút thuốc phiện trong phòng”. Cù Nại Am vén rèm bước vào, Đán Huyền Động lập tức đứng lên đón, lên tiếng hỏi ngay “Ông đã nhận được thiệp tôi mời tối nay chưa?”. Cù Nại Am vội nói “Nhất định tôi sẽ tới bồi tiếp”. Lúc ấy đôi bên trò chuyện suốt nửa ngày. Cù Nại Am cứ chăm chăm định nói nhưng lại không nói ra được. Ngập ngừng mấy lần mới bước tới bên cạnh Đán Huyền Động, ghé vào tai y nói một câu “Có chuyện muốn bàn với lão ca”. Đán Huyền Động thấy y bước tới đã gác dọc tẩu lắng tai nghe xem chuyện gì, lấy vẻ nghiêm trang hỏi “Có chuyện gì vậy?”. Cù Nại Am lại rụt rè ngập ngừng suốt nửa ngày, mặt hết đỏ lại tái, nói “Không có chuyện gì khác, chỉ là chuyện Ái Châu”. Đán Huyền Động nói “Ông muốn cưới cô ta phải không?”. Cù Nại Am nói “Quả thật lão ca xét rõ vạn dặm! Đoán một lần là đúng ngay!”. Nói xong bèn kể chuyện Ái Châu đòi theo y, lại nói “Chuyện khác đều dễ bàn, riêng chuyện tiền chuộc năm trăm quan là khó nhất. Nhất thời tìm đâu ra được! Cho nên tôi tới nhờ lão ca”. Đán Huyền Động nói “Chuộc mình là chuyện nhỏ. Ông biết tính tôi rồi, bất kể bạn bè nào, ngay cả thân thích mà cha mẹ chết không có quan tài thì cho dù có quỳ trước mặt tôi hỏi mượn tiền tôi cũng không bao giờ đưa. Còn nếu ai muốn lấy vợ nhỏ hoặc đánh bạc thua, tiền ấy thì tôi sẵn sàng cho mượn. Bất quá bà chị ở nhà có chịu hay không thôi, đừng để sắp tới có người trách mắng tôi thì phiền lắm!”. Cù Nại Am lại đỏ mặt, nói “Chuyện đó...”. Đán Huyền Động nói “Thế nào?”. Cù Nại Am nói “Để tôi về bàn lại đã”. Đán Huyền Động nói “Cứ bàn kỹ đi rồi báo ngay cho tôi, tiền thì ở đây tôi có đủ”.

Cù Nại Am lại trở về nhà Ái Châu, chỉ nhìn Ái Châu chăm chăm không nói tiếng nào, ngẩn người ra suốt nửa ngày. Ái Châu lại hỏi “Sự tình thế nào rồi?”. Cù Nại Am nhìn suốt nửa ngày, quả thật nhịn không được, nhất thời gan dạ hẳn lên, chỉ nói một câu

“Thì lo như cô nói chứ còn thế nào nữa!”. Ái Châu bèn giục y lập tức gọi chủ chữa tới thương lượng. Bà chủ tới, Cù Nại Am ấp a ấp úng suốt nửa ngày, mặt đỏ bừng nói không ra lời. May là Ái Châu mau mắn nói thẳng ra. Bà chủ đầu tiên đòi tám trăm, về sau cò kè bớt một thêm hai, nhất định đòi năm trăm rưỡi. Ái Châu nói “Cù lão gia, thế nào?”. Cù lão gia nói “Năm trăm quan thì ta có, nhiều hơn thì ta không biết tìm đâu ra”. Bà chủ nói “Cù đại lão gia phúc lớn lượng lớn, đâu phải chỉ có năm chục quan tiền!”. Ái Châu cũng tức giận nói “Cù lão gia, vì năm mươi quan tiền mà không chịu cứu tôi sao?”. Nói xong bật khóc, Cù Nại Am không còn cách nào, lại tới tìm Đán Huyền Động. Đán Huyền Động lập tức ưng thuận cho y mượn năm trăm rưỡi, lại nói “Cưới xong lão ca ông cũng phải tìm nhà riêng, đầu phía tây đường Dương Nhai ở đây tôi có một gian phòng bỏ trống, ông cứ đưa cô ta tới đó trước”. Lại nói “Số chẵn thì có, nhưng khoản chi dùng lễ tế cũng không thể thiếu, tôi đã quen cưới thiếp rồi, làm sao không hiểu. Thật lòng là muốn thành toàn cho ông, khoản năm trăm rưỡi thì tính là ông mượn, bây giờ tôi tặng thêm hai trăm, cũng như lễ mừng của tôi, tôi cũng đưa cả luôn”, Cù Nại Am vô cùng cảm kích. Ngay hôm ấy bèn tới xem nhà, thuê người làm. Mọi chuyện đâu vào đấy xong liền tới kỹ viện giao đủ tiền cho chủ chữa, ngay buổi tối thuê một chiếc kiệu nhỏ đón Ái Châu ra.

Hôm ấy Cù Nại Am mãi lo chuyện cưới vợ thiếp, bưng bưng can đảm, không nghĩ gì tới thái thái. Đêm ấy lại không qua sông. Sáng hôm sau vội gọi hai mâm rượu mời các bạn bè, tự nhiên là Đán Huyền Động ngồi ghế đầu. Trong tiệc mọi người gọi cuộc xai quyền, thả sức vui vẻ, lúc tiệc tan đã mười hai giờ rưỡi. Kế đó Cù Nại Am liên tiếp ba đêm không về tỉnh. Thái thái của y theo tiểu thư Bảo ở trong nha môn Chế đài cũng ở lại luôn liên tiếp ba đêm.

Hôm sau thái thái về hỏi tới lão gia, gia nhân không tiện thưa rõ, nói “Lão gia làm việc trong Cục ba ngày ba đêm chưa về”. Thái thái nảy ý ngờ vực, nói “Việc y làm thì có gì quan trọng như thế, cả ngày cả đêm còn chưa xong ? Cho dù quan trên có chuyện gì quan trọng giao cho y thì chẳng lẽ ngay cả việc về nhà ngủ cũng không có thời giờ ? Chuyện này ta không tin !”. Người gia nhân đã thầm biết rõ, bèn quay ra đi một lúc rồi trở về nói với thái thái “Lão gia đang trong Cục”. Cù thái thái là hạng người thế nào, mắt còn sáng hơn kính, đã thấy ngay là người gia nhân bịa đặt, liền nói “Được rồi, gọi kiệu cho ta”. Người gia nhân chỉ đành vâng lời. Lúc lên kiệu, hỏi đi đâu, Cù thái thái nói “Tới Cục thăm lão gia”. Câu ấy khiến người gia nhân sợ cuống lên, chỉ đành giở mặt đi theo, tới đó sẽ tính.

Lúc ấy cả bọn theo kiệu của thái thái vào thẳng trong Cục. Ai ngờ trong Cục hoàn toàn yên ắng, một cái bóng ma cũng không có. Cù thái thái thấy người canh cổng bèn hỏi “Cù đại lão gia hôm nay có tới đây không ?”. Người canh cổng thưa “Đại lão gia bốn hôm nay không tới”. Cù thái thái quay nhìn người gia nhân hừ lạnh hai tiếng, người gia nhân biến sắc. Cù thái thái xuống kiệu hỏi rõ, đi tới phòng làm việc của lão gia. Người gia nhân kia vội lấy chổi quét bụi trên bàn, lại vội bưng trà cho thái thái. Cù thái thái nói “Không cần đâu ! Ta có chuyện hỏi người !”. Người gia nhân ho hắng liên tiếp, luôn miệng dạ dạ, tay vẫn không ngừng quét. Cù thái thái nhìn thấy vô cùng tức giận, lại cao giọng mắng “Quân khốn nạn ! Người nói lão gia ở trong Cục, bây giờ đi đâu rồi ? Người tìm lão gia ra đây cho ta ! Tìm không được thì ta chỉ hỏi người thôi !”. Người gia nhân kia chỉ còn cách dạ dạ, đứng ý ra đó, mắt nhìn xuống mũi không nói câu nào. Thái thái giận quá, đập bàn rầm rầm chửi quân khốn nạn, bảo y trả lão gia lại.

Lúc ấy có một người đầu bếp làm tạp dịch trong nhà hiện đã được thăng làm Nhị gia cùng tới. Người này họ Hồ tên Phúc, rất

thích thêu dệt thị phi, nói xấu người khác. Cù thái thái rất thích y. Bên ngoài có chuyện gì đều là y nghe ngóng rồi về nói, cũng như thần làm tai mắt nên mới thăng y làm Nhị gia. Cù thái thái tới Cục xuống kiệu, y đã chạy tới phòng khác hỏi thăm nhị gia ở đó rõ ràng, biết hai hôm nay lão gia theo bạn bè ra thành qua sông tới kỹ viện ở Hán Khẩu chơi bởi, lưu luyến không về. Y nghe tin ấy liền chạy vào thưa lại, tới trước mặt Cù thái thái khom lưng khúm núm kể hết lại mọi chuyện. Y nói gì người ngoài đều không nghe rõ, chỉ thấy Cù thái thái sắc mặt xám xanh, chân tay run rẩy, ngồi trên ghế suốt nửa ngày không nói được câu nào. Kế nghĩ ngợi hồi lâu thấy việc này nếu không phải đích thân mình qua sông tới Hán Khẩu thì quyết không thể vào sào huyệt bắt giặc cướp, bèn hỏi Hồ Phúc “Lão gia ngủ lại nhà nào ở Hán Khẩu?”. Hồ Phúc nói “Đã hỏi mọi người, họ đều nói không biết, cứ tới Hán Khẩu thì có thể hỏi ra thôi”. Cù thái thái không biết làm sao bèn nói “Khởi kiệu. Các người đều theo ta tới Hán Khẩu!”, mọi người chỉ còn cách vâng dạ.

Muốn biết chuyện đi này ra sao, xin nghe hạ hồi phân giải.

Hồi 40

Nén oai đàn bà, một lời giải phân tranh
Noi phép thánh hiền, nhiều tài dứt kiện tụng

Lại nói giây lát Cù thái thái qua sông, xuống thuyền lên bộ. Bọn phu kiệu nhắc đòn kiệu lên, cùng nói “Một nơi rộng lớn thế này, biết lão gia ở đâu?”. Rốt lại Cù thái thái có tài, bèn sai một người gia nhân tới nha môn Mã lão gia ở Hạ Khẩu nói là người của nha môn Chế đài tới, muốn tìm Cù lão gia, bảo y phái vài người đi tìm giúp. Gia nhân vâng lệnh học tốc chạy đi. Cù thái thái cũng không xuống kiệu, bảo phu kiệu khiêng thẳng tới cạnh nha môn Hạ Khẩu, dừng ở đó chờ tin.

Nguyên vị Mã lão gia ở công đường huyện Hạ Khẩu cũng được kể là một người có tài năng trong quan lại Hồ Bắc, rất được thượng cấp tin dùng, dù y có làm đôi ba chuyện sai quấy cũng hàm hồ bỏ qua. Y tuy là quan địa phương nhưng cũng thường tới rạp hát kỹ viện, nếu không nói là trấn áp thì nói là kiểm tra. Bọn Cù Nại Am, Đán Huyền Động gần đây cũng đàn dúm với y. Việc Cù Nại Am chuộc Ái Châu y biết rất rõ, đêm trước Cù Nại Am mời khách y cũng có mặt. Hôm ấy đang trong nha môn, chợt người canh cổng vào bẩm “Ở nha môn Chế đài có người tới tìm Cù lão gia, bảo ở đây phái người cùng đi tìm giúp”. Y sợ vãi đái, lập tức bảo người canh cổng ra nói “Công quán mới của Cù đại lão gia ở hẻm thứ hai phía tây Dương Nhai, đi vào cứ vòng qua phải, thấy một căn nhà lớn là đúng”. Lại phái hai người thân binh cùng đi dẫn đường. Lúc ấy lại hỏi “Ai ở nha môn Chế đài tới tìm y thế? Có việc gì vậy?”. Người kia trả lời qua loa vài câu rồi cùng thân binh ra đi. Không bao lâu tới chỗ kiệu Cù thái thái, người gia nhân bước lên thưa “Lão gia ở công quán mới tại chỗ Mỗ”.

Cù thái thái vừa nghe ba chữ “Công quán mới”, biết ngay lão gia có người tình, ra thuê nhà riêng, vô cùng tức giận ! Lập tức giục phu kiệu đi theo hai người thân binh tới thẳng đầu tây phố Dương Nhai, theo lời Mã lão gia tìm tới nơi gõ cửa. Cù thái thái ngồi trong kiệu hỏi “Đây có phải là nhà họ Cù không ?”. Chỉ thấy một ông già ra nói “Không phải, nhà họ Từ. Bà ở đâu tới đây ?”. Cù thái thái không chờ phân biện, vừa xuống kiệu vừa sấn tới chửi ầm lên “Gọi lão chết giẫm ra đây để ta nói chuyện với y ! Làm việc công hay lắm ! Ngày nào cũng lừa ta là ở Cục, bây giờ thì dời Cục về đây rồi ! Ra mau lên, ta với người đi gặp Chế đài !”. Vừa chửi vừa ra lệnh cho thủ hạ “Đánh nó cho ta”. Lúc ấy đám gia nhân đi theo đều là bọn vũ phu, không hỏi xanh vàng đen trắng gì, cứ sấn bừa vào dưới lầu, đập phá tứ tung. Ông già kia tức giận suýt ngất, luôn miệng kêu “Có chuyện rồi, có chuyện rồi ! Bọn giặc cướp này ở đâu tới thế !”. Đang lúc ầm ĩ, Cù thái thái đã sấn lên lầu lòng sục một lượt, vừa thấy không phải, vội xuống lầu hỏi hai người thân binh “Có đúng ở đây không ? Tại sao lại không phải ?”. Ông già chủ nhà cũng nói “Các người là ai, tại sao không hỏi han gì lại sấn bừa vào đập phá ! Sao lại có chuyện vô lý thế !”. Cù thái thái biết đánh lầm vội ra cửa lên kiệu, chửi bọn thủ hạ hồ đồ, chưa hỏi rõ ràng đã gõ cửa. Ông già thấy họ đập phá tan tành đồ đạc của mình, bây giờ không nói gì lại muốn lên kiệu bỏ đi, lập tức ba chân bốn cẳng chạy ra, liều mạng giữ kiệu lại. May là có hai người thân binh ra oai, quát tháo giằng co một lúc, lại giơ gậy lên đánh, ông già mới sợ hãi trở vào.

Lúc ấy Cù thái thái ngồi trong kiệu chửi thủ hạ, chửi thân binh. Một thân binh hơi hiểu chuyện, bèn nói “Hay là chúng ta đi vòng lăm đường rồi ? Cứ gõ cửa nhà thứ ba xem”. Vừa mới bước tới cửa nhà ấy thì thấy có một gia nhân đang gõ cửa, Cù thái thái vừa thấy là người nhà mình gõ cửa bèn nói “Đúng là đây rồi”. Người kia thấy thái thái sấn tới biết là việc đã lộ vội bước tới vái chào, nói “Xin thỉnh an thái thái, tiểu nhân tới tìm lão gia, không ngờ lại gặp

thái thái ở đây”. Cù thái thái nói “Các người vếch mũi lên làm chuyện hay lắm, quả là ta không biết đấy ! Bây giờ ta tìm tới, lại còn làm ra vẻ không có việc gì ! Người tử tế lắm ! Chờ ta tính sổ với lão gia xong sẽ tính sổ với người !”.

Nói xong gõ cửa vào. Nhưng không ngờ lúc ấy Cù lão gia đã không còn ở đó, chỉ có người thiếp mới cười là Ái Châu và một bà vú trên lầu, thấy dưới lầu có nhiều người tới biết là có chuyện không hay, ngồi yên trên lầu không dám lên tiếng. Cù thái thái vì vừa mới đánh lăm nhà người ta nên lần này không dám hấp tấp, hỏi liên tiếp mấy câu, không thấy ai trả lời bèn bước lên lầu. Vừa thấy trên lầu có hai người đàn bà, không dám nói chắc họ là người tình của lão gia, đành hỏi trước “Đây có phải là công quán mới của Cù lão gia không ?”. Ái Châu nhìn nhìn bà ta không nói gì. Cù thái thái lại hỏi, suốt nửa ngày Ái Châu mới nói “Bà là ai ? Tại sao lại tới đây ?”. Cù thái thái bị hỏi lại, bất giác ngẩn người, đứng cạnh cầu thang, bước tới cũng dờ mà lùi xuống cũng dờ.

Đang lúc tiến thoái lưỡng nan, chợt Hồ Phúc bước lên nói “Thái thái, đúng đây rồi, Hoàng Thăng đi theo lão gia báo tin mà”. Cù thái thái vừa nghe đứng ở đây lập tức lấy lại can đảm, lớn tiếng nói “Bảo y lên đây !”. Hoàng Thăng lên lầu thấy thái thái bèn quỳ lạy, nói xin chúc mừng thái thái. Cù thái thái nổi giận nói “Lão gia lấy vợ nhỏ, người vui mừng chứ ta chẳng có gì vui mừng, không cần các người lấy lòng ! Ta không thích thói ấy !”. Hoàng Thăng nói “Tiểu nhân lạy mừng thái thái không phải về chuyện này, mà về chuyện lão gia nhận chức”. Cù thái thái vừa nghe hai chữ “Nhận chức”, có vẻ như giật mình, vội hỏi “Nhận chức gì ?”. Hoàng Thăng nói “Quyền Tri châu Hưng Quốc”. Cù thái thái nói “Chức ấy cũng được nhưng ta vẫn chưa thỏa ý. Vị lão gia nhà này bất kể là giữ chức gì thì làm quan cũng chỉ là một ông quan hồ đồ. Các người không tin chỉ cần xem y làm việc này, y đã lớn tuổi, lo không có

con, muốn lấy vợ nhỏ, chẳng lẽ ta lại không sợ bị tuyệt tự sao ? Tự nhiên ta còn nóng ruột hơn y nữa ! Ta cũng chưa từng ngăn cấm y lấy vợ nhỏ. Bây giờ lại lên lút giấu ta làm việc này, các người nghĩ mà xem, bảo ta không tức giận sao được !”.

Mọi người thấy thái thái tuy lời nói có vẻ tức giận nhưng vẻ mặt đã khác hẳn lúc mới lên lầu. Cứ lấy tâm lý của Cù thái thái mà bàn thì lần này bà ta dặt thủ hạ tức giận tìm tới, vốn là định đánh ghen một trận tới bởi hoa lá. Chợt nghe tin lão gia nhận chức, biết là tiểu thư Bảo mẹ nuôi của mình ra tay giúp đỡ, trong lòng vui vẻ, bất giác đã hết giận chín phần. Nhưng bề ngoài thì nhất thời không thể xuống đài, đành làm ra vẻ còn tức giận, nói “Ta bao nhiêu cay đắng lay lục người này, xin xỏ người nọ mới tìm được cho y một chức vụ. Y lại giấu diếm ta ra ngoài vui vẻ chơi bời. Ta có lỗi gì chứ. Sắp tới y đão nhiệm, trong tay có tiền thì càng không coi ta ra gì. Chẳng bằng hôm nay ta liều mạng một phen ! Ta không có phúc làm thái thái của một ông quan giữ chức, để ta chết đi nhường cho người khác hưởng phúc !”. Nói xong vội tìm dây thừng dao kéo để tự tử.

Cả đám gia nhân bà vú chỉ còn cách bước lên khuyên can. Lúc ấy di thái thái mới là Ái Châu ngồi cạnh cửa sổ gạt nước mắt, không hề động đậy. Đám gia nhân vì vừa nghe lão gia nhận chức đều không muốn gây chuyện, ai cũng đứng yên. Cù thái thái thấy thế lại càng làm già, nói “Các người đều theo lão gia, không chịu ra sức cho ta ! Lão gia nhận chức, các người muốn phát tài nhưng có biết chức vụ ấy của lão gia là một mình thái thái ta lo cho không ? Nếu mọi người không có lương tâm thì cứ để ta tới nha môn Chế đài trả chức vụ ấy lại, xin ông ủy nhiệm người khác. Có phúc cùng hưởng có nạn cùng chịu, chứ ta không phải là con cháu của các người đâu !”. Nói xong khóc òa lên.

Đang lúc ồn ào, có người báo “Mã lão gia tới”. Vốn khi Cù

thái thái vừa lên lầu thì vừa khéo Cù Nại Am từ ngoài vào. Vừa tới cửa nghe nói thái thái ở đó y đã hoảng sợ hồn bất phụ thể, biết là việc không hay, thầm tính “Bạn bè khác không ai can được, chỉ có Mã lão gia ở huyện Hạ Khẩu tinh minh tài cán, rất giỏi tùy cơ ứng biến, không bằng tìm y tới nghĩ cách mời mụ Diêm Vương này ra, không thì chắc chắn phải nhịn đói!”. Nghĩ ra ý ấy, vừa ra khỏi cổng thì ông già họ Từ ở nhà thứ ba bị thái thái đánh lằm bên kia cũng vừa tới, giữ chặt Cù Nại Am nói “Thái thái của ông đập phá đồ đạc của tôi, ông phải đền tôi! Nếu ông không đền thì tôi sẽ gọi người Nhật Bản ra mặt tới Lãnh sự kiện ông!”. Cù Nại Am nghe xong im bật không biết nói sao! May là tên gia nhân đi theo biết ẩn nói, năn nỉ họ Từ mãi y mới buông lão gia ra. Cù Nại Am được thả, lập tức ba chân bốn cẳng chạy tới nha môn Hạ Khẩu, đem chuyện nói lại với Mã lão gia. Mã lão gia không sao thoái thác đành phải đi theo, tuy y chưa từng gặp Cù thái thái nhưng chuyện đến thế này cũng không biết nói sao. Lúc ấy Mã lão gia lên lầu cũng không nói chuyện khác, cứ giẫm chân liên tiếp, nói “Muốn mạo danh người ta thì cũng phải xem là ai chứ! Họ nói là Cù Nại Am, ta còn cho là không phải, bây giờ quả nhiên có chuyện rồi! Đánh lằm người Trung Quốc còn không quan hệ lắm, sao lại đánh nhà một người mãi biện Nhật Bản! Nếu người ta tố cáo với người Nhật, người Nhật bấm lên Lãnh sự thì chỉ trong chốc lát Lãnh sự sẽ giữ luật ra, không những đòi bồi thường đồ vật mà còn đòi bắt người. Mọi người đều là bạn bè, bảo ta làm sao bây giờ”. Y nói tuy không đầu không đuôi nhưng Cù thái thái nghe xong đại khái cũng hiểu rõ, vốn là mình gây ra chuyện, lúc ấy chỉ đành đứng lên. Mã lão gia làm như không biết là ai, vội hỏi “Vị này là Cù thái thái phải không?”. Đám gia nhân thưa phải.

Mã lão gia mới bước lên chấp tay làm lễ, Cù thái thái cũng nói một câu chúc phúc. Mã lão gia lại nói “Chuyện này chỉ trách bạn bè chúng tôi không tốt, làm phiền đại tẩu phải qua sông gây ra

chuyện này. Cô gái này vốn là người trong kỹ viện, vì chủ chứa quá tàn ác nên tôi đứng ra họp mấy người bạn, mọi người chung tiền chuộc thân cho cô ta. Tôi là người làm quan, làm sao mua kỹ nữ. Các bạn bè lại đều trọng nghĩa, người này không cần, người kia không muốn, vốn định chờ có một người bạn phù hợp thì tặng làm di thái thái. Lúc ấy có người đưa tặng ông anh Nại Am, tôi biết tính nết của Nại Am huynh rất hồ đồ, không phải là người lấy được vợ nhỏ nên không can được. Lúc ấy các bạn bè bàn bạc, mọi người cùng bỏ tiền ra cấp dưỡng cô ta, lại còn phải lo một nhà công quán cho cô ta ở để bọn người vô thiên vô pháp không xông vào. Đại tẩu cũng biết đấy, Hán Khẩu chỗ chúng tôi không phải như tỉnh thành, đám trộm cướp lang bạt đều có mặt ở đây, hở ra là có chuyện ngay. Có danh nghĩa là công quán chúng mới không dám vào. Lúc ấy có người bạn nói bướng rằng Nại Am huynh sợ đại tẩu không dám lấy vợ nhỏ, chúng ta cứ lừa y, đem nơi này làm Cù công quán để lúc bà chị biết được sẽ cho y nếm mùi đau khổ cho biết tay. Bây giờ biến tên công quán còn chưa viết mà không ngờ tin tức đã lan ra, quả nhiên lừa được đại tẩu tức giận tìm tới, quả thật không sao ngờ được !”.

Cù thái thái nghe xong, cúi đầu ngẫm nghĩ “May là còn chưa động thủ đánh lầm người !”. Lại xoay chuyển ý nghĩ, tự nhủ “Nếu không phải ở đây thì tại sao lúc ta sai người hỏi Mã lão gia người, Mã lão gia người lại sai thân binh dẫn đường cho ta tới đây ? Tại sao Hoàng Thăng cũng tới đây tìm lão gia ?”. Bèn đem ý ấy nói ra, Mã lão gia vội nói “Tôi không hề nói thế. Nếu quả Nại Am lấy vợ nhỏ, muốn giấu bà chị, đời nào tôi còn sai người đi với bà chị tới đây. Nhất định đám gia nhân nghe tin nhầm rồi đồn bậy ra, đại tẩu quyết đừng nên tin !”. Cù thái thái lại hỏi Hoàng Thăng, may mà Hoàng Thăng là người lanh lợi, cũng lựa lời thưa “Tiểu nhân cũng chỉ nghe người ta nói thế nên mới tới đây tìm. Có điều chỉ là tới thử thôi, chứ không chắc là gặp lão gia ở đây”.

Cù thái thái lại kể việc lão gia mấy hôm liền không về nhà, Mã lão gia nói “Việc công mà, vốn là có việc công đấy”. Lại bước qua một bước, hạ giọng nói với Cù thái thái “Gần đây ở Hán Khẩu chúng tôi có mấy tên đảng Duy tân tới, không biết trú ngụ ở đâu, thượng ty đặc biệt phái Nại Am huynh qua tra xét, sợ tiếng tăm đồn ra chúng sẽ bỏ trốn nên đành mượn tiếng chơi bởi để người ngoài không nhận ra được. Đại tẩu, chị không biết đâu, bọn đảng Duy tân muốn làm phản, nếu bắt được chúng thì phải xử tử ngay. Hai năm nay tôi đã bắt được mấy trăm tên. Không ngờ bây giờ vẫn còn có kẻ to gan dám tới đây, cũng không hiểu chúng định làm gì. Sắp tới Nại Am huynh bắt được người, còn phải nhờ thái thái bảo cử kia”. Cù thái thái nói “Bây giờ đã nhận chức, sắp phải đão nhiệm, sao còn tới đây làm việc này?”. Mã lão gia nói “Chức vụ là Phiên đài giao, chuyện bắt đảng Duy tân là Niết đài giao, đôi bên không bàn với nhau. Đại khái còn phải làm xong chuyện này mới có thể đi nhận chức”. Cù thái thái nói “Đảng Duy tân muốn làm phản thì không tốt rồi, nhưng có chức thì phải đi nhận chức. Để tôi về nói với Chế đài đem việc này giao cho người khác. Chúng ta bắt người để được bảo cử sẽ bị người ta căm ghét, vụ bảo cử này thôi đi cũng được”. Mã lão gia nói “Chế đài đã theo lời đại tẩu bỏ chuyện này thì tự nhiên nói một câu là xong”. Cù thái thái lại hỏi ngay “Chuyện đánh lằm nhà người ta lúc này thì phải đền bù họ thế nào mới ổn?”. Mã lão gia cau mày nhăn trán nói “Đây mới là chuyện khó nhất đây ! Chuyện này dính lứu tới thương nhân Nhật Bản, làm kinh động Lãnh sự, sợ gây ra một vụ rắc rối lớn về ngoại giao mất !”. Cù thái thái cũng phát hoảng nói “Rốt lại sẽ bị gì ? Chuyện này xin nhờ cả vào Mã lão gia đấy !”. Nói xong lại chúc phúc một câu.

Mã lão gia thấy Cù thái thái đã chịu nhữn, không đến nỗi sinh biến, bèn thừa cơ lấy điểm, lập tức vỗ ngực nói “Vì bạn bè thì không cần nói, mọi chuyện cứ hỏi tôi đây. Đại tẩu, chỗ này không nên ở lâu, mời chị qua sông về tỉnh đi. Để xem sự tình nên lo liệu

thế nào, tôi sẽ gửi thư báo cho Nại Am huynh”. Rồi đó Cù thái thái cảm ơn rồi rít, ngã cờ im trống, suất lĩnh thủ hạ lặng lẽ rút về tỉnh.

Lúc ấy Mã lão gia về tới nha môn thấy Cù Nại Am còn ngồi chờ tin, trước hết liền đem chuyện y được nhận chức vụ nói ra, giục y mau về tỉnh tạ ơn ủy nhiệm, lại đem những lời vừa nói với thái thái kể lại một lượt để đôi bên nói cho ăn khớp. Một mặt sai người tới an ủi Từ lão gia, tất cả những đồ đạc bị đập phá đều xin đền bù đầy đủ, lại sai người biếu một ít hương đèn để tạ lỗi. Lại bàn với Cù Nại Am “Nay xem cử động của tôn phu nhân như thế thì tôn di thái tốt nhất nên ở lại Hán Khẩu chứ cùng đi thì rất bất tiện. Chờ ông đáo nhiệm một hai tháng rồi, xem tình hình như thế nào rồi sẽ tới đón. Ở đây đã có bạn bè chúng tôi lo cho, ông cứ yên tâm mà đi”. Cù Nại Am thấy mọi việc đều đã ổn thỏa, vô cùng cảm kích, bèn từ biệt Mã lão gia qua sông về tỉnh, lò dò về nhà.

Về tới nhà, tuy Mã lão gia đã bịa đặt để cứu y, nhưng rốt lại y có tật giắt mình, gặp thái thái vẫn ngập ngừng không sao nói ra lời. May là thái thái đánh lăm nhà người ta, lại vào lăm nhà người ta nên cũng thấy hổ thẹn, không dám làm gì, thấy lão gia chỉ nói một câu “Sao còn chưa lên tạ ơn ủy nhiệm!”. Lại nói “Chuyện bất bộn đảng Duy tân gì đó thì nên nhân dịp này giao lại cho người khác, đừng nên dính líu vào”. Cù Nại Am bèn theo kế của Mã lão gia, nói “Việc sai sử đi bắt người thì ta sẽ tới thưa lại với Niết đài xin phái người khác, chúng ta có thể lập tức lên đường đáo nhiệm”. Cù thái thái nói “Ông từ chối được là tốt nhất. Nếu từ chối không được lại khổ tôi phải tới nha môn Chế đài lo giùm ông”. Cù Nại Am nói “Rất dễ, từ chối là được ngay, không cần làm phiền thái thái”. Nói xong bèn thay áo, tới nha môn các quan trên tạ ơn ủy nhiệm.

Hôm sau Cù thái thái lại tới nhà họ Đái tạ ơn mẹ nuôi, lại

xin tiểu thư Bảo đưa tới nha môn Chế đài tạ ơn ông ngoại nuôi, bà ngoại nuôi. Không bao lâu Cù Nại Am cũng vào bữa tiệc. Kế đó là cấp trên chọn người bàn giao, bạn bè bày tiệc đưa tiễn, cũng bận rộn suốt mấy ngày.

Trước hôm lên đường, Cù Nại Am lại tới Hán Khẩu gặp Mã lão gia gửi gắm ái thiếp mới cưới, Mã lão gia tự nhiên luôn miệng đáp ứng. Lúc ấy y lại thỉnh giáo cách thức làm quan, Mã lão gia nói “Nại Am huynh, ông tuy làm Hậu bổ lâu năm nhưng đây là lần đầu nhận ấn. Người làm quan chúng ta có bảy chữ làm bí quyết. Bảy chữ đó là gì ? Đó là Một gấp Hai chậm Ba bỏ qua. Mọi việc tới tay, đầu tiên là phải dọa nạt người ta, một là để họ sợ sệt, hai là để quan trên thấy rằng chúng ta biết việc, cái đó gọi là Một gấp. Khi người ta đã sợ chúng ta rồi, tự nhiên đoạn sau sẽ nảy ra vô số chuyện. Quan trên thấy chúng ta đã gấp gấp lúc đầu, quyết sẽ không ngờ vực gì chúng ta. Sau đó gác chuyện ấy lại để chờ người ta tới biểu xén, cái đó gọi là Hai chậm. Ngàn dặm làm quan chỉ bởi tiền, chỉ cần thế là được”. Mã lão gia nói hai yếu chỉ đầu tiên là Cù Nại Am hiểu ngay rằng y muốn nói tới tiền. Mã lão gia lại nói “Bất kể nguyên cớ tới thúc giục thế nào, chúng ta cũng cứ mặc kệ không đếm xỉa gì tới. Trăm họ thấy chúng ta không đếm xỉa tới tự nhiên cũng không tới thưa kiện, cái đó gọi là Ba bỏ qua. Nại Am huynh, ông nên biết rằng dân tỉnh Hồ Bắc chúng ta tính nết hung hăng, ưa thích kiện cáo. Bây giờ chúng ta không đếm xỉa tới họ, cũng là một cách giảm bớt việc kiện cáo. Còn những phép tắc khác thì nhất thời không thể nói hết. Ông cứ mời vị lão phu tử hình danh Vương Thiệu Hưng, y vốn là bậc lão thủ trong chuyện ấy, tất cả mọi cách tiến thoái y đều hiểu rõ, cứ tùy thời thỉnh giáo y là được”. Cù Nại Am nghe xong vô cùng khâm phục, trở về thu thập hành lý, thuê thuyền lên đường.

Lên thuyền rồi, trong đêm đầu tiên Cù thái thái chờ lúc

vắng người, đích thân ra xem suốt trước thuyền sau thuyền mấy chục lượt, sợ lão gia thuê thuyền khác chở người yêu đi cùng. Về sau thấy lão gia cử ngũ một mạch trên thuyền lớn, biết là không có ai cùng đi, lúc ấy mới yên tâm.

Châu Hưng Quốc cách tỉnh không đầy bốn năm ngày đường. Trước hôm tới nơi, Cù Nại Am đã sai người hiểu dụ về việc mình nhậm chức. Hôm sau tới châu, thư lại sai dịch ra đón. Cù Nại Am lay chào người tiền nhiệm xong bèn chuẩn bị hôm sau nhận ấn, quyết định giờ Ngọ sẽ làm lễ. Đến mười một giờ rưỡi, Cù lão gia mặc áo măng bào, đem bọn chấp sự tới nha môn nhận chức. Lúc ấy lại có một người dân quê không biết quy củ, mặc tang phục bước lên giữ kiệu lại, luôn miệng kêu oan, mấy người sai dịch và tùy tùng đi theo nhất tề sấn lên quát đuổi đi. Không ngờ người dân quê kia bướng như trâu, nhất định không buông tay. Cù lão gia tính hay kiêng kỵ, hôm xem giờ nhận ấn đã nói là tuy hôm nay có nhiều sao tốt nhưng rốt lại vẫn có một sao xấu chiếu, sợ gặp chuyện không hay nên có mang theo một tấm gương đồng vẽ hình bát quái, lấy ý Mọi tà đều tránh. Bây giờ chợt có một người mặc áo tang giữ kiệu lại khiến Cù lão gia hoảng sợ mặt vàng như đất, cho rằng rốt lại giờ giấc không tốt, nhất định đã gặp phải sao xấu rồi.

Sau khi định thần, y hỏi một câu “Người mặc áo tang kia là ai?”. Người dân quê thấy lão gia lên tiếng, vội quỳ xuống nói “Tiểu nhân bị oan ! Tiểu nhân là Vương Thất. Tháng trước cha tiểu nhân chết, có hai người muốn tranh đoạt gia tài, cướp quyền thừa kế, cứ nói tiểu nhân không phải là con ruột của cha tiểu nhân, muốn đuổi mẹ con tiểu nhân ra khỏi nhà”. Cù lão gia nói “Không phải cha người sinh ra, thì chẳng lẽ mẹ người tự mình có được người à?”. Vương Thất nói “Lão gia công minh ! Đúng là như thế ! Đại lão gia tiền nhiệm được tiền của bên kia nên nhất quyết nói tiểu nhân là giả. Tiểu nhân nghe tin hôm nay đại lão gia công minh đáo nhiệm,

nên tới xin rửa oan cho”.

Cù lão gia không chờ y nói dứt lời, đập thủ bản mắng lớn “Dân tình điêu ngoa thật ! Ta chưa tới đây đã biết trăm họ ở châu Hưng Quốc các người rất thích kiện tụng rồi ! Bây giờ ta chưa nhận án đã tới kiện cáo, có chuyện gì mà lớn đến thế ! Đây là chuyện nhà của người, cũng đòi lão gia lo cho người sao ? Ta nhận chức này vì quan trên thấy ta ở tỉnh vất vả quá mới đặc biệt giao chức này, vốn có ý lo lắng cho ta, chứ không phải bảo ta tới lo việc nhà cho các người ! Cả châu Hưng Quốc này có mười mấy vạn người, nhà nào cũng bảo lão gia ta lo giúp thì làm sao ta lo được. Tránh ra ! Không chuẩn y !”. Đám sai dịch cùng quát lớn, bảy tám người nhất tề sấn lên xô đẩy Vương Thất đi, Vương Thất luôn miệng kêu oan. Thấy lão gia không chuẩn y, y cứ gào khóc cạnh kiệu. Cù lão gia nghe thấy phát ghét, luôn mồm khạc nhổ, miệng nói “Xui xẻo !”, kể thấy Vương Thất khóc mãi không thôi bất giác nổi giận, ngồi trong kiệu quát lớn “Cùm thằng khốn nạn này lại cho ta ! Chờ ta nhận án xong, sẽ đánh y một trận !”. Lệnh của quan mới thì sai dịch ai dám không tuân lệnh, lập tức trói Vương Thất lại.

Trong khi nói chuyện, Cù lão gia đã tới sảnh đường xuống kiệu. Đám lễ sinh báo đã đến giờ tốt, đám đánh trống thúc trống thổi sáo, lão gia nhận án xong lên công đường ngồi, Điển sử vào ra mắt, Thư lại tới chúc mừng. Cù lão gia sốt ruột chờ xong mọi việc để trút hết nỗi giận cả ngày lên đầu Vương Thất, lập tức sai giải y tới quỳ trước thềm, đập bàn rầm rầm mắng “Người muốn kiện thì ngày mai không được sao, hử ! Ngày mai không chịu tới, lại chờ đúng hôm lão gia nhận án người lại cản mũi ! Lão già đã chết nhà người không kiêng kỵ, hôm nay lão gia vừa nhận án thì phải lo chuyện cát lợi chứ ! Lôi nó ra ! Đánh cho nó một trận !”. Sai dịch hai bên dạ ran, kể như chim ưng quắp chim sẻ túm lấy Vương Thất dẫn xuống đất lột quần ra, trong giây lát hai chân y đã bị đánh lồm

thịt xuống, máu chảy đầy đất. Cù lão gia thấy máu chảy thành vũng mới hơi hả giận. Vốn y nghĩ rằng “Hôm nay là ngày đầu tiên mình nhận ấn lại gặp phải người có tang, quả là điềm không hay, bây giờ phải đánh y đổ máu để giải trừ rủi ro”. Y ngồi trên công đường chỉ im lặng nên đám sai dịch bên dưới không dám dừng tay, đánh được tám trăm roi thì Vương Thất không còn lên tiếng nữa. Nhị gia trực ban ở phòng Thiêm áp thấy tình hình không hay vội khê bấm lại với lão gia, sai buồng Vương Thất ra thì y đã không còn động đậy được nữa, Cù Nại Am mới ra lệnh bãi hầu.

Lúc ấy Tri châu tiền nhiệm vẫn còn trong nha môn, chưa dọn ra ngoài nương chỗ. Cù Nại Am đành thuê một nơi công quán, đón Cù thái thái về đó cùng ở.

Lại nói quan Tri châu tiền nhiệm họ Vương tự Bá Thần, là Tri châu Thí dụng. Giữ chức chưa đầy một năm thì vừa đến kỳ thu thuế, ngày nào cũng có tiền thu vào nên y rất cao hứng, nghĩ rằng chỉ cần nhận tiền gạo trong quý này thì cho dù phải trả ấn cũng có thể làm Hậu bổ chờ thêm vài năm ở tỉnh. Không ngờ lạc cực sinh bi, vừa thu thuế chưa đầy mười ngày thì ở quê có điện báo tin lão thái gia qua đời. Vương Bá Thần là con, theo lệ phải báo lên xin về chịu tang. Báo tin có tang rồi là phải giao ấn, bao nhiêu tiền gạo sớ sớ trước mắt chỉ dành nhường cho người khác tới thu. Lúc ấy y thấy bức điện bèn nghĩ lại, vội vàng giấu đi, dặn dò tả hữu không được nói lộ ra. Y không nghĩ rằng ở một nha môn phủ huyện bên ngoài mà bỗng dưng có một bức điện gửi tới thì mọi người đều cho rằng đó là điện của thượng ty về việc công, nên về sau tin ấy rất nhanh chóng đồn ra, nhưng vì tuy cha ruột chết mà lão nhân gia người giấu giếm không phát tang nên về sau mọi người biết được, ai cũng chê cười.

Wương Bá Thần biết không thể giấu được đành mời hai vị sư

gia coi việc kế toán và lương tiền tới, ngay cả mấy vị đại gia có quyền có thể cũng đều gọi tới. Chờ mọi người tới xong, y mời cả vào một gian sau phòng Thiêm áp. Hai vị sư gia thì ngồi, mấy vị đại gia đều đứng, những người khác đều bị đuổi ra. Vương Bá Thần khép hai cánh cửa lại rồi quay vào quỳ sụp xuống trước mặt hai vị sư gia. Mọi người tuy biết y đang có tang nhưng bề ngoài cứ làm như không biết, đều tỏ vẻ vô cùng kinh ngạc, hỏi “Có chuyện gì vậy ? Chúng tôi quyết không dám ! Mời đứng dậy mau cho”. Nói xong hai vị sư gia cũng quỳ xuống.

Wương Bá Thần không chịu đứng dậy, cứ quỳ mọp dưới đất khóc nói “Tôi nhận được điện báo ở quê. Hôm trước tiên phụ đã qua đời rồi”. Hai vị sư gia làm ra vẻ buồn rầu nói “Lão bá đại nhân bị bệnh gì ? Sao chúng tôi không biết gì cả thế ?”. Vương Bá Thần nói “Bây giờ lão nhân gia người chết cũng đã chết rồi, tục ngữ nói rất đúng là Người chết không thể sống lại. Chỉ mong hai vị chiếu cố cho người sống là tôi đây. Nhà tôi mấy mươi miệng ăn, về chịu tang một lần là ba năm, ngồi ăn núi lở, biết dựa vào đâu được ! Sự tình hôm nay quyền ở trong tay hai vị”. Lại chỉ mấy người đại gia nói “Tôi như họ thì đều là bạn cũ của tôi, cũng muốn tôi giao ấn chậm ngày nào hay ngày ấy, chỉ xin hai vị giấu giúp chuyện tang của tôi, để lui lại độ hai tuần một tháng, không nên để lộ tin ra, quan trên cũng sẽ thông thả chút ít, xong vụ này tôi tìm thêm vài đồng để sắp tới về chịu tang thì ơn ấy của hai ông không gì lớn bằng ! Ngay cả tiên phụ dưới suối vàng cũng cảm kích hai vị !”. Câu nói ấy khiến hai người kia không sao trả lời, may là vị sư gia kế toán còn có chủ ý, nghĩ thầm “Chủ nhân giao ấn sớm một ngày bọn mình cũng mất tiền sớm một ngày. Việc y giấu diếm tang sự không liên quan gì tới bọn mình, bọn mình cứ ứng thuận, làm một món nhân tình, đôi bên đều có lợi”. Bèn đem ý ấy nói với vị sư gia coi việc tiền lương, người này cũng ứng thuận. Mấy vị đại gia càng không muốn lão gia giao ấn sớm, rồi đó đôi bên bảo nhau không nói ra.

Vương Bá Thần lại dập đầu lạy hai vị sư gia rồi đứng dậy, hai vị sư gia ra về, dọc đường cười cười nói nói, làm như không có việc gì.

Hôm ấy vị sư gia kế toán ra ngoài bàn với vị sư gia coi việc lương tiền, nói “Bây giờ tiền lương mới bắt đầu thu, trong mười mấy ngày làm sao thu hết? Cũng phải nghĩ ra cách để dân quê tình nguyện đưa tới cho chúng ta mới được”. Lúc ấy bèn bàn một cách khuyến khích, ví dụ như phải đóng bốn quan tiền tính là một lượng bạc thì đổi thu ba quan tám hay ba quan sáu, nói rõ là trong hạn mấy ngày thôi, dân quê thấy lợi tự nhiên sẽ đua nhau tới nộp. Dùng cách ấy thì một là tiền lương có thể thu mau, hai là còn được tiếng tốt. Bàn bạc ổn thỏa rồi bèn nói lại với Vương Bá Thần. Vương Bá Thần vừa nghe đã thấy ngay là rất đúng, bèn bảo cứ thế mà làm, lập tức ra cáo thị hiệu dụ khắp bốn hướng tám trấn.

Dân quê thấy có mối lợi, quả nhiên tranh nhau tới đóng thuế. Trong vòng nửa tháng đã thu được sáu bảy phần mười tiền thuế trong quý, tiền bạc của Vương Bá Thần cũng thu được không ít. Hai vị sư gia kế toán và lương tiền lại bàn với nhau rằng “Lương tiền đã thu được quá nửa, nên khuyên chủ nhân báo tang, đến lúc quan trên phái người tới thay thì cũng thêm được vài ngày, không khéo cũng thu được tới tám chín phần. Cũng phải để lại ít nhiều cho họ thu, ủy lạo người ta chút ít, cũng tiện bịt miệng họ. Nếu mà thu sạch, người đạo nhiệm không được chút gì e lại sinh chuyện lời thôi”. Lúc ấy lại nói với Vương Bá Thần, Vương Bá Thần vẫn không dứt ra được. Hai vị sư gia bèn nói “Thế này thì bọn ta đã rất có lỗi với chủ nhân rồi. Bây giờ mà còn chưa chịu báo tang, nếu xảy ra chuyện gì thì bọn ta không dám đảm bảo”, kể có người đem lời ấy nói lại với Vương Bá Thần.

Vương Bá Thần là người nóng nảy, vừa nghe câu ấy bèn nhảy dựng lên mắng lớn “Cha ta chết mà ta không báo, ta giấu việc

tang sự, có tội gì thì ta tự chịu, cần gì họ phải lo chứ!”. Có điều tuy miệng nói thế nhưng lại nghĩ “Không xong, bây giờ mình phải đem chuyện tang sự nói ra thôi. Nếu không chuyện này đồn ra khắp nơi, sắp tới sẽ bị trừng phạt. Thôi thôi thôi, mình phải chịu lép rồi!”. Lúc ấy bèn đem chuyện có tang nói ra, lại biện bạch “Chịu tang là việc lớn, phải dựa vào thư nhà chữ điện báo thì không đủ tin. Ví dụ như các đại quan lên chức thuyên chuyển thì cũng phải dựa vào văn bằng của bộ chứ không thể dựa vào điện báo. Cho nên trước đây tuy tôi đã nhận được điện báo nhưng không báo tang, theo đó cũng chẳng có lỗi gì”. Lúc ấy cả nha môn trên dưới đều biết lão gia có tang, người nào cũng tới thăm hỏi chia buồn, Vương Bá Thần cũng làm ra vẻ đau xót, khóc lóc một hồi, vừa bắm lên thượng ty vừa đem ấn tín giao cho Điển sử thái gia. Kế đó đặt bàn thờ lão thái gia trong nha môn, gửi thiệp báo tang, ngay trong hôm ấy mặc áo tang. Từ các quan tới thân sĩ lớn nhỏ trong châu, ai cũng tới viếng.

Chớp mắt Cù Nại Am đã tới nhận chức. Trước khi Cù Nại Am tới, đã tính là đang kỳ thu thuế, chỉ hận là không áo nhiệm được ngay lập tức. Đến khi nhận ấn xong hỏi lại thì tiền lương đã bị quan tiền nhiệm thu hết chín phần, lúc ấy y tức không nói ra lời. Về sau hỏi người tiền nhiệm dùng cách gì, mới biết y giảm giá mỗi lượng bạc bốn trăm tiền nên dân quê đều đua nhau tới nộp. Có câu Việc tốt không ra khỏi nhà, điều xấu truyền xa ngàn dặm. Vương Bá Thần nhận được điện báo mười mấy ngày không chịu phát tang, chuyện ấy đồn đại khắp nơi, các quan trong châu đều biết, lại có mấy người muốn tâng công bèn tới đưa tin cho Cù Nại Am. Cù Nại Am đã cầm quyền, chỉ hận không thể lập tức tố cáo y, bèn hỏi rõ đầu đuôi, lại có người nói đó là ý của viên sư gia kế toán, khuyên Vương Bá Thần giảm giá bạc thu thuế. Lúc ấy Cù Nại Am cầm hận viên sư gia kế toán còn hơn cả Vương Bá Thần, chỉ muốn bởi móc tìm ra một lỗi của y để đem xích sắt trói lại, đánh cho hai ngàn gậy mới hả giận.

Lúc ấy tuy Vương Bá Thần đã thu được tiền nhưng nghe tiếng đồn bên ngoài không hay, lại thêm người hậu nhiệm đối với y như nước với lửa, hiện còn chưa bàn giao xong mà đã bối mớc làm khó đủ chuyện. Phàm các thư lại sai dịch mà y tin dùng không đầy ba ngày đã bị người hậu nhiệm thay đổi hết, cả các vụ án đã xử cũng bị người hậu nhiệm bối ra xử lại. Lúc ấy Cù Nại Am dốc lòng coi người tiền nhiệm là đối thủ, bất cứ chuyện gì tới tay đều bất kể là có lý hay vô lý, cứ những gì mà người tiền nhiệm đã làm thì y đều lật lại để tỏ ra là mình hơn, những gì mà người tiền nhiệm bác bỏ thì y lại phê chuẩn.

Có hôm ra công đường, gặp vụ án họ Trương thiếu tiền họ Tôn đã hơn hai mươi năm chưa trả. Thời quan tiền nhiệm họ Tôn đã tới kiện, Vương Bá Thần đã xử họ Trương phải trả đủ số vốn, tiền lãi thì thôi. Đồi bên vâng lệnh ra về, vừa gặp lúc trên châu hai quan cũ mới bàn giao, họ Trương mang tiền lên thì Cù đại lão gia đã tiếp nhiệm. Cù đại lão gia muốn bác lời phán quyết của quan tiền nhiệm, bèn truyền lệnh đòi họ Tôn phải tìm ra người làm chứng lúc cho mượn mới được nhận tiền. Họ Tôn nói “Lão gia ơi ! Chuyện này cách nay hai mươi năm, người làm chứng đã chết rồi, tìm đâu ra người làm chứng nữa ? Vả lại còn có giấy nợ làm bằng, người ta đã nhận có nợ là được rồi”. Cù Nại Am nói “Nói thôi lắm ! Họ Trương chịu chữ lão gia ta thì không chịu ! Không có người làm chứng, không có ai chứng kiến để các người vờ vịt qua mặt ta à ? Tiền cứ giữ ở đây, chừng nào tìm được người làm chứng thì hãy tới mà nhận”, quát tháo một trận rồi đuổi cả hai bên về, đại khái xử án đều như thế.

Lại có một vụ, là một nhà họ Phú đã hứa cưới con gái một nhà họ Điền làm dâu. Về sau họ Điền chột thoái hôn, nói con trai họ Phú có rất nhiều tật xấu, đem con gái hứa gả cho một người họ Hoàng. Họ Phú lên châu kiện, quan tiền nhiệm là Vương Bá Thần

xử bắt họ Hoàng phải lấy lại sinh lễ, răn dạy họ Điền mấy câu, dặn y không được thoái hôn, vẫn phải gả con gái cho họ Phú, ba nhà đều đã vâng lệnh. Đến tay Cù Nại Am thì họ Hoàng lại tới xin xử lại. Cù Nại Am xử ngược lại bản án cũ, bảo họ Điền vẫn được gả con gái cho con trai họ Hoàng. Họ Phú không chịu, lên công đường nài nỉ. Lão gia nói “Con trai người không học hành gì nên người ta không chịu gả con gái cho y. Chỉ cần y chịu sửa lỗi thì sợ gì không có người gả con gái cho ? Người không chịu về dạy con mình mà lại tới đây gây rối ở công đường, có lẽ đâu lại thế ! Nếu không vâng lệnh, bản châu sẽ đánh đòn đấy !”. Rồi quát mắng một trận khiến họ Phú khóc lóc ra về.

Qua hôm sau lại xử án. Vụ đầu tiên là Hồ Lão Lục cất trộm lúa của Từ Đại Hải, vụ này quan tiền nhiệm chưa xử. Cù Nại Am ngồi ở công đường xem cáo trạng xong, gọi nguyên cáo tới hỏi vài câu rồi bảo y lui xuống. Lại gọi bị cáo Hồ Lão Lục lên, đập bàn mắng “Thằng khốn giỏi thật ! Lúa của người ta cần gì người cất chứ ?”. Lại quát “Lôi nó xuống đánh ba trăm gậy”. Bị cáo Hồ Lão Lục nói “Tiểu nhân có lý do khác”. Cù Nại Am hạ lệnh “Đánh đã rồi sẽ nói”. Bọn nha dịch sấn tới đè y ra đánh ba trăm gậy rồi bắt y quỳ lại. Cù Nại Am nói “Người có lời gì thì nói mau đi, nói mau đi !”. Hồ Lão Lục nói “Ruộng tiểu nhân liền bờ với ruộng Từ Đại Hải, y lấn đất của tiểu nhân, tiểu nhân không chịu. Y bắt kể lý lẽ nên tiểu nhân mới cất lúa của y”. Cù Nại Am nói “Té ra là thế”. Lại gọi nguyên cáo Từ Đại Hải lên mắng “Người ta trên đời rốt lại phải chính mình không có lỗi mới được kiện người khác ! Người đã có lỗi trước, tại sao còn trách người ta ? Lôi nó ra, cũng đánh cho ba trăm gậy !”. Từ Đại Hải nói “Tiểu nhân không có lỗi !”. Cù Nại Am nói “Trên đời không ai chịu nhận mình có lỗi đâu ! Không cần nói nhiều ! Đánh mau đi ! Đánh mau đi !”. Bọn nha dịch đã kéo Từ Đại Hải xuống, cũng đánh ba trăm gậy. Cù Nại Am ra lệnh đuổi đôi bên ra, kết thúc vụ án.

Kế đó là vụ thứ hai, là Lữ Lão Tứ tố cáo Tiền Tiểu Lữ tử, nói y say rượu chửi người. Cù Nại Am cũng gọi nguyên cáo lên trước hỏi qua rồi bảo lui xuống. Kế gọi bị cáo lên đánh cho một trăm gậy. Bị cáo nói “Tiểu nhân bình thời không uống một chén rượu, thấy rượu là đầu óc đã choáng váng, làm sao say rượu chửi người được ? Đó là y vu khống tiểu nhân”. Cù Nại Am lại tin là thật, quát gọi nguyên cáo lên, theo lời bị cáo nói rằng y vu khống, cũng đánh cho một trăm gậy, rồi cũng kết thúc vụ án.

Kế đó lại xử vụ thứ ba, là một nhà có hai vợ đánh nhau. Vợ lớn là Chu Cầu, vợ nhỏ là Chu Lữ, chồng là Chu Lạc Đà. Vụ này là vợ nhỏ hành hung cào nát mặt vợ lớn, người chồng can không được nên vợ lớn tới kiện. Cù Nại Am cầm cáo trạng đọc qua một lượt, bèn gọi dắt Chu Cầu lên. Chu Cầu bước tới quỳ xuống, mới nói được mấy câu, Cù Nại Am không chờ chị ta nói hết đã quát át đi “Nói cho tới cùng thì người làm vợ lớn không có chỗ nào tốt ! Lời tục có câu rất hay là Nhà đột từ nóc, nếu người là người tốt thì vợ nhỏ dám đánh nhau với người à ? Chuyện đó người chỉ nên trách mình không tốt. Lão gia ta có thời giờ đâu mà lo những việc không đâu ! Không xét !”. Lại gọi chồng là Chu Lạc Đà lên dặn “Trong nhà người có vợ lớn dữ như thế, tại sao lại còn lấy vợ nhỏ ? Nếu đã lấy vợ nhỏ thì nên để ở riêng, không nên cho họ ở chung một nơi. Lỡ xảy ra chuyện gì người không thể can ngăn được họ, như hôm nay lại tới tìm lão gia ta. Người nghĩ xem, lão gia ta vừa phải hầu hạ quan trên, vừa phải thu tiền lúa giúp hoàng thượng, lại còn lo cả việc không đâu của các người, thì lão gia ta có ba đầu sáu tay cũng không lo được. Mau trở về đi, đem hai vợ chia ra ở hai nơi, đảm bảo người sẽ được bình an vô sự”. Chu Lạc Đà nói “Ban đầu vốn cũng để họ ở hai nơi. Về sau vợ lớn tìm tới gây gỗ mấy trận, mới đưa về ở chung”. Cù Nại Am nói “Thế thì vợ lớn không phải rồi”, nói xong định đánh đòn. Người vợ lớn phát hoảng, nài nỉ suốt nửa ngày, rốt lại y mới không đánh, cũng kết thúc vụ án.

Vụ thứ tư được xét xử là hai người nhà quê, một người tên Dương Cầu Tử, một người tên Từ Hoạch Tử. Hai người giành nhau một con gà, Dương Cầu Tử nói là của mình, Từ Hoạch Tử cũng nói là của mình, cãi nhau không xong bèn đánh nhau. Dương Cầu Tử khỏe mạnh, đá Từ Hoạch Tử bị thương ở đùi, đôi bên cùng kéo nhau lên châu kê oan. Quan bảo công sai khám nghiệm vết thương. Công sai bước lên, tuột quần của Từ Hoạch Tử xem suốt nửa ngày rồi quỳ xuống bầm. Cù đại lão gia nói với Từ Hoạch Tử “Đễ lắm. Y đá vào đùi phải ngươi, bây giờ lão gia ta sẽ đánh vào đùi phải y”. Rồi sai dẫn Dương Cầu Tử ra đất, bảo nha dịch chỉ được đánh vào đùi phải y, đánh hơn một trăm gậy, đầu tiên chỗ bị đánh xanh ra, sau đó bầm tím, xem ra cũng cùng màu với vết thương trên đùi phải Từ Hoạch Tử, Cù Nại Am bèn ra lệnh tha. Miệng lại không ngừng khen ngợi mình “Loại lão gia như ta đúng là không ai công bằng hơn”. Lúc ấy hai người Từ Dương lại cãi nhau về con gà. Cù Nại Am nói “Con gà kia chẳng tốt lành gì đâu ! Vì nó mà hai người đánh nhau ! Lão gia ta giảng hòa cho các người”. Đang nói chợt nghiêm sắc mặt quát “Con gà kia không ai được nhận, phải sung công ! Người đâu, cầm con gà xuống bếp, để hai người bọn họ kết thúc vụ án này”. Nha dịch dạ ran một tiếng, hai người chỉ còn cách tập tễnh đi ra, cứ ngoái đầu nhìn nhìn theo con gà bị đưa ra phía sau.

Hôm ấy Cù Nại Am xử án từ sáng sớm mãi đến chiều mới bãi hầu, xử tất cả hai ba mươi vụ, vụ nào cũng xử tương tự bốn vụ trên.

Hôm sau đang định ra công đường, chợt thấy người thư lại coi văn thư cầm tới mấy chục tờ bẩm thiếp, nói “Những người này thấy lão gia vô cùng tinh minh nên không muốn kiện tụng nữa. Đây là đơn bãi nại, xin lão gia xem qua. Xin lão gia ra lệnh là có cho phép hay không?”. Cù Nại Am vội nói “Tự nhiên là chuẩn hết. Ta đang ghét dân châu Hưng Quốc này hay kiện tụng. Bây giờ ta mới xét xử vài vụ, họ đều nhất tề không kiện tụng nữa, đủ thấy nếu chính

trị ngay thẳng, hình phạt đồng đều thì trăm họ trong thiên hạ không ai không trị được. Hiện quan trên đang muốn giảm bớt việc kiện tụng, ở châu này cứ thế mà làm, chỉ cần ta cai trị vài tháng thì sợ gì không được chính trị giản dị, hình phạt không cần dùng”. Nói xong dương dương tự đắc.

Nào ngờ những việc y làm trong hai hôm ấy đã khiến trăm họ ở châu Hưng Quốc nổi giận, cùng nói “Hiện nay quan họ Vương về chịu tang, một lão quan gà mờ tới thay thì dân đen chúng ta còn được sống sao !”. Lại thêm Cù Nại Am tự cho rằng mình là thân quyến của Chế đại, ô dù rất lớn, người khác không làm gì được nên không coi các thân sĩ ra gì, sau khi đáo nhiệm không hề tới thăm hỏi ai. Đám thân sĩ đầu gà ở địa phương đầu tiên còn mong y tới, nghĩ rằng có thể cấu kết với y, sau thấy y không tới nhà nào bèn nảy lòng oán vọng, đều nói “Vị đại lão gia này không coi chúng ta ra gì, chúng ta cũng không cần phải giúp y”. Lại qua hai hôm, nghe nói Cù Nại Am xử án buồn cười, từ đó một đồn mười, mười đồn trăm, trong đó lại phát sinh vô số lời vu vơ, thêm thất vô số điều bịa đặt, coi Cù Nại Am không đáng một đồng, chỉ hận là không sớm tống cổ được lão quan ôn dịch này đi chỗ khác. Những lời ấy truyền tới tai Vương Bá Thần, khiến y vô cùng nóng ruột.

Muốn biết việc sau thế nào, xin nghe hạ hồi phân giải.

Hồi 41

Muốn lưu nhiệm ra sức mị hương thân
Lo bàn giao có ý sửa sổ sách

Chuyện kể Vương Bá Thần vì hai hôm ấy tin tức ở ngoài không hay, mọi người nói y giấu việc có tang cha nên trong lòng lo sợ, ngay ngáy không yên. Cù Nại Am cũng vì không thu được tiền lúa càng cảm hận, sai người đi khắp nơi nghe ngóng những điều xấu của y. Lại tra xét xem y bớt tiền thuế lúc nào, báo tang lúc nào, đúng ra phải nghe tin có tang trước rồi bớt tiền thuế sau, đến nay tra xét thấy không đúng, mà lúc chưa hay tin cha mất, y đã bớt tiền thuế rồi. Lúc ấy y vẫn đang giữ chức, lại chưa có tin gì về việc bàn giao. Theo đó mà xem, lại xét lời người ngoài bàn tán thì rõ ràng y giấu giếm việc có tang không nghĩ ngờ gì nữa. Cù Nại Am xét án tuy hồ đồ nhưng nói tới bản lĩnh về tiền bạc thì rất tinh minh, đã nắm được chỗ chuỗi ấy, tức giận đầy ruột, bèn lấy đó làm cớ phát tác, lập tức mời vị sư gia coi việc hình án tới viết một tờ bảm đóng dấu rõ ràng gửi đi.

Bên này Cù Nại Am gửi tờ bảm về tỉnh, bên kia Vương Bá Thần cũng biết, hoảng sợ vô đầu bứt tai, đứng ngồi không yên, cũng mời bạn bè tới bàn bạc. Mọi người cũng đổ mắt nhìn nhau không nghĩ ra cách nào. Chỉ có viên sư gia kế toán có chủ ý, nghĩ thầm “Từ khi chủ nhân đão nhiệm đến nay, lời đồn bên ngoài tuy chưa biết thế nào nhưng may là đi lại mật thiết với các thân sĩ. Bất kể chuyện gì chỉ cần các thân sĩ nói thế nào là y làm như thế, có lúc còn đem việc công tới nhà các thân sĩ cùng bàn, nghe theo lời họ, còn các thân sĩ có việc thì không cần phải nói. Vì vậy các thân sĩ ở địa phương đều đối xử tốt với y, không ai muốn y đi. Bây giờ là việc về chịu tang thì không làm thế nào được. Không ngờ việc y giấu tin

có tang lại bị quan hậu nhiệm bối ra được, quả nhiên gây sự, mọi người cùng xấu mặt, chẳng bằng bảo y tới hàn với các thân sĩ”. Vừa nghĩ vừa hỏi “Bức điện báo từ đâu gửi tới?”. Vương Bá Thần nói “Điện báo gửi tới tiền trang Dụ Hậu, rồi từ tiền trang Dụ Hậu đưa tới đây”. Viên sư gia kế toán nói “Nếu không phải gửi thẳng tới nha môn thì chuyện này dễ thu xếp rồi”.

Nguyên tiền trang Dụ Hậu do một viên Viên ngoại lang Hậu bổ bạn thân của Vương Bá Thần là Triệu Viên ngoại mở ra. Bàn về phẩm hàm thì Triệu Viên ngoại so với ở châu Hưng Quốc cũng không đáng gì, nhưng y mượn việc kết thân với quan châu, có thế lực như thế cũng là khác mọi người.

Lúc ấy hai người chủ khách đều nghĩ tới y. Viên sư gia kế toán đưa ra ý ấy, đầu tiên sai nhà bếp chuẩn bị một mâm rượu, sai gia nhân cầm thiệp tới mời y, nói “Quan tôi vốn muốn mời lão gia qua chơi trò chuyện nhưng vì trong tuần thất không tiện nên sai tiểu nhân đưa qua”. Triệu Viên ngoại nhận mâm rượu, kể Vương Bá Thần lại sai người đưa tặng y bốn chiếc áo da lông mìn hạng nhất, một chuỗi hạt hổ phách. Người gia nhân đưa lễ vật qua nói “Quan tôi vì sắp phải đi, không thể thường gặp đại lão gia nữa, đây là vài món y phục, một chuỗi hổ phách người thường dùng, gửi lại lão gia để làm kỷ niệm thôi”. Triệu Viên ngoại không sao chối từ đành phải thu nhận, nghĩ thầm “Lúc bình thời qua lại thân thiết, y đã giúp đỡ mình không ít, bây giờ sắp lên đường lại đưa mấy món quà biếu quý giá thế này, thật khiến người ta không yên tâm. Chẳng lẽ việc người ngoài đồn y giấu tin có tang gì đó là đúng sao? Nếu đúng thế thì có thể nhân dịp này khảo y lấy ít tiền”.

Còn đang tính toán, chợt thấy Vương Bá Thần sai người đưa danh thiệp tới mời, y vội thay áo lên kiệu tới châu. Lúc ấy Vương Bá Thần vẫn chưa ra khỏi nha môn nhưng vì đang có tang không

tiện ra đón, đành nhờ viên sư gia kế toán ra đưa y vào thẳng phòng Thiêm áp gấp mặt. Vương Bá Thần làm ra vẻ đang chịu tang, để Triệu Viên ngoại và viên sư gia kế toán ngồi ở bàn, mình thì ngồi ở một chiếc ghế thấp.

Đầu tiên thăm hỏi nhau vài câu. Vương Bá Thần thấy không có ai bèn bước tới cạnh Triệu Viên ngoại thì thảo suốt nửa ngày, nói bên ngoài có lời đồn không hay, quan hậu nhiệm muốn bối móc, đôi bên giao hảo nên muốn nhờ Triệu Viên ngoại giúp đỡ. Triệu Viên ngoại nghĩ lại mới biết bức điện báo kia là do tiền trang của y chuyển tới, miệng tuy vâng dạ liên hồi, nhưng trong lòng lại không ngừng tính toán. Khi Vương Bá Thần dứt lời thì y cũng đã tính xong, vội nói ngay “Phải rồi, Phủ đài không nói thì đệ cũng đang nghĩ cách giúp Phủ đài về chuyện ấy đây ! Đầu tiên là một tên người làm trong tiền trang tới nhà đệ báo tin. Đệ vì thấy đây là việc của Phủ đài, một là chúng ta là người nhà, hai là việc giấu tang phải bị cách chức nên lúc ấy đệ đã lập tức dặn dò bảo y không nên nói âm lên, lại nói với y rằng Vương đại lão gia đối xử với người ta rất tốt, nếu bây giờ người giúp ngài thì đảm bảo sau này ngài sẽ báo đáp. Tên người làm ấy đệ đã dặn dò, nhất định không nói lộ ra đâu, chuyện ấy từ đâu ra thì lão Phủ đài nên tra xét”. Vương Bá Thần nói “Cũng không cần tra xét, chỉ cần lão ca chịu giúp đỡ. Bây giờ tôi đã bị quan hậu nhiệm bầm lên, chuyện này thì cấp trên sẽ phái người tới điều tra. Cấp trên phái người tới điều tra tự nhiên trước tiên sẽ tìm tới chỗ nhận điện báo. Chỉ cần nói là lão ca giấu đi giúp tôi, tôi trước sau vẫn không hay biết gì thì không thể nói là tôi có lỗi được”.

Triệu Viên ngoại nói “Không nên nói thế, để tôi nghĩ cách xem”. Lúc ấy y ôm cái bình thuốc lão, nhắm hai mắt lại nghĩ ngợi xuất thần suốt nửa ngày mới nói “Chuyện này không nên dùng cách ấy”. Vương Bá Thần bèn hỏi “Vậy thì dùng cách nào ?”. Triệu

Viên ngoại nói “Ông nói điện báo là do tôi giấu đi không cho ông biết cũng như thân sĩ địa phương yêu thích ông, không muốn ông đi khỏi nơi đây nên mới làm thế. Chuyện này làm như thế thì không gì tốt bằng, nhưng chỉ một mình tôi thì không làm được, cũng phải mời thêm vài vị nữa tới, mọi người bàn bạc ước hẹn cho ăn khớp mới tiện”.

Vương Bá Thần nghe thấy không sai, bèn nhờ y gửi thư mời mấy người. Vừa trò chuyện vừa đem giấy bút ra, nhờ y viết thư luôn tại chỗ, lại đích thân mài mực cho y. Triệu Viên ngoại kinh ngạc một lúc rồi nói “Khoan đã, điện báo gửi tới mà không cho ông biết, cũng như là tôi giấu đi giúp ông. Nhưng ông không có tin tức gì bỗng không lại bớt tiền thuế, chuyện ấy lại nói không xong, vẫn là một chỗ sơ hở lớn. Trước tiên chúng ta phải bàn bạc cho xong mới ổn thỏa được”. Vương Bá Thần nghe y nói có lý, cũng ngăn người ra nghĩ ngợi xuất thần bên cạnh.

Triệu Viên ngoại nói “Chuyện này không phải hai ba câu mà xong được, chờ đợi trở về bàn cách rồi sẽ trở lại thưa với Phủ đài là hơn”. Các vị nên biết Triệu Viên ngoại đã có ý làm tiền Vương Bá Thần nhưng lại có quan hệ thân thiết, tự nhiên có nhiều điều không thể nói thẳng ra được. Vương Bá Thần không hiểu ý, lại đứng lên giữ lại. May mà viên sư gia kế toán hiểu được, đưa mắt cho chủ nhân bảo không cần giữ lại, lại thay mặt chủ nhân bái tạ Triệu Viên ngoại, nói “Lão tiên sinh người có gì cứ chỉ giáo, nhưng chủ nhân tôi đang chịu tang không thể ra ngoài, để tôi qua lãnh giáo cũng được”. Triệu Viên ngoại lúc ấy bèn đứng lên cáo từ.

Đến tối, Vương Bá Thần sốt ruột không nhịn được, sai viên sư gia kế toán tới thăm dò tin tức. Triệu Viên ngoại vừa gặp liền nói “Cũng đã có một cách, do tôi nghĩ ra. Có điều trong chúng tôi còn có mấy người không muốn thế”. Viên sư gia kế toán vội xin

thỉnh giáo. Triệu Viên ngoại nói “Điện báo là do tiền trang báo cho tôi, do tôi báo cho các thân sĩ, đều là do ý mọi người muốn giữ vị hiền Phủ đài này lại thêm vài hôm, đó đều là tình nghĩa của người địa phương yêu mến y. Chuyện đó chỉ cần tôi nhận thì mọi người không ai nói gì được. Còn tại sao lại bớt tiền thuế ? Nếu nói là hiền Phủ đài thương xót chỗ khổ cực của bách tính cũng được, nhưng đây lại dính với chuyện chịu tang, rốt lại cũng không tránh được người ta nói này nói nọ. Chi bằng là do thân sĩ chúng tôi gửi một tờ thiệp bẩm nói là bách tính khổ cực thế nào, xin y giảm bớt tiền thuế, viết ngày tháng cho phù hợp, dâng lên thì sao ? Nếu có lý do ấy thì có thể thấy việc làm của Vương Phủ đài không phải là vì chịu tang. Còn có một cách kèm theo nữa, chẳng hạn bọn thân sĩ chúng tôi dâng một tờ bẩm chung, nói Vương lão Phủ đài làm quan ở đây thanh liêm chính trực thế nào, sáng suốt công bằng thế nào, quả thật trăm họ không thể thiếu y được. Bây giờ quốc gia đang lúc có việc, đúng là lúc phải phá lệ dùng người, nên chẳng cứ để Cù Mỗ quyền thay, đợi khi nào y chịu tang đủ trăm ngày lại giữ chức vụ như cũ, để có thể thu được hiệu quả trong việc dùng người. Cuối tờ bẩm thiệp cũng có thể chép lại mấy vụ xử án của quan hậu nhiệm mấy hôm nay để làm rõ rằng nếu không phải họ Vương tiếp tục hồi nhiệm để chỉnh đốn thì không được. Quan hậu nhiệm đã biết việc của Vương Phủ đài, chúng ta cho y chút ít quyền hành cũng không có lỗi. Có điều nếu như thế thì sẽ gây thù chuốc oán rất lớn với quan hậu nhiệm, vì vậy có mấy người còn chưa quyết”.

Viên sư gia kế toán nghe y nói đã hiểu rằng y chỉ vì chút ít tiền, chỉ cần có vài đồng thì chuyện của người khác y cũng có thể nghĩ cách. Lại nghĩ “Chuyện này phải làm thật nhanh, để chậm thêm thì người của cấp trên xuống tra xét lại thành không hay”. Lúc ấy bèn đứng dậy ghé miệng vào tai Triệu Viên ngoại nói nhỏ, cũng là hỏi thẳng số tiền phải đưa, lại nói “Chỗ tiền ấy không phải đưa tới cho lão tiên sinh đâu, chỉ là để bù đắp cho các vị thôi. Vả lại

quan tôi về chịu tang thì đã thu được lương tiền của quý này tám chín phần, đều là do các vị ở đây ban cho, số ấy cũng tình nguyện đưa ra thôi”. Triệu Viên ngoại thấy y không che giấu cũng không khách khí, lập tức nói thẳng, ra giá hai ngàn lượng bạc. Viên sư gia kế toán cũng cò kè thêm bớt, hứa chịu một ngàn. Đôi bên thỏa thuận xong, trở về báo với Vương Bá Thần. Vương Bá Thần không biết nói sao, đành theo đó thu xếp, sáng sớm hôm sau đưa đủ tiền qua.

Triệu Viên ngoại theo đó đưa qua một tờ xin giảm tiền thuế, đề lùi ngày tháng lại thành một việc vào tháng trước, lại giữ lại bản nháp cũng đưa cho Vương Bá Thần xem. Vương Bá Thần xem xong tự nhiên mừng rỡ, tuy bỏ tiền ra mua nhưng bề ngoài lại tỏ vẻ rất cảm kích Triệu Viên ngoại. Có lúc nói sẽ gả con gái mình cho con trai của Triệu Viên ngoại, kết thông gia với y, có lúc lại nói “Nếu quan trên có thể chuẩn cho tôi lưu nhiệm, sắp tới không những lão huynh có việc gì tôi sẽ ra sức giúp đỡ, mà cho dù bạn bè thân thích của lão huynh có việc gì, chỉ cần dặn một tiếng thì không gì mà tôi không giúp. Tốt nhất là xin ông chép danh sách bạn bè thân thích ra một tờ để tôi lưu trong phòng Thiêm áp, nếu có việc cứ giở ra xem là biết, cũng khỏi làm kinh động lão huynh”. Triệu Viên ngoại nói “Thật ớn nhiều quá ! Chỉ mong như thế, thật không còn gì tốt hơn ! Nhưng phê chuẩn hay không là quyền của quan trên, không phải bọn đệ có thể nắm chắc”. Vương Bá Thần nói “Các ông làm tờ bẩm chung hoàn toàn không phải là lời riêng của một người, quan tỉnh thuận theo tình người, chưa từng không phê chuẩn”. Triệu Viên ngoại nói “Chuyện đó để xem sao”. Nói xong từ biệt. Vương Bá Thần lại luôn miệng cảm ơn đưa y ra tận cửa thứ hai, lại gọi viên sư gia kế toán đưa y ra cổng lớn. Từ đó Vương Bá Thần chỉ ngồi yên chờ quan trên phê chuẩn.

Ai ngờ việc Cù Nại Am làm tờ bẩm thiếp tố cáo y chẳng qua chỉ là hư trương thanh thế chứ thật ra chưa gửi đi. Về sau nghe

nói các thân sĩ hội đồng bẩm xin giữ y lại bền xử nhữn, lại bắt đầu lấy lòng quan tiền nhiệm. Ban đầu Vương Bá Thần còn giục y mau mau bàn giao để tiện về chịu tang. Cù Nại Am nói “Gấp cái gì ! Nghe nói các thân sĩ địa phương nhất tề làm tờ bẩm dâng lên trên xin giữ ông lại, sắp tới chức vụ này cũng là của ông, tôi chẳng qua chỉ là giúp ông coi ấn mấy ngày thôi. Theo tôi thấy chuyện bàn giao có thể không cần nói nữa”. Vương Bá Thần nói “Tuy các thân sĩ địa phương thương yêu nhưng rốt lại cũng phải xem ý của quan trên. Người có giao tình với Chế phủ như Nại ông thì đừng nói một châu Hưng Quốc này, cho dù giữ một chức vụ tốt gấp mười lần chức Tri châu Hưng Quốc cũng rất dễ !”. Cù Nại Am nói “Câu ông nói đó thì tôi cũng không cần khách khí, quả đúng là thế đấy”. Liên tiếp mấy hôm, đôi bên đi lại rất thân thiết.

Qua một hôm, tờ phê của quan trên gửi xuống, nói :

“Tri châu họ Vương hiện đã chịu tang thì phải rời chức về nhà chịu tang. Chức vụ còn khuyết đã sai người đảm nhiệm, đã có tờ bẩm tiếp nhiệm ở đây. Trước mắt không phải là việc quân cơ khẩn cấp, làm sao có thể viện lệ đoạt tình ? Huống hồ viên ấy tại chức không có chút ơn đức với dân, tờ bẩm của các thân sĩ xin cho y lưu nhiệm chắc chắn là viên ấy hối lộ mà có để mua danh. Việc làm này của các thân sĩ là rất vô phép, nên chuyện ấy không chuẩn cho !”

Vương Bá Thần đáp phải lĩnh, không biết nói gì, đành thu thập hành lý chuẩn bị bàn giao lên đường. May là trong túi đã đầy nên cũng không tiếc rẻ gì.

Còn phía Cù Nại Am, từ khi đảo nhiệm biết tiền lương đã bị người tiền nhiệm thu gần hết, trong lòng rất không thích, căm hận thấu xương, lúc nào cũng muốn thay thế người tiền nhiệm. Về sau nghe nói thân sĩ có tờ bẩm giữ y lại, một là vì y được dân tình yêu mến, hai là cũng mong y được thật sự lưu nhiệm thì mình có thể

xoay xổ tìm chức khác, nên trong mấy hôm ấy lại đối xử tốt với người tiền nhiệm. Đến khi tờ bẩm của các thân sĩ bị bác, người tiền nhiệm đã không được giữ lại, mình cũng không còn hy vọng gì, lúc ấy khí giận đầy ruột lập tức nổi lên. Từ hôm ấy y bèn không gặp người tiền nhiệm nữa, suốt ngày đốc suất các viên sư gia đi bàn giao. Những khoản còn thiếu thì không cần phải nói, đều cân đo đong đếm đầy đủ. Tới như những khoản lật vật, một cái ghế, một cái đèn cũng bắt người tiền nhiệm phải bỏ tiền ra sắm đủ, không được thiếu một món.

Viên sư gia kế toán của Cù Nại Am vốn là em vợ y tên Hạ Thôi Nhân, vốn ở quê dạy học kiếm sống. Từ khi anh rể được sai sử bèn gọi y tới công quán ở Vũ Xương giúp đỡ, sai bảo những việc nhỏ mọn, coi sóc những chuyện thu chi lật vật, liên tiếp ăn không ngồi rồi một năm lẻ hai tháng. Anh rể được nhận chức bèn thăng y làm kế toán, từ đó y vô cùng cao hứng. Cả nha môn trên dưới đều gọi y là Cữu lão gia. Người dưới có chút sai trái, Cữu lão gia tuy không dám tới nói với lão gia nhưng cứ lên thưa với thái thái để thái thái truyền lệnh cho lão gia đem người có lỗi ra đánh mắng, nên Cữu lão gia có uy thế khác hẳn người thường. Hạ Thôi Nhân lại có một bản lĩnh là rất giỏi lựa gió phát cờ, nhìn mặt ăn nói, mấy hôm đầu anh rể đối chọi với người tiền nhiệm, y cũng đứng phía sau góp gió làm sóng, bởi móc viên sư gia kế toán của người tiền nhiệm. Vài hôm sau anh rể chợt đối xử tốt với người tiền nhiệm, y cũng mời viên sư gia kế toán tiền nhiệm uống trà uống rượu. Mấy hôm gần đây lại thấy anh rể trở mặt với người tiền nhiệm, y cũng làm ra vẻ, đúng là Nước lên thuyền lên.

Trước nay nha môn châu huyện phạm gặp lúc tết nhất và những dịp lễ lạt vui mừng của sáu loại quan Tổng đốc, Tuần phủ, Phiên đài, Niết đài, Đạo đài, Tri phủ thì quà biếu của người làm thuộc cấp đều có số mục nhất định, chức nào phải biếu bao nhiêu,

theo đúng cấp bậc từ trên xuống dưới, không ai dám thêm bớt chút nào. Ngoài ra từ các Mạc khách trong nha môn thượng ty cho tới Giám ấn, văn án, Tuần bổ văn võ, hoặc lúc tết nhất, hoặc lúc đáo nhiệm cũng đều phải tặng biếu, cũng đều có số mục nhất định. Còn như tặng biếu những người giữ cổng và tùy tùng thì các nha môn đều không thể tránh khỏi. Ngoài ra cung đồn những dịp Phủ khảo Viện khảo, Tổng đốc đại duyệt, Khâm sai quá cảnh, còn có các ủy viên kiểm tra dịch trạm, các ủy viên kiểm tra đình điền, ủy viên kiểm tra lương tiền, ủy viên kiểm tra hình ngục, tầng tầng lớp lớp, nhất thời không sao nói hết. Những việc ấy món nào cũng phải chi, nếu không có chương trình cố định mà gặp việc chi ít thì người ta chê bai, nhiều thì sẽ thành định lệ. Cho nên sự gia kế toán của châu huyện nếu không phải là người thật có tài cán thì không sao làm được. Mỗi lần quan mới đáo nhiệm, quan hậu nhiệm và quan tiền nhiệm bàn giao lương tiền, không sao tránh được chuyện cãi cò. Mà kế toán hậu nhiệm đối với kế toán tiền nhiệm thì phải tặng biếu này nọ, nén giận tươi cười để bàn giao cho xong. Chức vụ châu huyện thì bất kể lớn nhỏ, những người làm kế toán các đời đều truyền cho nhau một quyển sổ bí mật, quyển sổ ấy là ghi chép những khoản họ chi tiêu. Người kế toán hậu nhiệm phải mua được quyển sổ ấy trong tay người kế toán tiền nhiệm, châu huyện lớn thì ba trăm năm trăm, nhỏ cũng phải một hai trăm lượng hoặc vài mươi lượng khác nhau. Khoản ấy thì người làm kế toán phải móc tiền túi ra, không can dự gì tới chủ nhân. Chỉ cần hai người kế toán tiền nhiệm hậu nhiệm thỏa thuận được với nhau, tự nhiên giá cả sẽ rất có lợi. Còn nếu có chuyện thì cho dù bỏ ra bao nhiêu tiền, viên kế toán tiền nhiệm cũng không dễ dàng đưa quyển sổ ấy ra.

Hạ Thôi Nhân chợt thân thiết, chợt lạnh lùng với người kế toán tiền nhiệm, người ta gặp y mấy lần đã hiểu thấu con người của y. Y không thính giáo người ta, người ta cũng không chỉ bảo y. Cù Nại Am đáo nhiệm không bao lâu, không cần nói chuyện khác, chỉ

việc chi tiêu trong nha môn như lương tiền của nha dịch, tiền ăn của phạm nhân y cũng đã không biết gì. Đã lo lắng tới đầu vầng mắt hoa, thất điên bát đảo, lại không dám tới thỉnh thị chủ nhân, chỉ tới bàn bạc với một người môn khách coi việc tạp vụ do quan Thủ phủ tiến cử là Mã Nhị gia. Mã Nhị gia làm việc ở nha môn lâu năm, hiểu rõ quy củ, bèn hỏi “Cửu lão gia đã hỏi vị sự gia kế toán tiền nhiệm chưa ? Đã cầm quyển sổ chưa ?”. Hạ Thôi Nhân nói “Gặp thì đã gặp vài lần, nhưng không biết có sổ sách gì”. Mã Nhị gia vừa nghe câu ấy đã biết y là người ngoài nghề, nhưng vì Cửu lão gia được thái thái coi trọng nên không dám lừa y, bèn đem những bí quyết của việc làm kế toán nói lại cho y nghe một lượt.

Hạ Thôi Nhân đến lúc ấy mới sức hiểu ra, bèn hỏi “Như người nói thì phải làm thế nào ?”. Mã Nhị gia nói “Theo ngu kiến của tiểu nhân thì Cửu lão gia tạm thời hãy gác những việc cấp phát lại, bảo họ ngày mai sẽ tới lãnh. Một mặt thì phải tới thăm viên sự gia kế toán tiền nhiệm, sau đó chuẩn bị thiếp mời y hôm sau tới ăn cơm mới để mở miệng nói với y về chuyện này”. Hạ Thôi Nhân nói “Mời cơm thì ta đã mời rồi”. Mã Nhị gia nói “Những lần mời trước thì không kể, lần này là để thỉnh giáo mà mời”. Hạ Thôi Nhân nói “Nếu ta mời y, y lại không chịu đưa quyển sổ cho ta, há không phải là ta mất toi bữa cơm sao ?”. Mã Nhị gia nói “Ồ, Cửu lão gia ơi ! Một bữa cơm có đáng bao nhiêu, quyển sổ kia còn phải bỏ tiền ra mà mua đấy”. Hạ Thôi Nhân vừa nghe thấy, bất giác biến sắc mặt, vội hỏi “Bao nhiêu tiền ?”. Mã Nhị gia nói “Một hai trăm lượng, ba bốn trăm lượng không chừng, chứ như châu này thì vài mươi lượng không đủ đâu”. Hạ Thôi Nhân nghe nói phải tốn nhiều tiền, thề lưỡi rút cổ suốt nửa ngày mới nói “Người ta đều nói làm kế toán là tốt. Nhưng như ta tới đây đã mấy hôm, một đồng tiền cũng chưa thấy đâu, lấy đâu ra bấy nhiêu tiền để mua quyển sổ ấy !”. Mã Nhị gia nói “Đây là thông lệ ở nha môn châu huyện. Người làm kế toán thì không được nói thế. Không có tiền

thì cứ mượn, sắp tới trả lại cũng được”.

Hạ Thôi Nhân nói “Làm kế toán chẳng có chỗ nào tốt mà đầu tiên đã bắt ta phải vay mượn, ta không làm được ! Thôi cứ chờ ta bàn lại rồi sẽ tính”. Lúc ấy bèn nhân lúc vắng người kể lại chuyện ấy với chị là Cù thái thái. Cù thái thái nói “Nói thôi lắm ! Mọi khoản chi tiêu trong nha môn mà cứ khoản nào cũng phải bỏ ra quá nửa thì là kế toán ngu chi ra. Chứ làm quan chỉ có thu vào vài phần, đời nào lại có chuyện bỏ tiền ra đưa cho người ta. Tiền lương tiền ăn gì gì đều là chỗ tốt của người làm quan, từ nhỏ ta đã nghe người ta nói những khoản ấy không cần phải chi. Họ không cần đem quyển sổ kia làm của quý, người xem ta không có sổ cũng sẽ làm được cho mà xem !”. Nghe một tràng như thế, Hạ Thôi Nhân không biết nói gì nữa.

Qua hai hôm, chợt thuộc viên trên phủ có tin gửi xuống, nói Bản phủ đại nhân vừa có thêm một vị thiếu gia cháu nội, các thuộc viên phải đưa lễ mừng. Cù Nại Am biết Hạ Thôi Nhân không hiểu quy củ nên không bàn chuyện này với y, bèn gọi Mã Nhị gia coi việc tạp vụ tới hỏi. Mã Nhị gia lại đem chuyện trước nói lại một lượt, lại nói “Quyển sổ ấy thật không sao thiếu được !”. Cù Nại Am im lặng không nói, trở về nói chuyện ấy với hai viên lão phu tử coi việc hình án và tiền lương.

Vị lão phu tử coi việc tiền lương là người lão luyện, bèn nói “Tại sao Nại ông nhận ấn đã bấy nhiêu ngày mà Hạ Thôi ông vẫn chưa làm xong chuyện ấy ? Chuyện này trước nay chưa có quan nào nhận ấn mà không làm đầu tiên. May là vị kế toán kia chơi thân với tôi, để tôi tìm y nói chuyện xem sao”. Cù Nại Am nói “Nếu thế xin nhờ ông”. Viên lão phu tử coi việc tiền lương quả nhiên đi lo giúp suốt hai ngày. Viên kế toán tiền nhiệm gặp y thì vô cùng khách khí, có điều khi nói tới quyển sổ lại thì thà thì thảo với y suốt nửa ngày, lại nói “Tôi và ông đều là người nhà, tôi lại giấu giếm ông sao. Bây

giờ xin nói thật với lão tiên sinh ông, chắc lão tiên sinh ông cũng không trách móc gì tôi”. Lão phu tử coi việc tiền lương cũng biết chuyện này không có tiền không xong, đành quay về khuyên chủ nhân đưa cho y một trăm lượng bạc, lại nói “Đó là giá thấp nhất”. Cù Nại Am đã nghe Cù thái thái dặn trước, một đồng cũng không bỏ ra. Lão phu tử coi việc tiền lương thấy thế biết không thể ráp nối đôi bên được nữa, đành cười khẩy lui ra, không can thiệp vào nữa.

Nguyên viên kế toán tiền nhiệm là người vô cùng tinh minh, biết Cù Nại Am tính tình vốn keo kiệt, đã biết nhất định y không chịu bỏ tiền ra, chẳng bằng nhân dịp quyển sổ còn trong tay cứ làm vài việc mua bán. Chủ ý đã định bèn gọi người trực phòng kế toán lên dặn “Phàm những người hay lên phòng kế toán nhận tiền, cứ bảo họ hoặc hôm nay, hoặc ngày mai chia nhau mà tới, sư gia có lời muốn nói với họ”. Mọi người còn không hiểu là chuyện gì. Đến khi trời tối, đầu tiên người giữ cổng và người trà phòng tới trước, vái dài một vái, nói một tiếng “Sư lão gia” rồi buông tay đứng qua một bên chờ sai bảo. Chỉ thấy viên sư gia kế toán cười hì hì, nhìn họ nói trước một câu “Vất vả quá”. Người giữ cổng nói “Tiểu nhân được sai sử tuy chưa bao lâu nhưng đội ơn đại lão gia, sư lão gia cất nhắc, không cần nói là chưa bị đánh roi nào, ngay cả bị chửi cũng chưa bị chửi câu nào. Bây giờ đại lão gia đi rồi, sư lão gia cũng phải ra đi, tiểu nhân trong lòng quả thật không muốn lão gia đi”. Viên sư gia kế toán nói “Chỉ cần các người biết thế là tốt, cho nên các người biết thế nào là xấu tốt thì đại lão gia và ta cũng có ân điển ban cho các người”. Hai người nghe tới câu có ân điển ban cho, lập tức cùng bước lên một bước.

Viên sư gia kế toán giở quyển sổ ra lật qua một lượt, đầu tiên chỉ cho người giữ cổng xem, nói “Đây là tiền lương của đám giữ cổng các người được lãnh. Người mỗi tháng chỉ được lãnh có vài đồng, vốn là trước nay định ra như thế chứ không phải là ta ăn bớt

của người. Bây giờ ta sắp phải đi, biết các người đều vất vả, nghĩ cách giúp đỡ các người được là ta nghĩ cách giúp đỡ. May là quyển sổ này còn chưa bàn giao, chờ ta làm xong mọi việc sẽ sửa giúp các người sổ tiền lương trong sổ, tóm lại là bắt đầu từ tháng này. Những người hậu nhiệm thì không ở trong sổ này”. Người giữ cổng nghe câu ấy vội vàng quỳ xuống dập đầu nói “Tạ ơn lão sư gia tài bồi ! Không những tiểu nhân cảm kích ân điển của lão sư gia, mà cả vợ con ở nhà tiểu nhân cũng không ai không cảm kích lão sư gia”. Viên sư gia kế toán cũng không đếm xỉa gì tới ý. Lại chỉ vào một trang, chỉ cho trà phòng xem, nói “Đây là tiền lương của người. Trước nay qua nhiều đời quan chỉ lãnh có bấy nhiêu, bây giờ ta cũng sửa lại cho người”. Ý viên sư gia kế toán là làm thế thì người trà phòng cũng sẽ lạy tạ. Ai ngờ người trà phòng cứ đứng ngang nhiên không động đậy, im lặng một lúc rồi nói “Thưa với sư gia là Có lệ không thêm, không có lệ không bớt. Hai câu tục ngữ ấy chắc lão sư gia đã hiểu rồi, lão sư gia chiếu cố cho tiểu nhân, lẽ nào tiểu nhân không cảm kích. Nhưng tiểu nhân được sai sử không phải chỉ mới một năm, các vị đại lão gia người đi kẻ tới ít nhất cũng đã bảy tám vị. Lúc lên đường, vị sư gia kế toán nào cũng gọi bọn tiểu nhân tới nói là thế tuất cho bọn tiểu nhân khoản này khoản nọ, đều giúp bọn tiểu nhân, chẳng qua các vị sư gia sửa sổ thì cũng phải tốn ít tiền mồ hôi nước mắt, bọn tiểu nhân nghe thế đều tưởng thật, nghĩ thâm nếu đúng thế thì cả bọn góp lại, trước mắt có bỏ ra chút ít cũng không sao. Vội vàng về nhà mượn tiền hoặc cầm cố để tặng biếu sư gia, có người thì viết biên nhận, mượn trước một tháng tiền lương để tặng biếu. Ai ngờ sư gia tiền nhiệm đã nhận tiền cũng bất kể về sau thế nào, tới tay sư gia hậu nhiệm không ngờ lại khấu trừ còn tẻ hơn. Ví dụ như kế toán tiền nhiệm chỉ phát năm phần, người hậu nhiệm chỉ phát hai ba phần, có người thì một phần cũng không phát. Bọn tiểu nhân lên gặp thưa lại rằng Sư lão gia ơi, khoản này thì sư gia tiền nhiệm có sổ sách có thể tra được mà. Vị sư gia kế

toán kia nổi giận nói Quân khốn nạn, chẳng lẽ ta lại không biết sao ! Người nên biết khoản ấy là giả, đều do các người bỏ tiền ra mua chuộc người tiền nhiệm sửa sổ giùm. Sư lão gia ơi, lão nhân gia người nghĩ xem, tại sao kế toán hậu nhiệm lại biết được là bọn tôi bỏ tiền ra để sửa sổ ? Đúng là mắt sáng như đuốc. Lúc ấy bọn tiểu nhân đã bỏ ra một món tiền tặng biếu người tiền nhiệm còn chưa được bù lại, làm sao ngăn cấm được người hậu nhiệm không phát cho một đồng ? Đến lúc không còn cách nào, chỉ còn cách nhờ người xin giùm, nói thật với người hậu nhiệm là người tiền nhiệm phát cho bấy nhiêu đó, đem sự thật nói ra, người hậu nhiệm còn trách bọn tiểu nhân lẽ ra không nên làm thế, đến nỗi bị người tiền nhiệm lừa gạt, nhất định còn bị người hậu nhiệm thẳng tay khấu trừ không được thêm một đồng nào. Bọn tiểu nhân gặp phải một lần như thế mà còn chưa thôi, đến người thứ hai cũng một lần như thế, đến lúc lại bị vạch rõ ra mới quyết ý thôi không mong muốn chuyện tốt ấy nữa. Bây giờ đội ơn lão sư gia, bọn tiểu nhân quả thật rất cảm kích. Nhưng xin lão sư gia cứ giữ nguyên sổ sách như cũ để người hậu nhiệm khỏi bối rối, bọn tiểu nhân lại càng cảm kích hơn. Tiểu nhân nói đây đều là sự thật. Trên đầu có Bồ Tát, nếu tiểu nhân nói câu nào sai thì không phải là người !”.

Viên sư gia kế toán nghe y nghị luận một hơi như thế tức giận tới mức hồi lâu không nói được câu nào, lại nghĩ đi nghĩ lại thì lời y quả không sai, không thể bác được. đành cười nhạt hai tiếng, nói “Người nói đúng lắm ! Chỉ trách ta ngu ngốc thôi !”. Nói xong thầy quẹo sổ lên bàn, cầm một mồi lửa thấp đèn lên, hai tay bưng lấy bình thuốc Lào ngồi ở đó rít sòng sọc. Người trà phòng đập phải đình lui ra cổng, lại không dám ra về, đứng ở đó một lúc. Viên sư gia kế toán mới nói một câu “Các người còn ở đây làm gì ?”. Lúc ấy người giữ cổng lại đập đầu tạ ơn sư gia, nói “Cảm tạ ân điển của lão sư gia”. Người trà phòng thì cứ ngang nhiên đứng yên không động đậy, cười nhạt rồi cùng kéo nhau ra. Viên sư gia kế toán nhìn

theo bóng họ, trong lòng cảm thấy rất không vui.

May là hôm sau có chín mười người tin lời y, bị y kích động. Y gặp mọi người thì đầu tiên nói mình không cần tiền, chẳng qua chỉ là người sửa sổ không thể không có gì bù đắp. Liên tiếp mua bán hai đêm cũng vớ được một khoản tiền lớn. Sau đó đem quyển sổ chép cả lại một lượt, chuẩn bị chờ người hậu nhiệm tới hỏi.

Lại nói Cù Nại Am thấy viên kế toán tiền nhiệm không đưa sổ ra, liền liên tiếp trong một ngày mấy lần sai người tới đòi, sau lưng còn nói “Nếu y không giao ra, ta nhất định bấm lại quan trên, xem y có muốn ăn cơm ở tỉnh Hồ Bắc này nữa không !”. Cù thái thái thấy việc không xong bèn nêu ra chủ ý “Bây giờ lòng người khó dò, cho dù y giao sổ ra nhưng ai dám chắc là y không động thủ cước vào đó. Nói tóm một câu là ở đây có chuyện tệ hại, người tiền nhiệm và hậu nhiệm bất hòa, nhất định sổ mục đã bị sửa chữa, ví dụ như biểu xén thượng ty, lẽ ra đưa một trăm, nhất định y sẽ ghi là hai trăm, cấp phát cho người dưới trước nay là một nửa, y nhất định sẽ viết là cấp cả, hoặc giả bảy tám phần. Trong lòng họ chỉ muốn chúng ta tốn nhiều tiền thì họ mới thích. Lúc ông làm Hậu bổ ở tỉnh có rất nhiều chuyện không lưu ý, bọn chị em của tôi có rất nhiều người có chồng từng làm quan bàn giao trở về, đều đem những mối tệ ấy nói lại cho tôi nghe, tôi đều còn nhớ, nên những món chi tiêu đều không qua mắt được tôi. Chỉ cần đưa quyển sổ kia cho tôi xem qua thì giả hay thật tôi đều có thể chỉ ra được. Bây giờ ông cứ tạm ứng thuận đưa y một trăm lượng bạc, nói rõ với y trước là nếu quyển sổ đưa tới là sổ thật, tự nhiên chúng ta sẽ đưa tiền, nếu chúng ta nhận ra là sổ giả, thì không những không đưa một đồng, mà chúng ta còn sẽ rêu rao khắp nơi để y mang tiếng”.

Cù Nại Am nghe thái thái dặn dò tự nhiên vâng lệnh như

thần minh, vẫn nhờ vị lão phu tử lo việc tiền lương thay mặt đi thu xếp. Vị lão phu tử lo việc tiền lương nói “Nói thì không sao, nhưng nếu không đưa tiền, người ta quyết không đưa sổ ra đâu. Còn như không chịu để y làm sổ giả thì câu ấy tôi có thể bàn với y được”. Không ngờ Cù Nại Am nghe lời thái thái, nhất định không chịu đưa bạc trước. Vị lão phu tử coi việc tiền lương sốt ruột bèn nói “Một trăm lượng bạc ấy cứ kể là của tôi, sắp tới thấy sổ không đúng thì cứ trừ tiền của tôi là được”. Ý của y là nói thế thì họ sẽ không có cách nào thoái thác, không ngờ vợ chồng Cù Nại Am lại cho là thật, cho rằng có y đứng ra bảo đảm thì một trăm lượng bạc sắp tới có thể thu lại. Lúc ấy bèn luôn miệng ứng thuận, ngay trong ngày phát ra một tấm ngân phiếu đưa cho viên lão phu tử coi việc tiền lương.

Lúc viên lão phu tử coi việc tiền lương đem quyển sổ về, thái thái giở qua xem một lượt, cho rằng châu Hưng Quốc là một châu lớn, lễ vật mừng thọ chúc tết thượng ty ít nhất là một trăm lượng bạc một lần, nào ngờ trong sổ chỉ ghi từ tám chục đồng tới năm chục đồng, cao nhất cũng không quá một trăm đồng, trước nay chồng bà ta cũng đã đi làm việc tới các châu huyện ngoài, các châu huyện ngoài việc tặng biếu thông thường nhất định còn có khoản tặng thêm, ví dụ như lễ biếu ba mươi lượng thì tăng lên thành sáu mươi lượng không chừng. Các vị lão gia Hậu bổ đi làm việc đều nhờ vào khoản ấy. Bây giờ xem sổ sách thì tiền biếu xén không chênh lệch bao nhiêu, nhưng tiền tặng thêm chỉ có bốn lượng, sáu lượng, nhiều nhất chỉ có mười lượng. Lúc ấy hai vợ chồng không hề nghi ngờ quyển sổ là giả. Nhưng nghĩ một châu lớn thế này mà tặng biếu thượng ty chỉ có bấy nhiêu, ứng thù đồng liêu cũng chỉ có bấy nhiêu, không khỏi có chỗ thăm ngờ vực. Kể nghĩ “Các chức châu huyện có chia ra minh khuyết và ám khuyết, minh khuyết thì bề ngoài tốt, ám khuyết thì bề trong tốt. Bề ngoài tốt thì thù ứng nhiều, bề trong tốt thì thù ứng ít. Theo đó mà xem thì chức này là ám khuyết, rất dễ làm”, cũng không nghi ngờ gì nữa. Ai ngờ xem tới

đoạn sau có một số khoản chi tiêu, hoặc tặng biếu các quan ở tỉnh, hoặc cấp phát cho các sai dịch trong nha môn thì thấy quá lớn. Lúc ấy Cù thái thái khẳng khẳng nói quyển sổ này đã bị viên kế toán tiền nhiệm sửa chữa, nhất định không thể đưa một trăm lượng, đòi trừ vào lương của viên lão phu tử coi việc tiền lương. Viên lão phu tử coi việc tiền lương không chịu, lúc ấy lại cãi nhau ầm lên một trận.

Muốn biết việc sau thế nào, xin nghe hạ hồi phân giải.

Hồi 42

Mừng được lợi không biết bị dối lừa
Mượn lời văn thoát quên lại bỏ lửng

Chuyện kể vợ chồng Cù Nại Am muốn trừ một trăm lượng bạc vào tiền lương của vị lão phu tử coi việc tiền lương nhưng y không chịu, cãi nhau một trận đòi từ chức. Cù Nại Am hoảng hốt đành nhờ người giữ y lại. Bề trong thái thái lại cứ cầu nhau đòi khấu trừ tiền lương của y, lại nói nào là “Một quý trừ không hết thì chia ra trừ trong bốn quý cũng được. Muốn thiếu ta một đồng cũng không được đâu !”. Cù Nại Am không biết làm sao, đành phải ứng thuận.

Quyển sổ kế toán đã cầm được, chuyện gấp nhất là việc ứng thù, trước mắt Tri phủ đại nhân có thêm một vị thiếu gia cháu nội, phải đưa tặng bao nhiêu ? Giở lại quyển sổ xem thì không thấy có tiền lệ. Cù thái thái biết nhiều hiểu rộng, lúc ấy bèn xem lại các điều khoản khác. Đoạn trên có một điều nói “Bản đạo có thêm thiếu gia thì lễ mừng một trăm đồng”. Cù thái thái nói “Cứ theo điều này mà so là được. Bản phủ so với bản đạo thấp hơn một tầng, một trăm đồng giảm xuống còn tám phần, đưa tám mươi đồng, thiếu gia cháu nội lại không thể so được với thiếu gia, cũng phải giảm xuống còn tám phần, tám tám sáu mươi tư, cứ đưa sáu mươi tư đồng là được”, rồi gọi vị sư gia thư ký viết thiệp mừng, sai người đưa tới phủ giao nộp.

Ngờ đâu bản phủ là người Bất kỳ, quan danh là Hỷ Nguyên. Năm sinh được cha y thì ông nội y sáu mươi tư tuổi, vì vậy đặt tên cha y là Lục Thập Tứ. Người Bất kỳ có một cái tật chung là rất kỵ phạm vào tên húy của họ, không chỉ riêng Suyền Chế đài. Vị Hỷ Thái thú này cũng có tật ấy. Lão thái gia của y tên Lục Thập Tứ.

mấy chữ ấy thì muôn vạn lần người khác không được phạm vào. Hỷ Thái thú nhận chức, đồng liêu tiến cử cho một vị sư gia thư ký, trong họ có chữ Lục (*). Hỷ Thái thú thấy thế rất không thích, bèn hỏi “Chữ Lục viết kép viết đơn gì cũng như nhau, từ nay trở đi xưng hô rất không tiện, có thể xin sư gia đổi họ khác không?”. Viên sư gia nói “Chuyện khác thì còn đổi được, nhưng sao lại bảo tôi đổi họ!”. biết rằng không ở đây được, lập tức bỏ chức đi. Hỷ Thái thú cũng không biết làm sao, đành để y đi. Hỷ Thái thú tuy không biết chữ nhiều, nhưng có nhiều việc công hàng ngày vẫn phải tự mình viết lách, mỗi khi gặp ba chữ Lục Thập Tứ thì nhất định phải viết thiếu một nét (**). Lần đầu gặp chữ Thập cũng viết thiếu một nét, người thư lại coi văn án bèn nói “Bẩm lão gia, chữ thập mà viết thiếu một nét thì thành chữ nhất à?”. Y nghĩ ngợi thấy không sai vội vứt bút xuống, ngẩn ngừ suốt nửa ngày không biết làm sao. Nhưng người thư lại còn có chủ ý, bảo y vạch một nét ngang rồi thì nét sổ chỉ viết một nửa, không cần sổ thẳng xuống luôn. Y nghe lời cả mừng, từ đó về sau cứ thế mà làm, mỗi khi viết chữ Thập, nét sổ chỉ kéo xuống một nửa, lại khen viên thư lại có tài năng. Lại nói “Ta bây giờ làm quan phát tài là từ đâu mà ra? Không phải là lão thái gia sinh ta, ta làm sao được làm quan? Bây giờ ngay cả tên húy của lão nhân gia người cũng quên thì làm sao còn là người. Còn như ta bây giờ cũng là đứng đầu một phủ, thì người trong phủ này không ai được xúc phạm tới ta”. Từ đó cả nha môn trên dưới đều biết được tật ấy của lão gia, ai cũng lưu tâm không dám xúc phạm.

(*) *Lục* : nguyên bản viết là “lục” (lục địa), xưa vẫn được dùng thay chữ *lục* (sáu) trong các văn bản kế toán để đề phòng bị sửa chữa, thường gọi là chữ *lục* viết kép.

(**) *Viết thiếu một nét* : nguyên văn là “Khuyết nhất bút”, là một lối viết kiêng húy trong chữ Hán ngày trước.

Đến ngày đầy tháng của thiếu gia cháu nội, châu Hưng Quốc đưa lễ mừng tới, trên thiếp mừng viết “Hỷ kính lục tứ thập nguyên” (Kính mừng sáu mươi bốn đồng). Đầu tiên vị sư gia Môn chính của bản phủ nhận lấy xem qua một lượt, còn chưa chê tiền ít, trước hết xem tới tờ thiếp, bất giác cau mày xoay chuyển ý nghĩ, nghĩ thầm “Đúng là vừa khéo ! Tất cả sáu chữ thì có cả chữ hỷ của hai đời cha con lão gia. Nếu mình không nói rõ, cứ thế này nhận lấy đưa lên thì trước tiên mình đập phải đình, lại bị trách là không chỉ bảo cho họ”. Nghĩ một lúc lại nhìn thấy phong bao tiền trà nước cũng viết rất rõ là Sáu đồng bốn hào, lúc ấy mới biết lễ mừng của châu Hưng Quốc không tròn số, bèn hỏi người gia nhân đưa lễ vật tới “Chức vụ của quý quan các người trong tỉnh Hồ Bắc cũng khá tốt, sao không tra sổ, chỉ đưa tới có bấy nhiêu ? Chuyện này có lẽ rồi mà”. Người gia nhân của Cù Nại Am đưa lễ vật tới nói “Lệ đã tra qua thì không có, quan tôi sợ đại nhân ở đây quở trách nên đặc biệt tra những điều khác, mới chằm chước đưa ra con số này. Xin phiền ngài lo giúp, đưa vào giùm cho”. Đại gia Môn chính vừa lắc đầu vừa nói “Quý quan đại lão gia của các người giữ chức vụ lần đầu hay đã làm qua rồi ?”. Người gia nhân được phái đi thưa rằng “Là lần đầu giữ chức”. Đại gia Môn chính nói “Thế thì không trách được lão gia các người không biết được quy củ này”. Người gia nhân được phái đi hỏi quy củ gì. Đại gia Môn chính nói “Người không thấy chữ viết trên thiếp mừng sao ? Vừa là Hỷ Nguyên, vừa là Lục Thập Tứ, phạm cả tên hỷ của hai đời đại lão gia. Lão gia của các người đã là thuộc hạ của y, tại sao cả tên hỷ của y cũng không hỏi thăm ? Người nên biết y là người Bất kỳ, phạm hỷ của so ra còn tệ hơn chữ giữa mặt y là quân khốn nạn. Tại sao lão gia người không hỏi cho rõ mà đã ra làm quan ?”. Y nói một tràng khiến người gia nhân sững sờ, chỉ còn cách lạy tạ đã làm phiền, nói “Xin ngài nghĩ giúp cách che giấu giùm quan tôi, quan tôi rất cảm kích, nhất định sẽ báo đáp”.

Đại gia Môn chính thấy tiền Cù Nại Am biểu không ra món gì, biết vị lão gia này nhất định không có nhiều tiền, cũng quyết ý vạch cái xấu của y để về sau y sợ hãi mới dễ làm việc. Chủ ý đã định bèn không nói tiếng nào, trước hết lấy sáu đồng bốn hào bỏ túi, kế cầm sáu mươi bốn đồng đi thẳng lên phòng nói với chủ nhân.

Vừa khéo Hỷ Thái tôn đang ở trên phòng đánh mạt chược với di thái thái, chơi cò con hai đồng một ván. Hỷ Thái tôn đầu tiên thua không chịu bỏ tiền ra. Lúc ấy đã đánh tới chín mươi sáu ván, di thái thái đang muốn tính toán với y, y không chịu, đứng lên sấn tới định cướp mở phỉnh của di thái thái. Đang lúc ồn ào thì đại gia Môn chính cầm tiền bước vào, di thái thái nói “Không cần cướp nữa, có tiền đưa tới kìa”. Hỷ Thái tôn vừa nghe có tiền đưa vào, quả nhiên hỏi ngay “Tiền đâu ra?”. Đại gia Môn chính không hấp tấp, lấy một tờ thủ bản, một tấm thiệp mừng chùa ra trước mặt Hỷ Thái tôn. Hỷ Thái tôn vừa thấy thủ bản, biết là Cù Mỗ Tri châu Hưng Quốc vừa nhận chức, chợt nghĩ ra một việc bèn quay lại hỏi đại gia Môn chính “Cù Mỗ áo nhiệm cũng đã lâu, sao Tiền áo nhiệm còn chưa đưa tới? Châu Hưng Quốc là một nơi tốt mà y còn chậm chạp như thế thì bảo bản phủ còn trông cậy vào ai được?”. Đại gia Môn chính nói “Đây là lễ mừng thiếu gia cháu nội đầy tháng. Người của y phải tới còn ở đây, nhưng Tiền áo nhiệm thì chưa nói gì tới”.

Lúc ấy Hỷ Thái tôn mới nhìn tới phong bì, vừa thấy đề sáu chữ nhỏ “Hỷ kính lục thập tứ nguyên”, lập tức biến sắc, từ ghế đứng phắt lên, miệng không ngừng nói “A, a!”. A được hai tiếng lại quay nhìn đại gia Môn chính hỏi “Tại sao y áo nhiệm mà các người cũng chưa gửi thư đem chuyện này dạy bảo cho y?”. Đại gia Môn chính nói “Chuyện này thì trước nay là họ phải tới thỉnh thị. Họ đã là thuộc viên thì phải lưu tâm tới thượng ty. Chỉ cần họ tới hỏi nô tài, tự nhiên nô tài sẽ nói cho họ biết. Họ không tới hỏi thì làm sao nô tài viết thư báo cho họ biết được”. Hỷ Thái tôn nói

“Viết vài lá thư cũng không có gì quan hệ, người đã không gửi thư báo thì khi họ tới người cũng phải báo cho người của họ, bảo về viết tẩm thiếp khác đưa tới. Bây giờ người cầm lên cho ta xem, có phải là cố ý không coi ta ra gì không?”.

Đại gia Môn chính nói “Xin lão gia bớt giận. Xin lão gia cứ xem sổ tiền họ đưa tới trước đã, xem có ra sao không?”. Hỷ Thái tôn lúc ấy mới nhận ra là họ chỉ tặng có sáu mươi bốn đồng. Lúc ấy y cũng bất kể trên thiếp mừng có cả tên húy của cả y lẫn lão thái gia, lập tức nghe một tràng tiếng loảng xoảng vang lên, cầm mở tiền vứt luôn xuống đất, bao gói rách tung, tiền vãi đầy đất. Hỷ Thái tôn vừa giẫm chân vừa mắng “Đâu lại có chuyện như thế! Đâu lại có chuyện như thế! Rõ ràng y không coi bản phủ ra gì! Ta làm Tri phủ không phải mới hôm nay, đến tay y mà lại phá lệ của ta thì không được! Tại sao Tri châu như y mà lại hơn người khác, không coi bản phủ ra gì! Tiền áo nhiệm không đưa, lễ mừng cũng chỉ đưa tới có một chút! Hừ hừ! Y không phải là kẻ có mắt không trông mà! Có những chuyện mà y qua mặt bản phủ được à! Dem mớ tiền này trả lại cho y, không nhận!”. Hỷ Thái tôn nói xong câu ấy, không đánh bài nữa, một mình chấp tay sau lưng giận dữ đi thẳng về phòng.

Lúc ấy đại gia Môn chính nhất từng đồng từng đồng dưới đất lên, cầm cả thủ bản trở ra. Người gia nhân Cù Nại Am phái tới vẫn đang ngồi ở ngoài chờ tin. Đại gia Môn chính ra tới cửa, cũng cầm cả tiền và thủ bản vứt lên bàn, nói “Khốn nạn thật! Đạp phải đinh rồi! Quan trên nói cảm ơn, người mang về đi”. Người gia nhân của Cù Nại Am còn muốn nói, nhưng đại gia Môn chính thấy có người tới gấp bèn quay ra trò chuyện với họ, cũng không đếm xỉa gì tới y nữa. Người gia nhân của Cù Nại Am không biết làm sao đành cầm tiền và thủ bản trở ra. Về tới chỗ trọ biết là chuyện không hay, không dám về thẳng châu, ngay trong đêm ấy gửi một tờ bắm thiếp

về cho chủ nhân nói rõ đầu đuôi, thỉnh thị cách xử trí.

Khi tờ bẩm thiếp gửi tới, Cù Nại Am đọc xong bất giác lòng bàn tay toát mồ hôi bèn vào thỉnh giáo thái thái. Ai ngờ thái thái nghe xong lại như vô sự, luôn miệng nói “Y không nhận thì càng tốt ! Tiền của chúng ta ở đây không phải là nhiều nhận gì, cứ nhất định phải tặng biếu họ mới được. Tốt xấu gì thì chúng ta cũng đã nhận chức, tốt thì tốt, không tốt thì sau một năm mỗi người mỗi ngã, chúng ta không quen họ thì cũng không cần phải cầu cạnh họ, bảo họ phải quen chúng ta. Cứ bảo người gửi thư gọi y về ngay. Cho dù nói trong mắt chúng ta không có Tri phủ chúng ta cũng chịu, xem họ làm gì”. Cù Nại Am nghe thái thái nói thế thấy không sai liền gửi thư gọi người gia nhân về. Về sau Tri phủ Hỷ Thái tôn chờ suốt nửa tháng không thấy châu Hưng Quốc đưa lễ thêm, Tiền đạo nhiệm trước sau cũng không thấy đưa tới, trong lòng rất lấy làm lạ, hỏi dò một lượt, mới biết là y dựa vào một vị di thái thái, bề ngoài thì không nói ra, nhưng ngầm ngầm nghĩ cách.

Chuyện rườm rà chỉ cần nói tắt. Lại nói hai vợ chồng Cù Nại Am thấy Tri phủ không làm gì được, từ đó về sau càng lớn mật, ngoài Tổng đốc, Tuần phủ và hai ty thì các quan còn lại, kể cả Đạo đài cũng không coi vào đâu. Ba dịp lễ tết hai lần mừng thọ (*), tiền bạc biếu tặng quan trên tuy không dám tùy ý giảm bớt nhưng cũng chỉ chiếu theo quyển sổ của người tiền nhiệm mà đưa. Các vị đại nhân ty đạo đều biết họ có chút thân thích với Chế đài nên không đôi co với họ, chẳng qua chỉ căm tức trong lòng. Rốt lại là tặng biếu ít hay nhiều, Cù Nại Am hoàn toàn không biết, cho rằng “Cứ theo quyển sổ giao ra là xong”. Chỉ có Phủ đài là sánh với Chế đài,

(*) Ba dịp lễ tết hai lần mừng thọ : ba dịp lễ tết tức Tết âm lịch, ngày Đoan ngọ và ngày Trung thu, hai lần mừng thọ tức ngày sinh nhật của hai vợ chồng thượng cấp.

những tiền biếu xén, trà nước mà ít thì sai quan Thủ huyện bắn tin, nói với y vài câu hoặc trả lại. Cù Nại Am cũng không hiểu, nói với người ta “Tôi theo lệ đưa biếu, sao họ còn tham lam không chán?”, nhưng nể mặt Phủ đài đành phải đưa thêm. Có lúc đưa thêm quá nhiều, có lúc đưa thêm không đủ khiến người dùng tiền của y trong lòng rất không thoải mái, chuyện đó không phải chỉ một lần. Còn các vị ủy viên lão gia tới làm việc ở huyện hoặc làm các việc chuyên môn, y cũng theo lệ trong sổ phát tiền ra, khiến ai cũng tranh cãi với y.

Đúng là quang âm thấm thoát, ngày tháng như trôi, bất tri bất giác Cù Nại Am đã đáo nhiệm được nửa năm. Trăm họ ở châu thấy y xử kiện hồ đồ, ai cũng chán ghét nên không kiện tụng gì nữa. Thậm chí quan trên và đồng liêu cũng không ai thích y. Tính đi tính lại chỉ có người nói xấu y chứ không có ai nói tốt. Y lại cho rằng “Mình biếu xén thượng ty, ứng thù đồng liêu không thiếu ai đồng nào, vả lại khoản nào cũng theo quyển sổ của người tiền nhiệm giao lại. Cho dù lúc mới đáo nhiệm có đụng chạm tới bản phủ nhưng về sau quan Thủ huyện tới dần xếp, nể mặt khó chối từ, tất cả những món tiền đáo nhiệm, lễ vật mừng thiếu gia cháu nội đều đã theo lệ tặng biếu bản đạo trong sổ mà tặng biếu bản phủ, cũng kể là đã tận tâm lắm rồi”. Không ngờ bản phủ vẫn hận y thấu xương. Nơi nào y cũng làm cho trời giận người oán, nhưng tự y thủy chung vẫn cho rằng như thế là đúng.

Không ngờ lúc ấy Suyễn Chế đài, ông ngoại nuôi của thái thái y phụng chỉ lên kinh bệ kiến. Kế đó lại có chỉ ý gọi y qua làm Thư lý Tổng đốc Trực Lệ, nhất thời không về tỉnh được. Chức vụ Chế đài ở đó thì có chỉ thăng Phủ đài lên Thư lý, chức Phủ đài bị khuyết thì thăng Phiên đài Thư lý, các quan Niết đài, Diêm đạo cũng theo thứ tự thăng lên. Ngoài ra sai một vị ở đạo Hậu bổ giữ chức Diêm đạo. Đại cuộc trong tỉnh đã yên, các vị thuộc viên giữ

chức và được sai phái đưa người cũ đón người mới một phen vất vả, không cần kể rõ.

Lại nói vị Chế đài mới họ Giả tên Thế Văn. Gốc gác là Cống sinh, làm một chức Học quan, về sau đổi ban ra làm Tri huyện. Kể cả được thăng chức được bảo cử, không đầy hai mươi năm đã trở thành đại quan đứng đầu một tỉnh, làm Tuần phủ Hồ Bắc đã ba năm. Năm ấy tuổi thật của y đã sáu mươi sáu, lúc bình sinh y rất chăm lo giữ gìn sức khỏe nên đến nay tinh thần vẫn còn tráng kiện. Y tự xưng lúc bình sinh có hai tuyệt kỹ, một là vẽ hoa mai, hai là viết chữ.

Thư pháp của y tự xưng là theo đường lối của Vương Hữu quân (*), thường nói với người ta rằng “Tôi có một bản Tiền Xích Bích phú của Vương Hy Chi viết, chữ viết theo lối chân khải, cứng cáp rõ ràng, không nét nào kém, nghe nói do một nhà thạch ấn nổi tiếng thời Hán khắc in. Từ khi tôi có được tờ thiếp ấy ngày nào cũng mang ra phổng theo viết lại một lượt. Một năm ba trăm sáu mươi ngày không ngày nào không viết”. Mọi người nghe y nói thế, may là trong quan trường cũng ít người có học vấn, rốt lại Vương Hữu quân là người thời nào thì trong một trăm người không khéo chỉ có hai ba người biết. Người biết thì bất quá cũng chỉ cười một tiếng, người không biết thì cho là thật. Y nói các quan lớn nổi tiếng gần đây như Bành Ngọc Lâm, Nhiệm Đạo Dung đều thích vẽ hoa mai, vì vậy y cũng học vẽ hoa mai. Y vẽ hoa mai có một bí quyết riêng, nói là chỉ cần vẽ gốc cho tròn, vẽ cành cho thô mới là bậc giỏi. Mỗi khi y vẽ hoặc tranh treo tường, hoặc trên bình phong, mình vẽ không được thì gọi gia nhân giúp, gia nhân vẽ không tròn thì y bèn tìm lấy những vật tròn như đồng tiền in lên giấy, bảo gia nhân theo đó mà vẽ thì hình nào cũng tròn. Đến khi gia nhân vẽ xong y mới đích

(*) Vương Hữu quân : tức Vương Hy Chi thời Tấn, nổi tiếng viết chữ đẹp.

thân tô điểm thêm này nọ.

Có rất nhiều thuộc hạ muốn lấy lòng y, ngày nào lên viện bẩm kiến, bàn xong việc công cũng có người rút trong tay áo hoặc ống giày ra tờ giấy hay cái quạt, hai tay dâng lên, nói một câu “Ty chức xin được bút tích quý báu của đại nhân” hoặc “Xin đại nhân viết hay vẽ cho”. Y không thích gì hơn chuyện đó, nhất định sẽ nói một câu “Rốt lại người cũng thích thư họa à?”. Người kia thưa một tiếng “Vâng”, y bèn vô cùng vui vẻ. Tiễn khách quay vào, không chờ đến khi trời tối là đã viết xong vẽ xong, sai sai quan cầm đưa cho người ấy.

Về sau mọi người đều biết tính nết của y, liền có một vị Tri huyện Hậu bổ họ Vệ tên Toản, hiệu Chiếm Tiên, vì ở tỉnh quá nghèo khổ không còn đường sống, trước đó nửa tháng từng xin Giả Chế đài ban cho một bức tranh nhỏ treo tường. Tính của Giả Chế đài là mỗi khi gặp người xin thư họa nhất định phải hỏi kỹ lý lịch của người ấy một lượt, chưa được sai sử thì có thể được sai sử, không có chức vụ thì có thể được chức vụ. Trong ban Hậu bổ có nhiều người vì đi theo đường ấy mà đắc thủ.

Vệ Chiếm Tiên vì thế cũng đi theo đường ấy. Nhưng người xin thư họa rất nhiều, mà trong một tỉnh Hồ Bắc lấy đâu ra bấy nhiêu chức vụ, bấy nhiêu công việc để cấp cho họ. Cho nên về sau những người xin thư họa tuy vẫn là Có cầu ắt ứng, nhưng chức vụ và công việc thì có người không được nhận. Vệ Chiếm Tiên tính toán một hồi, chợt nghĩ ra một cách, bèn cố ý nói “Có việc xin được bẩm báo”. Người hiệu phòng đưa tin vào. Giả Chế đài vừa thấy thủ bản, nhớ rằng người này trước đây đã xin một bức tranh nhỏ treo tường, bèn dặn một tiếng “Mời vào”.

Sau khi gặp mặt, đầu tiên chuyện phiếm vài câu. Vệ Chiếm Tiên lại rút rứt rề rề rút trong tay áo ra một tờ giấy cuộn tròn, nói “Tranh vẽ hoa mai của đại nhân, quả thật ty chức rất thích ! Ý là muốn đại nhân thưởng cho một bức tranh, chuẩn bị sắp tới truyền lại cho con cháu làm bảo vật lâu dài”. Giả Chế dài nói “Ta đã cho người một bức rồi mà ?”. Vệ Chiếm Tiên cố ý đỏ mặt, ấp a ấp úng suốt nửa ngày mới nói “Bẩm đại nhân, ty chức thật đáng chết, ty chức thật đáng chết ! Ty chức vì làm Hậu bổ quá nghèo khổ nên nhận được bức tranh ấy hai ngày, đã bị người ta mua mất”. Giả Chế dài vừa nghe thế bất giác mặt mày tươi rói, vội hỏi “Tranh của ta mà người ta muốn mua sao ?”. Vệ Chiếm Tiên nghiêm trang nói “Không những muốn mua, mà còn tranh nhau mua nữa kia ! Ban đầu người ta ra giá, ty chức đòi mười lượng bạc”. Giả Chế dài cau cau mày, lắc đầu nói “Không tới đâu, không tới đâu”. Lại hỏi ngay “Rồi lại người bán bao nhiêu ?”. Vệ Chiếm Tiên nói “Ty chức đã nhận đủ hai mươi quan tiền”. Giả Chế dài kinh ngạc nói “Người chỉ đòi mười lượng, tại sao người ta lại trả hai mươi quan ?”. Vệ Chiếm Tiên nói “Ty chức đòi người kia mười lượng, người kia về nhà lấy bạc, chợt lại có một người Nhật Bản tới, nói rằng nghe bạn bè đồn ở chỗ ty chức có tranh vẽ mai của đại nhân, cũng muốn tới mua”. Giả Chế dài vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ nói “Tại sao người Nhật cũng thích tranh của ta ?”. Vệ Chiếm Tiên nói “Xin đại nhân cho nói thật”. Giả Chế dài nói “Nói mau đi”. Vệ Chiếm Tiên nói “Người Nhật tới năn nỉ, ty chức nói với y là chỉ có một bức. Y nói có một bức thì mua một bức. Ty chức đưa ra cho y xem xong, y bèn hỏi bao nhiêu tiền. Ty chức nói mười lượng bạc, đã có người bạn chịu mua rồi. Người Nhật nói Ông trả lại tiền cho y đi, tôi trả ông mười bốn quan. Ty chức nói người ta đã mua xong rồi, không tiện trả lại đâu. Người Nhật chỉ cho rằng ty chức không muốn bán, lập tức trả lên mười sáu, mười tám, rồi hai mươi quan, không chờ nói năng gì, đếm đủ tiền đưa ra, cầm bức tranh đi luôn. Sau đó người bạn kia cầm mười lượng bạc tới, ty chức chỉ còn trách y chưa đặt cọc nên

bị người ta mua mất rồi. Nào ngờ người bạn kia vô cùng bức tức, nói ty chức không phải với y”. Giả Chế đài nói “Đúng là người không phải thật”. Vệ Chiếm Tiên vừa nghe Chế đài nói y không phải, lập tức đứng lên dạ dạ mấy tiếng. Giả Chế đài nói “Người đã hứa bán cho người ta mười lượng, tại sao còn bán cho người Nhật Bản ? Nếu quả là người Nhật thích tranh của ta thì sao người không hẹn y vài ngày, tối đây nói rõ với ta, chờ ta vẽ bức khác cho y ?”. Vệ Chiếm Tiên luôn miệng vâng dạ. Lại nói “Ty chức cũng vì làm Hậu bổ quá nghèo khổ, nên mới lén lút đem bán nó cho người khác”.

Giả Chế đài nói “Nếu có người muốn thì ta vẽ giúp cho người vài bức cũng được”. Nói xong bèn bảo Vệ Chiếm Tiên theo mình tới phòng Thiêm áp. Giả Chế đài vào phòng xong bèn bỏ mũ, cởi áo ngoài, giục gia nhân mài mực, lập tức mang giấy bút ra, chờ bút thấm mực xong là vẽ ngay, lại bảo Vệ Chiếm Tiên cũng cởi áo mào ngồi một bên xem. Y đang vẽ tới lúc cao hứng, viên Tuân bổ bước vào nói “Phiên đài có việc công xin gặp”. Giả Chế đài đáp “Bảo y chờ một lúc”. Kế lại có quan Học đài tới thăm. Giả Chế đài nói “Đang lúc có việc thì họ lại tới quấy nhiễu không yên ! Giữ họ lại ở ngoài cho ta !”. Viên Tuân bổ bèn quay ra thưa thật. Kế lại có Niết đài bẩm kiến, nói “Mã Đồng tri ở Hạ Khẩu bắt được mấy người trong đảng Duy tân, thỉnh thị nên xử trí thế nào ?”. Mã Đồng tri ở Hạ Khẩu cũng theo đó để chờ được gọi vào gặp. Còn có nhiều khách khứa tới xin ra mắt, trong quan sảnh ồn ào như có hàng ngàn người, chỉ chờ lão nhân gia gọi vào gặp. Nhưng lão nhân gia người chỉ lo vẽ tranh hoa mai giúp Vệ Chiếm Tiên nên không hề bước ra.

Bên ngoài Học đài bị giữ lại không được vào, nhưng hai quan Phiên đài Niết đài và những người xin bẩm kiến đều sốt ruột. Lúc ấy Phiên đài bèn hỏi dò “Rốt lại Đốc hiến tiếp khách nào bên trong mà suốt nửa ngày không ra ?”. Hỏi đi hỏi lại, rốt cuộc cũng

hỏi ra được là đại nhân đang trong phòng Thiêm áp vẽ tranh cho Tri huyện Hậu bổ họ Vệ. Phiên đài trước nay vốn nóng nảy, vừa nghe thế bất giác nổi giận đùng đùng, nói bô bô giữa quan sảnh “Chúng ta có việc công tới đây, lại gác chúng ta qua một bên, ngồi nhàn nhả bên trong mà vẽ tranh cho người khác à ! Lẽ nào lại thế được ! Ta là làm quan với hoàng thượng, không có thời giờ rảnh rỗi đâu mà nhẩn nại chờ y ! Nếu y không gấp thì ta về !”. Nói xong căm tức ra khỏi quan sảnh, lên kiệu đi luôn.

Lại nói Thự Phiên đài cũng là một người Bát kỳ, quan danh là Tố Yết Trát Đằng Ngạch, mới ba mươi tuổi. Cha y từng làm Thượng thư bộ Binh, lúc qua đời thì y chẳng qua chỉ mới hai mươi mốt tuổi. Trước đó y đã quyền được hàm Lang trung, tới bộ làm Hành tẩu để học hành. Lúc cha y mất, đội ơn hoàng thượng vẫn cho y lấy hàm Lang trung trong bộ, có chức vụ gì khuyết thì bổ nhiệm ngay, mãn tang sẽ bổ nhiệm. May là lúc ấy cha vợ y coi việc Quân cơ, được ba năm vừa đúng đến kỳ xét duyệt quan lại, Đường quan trong bộ bèn tiến cử y, dẫn kiến xong được vâng chỉ cho giữ chức như loại Đạo đài, Tri phủ. Không đầy nửa năm lại điều qua làm Diêm đạo ở Vũ Xương tỉnh Hồ Bắc. Năm ấy y hai mươi bảy tuổi. Rốt lại y là người trẻ tuổi, dốc lòng muốn làm quan tốt nên cũng làm được nhiều việc cho địa phương, có tiếng tăm rất tốt. Năm sau là Suyền Chế đài bảo cử ủy viên, đem những việc tốt của y dâng điều trần lên, khâm phụng lời châu phê, trước tiên được ban chỉ khen ngợi. Y trong có cha vợ giúp đỡ, ngoài có Tổng đốc tiến cử nên ra làm quan ngoài chưa đầy ba năm đã được thăng làm Niết ty bản tỉnh. Lần này Suyền Chế đài được điều đi làm Tổng đốc Trực Lệ. Phủ đài bản tỉnh thự lý ấn triện Tổng đốc, Phiên đài thự lý ấn triện Tuần phủ nên y được Thự lý ấn triện Phiên đài. Y đáo nhiệm xong, cậy mình được khen thưởng cũng có chút kiêu ngạo. Có nhiều chuyện vốn là việc của Phiên đài, người khác thì nhất định phải thỉnh thị Tổng đốc Tuần phủ, nhưng y lại không tránh được chỗ

độc đoán độc hành, không coi Tổng đốc, Tuần phủ vào đâu.

Lần ấy y ngẫu nhiên vì một việc công bèn tới tỉnh thị Chế đài, nhưng lại gặp lúc Giả Chế đài vẽ tranh cho Vệ Chiếm Tiên, không ra gặp ngay, bắt y chờ ở quan sảnh một lúc khiến y sốt ruột, tức giận ra cửa lên kiệu về thẳng nha môn, không hỏi gì tới việc công nữa. Lát sau Giả Chế đài vẽ xong, viết lạc khoản, đóng dấu xong, lại cùng Vệ Chiếm Tiên ngắm nghía một lúc, mới nghĩ tới việc Phiên đài đã tới suốt nửa ngày, lập tức ra sảnh mời vào gặp. Nào ngờ chờ một lúc lâu, bên ngoài báo tin vào nói Phiên đài đã về rồi. Giả Chế đài nghe nói Phiên đài đã về, cũng không nói tới nữa.

Chỉ vì y bình thời là người hiệu lệnh bất thường, sinh hoạt không có nề nếp, nhất thời cao hứng nghĩ tới ai thì bất kể đó là Phiên đài, Niết đài cũng lập tức gọi vào gặp. Khi người ta tới thì y hoặc vẽ tranh hoặc viết chữ, có thể ở lý bên trong mười hôm không ra, quên bẵng đi luôn. Tuần bổ biết tính y nên chỉ vào bẩm một hai lần, bẩm nhiều sợ y tức giận, đành để người ta ngồi chờ ở quan sảnh. Có người buổi sáng được gọi vào gặp nhưng chờ đến chiều vẫn chưa được gặp, người buổi chiều được gọi vào gặp, đến canh ba canh tư vẫn chưa được gặp.

Y ngủ nghề cũng không có thời gian nhất định, gặp khách bàn việc công, ngồi đó cứ thiu thiu ngủ. Từ sáng đến tối, từ tối đến sáng, ít nhất cũng ngủ hai ba mươi lần, nhưng ngủ không lâu, chỉ cần chớp mắt một lúc là đã tỉnh như sáo. Y còn có một cái tật là không thích cắt tóc. Y nói nghe dao kéo của thợ cắt tóc lách tách trên đầu còn sợ hơn là bị kẻ đao vào cổ. Cho nên thường một hai tháng y không cắt tóc, cũng không chải đầu. Người ta gặp y nhất định phải giật nảy mình, nếu không nói rõ đây là Chế đài ắt họ không cho là tù nhân cũng sẽ coi như ăn mày.

Ngoài việc vẽ mai viết chữ, y còn rất giỏi việc làm văn tứ lục. Thường cùng viên thư ký văn án bàn bạc, nói một người chỉ cần biết làm văn tứ lục, thì những môn học văn khác nhất định cũng không kém. Vì văn tứ lục phải viết cho đăng đối, thanh vận cũng phải đối chan chát. Ví dụ như can chi phải đối với can chi, tên quẻ phải đối với tên quẻ, cầm thú phải đối với cầm thú, cây cỏ phải đối với cây cỏ. Nếu đem can chi đối với tên quẻ, cầm thú đối với cây cỏ thì không đáng kể là bậc hảo thủ. Tới như thanh vận lại càng quan trọng, nghĩ ra một lá thư thì phải viết liền một mạch, không được gián đoạn một lần. Tất cả đám thư lại văn thư, thư ký văn án biết rõ Chế đài sành việc ấy nên người nào cũng hết sức dụng tâm. Còn như văn lý hơi phô trương hoặc dùng điển cố không thích hợp thì lão nhân gia người không để ý lắm.

Chuyện rườm rà chỉ cần nói tắt. Lại nói y có một ông cậu, vốn là anh em họ với mẹ y. Có điều trước đây ông cậu dạy văn chương cho y, cũng có thể coi là thầy dạy võ lòng. Ông ngoại y là người Viên Châu tỉnh Giang Tây, ông cậu này trước nay là một Cống sinh già, gần đây vì tuổi tác đã lớn, trong nhà nhiều miệng ăn, dạy học không đủ sống, chợt nổi hứng muốn làm quan. Nghĩ đi nghĩ lại chỉ có cháu là có thể giúp vài trăm lượng bạc, kể lại nghe cháu thăng chức Thư Tổng đốc, y càng vui mừng. Ý muốn tới Hồ Bắc một chuyến, một là để thăm ông cháu, hai là để lo công việc “Nếu việc không thành thì cũng được giúp vài trăm lượng bạc. Lúc ấy trở về mở một trường học, vẽ vời này nọ, nếu được nhận một chức vụ, cũng đủ ăn nửa đời”. Chủ ý đã định bèn thu xếp hành trang, đang chuẩn bị lên đường chợt lại mắc bệnh nặng. Người già rất khó khỏi bệnh, không đầy hai ba ngày y đã gầy guộc như que củi, chân tay bủn rủn nhưng vẫn muốn gượng bệnh lên đường. Vợ y và con trai mấy lần ngăn cản không cho đi, y đành phải thôi. Lúc ấy bèn kể lể đủ chuyện, viết một phong thư sai con trai lớn lên thuyền tới thẳng tỉnh thành Hồ Bắc, tìm một chỗ trọ. Con trai lớn của y tức em họ

của Chế đài. Ông em họ này hơi ngốc nghếch, vì y họ Tiêu nên người làng đều gọi y là Tiêu lừa (Tiêu đóa tử), về sau lại thuận miệng, gọi y là Con thỏ con (Tiểu thố tử).

Lại nói Con thỏ con trước nay quen ở nhà, chưa từng biết tới sự gì lớn lao. Lúc bình thời ở nhà, chỉ cần nhìn thấy công sai ở huyện là đã coi như bậc quý nhân. Bây giờ sai y đi gặp Chế đài, lại nghe người ta nói Chế đài so với công sai còn to hơn mười bảy mươi tám tầng, công sai so ra còn thua kém cả người hầu sai vật của Chế đài, bàn về chức quan đều to gấp mấy lần công sai, nên trên đường đi y cứ toát mồ hôi hột.

Nhưng bây giờ đã tới nước này thì không làm không xong, y đành liều mạng mặc một bộ quần áo mới, đội một cái mũ kiểu cũ, đem theo mấy món quà quê, bảo người hầu ở khách sạn đưa y tới nha môn Chế đài. Hỏi thăm khắp nơi, may là tìm được một người. Con thỏ con phận thấp chịu hèn, đưa danh thiếp viết “Em họ ngu là Tiêu Điền”, dẫn đi dẫn lại người kia rằng “Tôi là em họ của đại nhân, đại nhân là anh họ của tôi, tôi có chuyện muốn gặp, phiền ông báo giúp cho một tiếng”. Người kia giương hai mắt nhìn y, nhưng vì nghe nói y là em họ của đại nhân mới chum miệng một cái bảo y đi tìm hiệu phòng. Con thỏ con tới cửa hiệu phòng lại dòm ngó suốt nửa ngày mới nhìn thấy một người đang ngủ trên giường, bèn tới bên giường gọi người kia dậy.

Người hiệu phòng cầm danh thiếp, biết là người nhà của đại nhân, không dám chậm trễ, lập tức vào báo. Bên trong ra lệnh “Mời vào”, vẫn do người hiệu phòng nhận quà, đưa y vào gặp biểu ca. Giả Chế đài thấy thư của cậu, đích thân ra nói chuyện hồi lâu, hỏi thăm này nọ. Con thỏ con ngoài việc vâng dạ thì không biết nói gì. Giả Chế đài thấy y không có khí cốt, biết là không có chuyện gì để nói, bèn dặn y cứ tạm ngụ ở khách sạn “Chờ ta viết thư xong sẽ đưa

cả tiền bạc qua luôn”. Con thỏ con vốn sợ gặp quan, vì thấy biểu ca bảo y cứ ở ngoài chờ tin nên cũng không dám tìm tới nha môn nữa. Giả Chế đài việc công vốn bận rộn, trí nhớ lại kém, gác việc lại luôn một tháng, quên hẳn chuyện ấy. Về sau lại nhận được một lá thư của ông cậu mới nhớ ra, vội mời viên thư ký văn án tới viết thư trả lời giùm y, nói là biểu ông cậu năm trăm lượng bạc, lại nói với viên thư ký văn án rằng “Đây là cậu của ta, lá thư này phải nói vài câu chuyện nhà, không cần quá khách sáo”. Lão phu tử coi việc văn án trở về thư phòng, theo lời lẽ thông thường viết một lá thư, đưa tới cho Chế đài xem lại.

Giả Chế đài nhận lấy đọc qua một lượt, vì đoạn đầu viết giống như lời lẽ thông thường, trong lòng không thích lắm, bèn sai mời một vị ủy viên trong phòng văn án tới. Vị ủy viên tới nơi, Giả Chế đài kể lại mọi chuyện một lượt, lại nói “Tuy là thư nhà bình thường nhưng lúc ta còn nhỏ từng theo học ông cậu này, nên dù là thư nhà cũng phải có chút ít văn chương mới nên, để ông già biết văn chương của ta hiện nay thế nào”. Người ủy viên vâng dạ lui ra, một mình cấu tứ, sau ba giờ mới viết xong đưa trình lên. Không ngờ trong thư dùng rất nhiều điển cố, Giả Chế đài có chỗ cũng không biết, trong lòng rất buồn bực. Về sau thấy trong thư có hai chữ “Vị Dương” (*), bất giác vô đầu bút tai khen người ủy viên tài hoa, lại nói “Thư này của ta vốn định đưa cho chú em mang về. Trong kinh Thi có hai câu ta vẫn còn nhớ là “Ngũ tống cửu thị, Viết chỉ Vị Dương” (Ta đưa ông cậu, Nói tới Vị Dương), bây giờ dùng điển cố ấy có thể nói là rất hợp. Giỏi giỏi giỏi ! Nhưng những câu khác thì

(*) Vị Dương : chữ trong Kinh Thi. Tần phong, Vị Dương “Ngũ tống cửu thị, Viết chỉ Vị Dương, Hà dĩ tặng chi, Lộ xa thượng hoàng” (Ta đưa ông cậu, Nói tới Vị Dương, Lấy gì tặng ông, Tặng bốn ngựa vàng), văn chương xưa dùng chỉ tình cậu cháu.

văn vẻ quá, không giống lời của người cháu. Vì lá thư mà làm các ông vất vả, viết đi viết lại vẫn không hợp ý. Bây giờ thì các ông cũng không cần phải lo nữa, để ta tự viết cũng được.

Người ủy viên đi rồi, Giả Chế đài đưa hai lá thư cho mọi người xem, nói “Không ngờ trong thành Vũ Xương này mà ngay một lá thư cũng không ai viết được, làm phiền tới cả thằng già ta phải lo lắng, thật khổ quá!”. Mọi người đều cho rằng y đã nói thế thì lá thư kia nhất định là do chính y viết, vả lại ông cậu ở quê chỉ mong y gửi tiền. Ai ngờ Con thỏ con ở trong khách sạn suốt hai tháng không dám tới gặp biểu ca. Lão nhân gia người lại nhiều việc, làm ra vẻ xong thì lại quên bằng việc ấy.

Chợt một hôm nhận được điện báo của bà mẹ nói là ông cậu đã chết, xin lập tức cho con trai về. Giả Chế đài lúc ấy mới nhớ là chưa gửi năm trăm lượng bạc, thư cũng chưa viết, bây giờ đã không kịp rồi. Không biết nói sao, chỉ đành sai người tới khách sạn trách biểu đệ “Tại sao ta là anh mà vào gặp một lần xong thì không thấy mặt chú đâu nữa? Ta chỉ cho rằng là chú đã lên đường về nhà, biết gửi tiền cho ai?”. Cũng may Con thỏ con là một kẻ kín miệng, trong bụng oán hờn cũng không nói câu nào, nghe Giả Chế đài đưa y mấy đồng, hôm sau bèn vội vàng lên đường về quê.

Muốn biết việc sau thế nào, xin nghe hạ hồi phân giải.

QUAN TRƯỞNG HIỆN HÌNH KỶ

Là một tác phẩm hiện thực phê phán, Quan trưởng hiện hình kỳ tập trung phê phán xã hội quan trường Trung Quốc thời Thanh mặt trên một căn bản tư tưởng cải lương chủ nghĩa, và cách thức dùng hệ thống giáo dục để cải tạo thói hư tật xấu của quan lại, khắc phục tệ nạn hủ lục của toàn bộ hệ thống hành chính từ trung ương tới địa phương mà tác phẩm đề ra do đó là một điều không tưởng. Nhưng rõ ràng hiện tượng "tham ô những nhiều, không quan tâm tới nỗi khổ cực của quần chúng, độc đoán chuyên quyền, đè nén dân chúng, thậm chí rộng cần làm bậy, xưng vương, xưng bá (...). Bộ máy đầy đặc, cơ cấu nặng nề, nhiều tầng nhiều nấc, lộn xộn lẫn nhau, người thờ ơ với việc chức suông quá nhiều, hiệu suất công tác thấp" của hệ thống chính trị luôn là những nguy cơ đối với mọi chính quyền cả trong thời hiện đại.



Nhà Sách **Ngọc Trâm**

94 Nguyễn Thị Minh Khai - Q. 3 - Tp. Hồ Chí Minh

Điện Thoại : 8291493 - Fax : 8250571

Giá : 40135000